VĂN HỌC MỚI

TẠP CHÍ VĂN HỌC NGHỆ THUẬT

NHẠC SĨ NGUYỄN HIỀN - NHẠC SĨ TRẦM TỬ THIÊNG

TƯỞNG NIỆM VÀ TRI ÂN HAI NHÂN TÀI NỔI BẬT CỦA NỀN ÂM NHẠC VIỆT NAM

TRONG SỐ XUÂN NÀY

TRẦN VĂN TÍCH – NGUYỄN VY KHANH – HẠ QUỐC HUY – LÊ HỮU CHU VƯƠNG MIỆN – PHAN NI TẤN – ĐỨC PHỔ - LÂM HẢO DŨNG HÀ NGUYỄN DU – HÀ BẠCH QUYÊN - LÂM CHƯƠNG – THỤY LAN KHÁNH LAN – NGUYỄN THỊ KHÁNH MINH – TRIỀU HOA ĐẠI – NGÔ NGUYÊN NGHIỄM – CHU THỤY NGUYÊN – NGUYỄN MINH TRIẾT NGUYỄN VĂN SÂM – VIÊN DUNG – HOÀI ZIANG DUY – BIỂN BẮC NGUYỄN ĐÌNH TỪ LAM – HOÀNG XUÂN SƠN - NGUYỄN LƯƠNG BA – NGUYỄN ĐỨC TÙNG - NGÃ PHƯƠNG HUYỀN – MỘNG YÊN HÀ SA CHI LÊ – TRẦN HOÀNG VY – MÃ LAM – LÊ HỮU MINH TOÁN – BT ÁO TÍM – NGỰ THUYẾT – HỒ XOA –TRẦN HẠ VI – THÙY AN – PHAN HẠ DU – TRỊNH BỬU HOÀI – ĐINH PHỤNG TIẾN – LÊ NGUYÊN-NÔNG THỊ HƯNG – NGUYỄN THỊ NGỌC LAN – VŨ UYÊN GIANG - HỒNG LĨNH - NGUYỄN THỊ HỒNG HẢI– MONGHOA VOTHI -TRẦN THOẠI NGUYÊN - PHAN THÀNH MINH - NGUYỄN THỊ THẢO AN - NGUYỄN ĐÌNH PHƯỢNG UYÊN.

Tháng 2 XUÂN TÂN SỬU / 2021 Số 10

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

VĂN HỌC MỚI
TẠP CHÍ VĂN HỌC NGHỆ THUẬT

PHÁT HÀNH MỖI 2 THÁNG 1 SỐ (1 NĂM 6 SỐ)

Điều hành: HÀ NGUYÊN DU

Phụ tá: Vương Thư Sinh (VHT)
Thư ký & Bản thảo : Bạch Xuân Phẻ
Kỹ thuật NXB Phạm Hồng Thái

ISSN 2690 - 4276

Thư từ, bài vở, ngân phiếu xin gởi về:
(Văn Học Mới - Literature Magazine)

To: Ha Nguyen (Ha Nguyen Du)
10291 Arundel Ave.
Westminster, CA 92683 - 5821

vanhocmoi68@gmail.com
hanguyendu@gmail.com
https://vanhocmoi.com

ĐẠI DIỆN PHÁT HÀNH

Toronto:NguyễnVyKhanh<nguyenvykhanh@yahoo.com>
Vancouver BC:Nguyễn Đức Tùng<bachnguyen@shaw.ca>
Phan Ni Tấn <phannitan@yahoo.ca>
USA:Georgia: Đức Phổ<dducpho@gmail.com>
Nguyễn Thị Thảo An<thaoan2009@gmail.com>
Massachusetts: Lâm Chương <lamchuong495@gmail.com>
Louisiana: NgT Hồng Hải<nhattannguyen575@yahoo.com>
Dallas: Nguyễn Lương Ba< bal@nguyen.us>
Houston: Nguyễn Minh Triết<lntt_2000@yahoo.com>
Sacramento: Bạch Xuân Phẻ<tamthuongdinh@gmail.com>
San Jose: Phạm Hồng Thái<thaihpham@gmail.com>
Paris: Cổ Ngư <nguyenlinhquang@gmail.com>
Germany Trần Văn Tích

https://tieulun.hopto.org

THƯ TÒA SOẠN
tạp chí văn học mới

Thưa quí thân hữu ...
và quí bạn đọc tạp chí *Văn Học Mới.*

Trong suốt hơn hai tháng qua, sự ảnh hưởng cực kỳ trầm trọng về dịch cúm Covid-19 vẫn tiếp tục hoành hành và hoành hành không ngớt, dù mọi người ngày đêm trông chờ vaccine thành công như một sự cứu rỗi.!!

Sự căng thẳng càng không ngừng khi California đã ban hành sắc lệnh *"ở nhà"* đối với người dân , họ giải thích rằng nhằm ngăn chặn sự bùng phát của virus corona trên toàn tiểu bang đông dân nhất Hoa Kỳ. *(chỉ nên rời khỏi nhà khi cần thiết trong đại dịch này).*

Mặc dù tình huống đen tối nhất trong lịch sử của đất nước Hoa Kỳ, và hầu như khắp cả thế giới.!!

Cùng lúc trong tháng đầu năm mới 2021 này, tôi cảm thấy mình và cả dân Mỹ như dự vào trò chơi sinh tử giữa địa ngục và thiên đàng, để phải hồi hộp, lo âu tưởng chừng như muốn tắt thở trong từng sát na của kinh hoàng và sợ hãi.!!

Tuy vậy, riêng tôi vẫn phải đi làm và đi làm không nghỉ lấy một ngày, trừ hai ngày cuối tuần đương nhiên được nghỉ... *(Vậy mà tờ báo vẫn tiếp tục có trên tay quí bạn đọc và thân hữu)*

Tôi thật sự không giải mã nổi động lực hay phép màu nào đẩy tôi luôn tiến lên phía trước, dù đôi lúc sức khỏe có chút yếu kém.!!

https://tieulun.hopto.org

Có lẽ, sự khẳng định hằng nửa thế kỷ qua về sự tồn tại của mình là không có gì khác hơn ngoài *"sức mạnh lý tưởng và đam mê"*... Đã hẳn rằng hai nguồn động lực trên không phải là một đức tin. Nhưng khả năng lại chính là *"chìa khóa"* dùng để mở ra *"cánh cửa sinh tồn"* . Chẳng những vậy, mà nó còn linh hơn *"lá bùa"* để trừ ma diệt quỷ.!!

Mỗi khi đề cập đến hai chữ *lý tưởng*, luôn làm tôi nhớ một nhân tài triết học mà người ta đặt cho là "*Triết gia thần đồng*", là Phạm Công Thiện. Tôi co thể so sánh với ngữ nghĩa của " *Lý tưởng*" với chữ *"Cháy"*, trích trong cuốn "Ý Thức Mới Trong Văn Nghệ và Triết Học" do ông viết như sau: *Trong ngôn ngữ nhân loại, không có dân tộc nào có được tiếng nói có âm hưởng kỳ lạ như mấy tiếng Việt sau đây:* ***Chay, Cháy, Chày, Chảy và Chạy...***

Nhưng, ở đây tôi chỉ chọn lấy sự giải thích với chữ có sự gần kề và liên đới nhau là ***Cháy*** *và* ***Chày****: (nhờ thế thì sức mạnh tâm linh mới bừng* ***cháy*** *dậy như cơn hỏa hoạn thiêng liêng thiêu đốt cho tan hết mọi nhỏ nhoi tầm thường rác rưởi (**CHÁY**) và nhờ ngọn lửa thiêng liêng bùng cháy trong tim cho nên sống hồn nhiên liều lĩnh, không cần tranh đua lý sự gì nữa cả vượt lên trên mọi dự trù tính toán và lồng lộng phăng phăng, ngang dọc, đầu đội trời chân đạp đất, liều lĩnh, không sợ hãi (**CHÀY**)*

Thưa quí bạn đọc.

Những dòng tôi vừa viết trên do ngẫu hứng, như thể đi lan man như thể lạc đề. Vì thế, tôi xin trở lại với bài viết như đã dự định...

Trong Văn Học Mới 9 vừa qua, có khởi đăng một chương trích đoạn truyện dài "*Áo Mơ Phai*" *của nhà văn, nhạc sĩ Nguyễn Đình Toàn*... Nay trong VHM số 10 này, chúng tôi thành thật xin lỗi quí bạn đọc là chúng tôi không đăng tiếp tục, mà xin ngưng lại vì lý do kỹ thuật...

Điều mà Văn Học Mới chẳng những không hề quên, mà còn muốn nói, muốn lập lại hai tiếng "*mang ơn*" đến quí

https://tieulun.hopto.org

tác giả, quí độc giả vẫn tiếp tục mua báo "*dài hạn*", *nhất là hai ân nhân luôn tích cực ủng hộ ngay từ khi VHM số ra mắt đến nay là hệ thống MTM Pharmacy và Dr Kelvin Mai.*
(Hệ thống MTM Pharmacy vừa đổi tên mới là Professional Westminster Pharmacy)

Hầu như có sự "tỏa hương" nên mỗi kỳ báo đều có *nhân tố mới* tiếp hơi thêm cho VHM mạnh nguồn "*năng lượng*"...

Với những thành tựu đầy khích lệ trên, Văn Học Mới luôn cố gắng làm hài lòng mọi ân nhân ủng hộ cho sự tồn tại của tờ báo, dù phải trải qua bao sự thách đố như đã từng trải.!!

Thưa quí tác giả và độc giả...

Văn Học Mới số 10 là số báo Xuân Tân Sửu năm 2021 là số *khởi đầu* của năm mới , cũng là số *bắt đầu* tính lại sự phát hành hàng tháng... Xin thông báo với quí thân hữu và quí độc giả:

BẮT ĐẦU TỪ VĂN HỌC MỚI SỐ 10 ...

Văn Học Mới sẽ phát hành:

Ra 6 số / Năm ...
Ra 2 tháng / Số ...

Nhân dịp Xuân Tân Sửu năm 2021 sắp đến, Văn Học Mới kính chúc quí Tác giả, quí Độc giả và quí Ân nhân, quí Mạnh thường quân ... Một năm mới cùng với gia đình quí vị: Sức Khỏe, An Lành và Phúc Lộc như ý ...

Trân trọng
VĂN HỌC MỚI

https://tieulun.hopto.org

VHM

VĂN HỌC MỚI SỐ 10 - XUÂN TÂN SỬU 2021.
(Từ tháng 12 đến tháng 2 / 2021)

MỤC LỤC :

THƯ TÒA SOẠN **4**
MỤC LỤC **7**
TRẦN VĂN TÍCH **9** **biên khảo** từ, một thể loại văn học đáng chú ý.
NGUYỄN VY KHANH **26** **biên khảo** báo chí - người việt hải - ngoại.
HẠ QUỐC HUY **46** **thơ** cuối dòng sông
LÊ HỮU **47** **nhận định** Nguyễn Hiền và bài nhạc xuân hay nhất
——— **67** **nhận định** Lê Dinh, Hạnh phúc đầu xuân, Hạnh phúc ...
CHU VƯƠNG MIỆN **73** **thơ** hàn dũ / mịch la giang
PHAN NI TẤN **76** xuân hiền
——— **80** bản tình ca người con gái
ĐỨC PHỔ **84** **thơ** đầu xuân / xuân muộn
LÂM HẢO DŨNG **86** **thơ** mùa xuân nào / tôi hoá thân ...
HÀ NGUYÊN DU **88** **nhận định** nhạc sĩ Nguyễn Hiền: một tài năng rạng rỡ, phúc hậu và một nhân cách lớn
——— **99** Trầm Tử Thiêng - dòng nhạc của tưởng niệm và kinh khổ
——— **112** **thơ** bến trăng Em đã có con đò anh.!!
HÀ BẠCH QUYÊN **119** **thơ** nhớ anh
LÂM CHƯƠNG **120** **truyện** lỗi tại tôi mọi đàng
THỤY LAN **132** **nhận định** nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng: tình yêu, quê hương...
KHÁNH LAN **141** **nhận định** nhạc sĩ Nguyễn Hiền và những kỷ niệm ...
——— **153** **tùy bút** dĩ vãng khôn nguôi
NGUYỄN THỊ KHÁNH MINH **160** bài phỏng vấn NTKM -Triều Hoa Đại
TRIỀU HOA ĐẠI **180** **thơ** có thể là như thế
NGÔ NGUYÊN NGHIỄM **182** **nhận định** Rừng - Kinh Dương Vương, sự hóa thân lộng lẫy trong hội họa - văn chương...
CHU THỤY NGUYÊN **191** **thơ** sinh.ra.từ.cỏ.dại / Tết? hay.bên.tôi.lại.một...
NGUYỄN MINH TRIẾT **193** **biên khảo** sơn tinh thủy tinh – mối hận tình...
NGUYỄN VĂN SÂM **204** **truyện** giữ tròn lời hứa
VIÊN DUNG **210** **thơ** bâng khuâng hồng / ta còn đợi em
HOÀI ZIANG DUY **212** **truyện** cửa mở chờ ai
BIỂN BẮC **221** **thơ** trở về (1) mất thăng / trở về (2) san sát nhập / khúc ...

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN ĐÌNH TỪ LAM **228 truyện** hạnh phúc một ngày.
HOÀNG XUÂN SƠN **241 thơ** một vài điệp khúc / bài kệ số không/ bình..
NGUYỄN LƯƠNG BA **244 thơ** xuân mai ẩn
NGUYỄN ĐỨC TÙNG **246 truyện** xập xòe én liệng
NGÃ PHƯƠNG HUYỀN **253 thơ** trĩu nỗi xót nổi / mơ em
MỘNG YÊN HÀ **253 thơ** không về hiện thực ..!!
SA CHI LỆ **258 thơ** đuổi bóng
TRẦN HOÀNG VY **260 thơ** hái lộc/ mùi xuân / khúc giao thừa ...
_____ **262 tùy bút** nhớ chợ hoa Nguyễn Huệ Sài Gòn
MÃ LAM **264 nhận định** Phạm Thiên Thư nhà thơ tình yêu và thiền
LÊ HỮU MINH TOÁN **270 thơ** tìm em
BT ÁO TÍM **272 thơ** sương khói nhạt nhòa / trở gió / hai mươi năm lẻ
NGỰ THUYẾT **274** kẻ hành nhân
HỒ XOA **288 thơ** còn lại phía sau / với Mẹ mùa xuân
TRẦN HẠ VI **290 thơ** định nghĩa em
THÙY AN **291 truyện** xuân Huế, và tuổi thơ tôi…
PHAN HẠ DU **296 thơ** chớm đông / em sẽ là / lặng lẽ chiều đông
TRỊNH BỬU HOÀI **299 thơ** khúc trăng xưa / mang mang đèo cả
ĐINH PHỤNG TIẾN **301 truyện** phục hồi bu-gi
LÊ NGUYÊN **319 thơ** tình hận bến Ô Giang / trời đông / vọng phu
NÔNG THỊ HƯNG **321 thơ** đôi cánh/hạt sương /mây trắng/ký ức/ vầng ..
NGUYỄN THỊ NGỌC LAN **324 truyện** người con gái bên kia sông
VŨ UYÊN GIANG **334 thơ** ẩn dụ cho người / chiều trên xứ../ mai ta về
HỒNG LĨNH **337 thơ** phan rang một tình yêu / vàng thu đợi chờ
NGUYỄN THỊ HỒNG HẢI **339 truyện** mọi thứ, đều tình cờ
MONGHOA VOTHI **350 thơ** khắc khoải vàng xưa
TRẦN THOẠI NGUYÊN **351 thơ** tâm kinh thơ
PHAN THÀNH MINH **352 thơ** tình đời
NGUYỄN THỊ THẢO AN **353 truyện** người tốt việc tốt
NGUYỄN ĐÌNH PHƯỢNG UYỂN **372 truyện** đón tết
GIỚI THIỆU **376 108** nhà thơ nhà văn Việt giữa TK 20 Ngô Nguyên Nghiễm
GIỚI THIỆU **377** Trăm Cây Nghìn Cành (Ph Vấn Văn Học)Triều Hoa Đại
VĂN HỌC MỚI **379** chia buồn với gia đình những VNS đã khuất
GIỚI THIỆU SÁCH **380** Ngã Phương Huyền phụ trách
GIỚI THIỆU **386** sách vhm ấn hành và giá bán trên amazon
GIỚI THIỆU **388** Dr kelvin Mai
GIỚI THIỆU **389** cd nhạc thơ tht do hnd phổ nhạc
TRẢ LỜI THƯ TÍN **390**
Thể lệ gởi bài về Văn Học Mới **391**
GIÁ BIỂU 6 số / NĂM **392** BÁO DÀI HẠN

https://tieulun.hopto.org

TRẦN VĂN TÍCH

Từ, *một thể loại văn học đáng chú ý*

Bài viết này rất mới vì đây là một tài liệu nghiên cứu văn học sử dân tộc đầu tiên đề cập đến thi loại ***từ*** một cách có hệ thống. Thực vậy, Trường Đại học Văn khoa Hà nội trước 1954 và Trường Đại học Văn khoa Sài gòn trước 1975 không có một giờ nào giảng về từ cho sinh viên. Giáo sư Văn khoa Trần Trọng San cho rằng "trong văn học Việt Hán chỉ có độc nhất một bài từ : bài này làm theo điệu *Vương lang qui* do Đại sư Ngô Chân Lưu tặng sứ thần nhà Tống Lý Giác ở thời Lê Đại Hành (năm 907); trong văn chương chữ Nôm chỉ có mấy bài từ làm theo điệu Tây giang nguyệt trong truyện *Sơ kính tân trang* của Phạm Thái ở đời Hậu Lê"[1]. Ở miền Bắc, Xuân Diệu trong *Thơ và Từ Đào Tấn* liệt kê được ba từ gia Việt Nam là Liễu Hạnh, Phạm Thái và Đào Tấn. Nhà thơ viết nguyên văn : "(…) bởi lẽ, trong văn học truyền thống Hán-Nôm, ở tình hình sưu tầm phát hiện của ta cho đến hôm nay, thì sau Phạm Thái có những bài từ chen trong *Sơ kính tân trang* và tương truyền, có bốn bài từ chữ Hán của bà chúa Liễu Hạnh (…), người viết nhiều từ hơn ai hết là Đào Tấn"[2].

oOo

Từ là một thi loại đặc biệt

Từ là một thể loại thi ca cổ điển của Trung Hoa. Thoạt tiên chữ "từ" dùng để chỉ loại thơ có thể phối hợp với nhạc để ca xướng. Sau này từ thoát ly khỏi âm nhạc và trở thành một văn thể độc lập. Giống như luật thi, từ được qui định chặt chẽ về đặt câu, số chữ, bằng trắc, gieo vần nhưng đặc trưng nhất của từ là câu dài ngắn không đều nên từ còn là

https://tieulun.hopto.org

được gọi là *trường đoản cú thi*. Từ manh nha thời Nam triều, hình thành ở đời Đường, thịnh hành ở đời Tống. Từ sản sinh sớm nhất trong dân gian, đến đời Đường bắt đầu có văn nhân sáng tác từ, như bài *Ức Tần nga* tương truyền do Lý Bạch sáng tác hoặc bài *Trúc chi từ* mà Lưu Vũ Tích là tác giả.

Từ, như đã nói, khác thơ Đường ở chỗ có câu dài câu ngắn, khác Nhạc phủ ở cách luật hết sức nghiêm ngặt, khác thơ cổ phong ở số chữ cố định. Từ có nhiều điệu. Điệu ngắn nhất là *Trúc chi từ,* chỉ có mười bốn chữ; điệu dài nhất là *Oanh đề từ*, có hai trăm bốn mươi chữ. Có bài từ dài hơn hai trăm bốn mươi chữ – ví dụ bài từ theo điệu *Ỷ la hương* – nhưng thực ra đó là những điệu gồm nhiều đoạn với công thức hoặc hoàn toàn giống nhau hoặc khác hẳn nhau. Có những câu trong bài *từ* rất dài; mười hai, mười ba chữ; có câu lại chỉ gồm một chữ duy nhất. Tuy nhiên mỗi điệu từ thường có những biến thể.

Trong thơ Đường luật và ở câu thất ngôn, chữ thứ nhất và chữ thứ ba không bắt buộc phải theo tiết điệu bằng trắc : *nhất tam bất luận* là vậy; thậm chí có khi chữ thứ năm cũng thoát khỏi luật lệ bằng trắc; ta có *nhất tam ngũ bất luận*. Bài từ, nhìn chung, không chấp nhận lệ *bất luận* theo cung cách đó : từ luật về tiết điệu hết sức chặt chẽ.

Qui tắc hiệp vận cũng là luật thép theo *từ luật*. Có bài *từ* dùng nguyên một vần bằng, ví dụ *Phá trận tử, Tấm viên xuân, Ức Giang nam, Giá cô thiên, Nhất tiễn mai.* Có bài *từ* lại chỉ dùng nguyên vần trắc như *Hậu đình hoa, Mãn giang hồng, Niệm nô kiều, Thanh thương oán*. Tuy nhiên cũng có những thể từ dùng cả vần bằng lẫn vần trắc, hoặc chủ yếu vần bằng, chủ yếu vần trắc. Trình tự gieo vần cũng đa dạng :
liên vận (vần liền : *Chiêu Quân oán*); *giao vận* (vần xen kẽ : *Tây giang nguyệt, Sa song hận*); bão vận (vần ôm : *Điều tiếu lệnh)* v.v..

Từ là tổng hoà thi và nhạc vì gốc gác của *từ* vốn là chốn thanh lâu và các chuyên viên trình diễn từ đầu tiên là giới kỹ nữ. Nhà thơ đến xóm bình khang tìm vui với giai nhân và soạn *từ khúc* cho người đẹp hát. Đó là một lề lối sinh hoạt rất quen thuộc vào các đời Đường, Tống, Ngũ Đại; vì thế giới thưởng ngoạn đã dành cho từ nhóm *chữ hoa gian tôn tiền* (trong hoa trước rượu). Như vậy, từ là một thứ thơ

https://tieulun.hopto.org

gắn với âm nhạc, dựa vào nhạc thức mà đặt lời, thích hợp với đài ca quán vũ, lời lẽ hoa lệ, sắc màu sặc sỡ, phong cách uỷ mị; từ chuyên tả đàn bà con gái, chan chứa hương thơm, ngạt ngào son phấn. Nhưng rồi dần dà từ tự tách rời khỏi âm nhạc và trở thành một thể thơ mới tự do với câu ngắn câu dài. Nó không còn là một nhạc thức, nó trở thành một thi loại và đến thời điểm này thì, cũng vẫn như thơ, từ được viết ra không phải để hát nữa (tụng nhi bất ca). Song cho dù là lời ca của một khúc hát dành cho các ca nhi hay một hình thức thi ca mới mẻ dành cho khách phong nhã thì từ vẫn mang những nguyên tố di truyền do xuất xứ của nó quyết định : từ luôn luôn đậm đà yếu tố cảm xúc, từ chủ yếu mang nặng dấu ấn trữ tình. Phê bình ngắn gọn mà đầy đủ về từ ít có ai làm được như Paul Demiéville : "Phong cách gần gụi với khẩu ngữ, nặng bản sắc thổ ngữ; cảm hứng tự do và tinh tế, chủ yếu trữ tình và tính dục (từ có vẻ xuất xứ từ nơi ca lâu); tạo ấn tượng cực cao khi trình bày phong cảnh và hoàn cảnh"[3]. Giới nghiên cứu quốc tế phải dùng một thủ pháp sáng tạo để dịch tên các điệu từ từ chữ Hán :

Sur l'air "Les barbares Bodhisattvas" : Bồ tát man.
Sur l'air court "Les vagues baignent le sable" : Lãng đào sa.
Chanson de Leang-Tcheou : Lương châu từ.
Poème à chanter sur l'air de la "Branche de Bambou" : Trúc chi từ.
Sur l'air Shui Xian Zi : Thủy tiên tử.
The song "Past youth" : Ai thanh xuân.
According to the air"The fate of a beautiful maid": Niệm nô kiều.
To the tune of Jiang cheng zi : Giang thành tử.
To the tune-title"The Immortal by the River": Lâm giang tiên.
Tune 6, Butterflies Lingering over Blossoms: Điệp luyến hoa.
"Song of the Waters" : Thủy điệu ca đầu.
Zur Melodie "Die schöne Yue" : Ngu mỹ nhân.

Còn để gọi chung các điệu từ thì người ta sử dụng những khái niệm tổng quát, khái quát, ví dụ *poèmes à chanter* (Paul Demiéville), *poésie chantée* (Francois Cheng) hay *poèmes lyriques* (Xu Yuanzhong), trong Pháp ngữ.

https://tieulun.hopto.org

Tuy nhiên những đặc tính bẩm sinh của *từ* : nặng màu tình cảm, tiết tấu uyển chuyển, tứ thơ nùng diễm lại vô hình trung hạn chế sự đắc dụng của nó đối với giới nhà nho mà lối suy nghĩ qui củ, cách sống mực thước dễ hướng về các thể loại thi ca đứng đắn chững chạc như thơ Đường chẳng hạn. Văn nhân thi sĩ ngày trước vốn ít nhiều bị ám ảnh bởi quan điểm truyền thống *Thi trang Từ mị* (Thơ mới trang nghiêm còn Từ thì nịnh bợ). Đó là lý do tại sao chúng ta có một đội ngũ từ gia rất khiêm tốn nếu so với tập thể thi sĩ, văn sĩ trong văn học sử Hán-Nôm và văn học sử Việt ngữ.

Từ phổ, từ điệu, từ pháp, từ luật, từ thức

Mỗi bài từ có một nhạc phổ riêng nhưng hầu hết các nhạc phổ đó đều đã thất truyền. Tuy nhiên hậu thế vẫn có may mắn tiếp thu được một số *từ phổ*. Đó chẳng hạn là trường hợp của từ gia Khương Quỳ đời Đường. Trong tập hợp từ phẩm *Bạch Thạch Đạo nhân Ca khúc*, mười bảy bài từ của Khương Quỳ được lưu lại cho hậu thế nguyên vẹn cả lời ca lẫn điệu nhạc. Chúng ta được thưởng thức nhạc điệu của những bài *Ám hương, Sơ ảnh, Ngọc mai lệnh, Thạch hồ thiên, Thu tiêu lệnh, Túy ngâm thương, Dương châu mạn, Ức Vương tôn, Hạnh hoa thiên ảnh, Trường đình oán mạn*. Trong số mười bảy bài từ này thì có bốn tiểu lệnh (thể từ ngắn) và mười ba mạn từ (thể từ dài), do chính đích thân Khương Quỳ phổ thành ca khúc. Đây là tư liệu Từ Tống phổ nhạc hoàn chỉnh duy nhất còn lại đến nay. Tôi xin giới thiệu bản nhạc của điệu *tiểu lệnh Ức Vương tôn*, rút từ công trình nghiên cứu của Alan Ayling và Duncan Mackintosh4. Dành ưu tiên cho từ gia Việt Nam, bài *Ức Vương tôn* này là của Đào Tấn, nguyên tác chữ Hán, phần điền từ bằng Việt ngữ là của Giang Tân. Trên khung nhạc năm gạch ngang song song là nhạc phổ theo ký âm pháp Tây phương hiện đại.

https://tieulun.hopto.org

Ức Vương tôn

Nguyên tác Đào Tấn **Bản dịch Giang Tân**

https://tieulun.hopto.org

Như vậy, vì là nhạc phẩm nên từ có *điệu* và tổng số điệu từ lên đến hàng mấy trăm. Công trình thống kê do vua Khang Hy chỉ đạo biên soạn, bộ *Khâm định Từ phổ*, tổng kết được tất cả 820 điệu từ với 2.300 biến thể. Các nhà văn khố Trung Hoa chỉ ra rằng chỉ riêng đời Tống (960-1279) đã truyền lại cho hậu thế 20.000 bài từ, do 1.331 tác giả (không kể các tác giả khuyết danh) sáng tác, trong số có 873 tác giả còn lưu lại tiểu sử với ít hay nhiều chi tiết lý lịch. *Từ* đạt đỉnh cao vào thời Nam Tống (1127-1279). Phép điền từ *(từ pháp)*, luật điền từ *(từ luật)*, các thể từ *(từ thức)* được tiêu chuẩn hóa và hệ thống hóa trong một công trình gối đầu giường của giới đam mê từ. Đó là bộ Từ luật, hai tập5. Về bố cục toàn thể, một bài từ ngắn – gọi là tiểu lệnh – đúng luật thường có hai phân đoạn, phân đoạn trên gọi là thượng bán khuyết, phân đoạn dưới gọi là hạ bán khuyết. Những bài từ dài – *trường điệu* hay *mạn từ* – có khi chia làm ba, bốn đoạn, mỗi đoạn gọi là điệp. Từ vựng vận dụng khi điền từ phải được tuyển trạch sao cho cả câu lẫn chữ đều tự nhiên. Nhưng tự nhiên lại không phải là sống sượng, dung tục; mà tự nhiên lại đi đôi với tiêm tân, nghĩa là sắc nhọn và mới mẻ. *Từ pháp* kỵ nhất là lời văn *lão thực*, cũ kỹ và quê mùa, thật thà và chất phác. Phải chọn lọc từng chữ một sao cho chữ nào cũng đủ nhạc tính, êm tai, réo rắt, thánh thót, du dương, để ca sĩ có thể hát được.

Bên cạnh tên **điệu** *từ*, có *từ* **gia** còn đặt thêm tiêu đề nhưng luôn luôn đặt tiêu đề dưới tên từ điệu. Đặt đầu đề cho thể từ do mình sáng tác song song với tên điệu từ nhằm nói rõ hơn nội dung ký thác trong từ phẩm. Chẳng hạn Lý Thanh Chiếu có bài từ theo điệu *Túy hoa âm* mang tiêu đề *Cửu nhật*, Tân Khí Tật có bài từ theo điệu *Bốc toán tử* mang tiêu đề *Ẩm tửu*. Đến thời hiện đại, hầu hết các bài *từ* của Mao Trạch Đông đều mang đầu đề phụ gia, như điệu *Thấm viên xuân* có các bài *Tuyết, Trường sa;* điệu *Thái tang tử* có bài *Trùng dương*; điệu *Niệm nô kiều* có bài *Côn luân, điệu Mãn giang hồng có bài Họa Quách Mạt Nhược Đồng chí, điệu Bồ tát man có bài Hoàng hạc lâu*, điệu *Tây giang nguyệt* có bài *Tỉnh cương sơn*, điệu *Như mộng lệnh* có bài *Nguyên đán*, điệu *Thủy điệu ca đầu* có bài *Du vịnh* v.v.[6] Tùng Thiện Vương Miên Thẩm trong từ tập Cổ *duệ từ* có

https://tieulun.hopto.org

những bài mang tên *Xuân hiểu* theo điệu *Hoãn khê sa*, *Tảo phát* theo điệu *Thanh bình lạc*, **Du sơn** theo điệu *Kim nhân bổng ngọc bàn* v.v..Điệu từ kết hợp với tiêu đề như thế hỗ trợ cho nhau nhằm giải thích những chi tiết khó hiểu, hầu cắt nghĩa những tư tưởng ẩn giấu, giúp người đọc thấu triệt ý tứ bài từ sâu sắc và đầy đủ.

Từ gia Việt Nam

Ở nước ta, nhà Trần tiếp sứ Nguyên là Trần Phu đã cho cử nhạc gồm các điệu *Trang Chu mộng điệp, Bạch Lạc Thiên, Mẫu biệt tử, Vi sinh, Ngọc tiêu, Đạp ca, Thanh ca, Giáng chân long, Nhập hoàng đô, Yến giao trì và Nhất thanh phong.* Đó là những khúc hát đã được Lê Quí Đôn ghi lại trong *Kiến văn tiểu lục*, dựa theo *Sứ Giao châu Thi tập* của Trần Cương Trung, mà tôi nghi chắc là những điệu từ. *Điệu Đạp ca* chẳng hạn, rất có thể là điệu *Đạp ca từ*. Nhưng chính Lê Quí Đôn cũng không còn được nghe các bản nhạc liên hệ nữa : "*Tôi thiết nghĩ đó là nhạc triều Trần, hiện nay cũng không có nhạc này*". Nhạc khúc không còn mà tên họ những từ gia điền từ cũng thất truyền.

Tình trạng chỉ còn lại những dòng thơ không nốt nhạc như vừa trình bày kéo dài trong văn học sử Việt Nam. Bài từ đầu tiên còn truyền lại do tổ tiên chúng ta điền từ là bài *Nguyễn lang quy* do Đại sư Khuông Việt sáng tác để tiễn tống sứ thần Lý Giác vào thế kỷ thứ mười. Bài từ cuối cùng là của Tản Đà, đó là bài *Tống biệt* viết theo điệu *Hoa phong lạc* năm 1917. Giữa hai thời điểm đó, thỉnh thoảng cũng có tác gia vận dụng thể từ. Về phái nữ có Liễu Hạnh tiên chúa với các bài theo điệu *Bộ bộ thiềm, Xuân quang hảo, Cách phố liên, Nhất tiễn mai;* Trương Quỳnh Thư trong *Sơ kính tân trang* với hai điệu Tây giang nguyệt và Nhất tiễn mai; Hồ Xuân Hương với điệu Xuân đình lan. Linh mục Bửu Dưỡng, trong Tùng Thiện vương, cho biết Mai Am công chúa cũng có làm từ. Về nam giới có thể kể chúa Trịnh Cương với điệu *Kiều dương cách;* Ngô Thì Sĩ với điệu *Tô mộ già*; Tùng Thiện Vương Miên Thẩm với rất nhiều điệu tập hợp trong từ tập *Cổ duệ từ*[7] như *Hoãn khê sa, Thanh bình lạc, Dương châu mạn, Mô ngư nhi, Giải bội lệnh, Lưỡng*

https://tieulun.hopto.org

đồng tâm, Kim nhân bổng ngọc bàn, Pháp khúc hiến tiên âm; Đào Tấn với gần hai mươi điệu trong *Mộng Mai từ tập : Mãn giang hồng, Bồ tát man, Nhất lạc sách, Ngư phủ từ, Lâm giang tiên, Trường tương tư, Giá cô thiên, Ức Vương tôn, Ức Giang nam, Hậu đình hoa, Ỷ la hương, Ngu mỹ nhân, Tiểu trùng sơn, Như mộng lệnh, Điệp luyến hoa, Chuyển ứng khúc, Bốc toán tử* v.v..Thi hào Nguyễn Du cũng có ít nhất một bài theo điệu *Hành lạc từ* và mười lăm bài theo điệu Trúc chi từ (mà tác giả Truyện Kiều gọi là *Trúc chi ca)*. Trong Phủ biên Tạp lục, Quyển Năm, nhân giới thiệu những khuôn mặt văn học Miền Nam nước ta, Lê Quý Đôn đan cử nhân vật Nguyễn Quang Tiền, chủ nhân bài *Cẩm đường Xuân khúc* theo điệu *Tây giang nguyệt*. Ngoài ra, các nhân vật hư cấu truyện Nôm như Vương Thúy Kiều trong Truyện Kiều của Nguyễn Du, Tô Hữu Bạch trong Ngọc *Kiều Lê tân truyện* của Lý Văn Phức cũng có điền từ. Khi mơ màng gặp gỡ Đạm Tiên, khi *tay tiên một vẩy, đủ mười khúc ngâm* thì mười khúc ngâm đó Kiều đã viết theo mười điệu từ : *Tích đa tài, Lân bạc mệnh, Bi kỳ lộ, Ức cố nhân, Niệm nô kiều, Ai thanh xuân, Ta kiển ngộ, Khổ linh lạc, Mộng cố viên, Khốc tương tư*. Còn Tô Hữu Bạch, nhân vật nam chính trong *Ngọc Kiều Lê tân truyện* của Lý Văn Phức, cũng từng làm một lúc chín bài từ *Vịnh Hồng lê : Hồng lê say vẻ hoa xuân, Khúc từ mong chế mấy vần thưởng hoa.*

Ngoài ra, theo Trần Ngọc Vương và Đinh Thanh Hiếu trên *Nghiên cứu Văn học,* còn có thể kể thêm Nguyễn Khản và Nguyễn Hữu Chỉnh[8].

Thời đại máy điện toán vẫn có người dịch *Tống từ* sang tiếng Việt theo nguyên điệu. Đó là Bác sĩ Nguyễn Đương Tịnh, bút hiệu Trúc Cư với các bản dịch **Tống từ** trong *Tống từ tam bách thủ.*

Vài bài từ của từ gia Việt Nam

Bà chúa Liễu Hạnh là một bà tiên bị đày xuống trần vào thời vua Lê Anh Tông. Trương Quỳnh Thư là một nhân vật hư cấu trong truyện *Sơ kính tân trang* của Phạm Thái. Cả hai vị nữ lưu này đều cùng đàn hát một điệu từ, đó là điệu *Nhất tiễn mai* lấy đối tượng là một trong tứ thời, một

https://tieulun.hopto.org

bài *vịnh đông*, một bài oán thu :
Liễu Hạnh (theo Phan Kế Bính. *Nam hải Dị nhân.*
Liễu Hạnh tiên chúa) :
Khí đen mờ mịt toả non sông
Hồng về nam xong!
Nhạn về nam xong!
Gió bấc căm căm tuyết mịt mùng,
Tựa triện ngồi trông,
Tựa triện đứng trông.
Sưởi lò mặt vẫn giá như đồng.
Ngồi chẳng yên lòng!
Nằm chẳng yên lòng!
Dậy xem phong cảnh lúc trời đông,
Hoa quên lạnh lùng!
Người quên lạnh lùng!

Trương Quỳnh Thư (Phạm Thái. Sơ kính tân trang):

Tuyết sương lác đác nguyệt mờ mờ
Quế nhạt hương đưa!
Sen nhạt hương đưa!
Rải rác trên không nhạn lửng lơ,
Oanh cũng thờ ơ,
Bướm cũng thờ ơ,
Chồi ngô gió thổi lá bơ sờ.
Mai ủ hình thơ!
Trúc ủ hình thơ!
Khúc dạ thanh ca khéo hững hờ,
Cung quảng xa xa!
Cầu thước xa xa!

Vì cả hai bài từ đều theo điệu *Nhất tiễn mai* nên bố cục giống nhau và đều dùng vần bằng theo dạng vần liền *(sông, xong, mùng, trông, đồng, lòng, đông, lùng và mờ, đưa, lơ, ơ, sờ, thơ, hờ, xa)*; nói cách khác, chúng có cùng một nhạc thức và được sáng tác theo cùng một nhạc phổ.

Về nam giới, tôi xin đặc biệt chọn từ gia Nguyễn Quang Tiền vì những lý do sau : 1) từ trước đến nay không hề có tài liệu văn học sử tiếng Việt nào đề cập đến vị tiền

https://tieulun.hopto.org

bối họ Nguyễn ở Đàng Trong; 2) từ gia Nguyễn Quang Tiền được Lê Quí Đôn giới thiệu trong công trình *Phủ biên Tạp lục*, thành quả trí tuệ này của Quế Đường tiên sinh là hậu quả kết hợp thành công giữa hai mặt trí thức sách vở và trí thức đời sống; 3) công việc ấn loát và phát hành Phủ biên Tạp lục theo khuôn khổ lớn, giấy dày, vừa gồm phần dịch sang Việt ngữ kèm theo chữ Hán vừa đính theo nguyên tác chữ khối vuông chụp lại thủ bản lưu trữ tại Viện Khảo cổ Việt Nam Cộng Hoà bằng vi phim và phóng lớn cho dễ đọc là một thành tựu xuất sắc rất đáng trân trọng của Tủ sách Cổ văn thuộc Uỷ ban Dịch thuật, Phủ Quốc vụ khanh Đặc trách Văn hoá; 4) dịch giả Lê Xuân Giáo là một học giả có uy vọng của chế độ quốc gia[9].

Nguyễn Quang Tiền *Cẩm đường Xuân khúc*, điệu *Tây giang nguyệt:*

Tú hộ hảo nghinh thu nguyệt,
Châu liêm sơ quyển xuân phong.
Bất đãn xuân thu hồn nhược hử?
Nghi hạ hựu nghi đông.

Vạn vựng đô quy hú dục,
Quần sinh hàm bị biển mông.
Hỷ tế thanh thời hà dĩ chúc?
Như bá hựu như tùng.

Lê Xuân Giáo dịch sang thể lục bát :

Ngõ hoa chào rước trăng thu,
Rèm châu mới cuốn đón mùa gió xuân.
Xuân thu khí hậu bình quân,
Hạ qua, đông tới trăm phần vui tươi.
Muôn loài hoá dục ơn trời,
Đều nhờ che chở nơi nơi hoà bình.
Nay mừng gặp buổi quang minh,
Chúc như tùng bá thiên sinh thọ trường.

Tồn nghi liên quan đến từ Việt Nam

https://tieulun.hopto.org

Trong thư tịch Việt Nam, nhiều tác phẩm, sau một thời gian lưu hành, đã không giữ được nguyên vẹn nội dung và diện mạo vốn có lúc ban đầu. *Thơ và từ Đào Tấn* là công trình quốc ngữ duy nhất giới thiệu một tập hợp những bài từ của từ gia họ Đào một cách có hệ thống lại còn kèm theo phần nguyên văn chữ Hán. Đáng tiếc phần trình bày về từ còn nhiều thiếu sót và phạm nhiều sai lầm lắm khi nặng nề; mặc dầu những người hữu trách biên soạn nhấn mạnh ở phần Phàm lệ rằng : *"chúng tôi đặc biệt quan tâm đến những điều tồn nghi về từ"*[10].

Chúng tôi chỉ xin nêu ra vài ba điểm đáng chú ý : 1) Có bài từ bị ghi sai điệu, thay vì *Ngu mỹ nhân* lại ghi thành Mãn giang hồng (Bài số 87); 2) Nhiều bài từ không ghi tên điệu, đó là bài số 90 điệu *Tiểu trùng sơn,* bài số 91 điệu Ức Vương tôn, bài số 100 điệu *Hảo sự cận,* bài số 101 điệu Bồ tát man, bài số 102 điệu Điểm giáng thần; 3) Bài từ số 88 điệu Nhất lạc sách thiếu hẳn một bán khuyết 23 chữ; 4) Bài từ số 93 điệu Tô mộ già thiếu mất một chữ; 4) Hai bài Dương liễu chi ở trang 158 là hai bài từ, không phải hai bài thơ. Bài từ theo điệu Tây giang nguyệt của Nguyễn Quang Tiền được giới thiệu trước đây cũng có điều gây thắc mắc. Điệu Tây giang nguyệt có 50 chữ, bố trí theo công thức 6-6-7-6; 6-6-7-6; trong khi đó bài của Nguyễn Quang Tiền chỉ có 48 chữ, bố trí theo công thức 6-6-7-5; 6-6-7-5. Phải chăng đây là một biến thể?

Có trường hợp ngay lúc bài từ chào đời thì nội dung và diện mạo đã mang khuyết tật. Hoàng Xuân Hãn, qua chuyển dịch *Bích câu kỳ ngộ ký* trong T*ruyền kỳ tân phổ* từ trang 43a nguyên tác chữ Hán cho biết nhân vật nam chính Tú Uyên sau khi gặp Giáng Kiều đã làm một bài hát *"Nhớ Tần nga"* mà nhà biên khảo quá cố "dịch theo nguyên điệu" như sau[11] :

Nhớ Tần nga
Dáng điệu sang! Kìa cô nàng!
Ấy thật Quan-âm xuống đạo-tràng.
Như khiến lòng ta sắt đá đa-mang.
Thư-phòng luống tựa ánh gương.
Nhân-gian muôn ước cũng tầm thường.

https://tieulun.hopto.org

Ngày nào gặp gỡ, trăng giại Tây-sương.

Nguyên văn chữ Hán của bài từ được Hoàng Xuân Hãn dịch theo nguyên điệu có thể đọc trong Kho tàng truyện truyền kỳ Việt Nam với hai tác giả Giáo sư Vũ Ngọc Khánh và Nguyễn Quang Ân[12] :

Ức Tần nga từ

Sảo dạng trang, giá kiều nương,
Hựu thị Quan âm huyễn đạo trường.
Nhược giao thiết thạch quải đỗ khiêu trường.
Thư phòng hảo bạn thanh quang.
Nhân gian vạn nguyện tổng tầm thường.
Hà thời dữ hội, minh nguyệt Tây sương.

Điệu Ức Tần nga là một điệu từ phổ biến. Trong *Tống từ tam bách thủ tiên chú*[13] có một bài của Phạm Thành Đại, trong *Tống từ kỷ sự* có một bài của Trịnh Văn Thê[14], trong Từ luật có một bài được xem là của Lý Bạch[15], trong Toàn Tống từ có rất nhiều bài, ví dụ của Lý Thanh Chiếu, của Hạ Chú, của Lục Du[16] v.v..Những bài từ theo điệu Ức Tần nga đó đều không hề có bố cục cấu trúc như bài do Hoàng Xuân Hãn "dịch theo nguyên điệu" và được hai tác giả Vũ Ngọc Khánh-Nguyễn Quang Ân giới thiệu nguyên văn.

Thật vậy, *Từ luật* cho biết điệu *Ức Tần nga* có 46 chữ, cũng có những tên khác là Tần lâu nguyệt, Bích vân thâm, Song hà diệp, Ngọc giao chi. Nó có một biến thể 46 chữ, một biến thể khác 37 chữ, một biến thể khác nữa 38 chữ và một biến thể thứ ba 41 chữ. Cấu trúc kinh điển của nó là 3-7-3-4-4 ; 7-7-3-4-4.Trong khi đó thì bài được gọi là theo điệu Ức Tần nga của Tú Uyên lại có bố cục 3-3-78-6-7-8, 42 chữ. Những điệu từ có 42 chữ là *Hoãn khê sa, Luyến tình thâm, Tán phổ tử, Tuyết hoa phi;* nhưng chúng hoàn toàn không có cùng bố cục như bài từ của Tú Uyên. *Điệu Hoãn khê sa* chẳng hạn có dạng một bài thơ sáu câu bảy chữ.

Để so sánh, xin trình bày nguyên văn bài từ theo điệu Ức Tần nga nổi tiếng thường được xem là của Lý Bạch :

https://tieulun.hopto.org

Tiêu thanh yết,
Tần nga mộng đoạn Tần lâu nguyệt.
Tần lâu nguyệt,
Niên niên liễu sắc,
Bá lăng thương biệt.
Lạc du nguyên thượng thanh thu tiết,
Hàm dương cổ đạo âm trần tuyệt.
Âm trần tuyệt,
Tây phong tàn chiếu,
Hán gia lăng khuyết.

Cấu trúc lặp lại ba chữ cuối câu thứ hai và câu thứ bảy – giống như một điệp khúc ngắn – để tách ra một câu phụ thành dòng ba và dòng tám có tính đặc trưng chuyên biệt của điệu Ức Tần nga, ngoại trừ trường hợp biến thể. Dữ kiện ngữ văn này không hề hiện diện trong điệu Ức Tần nga gán cho Tú Uyên. Như vậy, với tất cả sự dè dặt, chúng tôi đành nêu nghi vấn như sau :

- có vẻ như người sáng tác và/hoặc người sao chép Bích câu kỳ ngộ ký đã điền một điệu từ nào đó, chắc chắn không phải điệu *Ức Tần nga*, nhưng lại gọi là *Ức Tần nga;*
- dường như cá nhân nhà biên khảo quá cố Hoàng Xuân Hãn không biết rằng đây không phải là điệu từ *Ức Tần nga.*

oOo

Bài từ mở đầu Tam quốc diễn nghĩa

Tam quốc diễn nghĩa do Tử Vi Lang dịch sang Việt ngữ có phần "Lời đầu mà cũng là lời kết". Đó là một tài liệu thuộc loại văn vần, do Tử Vi Lang dịch theo nguyên điệu Tây giang nguyệt.

Trước hết, xin nói ngay rằng đó là một bài từ. Sau nữa, phần giới thiệu bài từ mở đầu *Tam quốc diễn nghĩa* có một số chi tiết cần phải đính chính.

Thứ nhất, tên của điệu từ không phải là Tây giang nguyệt mà là Lâm giang tiên. Khẳng định điều này phải nắm vững Từ luật, Từ phổ và nhất là phải xem, đọc nhiều bài từ trong các Từ tập, Từ tuyển. Điệu Tây giang nguyệt chỉ có

https://tieulun.hopto.org

tất cả năm mươi chữ, nguyên tác bài từ do Tử Vi Lang dịch có tất cả đến sáu mươi chữ.

Thứ hai, tìm tòi trong các tài liệu văn học sử chữ Hán sẽ biết là bài từ liên hệ có tác giả là Dương Thận. Dương Thận (1488-1559) tự Dụng Tu, hiệu Thăng Am, người ở Tân Đô, Tứ Xuyên. Văn học gia đời Minh. Đậu đầu khoa thi tiến sĩ vào những năm niên hiệu Chính Đức, nhận chức Hàn lâm tu soạn. Thời Gia Tĩnh bị biếm đi nhung thú Vĩnh Xương, Vân Nam. Từng sáng tác thi ca, tản khúc, điền từ. Thơ, phú, tạp văn được hậu thế in thành tập *Thăng Am tập*. Từ của Dương Thận in thành hai bộ Thăng Am trường đoản cú và Trường đoản cú tục tập. (Trường đoản cú là tên gọi khác của từ, vì từ có câu dài câu ngắn). Vợ ông là Huỳnh Nga cũng giỏi về từ khúc, người đời sau gom chung sáng tác của hai vợ chồng in thành tác phẩm nhan đề *Dương Thăng Am Phu Phụ Tản Khúc*. Bài từ chúng ta đang bàn của Dương Thận thuộc đoạn thứ ba của *Thuyết Tần Hán Khai trường từ trong Nhị thập nhất sử đàn từ*.

Thứ ba, nguyên tác chữ Hán viết "Từ viết" thì phải dịch sang Việt ngữ thành "Từ rằng" bởi đây là một bài từ.

Thứ tư, nguyên văn toàn bài từ điệu Lâm giang tiên của Dương Thận được bộ *Tam quốc Chí diễn nghĩa* in rất đúng nhưng bản dịch sang Việt ngữ có vài ba chữ sai chính tả. Tôi xin viết lại toàn bộ bài từ :

Cuồn cuộn Sông Dài tuôn biển đông
Sóng xô cát dập anh hùng
Tàn mơ thành bại cũng là không
Non xanh trơ vẫn đó
Lần lữa bóng chiều hồng

Đôi bạn ngư tiều phô tóc bạc
Gặp nhau gió núi trăng sông
Mở vò rượu đục chuyện thêm nồng
Ngàn xưa đem kể lại
Vang mấy tiếng cười ngông

Thứ năm, để thêm phần tài liệu tham khảo, tôi xin chép bản dịch của Phan Kế Bính :

https://tieulun.hopto.org

Trường giang cuồn cuộn chảy về đông
Sóng vùi dập hết anh hùng
Được thua phải trái thoắt thành không
Non xanh nguyên vẻ cũ
Mấy độ bóng tà hồng

Bạn đầu bạc ngư tiều trên bãi
Đã quen nhìn thu nguyệt xuân phong
Một bầu rượu vui vẻ tương phùng
Xưa nay bao nhiêu việc
Phó mặc nói cười suông

oOo

Các bài từ trong văn học sử Việt Nam là những trân phẩm. Những trân phẩm đó kết hợp hài hoà thi và nhạc, khác hẳn với những văn thể hay thi loại phổ thông. *Từ* ở nước ta được sáng tác vừa bằng chữ Hán vừa bằng chữ Nôm vừa bằng quốc ngữ hiện đại và vì thế đáng được dành cho một vị trí độc đáo và quan trọng trong nền văn học dân tộc. Từ gia Việt Nam hầu như bỏ hết những nét hương phấn, mơ mộng, lượt là, quấn quít, uyển chuyển của thể loại từ trần hạ (bụi bậm, thấp kém) để đưa vào từ một nội dung lãng mạn, lành mạnh, đầm ấm, khoáng đạt, thanh thoát như tiếng tơ tiếng trúc. Từ của tổ tiên chúng ta chứa tải tâm sự, tình cảm của con người đối trước thiên nhiên, đối trước tứ thời, đối trước xã hội. Một tình yêu của Đào Tấn với sông Hương, một tình bạn của Tùng Thiện Vương với Cao Bá Quát. Qua thi nhà thơ chủ ý diễn đạt *tình* và *ý,* qua từ từ gia ký thác cảm và xúc. Nhịp điệu của câu và âm thanh của chữ gói ghém trọn vẹn được *ý tại ngôn ngoại.*

Kết hợp nghiên cứu từ chữ Hán, từ chữ Nôm, từ chữ quốc ngữ với các công trình biên khảo về từ bằng ngoại ngữ Tây phương – ví dụ nhằm trình bày tiết tấu âm nhạc dựa theo các cung bậc cổ kính *ho, ssu, i, shang, kou, ch'ê, kung, fan, liu, wu, i-wu17* liên minh cùng các nốt nhạc hiện đại *do, re, mi, fa, sol, la, si*[18] – đồng thời tham khảo các tài liệu quan phương kinh điển chữ khối vuông, có thể đạt được

https://tieulun.hopto.org

những thành tựu khả quan trong bước đầu tìm hiểu có hệ thống thi loại *từ* và giới thiệu đội ngũ từ gia Việt Nam.

04.11.2020

[1] Trần Trọng San.- *Đường Tống Từ tuyển*. Bắc Đẩu. Ontario. Canada. 1995. *Lời nói đầu.* trang 1.

[2] Vũ Ngọc Liễn (Chủ biên).- Thơ và Từ Đào Tấn. Nhà Xuất bản Văn học. Hà nội. 1987. *Lời giới thiệu* của Xuân Diệu. trang 24.

[3] P. Demiéville.- *Anthologie de la poésie chinoise classique* (Tuyển tập thi ca Trung Hoa cổ điển). Gallimard. Paris. 1962. page 239.

[4] Alan Ayling and Duncan Macintosh.- *A Collection of Chinese Lyrics.* Routledge and Kegan Paul. London. 1965. page 220.

[5] *Từ luật* (Thượng sách, Hạ sách).- (Thanh) Vạn Thụ soạn. (Thanh) Ân Tích, Đỗ Văn Lan hiệu. Dương Gia Lạc chủ biên. Tăng đính Trung quốc học thuật danh trứ đệ nhất tập. Tăng bổ từ học tùng thư đệ nhất tập. Đệ thập bát sách. Đệ thập cửu sách. Thế giới thư cục phát hành. Đài Bắc. Trung Hoa dân quốc ngũ thập nhất niên nhị nguyệt sơ bản.

[6] *Mao Chủ tịch thi từ tam thập thủ*.- Văn vật Xuất bản xã xuất bản. Bắc kinh. 04.1964. Đệ nhị bản; và *Mao Chủ tịch thi từ.* Nhân dân Văn học Xuất bản xã. Bắc kinh. 12.1963.

[7] Phan Văn Các dịch và giới thiệu.- Tùng Thiện Vương Miên Thẩm. *Cổ duệ từ.* Trung tâm Khoa học Xã hội và Nhân văn Quốc gia. Viện Nghiên cứu Hán-Nôm. Hà nội. 1999.

[8] Trần Ngọc Vương-Đinh Thanh Hiếu.- Từ, *một chủng loại còn ít được biết tới.* Tạp chí Nghiên cứu Văn học. Viện Văn học. Viện Khoa học Xã hội Việt Nam. 09.2004. trang 35-47.

[9] Lê Quý Đôn.- *Phủ biên Tạp lục*. Tập II. Quyển 4, 5 & 6. Bản dịch Lê Xuân Giáo. Tủ sách Cổ văn. Ủy ban Dịch thuật. Phủ Quốc vụ khanh Đặc trách văn hóa xuất bản. Sài gòn. 1973. trang 213-214 (phần tiếng Việt). Trang 174a-174b (phần chữ Hán).

https://tieulun.hopto.org

[10]Trần Văn Tích.- *Vấn đề văn bản học của một số bài từ Đào Tấn*. Văn Học số tân niên, tháng 3 và tháng 4 .2003. Garden Grove. CA 92842-1359. USA. trang 73-94.

[11] Hoàng Xuân Hãn hiệu đính và chú giải.- *Bích câu Kỳ ngộ (Chuyện Tú Uyên)*. Nhà Xuất bản Đại học. Huế. 1964. trang 97.

[12] Giáo sư Vũ Ngọc Khánh-Nguyễn Quang Ân.- *Kho tàng truyện truyền kỳ Việt Nam*. Nhà Xuất bản Văn hóa Thông tin. Hà nội. 1995. trang 661-662.

[13]*Tống từ tam bách thủ tiên chú*.- Tiên chú giả Đường Khuê Chương. Đài loan Học sinh Thư cục. Trung Hoa dân quốc lục thập niên tam nguyệt sơ bản. Trang 149.

[14]*Tống từ kỷ sự*.- Đường Khuê Chương biên trứ. Thượng hải Cổ tịch xuất bản xã. Thượng hải. 1982. trang 378.

[15] *Từ luật*.- tlđd. Thượng sách. Từ luật mục thứ. Trang 27; Quyển tứ trang 137.

[16] *Toàn Tống từ*.- Tinh trang toàn ngũ sách. Đường Khuê Chương biên. Trung Hoa Thư cục xuất bản. Thượng hải. 1965. Nhị trang 931 và Tam trang 1587.

[17] Chúng ta quen với *ngũ cung*, gam năm cung tức hệ thống thang năm bậc trong âm nhạc dân tộc *hồ xự xang xê cống*.

[18] Các nhạc phổ của những điệu từ *Ức Vương tôn* (Tần Quan), *Ám hương, Ngọc mai lệnh, Túy ngâm thương, Hạnh hoa thiên ảnh, Trường đình oán mạn và Dương Châu mạn* (Khương Quỳ) được ghi lại trong : a) Alan Ayling and Duncan Macintosh, tlđd. và b) Stephen C. Soong.- *Song without Music. Chinese Tz'u Poetry*. The Chinese University Press. Hong Kong. 1980.

TRẦN VĂN TÍCH

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN VY KHANH

báo-chí người Việt hải-ngoại

Sau biến cố 30-4-1975, báo-chí Việt-Nam Cộng-Hòa đã theo người tị nạn ra hải-ngoại, và một sinh hoạt báo-chí cùng một nền văn học không cộng sản tiếp nối nền văn học khai phóng, dân-chủ tự do cùng với các sinh-hoạt chính-trị, xã-hội của con người miền Nam. Các báo và tạp-chí *Hồn Việt, Đất Mới, Văn Học Nghệ Thuật, Nhân Chứng, Việt Chiến, Trắng Đen, Người Việt, Việt-Nam Hải Ngoại, Quê Mẹ, Dân Quyền*,... là cái nôi xuất hiện những nhà văn mới, chống Cộng, như Giang Hữu Tuyên, Vũ Kiện, Bắc Phong,... sau thêm Nguyễn Ngọc Ngạn, Võ Kỳ Điền, Nguyễn Văn Ba, Tưởng Năng Tiến, Võ Hoàng, Tiểu Tử, v.v. bên cạnh những nhà văn đã từng nổi tiếng hoặc hoạt động trước năm 1975 ở quê nhà.

Với văn-học chữ quốc-ngữ thì ngay từ thời bình minh của nền văn-học, báo-chí đã là đất nẩy mầm và song hành với sinh hoạt văn-học nghệ thuật. Ra đến hải-ngoại, báo-chí của người Việt ban đầu tiếp tục "sứ mạng" đó nhưng dần về sau này thì tách rời hẳn sinh hoạt văn-học đúng nghĩa (còn lại dịch vụ in và đại lý bán sách)! Nói đến báo-chí hải-ngoại là trước hết đề cập đến ở Hoa-Kỳ, Canada, sau đến các nơi khác như Pháp, Đức, Úc,... nhưng báo-chí nói chung phát hành khắp nơi có đông người Việt, có mặt ở các hiệu sách nhưng thường gởi đến gởi tận nhà độc giả mua dài hạn – nhất là từ thời toàn-cầu hóa về xuất bản và phát hành sách báo qua Internet và on-line.

https://tieulun.hopto.org

Bài viết giới thiệu một số báo-chí tiêu biểu theo thời điểm xuất hiện và chia thành 4 giai đoạn vì về báo-chí, lịch-sử hình thành và phát triển có phần hơi khác với nội-dung các giai đoạn sinh hoạt văn-học hải-ngoại.

Giai đoạn 1 (1975-1979)

Về báo chí lưu vong của người Việt sau ngày 30-4-1975, một trong những tờ báo đáng gọi là mở đầu, đi tiên phong là ***Chân Trời Mới*** ra đời ngay đầu tháng 5-1975 (số 1, ngày 2-5-1975) ở trại tị nạn đảo Guam rồi ở trại Pendleton, CA, nhưng in ấn thành báo phải xem tờ *Đất Mới* của Thanh Nam xuất bản ở Seattle, WA tháng 7-1975, *Trắng Đen*, tuần báo, số 1 ra ngày 6-3-1976, của Việt Định Phương và tờ *Hồn Việt* của *Nguyễn Hoàng Đoan* tháng 11-1977, là những tờ báo đầu tiên của người Việt tị nạn, lưu vong – vì trước đó đã có một số báo-chí của sinh viên và Việt kiều quốc-gia cũng như cộng-sản: trước năm 1975, Tổng hội Sinh viên Việt-Nam tại Mỹ có tờ đặc san *Sinh Viên* ở Washington D.C., của các sinh viên một thời như Nguyễn Đình Hòa, Đàm Trung Pháp, Nguyễn Hữu Trí, v.v. *Lá Thư Việt Kiều c*ủa Hội Ái hữu Việt Kiều (có English Supplement) tại Hoa-Thịnh-Đốn từ 8-1956. Riêng sinh viên Công giáo du học ở Bắc Mỹ năm 1951 đã lập hội và ra tờ *Chuông Việt* ở Chicago để nối sợi giây liên lạc – thời của những sinh viên Đỗ Trọng Chu, Nguyễn Gia Hiến, Nguyễn Thái, Bùi Kiện Thành, Nguyễn Văn Thơ, Phó Bá Long, Huỳnh Văn Lang,... và nhiều linh mục, tu sĩ. Ngoài ra còn có các bản tin bằng tiếng Anh như *Vietnam News*, the voice of non-communist Vietnamese số 1, 25-9-1977, v.v. Ở Bỉ có tờ *Khai Phóng* của Nhóm Sinh viên Việt-Nam tại Louvain từ 1971 ra được 5 số, ngưng 1972. Ở Pháp có tờ *Thông tin Sinh viên* (tiền thân của tờ *Nhân Bản*, 1977) của sinh viên quốc gia và Đoàn Kết của Việt-kiều thân Cộng từ thời Mậu Thân 1968. Ở Canada, nếu sinh-viên đại học ở thủ đô Ottawa từng có tờ Tấc Đất thì thủ đô tỉnh bang Québec có tờ đặc san *Đất Lạnh* / Terre Froide của Hội Việt kiều Québec bất định kỳ từ thập niên 1960, lúc đầu là tiếng nói sinh-viên VNCH theo học tại đại học Laval gồm "quốc-gia" và "thân Cộng, phản chiến"

https://tieulun.hopto.org

lúc lằn ranh chưa rõ (trong Ban biên tập từng có Lương Châu Phước), sau trở thành tiếng nói của Việt kiều (từ biến cố tháng Tư 1975) và cựu sinh-viên "quốc-gia" [Một số báo có thời được cơ quan thông tin của chính phủ Québec giúp in ấn và Đặng Vũ Thế-Hiển, Đặng Vũ Tuấn Kiệt, Nguyễn Vy Khanh, ... từng tham gia ban biên tập].

Chân Trời Mới là tờ báo in bắt đầu từ đảo Guam nhưng đặc biệt là những người chủ động biên tập như Phạm Kim Khánh sau đó di tản qua nhiều nước khác nhau, họ tiếp nối tiếng nói tị nạn qua báo-chí. Ở Úc tiếp nối ra tờ Người Việt Tự Do số đầu ra ngày 01/11/1975 nhưng không sống được lâu. Nhóm thứ hai khá đông đảo ở Hoa-Kỳ, tiếp tục ra tờ *Đất Mới /New Land*, bán nguyệt san phát hành ở Seatlle WA. Nhóm Montréal (Canada) dùng lại tên Chân Trời Mới làm "*tiếng nói của những người yêu chuộng hòa bình đấu tranh cho tự do dân-chủ thực sự*" - sau giao lại cho nhóm Dân Quyền Trương Trí Vũ biến thành tờ *Dân Quyền. Chân Trời Mới* chủ-nhiệm ký Lam Khê, chủ-bút Việt Doãn, tổng thư-ký Nguyễn Đình (vào giai đoạn đầu các nhà báo và tranh đấu chính-trị thường ký biệt hiệu hơn là dùng tên thật - lý do khác với việc dùng biệt hiệu, tên giả để chống phá nhau trên báo-chí sau đó và qua Internet của thời nay), số đầu ra ngày 1-9-1975, đến số 24 (12-1977) thì đình bản, xong "*sứ mệnh chuyển tiếp*" "đánh dấu sự thành công của nỗ lực kết hợp các anh chị em cùng chí hướng" và chuyển thành tờ Dân Quyền cho 'giai đoạn đấu tranh mới' "tiếp nối nỗ lực đấu tranh cho quyền làm người của nhân dân ta" (Trích Quan điểm, số 24) như sẽ nói ở phần sau.

Đất Mới /New Land, bán nguyệt san phát hành ở Seatlle WA, khổ tabloid song ngữ Anh-Việt, số đầu tháng 7-1975, số cuối 241 (1987), xuất-bản với trợ cấp của Chương trình Tỵ Nạn tiểu bang Washington, Huy Quang Vũ Đức Vinh thành lập và chủ-nhiệm chủ-bút, Thanh Nam tổng thư ký, Nguyễn Văn Giang trị sự (Executive Editor) phụ trách hình thức, lên trang và phát hành. (Thanh Nam mất ngày 2-6-1985 và Huy Quang Vũ Đức Vinh mất 9-12-2005). Mai Thảo phụ trách tòa soạn (Editor) hai năm trướckhi về Quận Cam tục bản tờ

https://tieulun.hopto.org

tạp-chí Văn. Phần tiếng Anh do Phạm Xuân Vinh làm Editor. Những người viết chính: Huy Quang, Nguyễn Văn Giang, Túy Hồng, Phan Lạc Tiếp, Trần Lai Hồng, Nguyễn Thanh Trang, sau thêm Mai Thảo, Võ Đình, Nhất Tuấn,... Trên tờ báo này, lần đầu tiên có bài viết từ trại tỵ nạn ký tên Tưởng Năng Tiến. Vũ Đức Vinh mục Người Trung Niên, và giải đáp thắc mắc liên quan đến chương trình tỵ nạn, vấn đề tạm trú, định cư. Thanh Nam phụ trách các mục văn học nghệ thuật Hồn Xưa Tiếng Xưa, Sinh hoạt Văn Nghệ, Góp Vần Họa Điệu, Làng Say Xướng Họa, Chuyện Quanh Bàn Nhậu và Điểm sách,... dưới nhiều bút hiệu như Việt Trần (như ông từng buồn đau cho biết đổi ngược họ tên cha mẹ đặt - Viễn Khách), Tiểu Lưu Linh, Đồ Say. Tuý Hồng phụ trách mục Đất Mới Đời Mới Người Vẫn Cũ, đăng các truyện dài Sạn Đạo và Tay Che Thời Tiết, và sự có mặt của Nguyên Phong và Nguyễn văn Nha. Đất Mới dùng máy điện tử IBM có quả cầu với chữ không dấu và phải bỏ dấu bằng bút nhỏ nét.

Ở các trại tị nạn trên đất Hoa-Kỳ cũng đã có những bản tin báo-chí phần chính để giúp người mới đến và chờ định cư ở Mỹ: Florida, căn cứ Elgin Air Force có tờ cùng tên *Đất Mới/New Land* xuất-bản từ 15-5-1975; Fort Chaffee ở Arkansas có tờ *Tân Dân/New People* từ 4-5-1975 và tờ Helping Hand từ 2-5-1975; Fort Indiantown Gap ở Pennsylvania có *Đất Lành/Good Land t*ừ 14-6-1975; Camp Pendleton ở California có *Thông Báo/Vietnamese Newsletter* từ 5-1975,

Hồn Việt-Nam của Minh Đức Hoài Trinh số 1 ra ngày 15-10-1975, ở Paris (Pháp) vì là của những người đã ở sẵn ở ngoài, chỉ có thể xem là tiếng nói yêu nước, nhớ nước, nói đến hoà-bình và chiến-tranh như biến cố, sự kiện,... *Hồn Việt-Nam* bộ mới với số ra tháng 10-1977 mới trở thành tờ báo đấu tranh chính-trị với ban biên-tập mới có sự tăng cường của Trần Tam Tiệp, Vũ Phong, Phạm Hữu. Như vậy, từ ý tưởng tái thiết đất nước sau chiến-tranh, báo đi đến chỗ đối đầu chính-trị và đấu tranh cho quê-hương! Các cây viết cộng tác trước sau phần lớn sống ở Bắc Mỹ như Trường Sơn, Du Tử Lê, Lê Tất Điều, Kiều Phong, Hư

https://tieulun.hopto.org

Trúc, Mai Khuê, Trần Tam Tiệp, Võ Văn Hà, Phạm Nam Sách, Phạm Cao Dương, Thằng Bờm, Bồ Hòn, Đạo Cù, Phạm Hữu, Nguyễn Hữu Ích, Vũ Phong... Hồn Việt-Nam theo thiển ý không thể là xem là tờ báo tị nạn tiên phong như Thụy Khuê đã đề cập trong bài "Hai Mươi Lăm Năm Văn Học Việt-Nam Hải Ngoại 1975-2000" (*Hợp Lưu*, 50, 12/1999-1/2000, tr. 31-49), tiên phong ở Pháp thì đúng hơn.

Lửa Việt, bán nguyệt san, số 1 ra tháng 9-1975, vùng thủ đô Washington D.C., do Nguyễn Ngọc Bích chủ biên. Bài vở được đánh máy trên giấy stencil rồi in roneo, với sự cộng tác của những nhà văn, nhà báo quen thuộc trước 1975 như Nghiêm Xuân Hồng, Ngô Vương Toại, Lê Tất Điều, Trùng Dương, Phạm Trần, Mặc Đỗ, Trần Phong Vũ, Võ Phiến,Hà Mai Phương, Vi Khuê, Viên Linh,...[Theo Viên Linh trong bài "40 Năm văn-học hải-ngoại, 1975-2015" trên tờ *Người Việt* 8-4-2015, thì "tờ "Lửa Việt Xuân Bính Thìn (1976)" là giai phẩm văn học đầu tiên của Văn Học Hải Ngoại. Tờ giai phẩm ấy in hệt một tờ báo Xuân của miền Nam, cái khác chính yếu là nhận định của các nhà văn nhà thơ cộng tác về đất nước người, về tâm sự lưu vong. Tháng 4 này 2015, hình dung tổng quát về 43 năm Văn Học Hải Ngoại, tốt nhất xin hãy bắt đầu tìm hiểu nền văn học ấy bằng những sáng tác nhận định đầu tiên xuất hiện trong năm lưu vong đầu tiên. Sáng tác có: Nghiêm Xuân Hồng: Xuân Thực hay Xuân Mộng, tùy bút - Mặc Đỗ: Cái Áo Len Màu Rêu, truyện ngắn - Hùng Lân (nhạc sĩ): bản nhạc Tuyết Rơi - Võ Phiến: Mưa Giăng Tuyết Đổ - Viên Linh: Cố Hương, thơ - Trần Phong Vũ: Về Một Cái Hẹn Nơi Quê Cũ, truyện ngắn - Nguyễn Đức Nam: Mùa Xuân Không Trở Lại, truyện ngắn - Kim Y: Hờn Vong Quốc - Vi Khuê: Hoang Vu - Huyền Vũ (ký giả thể thao): Hướng Nhớ Người Đi"].

Trắng Đen, tuần báo, số 1 ra ngày 6-3-1976, ở La Crescenta CA, của Việt Định Phương, tục bản nhật báo thời trước 4-1975, đến số 51 (1977) ngừng, ra bộ mới số 1 kéo dài đến số 237 (1983). Cộng tác có Tử Vi Lang, Đinh Văn Ngọc,... Việt Định Phương bí danh Phạm Trúc Việt tham gia Chí Nguyện đoàn Hải-ngoại Phục quốc (từ 1978) và có lúc

https://tieulun.hopto.org

tờ *Trắng Đen* ủng hộ kháng chiến, ông mất ngày 10-2-2010

Văn Nghệ Tiền Phong bán nguyệt san tục bản ở Arlington VA thành *"tờ báo của mọi gia-đình Việt hải-ngoại"*, số đầu ra dịp Xuân Bính Thìn (1976), chủ-nhiệm vẫn là Hồ Anh Nguyễn Thanh Hoàng, và sau khi ông mất (2004), chủ-nhiệm ghi là Thủy Tiên. Từ những số đầu có sự cộng tác của Tử Vi Lang, Thanh Tân, Trúc Sỹ, Nguyễn Sơn, họa sĩ Hĩm và các nhà văn Võ Phiến (dùng biệt hiệu), Nguyên Sa (ký Đoàn Vũ), Hoàng Anh Tuấn và Túy Hồng. Đây là tờ báo bán mạnh với ấn bản có lúc lên đến hơn 10 ngàn số (và có thể 25 ngàn) và sống lâu nhất ở hải-ngoại cho đến nay, nhắm thông tin đại chúng, thời sự chính-trị và kiến thức phổ thông, tiểu-thuyết từng kỳ bình dân hoặc võ hiệp, quái dị. Báo tổ chức các "Giải Truyện Ngắn VNTP", Võ Phiến làm trưởng Ban Tuyển Chọn (sau xuất-bản như tập truyện *Trừng Phạt*). Về sau công ty Tien phong Inc. ra thêm tờ *Tiểu Thuyết Nguyệt San* do Tạ Quang Khôi phụ trách lúc đầu, Hà Bỉnh Trung thay thế, khổ sách chuyên về thơ văn và tiểu thuyết đại chúng. Nhân viên và cộng tác viên bị ám sát: Đỗ Trọng Nhân, Lê Triết Tú Rua và phu nhân (22-9-1990),...

Bút Lửa, *"tiếng nói của những tâm hồn Việt Nam bất khuất muôn đời"*, ra mắt khoảng cuối năm 1976, Lê Tất Điều chủ trương, chủ-nhiệm Hoàng Kỳ, chủ bút Bạch Hổ, tổng thư ký Trần Phong Kiếm, thư ký tòa soạn Hoàng Phú, ban cố vấn gồm Nguyên Sa, Võ Phiến, Phạm Kim Vinh, Kiều Phong, Giao Chỉ, Bồ Đại Kỳ, Lưu Trung Khảo, Cao Bồi già. Tờ báo phúng thích thời sự và nhân-vật, với đặc điểm là tên toàn là bút hiệu: Ngụy Trúc, Hũ Chìm, Tiêu Lang, Cao Thủ, Hoàng Phú, Nguyễn Quang Kỳ Sửu, Lão Ông Di Tản rực rỡ tên vàng, Lạc Việt, Thí Mạng Cùi, Bỏ Đi Tám, Húc Mệt Nghỉ, Khò Khè, Cà Chớn, Chịu Chơi, Đầu Bò, Văn Nhân Rửa Chén, Thi Sĩ Bán Cà Rem, Láng Coóng, Móc Trâu Lăn, Bạch Hổ, Quả Da, Đai Lực Sĩ–Đạo Cù, Bê Bình Phương, Chàm Dàm,... Với ngôn-ngữ của báo-chí và phóng sự của thời trước 1975. *"Kể từ số 7, Bút Lửa trở thành bán nguyệt san. Đó là điều nhóm chủ trương chúng tôi không dám hy vọng trước nay chừng vài tháng. Hẳn quý*

https://tieulun.hopto.org

vị còn nhớ, sau khi Bút Lửa ra đời, nhiều bạn lấy làm thắc mắc. Tại sao trên số 1 không nêu định kỳ xuất bản? Đây là. báo niên san hay quý san? Là nguyệt san hay tuần san? Một tháng một lần hay một năm vài lần? Cái làm bạn đọc thắc mắc cũng là nỗi lo của chúng tôi, không biết một năm có thể in được mấy số, không biết mỗi số in nổi mấy nghìn tờ? không biết duy trì tờ báo sống nổi được bao nhiêu?". Với 12 số, tờ này có mặt khá ngắn ngủi với làng báo hải-ngoại.

Quật Khởi nguyệt san, "cơ quan ngôn luận của những người Việt tranh đấu cho dân chủ, tự do, tiến bộ" ra mắt tháng 3-1976.

Người Việt Tự Do, cơ quan ngôn luận của Tổ chức Người Việt Tự Do (được thành lập ngày 1-11-1975, sau là Lực lượng Quân Dân Việt-Nam hải-ngoại) của Đỗ Thông Minh (Ngô Chí Dũng?), Ban biên tập hùng hậu nhưng không ghi chủ-nhiệm chủ-bút, phát hành từ Nhật-Bản, từ 1976 và ngưng năm 1981 khi tổ-chức sát nhập Mặt Trận Quốc-Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt-Nam của HCMinh. Ngoài ra tờ nguyệt san cùng tên Người Việt Tự Do phát hành ở Campbell CA ngưng sau số 81 để ra tờ ***Kháng Chiến*** cơ quan Tuyên vận của Mặt Trận Quốc-Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt-Nam – như vậy, tờ *Kháng Chiến* xuất-bản tại San Jose CA, lúc đầu in 10,000 bản cho mỗi số và Đỗ Thông Minh từ Nhật sang làm Chủ Nhiệm kiêm Chủ Bút, đến 1983 có khủng hoảng, ký giả Lê Thiệp thay thế đảm trách một năm rồi giao lại ông Huỳnh Lương Thiện cho đến khi xảy ra cuộc khủng hoảng Mặt Trận bể làm hai giữa ông PV Liễu và ông HC Minh. Báo có bài vở của Trùng Dương, Võ Hoàng, Bắc Phong,... Nhóm còn mở nhà xuất-bản Đồng Tiến, Mặt Trận còn tổ chức giải Văn-học Nghệ-thuật Quốc khánh Việt-Nam *"để tuyên dương những tác phẩm văn học nghệ thuật đóng góp vào việc xây dựng và vun bồi chí khí dân tộc trong giai đoạn đấu tranh hiện nay"*: năm 1987 cho Tù Binh Và Hòa-Bình (1974) của Phan Nhật Nam lúc ấy còn trong nước, năm 1988 cho hợp soạn Hợp Tấu Khúc Chinh Phụ Ngâm của Cung Tiến, năm 1989 cho bộ tranh "Quang Trung Trong Hồn Nước" của họa sĩ Đức Âm Trương Quốc

https://tieulun.hopto.org

Trung (Úc), năm 1990 cho tác phẩm điêu khắc "Ngày Về" của điêu khắc gia Nguyễn Văn Khoát, năm 1991 cho tập thơ *Nghe Tiếng Người Ta Khóc - Tù Phụ Ca* của Nguyễn Hữu Nhật (Na Uy), năm 1992 cho tập ảnh *Việt-Nam Quê Hương Mến Yêu* của nhiếp ảnh gia Lê Quang Xuân, năm 1993 cho tác phẩm *Giàn Đậu Mưa Rung* của Nguyễn Đức Lập (Texas), năm 1994 cho tuyển thơ **Thiên Đường Máu** của nhà thơ Hữu Loan, năm 1995 cho tập thơ *Hoa Địa Ngục* của Nguyễn Chí Thiện lúc bấy giờ còn ở trong nước, năm 1996 cho tập *Chia Tay Ý Thức Hệ* của Nguyễn Xuân Tụ (Hà Sĩ Phu), năm 1997 cho tập trường ca "Trái Tim Tôi Là Bến" của hai tác giả Phan Văn Hưng và Nam Dao, năm 1998 cho *Chiến Sử Thủy Quân Lục Chiến* (1997) do y sĩ Trần Xuân Dũng chủ biên, năm 1999 cho *Lửa Hận Non Ngàn* của Hoàng Chí Kiên, năm 2000 cho tác phẩm nhiếp ảnh "Vá Cờ" của nhiếp ảnh gia Nguyễn Ngọc Hạnh, năm 2001 cho video ca nhạc chủ đề "Chiến Tranh và Hòa Bình" của Trung tâm Asia, ...

Hồn Việt số 1 ra tháng 11-1977, số cuối 35 năm sau, đình bản hẳn sau số tháng 6-2012. Nguyễn Hoàng Đoan chủ-nhiệm, Phạm Kim Vinh chủ-bút thời đầu, Thanh Nam phụ tá chủ-nhiệm chủ-bút, Nguyễn Hữu Đông tổng-thư-ký, về sau Võ Phiến thay Thanh Nam và Lê Tất Điều làm tổngthư-ký- sau, Long Ân thay thế. Sang năm 1978, báo bán cho Đỗ Ngọc Tùng của nhà xuất-bản Đại Nam thì Mai Thảo về làm chủ-bút, tổng-thư-ký vẫn là Long Ân. Đến 1982, Ngọc Hoài Phương thay Mai Thảo và cuối cùng năm 1990, Ngọc Hoài Phương mua lại tờ báo và giữ cho đến ngày đình bản với phụ tá chủ nhiệm Trần Kiêm Thêm, chủ bút Vương Trùng Dương, phụ tá chủ bút Ngô Văn Quý, tổng thư ký tòa soạn Việt Dzũng (từ 1992 đến số cuối). Những người cộng tác lúc đầu có Phạm Kim Vinh, Lê Tất Điều, Nguyên Sa, Đỗ Ngọc Yến, Cao Tiêu, Du Miên,... Theo nhà báo Long Ân Lê Nguyên Long, *Hồn Việt* là *"tờ báo đầu tiên của người Việt tị nạn"*, manh nha từ trại Fort Chaffee và do nhà in Thủy Quân Lục Chiến Mỹ ở San Diego in ấn (X. Người Việt, Xuân Quí Mùi 2003, tr. 116).

Quê Mẹ, xuất-bản từ 1976 tại Paris, sau số đầu thì

https://tieulun.hopto.org

ngưng và chỉnh đốn lại thành tạp-chí, Võ Văn Ái chủ-nhiệm Ỷ Lan tổng-thư-ký, với sự cộng tác của Từ Nguyên, Hồ Trường An,... Thời đầu được người đọc và thức giả nồng nhiệt đón nhận nhờ sự cộng tác của nhiều cây viết nổi tiếng và nội-dung về vấn-đề thời sự Việt-Nam, vượt biên, v.v. nhưng càng về sau người chủ trương gần như đơn thân bao sân và báo ra bất thường hơn. Có một thời có thêm ấn bản Hoa-Kỳ. *Tờ Quê Mẹ* của Võ Văn Ái và Ủy-Ban Bảo Vệ Quyền Lợi Người Việt-Nam (từ 1977) vừa đại diện Văn Phòng Thông Tin Phật Giáo Quốc Tế và Giáo Hội Phật Giáo VN Thống Nhất tại hải ngoại, tranh đấu cho nhân quyền, tường trình trước diễn đàn LHQ về những vi phạm ở VN, phổ biến tin và bài từ VN gửi ra. Lúc đầu là "bán nguyệt san thông tin, văn-hóa và liên lạc người Việt hải-ngoại", khổ tabloid lớn ("Văn-nghệ sĩ sau ngày đi đăng ký" của Đinh Xuân Thu, số 11-15, năm 1977); sau đổi khổ A4 và là "cơ sở văn-hóa và liên lạc người Việt hải-ngoại" có sự cộng tác của nhiều văn-nghệ sĩ và một thời nội-dung văn-học đáng kể, sau chính-trị, tôn giáo nhiều hơn và mất đi nhiều cộng tác viên.

Đuốc Tuệ / Torch of Wisdom do Buddhist Congregational Church of America/Chùa Phật-giáo Việt-Nam tại D.C. Hoa-Thịnh-Đốn, ra đời tháng 5-1976 với ban biên tập trong ngoài giới cư sĩ: Thích Giác Đức, Thích Nhất Hạnh, Thích Thanh Đạm, Hoàng Văn Chí, Nghiêm Xuân Hồng, Ngọc Dũng, Trương Cam Khải, Vũ Khắc Khoan, Mặc Đỗ, Võ Phiến, Trùng Dương, Cung Tiến, Thanh Nam, Túy Hồng, Nguyễn Ngọc Bích, Duy Thanh, Tăng Xuân An, Vũ Phan, Viên Linh,...

Việt-Nam Hải Ngoại ở San Diego CA, do Đinh Thạch Bích đứng đầu nhóm chủ-biên, Vũ Lục Thủy phụ trách tòa soạn, số 1 năm 1977 và đình bản năm 1993. Cộng tác có Cao Tiêu, Linh Bảo, Phan Lạc Tiếp, Vĩnh Hảo, Nhị Lang, Đỗ Hữu Tài, Phạm Nam Sách, Nguyễn Văn Chức, Thái Lân, Đỗ Mậu, Lê Văn Khoa, Trần Diệu Hằng, Trùng Dương, Du Tử Lê, Hà Thế Ruyệt, Trần Tam Tiệp, Trần Mộng Tú, Trang Châu, Hạo Chu (phóng sự Trai Giao chỉ, gái Cờ Huê), v.v. Tiếng nói ngoại vi của Lực Lượng Quân

https://tieulun.hopto.org

Dân Việt-Nam *(Cờ Vàng* là cơ quan chính thức, 1977-1981) Hoài Hương, ra ngày 15-11-1977, Quốc Nam chủ bút với các cây viết loan báo trước như Cao Thế Dung, Trần Phong Vũ, Du Tử Lê, Diễm Châu, Bảo Vân, Ngọc Dũng, Xuân Vũ, Trần Đình Ngọc, Thái Dương, Nguyễn Ngọc Liên, Tâm Chúng và ba họa sĩ Phạm Thông, Nguyễn Hệ và Đào Vĩnh San. Không sống lâu.

Văn Học Nghệ Thuật số ra mắt tháng 4-1978, do Võ Phiến chủ-nhiệm và Lê Tất Điều chủ-bút, trị sự họa sĩ Lâm Triết, giám đôc kỹ thuật Trần Đình Long, địa chỉ liên lạc ở San Diego CA. Trích lời mở đầu trong số ra mắt: "... *Báo Việt Ngữ ở Hải ngoại quả thật đã nhiều, hầu hết chú trọng vào tin tức thời sự và các vấn đề chính trị (...) Tuy vậy 3 năm sau biến cố tháng 4-1975, cuộc sống ly hương dần dần khiến nhận thấy ngoài thời sự chính trị ra chúng ta còn có những nhu cầu tinh thần khác khá khẩn thiết để có thể tiếp tục sống đời đáng sống. Người Việt tị nạn rồi có ngày trở về? ngày nào? Trong khi chờ đợi để làm ăn sinh sống chúng ta chấp nhận để hòa đồng với xung quanh đến mức độ nào? Sự hòa đồng sẽ thực tuần tự trong bao lâu? chúng ta nhất quyết giữ lại những gì của dân-tộc tính? bằng cách nào? v.v.*". Số đầu trên bìa báo ghi "tạp-chí văn-nghệ đầu tiên của người Việt hải-ngoại", 94 trang, giá $2US, với sự có mặt của Võ Phiến, Mặc Đỗ, Lê Tất Điều, Phạm Duy, Phạm Tăng và Hoàng Dung. Ngoài truyện ngắn, thơ, truyện dịch còn đăng bản dịch Anh ngữ cuốn Ngưng Bắn Ngày Thứ 492/ The 492nd Day of the Cease-fire của Lê Tất Điều. Mỗi số in khoảng 700 bản, ra được 13 số, ngưng với số tháng 8-1978. Bộ mới, số đầu ra tháng 5-1985 với chủ-nhiệm Võ Phiến, chủ bút Lê Tất Điều và Nguyễn Mộng Giác tổng thư ký. Đến đầu năm 1986 thì đổi thành tạp-chí Văn Học, số cuối bộ mới là số 8&9 (12-1985/1-1986), với sự có mặt của 19 văn-nghệ sĩ.

Dân Quyền *"nguyệt san thông tin nghị luận, tiếng nói của người Việt đấu tranh cho dân quyền", chủ trương "góp mặt trên làng báo hải-ngoại như một diễn đàn, một cơ sở thông tin nghị luận, một phương-tiện trao đổi ý kiến để tiến tới việc thống nhất tư tưởng và hành động với các tổ chức, các đoàn thể*

https://tieulun.hopto.org

bạn trong dòng vận động cách-mạng dân-tộc cứu nước và dựng nước"- chủ trương và nội-dung trùng hợp với đa số các cơ quan truyền thông khác ở nhiều nước, riêng ở Montréal thì nhóm chỉ thu phục được một số nhỏ cùng tin tưởng lúc đầu vì ngoài nhóm còn có ít nhất 2 khuynh hướng đấu tranh chính-trị khác, nhóm Dân TộcHành Trình-Focus Viet nam và nhóm Vượt Biển-Nắng Mới Kháng Chiến. Tờ Dân Quyền số 1 (Xuân Mậu Ngọ) ra đầu tháng 2-1978 đến số 106 ra tháng 6-1987 thì ngưng mặt báo chí, thông tin văn nghệ để tham gia các liên minh và mặt trận đấu tranh trên các diễn đàn hải ngoại, và nay đã rơi vào quên lãng. Lúc đầu ghi là do một Ủy ban thực hiện nhưng trong thực tế chủ-biên gồm Trương Trí Vũ, Trần Hà Việt với sự góp mặt của Bắc Phong, Lạp Chúc (Nguyễn Huy), Vũ Kiện, Đoàn Văn Toại, Nguyễn Ngọc Ngạn, Võ Kỳ Điền, … Ngoài một số nhận định chính-trị theo thời sự, nhiều bài lấy lại từ tài liệu và tác-phẩm đã xuất-bản như các biên-khảo chính trị, danh nhân, học tập cách-mạng và tiểu-thuyết của Nhất Linh; riêng nhà văn Phan Nhật Nam lúc bấy giờ còn ở trong nước qua Đào Vũ Anh Hùng đã công bố toàn tập Nhật ký trong lao tù cải tạo (các số 39-42, năm 1981). Theo báo cáo tài chánh sau 3 năm sinh hoạt, chi phí cho tờ báo chỉ là một nửa các khoản chi, nửa kia là phát triển cơ sở của tổ chức.

Người Việt, tuần báo, từ 15-12-1978, ở San Diego rồi Santa Ana CA từ 22-8-1981, do Đỗ Ngọc Yến và Du Miên thành lập. Số đầu 4 trang, sau thêm phụ trang English section, ngoài ra có trang song ngữ Tuổi Trẻ do Việt Dzũng phụ trách. Đến 1985 cải thành nhật báo – thứ hai của người Việt hải-ngoại. Hoàng Khởi Phong phụ trách trang "Văn Học Nghệ Thuật". Sau này có những sự việc, hình ảnh, bài vở gây nghi ngờ trong giới người Việt tị nạn khiến bị tẩy chay, biểu tình phản đối.

Hành Trình xuất-bản 2 năm 1978-1979 ở vùng Washington D.C., chủ-nhiệm chủ-bút Cao Thế Dung, tổng-thư-ký Nguyễn Lương Sơn, với các chủ biên cho 4 phần Tin tức chính-trị, Văn-học nghệ-thuật, Tổng quát và Phụ nữ-Thanh thiếu niên.

https://tieulun.hopto.org

Việt-Nam Tự Do của Cộng Đồng Việt Nam Tự Do tại Hawaii, xuất-bản từ ngày 18-11-1978 đến năm 1985, ra được 64 số.

Văn Hiến, "tập-san văn hóa xã-hội" xuất-bản ở Los Angeles CA, chỉ ra được 1 số đầu tưởng niệm thi hào Nguyễn Du năm 1979, giáo sư Phạm Biển Thước chủ trương, Đào Đăng Vỹ cố vấn, với sự cộng tác của phần lớn giáo-sư như Bùi Hữu Sủng, Dương Đình Khuê, Nguyễn Ngọc Huy, Dương Đình Khuê, LM Nguyễn Phương, các BS Hoàng Văn Đức, Trần Ngọc Ninh, nhà báo Tử Vi Lang và Võ Phiến, Nghiêm Xuân Hồng, …

Thời Tập tựa báo tái xuất ở hải-ngoại, Santa Ana CA, nhưng nội-dung thành "tạp-chí văn-học đạo-học ng-hệ-thuật", Viên Linh và Nguyễn Hữu Hiệu chủ biên, số ra mắt tháng 4-1979 ở vùng Washington D.C. đình bản sau 5 số, năm 1990 vực sống lại và vẫn không được lâu, đình hẳn năm 1991 với số 12.

Giai đoạn hai 1980-1988

Năm 1980 đánh đấu sự tham gia sinh hoạt báo-chí của đợt thuyền nhân/boat people từ khoảng cuối năm 1979, chính-trị rõ hơn với kinh nghiệm sống với cộng-sản Hà-nội của người miền Nam và cả Bắc (thường là "bộ-nhân" vượt biên sang Trung-quốc và Hương Cảng) và sự xuất hiện tích cực một thời của các Mặt Trận, Liên Minh chống Cộng và đấu tranh lật đổ chế độ cộng-sản trong nước. Việc làm báo sau giai đoạn đầu còn mang theo cách làm từ trước 1975 ở trong nước, từ nay dần thay đổi, mà nhân sự cũng thêm người trẻ hơn hoặc lần đầu làm báo. Dùng năm 1980 để phân giai đoạn vì năm 1980 đánh dấu tiến bộ về kỹ thuật xuất-bản và in ấn. Cho đến khoảng năm 1981, trên các báo hải-ngoại, tiếng Việt được đánh dấu tay, từ sau 1982, kỹ thuật máy điện tử photo-typesetter dùng quang-ảnh laser - *Trắng Đen*, *Người Việt* và *Nhân Văn* là những tờ báo đầu tiên sử dụng dĩa chữ Việt áp dụng kỹ thuật mới này; sau đó với những thảo chương điện toán VPS, VNI, v.v. và cuối cùng

https://tieulun.hopto.org

với Unicode, tất cả dùng với các máy vi tính bàn rồi laptop, MacBook, iPad, iPhone xách tay đã khiến việc đọc, viết và in tiếng Việt ngày càng dễ dàng và phổ cập tới mọi người. Ngoài những nhà xuất-bản dựng tên nhưng in chụp lại sách cũ miền Nam trước 1975, nhà gọi là xuất-bản đầu tiên là nhà Bố Cái ở vùng Quận Cam CA, chữ dùng dấu đánh của tiếng Tây-ban-nha và trong số các tác-phẩm đầu có cuốn in số lượng khá lớn. Người "làm báo" ở hải ngoại từ đầu, đã phải tùy cơ ứng biến với nhiều phương cách "hội nhập" cũng như khác người. Từ việc đánh máy, trình bày, phân phối báo, cũng như các phương tiện fax, email để liên lạc, nhận bài, v.v.

*

Ngày Về (1980-1987) xuất bản ở Santa Clara CA rồi Dallas TX, ghi là cơ quan của Nhóm Ngày Về, Tổng đoàn Thanh niên Thiện chí Viêt Nam, và Lực Lượng Người Việt Quốc gia, với sự cộng tác của Phạm Cao Dương, Phạm Nam Sách, Trần Bình Nam, v.v. ; sau đổi thành *Diễn Đàn Thanh Niên* (*"tiếng nói của thanh niên Việt Nam với lý tưởng quang phục quê hương"*, 1987-) xuất-bản tại Santa Ana CA, chủ-nhiệm Hải Sơn, chủ-bút/tổng-thư-ký Nguyễn Hưng Việt, của Tổ chức Phục Hưng - sau có Vietnam Vision (Washington D.C.), 1-, 1-1993) và tờ Diễn Đàn Dân Chủ (Baldwin Park CA), cơ quan thông tin hải ngoại và gây quỹ của Đài phát thanh Diễn Đàn Dân-Chủ (khởi sự 10-21994 Tết Giáp Tuất).

Nhân Chứng, tạp-chí văn-học nghệ-thuật và thông tin, 1981-1983, được 21 số, do Du Tử Lê chủ nhiệm với sự cộng tác của Phạm Kim Vinh, Đỗ Đình Tuân, Phạm Kim, Nhật Tiến, Nguyên Sa, Võ Phiến, Lê Huy Oanh, Mai Thảo, Phạm Duy, Vũ Khắc Khoan, Vũ Tài Lục, Kiêm Đạt, Phạm Nam Sách, Cao Thế Dung, Thanh Thủy, Nguyễn Trọng Liệu, Nghiêm Xuân Hồng, Đặng Phùng Quân, Hoài Bắc, Nguyễn Khắc Ngữ, Lê Tất Điều, Trần Tam Tiệp, Đỗ Tiến Đức, Trần Vũ, Nguyễn Đức Tuyên, Phạm Cao Dương, Cao Đông Khánh, Nguyễn Tường cùng Việt Dzũng (tổng thư ký từ 1982). Du Tử Lê còn ra tờ *Tay Phải* (1983, Việt Dzũng tổng-thư-ký)- bị báo *Dân-Tộc* của Nguyễn Xuân Phác (và Hà Túc Đạo) thưa, DTL thua kiện, án ngày 28-5-1986, sau

https://tieulun.hopto.org

khi DTL chụp mũ cộng-sản cho *Dân-Tộc* và các báo *Gió Nam* của Nguyễn Bích Liên và Việt của Vũ Thế Ngọc).

Lửa Việt, ra đời ở Toronto từ năm 1981, với danh nghĩa Cộng đồng Người Việt Tự Do, Bùi Bảo Sơn chủ-nhiệm, chủ-bút Nguyễn Hữu Nghĩa - đến 1984 thì tách ra làm riêng tờ *Làng Văn*, Hải Triều thay thế từ sau năm 1986 sau vụ *Lửa Việt* bị tòa phạt (11-9-1986) tội chụp mũ báo *Bạn Việt* của Hội Người Việt Toronto, nhưng rồi đình bản trong năm 1986 sau số 118. Nhóm còn chủ trương nhà xuất-bản Quê Hương in sách của nhà giáo Bùi Văn Bảo.

Sóng cũng xuất-bản ở Toronto từ tháng 6-1982, chủnhiệm Nguyễn Tăng Chương (từng chủ trương nhóm Sóng Việt văn đoàn), Minh Đức Hoài Trinh chủ-bút, Chu Vương Miện tổng-thư-ký, sau này có thời Lê Tấn Lộc làm thư ký tòa soạn.

Việt Chiến "tạp-chí văn-chương dấn thân", 19811982 vùng D.C., ra được được 13 số. Chủ biên gồm Giang Hữu Tuyên, Ngô Vương Toại và Nguyễn Đình Hùng, một tạp chí chuyên về văn học quy tụ được rất nhiều cây viết như Hoàng Xuân Sơn, Trần Hoài Thư, Hà Thúc Sinh, ...

Thời Luận San Jose CA, "tạp-chí văn-hóa xã-hội giáo dục thông tin" khổ tabloid, số 1 năm 1981, Nguyễn Bá Trạc chủ nhiệm chủ-bút với nhiều chủ biên về nhiều lãnh vực. Tờ báo "*ra đời, mong có một vài đóng góp nhỏ: tiếp tay nhau vượt qua các trở ngại còn kéo dài bằng cách đăng tải những tin tức, bài vở cần thiết cho sự sinh hoạt mới. Mặt khác, chúng tôi cũng ước mong đóng góp vào việc gìn giữ những giá trị cũ để, dù là ở đâu, trong hoàn cảnh nào, chúng ta vẫn là người Việt biết yêu mến nền văn-hóa đã cấu tạo nên chúng ta ngày nay*". Số ra mắt đặc biệt về thị trấn San Jose, CA.

Nhân Văn phát hành ở vùng San Jose CA, số ra mắt ngày 1-9-1982, do một nhóm trẻ với chủ nhiệm Phi Ngọc Anh, chủ bút Hoàng Nguyên Khôi. Đây là lần đầu tiên có một số nhà văn, nhà thơ trẻ chủ trương một tập san văn học.

https://tieulun.hopto.org

Họ là Tưởng Năng Tiến, Thượng-Văn Lâm Văn San, Lý Khánh Hồng và Võ Hoàng, với sự cộng tác của Trần Hoài Thư, Tường Vũ Anh Thy, Trần Diệu Hằng, Phạm Việt Cường, Phan Ni Tấn, Nguyễn Mạnh Trinh, Hồ Công Tâm, Chu Vương Miện bên cạnh các nhà văn nhà thơ như Hoàng Xuân Sơn, Nhật Tiến, Đỗ Khánh Hoan, Thái Tú Hạp, Luân Hoán, và nhà văn lão thành như Bình Nguyên Lộc. Tờ báo hoạt động được 8 năm (1982-1990), bộ mới ra tiếp được 14 số (1991-1992). Võ Hoàng gia nhập Mặt Trận Hoàng Cơ Minh và làm tổng-thư-ký Hội Văn-Nghệ Kháng Chiến, về Thái Lan và mất ở Nam Lào ngày 28-8-1987. Về sau, Thượng Văn tục bản tờ *Nhân Văn* thành báo mạng Internet.

Văn "tạp-chí văn-học nghệ-thuật" tục bản, số đầu tháng 7-1982, Mai Thảo chủ bút đến số 160 (9-1996), vì sức khỏe giao lại cho Nguyễn Xuân Hoàng làm chủ-bút (Mai Thảo vẫn ghi chủ-nhiệm và hai năm sau ông mất tại Santa Ana, CA - sau số 163 (12-1996), Nguyễn Xuân Hoàng đổi *Văn* bộ mới từ số đầu năm 1997. Sự tục bản của tạp-chí Văn khẳng định sự tiếp nối của dòng văn-học miền Nam tự do, với sự tái xuất hiện của một số nhà văn thơ của một thời ***Sáng Tạo, Nghệ Thuật*** bên cạnh những cây viết mới hoặc trẻ (Mai Thảo còn giới thiệu mỗi tháng một người viết mới như Lê Thị Huệ, Nguyễn Vi An, Bùi Thanh Liêm, Phạm Chi Lan, ...). Với Nguyễn Xuân Hoàng, tạp-chí về hình-thức mỹ thuật với tranh bìa mỗi số khác nhau, trình bày, ấn loát đẹp hơn. Thượng Văn, Phùng Nguyễn, Hồ Như,... thường xuyên cộng tác. Đình bản với số 124 – số 125-129 (2&3-2008) đã in xong ruột nhưng không phát hành.

Thế Giới Ngày Nay nguyệt san "thông tin, văn-nghệ, nghị luận", phát hành tại Wichita Kansas từ 1982, chủnhiệm chủ-bút Lê Hồng Long, phụ tá Sơn Tùng, nhiều cộng tác viên tên tuổi, bài vở đứng đắn: về Duyên Anh (số 140 tháng 3&4-1997), hồi ký của luật sư Võ Văn Quan, v.v.

Đường Sống do một số nhà văn nhà báo Công giáo chủ trương mà mục đích là: "*gạch nối giữa những người yêu mến Quê Hương*" với mục đích làm quà tặng cho đồng

https://tieulun.hopto.org

bào tỵ nạn tại Đông Nam Á do Chiến Dịch Tặng Sách báo Đồng bào vượt biển với sự hợp tác của nhiều hội đoàn và cá nhân thiện chí. Ban biên tập có Trần Phong Vũ, Cao Vĩnh Linh, Quyên Di, kỹ thuật với Nguyễn Văn Liêm, Trần Gia Phong, Phạm Thanh Sơn, Nguyễn Bá Khanh, Vũ An. Số đầu-ra vào dịp Giáng Sinh 1982 và số cuối cùng tháng 7–1992. 10 năm Đường Sống có mặt chia sẻ cuộc sống khó khăn của đồng bào tỵ nạn trong các trại. Các cộng tác viên: Bùi Văn Phú, Cao Vĩnh Linh, Nguyễn Cần, Tú Gàn, Lê Tinh Thông, Nguyễn Tiến Ích, Nguyễn Quốc Lân, Trần Trung Tá, Phạm Thị Huê, Phạm Văn Cương, Trọng Lê, Nguyễn Hồng Dũng, Nguyễn Duy Chính, Nguyễn Trọng Kỳ, Mường Thanh, Hà Thúc Sinh, Phạm Bá Cát, Trần Minh Cung, Trần Văn Cửu, Phạm Đức Hạnh, Trần Hiến, Vũ Đình Kỷ, Nguyễn Xuân Long, Vũ An Phong, Đức ông Nguyễn Đức Tuyến, Trần Quang Tuyến, Nguyễn Đức Lập, Nguyễn Ngọc Bích, Lưu Trung Khảo, Nhật Tiến, Nguyễn Đức Tuyên, Tưởng Năng Tiến, lm Vũ Đình Trác, Phạm Kim Vinh, Trần Diệu Hằng, Trần Ngọc Báu, Đinh Xuân An, Nguyễn Chí Thiện, Đỗ Văn Tám, v.v.

Quan Điểm, số ra mắt mùa xuân 1983, đình bản, rồi ra lại đầu năm 1987 và đình bản luôn không lâu sau đó. 1985, Phạm Kim Vinh chủ nhiệm kiêm chủ bút. Quyên Di, tổng thư ký tòa soạn với chủ trương "Về những vấn đề liên hệ tới đời sống và tương lai của người Việt trong và ngoài nước". Số ra mắt có bài của Phạm Cao Dương, Lê Văn Khoa, Nguyễn An Ninh, Lawrence O'Brien, Ngô Quốc Sĩ, Trần Phong Vũ, Harry G. Summers. Báo phát hành mỗi năm 4 kỳ với chủ trương: *"Không tiếp tay cho Cộng Sản dưới bất cứ hình thức nào và không trực tiếp hoặc gián tiếp cổ võ cho chủ trương vong bản"*.

Đường Mới xuất-bản ở Pháp từ năm 1983, giáo-sư Nguyễn Thế Anh chủ trương, tạp-chí đa ngữ (Việt, Pháp, Anh), nghiên cứu về Việt học.

Việt-Nam Tự Do ra mắt tháng 6-1984, của chủnhiệm chủ-bút Duy-Sinh Nguyễn Đức Phúc Khôi, xuất bản tại

https://tieulun.hopto.org

Westminster CA; sau bị Nguyễn Xuân Quang thưa, VNTD thua kiện phải bồi thường và đình bản báo.

Đời tuần báo văn-nghệ của Nguyên Sa (cùng lúc làm tờ Dân Chúng), Long Ân tổng-thư-ký. Từng đăng từng kỳ hồi-ký *Đáy Địa Ngục* của Tạ Tỵ trước khi xuất-bản năm 1985.

Phụ Nữ Diễn Đàn nguyệt san, sau đổi tên là Diễn Đàn Phụ Nữ, từ 1984 (đến 2016), chủ-bút Chử Bá Anh (CBA News, mất ngày 12-3-1996), sau đó Nguyễn Đức Quang chủ-nhiệm, Tuyết Linh rồi Phạm Phú Minh chủ-bút.

Làng Văn nguyệt san, số 1 (9-1984) và đình bản năm 2009, của Nguyên Hương và Nguyễn Hữu Nghĩa chủ-nhiệm chủ-bút (tổng thư-ký: Hồ Trường An, Ngô Nguyên Dũng), 5 năm sau ông bà ra thêm tờ tạp-chí *Văn Xã* (1990, X. giai đoạn 3) rồi lần xa văn-học đi vào đấu tranh phe phái nên thêm tuần báo ***Chiến Sĩ Tự Do*** (1987-1994), chủ trương "đả đảo bọn sâu mọt chính-trị, chống Cộng để làm giàu, làm "lãnh tụ", bọn đâm sau lưng chiến sĩ" ("Ý nghĩa của sự góp mặt", tr. 1, số 1) để đẩy mạnh chiến dịch tố cáo là 'Việtcộng' và 'tay sai' trong cùng cộng đồng lưu vong, cả những người từng cộng tác hoặc văn/nhạc hữu một thời với ông bà chủ báo và nhà xuất-bản *Làng Văn*/Viet Publications. Có công khám phá một số nhà văn thơ trẻ (tờ *Làng Văn* mỗi số dành riêng một số trang) như Vi An (*Phù Tang Tạp Lục*, 1994), Ngô Nguyên Dũng, Hoàng Du Thụy, Hoàng Nga,...; lập những Giải thưởng văn-học nghệ-thuật (1990, 1992,...) giúp đưa lên văn đàn các tác-giả mới như Phùng Nhân, Trường Sơn Lê Xuân Nhị, Nguyễn Trung Tâm, Đông Nghi, Nguyễn Đăng Tuấn, Võ Hoài Nam (Tiểu Tử sau này),..., nhưng cũng quậy rối làng văn và cộng đồng hải-ngoại với chiêu bài chống Cộng – lập mặt trận chống giao lưu văn-hóa một chiều và cái gọi là "chiến dịch thổi phồng phong trào phản kháng cuội"! Năm 1988 (từ số 41, 1-1988) tung thảo luận về Quốc Ca, gây sôi nổi ý kiến nhưng cuối cùng phải bỏ ngang. Khoảng năm 1997 mượn tay giáo sư họ Lê hạ bệ nhạc sĩ Phạm Duy trước và sau những hạ bệ, xuyên tạc (Sắc Không Nguyễn Hữu Nhật ở Na-Uy tiếp tay) các nhà văn Hà Thúc Sinh,

https://tieulun.hopto.org

Võ Kỳ Điền, Nhật Tiến và cả Nguyễn Ngọc Ngạn - phần lớn từng cộng tác cho tờ Làng Văn và in sách giúp làm lớn mạnh nhà xuất-bản.

Trước đó ông bà từng làm tờ tabloid Sài-Gòn Thời Báo bán nguyệt san, có số thêm phần Anh ngữ, phát hành tại Toronto, từ 1983, lúc đầu giá 25 xu. Trúc Sơn chủ-nhiệm, chủ-bút Hạ Hồng Kỳ (Nguyễn Hữu Nghĩa?), tổng-thư-ký Nguyên Hương, người viết đa số sau cùng làm tờ Làng Văn.

Phổ Thông số ra mắt tháng 9-1984 tại Toronto, cựu dân biểu Nguyễn Văn Tiết chủ-nhiệm, 1987 đổi khổ nhỏ rồi đình bản. Sau này Nguyễn Văn Tiết tái xuất chủ-nhiệm tờ tạp-chí ***Kinh Doanh***, *"diễn đàn của người Việt còn quan tâm đến vận mạng đất nước"* với 3 chủ-biên chính-trị Nguyễn Long Ân, kinh tế Nguyễn Bá Lộc và tài chánh Phạm Vi Cẩn xuất-bản từ 1998 đến 2000, ngoài nhóm cựu sinh-viên Quốc gia Hành chánh như với tờ *Phổ Thông*, lần này có sự cộng tác của nhiều chuyên viên và nhà văn khắp nơi, đề tài sâu sắc chuyên khảo cùng đa dạng hơn.

Hoa Thịnh Đốn Việt Báo bán nguyệt san in khổ tab-loid, do Giang Hữu Tuyên chủ-nhiệm, chủ-bút Ngô Vương Toại, tháng 7-1985, Nguyễn Văn Khanh thế Nguyễn Xuân Hoàng. Vùng D.C. còn có những tờ *Thủ Đô Thời Báo, Diễn Đàn Tự Do* - của Ngô Vương Toại, Hoàng Xuân Sơn, ...

Saigon Times, "tờ báo của mọi gia-đình", tuần báo của Thái Tú Hạp ở Los Angeles CA, số 1, 1985, Ái Cầm chủ nhiệm (ông bà còn chủ trương giai phẩm Quảng Đà từ năm 1991-2005 và nhà xuất bản Sông Thu từ năm 1985. Trích từ trangweb: *"Tuần Báo Saigon Times đã hiện diện trong Cộng Đồng Việt-Nam tại Nam California Hoa Kỳ gần 20 năm qua và đã kết hợp được hai thị trường Hoa Việt. Là một tuần báo tư nhân tuy nhiên đã tạo nên một diễn đàn Tự Do luôn tôn trọng mọi ý kiến, lập trường và quan điểm của độc giả khắp nơi trong tinh thần dân chủ. Với sự cộng tác của các nhà văn, nhà báo kỳ cựu. Bài vở chọn lọc giá trị. Tin tức nhanh chóng và chính xác. Phổ biến rộng rãi. Tài liệu phong phú và hữu ích. Bảo tồn và phát huy Văn Hóa truyền*

https://tieulun.hopto.org

thống dân-tộc Việt-Nam, đề cao đời sống Nhân Bản, Dân Chủ, Tự Do và khai phóng".

Sài-Gòn Nhỏ, Hoàng Dược Thảo chủ-nhiệm, tuần báo ra đời năm 1985, từ 2011 thành nhật báo, về sau có thêm 2 nguyệt san *Chiến Sĩ Cộng Hòa và Tân Văn*. Năm 1995, nhà in Westminster Press từng kiện báo Sài-Gòn Nhỏ. Năm 2014 bị vài cá nhân tập đoàn Người Việt kiện thắng, báo khai phá-sản năm 2015.

Việt-Nam nhật báo, tờ nhật báo đầu tiên của người Việt ở Hoa-Kỳ và hải-ngoại, số ra mắt ngày 4-8-1986 ghi số 21 vì xuất xứ từ tờ nhật báo *Báo Động* ra mắt ngày quân lực 19-6-1986 nhưng chỉ sống được 20 số, phát hành ở San Jose CA, của Nguyễn Kim Bảng, sau qua tay Quỳnh Thi.

Thời Báo nhật báo vùng San Jose CA, Vũ Bình Nghi chủ nhiệm chủ bút, sống gần 30 năm và số cuối 3-10-2014.

Văn-Học là tên mới của tạp-chí *Văn Học Nghệ Thuật*, số 1 ra tháng 2-1986 với Nguyễn Mộng Giác chủ-nhiệm kiêm chủ-bút (1983-84 ông từng chủ trương tuần báo Đồng Nai với Nguyễn T. Hiệp), Hoàng Khởi Phong tổng thư ký, trị sự Võ Thắng Tiết, tòa soạn về Garden Grove CA và ban biên-tập 13 người. Cuối năm 1988, từ số 38, ban chủ biên thay đổi lần nữa: Nguyễn Vinh Hiển (Hoàng Khởi Phong) Chủ nhiệm kiêm Chủ bút (1992-94?), Cao Xuân Huy Tổng thư ký, họa sĩ Khánh Trường phụ trách phần trình bày. Nguyễn Mộng Giác, Trương Vũ và Nhật Tiến cố vấn. Hai số 49 và 50 về "văn chương phản kháng" ở trong nước, Văn Học trở nên mục tiêu đánh phá của những tờ báo coi hiện tượng này chỉ là phản kháng giả, hay là một đòn đánh phủ đầu của Nhà nước Việt-Nam đối với giới cầm bút cả trong cũng như ngoài nước. Thay đổi năm 1991: Trịnh Y Thư làm Chủ bút, Cao Xuân Huy vẫn là Tổng thư ký, thêm Khánh Trường Trị-sự. Rồi đến năm 1997 với số 139 (11-1997), Nguyễn Mộng Giác trở lại làm Chủ nhiệm cho đến số 220 ngưng vì sức khoẻ, Trịnh Y Thư Chủ bút, Cao Xuân Huy tổng thư ký, trị sự Châu Văn Thọ. Đến 2003, từ số 221 (92004),

https://tieulun.hopto.org

Cao Xuân Huy làm chủ-nhiệm kiêm chủ-bút, hai tháng phát hành một số, số cuối cùng 235 ra tháng 1-2008.

Trên tạp-chí Văn Học đã khởi/gây một số tranh luận vănhọc và văn-học + chính-trị như về văn-chương ghetto, văn học hải ngoại, thơ con cóc,...

Phụ Nữ Ngày Nay nguyệt san, số 1 tháng 8-1987, "tờ báo đầu tiên của Phụ nữ VN tại Hải Ngoại do chính Phụ Nữ chủ trương" do nhà văn Túy Hồng chủ biên cùng Trần Thị Lai Hồng, Lê Thị Huệ, Bùi Bích Hà.

Tân Văn, tạp-chí văn-học nghệ-thuật ra ngày 15 mỗi tháng, San Jose CA, số ra mắt Xuân 1988, Hà Thúc Sinh chủ-nhiệm kiêm chủ-bút, trị sự Nguyễn Kim Bảng, ra được 8 số thì đình bản.

Thông Luận xuất-bản ở Pháp (với ấn bản Bắc Mỹ một thời-gian ngắn), của Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên được xem thuộc khuynh hướng hòa giải dân tộc, do Bùi Quang Hiếu chủ-nhiệm, xuất-bản từ năm 1988. Trở thành báo mạng eThong luan với Chủ nhiệm: Phạm Đỉnh, Chủ bút: Nguyễn Văn Huy, với nhà lý luận chính-trị Nguyễn Gia Kiểng,...

Báo chí chính đảng có thể kể tờ Sao Trắng của Việt-Nam Quốc Dân Đảng hải-ngoại xuất-bản ở Florida, với Ban biên tập hùng hậu, nhà văn Duy Lam cố vấn, từ 1986-. Quang Phục, "nguyệt san thông tin nghị-luận chính-trị, vănhọc ng-hệ-thuật" xuất-bản tại Houston TX phát hành khắp Bắc Mỹ, chủ-nhiệm chủ-bút Lê Duy Nhân, với sự cộng tác của nhiều nhà chính-trị, đảng phái và văn-nghệ sĩ. Tờ Đông Dương/ Indochina News "tự do-dân chủ-dân quyền cho ViệtNam" (Westminster CA) của "Chính phủ Cách-mạng ViệtNam Tự Do". Chính Khí của Liên đảng Cách-mạng ViệtNam (Trung Ương Học xã) có chi nhánh ở Hoa-Kỳ, Canada và Âu châu, với Nguyễn Tôn Hoàn, Nguyễn Văn Canh,...

(Còn tiếp Giai đoạn 3, 4 và Nhận định chung)

NGUYỄN VY KHANH

https://tieulun.hopto.org

HẠ QUỐC HUY

cuối dòng sông

1*
Sông lặng lẽ ngày hạn hán khô mưa
Từ đất đá hoa cỏ Bồng vẫn nở
Em lầu cao, làm sao em thấu rõ
Khách qua đò. Đò đưa khách về đâu

2*
Chèo khua nước, lãng khách khuấy sông sầu
Câu thơ cũ mênh mang bùng lửa hẹn
Giai nhân rụt rè giấu lòng hổ thẹn
Chuốt xiêm cài e ấp quãng trường mơ

3*
Hồn kẻ sĩ vong thân đường bay khổ
Gãy nghê thường vũ khúc giấc chiêm bao
Giai nhân buồn xếp xiêm y áo não
Tiếng địch chàng tức tưởi khóc mùa đau

4*
Lửa âm ỉ cháy trong trái tim sầu
Gươm lãng khách hóa vô thường mộng ảo
Giai nhân về đốt xiêm y áo não
Khỏa thân nàng hát múa cuối dòng sông

HẠ QUỐC HUY

https://tieulun.hopto.org

LÊ HỮU

Nguyễn Hiền và bài nhạc xuân hay nhất

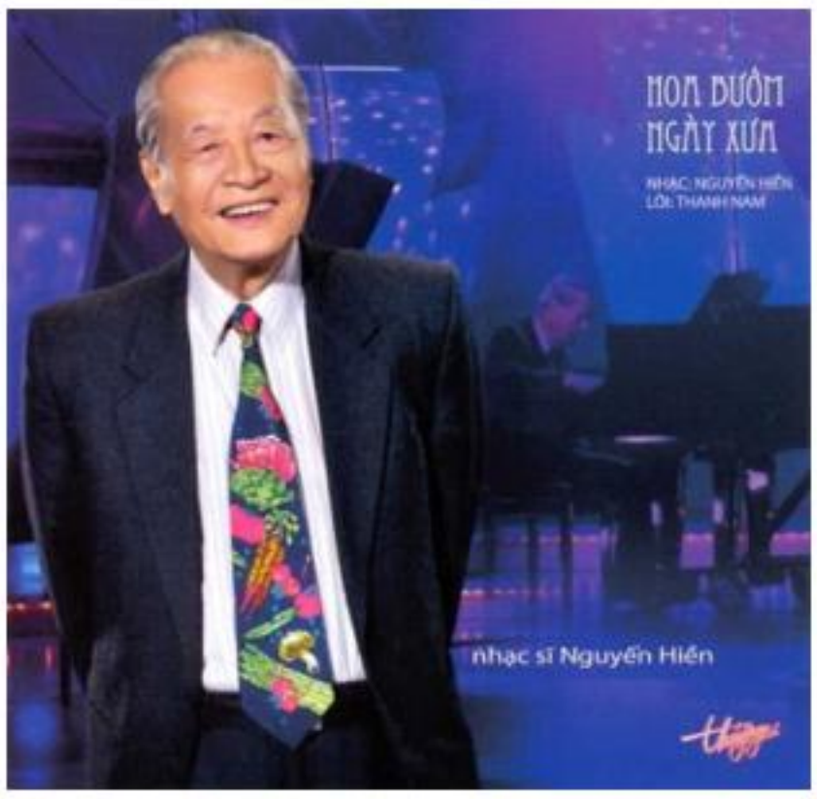

"Hôm ấy là ngày mùng 5 Tết năm 1962, tôi đến sở làm trong lúc đất trời vẫn còn lâng lâng hương vị Tết. Một người bạn rủ ra ngoài ăn sáng, lúc trở về thấy trên bàn giấy có một tập thơ mỏng, tôi bèn lật qua xem thử thì gặp bài thơ năm chữ 'Nụ hoa vàng ngày xuân'. Đọc qua thấy hay hay và đang lúc trong lòng còn hưng phấn với không khí xuân tràn trề, tôi nảy ra ý định phổ nhạc bài thơ ấy. Giấy nhạc không có sẵn, tôi phải kẻ khuôn nhạc bằng tay, và chỉ một vài tiếng là xong bài nhạc. Xong, tôi cất vào ngăn kéo bàn làm việc.

Sáng hôm sau có anh chàng trẻ tuổi đến tìm tôi, tự giới thiệu tên mình và nói, 'Hôm qua em có đến tìm anh để biếu anh tập thơ bốn mươi bài, nhưng không gặp được anh.' Tôi nói, 'Hóa ra anh là tác giả bài thơ xuân ấy! Tôi vừa mới phổ nhạc bài thơ của anh xong.' Anh ta ngạc nhiên và rất vui khi tôi lấy bài nhạc trong ngăn kéo ra và… hát cho anh

https://tieulun.hopto.org

nghe. Tôi lấy câu đầu của bài thơ đặt tên cho bài nhạc, 'Anh cho em mùa xuân.'"

Người kể câu chuyện trên là nhạc sĩ Nguyễn Hiền. "Anh chàng trẻ tuổi" trong câu chuyện ấy là nhà thơ Kim Tuấn. Câu chuyện từng được nhạc sĩ Nguyễn Hiền kể không ít lần ở nơi này nơi khác, với người này người khác, những người muốn biết bài nhạc "Anh cho em mùa xuân" được ra đời như thế nào.

Sau mỗi lần kể ấy ông đều kết luận, "Chuyện gì cũng có cái 'duyên' trong cuộc đời này." Ông nói vậy và ông tin như vậy. Ông đã tin như vậy trong suốt cuộc đời mình.

Trăng quê người, trăng quê mình

Cái "duyên" mà nhạc sĩ Nguyễn Hiền nói đến trong câu chuyện ấy là gì, nếu không phải là mối duyên cho ông "gặp" được bài thơ ấy và tác giả bài thơ ấy.

Nếu không có mối duyên ấy thì *"Nụ hoa vàng ngày xuân"* dẫu có là bài thơ hay vẫn chỉ là bài thơ nằm im lìm trong những trang thơ.

Nếu không có mối duyên ấy thì chàng trai trẻ trong câu chuyện trên chắc sẽ không được nhiều nhạc sĩ tìm đến thơ chàng để xin phổ nhạc.

Nếu không có mối duyên ấy thì sẽ không có *"Anh cho em mùa xuân"*, **một trong những bài nhạc xuân hay nhất của người Việt.**

Thế nhưng, *"Anh cho em mùa xuân"* có thực sự là một trong những bài nhạc xuân hay nhất? Hầu như trước giờ chúng ta chưa từng làm công việc tuyển chọn những bài hay nhất trong số những bài nhạc xuân; thế nhưng, ở trong nước thì đã có làm. Tết Đinh Hợi, báo chí trong nước (Tuổi Trẻ, 10/2/2007) tổ chức một cuộc thi gọi là "Bình chọn ca khúc Xuân hay nhất". Cách bình chọn: độc giả chọn ra ca khúc mình yêu thích nhất trong một danh sách được… chọn sẵn gồm 22 bài nhạc xuân, trong số ấy có 8 bài của các nhạc sĩ miền Nam trước năm 1975 (tất nhiên là không có những bài chưa được phép phổ biến ở trong nước). Ba bài có số phiếu bình chọn cao nhất sẽ đạt danh hiệu "Những Ca Khúc Xuân Hay Nhất". ***Điều thú vị, kết quả cuộc bình chọn:***

https://tieulun.hopto.org

***ca khúc đứng đầu trong số ba ca khúc Xuân hay nhất là "Anh cho em mùa xuân" của Nguyễn Hiền**, một nhạc sĩ của miền Nam, sống ở nước ngoài và đã qua đời.* (Hai ca khúc xếp hạng nhì và ba thuộc về các nhạc sĩ ở trong nước).

Trước đó, *"Anh cho em mùa xuân"* cũng từng góp mặt trong "*Tuyển Tập Những Ca Khúc Hay Nhất Về Mùa Xuân*" phát hành ở trong nước (Nxb Mũi Cà Mau, 12/2004).

Người Việt ở ngoài nước hát *"Anh cho em mùa xuân"*, người Việt ở trong nước cũng hát "*Anh cho em mùa xuân*" và hơn thế nữa còn bình chọn là "*Ca Khúc Xuân Hay Nhất*".

Không chỉ là một trong những bài nhạc xuân hay nhất, "Anh cho em mùa xuân" còn là một trong những bài nhạc phổ thơ hay nhất.

Khi làm công việc *"lấy thơ ghép nhạc"*, nhạc sĩ Nguyễn Hiền đã không đổi một chữ nào trong ba đoạn thơ đầu của *"Nụ hoa vàng ngày xuân"* (từ câu thơ đầu cho đến câu "*Mùa xuân này tất cả / lộc non vừa trẩy lá...*"). Ông nhớ lại, "Thật là hứng thú khi tôi lấy ba câu thơ đầu, *'Anh cho em mùa xuân / nụ hoa vàng mới nở / chiều đông nào nhung nhớ'...* phổ thành một câu nhạc, thấy đi rất *'ngọt'* nên cứ thế mà phát triển bài thơ thành ca khúc."

Điều gì khiến ông phổ nhạc rất *"ngọt"*, rất nhanh bài thơ ấy? Có phải vì ông "bắt" được "*tình thơ ý nhạc*"? Có phải vì ông tìm thấy "*trong thơ có nhạc*" và ông chỉ làm công việc ghi xuống những note, những ký hiệu âm thanh trên những dòng kẻ nhạc. Công việc có vẻ đơn giản ấy (không phải là ai cũng làm được) đã chắp cho thơ "*đôi cánh nhạc*". Nhiều người viết nhạc chỉ mong phổ được một bài thơ như ông, không chút gượng ép, đi rất *"ngọt"*, rất ngon trớn, rất tự nhiên như nguồn nhạc hứng dâng trào, như nhạc và thơ chảy tràn như suối...

"Anh cho em mùa xuân" được nhà xuất bản *Tinh Hoa ấn hành lần đầu, được ca sĩ Lệ Thanh trình bày lần đầu qua dĩa nhựa và làn sóng đài phát thanh Sài Gòn* và cũng gắn liền tên tuổi cô vào "cái thuở ban đầu" của bài nhạc ấy. Tuy nhiên, nhà thơ Kim Tuấn–trong một bài trả lời phỏng vấn trong nước (báo Thanh Niên, 22/01/2006)– cho biết là ông

https://tieulun.hopto.org

"chịu" Hà Thanh hát bài ấy nhất, và muốn được gửi đến ca sĩ ấy một lời cám ơn... muộn màng.

Trở lại chuyện "*cái duyên trong cuộc đời này*", nói như nhạc sĩ Nguyễn Hiền, tôi chắc nhiều người cũng tin như ông vậy. Nếu không có cái "*duyên*" ấy thì dẫu có đi hết cuộc đời mình cũng chẳng ai gặp được ai, hay nếu có gặp, có "đụng" phải nhau thì cũng lại dạt ra, mỗi người một hướng, mỗi người một dòng chảy, cũng tựa như những anh chàng, những cô nàng vớ vẩn mà ta có lần gặp gỡ phất phơ đâu đó trong đời này, nói dăm ba câu chuyện nắng mưa rồi chia tay đường ai nấy đi và chẳng bao giờ còn gặp lại lần thứ hai.

Không chỉ cái *"duyên"* thôi, tôi chắc nhạc sĩ Nguyễn Hiền còn tin cả vào... "*duyên số*", *"duyên kiếp" hay "duyên tơ"* nữa. Nếu không có mối duyên tơ ấy, làm sao có được cuộc hạnh ngộ hơn năm mươi năm về trước giữa chàng nghệ sĩ tài hoa và cô cháu gái xinh đẹp của nhà thơ Tú Mỡ (khiến lòng nàng phải xao xuyến, khiến lòng chàng phải bâng khuâng "trăm năm biết có duyên gì hay không?"). Nếu không có mối duyên tơ ấy, làm sao có được *"Ngày lễ vàng"* kỷ niệm 50 năm nên vợ thành chồng.

Trong một lần tiếp xúc với nhạc sĩ Nguyễn Hiền, tôi được nghe ông nói thêm một chút về điều mà ông gọi là *"cái 'duyên' trong cuộc đời này"*. *"Đúng vào ngày đó, giờ đó,"* ông nói, "gặp người nào đó ở nơi nào đó, một quán ăn, quán nước chẳng hạn, không phải là chuyện tình cờ, ngẫu nhiên như ta tưởng mà mọi việc đều có bàn tay của ai đó sắp đặt. Đấy là bàn tay của định mệnh, hay là 'định mệnh đã an bài'."

Những chuyện như thế từng xảy đến trong cuộc đời tôi, và tôi thực sự tin vào điều ông nói. Tôi cũng muốn thêm rằng: thứ nhất, những mối duyên kỳ ngộ ấy có khi dẫn chúng ta đến một lối rẽ khác trong cuộc đời; thứ hai, đôi lúc có những con người, tuy chỉ gặp một lần thoáng qua trong đời– chẳng biết có phải duyên hay không duyên–cũng làm ta nhớ mãi nhớ hoài. Đấy hẳn là những con người đặc biệt. Cái "đặc biệt" ấy có thể là một vẻ đẹp thu hút, một nhân cách đáng quý, một câu nói hàm súc, một hành xử ý nghĩa... Nhạc sĩ Nguyễn Hiền, tôi vẫn cho rằng ông là một trong những người "đặc biệt" như thế.

https://tieulun.hopto.org

Lần tiếp xúc duy nhất ấy kéo dài không quá... ba mươi phút nhưng khá thú vị và cũng cho tôi thấy được phần nào tính cách con người ông; hơn thế nữa, còn gieo vào lòng tôi những cảm xúc sâu đậm. Tôi gặp ông trong một tiệc cưới ở nhà hàng *Dalat Bistro*, đường Brookhurst, Nam CA vào một đêm hè cuối tháng 7/2004. Ông đứng lên từ một bàn tiệc, cúi chào mọi người khi nghe giới thiệu tên mình trong số những *"khách đặc biệt"*. Một "khách đặc biệt" khác tôi nhớ được là ca sĩ Ngọc Minh, chị hát một bài gì đó tặng cho đôi tân hôn. Vào lúc nào đó gần cuối bữa tiệc, đầu óc váng vất vì nhấm nháp chút rượu, tôi đứng dậy, bước ra cửa tìm chút thoáng gió bên ngoài. Trước mặt tôi là khoảng parking rộng. Một bóng người đứng ở góc khuất. Người ấy quay lại, mỉm cười khi nhìn thấy tôi. Khi bước lại gần, tôi nhận ra ông, nhạc sĩ *Nguyễn Hiền*. Ông đứng đó một mình, hút thuốc (ông tưởng tôi cùng "phe" hút thuốc với ông chắc). "Anh nói được lắm," ông ngó tôi, nói, "ngắn gọn, ý nghĩa." Khi ấy tôi mới hiểu ra nụ cười của ông. Ông nhận ra tôi, người đại diện hai họ có "đôi lời phát biểu" cùng khách mời trong tiệc cưới. Tôi nói cám ơn ông (ông không biết những lời ấy tôi gần như... thuộc lòng vì từng nói đi nói lại nhiều lần) và hân hạnh được biết ông. Ông tỏ vẻ ngạc nhiên khi biết tôi từ nơi xa đến để làm chủ hôn cho đứa cháu sống một thân một mình ở đây... Sau ít câu thăm hỏi xã giao, trong lúc ông lặng yên nhìn bóng trăng trên ngọn cây, tôi nhắc đến câu hát *Trăng sáng soi liếp dừa* trong bài *"Anh cho em mùa xuân"* của ông. Tôi cũng "tán" thêm là tôi rất thích những câu hát mang theo hình ảnh hàng dừa, liếp dừa, như là:

Đêm trăng ướt lá dừa
("Tình quê hương", Đan Thọ & Phan Lạc Tuyên)
Hàng dừa nghiêng thương nhớ
("Thuở ban đầu", Phạm Đình Chương)
Chiều xưa / gió êm lay nhẹ liếp dừa
("Bóng người đi", Văn Phụng)

Gió mang mùa xuân tới / hôn liếp dừa lên hương
("Mộng ban đầu", Hoàng Trọng & Hồ Đình Phương)

https://tieulun.hopto.org

"Còn nữa," ông dụi tắt điếu thuốc. "*Mắt xanh là bóng dừa hoang dại,* Phạm Đình Chương phổ thơ Đinh Hùng."

"Hàng dừa mang hình ảnh rất... quê hương Việt Nam," tôi nói.

"Hàng cau thì đúng hơn, theo tôi."

Câu nói của ông làm tôi "khựng" lại trong giây phút.

"Trăng sáng soi liếp dừa và Trăng lên bằng ngọn cau,"(1) ông nói. "Hai trăng đều trăng cả, trăng nào 'quê hương' hơn?"

Tôi phải chịu là ông nói đúng. "Trăng nào 'quê hương' hơn?"... Tôi chỉ nghĩ đến vẻ đẹp của những hàng dừa, liếp dừa, bóng dừa..., trong lúc ông luôn cất giấu trong đáy tim hình bóng quê nhà. Ngọn cau, hàng cau, hoa cau, hương cau..., đấy mới là quê hương. Nhạc sĩ *Nguyễn Hiền*, ngay lúc ấy tôi nhận ra nơi ông một điều, ông yêu quê hương hơn tôi và hơn rất nhiều người khác. Ông yêu quê hương theo cách của ông.

Tôi cũng ngước nhìn trời. Trăng chưa thật tròn, nhưng thật sáng. Vầng trăng như vừa xa xôi lại vừa gần gũi. Đêm bỗng trở nên yên tĩnh. Trong lòng tôi khi ấy bỗng dâng lên một cảm xúc thật kỳ lạ. Tôi có cảm giác tựa hồ đã lâu lắm, có khi là từ ngày đặt chân đến Mỹ, lần đầu tiên tôi mới nhìn thấy lại bầu trời và ánh trăng, và thấy trăng sáng đến như vậy. Bầu trời ấy vẫn có hằng đêm, vầng trăng ấy còn theo tôi mãi, vậy mà bấy lâu nay tôi nào có để ý, cứ tưởng rằng phải đi về một nơi chốn nào xa xôi lắm mới mong tìm gặp được.

Bầu trời nào cũng chỉ một bầu trời, vầng trăng nào cũng chỉ một vầng trăng, vậy mà con người nghệ sĩ tôi mới gặp lần đầu ấy, nhìn trăng viễn xứ phương này lại mơ về bóng trăng soi phương nào.

Ông rút điếu thuốc khác, chìa gói thuốc về phía tôi. Tôi nói đã lâu tôi không hút lại, nhưng nếu ông mời tôi xin hút với ông một điếu cho vui. Trong những câu hát, câu thơ

https://tieulun.hopto.org

về "hàng cau" ông kể ra sau đó, tôi nhớ đại khái ... *Thương về mái tranh nghèo* bên hàng cau ("Nhớ bến Đà giang", Văn Phụng & Chiêu Tranh) và... *Bóng tre ru bên mấy* hàng cau, *đồng quê mơ màng* ("Làng tôi", Chung Quân). Nhất thời tôi không nhớ được bài nào, câu nào để góp chuyện với ông, thế nhưng khi nghe ông đọc câu thơ Hàn Mặc Tử, "Sao anh không về chơi thôn Vỹ / Nhìn nắng *hàng cau,* nắng mới lên", tôi buột miệng nói tôi biết một bài hát cũng nói đến "hàng cau" mà tôi rất thích, có thể là ông quên, vì đã lâu lắm rồi. "Bài gì?" ông hỏi.

"*Người Em Nhỏ của... Nguyễn Hiền,*" tôi trả lời, hát khe khẽ,

"Ngày tôi đi
vàng nắng nghiêng nghiêng một hàng cau

Mai ta về quê cũ
gửi lời về thương nhau"

"Làm sao mà quên được," ông nói, sau vài giây im lặng, hạ thấp giọng, như người nói một mình.

Tôi hiểu. Không ai quên được mối tình đầu. Bài nhạc đầu tay ấy, của chàng trai 18 tuổi ấy, cũng tựa như mối tình đầu trong âm nhạc của *Nguyễn Hiền*.

https://tieulun.hopto.org

Tôi nhớ đã nói với ông, không phải chỉ riêng ông mà rất nhiều người, trong số ấy có tôi, khó mà quên được "Người em nhỏ", bài hát ông phổ từ thơ một người bạn ông, Nguyễn Thiệu Giang. Đã nhiều năm, nhiều năm trôi qua, mỗi lần nghe lại câu hát ngày xưa ấy, những cảm xúc ở trong tôi vẫn còn nguyên vẹn như "thuở ban đầu" của bài hát, qua giọng hát ấm áp của Ngọc Long.

Chiều nay buồn viễn xứ
nhớ người em gái xưa
Tôi thấy phương trời cũ
giăng giăng một hàng mưa

Và giờ đây, trong cuộc sống nổi trôi nơi xứ lạ quê người, tôi chắc không ai nghe câu hát ấy mà không khỏi chạnh lòng. Trong một thoáng, tôi hiểu được vì sao lâu nay tôi, và rất nhiều người, vẫn yêu thích nhạc của ông. Thật dễ hiểu, trong những bài nhạc ấy tình yêu đôi lứa quyện lấy tình yêu quê hương, đất nước.

Có một khoảng yên lặng giữa chúng tôi lúc ấy. Sau đó, có vẻ như không muốn nói thêm về bài hát cũ ấy, ông trở lại chuyện "hàng dừa, hàng cau" và nhắc đến câu hát trong bài "Lá thư gửi mẹ", ông phổ từ bài thơ năm chữ của Thái Thủy.

Con về tầm đẹp lứa / Mẹ cười vun khóm dâu
Mái tranh chiều vươn khói / Vườn thơm ngát hương cau

Những chuyện trò giữa ông và tôi là những câu chuyện lan man, không đầu không đuôi, nhảy lung tung từ chuyện này sang chuyện nọ, chẳng chuyện gì ra chuyện gì. Qua lối nói chuyện của ông và qua những lời ông nói, tôi có cảm giác ông rất thành thực; và hơn thế nữa, rất thẳng thắn, theo cái nghĩa chuyện gì biết thì ông nói biết, chuyện gì không biết thì ông nói không biết. Tôi cũng để ý ông có lối nói chuyện thật chậm rãi, thật từ tốn, với một giọng trầm trầm. Ông cũng tỏ ra chăm chú lắng nghe người đối thoại. Thật không dễ gì đoán biết được một người biết chế ngự những cảm xúc như ông đang nghĩ gì ở trong đầu. Ở nơi ông như toát ra một phong thái điềm tĩnh, một dáng vẻ trầm mặc của

https://tieulun.hopto.org

người đang chìm đắm trong suy tưởng.

Tôi rất *"chịu"* những bài phổ thơ năm chữ của ông, tôi nhớ đã nói với ông như vậy. Có một lúc, nhắc đến bài "Anh cho em mùa xuân", tôi hỏi ông về một "giai thoại" tôi nghe được từ trước năm 1975: có đúng là ông đã đổi một chữ trong câu thơ của Kim Tuấn, câu "*Trong nắng vàng ban mai*" thành ra *"Rung nắng vàng ban mai"*, khiến tác giả bài thơ phải *"khẩu phục, tâm phục"(?)*. Ông mỉm cười, trả lời "Đúng mà không đúng", và giải thích đúng là ông đã đổi thành Rung nắng vàng ban mai thật, nhưng câu thơ Kim Tuấn là *"Nắng vàng trên ngọn cây"* chứ không phải *"Trong nắng vàng ban mai"*. Tôi nói dù đúng, sai thế nào tôi cũng rất thán phục tài dùng chữ của ông, vì thật khó mà tìm ra được chữ nào hay hơn chữ "rung" để đi với "xao xuyến" trong câu hát ấy.

Bài thơ còn xao xuyến
rung nắng vàng ban mai

Chữ "*rung*" ấy nghe mới "xao xuyến", mới "thơ" làm sao!

Chữ *"rung"* ấy được ông sử dụng không phải chỉ một lần.

Tìm đâu bàn tay che mái tóc huyền rung *tơ mềm*

"Trong bản nhạc 'Tìm đâu' ấn hành lần đầu," tôi nói, "chữ 'rung' bị in nhầm là 'nung'."

"Đúng thế," ông tỏ ra ngạc nhiên tôi còn nhớ được chi tiết ấy. "Cũng may là ca sĩ đã... tự điều chỉnh."

Ông rút điếu thuốc khác. Tôi để ý thấy ông đốt thuốc hai lần trong câu chuyện.

"Trong bài *'Anh cho em mùa xuân'* có một câu tôi thích nhất," tôi nói, và ngừng một chút…, chờ ông hỏi "Câu nào?" Thế nhưng ông chưa kịp hỏi và tôi chưa kịp nói thêm thì người nào đó từ trong nhà hàng bước ra tìm tôi, nói có người cần gặp... Tôi xin lỗi ông, nói rất tiếc phải tạm ngưng câu chuyện. Ông nói chờ một chút, và lấy từ trong ví ra tấm

https://tieulun.hopto.org

business card trao cho tôi, nói lúc nào tiện gọi phone nói chuyện cho vui. Tôi trở vào. Lúc cánh cửa vừa khép lại, tôi quay nhìn, thấy ông vẫn đứng đó, lặng lẽ như một cái bóng. Chắc ông muốn hút cho xong điếu thuốc, tôi nghĩ. Và đấy là hình ảnh sau cùng tôi còn giữ được về ông, nhạc sĩ Nguyễn Hiền.

Tấm danh thiếp, gần như đấy là "kỷ vật" duy nhất tôi có được nơi ông, trên đó tôi đọc thấy hàng chữ:

Hien Nguyen
Cultural Arts Commissioner

Cầm trên tay tấm danh thiếp ấy, tôi tưởng như của một ông Hiền Nguyễn nào khác, không phải là nhạc sĩ Nguyễn Hiền của "Anh cho em mùa xuân", không phải là nhạc sĩ Nguyễn Hiền đứng cạnh tôi giữa đêm trăng ấy.

"Bầy chim lùa vạt nắng"

Đúng ra, tôi còn cuộc tiếp xúc khác với ông sau lần gặp ấy. Tôi gọi phone đến ông vào một chiều cuối tuần để "nói chuyện cho vui" như lời ông dặn (và nhận ra bốn con số cuối của số phone ông, 1496, trùng với số phone nhà của tôi). Tiếc một điều, lần tiếp xúc này lại còn ngắn hơn cả lần trước vì chỉ kéo dài có... vài phút. Ông nhận ngay ra giọng tôi khi tôi chưa kịp nói tên mình. Nghe giọng ông có vẻ vui. Sau ít câu thăm hỏi, tôi hỏi ông có bận gì vào lúc ấy không, ông nói đang sửa soạn đi dự... đám cưới. (Lại đám cưới, tôi chắc ông phải mất khá nhiều thì giờ vào những đám cưới cuối tuần vì mối giao tiếp bạn bè, công việc). Tuy vậy, ông cũng nói được với tôi dăm ba câu cho đến lúc tôi xin gác máy để ông đi công chuyện. Ông nói sẽ gọi lại tôi sau và có chuyện vui vui muốn kể tôi nghe. Tôi không đoán ra được chuyện gì. Ít hôm sau ông gọi lại cho tôi thật và chỉ để lại... *số phone* của ông trên *caller ID*, vì tôi vắng nhà.

Sau đó ít lâu tôi "thấy" ông xuất hiện trên sân khấu *Paris By Night* (trong chương trình ca nhạc mang tên một nhạc phẩm quen thuộc của ông, *"Hoa bướm ngày xưa"*), trả lời ít câu hỏi nhiều người muốn biết từ người dẫn chương

https://tieulun.hopto.org

trình, và đệm đàn cho ca sĩ *Lệ Thu* hát *"Mái tóc dạ hương"*– một bài ông phổ thơ Đinh Hùng–đưa người nghe về lại một mùa nào *"hoa bướm ngày xưa"*.

Một trong những bài nhạc tiêu biểu của Nguyễn Hiền được giới thiệu trong chương trình ấy là "Anh cho em mùa xuân". Giọng hát, cách thể hiện của cô ca sĩ trẻ và giàn nhạc làm tôi thêm nhớ cái "thuở ban đầu" của bài nhạc ấy. Ít nhất đã có hai thế hệ hát "Anh cho em mùa xuân". Các ca sĩ và ban nhạc của thế hệ thứ hai ở trong và ngoài nước có khuynh hướng thay đổi tiết tấu của bài nhạc ấy bằng nhịp điệu nhanh, mạnh, sôi nổi, như muốn làm rộn ràng hơn không khí mùa xuân. Việc "cải biên" này cũng… tốt thôi, và cũng phù hợp với "phong cách trình diễn" trẻ trung, sống động hiện đại, tuy rằng bài nhạc, với âm giai *La trưởng* và nhịp điệu *Tango Habanera* dìu dặt, cũng đủ để mang về mùa xuân (mà không cần phải "đánh nhanh, đánh mạnh" bằng điệu nhạc kích động để... mừng đón xuân về). Việc thay đổi tiết tấu và cách trình diễn ấy có phần nào đánh mất khí hậu của bài hát là vẻ lắng đọng của đất trời vừa mới sang xuân, pha lẫn chút thi vị ngọt ngào của *bài thơ còn xao xuyến*, thể hiện qua từng lời thơ và từng nốt láy mềm mại ở cuối những câu nhạc.

Mùa xuân của *"Anh cho em mùa xuân"* là xuân của đất trời phút giao mùa, là xuân mới của *lộc non vừa trẩy lá*, là vẻ e ấp của *nụ hoa vàng mới nở*. Trong cái nắng sớm của ngày đầu xuân có chút se se lạnh của chiều cuối đông còn rớt lại, có chút vấn vương của *chiều đông nào nhung nhớ*, có chút hơi hướng của đông tàn, xuân mới vừa sang.

https://tieulun.hopto.org

Đôi lúc việc thay đổi hoặc hát sai lời nhạc cũng làm giảm phần nào cái đẹp và độ truyền cảm của bài nhạc gửi đến người nghe.

Đường lao xao lá đầy
Chân bước mòn vỉa phố
Mắt buồn vin ngọn cây

(Không phải là "*Mắt buồn nhìn ngọn cây*" hay "*Mắt buồn vương ngọn cây*")

Chữ "*vin*" ấy nghe rất "*mới*" và rất thơ. Những chữ "*lao xao*" và "*mòn*" ấy nghe cũng rất *thơ*.

Hai câu hát trong bài được ca sĩ… hát sai nhiều nhất:

Đất mẹ gầy có lúa
Đồng ta xanh mấy mùa

Câu thứ nhất, *Đất mẹ gầy có lúa*, là ước mơ đơn sơ của tác giả bài thơ gửi về quê mẹ Hà Tĩnh, vùng "đất cày lên sỏi đá", được nhiều ca sĩ đổi thành Đất mẹ gầy… cỏ *lúa*, hoặc *Đất mẹ gầy*… cỏ *úa*, hoặc Đất mẹ... đầy cỏ *lúa*.

Câu thứ hai, *Đồng **ta** xanh mấy mùa*, ước mơ khác của nhà thơ, được nhiều ca sĩ đổi thành *Đồng **xa** xanh mấy mùa*, hoặc... Đồng xanh xa mấy mùa.

"Trong bài 'Anh cho em mùa xuân' có một câu tôi thích nhất," tôi nhớ đã nói với nhạc sĩ Nguyễn Hiền như vậy. Có thể là ông cũng muốn nghe, muốn biết, nhưng tôi lại chưa có dịp nào (nay thì không còn dịp nào) để bộc lộ với ông.

Bầy chim lùa vạt nắng
trong khói chiều chơi vơi

Bầy chim lùa vạt nắng, câu hát tôi thích nhất trong bài hát ấy. "Lùa vạt nắng", tôi chưa nghe ai nói thế bao giờ. Chữ "lùa" ấy rất mới, rất đẹp, rất thơ. Làm sao mà ông lại có

https://tieulun.hopto.org

thể nghĩ ra được cái chữ tài tình đến như vậy? Làm sao mà ông lại dùng chữ ấy chứ không phải là chữ nào khác? (*Bầy chim*… **đùa** *vạt nắng* chẳng hạn, như thế cũng là hay, nhưng không thể hay bằng "... **lùa** *vạt nắng*"). Ngày ấy chưa ai viết những lời như thế trong thơ, trong nhạc. Mãi về sau này ta mới nghe *Lùa nắng cho buồn vào tóc em* ("Nắng thủy tinh", Trịnh Công Sơn).

Điều thú vị, câu ấy không phải là câu thơ Kim Tuấn trong *"Nụ hoa vàng ngày xuân", mà là thơ... Nguyễn Hiền.*

"Con chim mừng ríu rít" trong bài thơ được ông đổi ra thành *Bầy chim lùa vạt nắng* để tương ứng với những nốt nhạc thấp cao, trầm bổng, vừa giữ được ý thơ vừa *"thơ"* hơn và giàu hình ảnh hơn.

Tôi yêu câu thơ "*Mắt buồn vin ngọn cây*" của Kim Tuấn và tôi yêu câu hát *Bầy chim lùa vạt nắng của Nguyễn Hiền.* Câu thơ ấy *rất "Kim Tuấn"*, câu hát ấy *rất "Nguyễn Hiền"*. Tôi cũng yêu lối sử dụng những động từ "*vin*" và "*lùa*" trong kho tàng tiếng Việt ấy.

Nhạc chan hòa đây đó…, câu hát ấy không thấy trong thơ Kim Tuấn. Hơn thế nữa, *Nhạc, thơ tràn muôn lối*…, câu hát cuối của bài hát ấy cũng không thấy trong thơ Kim Tuấn. Trong bài thơ *"Nụ hoa vàng ngày xuân"* không có câu nào nói đến "nhạc" cả, vậy thì những câu ấy ở đâu ra, nếu không phải là… thơ của Nguyễn Hiền. Trong nhạc có thơ, trong thơ có nhạc. Nhạc quyện vào thơ, thơ quấn lấy nhạc. Nhạc thơ, thơ nhạc đã hòa làm một.

Anh cho em mùa xuân
Nhạc, thơ tràn muôn lối...

Câu kết ở phần *coda* ấy là một "*biệt lệ*" (hiếm khi được sử dụng trong nhạc thuật của ông) trong số những bài nhạc vẫn được ông soạn theo khuôn mẫu "cổ điển" với cấu trúc khá cân phương. Những chuỗi nốt nhạc rải đều và nốt ngân cuối rướn cao như bay lên cùng mùa xuân và tan loãng trong không, vẽ nên một nét nhạc đẹp. Cái hay của phần coda ấy là cái hay của một kết thúc đẹp, tròn đầy, gói trọn tình ý của bài nhạc.

Việc ông không thay đổi câu, chữ nào suốt khổ thơ đầu của "Nụ hoa vàng ngày xuân" làm nhớ tới những bài thơ ngũ

https://tieulun.hopto.org

ngôn khác từng được các nhạc sĩ khác phổ thành ca khúc cũng rất là *"ngọt"*. Hoặc, giữ nguyên vẹn bài thơ, như *"Tiếng thu"*, nhạc sĩ Phạm Duy phổ từ bài thơ cùng tên của Lưu Trọng Lư. Hoặc, chỉ đổi có một chữ trong toàn bài thơ, như "Chiều", nhạc sĩ Dương Thiệu Tước phổ từ *"Màu cây trong khói"* của Hồ Dzếnh (chỉ đổi câu thơ cuối "Khói xanh bay lên cây" thành *"Khói huyền bay lên cây"*).

Sau câu thơ *"Lộc non vừa trẩy lá"*, những câu nào không giữ nguyên được thì nhạc sĩ Nguyễn Hiền bèn thay đổi chút ít, trong lúc vẫn giữ ý chính của câu thơ. Lạ một điều, những câu ông đổi nghe rất thơ, và có phần... thơ hơn cả bài thơ. Chẳng hạn:

"Con chim mừng ríu rít" đổi thành Bầy chim lùa vạt nắng
"Ngoài đê diều thẳng cánh" đổi thành Ngoài đê diều căng gió
"Câu hát hò vẳng đưa" đổi thành Thoảng câu hò đôi lứa
"Trẻ đùa vui nơi nơi" đổi thành Trẻ nô đùa khắp trời
"Nắng vàng trên ngọn cây" đổi thành Rung nắng vàng ban mai

Người nhạc sĩ đã *"làm mới"* thơ, đã làm thơ "thơ" thêm một lần nữa.

Tâm hồn nhạc sĩ *Nguyễn Hiền vốn nhạy bén với thơ*, dễ bắt được những tần số rung động của thơ. Ông đã "nâng" thơ lên, đã chắp cho thơ "đôi cánh nhạc", đã tặng thêm cho bài thơ một đời sống khác. Ngôn ngữ nhạc quyện lấy ngôn ngữ thơ, khiến thơ bay lên, nhạc cũng bay lên. "Nụ hoa vàng ngày xuân" đã bước ra khỏi những trang thơ để hóa thành một trong những bài nhạc xuân hay nhất.

Nếu được phép "bình chọn ca khúc Xuân hay nhất" cho riêng mình, *"Anh cho em mùa xuân"* chắc chắn là một trong vài bài nhạc xuân tôi yêu nhất và luôn muốn được nghe đi nghe lại. Sau bao mùa tang thương dâu bể, sau bao nhiêu vật đổi sao dời, bài nhạc xuân ấy nghe vẫn cứ *"mới"*,

https://tieulun.hopto.org

như mùa xuân vẫn *"mới"*, như những "nụ hoa vàng" vẫn nở trong nắng "mới" của một ngày đầu xuân.

Sau *"Anh cho em mùa xuân"*, ta còn có thêm những bài phổ thơ Kim Tuấn khác của các nhạc sĩ khác, như *"Những bước chân âm thầm"* của Y Vân, *"Khi tôi về"* của Phạm Duy, *"Ta ở trời Tây, nhớ trời Đông"* của Phạm Đình Chương, *"Khi xa Saigon"* của Lê Uyên Phương... và không ít những ca khúc khác của các nhạc sĩ trong và ngoài nước. Hai ca khúc phổ biến nhất trong số ấy vẫn là *"Anh cho em mùa xuân"* của Nguyễn Hiền và *"Những bước chân âm thầm"* của Y Vân (phổ từ bài thơ *"Kỷ niệm"* của *Kim Tuấn)*.

Tôi yêu thuở ban đầu của *"Anh cho em mùa xuân"*, như yêu tiếng hát mềm mại, nũng nịu của Lệ Thanh, như yêu những nốt nhạc luyến láy của *chiều đông nào nhung nhớ*, của *ngoài đê diều căng gió / thoảng câu hò đôi lứa*... Tôi cũng yêu thuở ban đầu của "Những bước chân âm thầm", như yêu những tiếng hát trầm ấm của Mai Trường-Trần Ngọc-Hồng Phúc và của Ban hợp ca Thăng Long sau này, như yêu vẻ trầm mặc của những *rặng thông già lặng câm*, như yêu những mối *tình nở muộn* và những ngọn *đèn thắp mờ bóng đêm*. (Làm như có sự gần gũi nào đó giữa hai bài thơ, giữa hai bài nhạc, giữa *chân bước mòn vỉa phố* và *từng bước, từng bước thầm*...). Đó là những tiếng hát của một mùa kỷ niệm. Đó là thời kỳ của những tiếng hát thực sự là những tiếng hát, chưa có những phô diễn kỹ thuật và những hòa âm phối khí tân kỳ.

Đến nay thì cả Y Vân, Kim Tuấn và Nguyễn Hiền đều lần lượt đã ra người thiên cổ (và cả Phạm Duy, Phạm Đình Chương, Lê Uyên Phương... nữa cũng đã ra người thiên cổ), thế nhưng những khúc nhạc đẹp tựa bài thơ ấy vẫn còn đọng lại mãi trong lòng người.

"Nhớ nhau khi mây vương vương mầu tím..."

Không chỉ những ca khúc phổ thơ của Nguyễn Hiền, những người yêu cái đẹp cũng dễ dàng yêu những khúc nhạc êm êm, ngọt ngào và đầy thi vị của người nhạc sĩ ấy.

Những khúc nhạc đẹp và buồn như một nỗi tiếc thương...

Về những hình bóng đã xa khuất, những ngày vui đã

https://tieulun.hopto.org

qua mau.

Chiều tím không gian mênh mang niềm nhớ
mây bay năm xưa còn đó / đâu tìm người hẹn hò
("Ngàn năm mây bay")

Tìm đâu bàn tay che mái tóc huyền rung tơ mềm
Tìm đâu muôn màu hoa nắng lung linh vương chân êm
("Tìm đâu")

Về một sân trường kỷ niệm, một mùa nào lãng mạn.

Mùa thu ánh trăng dõi bên thềm...
nắng loang trên sân trường một mùa nào
("Từ giã thơ ngây")

Thuở ấy không gian chìm lắng trong mơ
tà áo em xanh / mầu mắt ngây thơ...
Tôi đi trong mơ / tìm bóng dáng yêu kiều
mùa thu lá rơi bên đường thật nhiều
("Tiếng hát học trò")

Về một "quê hương khuất bóng hoàng hôn" và
những mùa xuân thanh bình một thuở.

Cho nhớ thương về quê xưa / mùa xuân không còn nữa
muôn cánh hoa đào phai úa / lối cũ rơi hững hờ
("Hoa bướm ngày xưa")

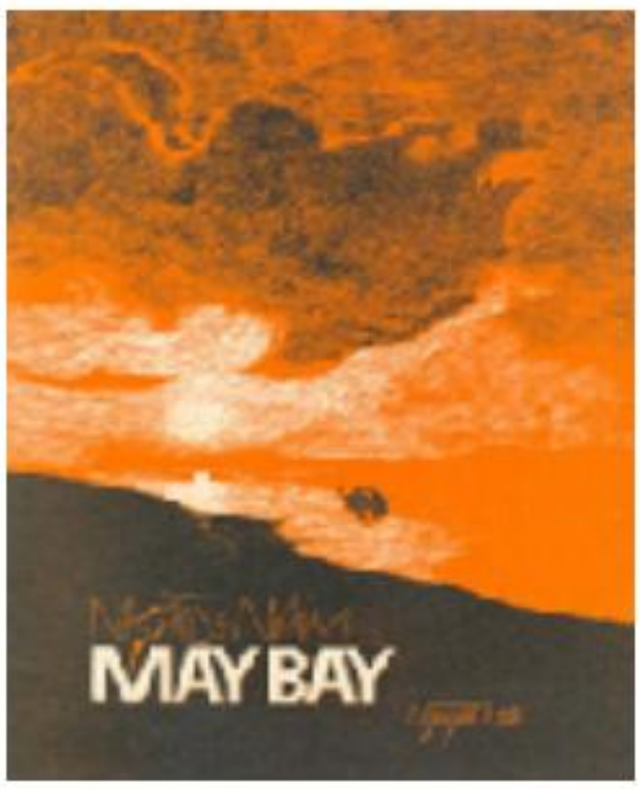

https://tieulun.hopto.org

Âm nhạc Nguyễn Hiền, nói như ca sĩ Quỳnh Giao, "là sự mời gọi trở về một không gian đã tắt, một thời gian đã lặng". *(Màu tím bên thềm năm mới,* báo Người Việt, 27/12/2005). Nghe nhạc Nguyễn Hiền là nghe những lắng đọng, là đắm chìm trong một ký ức xa vời, là tìm về những đường xưa lối không quên. Cám ơn ông, cám ơn người nhạc sĩ đã dạo lên những khúc nhạc êm đềm để giữ cho những giấc mơ ngọt ngào của chúng ta không bao giờ tắt hẳn.

Cũng vì nét nhạc lâng lâng gợi nỗi tiếc nhớ mênh mang ấy, những bài của Nguyễn Hiền có vẻ phù hợp với các giọng nữ hơn là giọng nam. Trong số những sáng tác của nhạc sĩ Nguyễn Hiền, ngoài những bài phổ thơ còn có những bài nguồn cảm hứng đến từ các tiểu thuyết hoặc phim ảnh trong nước thời ấy, như "Buồn ga nhỏ" (từ một truyện cùng tên của Thanh Nam) hoặc "Ngàn năm mây bay", "Tiếng hát học trò" (từ các tiểu thuyết cùng tên của Văn Quang, các đạo diễn Thái Thúc Nha và Hoàng Anh Tuấn thực hiện thành phim).

Đôi lúc ông cũng viết nhạc chung với những người bạn nhạc sĩ (như *"Buồn ga nhỏ", "Đã mấy thu rồi", "Từ giã thơ ngây", "Tiếng hát học trò"* viết chung với Minh Kỳ; "Hoa đào năm trước" viết chung với Lê Dinh; *"Về đây anh"* viết chung với Nhật Bằng; *"Về bến xưa"* viết chung với Thiện Huấn; *"Tình trăng nước"* viết chung với Y Vân; *"Bước chân dĩ vãng"* viết chung với Lan Đài…). Có khi ông viết nhạc, bạn ông viết lời (như những bài *"Hoa bướm ngày xưa"* và *"Thanh bình ca"*, lời của Thanh Nam); có khi ông viết lời, bạn ông viết nhạc (như những bài *"Lá rơi bên thềm"* và *"Màu tím hoàng hôn"*, nhạc của Lê Trọng Nguyễn).

Những người từng quen biết hoặc có dịp gần gũi với nhạc sĩ Nguyễn Hiền, khi nhắc đến ông, đều bộc lộ sự cảm mến, quý trọng con người nghệ sĩ tài hoa với kiến thức sâu rộng về âm nhạc, thể hiện qua mẫu người mực thước, trầm tĩnh và khiêm tốn; đồng thời, cũng tỏ lòng ngưỡng phục về những cống hiến của ông đối với các hoạt động văn hóa, nghệ thuật làm nổi bật bản sắc của dân tộc, mang lại niềm tự hào cho cộng đồng người Việt.

oOo

https://tieulun.hopto.org

Gặp gỡ để chia phôi
cuộc đời như gió thoảng
còn chút tình trong tôi…

Quả đúng là "cuộc đời như gió thoảng", như câu thơ nhạc sĩ Nguyễn Hiền viết gửi người bạn thiết, nhạc sĩ Lê Trọng Nguyễn (tác giả "Nắng chiều", "Sao đêm", "Bến giang đầu", "Chiều bên giáo đường"…), một năm sau ngày bạn ông lặng lẽ "rời bỏ cõi thế để an nghỉ trên đỉnh bình yên".(2) Ông gọi bạn mình là "một nghệ sĩ tài ba khiêm tốn rất mực".(2) Cách gọi ấy, nay có đem… gán cho ông chắc cũng không sai chút nào.

Nay thì cả ông và nhạc sĩ Lê Trọng Nguyễn đều đã như những cánh *lá rơi bên thềm* nhà vắng. Những chiếc lá dẫu đã lìa cành, những người nhạc sĩ dẫu đã ngừng viết nhạc, thế nhưng những khúc nhạc ấy, những khúc nhạc làm cuộc sống thêm ý nghĩa, vẫn luôn được yêu thích, vẫn được hát lên ở mọi nơi mọi chốn.

Nhạc sĩ Nguyễn Hiền, cho đến cả những phút cuối đời, những phút chênh vênh giữa hai bờ tử sinh, những phút chạm tay vào lằn ranh sống chết, vẫn bày tỏ nỗi niềm trăn trở và ước mơ về một vận hội mới về trên quê hương. Ngọn nến leo lét tưởng chừng sắp tắt ấy trong giây phút cuối vẫn còn lóe sáng một niềm tin.

Tin nhạc sĩ *Nguyễn Hiền* bị ung thư phổi nặng khá bất ngờ đối với nhiều người, và cả… chính ông, vì trước đấy hầu như không có bất kỳ dấu hiệu xấu nào cho sức khỏe của ông. Ông qua đời chỉ ít tuần sau khi nhận được tin xấu ấy, vì bệnh trạng đã ở vào thời kỳ "hết thuốc chữa".

Tôi nhớ, vào một buổi tối, sau ngày ông mất, lúc đang ngồi ở bàn *computer* tôi bỗng nghe một giọng hát cất lên. *Chiều tím không gian mênh mang niềm nhớ*... Một bài của Nguyễn Hiền. Người ta đang cho phát thanh lại một bài nhạc cũ của ông. Tôi ngồi yên lặng một lúc, lắng nghe... Bỗng dưng tôi cảm thấy thèm hết sức một hơi thuốc. Tôi vẫn để gói thuốc lá trong ngăn kéo bàn làm việc, lâu lâu kéo một điếu khi bè bạn đến chơi. Có khi tôi quên bẵng đi, khá lâu không đụng tới.

https://tieulun.hopto.org

Tôi khẽ mở cửa sau, bước ra ngoài. Trời gây gây lạnh. Đêm tối yên lặng quá. Tôi nhớ, đó là một đêm cuối năm. Tiếng hát vẫn như quấn lấy chân tôi. *Nhớ nhau khi mây vương vương mầu tím*… Tôi đốt một điếu thuốc, đứng nhìn thật lâu vào khoảng không. Cứ mỗi lần hay tin một người quen nào đó vừa mới qua đời, tôi lại có cảm giác thật hụt hẫng như vừa bước hụt vào khoảng không, và nhận rõ được cái vô nghĩa mênh mông đến tột cùng của cuộc sống, của kiếp người. Liệu có nghĩa gì, khi ai đó tạt ngang qua cuộc đời này, rồi bất ngờ biến mất khỏi mặt đất này! Trong bỗng chốc tôi nhận rõ, cuộc sống… không là gì cả. Cuộc sống nhẹ tênh, như bóng mây qua, như… ngàn năm mây bay, mây vẫn bay.

Bỗng dưng tôi nhớ lại một đêm nào, tôi cũng mở cánh cửa, cũng bước ra ngoài, và tôi... gặp ông. Tôi quăng điếu thuốc sau khi bập bập vài hơi, chẳng thấy ngon lành chi cả, và cảm thấy thiêu thiếu một cái gì... Tôi ngước nhìn trời đêm, và gặp ánh trăng. Trăng chưa tròn, nhưng thật sáng, và trông thật gần. "Trăng nào 'quê hương' hơn?" tôi nhớ câu ông hỏi tôi. Tôi đã không trả lời dù biết câu trả lời.

Tôi dõi mắt hướng về một ngôi sao xa nhất, khi ẩn khi hiện trên nền trời đen thẫm, trông xa vẫn thấy lấp lánh như có một linh hồn. Tôi không biết giờ này ông ở đâu, nhưng tôi tin rằng linh hồn ông–như cụm mây lững lờ–đã bay về lại quê hương cũ, về lại nơi chốn có những thửa ruộng, những mảnh *vườn thơm ngát hương cau*, có những chiều *ngoài đê diều căng gió*, những đêm trăng sáng soi liếp dừa, những *bầy chim lùa vạt nắng* và những *mùa thu lá rơi bên đường thật nhiều*...

Tiếng hát vẫn như quấn lấy chân tôi. *Ngàn kiếp mây bay không phai niềm nhớ*… Tôi bước chậm trở vào, tiếng hát như cũng theo sau. *Mây bay năm xưa còn đó / đâu tìm người hẹn hò*…

Bài hát ấy, "Ngàn năm mây bay" của Nguyễn Hiền, nói như nhà văn Bích Huyền, "là nỗi buồn thật đẹp, thật nhẹ nhàng, thật mênh mang như bức tranh thủy mạc..."(3) Tại sao lại Ngàn kiếp mây bay không phai niềm nhớ mà không phải là "ngàn năm mây bay" như cái tựa của bài hát ấy?... Tôi hiểu, ông đã đổi một chữ trong câu hát cho tương ứng với

https://tieulun.hopto.org

nốt nhạc trầm bổng. Tôi tự hỏi và tự trả lời. Như ông đã đổi ít câu, ít chữ khi phổ nhạc bài thơ "Nụ hoa vàng ngày xuân".

Anh cho em tất cả
Tình yêu non nước này
Bài thơ còn xao xuyến
Nắng vàng trên ngọn cây

Bài thơ đã làm ông "*xao xuyến*". Bài thơ ông đọc thấy tình yêu đôi lứa quyện lấy tình yêu đất nước. Tôi hiểu được vì sao ông đã chọn bài thơ xuân ấy để phổ nhạc.

Người viết bài hát ấy đã đi xa, thế nhưng bài hát ấy, sau bao nhiêu năm, vẫn còn ở lại, vẫn có một sức sống, vẫn không bao giờ cũ, như ngàn năm mây vẫn bay, như đất trời vẫn bốn mùa, như những lứa đôi vẫn yêu nhau, như những nụ hoa vàng vẫn nở khi đất trời vừa mới sang xuân. Và cuộc sống nhờ thế, nhờ có những bài xuân ca như thế, cũng sẽ đẹp thêm lên một chút.

"*Anh cho em mùa xuân*", bài nhạc ***xuân rất xuân, và rất thơ.***

LÊ HỮU

(1) "Kỷ niệm", nhạc Phạm Duy
(2) *Vài nét về nhạc sĩ Lê Trọng Nguyễn*, Nguyễn Hiền (lời giới thiệu *Tuyển Tập Nhạc Lê Trọng Nguyễn*, 6/2005)
(3) *Ngàn năm mây bay*, Bích Huyền (Câu Chuyện Thơ Nhạc, đài VOA, 22/7/2006)
(Ảnh internet)

https://tieulun.hopto.org

LÊ HỮU

Lê Dinh, Hạnh phúc đầu xuân, Hạnh phúc vĩnh cửu

Thắm thoát là đây, một mùa xuân mới với ngàn cánh mai vàng

Nụ cười trên môi, trên làn má ai đón xuân tươi vừa sang…

Tin nhạc sĩ *Lê Dinh* qua đời để lại nhiều tiếc thương trong lòng người yêu nhạc Việt. Giá mà ông nán lại một vài tháng để được nghe lại bài nhạc xuân ấy, từng là một trong những bài nhạc xuân được yêu thích nhất.

"*Hạnh phúc đầu xuân*" (1963), ghi thể điệu Rumba Boléro, bài hát *Lê Dinh* viết chung với nhạc sĩ *Minh Kỳ* từ mùa xuân nào xa lắm, tính đến nay cũng gần sáu mươi năm. Một bài hát hay không bao giờ cũ; hơn thế nữa, cứ mỗi mùa Tết đến Xuân về lại rộn ràng cất lên như báo tin vui mùa xuân mới vừa sang.

Tôi nhớ, bài hát đầu tiên tôi nghe được của nhạc sĩ *Lê Dinh là "Tấm ảnh ngày xưa"* (1961), một bài khá phổ biến vào đầu thập niên 60's và còn ở lại mãi trong tôi như một thuở ban đầu khó quên, trong đó có những câu thơ của

https://tieulun.hopto.org

Hàn Mặc Tử nằm bên dưới tựa bài hát trong tờ nhạc như lời đề từ dẫn vào bài hát ấy.

Tôi lạy muôn vì tinh tú nhé
xin đừng luân chuyển để thời gian
Chậm đi cho kẻ tôi yêu dấu
vẫn giữ màu tươi một mỹ nhân
("Thời gian", Hàn Mặc Tử)

Tôi chắc những câu thơ ấy đã gợi nguồn nhạc hứng cho Lê Dinh để ông viết nên bài "Tấm ảnh ngày xưa". Bài hát thể điệu Rumba dặt dìu, nghe được qua những giọng Nhật Trường, Duy Khánh và Thanh Thúy.

Ngày nao em đến chơi tặng tôi một chiếc hình
Ghi nhớ ngày chúng mình vừa quen nhau
Năm tháng dài ngày sau ghi nhớ mãi…

"*Tấm ảnh ngày xưa*" có thể được kể là bài tình ca học trò đầu tiên của nhạc Việt, gợi nhớ những trang "lưu bút ngày xanh" và dòng mực tím ngọt ngào kỷ niệm của những cô cậu học trò mắt sáng môi tươi.

Điều thú vị, gần như những bài Lê Dinh tôi yêu thích thường có những câu thơ "đề từ" như vậy. "Thương đời hoa" (1960) chẳng hạn, bên dưới tựa bài nhạc người ta đọc được những câu thơ trong bài "Hoa bạc mệnh" của J. Leiba.

Héo trước trăm hoa, hoa bạc mệnh
Đang xuân, để khỏi thấy xuân tàn
Chúa Xuân ví biết tình hoa thế
Xin kiếp sau đừng nở thế gian

Tôi thích những câu thơ ngậm ngùi ấy như thích những câu hát và nhịp điệu Tango Habanera dìu dặt.

Ngày ấy nay còn đâu
vì sắc hoa tàn mau
Ngại ngùng hoa biếng cười

https://tieulun.hopto.org

vì đời hoa úa rồi
mà thời gian lạnh lùng trôi

"*Đôi bóng*" (1963) chẳng hạn, bên dưới tựa bài nhạc người ta đọc thấy những câu thơ trong bài "*Sâm Thương sầu nhạc*" của Đinh Hùng.

Tôi đợi trăng về bên phía tôi
để sầu in bóng chỗ em ngồi
Hai linh hồn vào chung một mộng
Hai bóng người làm một bóng thôi

"*Hoa đào năm trước*" (1965) chẳng hạn, bên dưới tựa bài nhạc người ta cũng đọc được bài Đường thi nổi tiếng của Thôi Hộ… Và còn nhiều nữa, những câu thơ đề từ nào được *Lê Dinh* trang trọng đưa lên đầu những bài nhạc của ông. Những tình thơ ý nhạc ấy cho thấy ở người nhạc sĩ một tâm hồn thơ dào dạt. Không lạ khi biết được không chỉ viết nhạc ông còn làm thơ nữa, những bài thơ ông chỉ viết và giữ riêng cho mình.

Có thể kể ra được những bài nhạc phổ biến rộng rãi của nhạc sĩ *Lê Dinh* mà giới yêu nhạc thập niên 60's, 70's đến nay vẫn chưa quên, như "*Ga chiều*", "*Tình yêu trả lại trăng sao*", "*Chiều lên bản Thượng*", "*Thương về xứ Thượng*", "*Đường về khuya*" (với Minh Kỳ), "*Hoa đào năm trước*" (với Nguyễn Hiền), những "*Đôi bóng*", "*Lẻ bóng*", "*Giấc ngủ cô đơn*", "*Tiếng ca u hoài*" (với Anh Bằng), "*Đêm nguyện cầu*" (với Minh Kỳ & Anh Bằng)… Trong đó nhiều bài vẫn gắn liền với tên tuổi những ca sĩ được yêu chuộng, như Nhật Trường với "*Tấm ảnh ngày xưa*", Hoàng Oanh với "*Tình yêu trả lại trăng sao*", Anh Khoa với "*Lời người ngoại đạo*", Trúc Mai với "*Mùa xuân gửi em*", Giao Linh với "*Thương đời hoa*", Thanh Vũ với "*Đêm nguyện cầu*"…, ***nhiều nhất vẫn là Thanh Thúy*** với "*Hạnh phúc đầu xuân*", "*Cánh thiệp đầu xuân*" và nhiều bài khác nữa.

Có thể nói những người yêu nhạc Việt không ai mà không từng hát một bài hát, câu hát nào của Lê Dinh. Có ít nhất hai thế hệ ca sĩ và thính giả ở trong và ngoài nước yêu và hát nhạc Lê Dinh. Nét nhạc lời ca nhiều tình ý, giàu âm điệu mà đơn sơ dung dị, dễ hát dễ đệm đàn và cũng dễ tạo

https://tieulun.hopto.org

cảm xúc, hệt như tính cách phóng khoáng, hào sảng như sông nước miền Nam của người nhạc sĩ. Những câu hát dễ nhớ, dễ thuộc và đọng lại rất lâu trong lòng người.

Sau ngày hành quân
anh về vui trong chiến thắng
Súng còn đeo vai, đã viết thư cho người yêu
("Sau ngày hành quân", Lê Dinh & Trúc Ly). Hoặc:
Anh nói rằng trọn đời yêu em
sao nỡ đành lòng nào lại quên
Câu "Tình yêu giữ không nhạt màu"
Câu "Mình thương đến khi bạc đầu"
bây giờ trả lại trăng sao.
("Tình yêu trả lại trăng sao", Lê Dinh). Hoặc:
Nghe gió xuân, hay rằng xuân đã về
Gói tâm tình vào trong bao ý thơ
("Mùa xuân gửi em", Lê Dinh & Minh Kỳ)

Tôi nhớ, có lần Lê Dinh kể rằng, nhạc sĩ Minh Kỳ tìm đến ông để nhờ viết lời và đặt tựa "gấp gấp" cho bài "Cánh thiệp đầu xuân", và ông đã phải thức gần trắng đêm để hoàn thành bài nhạc xuân ấy. Ít hôm sau, ông lại phải thức gần trắng đêm để viết lời, đặt tựa cho bài nhạc xuân tiếp theo, "Hạnh phúc đầu xuân". Lần khác, khi được hỏi về

https://tieulun.hopto.org

"Nỗi buồn hoa phượng", một bài tình ca học trò khá phổ biến ghi tác giả là tên ông và một nhạc sĩ khác, ông lắc đầu nói, "Bài hát ấy là của Thanh Sơn, cả nhạc và lời. Tôi chỉ sửa giúp một vài chữ trong lời ca cho dễ hát."

Con tim chân chính không bao giờ biết đến nói dối…

Câu hát trong bài *"Đêm nguyện cầu"* của Lê Minh Bằng (tên ghép của *Lê Dinh, Minh Kỳ và Anh Bằng)* như thể hiện con người chân thật, bình dị, dễ gần gũi, dễ hòa đồng nơi nhạc sĩ Lê Dinh. Bài hát gợi nhiều cảm xúc, một thời rất được yêu chuộng, nói về tâm tình của người lính và những nỗi ước mơ, những niềm khát khao của một dân tộc khi quê hương còn chìm trong khói lửa chiến tranh.

Những bài nhạc của *Lê Dinh* cũng như Minh Kỳ, Anh Bằng… vẫn được không ít người gọi là nhạc đại chúng hay nhạc thời thượng. Đấy là cách gọi khá dễ dãi, tùy cách hiểu của mỗi người, có điều những bài "nhạc đại chúng" được yêu thích ấy không phải ai cũng sáng tác được, và hẳn là nhiều tác giả hoạt động trên nhiều lĩnh vực nghệ thuật vẫn chỉ mong tác phẩm của mình đến được với đông đảo quần chúng. Hơn thế nữa, dù thích hay không thích, khó ai phủ nhận được rằng, trong những ngày xuân, ngày Tết truyền thống của người Việt và cả những ngày lễ hội như mùa Giáng Sinh, những bài nhạc phổ biến nhất, được nghe được hát nhiều nhất và thể hiện được tâm tình người Việt nhất vẫn là những ca khúc của các nhạc sĩ viết "nhạc đại chúng" được yêu chuộng, trong số đó có nhạc sĩ *Lê Dinh*.

Lê Dinh, ông đã lìa bỏ thế gian này để đi về nơi khác, một nơi nói như ông, *"… Không có hận thù, không có buồn phiền, không có phản trắc mà chỉ có yêu thương, chỉ có yên vui. Rồi Minh Kỳ cũng sẽ làm nhạc đưa Lê Dinh viết lời cho thật gấp. Rồi tôi cũng sẽ thức trắng đêm để viết bài, không phải bài 'Hạnh phúc đầu xuân' mà là 'Hạnh phúc vĩnh cửu', và cũng sẽ cùng Minh Kỳ đèo nhau trên chiếc xe Lambretta màu trắng của anh, rong chơi khắp chốn trong cõi yên bình miên viễn." (*)*

https://tieulun.hopto.org

Đọc những lời ấy, chúng ta biết ông ra đi thật thư thái, thật an bình. Xin thành tâm chúc cho ông sớm tìm được "hạnh phúc vĩnh cửu" như tâm nguyện.

Sau bao mùa tang thương dâu bể, những ca khúc của Lê Dinh nghe vẫn cứ mới, vẫn dạt dào cảm xúc, dạt dào thương yêu.

"Hạnh phúc đầu xuân", *"Cánh thiệp đầu xuân"*, *"Mùa xuân gửi em"* và *"Gác nhỏ đêm xuân"* là "bộ tứ" ca khúc mừng Xuân của hai nhạc sĩ *Lê Dinh và Minh Kỳ*. Nghe lại *"Hạnh phúc đầu xuân"*, nghe lại khúc nhạc xuân rộn ràng ấy khi xuân mới vừa sang như đón nhận những tín hiệu vui tươi, an lành trong những ngày đầu năm. Mùa xuân đẩy lùi những âu lo như mang đến tia nắng ấm áp sau mùa đông băng giá, hứa hẹn một ngày trời quang mây tạnh khi mùa dịch đã đi qua. Thắm thoát là đây, một mùa xuân mới với ngàn cánh mai vàng…

LÊ HỮU

(*) *Lê Dinh: "Theo thời gian trôi: Kỷ niệm 50 năm viết nhạc"*

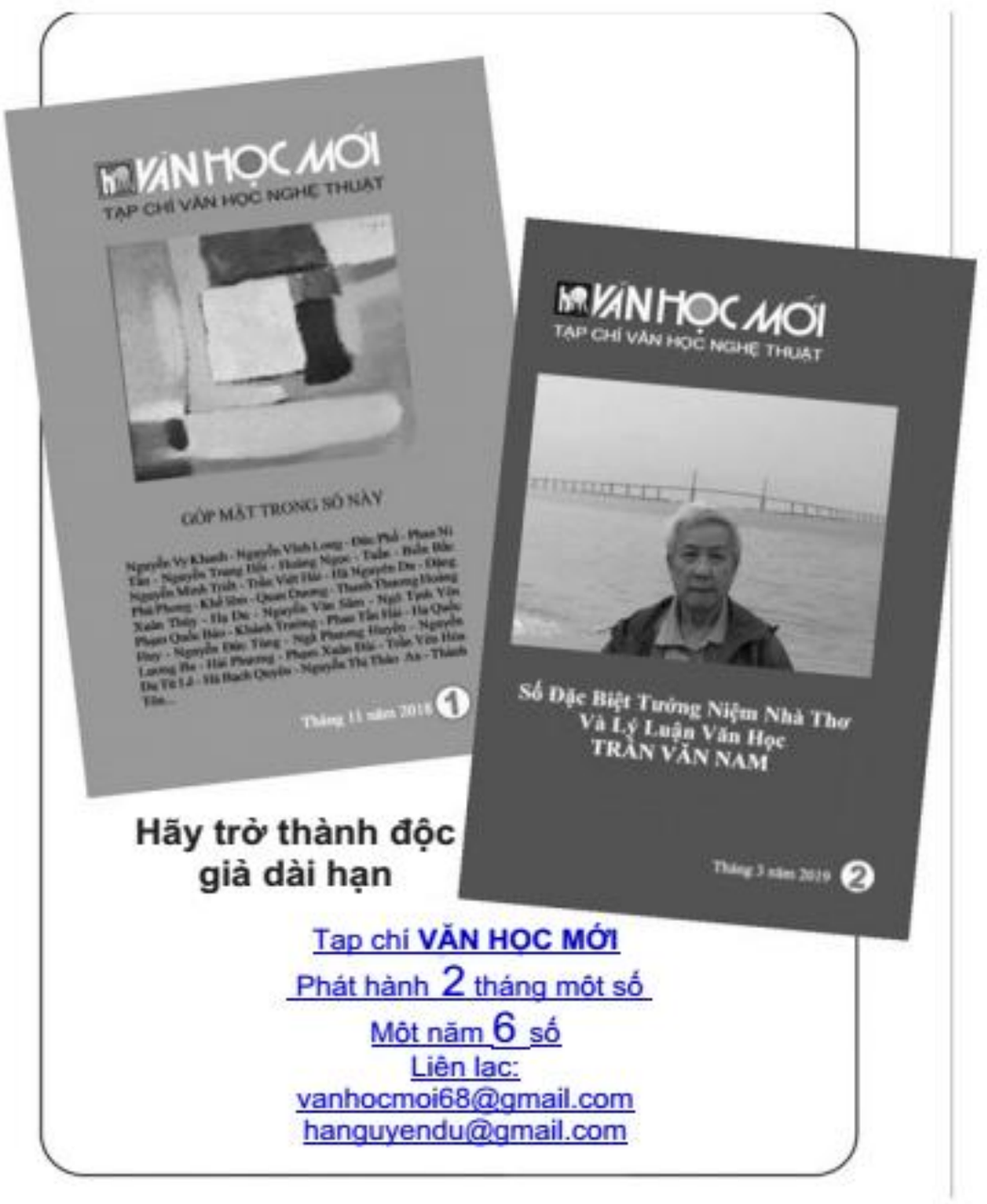

https://tieulun.hopto.org

CHU VƯƠNG MIỆN
hàn dũ

Thi nhân thời trung Đường
Tự là Thoái Chi sinh tại đất Hà Dương
Nay thuộc đất Mạnh Châu Hà Nam
Thi tiến sĩ 3 lần mới đậu
Làm tới binh bộ thị lang đời vua Đường Hiến Tôn
Cuộc hoạn lộ nhiều phen thăng trầm
Vì chủ trương Nho Giáo
mà các vua nhà Đường theo Phật Giáo
suýt nữa bị bay đầu
bị biếm đi làm thứ sử Triều Châu
văn chương thi chủ trương " văn dĩ tải đạo "
còn bản thân thì ' chí nhân quân tử "
vua 1 đàng quan một ngả
quan chả ra quan mà tù chả ra tù
trong thời gian đó có con ngạc ngư
" cá sấu "

Khi o lạc vào sông Hoàng Hà
Các quan đồng liêu mở ra cho Hàn Dủ
Một con đường sống
Tâu với vua là sai Hàn Dủ đi làm Thơ &
Văn tế đọc cho Ngạc Ngư nó nghe
Để nó vui lòng bơi về đại dương Vua nghe ô kê

https://tieulun.hopto.org

Thế là Hàn lên đường
Ngẫm nghĩ thơ văn tải đạo đọc lên
thì cá sấu nghe chẳng đặng
Bèn làm 1 bài văn tế lăng nhăng
“Ô hô ai tai “
Quăng xuống nước
Và cho chiêng trống đánh loạn cả lên
ồn ào một góc sông
ngặc ngư ớn quá sợ quá
bèn ngậm bài văn tế trong mồm
lặng lẽ thăng

mịch la giang

Mịch La xưa là thành phố cấp châu huyện Lạc Dương
Thuộc tỉnh Hồ Bắc ngày nay
Còn Mịch La Giang là 1 con sông phía nam nứơc Sở
Xuất xứ từ tỉnh Giang Tây chẩy vào Hồ Nam
Quan đại phu nước Sở là Khuất Nguyên
“ Vì lòng yêu nước “ mà bị đi đày
ở Tương Nam
nay là phia Bắc sông Mịch La
thời gian đó nước Sở sắp mất vào tay nước Tần
nội bộ nứớc Sở vua quan
bất hoà “ bất đồng chính kiến
“hoàng thân Khuất Nguyên vì lòng trung với vua
với nước
không đúng lúc và bị đi đày đến sông Mịch La
để mần thơ vdăng Ly Tao

https://tieulun.hopto.org

ngồi trên bờ sông
nhìn xuống dòng sông
nược cạn chẩy rất chậm và đục ngầu
xưa quan nay tù
nhìn trên dòng nước
thuyền câu thuyền chài theo nhau mà trôi
rồi bè gỗ bè giang bè nứa qua
kế là xác heo xác gà
xác mèo xác chuột lềnh bềnh trôi
cùng cành khô củi mục
tất cả theo nhau từ từ trôi tuốt luốt
Khuất Nguyên nhìn lại bản thân mình
Làm quan làm thơ luc này
Quả o cần
quả là thừa thãi
Nghĩ vậy bèn lội từ từ ra giữa dòng
Đời loan mà mình bình
Đời đục mà mình trong
Dòng nước dòng đời thôi cũng đành
Theo nhau trôi đi hết
Kể cả chó chết và Khuất Nguyên
Trôi cùng 1 lượt

CHU VƯƠNG MIỆN

https://tieulun.hopto.org

** bài viết về Nhạc sĩ Nguyễn Hiền*

PHAN NI TẤN

xuân hiền

Trong mắt tôi đất nước lúc nào cũng buồn. Đất nước thật buồn.

Vậy mà có lần tôi nằm mơ thấy đất nước giống như một bình hoa uốn cong hình chữ S đựng đầy hoa thơm cỏ lạ, trong đó có một cọng hoa hiền vươn lên khỏi miệng bình. Điều kỳ lạ là cọng hoa biết hát.

Giựt mình thức dậy tôi ngạc nhiên vì vẫn còn nghe văng vẳng tiếng hát của cọng hoa đó. Tiếng hát thật rộn ràng tươi vui, thấm đầy hương vị mùa xuân vẳng ra từ nhà bếp. Thì ra người bạn đời của tôi vừa nấu nướng vừa hào hứng "song ca" với ca sĩ Tuấn Vũ bài Anh Cho Em Mùa Xuân phát ra từ trong máy cassette đã cũ mèm. Cái máy chung thủy cổ lỗ sĩ này đã theo chúng tôi từ thập niên 1980 đến ngày nay. Mỗi năm cứ gần tới ngày Ta ngày Tết là bà xã tôi "mời" nó ra hát nhạc xuân. Cũ kỷ, sụt bệ, lỗi thời vậy mà máy vẫn hát và hát rất khỏe. Năm nào máy cũng hát Xuân Đã Về (Minh Kỳ), Mùa Xuân Đó Có Em (Anh Việt Thu), Xuân Tận Miền Xa (Thanh Trang), Câu Chuyện Đầu Năm, (Hoài An), Xuân Ca (Phạm Duy), Ly Rượu Mừng (Phạm Đình Chương), Anh Cho Em Mùa Xuân (Nguyễn Hiền)…

Nhắc tới nhạc sĩ Nguyễn Hiền tôi nhớ ngay tới ca khúc Anh Cho Em Mùa Xuân, nhạc sĩ phổ từ thơ Kim Tuấn.

https://tieulun.hopto.org

Xuất xứ bài hát này, Nguyễn Hiền cho biết nhà thơ Kim Tuấn có tặng ông một tuyển tập thơ gồm ba tác giả Vương Đức Lệ, Định Giang và Kim Tuấn, trong đó ông cảm nhận được cái hay của bài thơ Nụ Hoa Vàng Ngày Xuân của Kim Tuấn nên đã phổ thành ca khúc. Và nó trở nên bất tử ngay từ khi chào đời năm 1962.

Tôi đã nghe bài hát này từ trong nước ra tới ngoài nước. Bài hát có nhiều niềm vui khiến tôi có cảm tưởng nếu vươn tay ra là có thể nắm bắt được ước mơ tươi đẹp của đời mình. Ước mơ bừng sáng trên gương mặt, long lanh trong ánh mắt, tươi thắm trên đôi môi hát tràn vào lòng người. Bài hát như ngọn gió mạnh mẽ và đa dạng theo chân người tràn xuống đường đi trẫy hội ngày xuân.

Đọc lại nguyên tác bài thơ Nụ Hoa Vàng Ngày Xuân, sau năm mươi mốt năm trường qua dâu bể, ý thơ khắc họa hình ảnh một mùa xuân vạm vỡ:

Anh cho em mùa xuân
nụ hoa vàng mới nở
chiều đông nào nhung nhớ
đường lao xao lá đầy
chân bước mòn vỉa phố
mắt buồn vin ngọn cây

Anh cho em mùa xuân mùa
xuân này tất cả
lộc non vừa trẩy lá
thơ còn thương cõi đời
con chim mừng ríu rít
vui khói chiều chơi vơi

Đất mẹ gầy có lúa
đồng ta xanh mấy mùa
con trâu từ đồng cỏ
giục mõ về rộn khua
ngoài đê diều thẳng cánh
trong xóm vang chuông chùa

https://tieulun.hopto.org

chiều in vào bóng núi
câu hát hò vẳng đưa
Tóc mẹ già mây bạc
trăng chờ trong liếp dừa
con sông dài mấy nhánh
cát trắng bờ quê xưa

Anh cho em mùa xuân
bàn tay thơm sữa ngọt
dải đất liền chim hót
người yêu nhau trọn đời
mái nhà ai mới lợp
trẻ đùa vui nơi nơi...
hết buồn mưa phố nhỏ
hẹn cho nhau cuộc đời

Khi hoa vàng sắp nở
trời sắp sang mùa xuân
anh cho em tất cả
tình yêu non nước này
bài thơ còn xao xuyến
nắng vàng trên ngọn cây...

(1961)

Kim Tuấn cho biết:

Tôi làm bài thơ này để nhớ về quê mẹ: Hà Tĩnh – vùng đất sỏi đá nhiều hơn cơm gạo với mơ ước "Đất mẹ gầy có lúa" – có lúa chứ không phải cỏ lúa như nhiều người vẫn hát nhầm (cỏ lúa thì phải nhổ đi chứ ai lại mơ ước có thêm!). Bài thơ này tôi sáng tác vào đầu thập niên 1960, sau đó in trong tập Ngàn Thương (chung với Định Giang) và được nhạc sĩ Nguyễn Hiền phổ thành ca khúc. Đã có nhiều ca sĩ thể hiện bài hát này nhưng tôi thích giọng ca của Hà Thanh hơn cả và điều làm tôi ray rứt là cho tới nay vẫn chưa nói được với nữ ca sĩ này một lời cám ơn…

https://tieulun.hopto.org

Tâm tình này được nhạc sĩ Nguyễn Hiền diễn đạt bằng một phong cách nhạc thuật tài tình. Bài thơ Nụ Hoa Vàng Ngày Xuân đầy nhạc tính dễ dàng tạo thành ca khúc Anh Cho Em Mùa Xuân với những câu chữ lập lại, luyến láy niềm vui tràn bờ, niềm vui hiện hữu vẻ đẹp của hạnh phúc, tràn trề sức sống tươi mát của mùa xuân bay bổng, có khả năng đánh bại tất cả những nỗi buồn.

Trong văn chương văn nghệ truyền thống, tình bạn thường có tri thức gắn bó. Tri âm như Nguyễn Hiền, Lê Dinh là một điển hình. Họ giống hai dấu lặng mà dòng đời đẩy lên vun lại với nhau để hợp soạn thêm những bản tình ca lãng mạn Hoa Đào Năm Trước, Kỷ Niệm Chúng Mình, Phố Vắng Đêm Mưa…

Nhạc sĩ Nguyễn Hiền sinh năm 1927 tại Hà Nội. Học nhạc từ năm 1935, sử dụng dương cầm, vĩ cầm và phong cầm. Nhạc phẩm đầy tay "Người Em Nhỏ" phỗ ù thơ Thiệu Giang. Di cư vào Nam 1954. Sau 1975 đi tù Cộng sản 5 năm. Định cư tại Hoa Ký 1988.

Những tác phẩm nổi tiếng của ông là *Anh cho em mùa xuân (thơ Kim Tuấn), Mái tóc dạ hương (thơ Đinh Hùng), Em là vì sao sáng (tưởng niệm nữ sinh Quách thị Trang), Từ giã thơ ngây, Chuyện đêm mưa, Ngàn năm mây bay, Tiếng hát ru tôi (thơ Du Tử Lê), Người em nhỏ (phổ thơ Thiệu Giang để tặng người bạn đời), Lá thư gửi mẹ (thơ Thái Thủy), Thu may áo cưới (thơ Đinh Hùng), Thầm ước, Bước chân dĩ vãng* .

Nhạc sĩ Nguyễn Hiền mất ngày 23 tháng 12 năm 2005 tại California, Hoa Kỳ sau nhà thơ Kim Tuấn 2 năm và trước nhạc sĩ Lê Dinh 15 năm.

PHAN NI TẤN

https://tieulun.hopto.org

** bài viết về Nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng*

PHAN NI TẤN
bản tình ca người con gái

Ở Sài Gòn, giữa thập niên 1960 và đầu thập niên 1970, đâu đâu cũng có cà phê. Thuở đó, Sài Gòn - Chợ Lớn nổi tiếng bởi những hàng quán cà phê mọc như nấm, mùi thơm bay khắp các đường phố cho tới hang cùng ngõ hẻm với đủ loại cà phê vợt, cà phê dĩa, cà phê phin…, từ bình dân tới sang trọng.

Sang trọng vào thời đó phải nhắc đến quán cà phê lộ thiên của khách sạn Continental, tuy sau này không còn bóng dáng quan thầy Pháp nhưng vẫn là nơi dành cho giới thượng lưu. Song hành với Continental còn có Majestic, Brodard, Givral, La Pagod cũng không kém sang trọng. Có điều sau này cà phê Quán Chùa (La Pagod) nằm ở ngã tư Lê Thánh Tôn - Tự Do lại trở thành nơi gặp gỡ của giới văn nghệ sĩ Sài Gòn.

Ngoài ra, những quán cà phê có thể gọi là thoải mái hơn, thân mật hơn thì có quán Phấn Thông Vàng của nhà thơ Phổ , quán Thượng Uyển hai tầng nằm trên đường Trần Quốc Toản, quán Cà Phê Âm Phủ (cà phê vợt) ở Phú Nhuận, quán Nắng Mới ở dốc cầu chợ Trương Minh Giảng, quán Chiêu mờ mờ ảo ảo trên đường Cao Thắng, quán Ban-Mê của chị em Yến Oanh bên Thị Nghè, rồi quán Tre, quán Hồng, Thu Hương, Diễm Xưa, Chiều Tím, Chân Mây, Da Vàng, Năm Dưỡng, Hoàng Thị…

https://tieulun.hopto.org

Ngược với những bảng hiệu trữ tình, lãng mạng lẫn mơ hồ, ướt át kể trên, có những quán cà phê mang tên thật xuề xòa, bình dị mà lạ tai, như Hầm Gió, Đa La, Hầm Lú, Mù U, Cháo Lú, Thằng Nỏn, Thằng Bờm…, chưa kể tới các quán cà phê không tên mọc lên ở các vỉa hè hay các góc đường đông đúc xe cộ, người qua kẻ lại. Đó là những quán cóc còn gọi là quán cà phê lộ thiên với những bộ bàn ghế nhỏ nhắn, đơn sơ vừa đủ ngồi, dành cho hầu hết giới bình dân, sinh viên học sinh.

Nói tới cà phê không thể không nói tới âm nhạc, vì hương vị cà phê vốn song hành với âm thanh của âm nhạc. Thời đó (hoặc ngày nay cũng thế), quán cà phê nào cũng có nhạc chìm hay nhạc nổi.

Nhạc chìm là nhạc phát ra từ máy hát Magnétophone, thịnh hành từ thập niên 50-70, chạy bằng băng Magnétic, đem lại cho người yêu nhạc một khoảng lặng dễ thương giữa Sài Gòn ồn ào, náo nhiệt. Máy Magnéophone có nhiều hiệu như Teac, Sony, Panasonic gọi chung là máy Akai phát ra tiếng hát từ hai cuộn băng nhựa. Cứ nhìn hai cuộn băng to và tròn này quay vòng với hai cây kim tăng giảm theo mức độ âm thanh lớn nhỏ của máy Akai quả là sướng tai vui mắt.

Nhạc nổi hay nhạc sống cần không gian lớn hơn, đông khách hơn nên thường diễn ra diễn ra ở các hội quán hoặc sân khấu đại nhạc hội.

Đây là thời kỳ của nhạc Trịnh Công Sơn với tiếng đàn tiếng hát của chính nhạc sĩ và ca sĩ Khánh Ly song hành với các tiếng hát ăn khách của Ban Thăng Long với Phạm Đình Chương, Hòn Vọng Phu của Lê Thương, ban tam ca Đông Phương, Ba Con Mèo hoặc những bản tình ca bất hủ của Phạm Duy…

Cà phê và âm nhạc bất tử cứ thế, theo thời gian trôi vào lòng người. Ngày nay cho dù người Sài Gòn còn đó hay những ai đã xa quê thì hai chất yếu tố tuyệt vời này vẫn luôn gợi lại những kỉ niệm còn lưu giữ để nhớ về một Sài Gòn rực

https://tieulun.hopto.org

rỡ sắc màu.

Nhớ lại một thuở cà phê Sài Gòn, tôi thường nhớ tới quán cà phê Thằng Bờm nằm trên đường Đề Thám, cho đến bây giờ nó vẫn để lại trong tôi một kỷ niệm khó quên. Ta đều biết thằng Bờm trong ca dao ra sao thí quán cà phê Thằng Bờm ra làm vậy. Nghĩa là với một thân hình còm cõi, một bộ mặt xấu xí của thằng Bờm thì mặt tiền quán Thằng Bờm cũng cũ kỹ, xụp xệ, không sơn phết hoa hòe hay treo đèn kết hoa gì hết. Quán tuy chật chội nhưng có chiều sâu, đủ chỗ để đặt chừng bảy tám bàn và ghế thấp. Quán thật đơn sơ, không trưng bày trang trí gì ngoài vài bức tranh treo hờ hững trên tường; còn hương vị cà phê thì như… gió thoảng. Ấy vậy mà một buổi tối đầu hè tôi được cô bạn nhỏ rũ tới quán Thằng Bờm uống cà phê nghe nhạc. Khi chúng tôi tới thì quán đã có khá nhiều khách, đặc biệt còn có cả phái đoàn điện ảnh người Úc tình cờ ghé qua xin thu hình.

Chủ đề của buổi nhạc hôm đó mang tên khá là tình tứ: "Bản Tình Ca Người Con Gái" của nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng do chính tác giả trình diễn. Nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng vóc người tuy nhỏ nhắn nhưng giọng hát rất mạnh.

Nghệ thuật âm nhạc của Trầm Tử Thiêng qua mười bài tình ca cho thấy sức sáng tạo thật sinh động. Những bản tình ca được tác giả hào hứng giới thiệu và trình bày không chỉ là mái tóc bay, ánh mắt sáng, nụ cười hiền được ghép lại thành hình hài đơn thuần trong tà áo dài của người nữ mà còn truyền tải một thông điệp tình yêu qua nghệ thuật âm nhạc của người nghệ sĩ. Qua đó, niềm cảm xúc tuôn trào, niềm yêu thương người con gái vừa tân thời lẫn quê quít, vừa dịu dàng, trong sáng vừa nũng nịu, vòi vĩnh, đã trở thành câu chuyện tình yêu đơn sơ mà dễ thương tràn bờ. Âm nhạc là một nghệ thuật tuyệt vời để các nhạc sĩ tài ba ca ngợi sức mạnh của vẻ đẹp phụ nữ trong công cuộc làm người.

Năm 1996, nhân gặp lại Trầm Tử Thiêng ở Quận Cam tôi có nhắc tới đêm nhạc chủ đề Bản Tình Ca Người Con Gái ở quán cà phê Thằng Bờm làm anh ngạc nhiên. Nhìn tôi

https://tieulun.hopto.org

một thoáng anh cười nói: "Té ra hồi đó Phan Ni Tấn cũng từng là 'bạn nghe' của tôi ha." Mặc dù Trầm Tử Thiêng là người gốc Quảng Nam nhưng nghe chữ "bạn nghe" của anh làm tôi bật cười nhớ ngay giọng điệu "nam kỳ lục tỉnh" của nhà văn Sơn Nam. Truyện Tháng Chạp Chim Về, nhà văn kể về cuộc giết chim ở sân chim từ trăm năm trước, trong đó nhóm người giết chim bằng cách bẻ lọi cổ chim được gọi là " bạn giết". Xong việc "bạn giết" phủi tay về nhà uống rượu, nghỉ ngơi, nhường sân cho "bạn nhổ", tức nhóm người nhổ lông chim; còn "bạn giữ sân" là nhóm người giũ sân chim ở rạch Đường Sân, Chắc Băng…

Ở Mỹ tự do, no ấm, một cơ hội để nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng sáng tác nhiều hơn. Nhìn chung, những bản tình ca của Trầm Tử Thiêng đều gợi lên những hình ảnh tuyệt đẹp của đời người mà tình yêu là suối nguồn tinh hoa diệu vợi. Ngoài ra, những bài hợp ca mang đậm hình ảnh quê hương, đất nước, tình người của Trầm Tử Thiệng do các ca sĩ của Trung tâm Asia thực hiện ở cuối mỗi chương trình đại nhạc hội là những nhạc phẩm tuyệt vời làm máy động lòng người.

Ngày nay Trầm Tử Thiêng không còn nữa. Cô bạn nhỏ năm xưa của tôi cũng không còn nữa. Họ đã về bên kia thế giới. Khi cô bạn nhỏ để lại trong tôi một nỗi buồn thì Trầm Tử Thiệng lại để lại cho đời một tên tuổi lớn với những sản phẩm giá trị về nghệ thuật âm nhạc được ghi nhớ mãi về sau.

Trầm Tử Thiêng tên thật là Nguyễn Văn Lợi, sinh năm 1937 tại Đại Lộc, Quảng Nam. Mất ngày 25 tháng 1/ 2000 tại Quận Cam, Hoa Kỳ.

PHAN NI TẤN

https://tieulun.hopto.org

ĐỨC PHỔ

đầu xuân

Một thoáng hồng thơm nghe thật rõ
đâu hay rằng lá rụng trong hồn
rượu mới vẫn tràn trăm cốc cũ
sao tình tràn không để dấu chân?

và những mầm xanh hiện rõ lên
từ một phía chân trời xa lắm
lòng dang rộng mời em hãy đến
thắp ngọn-đời-ta đầu một năm.

thuyền khơi dòng. sẽ bến trông theo
ta xa quê. bao lần ngoái lại
sầu như đám lá đông vừa héo
chút lạnh theo về gọi giêng hai.

thả vào đêm ánh mắt trăng soi
hãy lội vào nhau từng bước nhẹ
dẫu tim nát giữa đường dâu bể
vẫn gượng cười thắp ngọn-đời vui

https://tieulun.hopto.org

xuân muộn

ơi em
ngày đã qua rằm
ơn trời
cho nu tơ tằm đơm hoa.

hẹn thề trải mấy can
qua thương xuân trổ muộn
mùa xa biệt mùa.

ơn đời
còn tiếng dạ thưa
ơn em
dành chút tình thua thiệt tình.

mai ngày cưỡi mộng về dinh
mời em cạn chén nhục vinh kiếp người.

anh về
sắm chiếc gương soi
mình chung đôi
với bóng đời xế tan…

ĐỨC PHỔ

https://tieulun.hopto.org

LÂM HẢO DŨNG

mùa xuân nào tôi thấy Mỹ Sơn?

Đền tháp ngàn năm trơ xác đứng
trên thân loang lỗ vết điêu tàn
bóng ai thấp thoáng bồng hoa trắng
hay chiến binh Chàm khoe giáo gươm

nền gạch đùn cao nghiêng mấy nấc
là bao cung bậc, nốt thăng trầm
Mỹ Sơn, Trà Kiệu em về nhé !
đi nhặt thây chồng phơi áo tang…

biểu đồ chuyển dịch không ngừng nghỉ
gạch đỏ nung đầy hận sử chưa?
bên những phù điêu khơi chứng tích
một thời sấm động sáng kinh đô

voi gầm ở cuối chân thành cũ ?
ngựa hí điên cuồng đạp cõi Nam
thiếu phụ khăn sô chầm kín mặt
buồn rơi không đếm hết bi thương

chiều đã lên chưa trăng núp bóng
những hồn tăng lữ có hôn trầm ?
tu viện bỗng dưng đùn khói xám
kinh mòn lạc dấu vết quê hương

https://tieulun.hopto.org

hãy vươn vai đứng cao chân đứng
thời gian khách trọ ghé qua đêm
thời gian chẳng nói thời gian bước
về cõi mù xa rất tịnh yên

em nhớ chờ tôi ở góc đền
(dường như sử tích gọi Đồng Dương?)
mùa Xuân huyễn mộng trong tiền kiếp
không chiến tranh buồn không máu xương…

tôi hoá thân
Người Ở Cõi Trên…?

Từ khi cây biết không thành gió
lá đẩy mùa đi rất dị kỳ
hương động nhờ hoa gây phấn kích
đời thường mua sắm lễ từ bi ?

từ khi cô độc trong lòng đá
lạnh một niềm đau đến tuyệt cùng
những người hôm trước,hôm nay đã
ở khoảng không gian đẹp não nùng

từ khi tim gõ không chung nhịp
máu chuyển đôi khi rất ngập ngừng
quên chăng ? thuở bước chân cao thấp
cúi gập mình trên bóng nhọc nhằn

từ khi hiện thực đầy siêu thực
trí não đo lường chuyện áo cơm
từ khi tâm biến ra thành vật
tôi hoá thân người ở cõi trên…?

LÂM HẢO DŨNG
2020

https://tieulun.hopto.org

HÀ NGUYÊN DU

nhạc sĩ NGUYỄN HIỀN: một tài năng rạng rỡ, phúc hậu và một nhân cách lớn

Khi đặt bút viết về *Nhạc sĩ Nguyễn Hiền*, tôi nghe như run tay vì e rằng mình không lột tả hết 3 đặc tính nổi bật nhất luôn hòa quyện lẫn nhau của ông:

1/ Ông là một tài năng rạng rỡ…
2/ Một người phúc hậu
3/ Một nhân cách lớn…

Với 3 đặc tính nêu trên không hề tách rời…

Trong đời sống thường nhật dù tuổi đã cao, nhưng nếu một ai đó có cơ hội tiếp xúc với ông, thảy đều thật nể phục và kính trọng bởi thần thái vẫn thông minh với trí nhớ tuyệt vời như thời ông còn trẻ…

*Theo ca sĩ Quỳnh Giao cho biết thì nhạc sĩ Nguyễn Hiền là người rất giỏi ngoại ngữ. Ông thông tạo cả 2 tiếng Anh, Pháp, đã từng dịch nhiều ca khúc tiền chiến bất hủ của nhạc sĩ Văn Cao ra tiếng Anh. Nhạc sĩ Nguyễn Hiền cũng có trí nhớ phi thường. Thập niên 1990, khi gặp lại các ca sĩ sinh hoạt trước năm 75, ông vẫn còn nhớ và đọc lại được cả biển số xe của họ."

https://tieulun.hopto.org

Ảnh: Saigonocean.com/ của Nhạc sĩ Lê Hân

Những điều ca sĩ Quỳnh Giao kể trên, chính tôi thỉnh thoảng nghe Nhạc sĩ Nguyễn Hiền kể khi ngồi uống cà phê với ông trước kia ở quán Croissant Doré thuộc phố Bolsa, mỗi khi có ai nhắc về tên một VNS nào đó trước năm 1975. Chẳng những ông kể về tên, đi xe gì biển số mấy, cả những thói quen hay đặc tính của người ấy…

Trong nhiều năm quen thân với ông, hầu như những anh em Thi Ca Nhạc sĩ hay nhà báo thường uống cà phê cùng nơi quán kể trên, ai cũng thừa nhận trí nhớ và kiến thức uyên bác của ông. Đa số anh em thường gọi ông là "cuốn tự điển sống"…

Nói riêng về kiến thức nhạc lý, chính tôi đã nghe và thấy sự nễ phục trong giới nhạc sĩ, họ cho rằng Nhạc sĩ Nguyên Hiền rất giỏi về nhạc lý.

Nhạc sĩ Nguyễn Hiền sinh năm 1927 tại Hà Nội. Bắt đầu học nhạc từ thầy người Pháp, năm 1935, lúc 8 tuổi. Ông đã học và sử dụng t*hông thạo dương cầm, vĩ cầm, phong cầm*. Năm 18 tuổi, ông *phổ nhạc cho bài thơ "Người em nhỏ" của Thiệu Giang, một người bạn của ông*. Năm 1950, ông là nhạc trưởng của ban nhạc "Hotel de Paris" tại Hà Nội.

https://tieulun.hopto.org

Theo vi.wikipedia.org

Ông lập gia đình năm 1953 rồi vào miền Nam Việt Nam một năm sau đó, làm việc tại các bộ Thông tin, Chiêu hồi và Xây dựng Nông thôn. Ông từng làm Chủ sự phòng Chương trình Đài Phát thanh Sài Gòn; Phụ tá giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam.

Ba năm sau khi chiến tranh Việt Nam kết thúc, năm 1978 ông bị quy là dính líu đến tổ chức phản quốc và bị giam đến năm 1980.

Năm 1988, nhạc sĩ Nguyễn Hiền và gia đình định cư tại Hoa Kỳ theo diện ODP. Ông cùng cố nhạc sĩ Ngọc Bích và một số người bạn lập ra ban Saigon Band ở Little Saigon, Westminster, California.

Năm 2004, trung tâm Thúy Nga thực hiện chương trình Paris By Night 74 - Hoa Bướm Ngày Xưa nhằm vinh danh ông, cùng với hai nhạc sĩ Huỳnh Anh và Song Ngọc.

https://www.youtube.com/watch?v=oH-YPA4Q04Y

https://tieulun.hopto.org

Nhạc sĩ Nguyễn Hiền từng là Ủy viên Văn Hóa Thành Phố Westminster, cố vấn Hội cao Niên Á Mỹ, cố vấn kế hoạch phát triển Tổng Hội phát triển Võ thuật Thế Giới. Ông thường tham gia nhiều sinh hoạt cộng đồng của người VN ở Quận Cam.

Nhạc sĩ Nguyễn Hiền qua đời vào hồi 10 giờ 15 phút sáng ngày 23 tháng 12 năm 2005 (giờ California, Hoa Kỳ) vì bệnh ung thư phổi.

* **Ông sáng tác trên 100 ca khúc:**

- *Anh cho em mùa xuân* (phổ từ thơ Kim Tuấn mùng năm Tết, 1962)

- Ân tình lên ngôi
- Bước chân dĩ vãng (Nguyễn Hiền & Lan Đài)
- Buồn ga nhỏ (Nguyễn Hiền & Minh Kỳ)
- Chiều nào em đến (Nguyễn Hiền & Đinh Hùng)
- Chuyện đêm mưa (lời Hoài Linh)
- Đêm sơn cước (Nguyễn Hiền & Thiện Huấn)
- Đường tơ thôi lưu luyến
- Em là vì sao sáng
- Gửi một cánh chim
- Hai mươi câu tuổi trẻ (Nguyễn Hiền & Song Hồ)
- Hồ Than Thở
- *Hoa bướm ngày xưa* (Nguyễn Hiền & Thanh Nam)
- Hoa đào năm trước (Nguyễn Hiền & Lê Dinh)
- Hoài thơ (Nguyễn Hiền & Hà Dũng)
- Hương thề
- Huyền Trân công chúa
- Lá thư gửi mẹ (thơ Thái Thủy)
- *Mái tóc dạ hương* (thơ Đinh Hùng, bài "Một tiếng em")
- Mắt buồn như mùa đông
- *Ngàn năm mây bay*
- *Người em nhỏ* (thơ Thiệu Giang; sáng tác đầu tay năm 1945)
- Thầm ước

https://tieulun.hopto.org

- Thanh bình ca (lời Thanh Nam)
- Thu may áo cưới (Nguyễn Hiền & Đinh Hùng)
- Tiếng hát học trò (Nguyễn Hiền & Minh Kỳ)
- Tiếng sáo diều
- Tìm đâu (1961, tặng ca sĩ Lệ Thu)
- *Từ giã thơ ngây* (Minh Kỳ & Nguyễn Hiền)
- Về bến xưa (Nguyễn Hiền & Thiện Huấn)
- *Về đây anh* (Nguyễn Hiền & Nhật Bằng)
- Ý nhạc chiều

Tưởng cũng nên ghi nhận thêm dưới đây về một con người đầy lòng tử tế, thể hiện rất nổi bật là một nhân cách lớn của Nhạc sĩ Nguyễn Hiền:

Nếu có người hỏi tôi, ai là khuôn mặt nghệ sĩ mẫu mực để tôi được nhìn làm tấm gương soi. Tôi sẽ không ngần ngại trả lời người đó chính là Nhạc Sĩ Nguyễn Hiền. Tôi ngưỡng mộ ông không chỉ qua tấm lòng son sắt với quê hương đất nước hay tài năng sáng tác với các nhạc phẩm trữ tình, sang cả và mang nhiều ý nghĩa, mà còn nhìn ông như một người chồng, người cha mẫu mực. Nghe cô con gái út kể chuyện thời gian sau biến cố 1975, mỗi ngày chở các con đi học trên chiếc xe đạp "cọc cạch", dưới trời nắng cháy da hay cơn mưa tầm tã, nhưng ông vẫn âm thầm tính chuyện phục quốc, để rồi bị Cộng Sản cầm tù suốt mấy năm trường.

Với tính tình điềm đạm, giọng nói từ tốn và kiến thức rộng rãi. Tuy theo Tây học, nhưng luôn mang nặng hồn dân tộc. Ông cởi mở với mọi người, rộng lượng với đàn em, tử tế với bạn bè và trân quý gia đình. Nhưng tất cả những ưu điểm trên đều không lớn hơn trái tim nhân hậu mà ông dành cho tha nhân và xã hội. Thời gian 10 năm gần đầy, mặc dù đã lớn tuổi, nhưng các hoạt động cộng đồng của ông vẫn không hề suy giảm. Qua những những bài biên khảo, nhận định, những buổi thuyết trình, hội thảo ở khắp mọi nơi. Đặc biệt là với các vai trò đảm nhiệm như Chủ Tịch Hội Cao Niên Á Mỹ, thành viên xây dựng đền Hùng, hoặc Ủy Viên Văn Hóa và Nghệ Thuật của thành phố Westminster v.v., nhạc sĩ Nguyễn Hiền đã làm cho người bản xứ có những cái nhìn kính phục và

https://tieulun.hopto.org

thiện cảm đối với tập thể người Mỹ gốc Việt. Đó cũng chính là lý do mà hầu hết các cơ quan truyền thông báo chí, truyền hình hay trung tâm ca nhạc đều nhất lực vinh danh ông về các thành tích phục vụ cộng đồng

(Nhà văn Trần Việt Hải)

• *Nếu ai có cơ hội hoạt động gần gũi với nhạc sĩ Nguyễn Hiền thì đó phải là người may mắn. Và chỉ cần học hỏi được một phần nhỏ trong thân thế và sự nghiệp bao quát của ông, thì đó chính là niềm hạnh phúc lớn lao (Nam Lộc)*

Theo như Nhạc sĩ Nam Lộc và Nhà văn Trần Việt Hải nói trên thì tôi là người rất may mắn khi gặp và quen Nhạc sĩ Nguyễn Hiền. Tôi học hỏi nơi ông nhiều điều mà tôi chưa hề biết… Điều may mắn nhất là khi tôi kể về sự liên hệ giữa tôi và Nhà thơ Kim Tuấn. Nhạc sĩ Nguyễn Hiền rất vui khi nghe tôi kể từng chi tiết giữa mối giao tình trân trọng, tôi coi Nhà thơ Kim Tuấn là một ân nhân mà suốt đời tôi không thể nào quên..!!

Nhìn phong cách trí thức nhưng luôn khiêm tốn của Nhạc sĩ Nguyễn Hiền, đã toát ra nét phúc hậu, khiến người chung quanh khi tiếp xúc với ông, không một ai mà không kính nể. Nhất là hành động tử tế , lòng nhân từ và tính khoan dung của ông, luôn mang niềm vui và hạnh phúc cho người khác

… Bằng chứng sự quảng giao và sự sống hài hòa của ông qua suốt hành trình cuộc đời âm nhạc, ông đã viết chung với nhiều nhạc sĩ và phổ nhạc cho nhiều nhà thơ trở thành nổi tiếng…

Một con người có nhiều điểm son nổi bật như nhạc sĩ Nguyễn Hiền thì kể sao cho hết…Riêng tôi, hết lòng ca ngợi ông, không chỉ là do ông nhiều lần bảo tôi hãy đưa vài bài thơ của tôi cho ông phổ, sau khi biết tôi là người thân với tác giả bài thơ " Nụ Hoa Vàng Ngày Xuân" là thi sĩ Kim Tuấn (Một bài thơ được ông phổ với cái tên "Anh Cho Em Mùa Xuân") đã nổi tiếng một cách vang dội, nhân thêm lên hai tên tuổi nhạc sĩ và thi sĩ đến đỉnh cao của dòng nhạc xuân trong hàng chục năm của trước và sau 1975 cho đến bây giờ. Một bài nhạc

https://tieulun.hopto.org

bất tử trong lòng mọi người yêu nhạc. Điều đáng tôn vinh nhất là đã từ lâu *"Anh Cho Em Mùa Xuân"* được chọn đứng đầu trong danh sách những bài nhạc Xuân hay nhất…

Với kiến thức nhạc lý bậc thầy của nhạc sĩ Nguyễn Hiền, đã cho ông lòng tự tin hơn ai hết. Vì thế, ông phổ nhạc cực nhanh mà vượt chuẩn. Ông đã từng kể cho tôi nghe việc phổ nhiều bài thơ thành nhạc đã nổi tiếng ngay sau khi bài nhạc phổ "chưa ráo mực" Như bài " Nụ Hoa Vàng Ngày Xuân" của thi sĩ Kim Tuấn, như đã kể trên…

- Viết đến đây như là môt dòng dẫn nhập để tôi kể ra một sự liên hệ để đời, cũng như minh chứng sự phổ nhac tài tình và nhanh nhẹn của nhạc sĩ Nguyễn Hiền, chính tôi chứng kiến và cũng là người trong cuộc:

Nguyên vào năm 2001, tôi chuẩn bị in tập thơ do sự khích lệ xuất bản của em Đồng nhà sách Tự Lực (NXB Tự Lực), tôi hân hoan làm theo lời hứa là mang đến nhạc sĩ Nguyễn Hiền hai bài thơ (*Những bài thơ dành riêng cho phổ nhạc suôn sẻ, vì tôi biết cách làm bài thơ rập khuôn với nhạc)*

Trước 2 năm là năm 1999, nhân lúc ông đang ngồi ở "Hội Cao Niên Á Mỹ), tôi đưa 2 bài thơ cho ông, lập tức ông tìm trên bàn có giấy nào thì ông vớ lấy giấy đó và phổ ngay…

Tôi ngồi xem ông phổ, trong nháy mắt đã xong…(Ông phổ theo điệu Tango) Ông tươi cười đầy lạc quan với lời khen đây là hai bài nhạc dễ hát, mà điệu Tango nữa thì "hợp cho bước nhảy lắm". (Hai bài thơ của tôi, ông phổ, có viết cà những dòng nhạc dạo đâu, còn có cả viết hợp âm nữa.

Dưới đây là những dòng nhạc kẻ tay và của Nhạc sĩ Nguyễn Hiền, có cả thủ bút của ông… (Quí thân hữu xem từng nét chữ đẹp, thể hiện tính chất hiền hòa của ông)

https://tieulun.hopto.org

:

Nam California
Chiều January 31, 1999
Viết tại Hội Cao Niên Á Mỹ
tỏ dân Hùng Vương

Nguyên Hiền

https://tieulun.hopto.org

Một vài tuần trước khi Nhạc sĩ Nguyễn Hiền ra đi, tôi có đến nhà thăm ông. Trông ông có vẻ như người bình thường… Tôi đến nắm lấy tay ông và thăm hỏi vài câu… Ông trả lời một cách trầm tĩnh *"rồi cũng qua thôi"*… Câu trả lời này làm tôi rất vui và ấm lòng với niềm hy vọng là đúng như câu trả lời của ông… *(Rất ít ai thăm người bệnh mà không lâm râm cầu nguyện) Nhưng ơi bất ngờ ông vĩnh viễn ra đi trong muôn vàn tiếc thương của mọi người từ gia đình đến xã hội,* đến giới VNS hay những người làm nghệ thuật…Riêng tôi, câu trả lời của ông *"rồi cũng qua thôi"* đã luôn ám ảnh tôi, nghe như văng vẳng mãi bên tai, nhất là mãi đến bây giờ mỗi khi nhắc đến ông… Từ câu trả lời của nhạc sĩ Nguyễn Hiền, tôi thường trách hóa công như không công bằng : *"sao cứ bắt những người tài năng ra đi hết, nhất là ra đi sớm hơn hay ra đi trong tức tưởi, đột ngột trong muôn vàn tiếc thương của người thân.!!*

Tôi nghĩ, cũng cần nói rõ, nói một lần thôi trong bài viết này là:

(Với Văn Học Mới số 10 này, là số đặc biệt *"Tưởng Niệm và Tri ân" hai nhạc sĩ Nguyễn Hiền và Trầm Tử Thiêng :*

https://tieulun.hopto.org

Không phải vì ân tình của hai nhạc sĩ đã phổ thơ tôi … Mà chính là sự ăn ở tử tế, sự sống một đời hết lòng mang tài năng ra đóng góp cho nghệ thuật âm nhạc.

Tài năng của quí Nhạc sĩ có nhiều tác phẩm nổi tiếng lừng lẫy, nhưng họ luôn khiêm cung từ tốn với người xung quanh. Những điểm son nổi bật nhất không chỉ rất tài năng với nghệ thuật, mà còn với lòng vô cùng yêu quê hương đất nước.)

Khi đề cập đến chủ trương của tạp chí Văn Học Mới, hẳn quí thân hữu cũng như quí độc giả thấy trong 10 số báo phát hành đã qua, rõ ràng là sự thể hiện theo đạo lý của dân tộc Việt chúng ta: *"Ăn trái nhớ kẻ trồng cây – Uống nước nhớ nguồn":*

VHM số 2: Tưởng niệm nhà thơ, nhà biên khảo và lý luận văn học Trần Văn Nam . *(Trần Văn Nam có viết bài về tôi, trước khoảng 3 tháng khi ông mất)*

VHM số 6: Tri ân Nhà thơ, nhà văn, nhạc sĩ Nguyễn Đình Toàn. *(Không có bài viết nào về tôi)*

VHM Số 10: Tưởng niệm và tri ân hai nhân tài nổi bật của nền âm nhạc Việt Nam (Nguyễn Hiền và Trầm Tử Thiêng) *(Cả hai Nhạc sĩ có phổ thơ tôi)*

Để tự đặt câu hỏi và chính tự mình giải đáp:

Những nhạc sĩ nổi tiếng, hễ phổ thơ ai thì bài thơ bài nhạc ấy sẽ được nổi tiếng ngay, thì tại sao đến lượt mình lại im ru??

Xin thưa: Câu hỏi này nếu ai hỏi thì chắc họ cũng biết giải đáp, tuy nhiên để giải đáp một cách đúng đắng nhất, chúng ta phải xét chính chắn trên mặt căn bản và logic:

Khi cả hai nhạc và lời đều hay, lại gặp hên của thiên thời địa lợi và nhân hòa, thì "*hữu xạ tự nhiên hương*" ngay … Đó là chúng ta kể về thời trước năm 1975…Như:

(Những bài phổ thơ của nhạc sĩ Nguyễn Hiền: *Từ Người Em Nhỏ đến Anh Cho Em Mùa Xuân)*

https://tieulun.hopto.org

(Những những bài mà nhạc sĩ Phạm Duy phổ thơ của *Phạm Thiên Thư, Vũ Hữu Đinh và Nguyễn Tất Nhiên* ..v..v..)

Sau năm 1975, nhất là khi ra hải ngoại, hẳn không chắc gì có đủ những yêu tố căn bản và logic như thời trước 1975 mà áp dụng câu *"hữu xạ tự nhiên hương"* Bởi nghịch cảnh sống của người Việt tỵ nạn, không có cảnh những ông chủ hãng dĩa hay những trung tâm đầu tư về nhạc chạy theo những nhạc sĩ nổi tiếng để tìm tòi hay săn lùng nhạc về để mong hốt lợi nhuận… Ngược lại, mỗi khi nhạc sĩ phổ thơ ai thì buông cho nhà thơ đó tự lo lấy thân phận… Giả thử, nếu nhà thơ nào đó có gắng sức *"đầu tư"* thì may ra … Nhưng tôi hầu như không thấy có bài thơ nhạc nào mà nhà thơ tự lo được tung ra mà ăn khách… Bằng không, tất cả lượng thơ phổ nhạc cũng đồng số phận: *"ngàn năm mai một"*

Để kết thúc bài viết này, (dù ông mất đã nhiều năm) nhưng một lần nữa, tôi cũng xin thành tâm Cầu cho hương linh Nhạc sĩ Nguyễn Hiền, một nhạc sĩ tài năng, phúc hậu và một nhân cách lớn… *Xin Người được hưởng an lạc nơi cõi thiêng liêng hằng sống…*

HÀ NGUYÊN DU
Jan 01/21

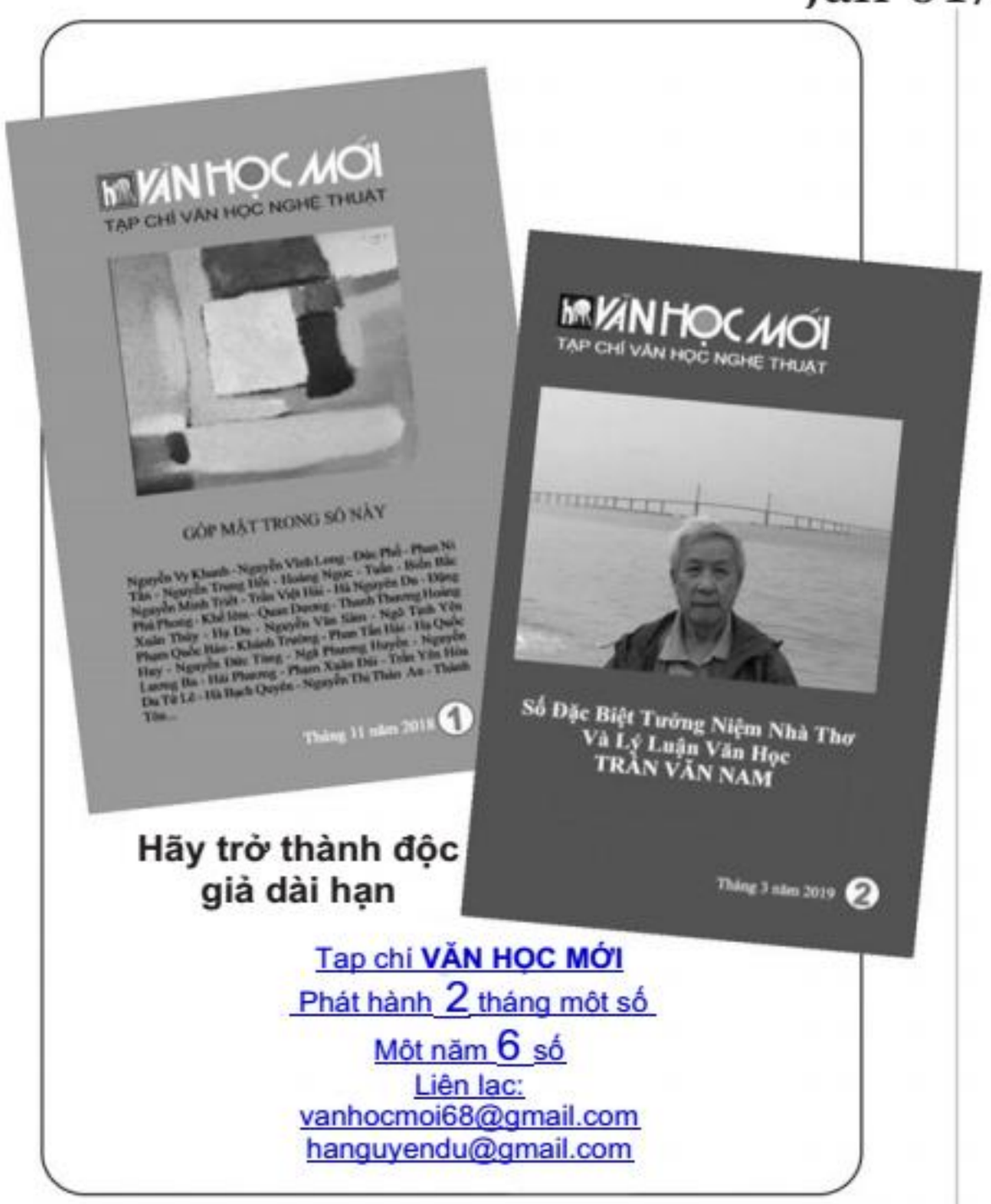

Hãy trở thành độc giả dài hạn

Tạp chí **VĂN HỌC MỚI**
Phát hành 2 tháng một số
Một năm 6 số
Liên lạc:
vanhocmoi68@gmail.com
hanguyendu@gmail.com

https://tieulun.hopto.org

HÀ NGUYÊN DU

Trầm Tử Thiêng …
dòng nhạc của tưởng niệm và kinh khổ

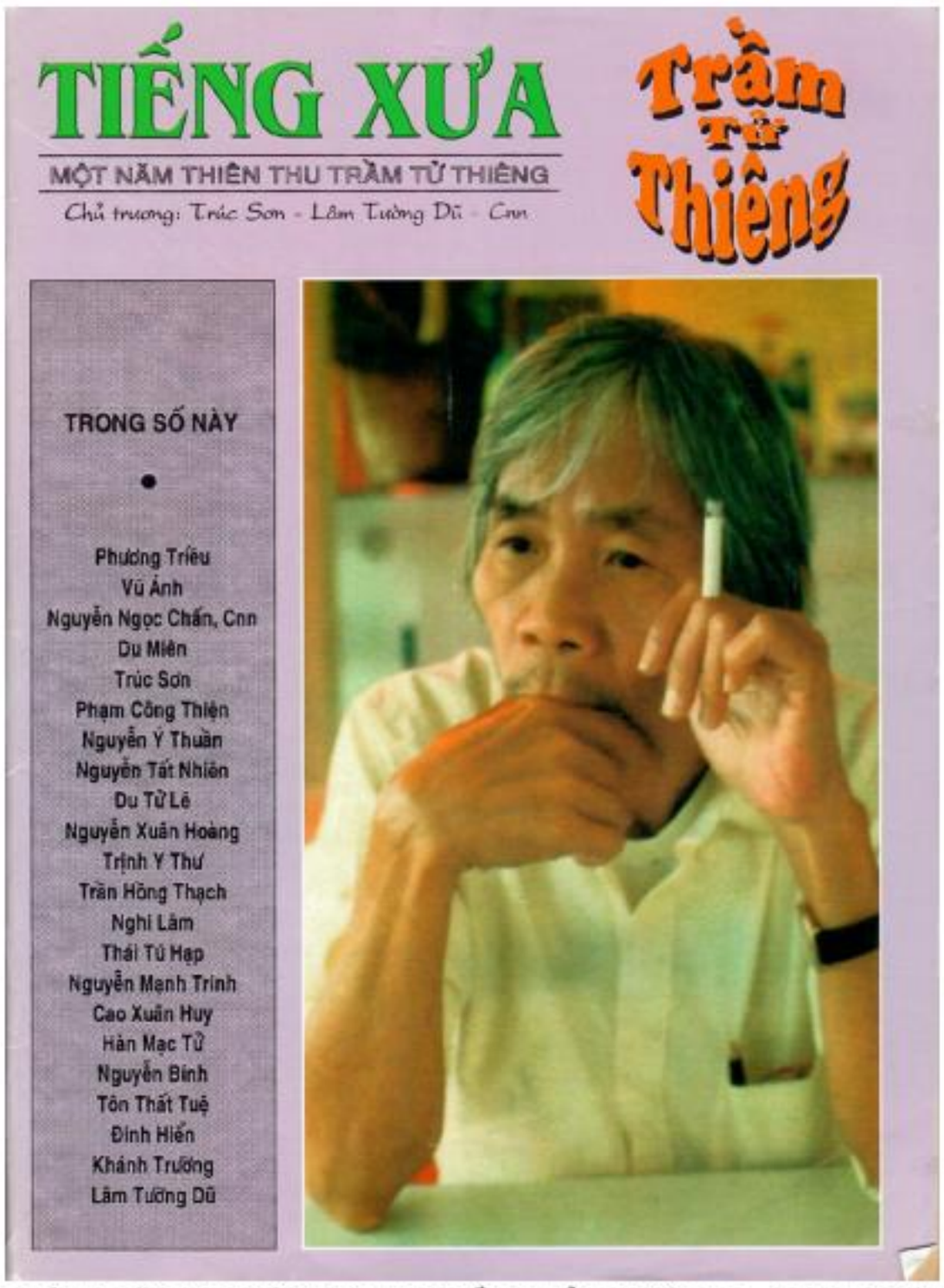

MỘT NĂM THIÊN THU TRẦM TỬ THIÊNG - DÙNG BÌA
SỐ BÁO NÀY CŨNG ĐỂ NHỚ VỀ NHÀ VĂN NHÀ BÁO LÂM TƯỜNG DŨ

Khi viết về một trong những nhạc sĩ lớn như Nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng, hẳn là sự không dễ dàng. Tuy nhiên vì những kỷ niệm trân quí mà suốt đời cưu mang, nên tôi cố gắng với ít nhiều nghiên cứu tài liệu để bổ sung cho bài viết....

Qua một vài ngày mà tôi vẫn còn ưu tư, trăn trở nhất là cái chứng bị "nhiễm sóng" hay ám ảnh nỗi thương tâm về sự khổ đau tha nhân cũng như của chính mình.!!

Sau qua lại nghĩ suy, cuối cùng rồi cũng tìm ra đề tài để viết, bởi *Trầm Tử Thiêng là một trong những nhạc sĩ lớn của Miền Nam Việt Nam trước năm 1975, với gia tài sáng tác quá đồ sộ của ông, cho đến khi ra hải ngoại*, Trầm Tử Thiêng vẫn sáng tác không ngưng cho đến ngày xa rời cõi tạm.!! Vì thế, có rất nhiều bài viết ca ngợi sự nghiệp âm nhạc sáng ngời của ông...

https://tieulun.hopto.org

Tôi không thể nhớ ra hoàn cảnh nào dẫn đến tôi quen thân với nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng, thân đến nỗi quí mến và tin tưởng nhau, nên anh bảo tôi đưa 1 bài thơ để anh phổ nhạc làm kỷ niệm anh em.!! *(Đặc biệt về Nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng rất ít lấy thơ phổ nhạc, so với nhiều nhạc sĩ khác)*

Khuynh hướng chung của quí nhạc sĩ khi tung ra bài nhạc nào nổi tiếng, thường xuất phát từ nguồn gốc căn bản nhất là *"cảm xúc mạnh"* với bài nhạc đó… (Người ta gọi đó là *"tình sử nhạc khúc"* hay *"hoàn cảnh sang tác"* ra bài nhạc...

Trong bài viết này, tôi chọn hai ca khúc, xin được tạm gọi như tiêu biểu cho dòng nhạc mà tôi cho rằng *"mỗi nốt nhạc của nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng là mỗi giọt lệ khóc thương cho tình yêu, quê hương và thân phận đầy bất hạnh của con người Việt Nam, sống trong hơn 20 năm chiến tranh, cả phận đời ly hương tị nạn"* Đó là hai bài: ***Tưởng Niệm và Kinh Khổ***

https://www.youtube.com/watch?v=bk8uJD4EkhY&feature=emb_logo

Tôi tin chắc rằng trong hơn nửa thế kỷ qua người trong nước cho đến người ở ngoài nước, mỗi khi thưởng thức dòng nhạc của nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng, cả thảy đều bị cuốn hút gần như dữ dội từng ý nghĩa của ca từ cho đến mỗi âm giai của ca khúc. Ông viết bao gồm hết những chủ đề căn bản từ *Tình Yêu, Quê Hương* đến *Thân Phận*. Mỗi chủ đề của dòng nhạc, đều có nội lực thật cuốn hút người nghe như hòa nhập hẳn tâm trạng khổ đau cùng tột, trầm thống của ông.!! *Nỗi cực kỳ cô đơn, sầu muộn da diết, gần như tuyệt vọng hay muốn quằn quại của ông, đả khiến từng câu hát lời ca của ca sĩ thể hiện ca khúc... toát mạnh ra nguồn cảm xúc dào dạt.!!*

Ta thử trích dẫn từng câu như lời thơ...(Theo tôi, trong sự nghiệp sáng tác nhạc của ông, những *ca từ* của bài nhạc ông viết, không khác chi là *thi từ của nhà thơ)*.

Trong bài *"Tưởng Niệm"*, được viết và phát hành vào những ngày tháng khốc liệt của " mùa hè đỏ lửa" năm 1972. Ca khúc này viết theo âm giai Sol thứ với nhịp $^{3/4}$:

* *TƯỞNG NIỆM*

Ta nghiêng tai nghe *lại cuộc đời,*

thì hãi hùng hoàng hôn trờ *tới.*

https://tieulun.hopto.org

Ta nghiêng vai soi *lại tình người,*
thì bóng chiều chìm *xuống đôi môi*

Đang đam mê *cho đời nở hoa,*
chợt bàng hoàng *đến kỳ* trăn trối

Đang nâng niu cuộc tình lộng lẫy,
bỗng ngỡ ngàng *hụt* mất *trên tay*

Khi ta nói *nghiên tai nghe,* tức là lắng nghe *một cách chú tâm, nghe lại những thanh âm đầy hãi hùng cuộc đời .!! Để rồi ký ức quay mòng cho xót xa dày xéo tâm can.* Một ký ức *đầy khổ đau trong thời máu lửa chiến tranh*, mà chính nhạc sĩ là một người lính tâm lý chiến thuộc TC/CTCT. Chắc rằng ông thường đi công tác và tham dự với các chiến hữu ngoài mặt trận, nên chứng kiến tận cảnh chia ly tan tác của máu và lệ nơi sa trường.!!

Khi ta nói đến "*nghiên vai*" là nối đến *đôi vai,* là nói đến sự *chịu đựng,* hay *gánh vác* . Sự chịu đựng hay gánh vác này không phải là chịu đựng hay gánh vác những loại đồ vật hàng ngày, mà là chịu đựng hay gánh vác những khổ đau, những bi kịch đầy bất hạnh của con người trong thời chiến.!!

*-Nghiên tai để **nghe** ...* rồi ôn lại đời mình như quay *lại cuộn phim quá khứ...*

-Để rồi hãi hùng với tuổi hoàng hôn

*- Nghiên vai để **soi**... để soi lại chính mình và soi lại tình người..*

*- Để rồi dẫn đến **đam mê** ...* cho đời nở hoa.!!

- Để rồi bàng hoàng với trăn trối.!!

Tôi nhận thấy cách dùng chữ và đặt câu, từ, của nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng đều có sức mạnh và ý nghĩa ghê gớm. Chúng ta có thể gọi là một *nội lực* của sự diễn tả câu, từ riêng cho âm nhạc. Nhạc sĩ luôn dùng ***một câu đều có hai mệnh đề*** *rõ rệt*, tức là một câu có đến *hai động từ* làm cho câu, từ có sức mạnh về ý nghĩa tăng lên gấp bội :

https://tieulun.hopto.org

* *TƯỞNG NIỆM*

Ta nghiêng tai... nghe ... lại cuộc đời,
thì hãi hùng ... (hoàng hôn) ... trờ tới.
Ta nghiêng vai ... soi ... lại tình người,
thì bóng chiều chìm.. (xuống đôi môi)
Đang đam mê... (cho đời) .. nở hoa,
chợt bàng hoàng ... (đến kỳ) trăn trối
Đang nâng niu ... (cuộc tình)... lộng lẫy,
bỗng ngỡ ngàng ... hụt mất ... trên tay

Trong bài Tưởng niệm, hầu như không một câu nào mà không làm cho người nghe nhức nhối và cảm xúc trào dâng. Tôi thích nhất: "Tôi đam mê ***cho đời nở hoa*** *- một ẩn dụ rất hay* ***với người nghệ sĩ"*** *Và ngược lại, tôi rất sợ khi nghe câu* ***" chợt bàng hoàng đến kỳ trăn trối.!!"***

(Trong cùng một ca khúc của NS Trầm Tử Thiêng, thường có nhiều ca sĩ cùng thể hiện. Với ca khúc *Tưởng Niệm*, tôi thích nhất sự diễn đạt ca sĩ *Tuấn Ngọc*. Và với ca khúc Kinh Khổ thì tôi thích nhất ca sĩ *Khánh Ly*....)

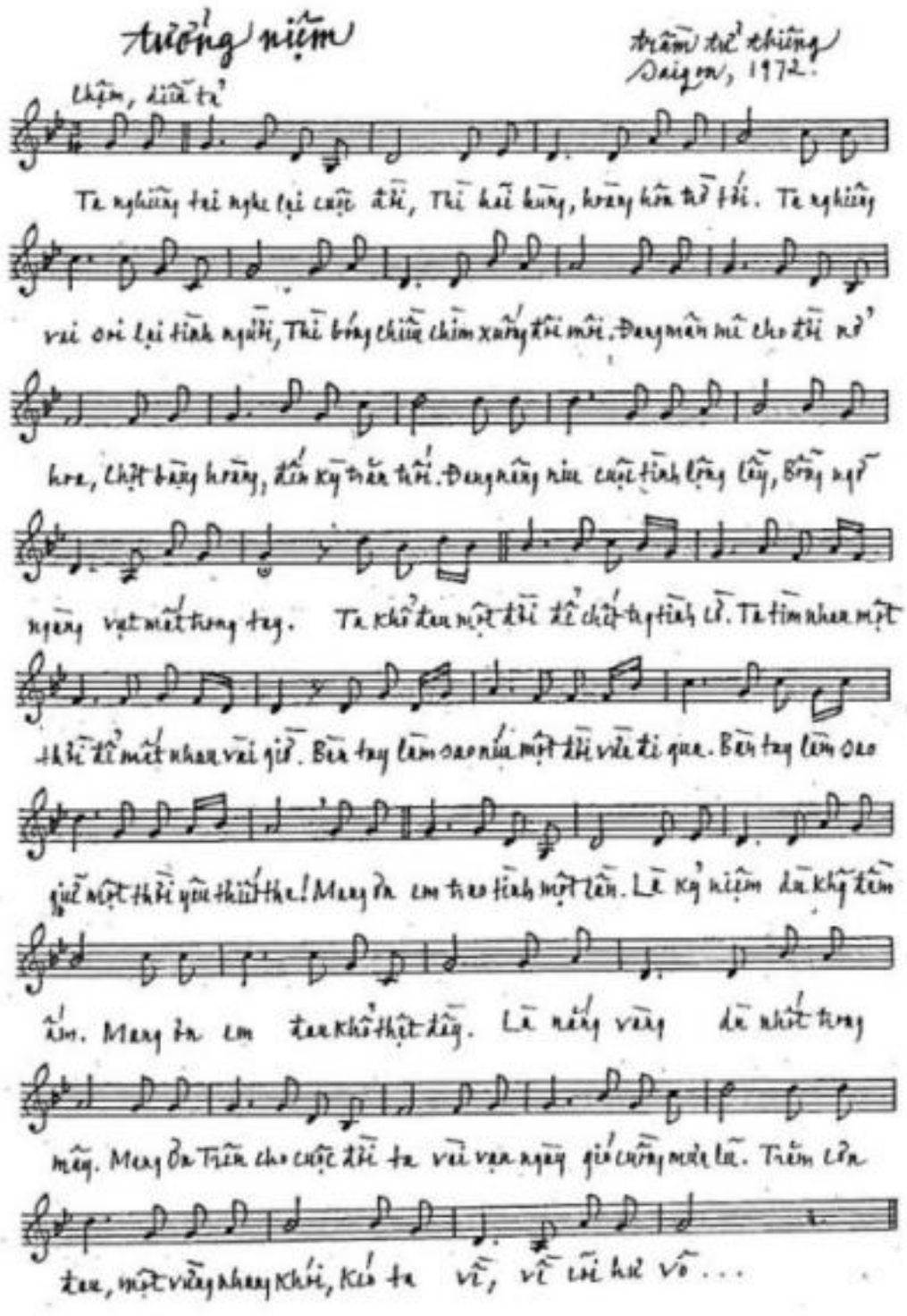

https://tieulun.hopto.org

* KINH KHỔ

Mẹ ngồi nguyện cầu hằng bao đêm
Lời kinh vọng xa thật êm đềm
Mẹ cầu cho con. Vượt qua ngày tròn
Mẹ cầu cho em tuổi trời xanh còn nguyên đừng biến mất
Người về một ngày một lưa thưa
Người đi càng đêm càng đông dần
Từng dài âu lo. Từng đêm đợi chờ. Mộng thật cam go
Miễn là mai niềm đau thành nụ cười

Xin cho me. Tròn lời kinh đêm nay
*Người sẽ về. Trước khi mẹ khuất nú*i

https://tieulun.hopto.org

Lời ca từ nào của tất cả ca khúc nhạc Trầm Tử Thiêng, khi đọc lên *như một bài thơ*... Do đó không thiếu nhạc tính và cảm xúc...

Qua lời của ca khúc *Kinh Khổ* mà tôi trích dẫn trên, thiết nghĩ không cần chép nguyên bài. Mà chỉ cần một vài đoạn thôi, cũng đủ nói lên tất cả vũ trụ nhân sinh hay trọn cả căn kiếp làm người....

Hình Mẹ là tất cả, Mẹ là đất, Mẹ là nước, Mẹ là bầu trời, Mẹ là cuội nguồn sinh sôi như tạo hóa. Từ đó, lời ca từ như trích ra từ Kinh Thánh hay Kinh Phật, mang tính thiêng liêng. Tôi nghĩ chẳng cần chi phải giải thích hay phân tích ý nghĩa như bài Tưởng Niệm... Chúng ta chĩ cần nghe Khánh Ly trình bày đủ để thấm từ dây thần kinh trí não đến từng thớ thịt của cảm xúc.!!

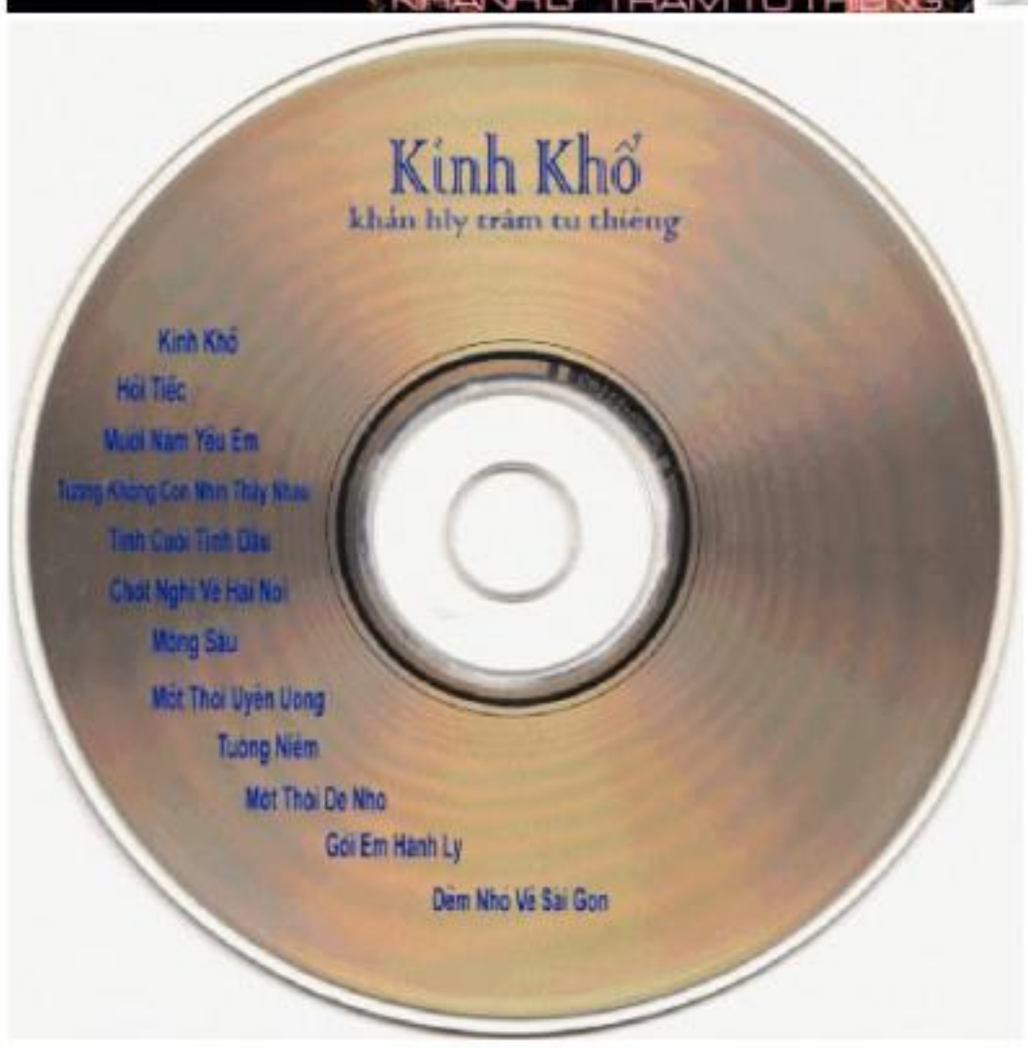

https://tieulun.hopto.org

Từ trước năm 1975, mỗi khi có dịp văn nghệ qua các đám tiệc, tôi rất thích hát bài *Đưa Em Vào Hạ, Chuyện Một Chiếc Cầu Đã Gãy hay Trộm Nhìn Nhau. Sau này tôi rất thích thêm 3 bài nữa là Tưởng Niệm, Kinh Khổ, nhất là "Mười Năm Yêu Em"*

Khi nói đến những bài hát này, tôi bắt gặp bài viết của Nhà báo/Đạo Diễn điện ảnh CNN Nguyễn Ngọc Chấn viết về nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng: "*Trầm Tử Thiêng: Người Nhạc Sĩ Của Thời Cuộc*", tôi xin phép trích đoạn những phần cần để dẫn chứng: "*Tương tự như tôi, Trầm Tử Thiêng may mắn hơn, mặc quân phục nhưng công việc có ít nhiều liên quan đến sở trường âm nhạc của anh. Là một quân nhân phục vụ tại Cục Tâm Lý Chiến, Trầm Tử Thiêng đã theo dõi cuộc chiến, điều nghiên lãnh vực tâm lý, từ tiền đồn đến hậu phương, từ trung tâm huấn luyện đến quân y viện. Nơi anh phục vụ được góp nhặt những tin vui chiến thắng, xen kẽ với những bất hạnh của đồng bào bị kẻ thù bách hại. Từ những dữ kiện chung quanh ấy, anh trở thành chứng nhân của cuộc chiến.*

Như các sử gia viết nên những trang quân sử, Trầm Tử Thiêng dùng khuông nhạc ghi lại hành trình cuộc chiến, chiếm mất một quãng đời thanh xuân của chúng tôi.

Chứng nhân qua âm nhạc. Nếu sách sử được lưu trữ trong kho tàng văn khố quốc gia, thì nhạc Trầm Tử Thiêng đi vào kho tàng nhạc Việt của dân gian. Âm nhạc có lợi thế phổ thông, đại chúng dễ ghi sâu vào lòng người, loan truyền mau lẹ và bén nhậy hơn sử sách.

Rất sớm, từ cuối thập niên 50 Trầm Tử Thiêng đã bắt đầu sáng tác nhưng mãi đến giữa thập niên 50, tác phẩm anh mới có dịp được phổ biến trên các đài phát thanh và truyền hình...

Trầm Tử Thiêng mơ màng dẫn tôi về những ngày cuối năm 1967. Trong lúc đồng bào chuẩn bị đón xuân. Cả nước chào đón những giờ phút linh thiêng nhất của một năm. Như một số anh em quân dân chính được phép ở nhà, đang chuẩn bị cúng ông bà, Trầm Tử Thiêng bị gọi trở lại Cục Tâm Lý Chiến sau nửa đêm giao thừa, để đón nhận những tin chẳng lành của một trận chiến khốc liệt: trận tổng công kích tết Mậu Thân. Tin chẳng lành dồn dập báo về não bộ Cục tâm lý chiến: Giờ này, một tiền đồn bị địch quân tràn ngập, phút khác, một thôn xóm bị Cộng quân thiêu rụi, nơi đây, quân

https://tieulun.hopto.org

ta đẩy lui Cộng quân khỏi một khu phố, chỗ nọ, giặc phá nát một đoạn đường.

Những ngày kế tiếp Quân lực Việt Nam Cộng Hòa phản công mãnh liệt, bẻ gẫy kế hoạch tổng công kích của địch. Kẻ xâm lăng trở nên hung bạo, quay mũi dùi tàn sát thường dân cả nước. Cố đô Huế hứng chịu nhiều đau thương nhất, cầu Trường Tiền gẫy một nhịp, cắt đứt con đường huyết mạch thân quen của đất thần kinh.

Xuân Mậu Thân Cảm thông với nỗi xót xa của người dân xứ Huế, Trầm Tử Thiêng viết bài ca bất hủ "Chuyện một chiếc cầu đã gẫy", *không chỉ khóc than cho một nhịp cầu vô tri vô giác, nhưng, anh đã chia sẻ niềm đau, với hơn 4 ngàn gia đình Huế, gẫy nhịp với người thân trong những nấm mồ tập thệ Hàng chục ngàn đồng bào khắp nước, bị bức tử ngay trong những giờ phút linh thiêng nhất của một niên lịch.*

Phục vụ tại cục tâm lý chiến Trầm Tử Thiêng, theo dõi, cập nhật hoá các mặt trận, nhiều ca khúc anh ghi lại chứng tích kiêu dũng của các chiến sĩ quân lực việt nam cộng hoạ *Anh rất hãnh diện được đóng góp khả năng sáng tác vào quân vụ của mình.* Trầm Tử Thiêng sáng tác rất nhiều, một số nhạc phẩm được phát xuất từ ngưỡng cửa đời binh nghiệp như: *Quân trường vang tiếng gọi, Đêm di hành, Mưa trên poncho ..v..v.* đó là một vài nhạc phẩm được anh em hát nhiều.

Sau những ca khúc viết cho người tân binh, Trầm Tử Thiêng đi song song với nhịp bước của các chiến sĩ, anh đã đến nhiều tiền đồn, khích lệ tinh thần chiến đấu của chiến sị Thăm viếng, ủy lạo, chia sẻ nỗi đau với anh em thương binh tại quân y viện. v...v.

Dõi theo bước chân các trận đánh hào hùng, Trầm Tử Thiêng viết lên những bài ngợi ca tinh thần các chiến sĩ. Thời gian này có đến hàng chục ca khúc. *(tiếc thay anh không lưu trữ được, vì sau biến cố 1975 các ca khúc này đã trở thành tai hoạ, anh đã phải thiêu hủy một số, và, thất lạc nhiều trên bước đường lẩn tránh).*

Thời gian này Trầm Tử Thiêng phối hợp với các phái đoàn chiến tranh chính trị vùng, các sinh viên, học sinh tổ chức các chuyến viếng thăm tiền đồn. *"Đưa em vào hạ"*, một ca khúc mang hình ảnh khá cảm động mà anh muốn gởi gấm đến người hậu phương: " *Muà hè năm nay, anh sẽ đưa em*

https://tieulun.hopto.org

rời phố chợ đôi ngày, qua miền xa mà nghe rừng thiêng gọi lá
Tiếng nỉ tiếng non, khi chiến trường năm yên thở khói.
Đứa bé nhìn cha đang chờ giặc dưới giao thông hào". (Hết trích)

Trầm Tử Thiêng tên thật là *Nguyễn Văn Lợi*, sinh ngày 1 tháng 10 năm 1937 tại *Đại Lộc, Quảng Nam*, nhưng trên giấy tờ ghi sinh năm 1940. *Ông bắt đầu ca hát từ năm lên 10* ở các thôn quê miền Nam Việt Nam từ 1945 đến 1949. Sau đó, ông lên Sài Gòn học trung học.[1]

Năm 1958, Trầm Tử Thiêng tốt nghiệp trường Sư phạm và bắt đầu dạy học.

Năm 1966, Trầm Tử Thiêng gia nhập Cục Tâm lý chiến thuộc Tổng cục Chiến tranh Chính trị, Bộ Tổng Tham mưu Quân lực Việt Nam Cộng hòa. Thời gian này ông viết các bản nhạc như: *Quân trường vang tiếng gọi, Đêm di hành, Mưa trên poncho*. Sự kiện Tết Mậu Thân 1968, Trầm Tử Thiêng viết bài Chuyện một chiếc cầu đã gãy nói về cầu Trường Tiền bị giật sập. Năm 1970, ông viết Tôn Nữ còn buồn về trận bão tàn phá miền Nam. Ngoài ra, ông cũng tham gia vào phong trào Du ca Việt Nam.

Từ năm 1970, Trầm Tử Thiêng làm việc cho chương trình Phát Thanh Học Đường chung với Lê Thương, Hùng Lân, Vĩnh Bảo, Tống Ngọc Hạp, Xuân Điềm, Bảo Tố, Đắc Đăng... Lấy bút hiệu là Anh Nam, ông sáng tác các bài nhạc thiếu nhi đề tài lịch sử, xã hội văn hóa để giáo dục cho học sinh tiểu học toàn quốc. Công việc chấm dứt khi xảy ra sự kiện 30 tháng 4 năm 1975.[2] Sau nhiều lần vượt biên không thành, ông bị tù cải tạo một thời gian.

Năm 1985, sau khi ra tù, ông được ca sĩ Thanh Thúy bảo lãnh sang định cư tại Little Saigon, tiểu bang California, Hoa Kỳ. Ông là cố vấn ban chấp hành Hội Ký giả Việt Nam Hải ngoại 2 nhiệm kỳ 1996 - 2000.[3] Cuối năm 1999, ông cùng các bạn văn nghệ sĩ sáng tác lập Thư viện Việt Nam tại Little Saigon.[4]

Ở Hoa Kỳ, ông cộng tác với Trung tâm Mây và Trung tâm Asia. Đặc biệt, Trầm Tử Thiêng đã cùng Trúc Hồ sáng tác nhiều ca khúc cho thể loại nhạc đồng ca như: *Bước chân Việt Nam, Việt Nam niềm nhớ, Một ngày Việt Nam, Cám ơn anh... và những tình khúc như Cơn Mưa Hạ, Đêm, Đã*

https://tieulun.hopto.org

Qua Thời Mong Chờ, Tình Đầu Thời Áo Trắng... Một bài hát khác của ông là Đêm Nhớ Về Sài Gòn viết năm 1987 cũng được nhiều người biết đến.

Tháng 8 năm 1996, Trầm Tử Thiêng viết *Có Tin Vui Giữa Giờ Tuyệt Vọng* nhân sự kiện một làng Việt Nam được xây dựng ở Philippines dành cho người Việt lưu vong. Bài hát nổi tiếng với tiếng hát của ca sĩ Khánh Ly.

Ngày 25 tháng 1 năm 2000, Trầm Tử Thiêng qua đời tại trung tâm y tế Anaheim Tây.

Năm 2007, Trung tâm Asia thực hiện chương trình Asia 54: Trầm Tử Thiêng & Trúc Hồ / Bước Chân Việt Nam để vinh danh ông cùng nhạc sĩ Trúc Hồ.

Album:

Tuyển tập nhạc Trên Đỉnh Yêu Đương - 16 Bài Tình Ca (1969)

Tuyển tập nhạc Tình Ca Dọc Đường - 18 Bài Ca Yêu Thương Sầu Muộn (1970) ***(Hết trích)***

Theo: https://vi.wikipedia.org/wiki/Trầm_Tử_Thiêng

Trong sự nghiệp sáng tác quá đồ sộ của nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng, có trên 200 ca khúc, đưa tên tuổi của ông sáng ngời và nổi tiếng không thua một nhạc sĩ nào. Nếu phải ghi hết tác phẩm của ông trên những trang giấy này, e rằng trở ngại vì tờ báo hôm nay cũng khá dầy. Xin phép bạn đọc bấm vào Link như đã ghi ở trên...

Để kết thúc bài viết Tưởng Niệm và Tri Ân Nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng, tôi thiết nghĩ cũng nên ghi nhận ra đây những dòng mà tôi viết trong lời "Tựa" của tập thơ *"Anh Biết, Anh Yêu Dấu"* xuất bản năm 2001, sau gần 2 năm thí anh Trầm Tử Thiêng ra đi. Trong tập thơ này có bài thơ tôi được anh phổ... *Tôi rất thích vì anh viết tay với dòng chữ hiền từ và đẹp đẽ của anh. Coi như đây chính là thủ bút mang kỷ niêm vô cùng quí giá. Tôi xin chép bài thơ ra đây, kể cả hình ảnh bản viết tay mà anh kẻ từng nốt thật đẹp và bài nhạc được đăng trên tuần báo* "Tiếng Xưa" do nhóm chủ trương là bạn bè của

https://tieulun.hopto.org

anh là : Trúc Sơn, Lâm Tường Dũ, Cnn (Số tưởng niệm sau "*Một Năm Thiên Thu Trầm Tử Thiêng*") đăng hình anh ngoài bìa, tôi dùng trình bày trên đầu bài viết này , *(xin trích)*:

(Nhất là nhớ đến việc chỉ mới ngày hôm qua thôi, tôi không nén được lòng, lúc "cánh cửa đã đóng " sau khi đưa thi hài cố Nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng vào lò hỏa thêu. Với tiếng khóc nức nở của nhà báo Lâm Tường Dũ, của nữ ca sĩ Ngọc Minh, và... những dòng lệ tiếc thương của Nhạc sĩ Trúc Hồ, cùng một số văn nghệ sĩ khác..v..v..

Trầm Tử Thiêng! tôi gọi tên anh lần cuối cùng với cả lòng kính phục. Một Nhạc sĩ tài hoa khả kính. Một con người của lý tưởng sáng ngời, một khí tiết của một bản lĩnh hào hiệp. *Anh đã thành một hạt lúa đang nẩy mầm!*

Tôi viết tựa cho tập thơ tôi chưa xong thì anh Trầm Tử Thiêng đã vĩnh biệt chúng tôi. Dự định xong tập thơ này, có bài nhạc anh phổ từ thơ tôi, khi ra mắt, tôi hy vọng là sẽ nhờ anh, sẽ thuyết phục anh lên sân khấu để hát, nhưng ôi! nào ai có ngờ..!!

Để kết thúc lời tựa, tôi kính dâng tác phẩm thứ hai này lên hương hồn Ba tôi. Và xin trích dẫn một bài thơ ngắn của tập "Anh biết, em yêu dấu" này, một bài thơ với vô cùng cảm kích mà làm ra do tôi đọc được nơi Boris Pasternak (từ sưu tập của tạp chí TK21) :

" Trong đời sống, sự mất đi quan trọng hơn sự tồn tại.
Một hạt lúa chỉ nẩy mầm khi nó chết đi "

Bài thơ tuy rất giản dị và bình thường, nhưng có ý nghĩa riêng, nhất là cho các văn nghệ sĩ. Vậy tôi xin dâng lên hương hồn hai cố Nhạc sĩ như nêu trên... *Đặc biệt xin dâng lên hương hồn cố Nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng, người Nhạc sĩ tài hoa và khả kính! (vừa mới từ trần ngày 25/01/2000)* (hết trích)

(Xin phép quí bạn đọc, tôi không đăng bài thơ kính dâng lên hương hồn anh, *mà chỉ đăng bài thơ của tôi mà anh đã phổ nơi đây thôi...* Tôi nghĩ cũng đủ diễn đạt mọi dữ kiện của sự thật trong quá khứ đã qua...)

https://tieulun.hopto.org

khi bước tình đi qua

tôi xanh hay vàng khi thu qua
đời mưa hay nắng khi em là...
chiều đang đi xuống hay ngày tới
tôi khuất dần chưa hay đã xa ?

trăng thanh hay mờ khi mây giăng
cành thơm hay lá khô trên ngàn?
bàn tay tôi ấm hay lạnh buốt
em kết đèn xuân hay thắp nhang?

em khuyết dần tôi viên ngọc quí
phận đá đời rong ngày dã hoang
cành thơ chim vắng chuyền chân hót
đâu suối dương cầm buông tiếng than!?

em mối trầm hương khơi mộng đáo
nghiệp chướng tiền khiên tình vẫn si
tìm đâu tôi lối về chân cũ?
nghe tiếng kinh cầu quên kiếp mê!

tôi đêm hay ngày khi em qua?
lòng vui hay khóc khi cam là...
đường đi không đến hay nguồn sáng
tôi lá cành trơ hay kết hoa?

tâm yên hay cuồng trong cơn yêu
đầu xanh hay trắng sương pha nhiều!?
tìm đâu tôi cứu tôi về với...
tôi cánh mùa xuân hay bước phiêu?

HÀ NGUYÊN DU
Cali Jan 2, 1999

https://tieulun.hopto.org

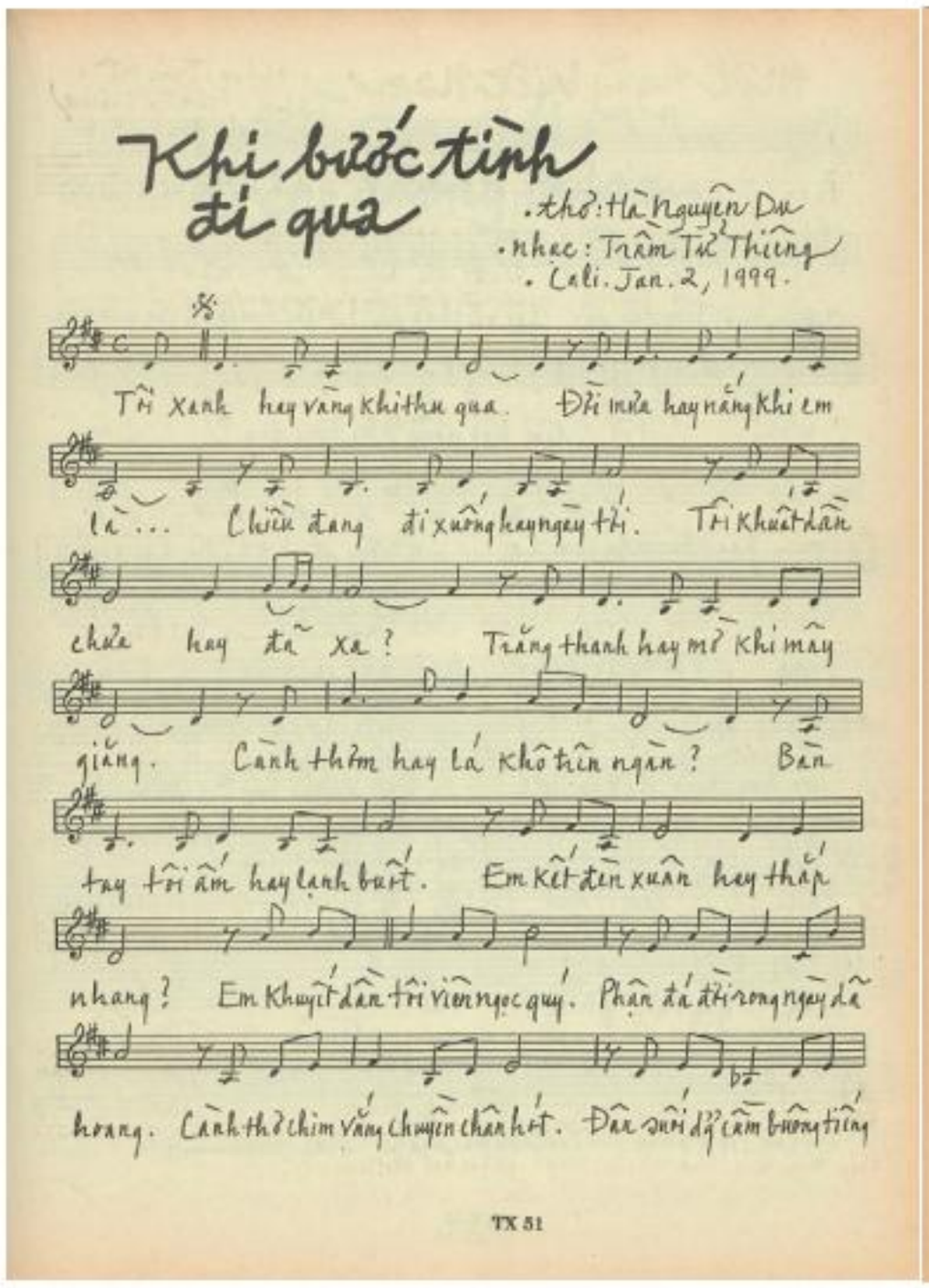

khi bước tình đi qua

Thơ Hà Nguyên Du
Nhạc Trầm Tử Thiêng

https://tieulun.hopto.org

HÀ NGUYÊN DU

bến trăng Em đã có con đò anh.!!

1.
Nỗi buồn không làm
Thơ hơn nỗi buồn cha mất hơn
Khi em mấp mé bỏ anh.!!

2.
Con chim lạc đàn thét
Vang trên cột đèn lúc mặt
Trời hoàng hôn hấp hấp hối.!!

3.
Người xa rừng khá lâu lý
Nào quay lai rừng để chia
Thịt nhau nướng nhau.!!

4.
Tư duy mới là chữ
@ (a còng) vậy là suy
Nghĩ cũ có là cái còng chữ U.??

5.
Đất bằng nổi sóng khi
Đầm lầy ngập âm binh thân quốc
Mẫu ung thư tận xương tủy.!!

https://tieulun.hopto.org

6.
Lá biếc cành xanh chim
Sắc màu chim đợi hót khúc
Hoan ca ngày rạng đông…

7.
Nổi dóa với cái
Bóng tràn tròn cái hình xô
Vào quỷ đạo ma dương quỷ trần.!!

8.
Rõ vũ trụ là của
Rắn nhưng khắp trời chỉ
Thấy sự khoe dáng như của *Lươn*.!!

9.
Cảm giác nghĩa
Trang và bệnh viện khiến vườn
Hoa yêu thương nhanh chóng nở vội.!!

10.
Hoàng hôn thê lương khiến
Tâm héo khiến hồn rũ tôi tăng
Tốc về nhà sớm hơn.!!

https://tieulun.hopto.org

11.
Tội những bàn tay
Quỷ sao che kín nổi mặt
Trời ánh chân thực vẫn rạng.!!??

12.
Bình tỉnh lại em…
Anh đã phục sinh.!!
Giờ không chết bởi nhân tai trừ mệnh trời.!!

13.
Trái chín dễ bị sâu thưởng
Thức trước tình yêu ta
Không mãi là của môi thơm.!!

14.
Mỗi con rối cực mơ
Mơ mòng về cánh
Cửa thiên đàng sẽ mở đón rước chúng…

15.
Điều gì xảy ra khi
Nằm dưới ba tấc lũ
Mối mọt khiếu kiện không hồi kết.!!

https://tieulun.hopto.org

16.
Bàn Tay Yêu của
Em làm động mạch tim
Anh tránh khỏi chứng xơ cứng.!!

17.
Chim bay về núi làm
Gợn khói bếp hoàng hôn khiến
Lòng nhớ quê quay quắt.!!

18.
Ý nghĩa hơi thở
Là tình yêu bất diệt chứa
Đầy hai lá phổi em và anh…

19.
Ngày anh đến cành
Em đà hoa nở bến trăng
Em đã có con đò anh.!!

20.
Ngày anh đến con đường
Em rạng rỡ tưởng tượng anh
Như đang sánh bước xuân hành…

https://tieulun.hopto.org

21.
Lúc hấp hối kẻ
Vô thần trối trăn gì với lời
Di chúc hay chỉ khấn nguyện.??

22.
Rúng động ngày rùng
Mình đêm ớn lạnh sát na khấn
Khấn và nguyện nguyện.!!

23.
Vui ngày gọi Bé Yêu
Buồn nhìn thân Bé Xíu tóc ngã
Màu môi như hoa héo.!!

24.
Rễ bật lên trời rễ
Bám hết chất dưỡng cây sẽ khô
Là ngày tận thế cây.!!

HÀ NGUYÊN DU

https://tieulun.hopto.org

em tay gầy
mắt phượng
nhòe trang kinh...

1./

Ngày tận tuyệt
là ngày cây
lá chết

Môi trăng khuya
rớm máu bật
lời nguyền

Chim bạt gió
buông tràng thanh
kim cổ

Điệu hò yêu
cây lúa
trổ thi ca...

Mưa tuế nguyệt
Mẹ còng lưng
buôn gánh

Loài khua môi
đánh đổ cả
kho vàng...

Con cả lũ
cả nòi đong
mớ chữ.!!

Cây mùa sâu
toàn đốt
quặn đêm thâu.!!

Đầu nhật nguyệt
sói dần ơi
sợi tóc

Em tay gầy
mắt phượng
nhòe trang kinh...

Như tắc tị
dòng tình ta
dẫn thủy.!!

Suốt thân chinh
mơ hạt ngậm
đòng đòng

2./

Nguồn độ lượng
cả xanh cành
tươi lá

Nhưng cao xanh
còn phạt đến
kiếp nào??

https://tieulun.hopto.org

Hoa môi nở
đẹp rừng đời
êm ả...

Bỗng một ngày
vỡ mộng
rã chiêm bao.!!

Ngày sẽ
ngậm hờn
đêm nuốt nhục

Đêm gọi Trời
gọi Phật
để than van.!!

Em như
bỏ ta
thời chống nạn.!!

Khi lệ đời
dốc cạn
bởi lao đao...

Trốc gốc dựa
thể nào
ta đứng vững

Thơ ra tay
cứu độ
vớt ba đào

Em vẫn
thản nhiên
vờ góc cạnh

Chẳng bao giờ
hiểu nhịp
điệu song ca...

3./
Thế giới
đã rơi vào
địa ngục.!!

Có quen dần
với quỷ sứ
sa tăng??

HÀ NGUYÊN DU

https://tieulun.hopto.org

HÀ BẠCH QUYÊN

nhớ anh

Nhớ anh
khi bờ môi
khô

Nhớ anh
hoa của vườn thơ
nở đầy

Nhớ anh
nét vẽ
càng bay...

Nhớ anh
vóc hạc thêm
gầy thân đơn

Nhớ anh
đến phải
dỗi hờn

Nhớ anh
trăn trở chờ
cơn mộng tràn

Nhớ anh
bước chiều
lang thang

Nhớ anh
hồn đổ lá vàng
như cây

Nhớ anh
tình lên
men say

Nhớ anh
tim mạch
thường hay vấn đề.!!

HÀ BẠCH QUYÊN

https://tieulun.hopto.org

LÂM CHƯƠNG

lỗi tại tôi mọi đàng

Mùa xuân năm 85, tôi về quê. Quê tôi ở Gò Chùa, nằm trên quốc lộ nhưng vẫn là nhà quê. Tôi bốn mươi ba tuổi, tóc đã có nhiều sợi bạc. Tôi không có tiền, không nghề nghiệp, sống nương tựa vào ba tôi.

Ba tôi bảy mươi hai tuổi, là người tàn phế. Ông mất cánh tay phải trong thời kỳ chiến tranh. Hiện nay, ông sống nhờ vào tiền của anh tôi, gởi về từ Canada. Số tiền này chỉ đủ ăn tiện tặn. Muốn mua sắm những thứ lặt vặt trong gia đình, ba tôi nuôi con heo nái, và nấu rượu. Nấu rượu không có lời, nhưng có hèm trộn chung với cám làm thức ăn cho heo. Mỗi năm, bán được mấy lứa heo con cũng được đồng ra đồng vào.

Hàng ngày, tôi đi quanh quẩn lối xóm, mặt mày ủ dột. Không nghĩ ra việc gì làm để khỏi bám vào ba tôi. Tôi đói lắm. Đói nhiều năm trước khi về đây. Tôi cần ăn mà mỗi lần bưng chén cơm, tôi như mắc nghẹn. Tôi còn đầy đủ tay chân, làm sao thanh thản nuốt miếng cơm của người cha già tàn tật?

Một ngày, tôi đi ra đồng, lủi vào rẫy mía hái những thứ rau sam, rau dệu mọc hoang. Gió lay cờ mía bay trắng đồng, vương cả trên đầu, trên áo tôi. Loài chim sâu luýt chuýt kiếm ăn trong mía, thấy có người bay vụt lên. Lúc tôi chui ra, gặp ông cụ vác cuốc đi tới.

Cụ hỏi: "Làm gì trong ấy?"

Tôi cầm bó rau giơ lên.

Cụ nói: "Rau dại ư? Đứng đó."

Cụ lủi ngay vào rẫy mía, lối tôi vừa chui ra. Cụ không tin tôi, muốn kiểm soát xem có cây mía nào bị bẻ trộm. Mặt

https://tieulun.hopto.org

tôi ra sao mà ai cũng nghi ngờ trộm vặt? Tôi nghĩ, con người có cái vận. Khi vận mạt thì khí sắc bệ rạc, che lấp cái vẻ đường hoàng khả tín. Có phải mặt tôi tôi bây giờ như thế?

Cụ già chui ra, dịu giọng: "Lần sau đừng vào rẫy."

Tôi nín thinh bỏ đi.

Tôi đem rau về, giấu sau hè. Lúc ba tôi đi khỏi, tôi luộc rau ăn thêm bù dắp vào phần cơm thiếu hụt. Nhiều lần như thế. Có lần ba tôi về bất ngờ, thấy tôi đang ngồi với rổ rau. Không giấu được nữa, tôi gượng cười. Ba tôi đứng sững nhìn tôi, rồi quay đi không nói gì.

Buổi tối. Dưới ngọn đèn dầu, ba tôi ngồi quấn thuốc rê. Ông xe tròn điếu thuốc trên mặt bàn bằng bàn tay còn lại. Tôi ngồi trong góc tối, nhìn sự thiếu hụt một phần thân thể của ông. Tôi nghĩ, không phải chỉ có thế. Nó còn ảnh hưởng rất lớn đến sự thiếu hụt của tâm hồn, đưa đến buồn chán an phận một kiếp người.

Dì tôi đi ngủ rất sớm. Dì ngủ và thức cùng giờ với gà. Trời chưa chạng vạng, gà đã vào chuồng. Mới bốn năm giờ sáng, gà gáy báo hiệu bình minh. Dì thức dậy, không để làm gì cả. Dì chong đèn ngồi lặng cho đến khi trời sáng. Tôi gọi mẹ kế bằng dì. Mẹ ruột tôi mất. Năm năm sau, ba tôi rước dì về làm vợ. Lúc đó, tôi mười ba tuổi. Dì ở với ba tôi, ba mươi năm không có con. Miệng đời xoi mói rằng trước khi về với ba tôi, dì đã lang chạ với nhiều đàn ông. Dì ít nói đến độ tôi không biết tình cảm của dì ra sao. Dì không nói câu gì làm tôi buồn, cũng không tỏ thiện cảm với tôi.

Tôi về hai mươi mốt ngày, ba tôi bán lứa heo con. Tiền bán heo cất trong tủ. Xâu chìa khóa treo ở cây đinh, khuất sau tủ.

Mấy ngày sau, ba tôi nói: "Tiền bán heo mất sạch rồi."

Dì nhìn tôi, dò xét.

Tôi không biết nói sao, bỏ ra ngoài hiên ngồi hút thuốc. Dưới chân tôi, những con kiến đen đi tìm mồi. Nắng xế chiều xuân gay gắt lắm. Trời cao và xanh, gợn vài cụm mây nhỏ. Nỗi đời hốt biến như mây chó.

Một bà quảy gánh đi ngoài đường, hỏi vọng vào: "Có đồ gì cũ, bán không?"

Tôi nói: "Có tôi. Mua tôi không?"

Bà nhìn tôi: "Mặt không đáng đồng xu."

https://tieulun.hopto.org

Tôi chợt nhớ có mấy cái muỗng nĩa bằng inox, và đôi dép nhựa đứt quai.

Tôi gọi: "Bà ơi, vào đây."

Bà cầm muỗng nĩa lên coi: "Tất cả mười đồng."

Tôi nói: "Mười lăm."

Bà quảy gánh lên vai.

Tôi nói: "Mười đồng, lấy đi. Còn đôi dép?"

Bà nói: "Cho thì lấy. Không mua."

Tôi cất tiền trong túi, bâng quơ nhìn đàn gà bươi dưới gốc hàng rào cây dâm bụt. Nhà đang dọn cơm chiều. Tôi bỏ đi lang thang. Chiều tối mịt, tôi ghé quán cà phê. Cà phê sữa, mười hai đồng. Cà phê đen, tám đồng. Tôi uống cà phê đen. Dư hai đồng, tặng luôn cho cô gái chạy bàn. Quán vắng. Bóng đèn nhỏ bằng đầu ngón tay, dùng điện bình acquy, ánh sáng mờ mờ buồn thảm. Tôi ngồi im lặng. Ly cà phê đã hết từ lâu. Tôi ngồi im lặng như thế, thật lâu. Buồn tay, tôi quậy chiếc muỗng chạm lanh canh trong cái ly không.

Cô gái hỏi: "Chú dùng thêm gì?"

Tôi lắc đầu.

Cô lại hỏi: "Có phải chú là cái chú gì cải tạo mới về đó không?"

Tôi nói: "Phải rồi."

"Được về thì mừng. Sao chú buồn?"

Tôi nói một câu rẻ tiền: "Đời chẳng có gì vui."

Nói xong, tôi chào cô gái và ra khỏi quán.

Ba tôi ngồi ngoài hiên chờ tôi về. Đèn trong nhà hắt sáng yếu ớt sau lưng làm khuôn mặt ông tối hẳn, như cái bóng đen in trên nền phông hư ảo.

Ba tôi nói: "Còn chừa phần cơm cho con."

Tôi đói lắm, nhưng nói: "Con không đói."

Ba tôi nói: "Con đừng làm thế. Ba không nghi cho ai cả."

Tôi nghĩ, thân phận tôi, ai cũng nghi ngờ là kẻ gian. Chỉ có ba tôi tin tôi.

Ba tôi nói tiếp: "Ba đã biết người lấy tiền."

Tôi nghĩ, ba tôi hiểu tôi là đủ rồi.

Ba tôi kể: "Ba dời cái ổ gà đẻ, phát giác ra số tiền cất giấu dưới đáy ổ gà. Dì con nói ăn ở với ba không có con. Sợ khi chết không ai lo nên tự lo trước cho mình. Dì con muốn mua bộ táng đá xây mả."

Tôi gục đầu. Xót cho ba tôi. Xót cho Dì. Xót cho tôi. Ai

https://tieulun.hopto.org

cũng muốn làm người tốt, hoàn cảnh cứ xô vào ngõ cụt.

Ba tôi và tôi ngồi đấy. Đêm xuân mà đất trời mờ mịt, oi bức. Muỗi bay vo ve bên tai. Ngoài đường, toán du kích xã đi tuần ngang qua. Họ cười nói oang oang. Súng đạn khua lách cách. Bên nhà hàng xóm có tiếng chó sủa.

Tôi nói: "Con muốn gặp Minh, giải quyết vấn đề một lần cho xong."

Ba tôi nói: "Đừng. Thằng bồ của nó sẽ đưa con vào tù đấy."

"Con không làm điều gì rắc rối."

"Cũng đừng. Ngày con đi tù, nó còn trẻ quá không chờ được. Không phải lỗi tại nó đâu."

Không phải lỗi tại nó đâu. Lỗi tại ai? Tôi hỏi lòng tôi như thế. Đêm xuân mà đất trời mờ mịt. Tôi dõi mắt nhìn xa hơn, chỉ thấy mờ mờ như ảo giác. Tất cả đều là ảo giác, là phù du, kể cả đời này.

Ngày mồng tám tháng ba, Dì tôi làm bữa ăn ngon. Thịt cá rau cải chiên xào đầy đủ. Dì không tuyên bố một lời.

Ba tôi nói: "Hôm nay, mừng tuổi sáu mươi tư cho dì của con."

Tôi nắm hai bàn tay đưa lên trán rất trịnh trọng: "Con chúc dì sức khỏe tốt, sống lâu trăm tuổi."

Dì nói: "Già quá, chỉ khổ thân. Lúc nào mắt lòa tai điếc, chết đi là vừa."

Tôi ăn. Và nghĩ đến những điều giả dối. Mọi người rõ mặt nhau mà không rõ lòng nhau. Tội nghiệp dì tôi. Sáu mươi tư tuổi, dì vẫn cô đơn khép kín trong nhà này. Ba tôi cũng cô đơn bên người đàn bà khép kín. Tôi thì quá đau khổ hận đời. Bộ mặt lầm lì, còn gần gũi được với ai?

Chúng tôi đang ăn, có anh du kích đứng trước cửa, hỏi lớn: "Ở đây có ai tên Lâm?"

Ba tôi buông đũa đi ra: "Nó là con tôi. Có chuyện gì không?"

Du kích chìa tờ giấy: "Có giấy mời lên xã."

Ba tôi cầm tờ giấy quay vào, thắc mắc: "Không biết chuyện gì?"

Tôi nói: "Chuyện gì cũng vậy thôi."

Ba tôi nói: "Đụng tới bọn này phiền lắm."

Từ lúc nhận giấy mời, bữa ăn mất ngon. Dì tôi không

https://tieulun.hopto.org

nói câu gì.

Tôi lên xã, được lệnh chuẩn bị ngày mai đi công tác thủy lợi.

Ba tôi hỏi: "Tù mới về, còn trong thời hạn quản chế. Sao bắt đi thủy lợi?"

Tôi nói: "Mỗi địa phương có một ông vua con, áp dụng luật rừng xanh."

Ba tôi than: "Toàn là luật lệ chết người."

Tôi nói: "Trong tù lao động, có cơm tù. Về đây lao động, lấy gì ăn?"

Ba tôi lặng lẽ vào nhà bếp xúc cho tôi bọc gạo, gói vài con cá khô, nhét chút tiền đi xe.

oOo

Tôi ngồi xe Lam đi Bến Mương, lội bộ hơn cây số đường đất là vào tới chỗ công tác thủy lợi. Nhiều người đến trước đang dọn chỗ trong căn nhà trống. Có lẽ xưa là nhà hội của dân Bến Mương. Phía trái cách căn nhà vài chục bước có cây đa già, độ tuổi trăm năm. Tàng cây cao rộng, phủ một vùng bóng lớn. Trên nhánh cây thòng xuống những rễ phụ, đâm xuống đất. Nhiều rễ lâu năm, to bằng cột nhà.

Toán thủy lợi gồm hai mươi tám người. Đàn ông đàn bà, già trẻ đủ mặt. Toán chia làm hai nhóm. Mỗi nhóm có một nhóm trưởng. Tôi bốn mươi ba tuổi, già nhất, được chỉ định làm toán trưởng coi hai nhóm trưởng. Làm toán trưởng cũng là làm chơi thôi. Mọi sự đôn đốc kiểm soát đã có đốc công. Bốn đốc công, coi hai mươi tám người. Lại có thêm một đốc công trưởng, coi bốn đốc công. Ông này có súng K54, mang bên hông rất oai. Tổ chức chặt chẽ qua nhiều tầng lớp kiểm soát, nhưng khi bắt đầu làm việc thì tất cả đốc công đều vắng mặt. Họ vào xóm Bến Mương ăn nhậu, hoặc tán gái. Chúng tôi cầm xẻng cuốc đứng dưới lòng kênh, thỉnh thoảng hất một xẻng đất lên vá những chỗ đê vỡ. Làm việc ầu ơ lấy có. Phần lớn thì giờ là nói chuyện tầm phào, kể chuyện tiếu lâm. Mấy chị đàn bà rất thích nghe chuyện tục. Họ cười nhiều nhất.

Đến trưa, mọi người tự động ngưng làm, vào nấu ăn. Gạo để chung, đồ ăn chung. Đàn bà lo nấu nướng. Đàn ông ngồi hút thuốc tán gẫu, chờ cơm.

https://tieulun.hopto.org

Tôi mắc võng vào hai chiếc rễ phụ của cây đa, tránh sự ồn ào trong căn nhà trống.

Một chị nói: "Nằm đây nguy lắm. Cây này có nhiều rắn lục."

Tôi nói: "Chỉ nằm nghỉ trưa."

Chị nói: "Ừ. Ban đêm thì không nên."

Buổi chiều. Hai mươi tám người ra đê, chống cuốc xẻng phơi nắng vài tiếng đồng hồ, lại vào nghỉ.

Sau một ngày rong chơi, các đốc công trở về. Có người nồng hơi rượu. Họ ra đê kiểm soát công việc.

Lúc trở vào, có người nói: "Thời gian có hạn. Bà con làm thế thì bao giờ cho xong? Mai cố gắng lên nhé."

Một chị trẻ bĩu môi, nói: "Đợt này không xong. Đợt sau làm tiếp."

Anh đốc công đi lại, vỗ vào đít chị trẻ: "Lắm lời chanh chua cong cớn này!"

Chị trẻ vênh mặt : "Thì sao?"

Anh đốc công cười hì hì, cúi sát mặt chị trẻ: "Tối nay phạt cái tội lười biếng."

Chị khác xía vào chuyện: "Mười người như anh, nó cũng không sợ."

Anh đốc công hỏi: "Em sợ không?"

Chị nói: "Cỡ anh, tôi chấp hai chục."

Bọn đàn ông vỗ tay cười đùa.

Cơm chiều xong. Những anh đốc công theo ve vãn mấy chị đàn bà. Vài chị đi với họ suốt đêm. Số còn lại, ngủ trong căn nhà trống.

Nhiều đêm khó ngủ, tôi thấy có kẻ lén chui vào mùng người khác. Có một cặp, đêm nào cũng dìu nhau ra gốc cây đa. Vài hôm sau, tôi biết chị đàn bà dọa tôi có rắn lục là người được dìu ra gốc cây đa, lúc nửa khuya. Chị không sợ rắn lục.

Gần sáng. Tiếng gà gáy vẳng lại từ xóm Bến Mương là lúc những kẻ lộn sòng trở về đúng vị trí của mình. Công việc thủy lợi lại bắt đầu như mọi ngày bình thường.

Ngày thứ mười lăm, ông đốc công trưởng tuyên bố: "Hôm nay là ngày cuối cùng, tôi cho bà con nghỉ việc buổi chiều. Trước khi chia tay, tôi đề nghị bà con tùy khả năng mỗi người, đóng góp chút tiền hùn mua vài con gà và lít đế làm tiệc liên hoan mừng công tác tu sửa hệ thống thủy lợi

https://tieulun.hopto.org

đã tiến hành thuận lợi và hoàn tất tốt đẹp. Có ai có ý kiến gì không?"

Mọi người vỗ tay tán thành lời đề nghị văn hoa của ông đốc công trưởng.

Kiểm lại số tiền đóng góp xong, ông chỉ định: "Anh toán trưởng đi mua gà với tôi."

Tôi nói: "Vâng."

Trên đường vào xóm Bến Mương, ông đốc công trưởng nói: "Anh ít nói nhỉ?"

Tôi trả lời: "Tôi không có gì để nói."

Chúng tôi hỏi mua gà nơi nhà của một người quen với ông đốc công trưởng. Ông gọi người này là anh Sáu Lự. Anh chịu bán và bảo vợ lo bắt gà. Chị Sáu Lự ra sân rải thóc, chu miệng gọi gà: "Chúc chúc chúc..."

Đàn gà đang kiếm ăn rải rác ngoài vườn, nghe tiếng gọi chạy về mổ thóc trên sân. Có con gà trống lớn không lo ăn, chỉ lo dụ khị mấy con gà mái tơ để đạp mái. Sau khi thỏa mãn, nó vỗ cánh vươn cổ gáy ò ó o ò o...

Ông đốc công trưởng cười nhìn chị Sáu Lự, và bắt chước giọng gà: " Ò ó o ò o... Đời có thế mà thôi..!"

Chị Sáu Lự cũng cười, mắng: "Đồ quỷ quái!"

Quả thật là đồ quỷ quái. Đời có thế mà thôi. Sao tôi cứ loay hoay buồn rầu khốn khổ với đời?

oOo

Sau đợt công tác thủy lợi. Tôi về vẫn y như tình trạng cũ. Buồn nản. Quẫn trí.

Ba tôi đưa bộ truyện Tiếu Ngạo Giang Hồ của Kim Dung, bảo: "Đọc đi."

Tôi nói: "Còn tâm trí đâu mà đọc."

Ba tôi nói: "Thằng Lệnh Hồ Xung bị cả hai phái hắc bạch giang hồ chối bỏ, đến nỗi phải than trời đất mênh mông mà ta không còn chỗ dung thân, nhưng cuối cùng nó cũng đâu có chết."

Tôi nói: "Chuyện hư tưởng, đọc để mua vui. Không thể lẫn lộn giữa thực và mộng."

Ba tôi nói: "Không sống với thực được thì trốn vào mộng. Đau khổ mãi ích gì?"

Tôi nói: "Con đang suy tính một việc làm."

Ba tôi bảo: "Hãy viết thư sang Canada cho anh con."

https://tieulun.hopto.org

Tôi nói: "Người ta chỉ giúp ngặt, không giúp nghèo."
Ba tôi nói: "Đây là lúc ngặt của con."
Ông đưa giấy bút cho tôi. Tôi viết:

Ấp Gò Chùa ngày... tháng... năm...
Kính gởi anh chị Hai,

Trước tiên, em có lời thăm anh chị và chúc sức khỏe. Ở nhà, Ba và Dì vẫn khỏe. Vẫn nuôi heo, nấu rượu bình thường.

Sau đây, em xin nói về phần em. Em đi cải tạo mười năm, có tiến bộ về mặt tư tưởng. Được Đảng và nhà nước khoan hồng cho về với gia đình, góp phần xây dựng xã hội mới. Hiện tại, em chưa được bố trí việc làm. Vì vậy, đời sống chưa được đảm bảo tốt. Em mong anh chị vì chút tình ruột thịt mà giúp cho em một số tiền để sống, và chờ đợi...

Một lần nữa, em xin chúc anh chị bình yên, vui tươi, hạnh phúc.

Giấy ngắn tình dài, em xin dừng bút tại đây.

Em của anh chị.
(Ký tên)

Tái bút: Vợ em thì coi như diều đứt dây rồi. Không còn gì để nói.

Tôi đưa lá thư cho ba tôi đọc lại. Đọc xong, ông vò lá thư ném vào lò nấu cám heo.

Ba tôi nói: "Nó sợ Đảng và nhà nước mà bỏ chạy. Viết thế này thì một xu cũng không được."

Tôi lặng người. Có một nỗi gì thấm thía của gã ăn mày bị từ khước.

Lúc ấy, dì tôi đi đâu bên ngoài vừa về tới.

Dì nói: "Cô Bảy Mỹ Quang nhắn con sang nhà, bàn chuyện gì đấy."

Cô Bảy là em họ của ba tôi. Trước kia, cô là chủ tiệm Mỹ Quang buôn bán đồ điện ở Sài Gòn. Sau hai đợt đánh tư sản mại bản, cô sạt nghiệp phải lui về Gò Chùa, làm bún kiếm ăn qua ngày. Con trai của cô làm ở Phủ Đặc Ủy Trung Ương Tình Báo, đi cải tạo chưa về. Còn đứa con gái theo chồng vượt biên, biệt tăm luôn. Nhiều người cho rằng, vợ chồng con gái của cô đã chui vào bụng cá mập.

Cơm chiều xong, tôi sang nhà cô Bảy. Dượng Bảy lúi

https://tieulun.hopto.org

húi nấu nước pha cà phê.

Cô Bảy nói: "Con được về là gia đình mừng. Nhưng ba và dì của con cho biết, con mặc cảm có ăn mà không có làm. Cô có công việc cho con."

Tôi mừng, đợi nghe cô nói tiếp. Dượng Bảy đem hai ly cà phê đặt lên bàn. Dượng cười. Hàm răng cửa chỉ còn mấy chiếc chơ vơ thảm hại.

Dượng nói: "Con phụ làm bún với dượng."

Tôi nhận lời ngay. Đối với tôi bây giờ, việc gì cũng được.

Buổi sáng. Cô Bảy ngồi bán bún ở chợ. Tan chợ, cô gánh bún đi lòng vòng lối xóm đổi gạo. Dượng Bảy và tôi ở nhà xay bột, bồng bột.

Buổi chiều. Cô Bảy về nhà, Dượng và tôi lại nhồi bột, nắn lại từng khối tròn như trái banh. Luộc bột trong một cái trã lớn. Cô Bảy vớt khối bột ra, cho vào cối. Dượng và tôi chèo bột, dùng sức đến đổ mồ hôi. Rồi nắn bột thành những khối hình trụ, cho vào cối ép thành sợi. Việc này cần sức nặng mà Dượng và tôi đều ốm nhom, phải bê thêm cái cối dằn lên cho tăng phần trọng lượng. Sợi bún chảy xuống nồi nước đang sôi. Lại trút bún ra, cho vào nước lạnh. Cô Bảy vớt con bún rê thành từng lọn là lúc dượng và tôi ngồi thở. Sau đó, tôi gánh nước luộc bột về cho ba tôi nuôi heo. Ít ra, trong nước luộc cũng còn vương chút bột, góp phần làm con heo mau lớn. Công việc loay hoay mệt nhọc như thế, xong xuôi vào lúc nhà lên đèn.

Cô dượng làm bún chỉ đủ ăn. Tôi làm bún để có miếng ăn hàng ngày, không có lương. Lâu lâu, cô Bảy cho bánh thuốc rê và cuộn giấy quyến.

Mấy hôm nay, có gánh hát Cải Lương Hồ Quảng ghé xã. Cô Bảy cho tiền bảo tôi đi coi. Tôi đi trong màu trăng. Trời trong và trăng sáng lắm. Bóng tôi in trải trên đường. Chỉ mình tôi với bóng. Buồn và cô đơn khủng khiếp. Tôi đi đến chỗ có ánh đèn điện sáng choang, người người đông đảo lao xao. Hội trường được che chắn chung quanh làm rạp hát. Phía trước, dựng lều căng bạt bán cà phê, nước giải khát, bánh kẹo, thuốc lá và thức ăn. Người ta chen chân nhau vào cửa rạp. Tôi không muốn vào. Tôi đi loanh quanh. Lòng tôi nguội lạnh, lẻ loi. Cuối cùng, tôi ngồi dưới một mái lều bán

https://tieulun.hopto.org

cà phê. Cô bán hàng là người quen, tên Giang. Giang là bạn của vợ tôi. Trước kia, Giang làm ở Ngân Hàng Quốc Gia Việt Nam. Thời thế thay đổi, Giang đem con về sống ở quê.

Chồng vượt biên sang Mỹ, nghe đâu đã có vợ khác rồi. Giang bưng cà phê cho tôi, rồi ngồi ở phía sau chiếc bàn bày hàng.

Giang hỏi: "Anh về có khỏe không?"

Tôi nói: "Khỏe."

Giang lại hỏi: "Có gặp chị Minh không?"

Tôi lắc đầu: "Thuộc về quá khứ rồi. Gặp làm gì nữa."

Giang nói: "Chị Minh cũng vì hoàn cảnh."

Tôi nói: "Một trăm người đàn bà phụ bạc cũng đổ thừa hoàn cảnh. Chồng em có liên lạc về không?"

Mắt Giang thoáng chút xa xôi buồn bã: "Coi như nước xuôi ra biển, không trở lại nguồn."

Tự nhiên tôi thấy tội nghiệp Giang hết sức. Tôi nghĩ, tôi với Giang là người đồng cảnh, dễ tội nghiệp cho nhau.

Tôi hỏi: "Em dọn hàng về lúc nào?"

Giang nói: "Thưa người là em dọn."

Tôi hỏi: "Đồ đạc nhiều quá, làm sao một mình em đem hết?"

Giang nói: "Em đi làm hai lần."

Tôi nói: "Anh sẽ phụ với em. Một lần là xong."

Giang ngại: "Có phiền anh không?"

Tôi nói: "Phiền gì? Anh cũng đang rỗi rảnh."

Có mấy người khách ngồi vào bàn cà phê. Giang lo tiếp khách. Tôi đứng dậy bỏ đi. Tôi đi vòng ra phía sau hội trường. Có những cặp tình nhân đứng nép vào nhau, dưới bóng tối những vòm cây. Tôi nghĩ, ở đâu người ta cũng có thể nói chuyện tình yêu. Cái thứ tình cảm quỷ quái này, nó đánh lừa tất cả. Mới đầu tưởng nó là hạnh phúc, nhưng sau đấy là những thất vọng chán chường đau khổ. Tôi cũng thế, tôi cũng bị lừa.

Khi tôi quay lại chỗ Giang. Giang nói: "Tối nay em nghỉ sớm."

Tôi phụ Giang xếp những đồ đạc lên xe ba gác. Một xecồng kềnh đầy nhóc.

Tôi hỏi: "Còn cái bàn, chắc phải đi thêm chuyến nữa?"

Giang nói: "Để lại. Ngày cuối cùng dỡ lều sẽ đem về luôn."

https://tieulun.hopto.org

Giang cầm càng xe. Tôi đẩy ở phía sau. Trên đường về, trăng sáng lắm. Dọc đường, Giang kể về cuộc sống vất vả sau ngày chồng bỏ đi. Tôi kể chuyện làm bún. Giang đùa rằng tôi có cái tướng của ông chủ lò bún tương lai. Giang và tôi cùng cười. Nói chuyện với Giang, tôi nghe nhẹ cả lòng.

Đến nhà, Giang bảo: "Để nguyên như thế, cho cả chiếc xe vào nhà. Mai lại đem đi."

Tôi đứng tần ngần. Nửa muốn nán lại, nửa muốn về. Giang đến gần tôi, hỏi nhỏ: "Có ai chờ anh ở nhà không?"

Tôi nói: "Không."

Giang nói như nói thầm: "Thế thì nghỉ lại đây với em."

Tôi quàng vai Giang.

Giang vùng ra: "Cho em đi tắm."

Tôi ra đứng ngoài sân, nghe tiếng giội nước sau hè. Tôi hình dung ra thân thể nở nang của người đàn bà một con, da thịt trắng ngần loang loáng nước dưới trăng. Tôi háo hức đợi chờ. Lúc sau, tôi bước vào nhà. Giang mặc áo cánh mỏng, đang lúi húi khêu tim đèn. Tôi ôm ghì lấy Giang.

Giang nói: "Từ từ, anh..."

Tôi thổi tắt phụt ngọn đèn, dìu Giang đến chiếc giường, nơi có ánh trăng mờ mờ xuyên qua đầu hồi. Tôi ôm Giang, vuốt ve hôn hít. Giang thở dồn dập. Tôi cũng thở dồn dập. Bao nhiêu rạo rực dục tình căng thẳng dồn nén trong mười năm trời, bỗng tuôn ra tháo đổ khi chưa kịp cởi áo quần. Tôi xấu hổ, cố giấu Giang. Tôi lặng đi một lúc, rồi tiếp tục vuốt ve hôn hít, mong mau chóng hâm nóng lại dục tình. Nhưng bất ngờ Giang sờ tay xuống dưới, đụng phải vật mầm nhũn.

Giang xô tôi ra, kêu lên: "Em biết tại sao chị Minh bỏ anh rồi."

Tôi hoảng hốt: "Không phải thế đâu."

Giang vùng dậy, thắp đèn: "Em xin lỗi. Anh về đi."

Tôi đi về trong đêm trăng sáng. Khuya vắng đến rợn người. Tôi nghe tim mình đang lay lắt trong lồng ngực, nghe rõ cả bên ngoài tiếng côn trùng rên rỉ. Buồn và cô đơn khủng khiếp. Tôi nghĩ, đời vẫn dành cho tôi nhiều ưu ái. Tại tôi làm hư việc. Lỗi tại tôi mọi đàng. Tôi đi. Bóng tôi in trải trên đường. Chỉ mình tôi với bóng.

LÂM CHƯƠNG

https://tieulun.hopto.org

THỤY LAN

Tên thật Lê Thi Ngoc Lan, bút hiệu **Thuỵ Lan,** sinh ra tại thành phố La Vang, tỉnh Quảng Trị. Lớn lên tại Huế, di tản vào Sài Gòn cuối tháng 3/1975. Định cư tại Hoa Kỳ 10/28/1988. Hiện cư ngụ tại thành phố Walnut, Los Angeles, Nam California.

Cựu học sinh trường Trung học Đồng Khánh
Thành Nội Huế, Việt Nam.:
Trung học trường Lương Văn Can, Quăn 8, TP HCM

Làm việc:
Financial Advisor, World Financial Group, Orange, California
Family Support Advisor at Rose Hills Mortuary and Memorial Park.

Ca hát, sinh hoạt về lãnh vực sáng tác âm nhạc, biên khảo văn học,bình luận và nghiên cứu văn chương, thi ca, soạn lời nhạc, sinh ngữ gồm Việt, Anh và Nga Ngữ.

Thụ huấn trường Quốc gia Âm nhạc Huế, nhạc lý và dương cầm
Tác phẩm phổ biến trên báo chí, internet, chuyên ngành chủ đề văn học, thi ca, và âm nhạc.

Cộng tác trong ban biên tập các tổ chức văn học:
Văn Học Mới, Chim Việt Cành Nam, Tap chi Chiến Sĩ Cộng Hoà, Trẻ Magazine Dallas, Người Việt Tây Bắc, Nhân Văn Nghệ Thuật và Tiếng Thời Gian.

Hiện là cộng tác viên tạp chí Văn Học Mới và Thành viên Liên Nhóm Nhân văn Nghệ Thuật &Tiếng Thời Gian.

https://tieulun.hopto.org

THỤY LAN

nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng: tình yêu, quê hương và cuộc đời

Tôi xem bài viết Chiếc Cầu Gẫy của tác giả Tôn Thất Diên. Bài viết về tài năng của Nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng (1937-2000). Tóm lược đôi điều về nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng, ông là người quê quán tại huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, sáng tác một trong những nhạc phẩm để đời rất phổ biến là bài "Chuyện chiếc cầu đã gẫy". Bản nhạc gây nhiều xúc động cho người Huế nói riêng, và với người Việt nói chung ở các nơi. Bài ca hay về nhạc cùng lời ca, người viết bài học tại trường Đồng Khánh nên đi qua cầu nhiều lần. Cầu Trường Tiền khởi công xây dựng năm 1897 và hoàn tất năm 1899 dưới triều vua Thành Thái. Đây là chiếc cầu đường bộ đầu tiên bắc qua sông Hương, sự ra đời của cầu đã chấm dứt sự chia cắt của bờ bắc từ kinh đô của triều đình với bờ nam nơi đặt tòa khâm sứ của chính phủ bảo hộ Pháp, và nó còn nối dài con đường thiên lý Bắc - Nam bị cách trở giang san suốt nhiều thế kỷ. Hãng Eiffel, Pháp được thuê thiết kế và thi công cầu với hình dáng sáu vài vòng cung bằng thép, mặt cầu lát gỗ lim. Vào năm 1968 Tết Mậu Thân Cầu Trường Tiền bị quân Việt Cộng giật mìn gãy một nhịp .Biến cố này làm nát lòng người dân Huế. Rồi bài ca do Nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng cho ra đời một bài hát bất hủ.

https://tieulun.hopto.org

Một ngày vào thuở xa xưa trên đất thần kinh
Người bỏ công lao xây chiếc cầu xinh
Cầu đưa lối cho dân nối liền cuộc đời
Khắp cố đô dân lành an vui ca thành điệu Nam Bình
Niềm vui bao lâu ước mơ giờ trên xứ thơ cầu nối liền bờ
Thỏa lòng người dân hằng chờ có ngày hẹn hò tình
đẹp như mơ

Phải nói bài ca mang chất Huế, khi sông Hương vẫn trôi, bài bi ca Huế trên sông vẫn còn đó, nhưng con nước lững lờ di chuyển theo lời ca vang trong tôi vang văng vẳng giọng Nam Ai Nam Bình tha thiết, u buồn. Phải chăng dây là bi khúc đã đánh dấu nỗi đau quê hương của Huế vào năm lịch sử 1968. Tiếng khóc của Trầm Tử Thiêng chia sẻ với người dân xứ Huế, nhịp nối sông Hương gẫy, ngăn cách đôi bờ trong đời sống thường nhật. *Trầm Tử Thiêng đã dùng âm nhạc để phản ảnh biến cố như chất liệu lịch sử.cho ngàn sau về* "Chuyện Một Chiếc Cầu Đã Gẫy."

Giặc đã qua đây gây cảnh nổi trôi.
Cầu thân ái đêm nay gẫy một nhịp rồi
Nón lá sầu khóc điệu Nam Ai tiếc thương lời vắn dài
Vì sao không thương mến nhau còn gây khổ đau
làm lỡ nhịp cầu

Mối thù chờ sang ngày nào nối lại nhịp cầu rửa hờn cho nhau.

Với đất nước, Trầm Tử Thiêng chọn cho mình là *một người viết sử bằng âm nhạc*, Trầm nhạc sĩ yêu quê hương nói lên bằng lời ca cung nhạc như nỗi u sầu của chính thân phận mình. Tuy không phải là người dân cố đô mà nhạc sĩ cũng cảm thấy nỗi xót xa đau đớn cùng cực trước cái thực tế phũ phàng bi thảm của một hành động bạo lực phá hoại quá tàn tệ cho người dân lành Huế.

Cầu Trường Tiền thân thiết duyên dáng bắc ngang dòng sông Hương như di sản văn hoá, êm đềm ngay giữa lòng thành phố Huế. Trong bài hát, ca tụng biểu tượng rất

https://tieulun.hopto.org

thân yêu gần gũi với họ trong cuộc sống hằng ngày. Nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng đã bày tỏ nỗi đắng cay của mình trong đoạn cuối với những câu trách cứ *giặc về gây tan thương*, khi ta nghe lòng ngậm ngùi thương tiếc, nhạc thấm thía:

Giặc đã qua đây gây cảnh nổi trôi.
Cầu thân ái đêm nay gẫy một nhịp rồi
Nón lá sầu khóc điệu Nam Ai
Tiếc thương lời vắn dài
Vì sao không thương mến nhau
*Còn gây khổ đau làm lỡ nhịp cầu **

Chuyện Một Chiếc Cầu Đã Gãy ca sĩ Duy Khánh và Hương Lan:

https://www.youtube.com/watch?v=5wnII3_oMXQ

Cầu Trường Tiền sập, tác giả Tôn Thất Diên ghi nhận bài ca biểu tượng cho năm Mậu Thân 1968 đã gây bao khổ đau cho người dân Huế

Nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng có trên 200 bài ca. Thể nhạc ông làm như về, tình yêu, quê hương, và chiến tranh. Cuộc đời sáng tac gồm 3 giai đoạn:

Thuở Việt Nam Cộng Hoà trước 1975 ...
Thời gian lúc Cộng Sản Việt Nam chiếm Miền Nam sau 1975.
Và thời kỳ lưu vong tị nạn tại Hoa Kỳ....

Xin đơn cử tên của một số nhạc phẩm tiêu biểu như:

Đêm Nhớ Về Sài Gòn (1983)
Có Tin Vui Giữa Giờ Tuyệt
Vọng Vang Vang Tình Việt Nam
Bảy Ngàn Đêm Góp Lại
Chuyện Một Chiếc Cầu Đã Gãy
Mai Kia Hòa Bình
Mưa Trên Poncho

https://tieulun.hopto.org

Tôn Nữ Còn Buồn
Tống Biệt Hành (ý thơ Thâm Tâm)
Trên Đỉnh Yêu Đương
Trên Quê Hương Hòa Bình
Bài Tình Ca Mùa Đông,
Hành Khúc Cho Quê Hương
Hẹn Về, Hương Muộn
Lưu Vong Khúc
Mười Năm Yêu Em (1985)
Bài Hương Ca Vô Tận
Bài Tango Cho Người Tình Lỡ
Đưa Em Vào Hạ...

Sáng tác chung với Trúc Hồ như: *Bên em đang có ta, Bước chân Việt Nam, Cám ơn anh, Cơn mưa hạ, Đã qua thời mong chờ, Một ngày Việt Nam, Việt Nam về trong nỗi nhớ,*

Với tình yêu, ông chọn làm người tình thuỷ chung ví dụ như bài cho một người tình. "*Mười Năm Yêu Em*" hay "*Đêm Nhớ Về Sài Gòn*" mang nhiều lời ca nồng nàn và cay đắng cho một cuộc tình.

Mười năm yêu em thấm đời mộng mi
Mười năm yêu em ta thấu tình cuồng si
Mười năm yêu em ta hóa thành chiếc lá
Trôi theo từng cơn lũ của kiếp sống

Tình chưa yên vui bên sóng đời cuồng nộ
Chợt đêm chia phôi ngăn cách một đại dương
Từng đêm gian nan ta ngỡ mình sắp đuối
Nhưng em tình vẫn hát từ bến trời

Xa nhau, mười năm yêu em thấm đời mộng mi, thấu tình cuồng si. Xa nhau cuộc dời cằn cỗi chợt nghe tình xao xuyến, cuộc tình vẫn còn hương môi em, nhung nhớ môi em thầm đợi những mùa Xuân:

Ôi ta nhớ mãi những đêm nằm mộng biển
Hồn ta bay trên đôi cánh reo mừng
Giữa cằn cỗi chợt nghe tình xao xuyến

https://tieulun.hopto.org

Ngỡ môi em thầm đợi những mùa Xuân
Dường như trong ta em có điều tuyệt vọng
Dường như trong em ta vẫn đầy hoài mong
Mười năm yêu em cũng sẽ là mãi mãi
Xin em cùng ta hát để nhớ hoài
(Mười Năm Yêu Em, Trầm Tử Thiêng).

Hãy nghe tiếp Đêm Nhớ Về Sài Gòn với nhịp tim rung dộng của Trầm Tử Thiêng:

Đêm nhớ về Sài Gòn
Thấy phố phường buồn xưa chưa nguôi
Những con đường thèm đôi chân vui, đã bao lâu chờ đợi
Đường im nghe quá khứ trong sấu
Đường chia ly vẫn ngóng tin nhau
Tình lẻ loi canh thâu

Đêm nhớ về Sài Gòn khi tình nồng, thèm bước chân vui, sau bao lâu chờ đợi, vẫn ngóng tin nhau...

Đêm nhớ về Sài Gòn
Tiếng nhạc vàng gọi từng âm xưa
Ánh đèn vàng nhạt nhòa đêm mưa
Ai sầu trong quán úa
Bóng mẹ hiền mờ mờ bên song
Mắt người tình một trời mênh mông .
Gợi bao nhiêu cho cùng …

Nhung nhớ Sài Gòn xa xôi, lưu luyến Sài Gòn khi bên nhau...

Để đêm đêm nhớ về Sài Gòn
Thấy mình vừa trở lại quê hương
Đã gặp người một trời yêu thương
cho lòng thêm chút ấm
Thấy bạn bè thèm ngồi bên nhau
Nhắc chuyện người chuyện đời thương đau

Bài Hương Ca Vô Tận
Hát nữa đi Hương hát điệu nhạc buồn điệu nhạc quê

https://tieulun.hopto.org

hương Hát nữa đi Hương hát lại bài ca tiễn anh lên đường Ngày đao binh chưa biết còn bao lâu Cuộc phân ly may lắm thì qua mau Hát nữa đi Hương hát để đợi chờ. [ĐK:]

Hương ơi sao tiếng hát em Nghe vẫn dạt dào, nghe vẫn ngọt ngào Dù em ca những lời yêu đương Hay chuyện tình gãy gánh giữa đường Dù em ca nỗi buồn quê hương Hay mưa giăng thác đổ đêm trường. **2**. Hát chuyện vai em tóc xoả bồng mềm dịu ngọt môi em Hát mãi nghe Hương cho hồng làn da kẻo đời chóng già Ngày xa xưa em vẫn nằm trong nôi. Mẹ ru em câu hát dài buông lơi. Hát để yêu cha ấm lại ngày già. **3**. *Hát nữa đi Hương câu nhạc thành nguồn gợi chuyện đau thương. Hát kể quê hương núi rừng đầy hoa bỗng thành chiến trường. Đồng tan hoang nên lúa ngại đơm bông.Thuyền ham đi nên nước còn trông mong Khiến cả đêm thâu tiếng em rồi rầu.*

"Bài Hương Ca Vô Tận" của nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng – Những lời buồn bất tận của một thuở phân ly, theo tác giả **Đông Kha** thì trước nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng, hình như chưa có ai đã sử dụng chữ Hương Ca trong tên bài hát "Bài Hương Ca Vô Tận" để nói về những lời hát ca ngợi quê hương. Đó không phải là một bài hương ca thông thường, mà là một bài hương ca vô tận về quê hương..

Định nghĩa *"Vô tận"* thì đó là sự tiếp nối nhiều thế hệ không bao giờ ngừng lại cả, từ ngàn xưa, đến ngày nay và về ngàn sau, những người Việt yêu quý quê hương sẽ còn hát mãi những bài ca ngợi quê hương, dù quê hương thanh bình hay là đang phải oằn mình trong khổ đau hay quê hương chìm đắm trong nghịch cảnh khó khăn..

Bài Hương Ca Vô Tận đã từng được nhiều danh ca làng âm nhạc Việt đã cất lên tiếng hát, điển hình là *Duy Khánh, Hoàng Oanh, hay Thanh Tuyền*, nhưng nó được yêu thích nhất bởi một danh ca khác nữa, một đệ nhất danh ca, đó là *Thái Thanh*. Bà đã hát bài này từ trước năm 1975, trong một bài phỏng vấn, *Thái Thanh* nói rằng lúc đó nhờ sự gần gũi trong sinh hoạt âm nhạc với nhạc sĩ *Trầm Tử Thiêng*, được nói chuyện nhiều, bà đã được hiểu rõ hơn về các bài hát

https://tieulun.hopto.org

của ông: "Khi nói chuyện với nhạc sĩ *Trầm Tử Thiêng* tôi mới biết ý của ông trong những lời ca. Trong bài có những câu như "*Hát nữa đi hương*…", nhiều khán giả tưởng "hương" là tên một người con gái, nhưng có nói chuyện với ông mới biết chữ "hương" là ông muốn nói đến Quê Hương" (Thái Thanh)

Hát nữa đi Hương, hát điệu nhạc buồn điệu nhạc quê hương.

Hát nữa đi Hương, hát lại bài ca tiễn anh lên đường.
Ngày đao binh chưa biết còn bao lâu,
cuộc phân ly may lắm thì qua mau
Hát nữa đi Hương hát để đợi chờ.

Phải chăng điệu nhạc buồn đã là một đặc trưng muôn thuở của những bài "hương ca", từ ngân khúc Nam Bình Nam Ai cho đến những câu vọng cổ từ xa xưa thuở phôi thai Dạ Cổ Hoài Lang là một bản nhạc cổ do nhạc sĩ Cao Văn Lầu cảm tác năm 1917, đều là sự não nùng và da diết thấu đến tận cùng thấu tâm can. Những điệu buồn đó lại được khắc họa thêm bằng những hoàn cảnh phân tranh khói lửa, để vợ xa chồng, con phải xa cha. Cho đến đến thời điểm bài hát này ra đời (khoảng 1966), ngày đao binh vẫn còn như là dài bất tận, không ai biết được là bao lâu, và cũng không một ai đủ can đảm để hình dung là nó sẽ còn kéo dài đến tận 10 năm sau đó nữa. Cho nên "cuộc phân ly may lắm thì qua mau" chỉ là một ước nguyện đã không bao giờ có được, cuộc phân ly kéo dài đằng đẵng, và cuộc đợi chờ cũng đã trở thành vô vọng.

Hương ơi!
Sao tiếng hát em
nghe vẫn dạt dào, nghe vẫn ngọt ngào
Dù em ca những lời yêu đương,
hay chuyện tình gẫy gánh giữa đường.
Dù em ca nỗi buồn quê hương,
hay mưa giăng thác đổ đêm trường

Quê Hương đã được nhân cách hoá thành "em", đại

https://tieulun.hopto.org

diện cho những lời hát ngọt ngào và dạt dào tình cảm, cho dù là hát cho những yêu đương hạnh phúc tròn đôi, cho chuyện tình buồn đoạn trường gẫy gánh, hay là lời hát cho nỗi buồn quê hương trên xứ sở loạn ly đêm ngày. *Quê hương* là nơi ta sinh ra đời và lớn lên mà nơi đó đang chứa chan mọi vui buồn thuở ấu thơ và khi xa quê hương ta thường nhớ thương da diết. ... *Quê hương* là nguồn cội, là nơi thiêng liêng nhất để nghĩ tới mỗi khi đi xa, là nơi có tổ tiên ông bà cha mẹ chúng ta từng sinh sống, là cái nơi mà ai ai cũng nhớ về. *Quê hương* dù sang, giàu, nghèo, khổ thì Quê hương vẫn là *Quê hương*, nơi ta yêu hương bằng nhịp đập con tim. Quê hương nơi ta chào đời, cho ta dòng sữa ngọt, tạo cho ta từng cơ gân, từng thớt thịt. Hãy ca ngợi Quê hương.

Hát chuyển vai em tóc xõa bồng mềm dịu ngọt môi em.
Hát mãi nghe Hương cho hồng làn da kẻo đời chóng già.
Ngày xa xưaem vẫn nằm trong nôi,
Mẹ ru em câu hát dài buông lơi
Hát để yêu cha ấm lại ngày già.

Hát nữa đi Hương câu nhạc thành nguồn gợi chuyện đau thương.
Hát kể quê hương núi rừng đầy hoa bỗng thành chiến trường.
Đồng tan hoang nên lúa ngại đơm bông,
Thuyền ham đi nên nước còn trông mong.
Khiến cả đêm thâu tiếng em rầu rầu.

Đông Kha mượn lời ca tiếng nhạc điệu buồn *Trầm Tử Thiêng* để kể về chuyện về non sông, câu nhạc là nguồn gợi lại những chuyện đau thương của quê hương, vốn là giang sơn gấm vóc đã trở thành một vùng trời lửa đạn khói bay mịt mờ. Còn gì đau thương hơn khi núi rừng đầy hoa đã thành vùng chiến địa, và đồng ruộng đã tan hoang rồi nên lúa ngại đơm bông. Xót xa trước quê hương lầm than, từng lớp trai phải tạm biệt những người thân yêu để tiếp bước nhau lên đường, hình ảnh đó được nhạc sĩ ẩn dụ bằng câu hát:

https://tieulun.hopto.org

Thuyền ham đi nên nước còn trông mong. "Ham đi" không có nghĩa là hân hoan phấn khởi ra đi, mà là sự quyết tâm không sờn lòng của những người chinh nhân thời tao loạn.

BÀI HƯƠNG CA VÔ TẬN (Trầm Tử Thiêng) Thái Thanh:

https://www.youtube.com/watch?v=YQHjoFhgGFY

Hát nữa đi Hương, câu nhạc bình thường một giờ đau thương
Hát mãi nghe Hương cho rộn lòng ai ở ngoài chiến trường:

Chờ em ca cho ấm người ra đi
Mình yêu thương trong tuổi đời si mê
Hát nữa đi Hương đón nhau ngày về…

Bài viết này tôi cô đọng về các ý nghĩ ***"Nhạc Sĩ Trầm Tử Thiêng: Tình Yêu, Quê Hương và Cuộc Đời"***. Có thể nói *Nhạc Sĩ Trầm Tử Thiêng là người công dân yêu nước, yêu quê hương, nhạc ông trân trọng, lưu luyến với đất nước, dân tộc. Trầm Tử Thiêng* sống trọn với cuộc đời tự trọng, nghiêm túc với cá nhân mình, những bài ca ông dành cho tuổi trẻ.

Ngoài phong vị nhạc sĩ, ông còn là thầy giáo với phấn bảng và chữ nghĩa. Với tình yêu, âm nhạc Trầm Tử Thiêng: **đượm nét lãng mạn trong ý nghĩa thuỷ chung.** Do vậy, nhân sinh quan của Trầm Tử Thiêng: theo tôi đã chuyên chở âm nhạc qua 2 yếu tố *Tình Yêu, Quê Hương vào trọn Cuộc Đời* của mình. *Thật ái mộ thay.*

THỤY LAN

Los Angeles,
ngày 28 tháng 11, năm 2021.

https://tieulun.hopto.org

KHÁNH LAN

Nhạc sĩ NGUYỄN HIỀN
và những kỷ niệm trong tôi

Nguyễn Hiền (1927-2005)

"Ta nhắn gửi về nơi quê cũ xa vời
Hỡi ai lạc bước mau quay về đây"

Đó là câu kết thúc của bản nhạc bất hủ "*Về Đây Anh*" của nhạc sĩ Nguyễn Hiền và nhạc sĩ Nhật Bằng, một sáng tác mà hai nhạc sĩ đã viết dành riêng cho những chiến sĩ bộ đội miền Bắc, (Lúc đó, NS Nguyễn Hiền làm việc tại Bộ Chiêu Hồi). Chính câu nói ấy đã gây nhiều khó khăn cho cuộc đời của NS Nguyễn Hiền và mở đầu cho những ngày tù lao lý sau năm 1975. Có phải *"Khi ngôn từ thất bại, âm nhạc lên tiếng"* như Hans Christian Andersen nhận định?

"Cũng là một cái duyên" tôi được gặp nhạc sĩ Nguyễn Hiền hai lần, lần đầu tiên trong tiệc cưới của Diễm Hoàng năm 2002 và lần sau cùng là hôm tiễn chân ông về nơi an nghỉ ngàn thu năm 2005. Diễm Hoàng là con gái út của nhạc sĩ Nguyễn Hiền và cũng là bạn làm cùng sở với tôi cách đây hơn 20 năm. Cả hai buổi gặp gỡ ấy đã để lại trong ký ức của

https://tieulun.hopto.org

tôi nhiều cảm xúc, vui buồn lẫn lộn. Vui vì được quen biết với con gái của một nhạc sĩ nổi tiếng như ông và buồn vì tôi biết ông quá trễ.

Hôm đám cưới Diễm Hoàng, NS Nguyễn Hiền trông thật trẻ trung, vẻ mặt vui tươi, yêu đời với chiếc đàn phong cầm trong tay, ông say sưa đệm bài *"Anh Cho Em Mùa Xuân"* hòa nhịp với tiếng hát trầm ấm của bác sĩ Vương Đức Hậu mở đầu cho buổi tiệc vui. Trên sân khấu, NS Nguyễn Hiền như thả hồn theo từng nốt nhạc, lời ca và tâm tư như đang chìm đắm trong niềm hân hoan, vui sướng với hạnh phúc của con mình. Dù đang ở cái tuổi *"Thất Thập cổ lai hy"* nhưng trông ông nhanh nhẹn và linh động như mới độ 30, khiến tôi như bị thôi miên bởi tiếng đàn và nghệ thuật trình diễn của ông.Thế rồi từ ngày ấy, tôi bắt đầu nghiên cứu sách vở và tìm hiểu về người nhạc sĩ tài ba Nguyễn Hiền qua bạn tôi. Một điều đặc biệt hơn nữa và đã làm tôi chú ý đến NS Nguyễn Hiền vì ông có cái tên giống như tên của Mẹ tôi, khiến tôi có cảm giác như mình đang bị lôi cuốn vào vòng xoáy của một sự việc mà tạo hóa đã an bài cho tôi được gặp ông. Một nhạc sĩ nổi danh lỗi lạc trong làng thi ca.

Ba năm sau, tôi lại được gặp NS Nguyễn Hiền, nhưng lần này là đám tang của ông. Đám tang cũng rất lạ, nó không sầu thảm, thê lương và ảm đạm như tôi thường thấy trong những đám tang trước đây. Ngược lại, cái không khí êm đềm và bình an bao quanh căn phòng bởi tiếng nhạc lời ca của những bài hát bất hủ do ông sáng tác từ năm ông mới 18 tuổi khiến người nghe có cảm giác như đang thưởng thức hay tham dự một buổi nhạc thính phòng với những dòng nhạc của ông. Có lẽ chính vì vậy mà sau này có một số đám tang đã dùng âm nhạc để giảm bớt vẻ bi thảm và thê lương trong buổi tiễn đưa.

Khi có ý định viết về NS Nguyễn Hiền trong thế giới thi ca & âm nhạc, tôi luôn cho là mình may mắn được làm bạn với Diễm Hoàng, bởi vì tôi có thể tìm hiểu về con người của ông nhiều hơn qua Diễm Hoàng: Những trắc trở, khó khăn trong cuộc đời của một người nghệ sĩ. Theo lời kể

https://tieulun.hopto.org

của Diễm Hoàng, NS Nguyễn Hiền là một người đàn ông phóng khoáng và giao thiệp rộng nhưng lại rất thương yêu vợ con và là con người của đời sống gia đình. Ngoài công việc chính NS Nguyễn Hiền còn đam mê sáng tác và đánh đàn thêm tại các phòng trà ban đêm để trả tiền học phí cho các con. NS Nguyễn Hiền rất vui tính và thích nói đùa, bởi chính sự bông đùa vô tư này đôi lúc khiến ông bị vạ lây. Điển hình là sau năm 1975, nhân ngày lễ giết sâu bọ mồng 5 tháng 5, khi có một công an khu vực hỏi đùa với ông là: *"Hôm nay nhạc sĩ đã đi giết sâu bọ chưa?* NS Nguyễn Hiền trả lời trong vô tư không suy nghĩ: *"Gớm, thời buổi này sâu bọ lên làm người thì làm chó gì còn sâu bọ đâu mà giết?"*. Phải, chính vì cái tính hay bông đùa và bất cần đời ấy mà vợ ông đặt cho ông cái biệt danh là *"Thần khẩu hại sắc phàm"*...

Khi tôi hỏi Diễm Hoàng nguồng cảm hứng nào đã giúp NS Nguyễn Hiền sáng tác những nhạc phẩm bất hủ như vậy? Diễm Hoàng kể đó là do từ những sinh hoạt bên ngoài như khi ông ngồi giải khát tại quán café hoặc đi ăn sáng hay những lúc vui chơi cùng bạn bè. NS Nguyễn Hiền rất hiếm hoặc hầu như không bao giờ sáng tác nhạc tại nhà. Điều đặc biệt là, mặc dù NS Nguyễn Hiền là một nhạc sĩ nổi tiếng nhưng ông không cho phép 5 người con của mình theo nghề ca hát. Có lẽ ông quá thấu hiểu được mặt trái của con đường mà ông cho là *"Sướng ca vô loài"* nên không muốn các con phải đi qua chặng đường đó chăng?

Tiểu sử và nhận định tác phẩm:

Nhạc sĩ Nguyễn Hiền sinh năm 1927 tại Hà Nội, ông bắt đầu học nhạc từ năm 1935, *là một nhạc sĩ uyên bác, ông giỏi ngoại ngữ, Anh, Pháp, ông học nhạc lý theo hàm thụ, tự học qua sách vở, làm nhạc theo hệ thống và có nghệ thuật.* Ngoài khả năng sáng tác, ông *thông thạo dương cầm, vĩ cầm và phong cầm.* Năm 18 tuổi, ông phổ nhạc cho bài thơ *"Người em nhỏ"* của Thiệu Giang, một người bạn của ông. Năm 1950, ông là nhạc trưởng của ban nhạc *"Hotel de Paris"* tại Hà Nội. Ban nhạc Saigon Band do ông lập ra nhưng bị gián đoạn năm 1978, hiện nay bác sĩ Nguyễn Gia Cổn là người nối tiếp và

https://tieulun.hopto.org

duy trì ban nhạc này.

Nhạc sĩ Nguyễn Hiền lập gia đình năm 1953 rồi vào miền Nam Việt Nam một năm sau đó, làm việc tại các bộ Thông tin, Chiêu hồi, Xây dựng Nông thôn, Chủ sự phòng Chương trình Đài Phát thanh Sài Gòn và Phụ tá giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam. Năm 1978, Nhạc sĩ Nguyễn Hiền bị gán cho tội dính líu đến tổ chức phản quốc và bị bắt giam đến năm 1980. Năm 1988, nhạc sĩ Nguyễn Hiền và gia đình định cư tại Hoa Kỳ theo diện ODP, ông cùng cố nhạc sĩ Ngọc Bích và một số bạn bè lập ra ban nhạc Saigon Band ở Little Saigon, Westminster, California. Nhạc sĩ Nguyễn Hiền qua đời ngày 23 tháng 12 năm 2005 vì bệnh ung thư phổi.

Nhạc sĩ Nguyễn Hiền là một trong những nhạc sĩ tiêu biểu của làng âm nhạc miền Nam, trong sự nghiệp sáng tác ông có hơn một trăm ca khúc, tuy nhiên người ta nhớ đến ông nhiều qua những nhạc phẩm đã làm nên tên tuổi của ông như: Về Đây Anh, Anh Cho Em Mùa Xuân, Người Em Nhỏ, Mái Tóc Dạ Hương, Tìm Đâu, Ngàn Năm Mây Bay, Hoa Bướm Ngày Xưa, Tiếng Hát Học Trò, Từ Giã Thơ Ngây, Lá Thư Gởi Mẹ, Bước Chân Dĩ Vãng, Đường Tơ Thôi Lưu Luyến, v.v… Nhạc của ông hiền từ như tên của ông, những ca khúc của ông đợm nét tình tự quê hương, nói lên sự thanh bình, hiền hòa của quê hương và tình yêu tinh khiết, ngây thơ đôn hậu, không cầu kỳ, bóng bẩy nhưng làm người nghe cảm thấy day dứt. Chẳng những thế, NS Nguyễn Hiền lại có thêm một biệt tài là nói chuyện lưu loát, rất có duyên và có trí nhớ vượt thời gian.

Tôi được biết là NS Nguyễn Hiền rất thích thơ, ông tâm sự: "Tất cả các bài thơ đăng trên báo hay in thành sách, hễ đến tay tôi là tôi đều đọc hết. Tôi đọc rất kỹ những bài tôi thích. Tôi có thói quen chú ý nhiều tới những động từ và tĩnh từ trong thơ..." Điều này được thể hiện qua phần lớn các tác phẩm của NS Nguyễn Hiền được phổ nhạc từ những bài thơ như: Anh cho em mùa xuân phổ từ thơ Kim Tuấn; Lá thư gửi mẹ thơ Thái Thủy; Mái tóc dạ hương thơ Đinh Hùng-bài Một tiếng em; Người em nhỏ thơ Thiệu Giang; Tiếng hát ru tôi, Khi người về, thơ của Du Tử Lê, v.v.

https://tieulun.hopto.org

NV Việt Hải nhận định rằng các bài hát của NS Nguyễn Hiền quyện vào hồn xuân đầy yêu thương và tình tự quê hương. Anh viết, "Tôi ngưỡng mộ ông không chỉ qua tấm lòng son sắt với quê hương đất nước hay tài năng sáng tác với các nhạc phẩm trữ tình, mà còn nhìn ông như một người chồng, người cha mẫu mực với tính tình điềm đạm, giọng nói từ tốn và kiến thức rộng rãi. Tuy theo Tây học, nhưng luôn mang nặng hồn dân tộc. Ông cởi mở với mọi người, rộng lượng với đàn em, tử tế với bạn bè và trân quý gia đình. Tôi muốn tri ân tấm gương kiểu mẫu Nguyễn Hiền, người biểu tượng cho lòng ái quốc trung kiên, đạo đức cao quý, kiến thức uyên bác và nghệ sĩ tính nhưng vẫn lưu giữ sự thủy chung tuyệt đối".

Năm 2004, trung tâm Thúy Nga thực hiện chương trình Paris By Night 74, Hoa Bướm Ngày Xưa vinh danh NS Nguyễn Hiền cùng với hai nhạc sĩ Huỳnh Anh và Song Ngọc. Trong buổi vinh danh những dòng nhạc của NS Nguyễn Hiền, ông giải thích vì duyên cớ nào ông đã gặp và cùng NS Nhật Bằng sáng tác nhạc phẩm "Về Đây Anh"? NS Nguyễn Hiền nói trước năm 1954, NS Tu Mỹ tác giả bài Tan Tác giới thiệu đến ông NS Nhật Bằng trong một buổi trình diễn văn nghệ tại nhà hát lớn Hà Nội. Lúc ấy, NS Nhật Bằng vừa từ Thanh Hóa vào Hà Nội, cũng trong thời gian này, có một cuộc động viên đi vào miền Nam làm việc dưới tên gọi là "Chuyên Viên Chưng Tập". Tại đây, NS Nguyễn Hiền và NS Nhật Bằng đã gặp các nhạc sĩ Hùng Lân, Văn Khôi, Hoàng Giáp, Văn Phụng, Nguyễn Thiện Tơ.

Nhạc phẩm Về Đây Anh, ngay trong tám câu đầu của bản nhạc đã nói lên tình nhân loại và lòng yêu nước của tác giả Nguyễn Hiền & Nhật Bằng nhớ lại thời đất nước thanh bình.

"Người ơi ! Nước Nam của người Việt Nam
Vì đâu oán tranh để lòng nát tan

Đây Bến Hải là nơi ngăn cách đôi tình
Đứng lên tìm chốn yên vui thanh bình
Người ơi ! sống chi cuộc đời thương đau

https://tieulun.hopto.org

Về đây áo cơm đùm bọc lấy nhau
Đây nỗi lòng người dân tha thiết mong chờ
Cớ sao người vẫn đang tâm thờ ơ…"

Khi nhắc đến tác phẩm *"Anh cho em mùa xuân"* NS Nguyễn Hiền kết luận, *"Chuyện gì cũng có cái duyên trong cuộc đời này."* Ông nói là ông đã tin như vậy trong suốt cuộc đời mình. Vậy cái "duyên" mà nhạc sĩ Nguyễn Hiền nói đến là cái gì? nếu không phải là mối duyên cho ông "gặp" bài thơ ấy và tác giả bài thơ ấy? Nhạc sĩ Nguyễn Hiền kể:

"Hôm ấy là ngày mùng 5 Tết năm 1962, tôi đến sở làm trong lúc đất trời vẫn còn hương vị Tết. Sau khi ra ngoài ăn sáng với một người bạn, lúc trở về, tôi thấy trên bàn giấy có một tập thơ gồm 40 bài của Vương Đức Lệ, trong đó có thơ của Kim Tuấn, Định Giang, Mai Trung Tĩnh.Tôi lật qua vài trang thì thấy bài thơ năm chữ "Nụ Hoa Vàng Ngày Xuân". Đọc qua thấy hay hay và đang lúc lòng còn hưng phấn với không khí xuân tràn trề, tôi nảy ra ý định phổ nhạc bài thơ ấy. Giấy nhạc không có sẵn, tôi phải kẻ khuôn nhạc bằng tay, và chỉ độ một, hai tiếng là xong bài nhạc. Xong tôi cất bản thảo vào ngăn kéo bàn làm việc".

Theo lời NS Nguyễn Hiền, sáng hôm sau, có anh chàng trẻ tuổi đến tìm ông và tự giới thiệu tên mình, anh cho biết anh là một trong những tác giả của tập thơ bốn mươi bài và anh cũng là tác giả của bài thơ xuân mà NS Nguyễn Hiền vừa mới phổ nhạc. "Anh chàng trẻ tuổi" ấy chính là nhà thơ Kim Tuấn. Nhạc phẩm *"Anh Cho Em Mùa Xuân"* được hãng nhạc Asia ký hợp đồng và nhà xuất bản *Tinh Hoa Lê Mộng Bảo* ấn hành lần đầu, ca sĩ Lệ Thanh trình bày qua dĩa nhựa và phát sóng trên đài phát thanh với âm giai La trưởng, nhịp điệu Tango Habanera dặt dìu, tự nó đã mang về một mùa xuân lắng đọng của đất trời khi vừa mới sang xuân. Trong cái nắng sớm của ngày đầu xuân, cái lạnh của chiều cuối đông với chút vấn vương của "chiều đông tàn" pha lẫn chút thi vị ngọt ngào của bài thơ *"Nụ hoa vàng ngày xuân"* của Kim Tuấn đã làm xao xuyến lòng người nghe như cố TS Du Tử Lê ví von:

https://tieulun.hopto.org

"Anh cho em mùa xuân, nụ hoa vàng mới nở,
chiều đông nào nhung nhớ
Đường lao xao lá đầy, chân bước mòn vĩa phố,
mắt buồn vin ngọn cây…

…Đất mẹ đầy cỏ lúa, đồng xanh xa mấy mùa
Ngoài đê diều căng gió, thoảng câu hò đôi lứa...
Trong xóm vang chuông chùa, trăng sáng soi liếp dừa
Con sông dài mấy nhánh, cát trắng bờ quê xưa..."

Trong chương trình *"Nhớ về nhạc sĩ Nguyễn Hiền"* do xướng ngôn viên Nam Phương phỏng vấn ca sĩ Quỳnh Giao của đài truyền thanh Người Việt TV, bà nói *"Âm nhạc Nguyễn Hiền là sự mời gọi trở về một không gian đã tắt, một thời gian đã lặng..."* Vậy có phải nghe nhạc Nguyễn Hiền là nghe những lắng đọng, là đắm chìm trong một ký ức xa vời, là cảm giác lâng lâng gợi nỗi tiếc nhớ mênh mang tìm về những đường xưa lối cũ. Có lẽ NS Nguyễn Hiền đã dạo lên những khúc nhạc êm đềm để giữ cho những giấc mơ ngọt ngào của chúng ta không bao giờ tắt hẳn.

Theo TS Du Tử Lê, tác phẩm đầu tay của NS Nguyễn Hiền sáng tác năm 1945, ca khúc *"Người Em Nhỏ"* để riêng tặng người bạn đời của ông, bài hát phổ nhạc từ thơ của thi sĩ Nguyễn Thiệu Giang qua giọng hát của ca sĩ Ngọc Long được xem là *"Mối tình đầu"* trong âm nhạc của NS Nguyễn Hiền khi ông còn là chàng thanh niên 18 tuổi. Bài hát với giai điệu êm ái du dương nhưng chất chứa một nỗi buồn vời vợi về kỷ niệm, tạo nên niềm cảm xúc xót xa ở trong cuộc sống nổi trôi của những người viễn xứ. Chắc hẳn ai nghe câu hát trong ca khúc "Người Em Nhỏ" cũng không khỏi chạnh lòng nhớ về một người em, một kỷ niệm, một bóng hình sâu sắc và khắc khoải trong tâm tư. Lời nhạc của NS Nguyễn Hiền thật đơn giản nhưng gói gém một tình yêu đôi lứa quyện lấy tình yêu quê hương, đất nước.

"Tôi có người em nhỏ
Xanh xanh đôi hàng mi

https://tieulun.hopto.org

Môi hồng vừa đương độ
Chưa biết sầu biệt ly…
…Chiều nay buồn viễn xứ
Nhớ người em gái xưa
Tôi thấy phương trời cũ
Giăng giăng một hàng mưa…"

Trong bài hát *"Lá thư gửi mẹ"* phổ nhạc từ bài thơ năm chữ của Thái Thủy, những lời ông nói trong lá thư gửi mẹ rất thành thực, rất êm ái, tha thiết. Đó chính là lối diễn tả từ tốn, phong thái điềm tĩnh, chế ngự những cảm xúc trong tâm tư, ở nơi ông như toát ra một vẻ trầm mặc của người đang chìm đắm trong suy tưởng. Điều này thể hiện qua bài *"Lá thư gửi mẹ"* dưới đây.

"Mẹ ơi thôi đừng khóc nữa
Cho lòng già nặng sầu thương
Con đi say tình viễn xứ
Đâu có quên tình cố hương

Thương ngóng về quê cũ
Gót thù gieo thảm thê
Bầy trai thầm rơi lệ
Súng gươm hẹn mai về…"

Trong chương trình ca nhạc NS Nguyễn Hiền xuất hiện trên sân khấu Paris By Night, ông đệm đàn cho ca sĩ Lệ Thu hát bài *"Mái tóc dạ hương"* phổ theo thơ Đinh Hùng một nhạc phẩm khi ông gặp TS Đinh Hùng trong thời kháng chiến, có một thị trấn mở ra hậu phương, đó là Đồng Quan, Công Thần, Chợ Đại và nghe TS Đinh Hùng ngâm bài này ở đó. Khi vào Nam, NS Nguyễn Hiền gặp lại TS Đinh Hùng ở Đài Phát Thanh Quân Đội tại Sài Gòn, lúc ấy, TS Đinh Hùng phụ trách ban tao đàn. Đầu năm 1965, TS Nguyễn Hiền gặp TS Đinh Hùng cùng với NT Du Tử Lê ở tiệm phở 44, trước đài phát thanh Sài Gòn, cuối đường Phan Đình Phùng. TS Đinh Hùng đưa bài thơ *"Một Tiếng Em"* trong tập thơ Đường Vào Tình Sử và nhờ NS Nguyễn Hiền phổ nhạc, bài thơ ca ngợi một phụ nữ có nét đẹp sầu

https://tieulun.hopto.org

mộng. NS Nguyễn Hiền đồng ý và đề nghị đặt tên cho bài hát là *"Mái tóc dạ hương"*.

"Từ giã hoàng hôn trong mắt em.
Tôi đi tìm những phố không đèn.
Gió mùa thu sớm bao dư vị
của chút ân tình hương tóc quen.

Từng bước lần theo trăng viễn khơi.
Trong đêm hồn vương dáng ai cười.
Tiếng cười như cõi thiên thai lại.
Tiền kiếp xưa nào em hé môi?

Rồi đây trên những lối đi này.
Ta sẽ cùng ai tay nắm tay.
Nhịp chân lưu luyến mãi cung đàn
Buông lắm chìm tâm tư đắm say.

Dĩ vãng nào xanh như mắt em.
Chao ôi! màu suối tóc buông mềm.
Nét buồn khuê các hoen sương phủ.
Nhạt ánh sao ngàn bên dáng xiêm.

Thi Sĩ Du Tử Lê kể, NS Nguyễn Hiền tìm gặp ông ngày 14/06/2010 NS cho biết ông muốn phổ nhạc bài thơ *"Khi Người Về"* của TS Du Tử Lê nhưng đổi tên nó thành *"Tiếng hát ru tôi"*. NS Nguyễn Hiền nhấn mạnh, ông giữ được gần như nguyên vẹn lời thơ và nếu NS Du Tử Lê đồng ý thì bản nhạc sẽ được trình bày trên đài phát thanh với nhan đề *"Tiếng hát ru tôi"*. Nói tới nhân cách của NS Nguyễn Hiền, NS Du Tử Lê kể sau một thời gian không gặp NS Nguyễn Hiền và TS Đinh Hùng, vào một buổi trưa, NV Nguyễn Đình Toàn nhờ TS Du Tử Lê chở ông từ café La Pagode về đài phát thanh Saigòn. Ngay khi TS Du Tử Lê vừa cặp chiếc xe sát lề đường trước cửa đài phát thanh Saigòn, TS Du Tử Lê thấy NS Nguyễn Hiền từ phía phở 44 băng qua đường, ông rút từ túi sau, một khoản tiền, bọc trong một miếng giấy trắng đưa cho NS Du Tử Lê. NS Nguyễn Hiền nói: *"Một trung tâm băng nhạc nó mới thu*

https://tieulun.hopto.org

bài *"Tiếng hát ru tôi". Đây là phần tác quyền của anh".* TS Du Tử Lê chia sẻ, ông rất cảm khích và nhớ mãi một nhân cách cao cả, một cung cách cư xử, một tác phong ngay thẳng của NS Nguyễn Hiền.

Đó chính là cái cung cách truyền thống văn hóa của những người trí thức làm văn nghệ.

Nhạc phẩm *"Tìm Đâu"* là sáng tác mà NS Nguyễn Hiền viết để riêng tặng ca sĩ Lệ Thu, ông kể: Năm 1961, ông là trưởng phòng văn nghệ tại Sài Gòn, một hôm ông đến vũ trường Kim Sơn nghe nhạc và gặp một người ca sĩ mới vào nghề đang đứng hát trên sân khấu, sau khi nghe cô ca sĩ hát xong, NS Nguyễn Hiền về và sáng tác bài "Tìm Đâu" gởi tặng cô ca sĩ ấy. Người ca sĩ ấy chính là ca sĩ Lệ Thu, một tiếng hát buồn như giọt lệ chiều cuối thu. Phải, *"Âm nhạc khơi ngọn lửa trong tim người đàn ông và dâng lệ lên mắt người phụ nữ."* (Beethoven) và *"Âm nhạc lấp đầy khoảng vô hạn giữa hai tâm hồn."* (Rabindranath Tagore)

…"Đàn ơi hòa theo tiếng gió mơ màng đi xa vời
Lời ai sao mà tha thiết êm đềm như chơi vơi…

…Tìm đâu bàn tay che mái tóc huyền rung tơ mềm
Tìm đâu muôn màu hoa nắng lung linh vương chân êm
Tìm lúc chiều về tiếng hát buông lơi
Tìm về tiếng sáo chơi vơi
Thời gian vẫn lạnh lùng trôi."

NS Nguyễn Hiền đã sáng tác rất nhiều nhạc phẩm gắn liền hai miền Nam & Bắc, ông tâm sự khi ông mới bước chân vào miền Nam, ông sáng tác những nhạc phẩm mang tính chất lạc quan về nền văn nghệ và cuộc sống tại miền Nam. Tất cả những bài hát của các anh em nghệ sĩ hoàn toàn không có sự chỉ đạo của cấp trên, sự sáng tác là do sự đột phát của các anh em nghệ sĩ khi gặp nhau, cùng rung lên một cảm hứng, một suy nghĩ chung về một cái gọi là *"Lãng mạn cách mạng."* Lúc bấy giờ, nhạc sĩ là những người trẻ mang một bầu nhiệt huyết từ Bắc vào Nam và

https://tieulun.hopto.org

rồi cũng như những người đang sống tại miền Nam, cùng hòa nhịp với nhau, thể hiện là nhạc phẩm *"Tình Bắc Duyên Nam"*. NS Nguyên Hiền nói, thực sự nhạc phẩm *"Tình Bắc Duyên Nam"* là nhạc phẩm *Khúc Hát Ân Tình* của Xuân Tiên và lời của Lữ Liên nhưng NS Nguyễn Hiền cũng như các bạn của ông muốn nói đến: *"Quê hương miền Bắc chỉ là kỷ niệm cũ, chính quê hương miền Nam, vĩ tuyến 17, mới gắn liền với chúng tôi từ thời kỳ thanh niên cho đến khi ra hải ngoại. Chúng tôi đã mất quê hương hai lần trong niềm nhớ quê hương ấy."* vì theo như Gioachino Rossini:

"Ngôn ngữ của âm nhạc là ngôn ngữ chung của tất cả mọi thế hệ và mọi dân tộc. Ai cũng hiểu được nó, bởi nó được hiểu bằng trái tim."

Hay nói một cách khác. (Longfellow)

"Âm nhạc là lời nói chung của nhân loại."

NS Nguyễn Hiền là một nhạc sĩ có trước có sau, có ơn có nghĩa, nhạc phẩm *"Em Là Vì Sao Sáng"* là nhạc phẩm ông viết để tưởng nhớ đến nữ sinh Quách Thị Trang đã tự thiêu trong cuộc biểu tình phật giáo. Một số sáng tác của ông đã viết hoặc được chọn làm nền cho một số phim ảnh như bài *"Ngàn Năm Mây Bay"* mà ông đã viết cho hãng phim Thái Lai do hai tài tử Lê Quỳnh và Kiều Chinh đóng. NS Nguyên Hiền tâm sự, chỉ nghe cái tên của cuốn phim là ông đã bằng lòng ngay. Ông nói: *"Tôi thích văn chương cổ, tức văn chương của pháp vì nó lãng mạng, tôi liên tưởng đến bài thơ Hồng Lạc Lâu của Tố Hiệu, có hình ảnh là cánh hạc bay đi rồi mà ngàn năm mây trắng còn bay."* Chính vì cái ý tưởng ấy mà ông đã viết tựa trong bản nhạc là:

"Em đi như cánh hạc vàng
Ngàn năm mây trắng ngỡ ngàng còn trôi."

Khi được hỏi về bí quyết hạnh phúc gia đình, ông trả lời rất đáng yêu. *"Đi đâu cũng phải giữ cái truyền thống gia đình, đó là bữa cơm cùng với vợ con"* Ngừng một chút, ông mỉm cười hiền hậu, *"Đi đâu về, tôi chỉ đưa đầu vào cái sink*

https://tieulun.hopto.org

là bà ấy gội đầu cho tôi." Rồi thật duyên dáng và dí dỏm, NS Nguyễn Hiền tiếp, *"Âu cũng là một cái duyên, tôi cưới vợ không hề quen hay biết mặt, mà do cha mẹ đặt để, chúng tôi đã cưới nhau hơn 50 năm mà hai con khỉ già vẫn sống chung một nhà."* Như vậy, có nghĩa là W. Shakespeare nói đúng:

"Âm nhạc là lương thực tinh thần của chúng ta chỉ sau tình yêu".

Tóm lại, NS Nguyễn Hiền là một nhạc sĩ lỗi lạc, uyên bác, tài giỏi trong thế giới thi ca với nhân cách đáng mến, tài năng đáng phục. Thật thế, *"Nhiệm vụ cao quý của âm nhạc là chiếu sáng vào những cõi sâu thẳm trong trái tim con người."(Robert Schumann) cũng như "Họa sĩ biến thơ thành tranh; nhạc sĩ biến tranh thành âm nhạc." (Robert Schumann).*

Đó là Nhạc sĩ Nguyễn Hiền mà tôi rất vinh hạnh được quen biết.

KHÁNH LAN
California, November 2020

https://tieulun.hopto.org

KHÁNH LAN

dĩ vãng khôn nguôi

Sài Gòn, Việt Nam

...Ra khỏi phi trường Tân sơn nhất, Thủy đón xe chạy thẳng về khách sạn Thăng Long ở đường Lê Thánh Tôn. Sau khi tắm rửa và nghỉ mệt, Thủy tản bộ dọc theo đường Lê Thánh Tôn đến trung tâm Sài Gòn. Sài gòn bây giờ thay đổi nhiều quá! Nhiều tòa nhà cao mọc lên. Xe cộ và người nhộn nhịp hơn xưa. Sài Gòn bây giờ hình như không còn hiền hòa, thanh lịch như trước. Thủy có cảm tưởng như mình đang trở về căn nhà xưa, nhưng nay đầy những đồ vật ngổn ngang. Cảnh cũ nhưng người xưa đâu? Trong một thoáng, Thủy chợt thấy cô đơn và lạc lõng ngay giữa lòng Sài Gòn, nơi mà trước đây Thủy đã cùng sánh vai người yêu dạo phố hoặc cùng bè bạn đi mua sắm.

Sáng hôm sau, Thủy thuê xe đến nghĩa trang để thắp nhang cho song thân và sau đó đến thăm ngôi trường Trưng Vương thân yêu, nơi đã ghi bao nhiêu kỷ niệm đẹp thuở học học trò. Hai hàng cây phượng bên đường vẫn rợp bóng. Những cánh phượng vờn trong gió sớm như vẫy tay chào mừng người xưa trở về. Thủy đứng trước cổng trường nhìn vào bên trong sân, bồi hồi nhớ lại thời áo trắng. Hình ảnh các bạn học vui đùa dưới hàng me xanh như hiện ra trước mắt. Thủy chợt thấy lòng mình chùng xuống và không gian như lắng đọng...

Ngày tiếp theo, Thủy khởi đầu chuyến du lịch "Nam-Trung-Bắc", một ước mơ đã nung nấu và thôi thúc Thủy trong suốt bao năm xa xứ. Cuộc sống tại Mỹ tuy đầy đủ nhưng trong tim Thủy vẫn luôn luôn cảm thấy nhớ nhung và mất

https://tieulun.hopto.org

mát một điều gì đó…

Khi xe vừa tiến vào con đường chính Nha Trang, Thủy say mê ngắm nhìn những cấu trúc lạ mắt của Hòn Chồng, với những tảng đá xếp chồng lên nhau tạo nên nhiều hình dạng ngộ nghĩnh, sừng sững trước sóng biển. Con đường dẫn đến bãi trước thật đẹp! Hình ảnh những chiếc thuyền đánh cá đang ra khơi phản chiếu dưới ánh nắng ban mai tựa như một đàn chim ngũ sắc. Thủy đi bộ dọc theo bờ biển, dưới hàng dừa nước để tận hưởng những cơn gió biển dịu mát. Nàng vùi hai chân dưới những hạt cát trắng như thủy tinh nổi bật dưới mầu xanh tươi mát của biển.

Hôm sau, mọi người lên đường đi Huế, một nơi cổ kính, tôn nghiêm mà Thủy chỉ được biết qua sách vở hiện ra trước mắt. Nào là Chùa Tràng Tiền, Chùa Thiên Mụ đến các lăng tẩm của các vị Vua Chúa ngày xưa với những kiến trúc tuyệt mỹ. Tất cả làm cho Thủy say mê và tưởng như mình đang sống ở một thế giới xa xăm huyền bí. Ngắm cảnh xong, bác tài chở mọi người đi chợ Đông Ba để thưởng thức món hai món đặc sản của Huế là cơm hến và kẹo mè xửng. Buổi tối, Thủy thuê xích lô đạp đi ngắm các dẫy Phố Cổ về đêm. Phố Cổ Hội An, thành phố thầm lặng và cổ kính như cái tên của nó. Anh xích lô đạp vốn là một giáo sư sử địa trước năm 1975 nên anh đã kể cho Thủy nghe về những di tích lịch sử, mỗi khi đi qua một địa danh nổi tiếng của Huế. Thủy thả bộ đi thăm ngôi nhà cổ đã xây trước dây cả trăm năm, sau đó đi dạo phố và thưởng thức món mì Quảng đặc biệt của Hội An. Ghé Hội An mà không đi thuyền trên sông Hoài thì quả là đáng tiếc! Những chiếc thuyền ở đây đều chèo bằng tay, lướt nhẹ trên dòng nước lặng lẽ, sầu muộn như một cô gái Huế đa tình và lãng mạng. Bên trong thuyền được thắp sáng bằng những chiếc đèn lồng nhiều màu sắc. Trên cao, bầu trời trong suốt với những vì sao đêm bên ánh trăng tròn lẳn, chiếu lung linh trên mặt nước tạo nên một bức tranh thủy mạc tuyệt vời. Có lẽ đây là một trong những hình ảnh khó quên nhất trong chuyến du lịch.

Đường từ Quảng Nam ra Bắc vừa nhỏ hẹp lại thêm đá lởm chởm khiến xe bị chao đảo không ngừng. Bác tài xế bảo Thủy *"Ngoài này không được an ninh như trong Nam nên chúng ta phải cẩn thận, nhất là những con đường đèo như*

https://tieulun.hopto.org

thế này thường hay bị cướp chặn đường nên khi trời chập choạng tối, chúng ta phải mướn "Phòng Khách" để tạm trú, cô Thảo ạ". Thời gian ấy, từ vĩ tuyến 17 trở ra Bắc chưa có khách sạn. Phòng khách gồm những dẫy nhà dài, gồm nhiều khu riêng biệt do nhà nước quản trị. Mỗi khu là một phòng rộng và có nhiều giường nhỏ. Ngoài cửa của mỗi dẫy nhà được canh gác. Hình ảnh anh cán bộ đầu đội nón cối, đi qua lại dưới ánh đèn dầu mờ mờ khiến Thủy cảm thấy rờn rợn.

Sáng hôm sau, mọi người đều phải thức sớm để lên đường. Đến chiều, khi đến Cầu Hiền Lương, bác tài cho xe dừng lại để mọi người xuống xe chụp hình. Thảo bước xuống xe và đi ra giữa lòng cầu. Từng cơn gió thổi mạnh đem theo hơi lạnh từ dòng sông khiến Thủy rùng mình. Thủy ngậm ngùi nhìn xuống dòng sông lịch sử, nơi đã âm thầm ghi dấu sự phân chia lãnh thổ Bắc-Nam và đưa đến một chiến tranh tàn khốc hơn hai mươi năm.

Con đường về Bắc thật thật an bình. Bác tài cho xe chạy chậm lại nên Thủy có thể ngắm những cánh đồng lúa phì nhiêu bên đường. Từng nhóm nông dân đang làm việc, người gieo lúa kẻ trồng mạ. Xa xa, vài con trâu đang ì ạch kéo bừa gỗ và bác nông phu hướng lưỡi cầy xới mảnh ruộng. Giữa cánh đồng, vài con đường mòn dẫn đến những mái nhà tranh vách đất. Dưới bụi tre già, hai con trâu đen được cột vào gốc tre đang nằm thiu thiu ngủ bên cạnh mấy chú nghé đang đùa giỡn. Thấp thoáng thật xa, những dẫy núi trùng điệp. Thủy bỗng nghe lòng dấy lên một nỗi buồn và xót xa vì đời sống của người dân miền Bắc vẫn không thay đổi sau mấy chục năm miền Nam được "giải phóng".

Khi xe đến Ninh Bình, Thủy thuê một chiếc thuyền nhỏ đến Tam Cốc Bích Động. Con thuyền lướt nhịp nhàng trên dòng nước xanh biếc mầu ve chai giữa hai cánh đồng lúa vàng óng dẫn đến Tam Cốc Động, hùng vĩ, đứng sừng sững giữa dòng sông. Bao quanh là những ngọn núi cao chót vót và dài như bất tận. Phong cảnh đẹp như tranh vẽ! Những câu hò tiếng hát trên sông của các thôn nữ và anh nông dân hòa lẫn những tiếng cười, tiếng vỗ tay của khách thưởng ngoạn tạo thành một bản nhạc dân ca thật vui tai.

Hà Nội là quê ngoại của Thủy. 36 phố phường không xa hoa hào nhoáng như Thủy nghĩ nhưng chả cá Lãng Vọng

https://tieulun.hopto.org

quả ngon như lời đồn. Sáng sớm, Thủy thả bộ vòng quanh hồ Hoàn Kiếm. Giữa hồ một cái miếu nhỏ ẩn khuất sau những cành liễu rũ đong đưa theo gió giữa những làn sương mỏng mờ ảo như một bức tranh tuyệt đẹp phản chiếu trên mặt hồ.

Từ Hà Nội đến Chùa Hương rất xa nên Thủy phải ngủ đêm ở nhà khách để sáng hôm sau lên đường vào Chùa. Con đường vào Chùa mất khoảng nửa tiếng đường bộ và thêm nửa tiếng bằng đường thủy. Trên con đường bộ, Thủy có dịp nhìn ngắm những cánh đồng lúa xanh bát ngát phì nhiêu và đàn cò trắng đang bay lượn, nổi bật trên nền trời xanh. "Đến bến tầu rồi, cô bác ơi!" Tiếng bác tài xế vọng lại kéo Thủy về hiện tại, mọi người chuẩn bị lên thuyền.

Những con thuyền ở đây chèo bằng tay để giữ yên tĩnh chung quanh. Đoạn đường đi vào Chùa thật thơ mộng! Tiếng lá rừng chạm vào nhau, tiếng gió rít nhẹ qua khe đá, hòa với tiếng hót thánh thót của nhiều loại chim tạo thành một điệu nhạc mê hồn. Chiếc thuyền lướt nhẹ nhàng giữa hai dòng nước xanh mầu ngọc thạch. Anh lái đò là một thanh niên trẻ và vui tính. Hai tay anh kéo thoăn thoắt hai mái chèo, miệng hát nho nhỏ bài Đi Chùa Hương với giọng trầm ấm và khá hay *"Hôm nay em đi Chùa Hương, hoa cỏ mờ hơi sương..."*.

Hai bên bờ sông là những hàng cây chen giữa những tảng đá khổng lồ và những ngọn núi cao vút. Thỉnh thoảng có một vài ngôi đền nhỏ dọc theo dòng sông, lẩn sau cụm mây trắng mờ mờ ảo ảo trong làn sương khiến cho phong cảnh thật thanh thoát.

Thuyền cập bến. Hai bác tài lên trước và đi mua gậy để chống vì nó rất cần thiết để leo lên 2.000 bậc thang đá chồng lên nhau để đi lên Chùa. Bên phải của bực thang đá là núi với những túp lều tranh dựng rải rác dọc theo bậc thang để khách dừng chân, uống trà và nghỉ mệt. Bên trái là vực đá sâu thăm thẳm nên rất nguy hiểm. Khi gần đến cửa chùa Hương, mùi nhang khói bay lên mù mịt che mờ cả lối đi phía trước. Những quầy bán nhang, đèn, hoa bầy hai bên cửa chùa che cả lối đi. Thủy chen qua đoàn người vào phía bên trong. Nàng thắp một nén nhang, rồi đứng trước bàn thờ Phật khấn nguyện.

https://tieulun.hopto.org

*

Sau chuyến tour Nam-Trung-Bắc, Thủy trở lại thành phố sương mù Đà Lạt, nơi của những tháng năm đong đầy kỷ niệm cuộc tình giữa Thủy và Đức... Thủy đi bộ qua con đường dốc quen thuộc từ Café Thủy Tạ Hồ Xuân Hương, băng qua thảm cỏ xanh Đồi Cù rồi dừng lại dưới hàng thông. Vài cơn gió nhè nhẹ mát rượi thổi ngang qua mang theo mùi thơm của lá thông khiến Thủy cảm thấy khoan khoái dễ chịu. Vừa đến cửa quán Café Thủy Tạ, Thủy vội nhìn vào bên trong, dáo dác tìm chiếc bàn cạnh cửa sổ mà ngày xưa nàng và người yêu vẫn ngồi bên nhau. May quá, bàn chưa có người ngồi. Thủy bước vội đến bàn, ngồi xuống và nhìn qua cửa sổ. Trong thoáng chốc, dĩ vãng chợt ùa về trong trí óc.

...Ngày ấy, Thủy ra đi trong vội vã, bỏ lại mẹ cha, rời xa bạn bè, con đường ngập lá me bay và hàng cây phượng vĩ nở rộ những cánh hoa mầu đỏ thẫm trước cổng trường. Năm 1972, khi Thủy vừa tốt nghiệp trung học, cha mẹ Thủy cho Thủy lên Đà Lạt thăm và nhân tiện ở dó chăm sóc ông bà ngoại một thời gian. Trong thời gian này, Thủy đã quen với Đức, đang học năm thứ Nhất tại Chính trị Kinh doanh Đà Lạt. Café Thủy Tạ là nơi hai người thường đến và ngồi tại một bàn kê cạnh cửa sổ, nhìn xuống những rặng cây thông ẩn hiện trong làn sương mù trên sườn đồi thoai thoải. Thời gian Thủy ở Đà Lạt thật ngắn nhưng đủ để ghi lại những kỷ niệm khó quên của mối tình đầu.

Sau khi trở về Sài Gòn, mỗi tháng, Thủy viện cớ đi thăm ông bà ngoại để gặp Đức. Đôi khi, Đức bất ngờ về Sài Gòn để làm Thủy bất ngờ.

Đầu năm 1974, tình hình chiến tranh càng ngày càng căng thẳng. Những trận chiến ác liệt diễn ra hàng ngày khắp nơi. Thủy không thể quên được một buổi chiều mưa tầm tã, Đức về Sài Gòn và báo cho nàng biết sẽ bỏ học để gia nhập quân đội. Đức cho biết anh không thể yên tâm ngồi học trong khi bạn bè anh đang chiến đấu gian khổ nơi chiến tuyến. Thủy đã nức nở khóc vì buồn và lo cho Đức. Mỗi khi, nhận được thư tràn đầy yêu thương và nhung nhớ của Đức, Thủy đã đọc đi đọc lại trong nước mắt dàn dụa.

Ngày 15 tháng 4-1975, Bố của Thủy về nhà bất ngờ, gọi Thủy và Mẹ nàng ra phòng khách để nói chuyện với vẻ

https://tieulun.hopto.org

nghiêm trọng. Ông cho biết Thủy và mẹ nàng phải rời khỏi Việt Nam trong vòng 2 ngày. Riêng ông, ông phải ở lại vì với cương vị của một sĩ quan cao cấp, ông không thể bỏ rơi đồng đội trong khi mọi người đang cần ông. Mẹ nàng cương quyết ở lại với ông và bắt Thủy phải đi trước. Để trấn an, ba Thủy nói sẽ cố gắng thu xếp và đi sau với mẹ nàng. Ngày hôm sau, ba Thủy cho tài xế vế nhà chở Thủy đế phi trường Tân Sơn Nhất để rời khỏi Việt Nam…

- Thưa cô dùng chi? Tiếng người hầu bàn làm Thủy giật mình trở về thực tại.

- Xin lỗi đã làm cô giật mình. Hình như cô có vẻ thích khung cảnh bên ngoài lắm?

- Xin lỗi ông. Vâng, thật là một khung cảnh thơ mộng. Giọng nói người hầu bàn chợt như xa vắng và trầm xuống:

- Đây là khung cửa mù sương, một chỗ ngồi tuyệt vời nhất trong quán.

Tim Thủy như thót lại! "Khung cửa mù sương" là một biệt danh mà chỉ có nàng và Đức biết. Nàng vội ngửng lên nhìn thẳng vào mặt người hầu bàn và trong một thoáng, nàng nhận ngay ra Đức. Nàng đứng bật dậy và run run nói:

- Anh Đức! Thủy đây. Phải anh Đức không?

Người hầu bàn sững lại nhìn Thủy. Không gian như tối lại và lung linh trước mặt là khuôn mặt hồn nhiên ngày nào của Thủy hiện ra. Anh bàng hoàng định giơ tay tay nắm lấy tay Thủy nhưng rồi rụt lại.

- Đức đây. Không ngờ còn được gặp lại Thủy.

Đức ngồi xuống chiếc nghế đối diện Thủy. Hình như có một cái gì đó vô hình chắn ngang hai người khiến hai người ngồi yên lặng thật lâu.

Ngày hôm sau, Thủy và Đức hẹn gặp lại nhau tại một sườn đồi bên cạnh Café Thủy Tạ. Đức cho biết, sau ngày miền Nam thất thủ, anh bị đi tù cải tạo 5 năm. Khi ra tù, anh có đến nhà Thủy nhưng căn nhà đã có người khác ở và họ không biết gì về gia đình Thủy. Anh đoán có lẽ cả gia đình Thủy đã di tản sang Mỹ. Tuy nhiên, anh vẫn nuôi hy vọng nên đã nấn ná sống ở Sài Gòn và làm đủ nghề để sinh sống. Vài năm sau đó, Đức cảm thấy không còn hy vọng nữa nên trở về Đà Lạt sống với người chị. Đức chọn làm việc tại

https://tieulun.hopto.org

quán Café Thủy Tạ được nhìn khung cửa kỷ niệm và hy vọng một ngày nào đó sẽ gặp lại Thủy nơi đây.

Nghe Đức kể, Thủy vô cùng xúc động và không cầm được nước mắt. Nàng kể lại cho Đức biết là sau ngày 30/4/1975, bố của Thủy bị tù cải tạo. Ông đã chết vì bị hành hạ và vì ăn uống thiếu thốn trong 3 năm tù đày. Mẹ nàng vì đau buồn nên cũng qua đời một năm sau đó. Thủy đã tìm đủ mọi cách để tìm Đức trong suốt 10 năm nhưng vô vọng. Nàng đã lập gia đình năm 1986 và có 1 đứa con gái.

Trời đã bắt đầu chiều và sương mù đang từ từ bao phủ những ngọn thông. 20 năm trước, Đức và Thủy đã từng ngồi tại chỗ này dệt biết bao mộng đẹp; nhưng hôm nay, tất cả chỉ còn như những chuyện cổ tích. Đức ngập ngừng nắm tay Thủy và nói "Suốt 20 năm qua, anh vẫn thầm mơ ước một ngày nào đó sẽ được gặp lại Thủy. Bây giờ, anh đã mãn nguyện vì biết Thủy vẫn bình an. Có lẽ còn lâu lắm chúng ta sẽ gặp lại nhau. Những kỷ niệm xưa anh sẽ giữ mãi trong tim và anh luôn cầu chúc cho Thủy được hạnh phúc." Thủy xúc động nhìn Đức. Hơi ấm quen thuộc khiến cho tình yêu thủa ban đầu như đang bừng sống lại. Trong làn sương mờ ảo, khuôn mặt thư sinh ngày nào của Đức như đang mỉm cười với Thủy.

KHÁNH LAN

California September 2020

https://tieulun.hopto.org

Bài phỏng vấn NTKM của Nhà thơ Triều Hoa Đại

Nhà thơ NGUYỄN THỊ KHÁNH MINH

Quê quán: Nha Trang, sinh quán: Hà Nội
Tốt nghiệp Cử Nhân Luật tháng 12.1974, khóa cuối cùng của Luật Khoa Đại Học Đường Saigon.

Thơ, truyện đăng báo Tuổi Hoa từ 1966, Văn, Văn Hóa Phật Giáo… Sài Gòn, Người Việt, Việt Báo, Quán Văn, Sống (California), Tuần báo Trẻ (Dallas)

Thơ đã xuất bản:

• Tặng Phẩm, 1991 Nhà XB Khánh Hòa, Nha Trang, Việt Nam
• Trăm Năm, 1991, NXB Khánh Hòa, Nha Trang, Việt Nam • Tơ Tóc Cũng Buồn, 1997, NXB Văn Học, VN
• Đêm Hoa, 1999, NXB Văn Học, VN
• Những Buổi Sáng, 2002, NXB Trẻ, VN
• Bùa Hương, 2009, NXB Ý Thức, VN
• Hoa Mùa Cổ Tích, 2012. tác giả tự xuất bản, lưu hành trong vòng thân hữu.
• Ký Ức Của Bóng, 2013, NXB Phố Văn và NXB Sống, Hoa Kỳ
• Tản Văn Thi, 2018, NXB Văn Học, Hoa Kỳ. Ngôn Ngữ Xanh, 2019. NXB Văn Học, Hoa Kỳ, Văn đã xuất bản:
• Bóng Bay Gió Ơi, Tản Văn, 2015, NXB Sống & Chương Chương, Hoa Kỳ. Tái bản năm 2019, NXB Lotus, Hoa Kỳ • Lang Thang Nghìn Dặm, Tản văn, 2017, NXB Sống, Hoa Kỳ Sách khác:• Danh Ngôn Đông Tây, song ngữ Việt-Anh, ViệtPháp, 6 tập dạng bỏ túi, 1999, NXB Văn Học, Việt Nam
• Tự Điển Việt Anh Hoa, hợp soạn cùng TV Nguyễn Duy Nhường, 2001, NXB Văn Hóa Thông Tin Việt Nam

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN THỊ KHÁNH MINH
chim hót đầu ngày

Đọc sơ lược về tiểu sử thì được biết chị là dân luật, thưa chị tôi cũng đã một thời lang bang chốn ấy, cái thời mà: "Uống ly chanh đường thấy môi em ngọt" giờ nghĩ lại thấy nao nao , nghe đâu chị xong cử nhân một năm trước khi Sài Gòn bị "giải phóng", và cũng nghe đâu chị sang Hoa Kỳ chưa được bao lâu thế cho nên cuốn: Tuyển Tập Bốn Mươi Năm Thơ Việt Hải ngoại người ta đã bỏ "sót" tên của chị chỉ vì "chưa kịp mang nhãn hiệu "hải ngoại" đấy có phải là một điều đáng tiếc hay không?

Ngộ ghê, bài hát anh vừa nhắc, dân luật chị em tôi thường nhớ câu … trả lại em yêu khung trời đại học, con đường Duy Tân cây dài bóng mát, trong khi cánh kia thì, uống ly chanh đường uống môi em ngọt… Ai nhớ trường hơn? Mà anh có nhớ hàng cây dầu ở con đường Duy Tân ấy không? Chúng tôi gọi nó là cây nhạc ngựa, tên này là một bí mật của bọn tôi. Mỗi khi đến mùa hoa chín những cánh dầu bay lửng lơ mãi mới chạm đất. Trong kho kỷ niệm của tôi còn một cánh hoa dầu khô từ thời gian ấy. Giờ hàng cây dầu cũng xa vắng với cái tên Duy Tân rồi? Tôi tốt nghiệp Cử Nhân khóa cuối cùng của Luật Khoa Đại Học Đường Sài Gòn tháng 12.1974, trước biến cố 30.4.1975, 4 tháng.

Trở lại câu hỏi, ngoài nhà thơ Phan Tấn Hải, nhà văn Hồ Đình Nghiêm trong bài phỏng vấn tôi vào tháng 7. 2017, cũng nêu thắc mắc này. Tôi rất cảm ơn khi các anh đã quan tâm, và cũng xin trả lời thêm một lần. Những nhà biên khảo văn chương có quan điểm và nhận định riêng, ngay cả, sở thích riêng. Tôi không có mong cầu lọt được vào tất cả danh sách nghiên cứu, sở thích của mọi tác giả. Có duyên nào thì lành duyên ấy, nói theo nhà thơ nhà văn Đỗ Hồng Ngọc thì, vui thôi mà…

Theo nhà văn Phan Tấn Hải thì chị là "một trong vài khuôn mặt thi ca dị thường", nhận định ấy theo chị có đúng chăng?

https://tieulun.hopto.org

Tôi rất cảm động bởi bài viết của Nhà văn Phan Tấn Hải. Có ai đó đồng cảm coi như mình đã gặp được bạn tri âm. Có thể chia sẻ những điều mình viết, cộng hưởng giây phút hòa âm với người cảm nhận, nhạc sĩ Phú Quang nói đó là điều an ủi cho người sáng tác, tôi thêm, đó là hạnh phúc.

Những tác phẩm mà tôi được biết của chị thì gồm có: Tặng Phẩm, Trăm Năm (NXB Khánh Hoà , 1991), Tơ Tóc Cũng Buồn (NXB Văn Học 1997), Đêm Hoa(1999), Những Buổi Sáng (NXB Trẻ 2002), và sau là: Bùa Hương (Ý Thức Bản Thảo phát hành 2009), hình như những tác phẩm này đều được in ấn và lưu truyền ở bên trong Tổ Quốc?

Đúng, thêm tập Hoa Mùa Cổ Tích (Thơ, tự xuất bản 2012, chỉ lưu hành trong vòng thân hữu) nữa, đó là những tập thơ tôi in khi còn ở nhà. Hai tập đầu in ở quê tôi, Nha Trang. Chữ "bên trong Tổ Quốc" làm tôi thấy buồn. Việt Nam bị lênh đênh hoài cũng bởi sự trong, ngoài, bên này bên kia... Mỗi khi nhắc đến quê hương, tôi thích dùng chữ bên nhà...

Và rồi từ đó đến nay chị đã có thêm được bao nhiêu tác phẩm?

Kể cả thơ và văn, tôi đã in ở Hoa Kỳ: Ký Ức Của Bóng (Thơ, Nhà Xuất Bản Phố Văn và NXB Sống, 2013), Bóng Bay Gió Ơi (Tản Văn, NXB Sống và NXB Chương Chương, 2015, tái bản năm 2019 bởi NXB Media Lotus), Lang Thang Nghìn Dặm (Tản Văn viết về các tác giả, NXB Sống, 2017), Tản Văn Thi (Thơ, NXB Văn Học Press, 2018), Ngôn Ngữ Xanh (Thơ, NXB Văn Học Press, 2019)

Nghe đâu tập thơ mới đây: "Ngôn Ngữ Xanh" đã được nhiều văn hữu đánh giá là chứa đựng những giấc mơ, những giấc chiêm bao, mà khi đã gọi là chiêm bao thì phải có lành có dữ, chị có thể chia sẻ thêm về những giấc mơ lành, dữ ấy ra sao?

Trong bài phỏng vấn tôi mới đây, tháng 1.2020 của Việt Báo Tuần Báo do Nhà Thơ Trịnh Y Thư thực hiện, cũng đề cập đến chủ đề Giấc Mơ. Đúng, đây là điều quyến luyến tôi nhất khi sáng tác. Đó không hẳn là những giấc chiêm

https://tieulun.hopto.org

bao -một mảng của đời sống vô thức-, để giải mã siêu hình này thì thiển nghĩ không ai hơn Sigmund Freud (trong cuốn Lý Thuyết Giấc Mơ, một thời tôi đã đọc và có cảm giác sợ hãi). Anh nhắc đến lành dữ chiêm bao, làm tôi nhớ đến trong văn hóa người Mỹ bản địa, có một biểu tượng gọi là dreamcatcher, được làm thủ công bằng cành liễu uốn thành vòng tròn bên trong bện những sợi như mạng lưới, treo ở cửa sổ nơi có ánh mặt trời chiếu vào, họ tin rằng những giấc mơ trong bóng tối đều bị sa vào lưới này, và lưới có khả năng gạn lọc, chỉ giữ lại những giấc mơ đẹp, còn những giấc mơ xấu sẽ bị chết dưới nắng ban mai. Nó được xem như một thứ bùa bảo vệ. Tôi rất xúc động trước niềm tin thơ mộng này của họ. Tôi cũng có một cái treo trong nhà. Làm sao có thể bắt được những giấc mơ nhỉ? Đó là điều khắc khoải quyến rũ trên dặm thơ của tôi.

Nhưng. Giấc mơ ở đây không đến từ vô thức. Nó đến từ đọng lại của cảm nhận, cảm xúc những điều trong cuộc sống, nên trong đó dường như chứa đựng có phần nhiều hơn, ước mơ. Và vì nuôi dưỡng không mỏi mệt ước mơ và cũng vì ở vào một thời đại mà ước mơ gặp quá nhiều trắc trở, thử thách, nên tôi, (chắc không chỉ riêng tôi?) huyễn hóa nó qua thi từ rất đẹp là Giấc Mơ. Hành trình Thơ là một cuộc tìm kiếm dài giữa nhân quả, khởi đi từ giấc mơ để tìm giấc mơ. Mà hầu như bản lai diện mục của giấc mơ chỉ là… giấc mơ, nên Thi Ca nhân loại đã vô cùng giàu có đó chăng? Tùy theo phong cách, cùng sự chiêm nghiệm, họ kiến tạo giấc mơ ấy như một chiếc kính vạn hoa, vẽ ra một thế giới khác với thế giới đang sống với muôn vàn hiểm họa của hủy diệt. Riêng tôi thế giới khác ấy là Cõi Đẹp. Nơi con người sẽ tìm lại được cái Nhân chi sơ tính bổn thiện, để đối đãi với nhau bằng cái sơ tâm. Cho đến khi nào Cõi Đẹp ấy là một nơi chốn thực sự dưới trời trên đất này, thì con người vẫn còn nuôi giấc mơ. Cư dân của Cõi Thơ, đang từng lúc gieo cấy hạt ước mơ trong trẻo nhất của mình, đó là cơ hội may mắn cho họ sống sót và tồn tại để tiếng nói của họ được cất lên, vực dậy tâm lương thiện. Nơi đó anh sẽ được ngồi nghe Emily Dickinson đọc những vần thơ rúng động đất trời "Tôi chết cho cái Đẹp"…

Có thể cho là tôi mơ mộng, nhưng biết sao được, mỗi

https://tieulun.hopto.org

người có cách riêng để lạc quan cất cánh, Flannery O'Connor có nói, "nhà văn là kẻ vẫn còn hy vọng trên cõi đời, kẻ không còn hy vọng không viết văn." (Trịnh Y Thư dịch)

Khi viết thì điều đầu tiên mà chị nghĩ đến là gì, người đọc, đến từng lớp tuổi của họ hay là những gì gì khác? Nhìn lại những gì chị đã viết thì chị có vừa lòng không chứ theo nhà văn Đỗ KH thì trong số 20 truyện đã viết nhìn lại ông ấy chẳng vừa ý truyện nào?

Chỉ nghĩ Viết. Chỉ có mình với cảm xúc tức thì lúc ấy và bài thơ đang được viết ra. Ai đọc là chuyện đến sau và không hẳn là một bận tâm, thậm chí có danh nhân nào đó tôi quên tên, đã nói đại ý, người viết có thể tạo ra độc giả cho mình. Thơ, có sức lay động rất chủ quan tùy thuộc tâm người đọc, cố thi sĩ Joseph Huỳnh Văn trong những bài tản mạn về Tại Sao Viết, có nói ý là, mỗi tác phẩm đến với người đọc như một cuộc tiếp xúc riêng tư. Emily Dickinson thì cho rằng "thi nhân chỉ thắp lên những ngọn đèn, còn chính họ thì bước ra ngoài." (Sakya Như Bảo dịch)

Vừa lòng ư? Có, nhưng cảm giác ấy tiêu tan rất nhanh. Thường khi in xong một tác phẩm, tôi thấy mình vừa hoàn tất một công việc, thấy vui vì ít nhất tôi đã thực sống, sống có ích, khi thể hiện được mình trong lúc viết. Tôi tự tin về hướng đi không thay đổi của mình, tôi tin tưởng vào điều mình viết. Nhưng về bút pháp, cấu trúc ngôn ngữ, và tích lũy nội lực hiểu biết, thì dĩ nhiên, người cầm bút nào cũng không ngừng tu luyện để chữ nghĩa "tinh" hơn, cái nhìn mới hơn, hầu chữ của mình đập cùng một nhịp, hay-hơn-một-nhịp, với thời đại mình sống. Những nhà thơ lỗi lạc trong lịch sử văn học nhân loại, ý, lời thường "đi trước" thời đại của họ, nữ văn sĩ nổi tiếng đương thời của Mỹ, Joyce Carol Oates, nói rằng, từng đọc thơ của Emily Dickinson rất nhiều lần, "lần nào cũng cảm thấy những điều bí ẩn và mới mẻ." Emily ở vào thế kỷ XIX (mất năm 1886 lúc bà 55 tuổi), Emily được gọi là một "Ẩn sĩ ở Amherst", hẳn trong căn phòng viết cô độc, Emily chỉ nghĩ đến viết và không bận tâm đến ai đọc thơ mình, để rồi một thế kỷ sau thơ ấy vẫn được coi là bí ẩn và mới mẻ. Có

https://tieulun.hopto.org

phải vì Emily sáng tác trong cô độc và sống trọn đời cho thi ca mà thơ bà có lực tuyệt vời xuyên không gian thời gian?

Nói về thơ thì có người cho là "thơ là sự phát xuất tự nhu cầu của bản thân, còn văn xuôi đáp ứng nhu cầu bên ngoài" chị có đồng lòng như vậy?

Làm thơ viết văn đều xuất phát từ nhu cầu bản thân trước tiên, ở họ, có bức bách họ phải cầm bút để giải bày những chiêm nghiệm về tâm linh, về cuộc sống, con người, về những vấn nạn cấp thiết của một thế giới đang ở trong thời kỳ hỗn độn, bạo động, về cả mong manh của những loài động thực vật trên bờ hủy diệt. Tùy theo chủ trương của người viết, nhất là về văn, muốn nhắm tới là gì. Khi người đọc muốn đọc những gì mình thích, họ đều tìm ra tác giả của họ. Thường thì các nhà văn quyết liệt hơn về những điều họ cần phê phán lên án, họ đào xới và bóc trần cái xấu không khoan nhượng khiến văn chương của họ như những cú đập đau đớn, phẫn nộ vào cảm xúc người đọc. Khi tôi đọc những tác phẩm như Lời Nguyền của Văn Mỹ Lan, Cánh Đồng Bất Tận của nhà văn Nguyễn Ngọc Tư, tôi cứ phải khép mắt lại mà kêu Trời ơi, đè nén sự run rẩy của mình. Những tác phẩm như thế là một bản tuyên ngôn, họ gióng tiếng chuông cảnh tỉnh con người nhìn rõ hơn cái mặt khốc liệt của cuộc sống cùng cái tàn nhẫn mà con người đối xử với đồng loại hay với các loài khác. Họ lên án cái ác để bảo vệ cái đẹp.

Thơ thì thơ hơn, họ khởi đi từ cảm xúc nội tại từ đó kết nối với cảnh quan, như thể một cánh hoa, hạt sương, hạt lệ, hạt máu, cùng sống với rung động của họ khiến Thơ là linh hồn của sự vật. Họ mở cánh cửa bị bỏ quên của tâm hồn để nhắc nhớ khả năng nhận ra và biết xúc động cái đẹp, cái lương thiện trong sâu thẳm mỗi con người. Họ ca ngợi cái đẹp để bảo vệ cái đẹp. Chẳng hạn, như trong thơ của Athur Sze, nhà thơ vùa đoạt giải thơ năm 2019 của Mỹ với tập Sight Lines, ông khơi gợi từ hình ảnh thơ ngây của ngọn tulip đang mọc, đóa hoa mận mùa xuân, mùi hương của ánh sáng, đến hình ảnh đầy đe dọa của khủng bố và cách mà con người đang hành xử đầy nguy hiểm đối với sinh

https://tieulun.hopto.org

thái, có phải Athur Sze đã sống cùng với dòng nhựa non của ngọn tulip và nhận được năng lượng kỳ diệu của mùi hương ánh sáng nên ông đã hết sức bảo vệ nó? Sự liên tưởng chập chùng những tương phản khiến thơ ông là một lời cáo buộc mạnh mẽ dưới sức rung động kỳ lạ của những hình ảnh thơ mộng. Cũng theo cách đó, thêm một lần, tôi muốn nhắc đến nhà thơ Trịnh Y Thư, trong tập Phế Tích Của Ảo Ảnh có đoạn… thăm hỏi những con người bị lãng quên/ nằm chen chúc/ dưới đám ruộng/ chiêm trũng/ lúc giao mùa phất phơ… Vừa cảm động vừa rùng mình khi nghe nhà thơ đánh động: ngọn lúa non ấy mọc lên từ di sản tàn khốc của chiến tranh -những thi thể bị lãng quên dưới đám ruộngĐây không chỉ là nhìn, mà cả một sự quán chiếu. Cái cách đặt những đối cực giữa thơ mộng và bi thương như thế mang lại cảm xúc sâu xa nơi người đọc, tôi rất thích thi pháp này, nó khiến Thơ hiện thực hơn dưới cái đẹp diễm lệ của ẩn ngữ và thi từ.

Dù bằng cách thế nào thì văn, thi sĩ, nhạc sĩ, họa sĩ, và những đạo diễn phim ảnh chân chính, đều cùng chung một lý tưởng, kiến tạo Cõi Đẹp.

Nếu được phép nói về thơ của chị thì tôi nghĩ rằng chị là một con chim mới cất lên tiếng hót đầu ngày để gọi bình minh thức dậy ở hải ngoại bởi trong thơ của chị người ta nhận ra rằng những đen tối của vô vọng, những điều tàn nhẫn nhất ở cuộc đời này tiếng thơ ấy đã đẩy xa, xua tan bóng mờ của cái ác có đúng thế chăng?

Cảm ơn anh. Nếu được gọi như thế thì xin được là một trong muôn một, góp tiếng hót nhỏ nhoi, cùng ca ngợi cái đẹp cuộc sống và con người. Tôi rất thích nghe tiếng chim hót sớm. Âm thanh khơi gợi giấc mơ trong trẻo của phút bắt đầu, phút hiện tại. Nó đánh thức và thúc đẩy tôi kiên trì trong việc bảo vệ cái đẹp, với vũ khí trong tầm tay, là Thơ. Tại sao tôi chỉ nói đến những giấc mơ và niềm hy vọng? Vì nhìn ra và cảm thấu được những mấp máy của sự sống, dù đến ngọn cỏ nhỏ nhoi, thì dường như những dây tơ vi tế nhất của tâm hồn được ngân nga, khi lời được viết ra trong tâm thái ấy thì ít nhiều nó cũng có lực chạm đến tâm hồn người khác. Thơ mộng lạc quan là liều thuốc giúp chúng ta sống và thêm sức mạnh để chống

https://tieulun.hopto.org

cái ác. Tôi thực sự bị chinh phục trước cảm xúc thơ mộng của Cao Bá Quát. Một đời chỉ biết cúi đầu trước hoa mai. Và Quách Thoại, Ta sụp lạy cúi đầu trước đóa hoa thược dược vừa nở bên hàng dậu. Và Tagore, ngẩn ngơ dừng lại bởi hạt sương lấp lánh nắng mai trên cành ngô bên hiên nhà... Và Bùi Giáng thúc thủ bên bờ, Giòng sông chảy ai người xin níu lại..., Và Joseph Huỳnh Văn thức trong đêm nghe đóa hồng trăng dào dạt nở khắp đồng khuya... Một chút dừng lại ấy sẽ khiến tâm hồn chúng ta mềm mại, thanh lọc bụi bẩn và thấy được cái tâm trong trẻo của mình cùng sống với giây phút hiện tại. Mỗi người, (nhất là các vị có quyền lực) nếu có được lúc dừng lại như thế để nhìn dưới chân mình, xung quanh mình những nhỏ nhoi không có gì tự vệ, hẳn sẽ bớt những quyết định gây tác hại cho hòa bình thế giới, phải không? Văn chương là gì nếu không là con đường đưa ta đến Chân Thiện Mỹ? Càng nhiều văn thơ như thế thì con người càng có nhiều cơ hội chạm được tới những mầu nhiệm của cuộc sống để rồi tác động lên cách cư xử của mình trên những mối tương quan. Đó là niềm tin của tôi.

Đặt chân lên đất nước này đầu tiên chị cảm nhận được điều gì cái không khí tự do có được chị nghĩ rằng sẽ giúp ít, nhiều cho những sáng tác tương lai? Và khi đã hội nhập với giòng văn chương ở bên ngoài tổ quốc chị thấy ra sao, tương lai và sức sáng tạo của những nhà văn, nhà thơ có là một sự hy vọng để cùng là tiếng chim hót đầu ngày?

Được viết. Được nói những điều mình suy nghĩ. Được nghe phản hồi những điều mình viết. Được trân trọng những gì mình viết ra. Được nhìn nhận bằng quan niệm thuần văn học. Đó là điều cần thiết cho bất cứ người cầm bút nào và ở bất cứ nơi đâu. Điều đó làm nền văn hóa nghệ thuật được phong phú đa dạng, không làm thui chột hứng khởi người sáng tác, họ có không khí ấy như một thứ của-riêng, hỗ trợ cho sự cống hiến của họ.

Ở hải ngoại, giới cầm bút Việt Nam mình được sống trong không khí như thế, họ viết những gì chính họ thấy cần thiết và cho lý tưởng của chính họ. Một số những tác giả trẻ ở thế hệ thứ ba, đã có những tác phẩm viết bằng Anh ngữ và đã

https://tieulun.hopto.org

đoạt những giải thưởng, đó là niềm hy vọng cho văn chương Việt Nam góp mặt vào nền văn học thế giới. Có thể kể Nhà văn Nguyễn Thanh Việt, Giáo Sư người Mỹ gốc Việt, đã nhận Giải thưởng Pulitzer dành cho cuốn tiểu thuyết đầu tay của ông, tác phẩm "The Sympathizer" vào tháng 4, 2016, (Mới đây, 2.2020, ông lại nhận giải "Justice in Action", là giải thưởng của tổ chức AALDEF, Tổ Chức Giáo Dục Và Bảo Vệ Pháp Lý Người Mỹ Gốc Á, công nhận các cá nhân có thành tựu trong nỗ lực thăng tiến công bằng xã hội, giáo dục). Có thể nhắc đến nhà thơ nhà văn Thanhhà Lại, với thi phẩm thơ xuôi Inside Out & Back Again, đã đoạt giải National Book và giải Newbery-Danh dự, thể loại Thiếu niên, và mới nhất, cuốn tiểu thuyết Butterfly Yellow của cô do nhà xuất bản uy tín HaperCollins xuất bản đã được giới văn học Hoa kỳ đánh giá là một tiểu thuyết xuất sắc (tin lấy từ Văn Học Nghệ Thuật Việt Báo). Những khuôn mặt văn học Việt Nam trẻ đã nhập vào dòng chính như thế là niềm lạc quan, hy vọng, xứng đáng là tiếng chim hót đầu ngày, nói theo anh, hòa vào bản giao hưởng văn học thế giới.

Văn chương thì không có biên giới nhiều người nghĩ vậy, còn chị? Giữa trong và ngoài nước văn nghệ sĩ chúng ta có nên gần gũi, trao đổi để làm phong phú thêm cho cả đôi bên, không còn ranh giới và chẳng còn kỳ thị không để thành kiến chi phối. Chị có đồng tình như vậy?

Ở thời buổi tràn lan các trang mạng xã hội, smart-phone, người ta vẫn kêu là thời bùng nổ thông tin, với một click là người ta có thể đọc bất cứ, tất cả, biên giới không còn là vấn đề lớn nữa.

Năm 2011, trong bài Phỏng vấn của nhà văn chủ biên Gio-o nhân kỷ niệm 10 năm trang web này, tôi có trả lời vấn đề viễn tượng ngôn ngữ Việt, trong đó tôi có nhắc đến giao lưu văn học trong nước và hải ngoại. Tôi xin nhắc lại câu trả lời ngày ấy, trong thế giới internet không biên giới, thì đôi bên tha hồ tìm đọc lẫn nhau, các bạn văn của tôi bên nhà rất thích tìm đọc những sáng tác ở hải ngoại và tôi cũng thấy ngược lại, không những gần lại trong, ngoài với nhau mà còn tiếp cận rộng rãi văn học thế giới. Do môi trường, điều kiện sống, nên cách viết, cách nhìn và xử dụng

https://tieulun.hopto.org

ngôn ngữ Việt cũng theo đó có phần khác nhau về ngữ nghĩa lẫn cấu trúc. Tôi thiết nghĩ, khác, là một điều cần thiết khi nó có nghĩa bổ sung, người viết trong, ngoài nước đọc lẫn nhau và sẽ dung hòa, nạp được của nhau những cái đẹp, mới, đẩy đến sự đa dạng cho sinh hoạt văn chương. Ngôn ngữ phải phát triển và phát triển khác nhau theo thời đại, không gian. Cái hay, cái đẹp cái đúng cái thiện bao giờ cũng có sức mạnh lây lan, tự nó sẽ làm công việc xóa dần những nghi kỵ, thành kiến, kỳ thị.

Văn học thì phải có chức năng của nó, mỗi giai đoạn lịch sử đều có những lớp nhà văn mới, kế tiếp cũng giống như ngoài biển thì hết lớp sóng này lại có những lớp sóng khác dồn dập mà xô bờ. Chị là một trong lớp sóng đang xô vậy thì những xây dựng tương lai để nhằm thay đổi ngôn ngữ để đạt được tiêu chuẩn bác học cho tác phẩm ngang tầm và phù hợp với bên ngoài chị (và theo chị) thì những nhà văn của chúng ta đã chuẩn bị cho công việc này chưa?

Ở câu trả lời 7, 8, 9 trên của tôi, chắc cũng có thể đồng trả lời cho câu hỏi này.

Nhiều người quan niệm:
a/ Viết văn là làm đầy tớ cho chính trị
b/ Làm thày cho chính trị.
c/ Chung một con đường với chính trị.

Thưa đó là quan niệm của mỗi người, nhưng ở đây tôi muốn được nghe về quan điểm của nhà thơ Nguyễn Thị Khánh Minh?

Văn chương đứng ngoài những phạm trù có tính cách hữu hạn.Tôi nhớ câu trả lời của cố nữ sĩ Nguyễn Thị Vinh trong một bài phỏng vấn của Mặc Lâm: "Văn học có thể tương quan với chính trị, nhưng tuyệt đối không bị bó buộc phải phục vụ chính trị."

Chị làm thơ có dễ dàng như Trần Mộng Tú bởi theo bà ấy nhà thơ này thì: "Tôi thấy làm thơ dễ hơn viết văn, thơ

https://tieulun.hopto.org

tự nhiên đến như gió vậy, chẳng cần báo trước gì cả". Đúng là bá nhân thì bá khẩu. Vẫn với nhà thơ Trần Mộng Tú "thơ đến tìm tôi, gõ gõ vào ngực tôimấy cái, giống như bạn ghé chơi tình cờ, mình nghe tiếng động của cánh cửa, mình phải ra mở, đón vào" nhưng với Đỗ KH thì lại bảo: "Làm thơ khó bỏ mẹ", còn với nhà thơ quá cố Tô Thùy Yên thì đại khái "... làm thơ thì ai cũng làm được, nhưng làm một bài thơ hay thì khó" chị nghĩ sao về những ý kiến vừa nêu?

Đôi khi tôi cũng có kinh nghiệm như nhà thơ Trần Mộng Tú, sức sáng tác của TMT rất đáng nể, nhiều, và hay, thơ đã được đưa vào giảng dạy trong nhà trường của Mỹ. Theo tôi, làm thơ, chẳng thể nói là khó cũng không cho là dễ. Ai đó đã nói Nàng Thơ rất đỏng đảnh…Tôi tự thắc mắc, tại sao Thơ thì chữ Việt mình dùng Làm Thơ, còn Văn thì Viết Văn? Phải chăng "làm" ý nói rằng đó là một việc làm thực sự không lao tâm mà còn lao sức?

Ngay cả khi làm xong một bài thơ rồi đi nữa vẫn chẳng có cảm giác xong. Nói chung thì mỗi nhà thơ có kinh nghiệm riêng, chứng ngộ riêng trong việc sáng tác. Xin nghe Thi sĩ Hàn Mặc Tử: Thơ chưa ra khỏi bút/ Giọt mực đã rụng rời/ Hồn ta chưa kịp nói/ Giấy đã toát mồ hôi. *Nhà thơ Lê Thị Huệ thì*: "... Đấy là những lúc ngôn ngữ giao thoa với thân xác và tâm hồn, bỗng dưng thấy xác mình muốn nói thành lời. Bỗng nhiên hồn mình thấm đẫm những thanh rung của ngôn ngữ… Và một cảm giác rung động sâu sắc bật tuôn ra.Và ta bỗng muốn ghi chép lại. Thế là thơ." *Nữ sĩ W. Szymborska* "...Tôi luôn nghĩ về người ngồi đọc thơ tôi cho chính bản thân mình hoặc cho một người nào bên cạnh…," *Nhà thơ Nguyễn Xuân Thiệp*: ... ôm đất ôm cây/ và muốn làm thi sĩ/ chia sẻ bát cơm với trẻ không nhà/ chuyện trò cùng người tuyệt vọng/ đắp bài thơ lên những phận người..., Bùi Giáng thì, Một đôi lần con ghì siết hai tay/ Nàng Thơ đẹp của trần gian ứa lệ/ Bảo con rằng: hãy nhớ lấy phút giây... Nhà thơ Nguyễn Lương Vỵ thì, tu thơ là tu chữ…/…câu thơ nay kiên khổ/ lì đòn chờ âm rung/chờ nát tan tri ngộ…

Thi sĩ quá cố Joseph Huỳnh Văn đã nói, tôi nhớ đại ý, viết tức là tin tưởng vào chữ, một niềm tin đầy thành thực

https://tieulun.hopto.org

và cảm động (thơ mộng nữa chăng?), ông cũng nói, quá nhiều chữ nghĩa để làm thơ, nhưng không nhiều chữ nghĩa thành thơ. Vậy nói rằng làm thơ dễ hay khó?

Phải yêu cái "Nghiệp" viết văn, làm thơ lắm lắm theo tôi thì những người cầm bút mới đủ can đảm với chữ nghĩa là bởi hơn ai hết họ hiểu rằng ở xa bên ngoài đất nước viết bằng tiếng mẹ đẻ chỉ để cho một số ít người đọc là một điều "đau đớn" không cùng, với lại chữ nghĩa ngày nay lại còn phải cạnh tranh với nền công nghiệp điện toán quả thực vất vả vô vàn. Thế thì theo chị chỗ đứng của văn chương thiểu số nằm ở nơi nao?

Hãy nghĩ tới viết thôi, mọi chuyện sau đó có thời gian, nhân duyên sắp xếp. Mà anh nói sao, khắp nơi chỗ nào có người Việt thì những ấn phẩm văn chương Việt đều có người tìm đọc, đọc bằng ấn bản in ra cũng có, đọc trên mạng thì rất nhiều và nhanh, thơ mình viết ra tung lên mạng tức có người đọc ngay, vậy thì phải cảm ơn nền công nghệ điện toán chứ nhỉ. Tôi không cho chỉ có một số ít người đọc là điều đau đớn. Một số ít đó chia sẻ và có thể chỉ nâng đỡ được dù một tâm hồn đau khổ, hay góp một tiếng nhỏ nhoi để bảo vệ hơi thở quả đất này, là điều hạnh phúc, chí ít với tôi, điều đó trả lời cho tôi, tôi sống vì cái gì, tôi làm được gì, và tôi tồn tại ra sao trên từng phút trôi đi của thời gian.

Muốn cho nghệ thuật khá lên chị nghĩ chúng ta có cần đến những nhà phê bình, theo nhận xét của nhiều người thì những nhà phê bình hiện nay họ chỉ có khen nhưng không có chê và như thế với cái đà sinh hoạt kiểu trùm mền, kiểu gia đình như thế làm sao mà khá được, anh có thể làm thơ, chị có thể viết văn nhưng để làm một nhà phê bình (chân chính) thì đâu có dễ để ai cũng có thể làm được. Chị nghĩ thế nào?

Một nền văn học lành mạnh và phát triển, cần có một lớp phê bình gia chân chính, tài năng, sức hiểu biết, cái nhìn bao quát. Họphải có sự công bằng và cung cách độ lượng của kẻ sĩ. Phê bình không phải là chỉ trích. Khen đúng chê đúng

https://tieulun.hopto.org

làm cho người viết cảm động rơi lệ, nó kích thích sức sáng tạo. Tôi thích nghệ thuật bình văn của Kim Thánh Thán. Khen chê của ông nhẹ như mây mà sâu thẳm như cao xanh khiến người viết giật mình suy nghĩ trong hàm ơn. Thiền sư Thích Nhất Hạnh có nói rằng nhà phê bình cần tự chủ và chánh niệm, giữ đượcchánh niệm tức có tự chủ. Gần đây tôi cũng rất thích các phát biểu của nhà văn Mỹ Joyce Carol Oates, bà đã trả lời trong một bài phỏng vấn như sau "Cá nhân tôi thích đọc những bài phê bình nghiêm túc, có sức mạnh. Không có gì thú vị hơn khi được phân tích một tác phẩm mà ta yêu thích. Tôi không thích viết những bài phê bình chỉ trích và luôn cố gắng tránh nó khi có thể." (vnexpress.net). Khi bà viết về các tác giả xưa như Emily Dickinson và Ernest Hemingway, bà dùng suy tư và tưởng tượng của bà về họ để dẫn độc giả có cái nhìn nên thơ và mới mẻ hơn về những tác giả đã được người đọc quá biết rõ về tiểu sử cũng như tài năng. Đó là một cách viết về tác giả tác phẩm một cách sinh động và thông minh, không thuần là bài nghiên cứu mà còn có giá trị văn chương bên cạnh những nhận định sâu sắc. Tôi nghiêng về phong cách này, cho phê bình gia.

Chắc buổi nói chuyện của chúng ta chắc là phải dừng ở đây thôi mặc dù biết là còn rất nhiều điều cần được chị soi rõ ngọn nghành nhưng thời giờ và nhất là tôi đã làm phiền chị quá đỗi mong chị bỏ qua cho. Chị có cần bổ túc thêm không điều gì nữa không?

Xin cảm ơn anh đã có ý phỏng vấn tôi. Những tin tức của các tác giả tôi lấy làm ví dụ để hỗ trợ sự trả lời trong bài phỏng vấn này,được lấy từ internet.

Cám ơn chị Khánh Minh

https://tieulun.hopto.org

Thơ nguyễn thị khánh minh

KÝ ỨC PHỐ

Bỗng rất đỏ một mùa hoa
Bỗng rất trắng rác trên đường phố
Bỗng rất nhiều màu rác bay trên đường phố
Bỗng rất khác. Âm thanh vang trên đường phố
Rất ồn. Và rất lặng.
Nghìn mảnh vỡ trong mưa

Phố thảng thốt
Phố tới lui. Sấp Ngửa
Phố vẫy tay. Đưa. Đón
Người đến, phố-là
Người đi, phố-lạ

Phố hội họp
Phố đàn ca
Phố hớn hở ngày cửa mở
Phố len lén đêm cài then
Phố tung hê nụ cười
Phố che nhau nước mắt
Phố rộng chân người tới
Phố co cụm vòng ôm

Phố bay mắt nắng hồng
Phố vùi lòng lụa bạch
Phố ngửng đầu lên. Phố tung hô
Phố cúi mặt đằm. Phố cười lệ
Ôi lòng phố ơi
Phố hát phố hỏng
Phố cờ phố xí
Phố mang người đi
Dặm lòng thương hải

https://tieulun.hopto.org

Ôi tình phố ơi
Phố ngùi phố ngậm
Phố tang phố thương
Một lòng nhau luống…

4.2013

MÕ PHỐ

Mõ phố rao buồn
Ngọng nghịu hồi chuông
Ù con gió chướng
Áy cỏ tai ương

Buồn rao mõ phố
Dựng mồ khói sương
Người ma nhí nhố
Cám cảnh âm dương

Vọng rao hồn phố
Tai nghe rất rõ
Nước mắt đang tan
Cười ran như vỡ

Chân người thấp cao
Rừng sâu hút bóng
Tượng đá chờ nhau
Buồn rao mõ vọng

Vọng phố lưu vong
Mất tên mất tuổi
Nhớ biển lưu thân
Hạt sông ngậm muối

Hạt buồn rao mưa
Phố kim phố cổ…
Chuyện kể.
Đời xưa Sài Gòn nức nở…
4.2017

https://tieulun.hopto.org

NGHĨ GÌ VU VƠ

Tối 10.5.2014 ở little saigon có đêm không ngủ của người việt để hỗ trợ cho cuộc biểu tình chống trung cộng tại hà nội, sàigon. Tôi thấy những lá cờ vàng ba sọc đỏ của việt nam cộng hoà tung bay, và tôi nghe những tiếng la hùng hồn hoàng sa trường sa-Việt Nam! Đêm Sài Gòn Nhỏ gió nối những vòng tay.

Sáng nay 11.5. 2014, trên ti-vi tường thuật những cuộc biểu tình ở hà nội, sài gòn, tôi thấy những lá cờ đỏ sao vàng của cộng hòa xã hội chủ nghĩa việt nam, tôi nghe những tiếng la, âm vang như ở đêm không ngủ little sai-gon, hoàng sa trường sa -Việt Nam! Đêm Sài Gòn Lớn xoè tung đôi cánh.

Sài Gòn Nhỏ rộn ràng mặt trời thì Sài Gòn Lớn óng ả hoàng hôn. Sài Gòn đấy ngủ thì Sài Gòn đây thức. Cứ ngược thế để canh chừng và nuôi mộng cho nhau… Làm chi mà, Lạc Long Quân Âu Cơ chia 50 con theo mẹ lên núi, 50 con theo cha xuống biển, mà từ đấy, đàn con cứ đôi đường chong mắt ngó. Núi nào cao. Và. Biển nào xa…

5.2014

https://tieulun.hopto.org

CHỮ S CONG CONG

Sáng lóa lên chữ đêm
Sắc nhọn đi chữ mềm
Vía ma quỷ. Ám cong hoài chữ S
Bướu tôi đòi chĩu mãi lưng cong

Cháy lên hạt chữ
Ngọn gió rồng xua bóng tà ma
Chảy đi hạt chữ
Mặn cho bằng hạt máu
Tan cùng nỗi đau

Mọc cánh đi chữ tù
Mở mắt đi chữ mù
Ải Bắc vọng phu
Mũi Cà Mau cắm sào mòn đợi
Chiều đã chiều rồi
Mẹ về chợ
Quang gánh S cong
Đầu đuôi. Cắm cúi

Chữ S nằm dài
Dòng sông khốn khó
Đầu đuôi ngóng ngược ngóng xuôi
Chữ S đau
Ai bẻ mà cong
Chữ S ngã
Vặn mình hoài không thay được lốt
Mẹ nằm chiếu lạnh
Nghe đàn con chơi đùa ngoài ngõ
Rồng rồng rắn rắn
Chữ S cong cong
… Những xương cùng xẩu
… Những máu cùng me

https://tieulun.hopto.org

. Một khúc đuôi… dôi xa khơi
… Tha hồ mà đuổi
… Mẹ nằm ngủ gió tre rào
Mơ mơ S cong báo mộng
Một chốn dung thân
Câu thơ chiếc võng
*Duy ngã Đại Việt chi quốc**

Mẹ nằm thức mơ gió biển
S cong ác mộng
*…Sơn hà cương vực đã chia**
Mà non không thể lên, biển chẳng mở về
Trăm trứng kia thà rằng đừng nở
Xâm mình muôn hình muôn sắc mà đi
Cho giống con cá dưới nước
Cho giống con chim trên trời
Cho giống con ma trên đất
Cho giống cái chi không phải con người

S cong đêm
Mẹ nằm lạnh thềm trăng úp mặt
*Ôi! ... Tiệt nhiên địa phận tại thiên thư**…*

4.2014

**Bình Ngô Đại Cáo, một thiên cổ hùng văn, Nguyễn Trãi viết vào năm 1427, được xem là Bản Tuyên Ngôn Độc Lập thứ hai của nước ta: Duy ngã Đại Việt chi quốc. Thực vi văn hiến chi bang. Sơn xuyên chi phong vực ký thù…, Trần Trọng Kim dịch: Như nước Việt từ trước. Vốn xưng văn-hiến đã lâu. Sơn-hà cương-vực đã chia… (Wikipedia) **Nam quốc Sơn Hà, bài thơ được cho là Bản Tuyên Ngôn Độc Lập đầu tiên của nước ta, Lê Hoàn đã dùng bài thơ này trong cuộc chiến với quân Tống năm 981, sau đó cũng được Lý Thường Kiệt dùng trong cuộc chiến chống quân Tống năm 1077, với mục đích uy hiếp tinh thần giặc cùng kích thích hào khí quân sĩ.*

https://tieulun.hopto.org

TÌM

1.
Cuộc đời - hạnh phúc ú tim
Bước chân mọ mẫm tôi tìm hụt hơi
Cuộc đời bung nỏ, như chơi
Mũi tên Hạnh phúc hút trời mây bay
Cười ai, đứa trẻ trắng tay…

2.
Tôi kêu lên. Tôi tới đây T
ôi gõ mãi. Mà bóng ngày vẫn tăm
Mòn hơi tiếng gọi xa xăm
Bụi hồng bay vó đằm đằm nhân gian
Khựng bên đường, đóa ngọc lan…

3.
Mai. Anh sẽ lại thấy em
Em với buổi sáng vẫn quen. Nhìn trời
Lặng im là chỗ em ngồi
Thinh không là chỗ của lời. Đã xa
Em ngồi đó, hay chỉ là
Cái bóng tối của hôm qua còn đầy
Nhìn cho hết cái nắng lay
Chẳng bao lâu nữa đâu. Ngày lại đi

https://tieulun.hopto.org

ĐÊM TÀN

Đêm vừa rụng xuống thềm đen
Bước ngang vướng phải nỗi quen, một mình
Ma trơi nhóm lửa đỏ xanh
Lân la một cõi gập ghềnh mộng du

Đêm vừa gọi huyệt âm u
Mở ra hai mắt thiên thu cõi nào
Mất tôi. Bóng lạ đâm vào
Dựng trăm sợi nhỏ âm gào gió đêm

Đêm vừa tắt hết nhớ quên
Phù sinh chiếc lá bên thềm rớt vai
Nhớ nhau. Kia nắng một vài
Tìm nhau. Tiếng hót ở ngoài bình minh

6.2017

NGUYỄN THỊ KHÁNH MINH
** (NTKM hình chụp bởi Lê Quí Sơn*

https://tieulun.hopto.org

TRIỀU HOA ĐẠI
có thể là như thế

Một mình ngồi nhìn mưa rơi
không dưng những lá, hoa rời
khi không tay buông, tay với
nhạt hồn xanh tận trăm nơi

mùa xuân. ừ thì xuân với
bụi bay. mù khắp chân người
tưởng chừng có khi vào hội
khóc cười. ai hỡi em tôi!

theo ngày vết chân son mỏi
gọi nhớ bao ngày đã xa
chưa phai tóc bay lả chả
mưa rơi. son phấn mượt mà

ngày qua, rồi thì qua nữa
đi theo vết đá tượng hình
anh như diều bay nắng nhạt
suối. đồi/ chút nắng lung linh

https://tieulun.hopto.org

nhẩm thầm mai vẫn còn xuân
bao phen khung then khép chặt
bao lần như thể ngại ngần
anh đi rong trong nắng nhạt
ghé buồn. anh đếm mùa xuân

chờ em! chờ trăng sáng tỏ
ngỡ chân ngập ngừng trong gió
ôi hay bao lần như thế
phai rồi. phai tóc mưa bay!

anh như một ngày nắng. cũ
buồn lòng đếm giọt mưa bay
ngồi tìm chia nhau nỗi nhớ
chi bằng đã lạc đêm dài

anh như một ngày/ nắng vội
đi giữa vô vàn khoát khuya
kề vai thì thầm. bụi ám
chân theo năm tận tháng kề!

TRIỀU HOA ĐẠI

https://tieulun.hopto.org

NGÔ NGUYÊN NGHIỄM

RỪNG-KINH DƯƠNG VƯƠNG, sự hóa thân lộng lẫy trong hội hoa - văn chương

Bước vào không phận nghệ thuật, người nghệ sĩ đã hóa thân cùng cực trên sự sáng hóa kỳ vĩ mà chính bản thân đã soi rọi bằng ánh lửa biểu tượng đã chọn. Nhưng với Rừng- Kinh Dương Vương, thật tình nhiều lúc nghiêng tâm để chiêm nghiệm và định danh hướng đi kỳ ảo, mảnh liệt đầy lửa của anh, tôi cũng chưa bao giờ phân biệt giữa một họa sĩ Rừng và một nhà văn Kinh Dương Vương. Bề dày, của hai nhánh rẽ trên con đường chung anh đi, lại là những hóa thân kỳ diệu tụ chung của một con người đa bản ngã. Sự ngồn ngộn tư tưởng, phát sinh từ tâm thức sáng tạo, có lúc như vạch ra từ hiện thực những bí ẩn cực đoan của nhu cầu sự sống và hình thể. Cũng có lúc như quạt lửa, đưa tri thức lập dựng một thế giới cùng cực săn đuổi bản ngã. Nét kỳ diệu trong tác phẩm của Rừng – Kinh Dương Vương, đều bộc phá mãnh liệt dù trên văn chương hay hội họa… đã khiến cháy bỏng cả một vũ trụ quan được lập dựng, hiển hiện đặc thù riêng biệt, dù ở đó là ký ức nguyên sơ, hay một dự phóng tương lai của một phương trời tạo lập khai sinh… Tác phẩm của Rừng – Kinh Dương Vương, đặt nặng một nhân bản sáng hóa thật bộc phá, hầu như tất cả nhào lộn trên ngọn lửa hóa sinh lập dựng một sinh thái đa dạng, mà ngôn ngữ chỉ là một cách diễn đạt sâu lắng của ý tưởng.

Cách đây hơn 40 năm, trong giai đoạn đất nước đang oằn nặng bom đạn của mọi phía, trên não cân dân tộc bị rãi đầy kẽm gai, mìn chông, đã làm băng hoại mọi ý thức và sự sống…Sự bộc phát phản kháng trong nghệ thuật là

https://tieulun.hopto.org

một cách bày tỏ kiên định. Giao tế với bằng hữu trong thời gian này, là một sự lập dựng chân tình của những người trẻ cùng hướng chung một tâm thức. Dù ở giai đoạn nào, sự chân thành cũng là giềng mối, tạo thành một sự liên kết chặt chẽ, đa dạng cho chính nghệ thuật và nghệ sĩ. Anh em mỗi người một phương trời, đều mang trong tri thức một sự sáng tạo cống hiến, lập dựng cho chính văn hóa một góp mặt đa diện, làm phong phú cho nhân dáng văn hóa văn học quê hương. Chính vậy, mỗi người làm văn nghệ, phải tạo tác một hướng đi riêng biệt, và đứng sừng sững trên ngõ sáng tạo kỳ vĩ chính mình. Khoảng thời gian này, Rừng – Kinh Dương Vương đa dạng trong hội họa và văn chương. Người ta chào đón một hướng mới bập bùng ngọn lửa dương tính mãnh liệt, căng phồng sự sống nhân bản khiến tranh anh chứa đầy sự ẩn ức, biểu lộ một sức trăn trở đầy tư tưởng bộc phá. Điều đáng nói, là ý thức ngời sáng một cách kiên định trên một dòng tâm hướng phản chiến, bức bách trong cuộc sống ngột ngạt, tù đày của thân phận con người. Nét khác biệt của những họa sĩ đương thời, nhất là nhóm Họa sĩ Trẻ, mỗi người một phương cách chiêu hồn cho tranh riêng biệt. Giai đoạn, sự đấu tranh mãnh liệt của Rừng, đã đánh dấu bước lập dựng kỳ thú, chất ngất, như muốn động vỡ bản thể, chui thoát khỏi sự bức bách nội tâm mà Huỳnh Hữu Ủy có lúc phát biểu: *Tranh Rừng, đập vào mắt người xem một cách vô cùng dữ dội, đẩy ta trở lại đối mặt với những gốc rễ của nền tảng nguyên thủy…Một vẻ nặng nề và trầm uất mà hồn nhiên, như tranh Gauguin hay nơi những trang sách Kamasutra, hay nơi một đền thờ Ấn Độ Giáo* (Địa chỉ văn hóa TPHCM, XB 1990, Tr.298). Và nhà thơ Trần Hữu Dũng đã đưa ra một đoạn tiêu biểu giới thiệu cuộc hòa mình phiêu bạt và gian truân của Rừng – Kinh Dương Vương, *đi-sống-vẽ-viết văn làm thơ như một thứ trò chơi quỷ ám, miệt mài sáng tạo bất chấp thành công hay thất bại, mà anh mê mãi ngụp lặn, bay bổng trong thế giới màu sắc của sự sáng tạo choáng ngộp, của một người nghệ sĩ đích thực của cuộc sống hôm nay.* (Trích Nguyệt san Nghệ Thuật số 2/1994)

Sự đa dạng và tài hoa, Rừng – Kinh Dương Vương đã bộc phá một cách mãnh liệt trên ý thức nguyên bản, tạo lập một tư tưởng cùng cực mạnh bạo, và chiều sâu tâm thức như một sự soi lắng ***đột ngộ.***

https://tieulun.hopto.org

Trên văn học, những truyện ngắn Kinh Dương Vương (như Bí Đái, Đường Kiến…) đăng rải rác trên Bán Nguyệt san Văn, Bách Khoa, Văn Học…của thời kỳ trước 1975, đã như một sự bộc phá tư tưởng, mà trong giai đoạn cuối của cuộc chiến trầm kha thường gây ngộ nhận. Nhưng phải công tâm mà nói, ở một thể chế đang ngụp lặn trong những tang thương mất mát một cách cùng cực của quê hương, sự hiểu biết đã hóa nhập đầy trong tư tưởng siêu đẳng của những người làm văn nghệ, đó là sự nới rộng của một nền nghệ thuật đích thực của miền Nam, là một điểm son rực rỡ, khiến nền văn học Việt Nam ít nhiều có giá trị trên ngôn ngữ và tư tưởng với văn học thế giới.

Sự bộc phát đa dạng của thời kỳ này, xuất hiện một lớp người văn nghệ chính thống, xây dựng cả con tim, khối óc…hóa thân kỳ diệu trên những tác phẩm kinh điển, mà lịch sử sẽ công tâm hơn. Tầng lớp văn nghệ sĩ của thời buổi xuân thu, chan đầy những tác phẩm chứng nhân, cho một dòng văn học miền Nam, không thể chối cải được, đã hầu như làm giàu rực rỡ thêm cho tiếng nói nhân văn của đất nước, ngang vai với những dòng văn học nước ngoài. Phải chăng, từ sự kiêu hãnh bay nhảy trên sáng hóa của người nghệ sĩ, lập dựng quan điểm tư tưởng như những phương trời hóa sinh kỳ diệu trong thế giới riêng của từng bằng hữu văn nghệ, đã tung rải hằng hà tinh tú lập dựng một không gian tuyệt diệu cho nghệ thuật.

Rừng – Kinh Dương Vương hóa thân một cách hoàn thiện trên khu rừng nghệ thuật bằng tư tưởng sáng hóa kỳ diệu, lập dựng màu sắc và ngôn ngữ riêng cho anh một cương thổ ngự trị phì nhiêu, sang trọng. Thời gian gần nửa thế kỷ trước, dù văn chương và hội họa là hai ngõ sáng tác và trưng bày, tức khắc hoạch định được một trí tuệ phong phú gây chú ý hòa đồng tuyệt diệu với khách thưởng ngoạn. Tranh của Rừng trong giai đoạn này, ngồn ngộn sinh khí đầy biểu tượng dương tính, phát huy tư hướng mãnh liệt đầy phong cách Rừng. Một phong cách biểu tượng hiện thực, chấm phá trên những gam màu nóng bỏng, như bùng vỡ trên từng centimet họa phẩm. Dữ dội như một hành tinh căng phồng chờ giây phút thiên khai để bùng vỡ và hủy diệt. Cái hiện hữu còn lại sau cơn chấn động tư tưởng, là

https://tieulun.hopto.org

hòa quyện giữa tâm thức một ngôn ngữ lập triết đầy tính phồn thực hóa sinh…

Cũng giai đoạn này, anh chan hòa trong một bản ngã khác là bước thênh thang trên khu vườn văn học, phải chăng đó lại là một kỳ thú tài hoa. Sự đa dạng của văn nghệ sĩ, thật ra không xa lạ gì, mà hằng thế kỷ trước trôi qua, những nhà khoa học lại là nhà văn, nhà điêu khắc, hội họa, thiên văn, địa lý…một cách kỳ diệu như: Léonade de Vinci…Kinh Dương Vương xuất hiện một loạt truyện ngắn đăng trên các tạp chí Văn, Bách Khoa, Văn Học…vô hình chung phát huy được một tư tưởng lập dựng, đào xới tận cùng tâm thức, bày ra ánh sáng những bức xúc ngột ngạt , bất lực, chỉ vì muốn nảy sinh một mầm hy vọng, một mầm sống thực tiễn cho cõi đời. Bất cứ một sáng tác văn học nào của Kinh Dương Vương, cũng hình thành trong sự trăn trở màu nhiệm của cốt lõi nhân bản, dày xéo tan nát tận cùng bản ngã của bản năng sơ nguyên và sự hoàn thiện tính người. Đọc những tác phẩm anh, len lỏi giữa những kinh sợ là bản chất hiện thực của thú và người. Kinh Dương Vương đào sâu tận cùng gốc rễ của những cái có thể và cái không thể, luôn luôn sinh hoạt luân lưu trong tâm thức và đời sống của cái gọi là con người. Sự biến thiên phức tạp trong những tình huống nghiệt ngã của tâm thức đời thường và sự sống còn của bản năng. Lập dựng một hướng quy hoạch cho bất cứ tình cảnh nào cũng có thể xảy ra, biến đổi chức năng tối thượng của một sinh vật thượng đẳng, trở thành đích danh một loài thú tật nguyền. Nhào nắn trong tư hướng đa bản ngã, thường xuyên dằn vật trong cuộc sống hằng ngày, đưa đẩy sự đổi màu tri thức bằng những bản năng tâm lý cực kỳ lạnh lùng và tàn nhẫn. Cái Thiện, cái Ác hòa trộn trong một hướng đi không thể phân biệt, và sự phán đoán thù ghét hay cảm tính đều bị nhầm lẫn trong từng giai đoạn hóa thân của nhân vật. Phải chăng, bản chất của đời sống, tâm linh cũng như mây khói, và vật chất cũng là khoảnh khắc chớp nhoáng thoáng qua trong quá trình cải biến nếp sống thường ngày. Mọi hình ảnh ghi nhận được biến đổi một cách linh động, như sự đổi màu vô cùng kỳ thú của tắc kè hoa. Trong cái ghê rợn mà Kinh Dương Vương diễn tả trong nhiều cốt truyện, đều dựa trên một nguyên tắc là, tận tụy đào xới tận gốc rễ của nguyên sinh

https://tieulun.hopto.org

sự sống. Trong đó có bản năng, tâm thức, đạo vị, cuộc đời… giống như sự lẳng lặng vô cùng tận lắng sâu hằng ngàn đáp số bay nhảy trên kiếp sống, đầy những tục tằn xáo trộn trong một hiện thể sinh học bao bọc trong một lớp da nhân tạo, lập dựng một đời sống kỳ quặc của thú và người. Mọi việc đều thản nhiên trên bàn mổ, như robot cấy bằng những con chip vô hồn, mà mọi xáo trộn tâm thức đều được định vị tàn nhẫn từ bản năng sinh tồn, đập vỡ tất cả những ý niệm được hình thành truy đuổi tận cùng bản ngã đích thực giữa hiện diện con người và tư tưởng…

Mọi sự soi rọi sâu thẳm, khiến người đọc thường bất ngờ và choáng ngộp trong những diễn biến của câu chuyện, xoắn đầy giữa bản năng và trí tuệ. Trong lớp nhà văn trẻ thời chiến tranh, có thể nhận định Kinh Dương Vương là một tài hoa cực kỳ quý hiếm, vượt qua ngưỡng cửa kinh điển của các luồng gió văn học nhuốm đậm Âu Tây của những văn sĩ Bắc hà xuôi Nam trong thời kỳ hơn nửa thế kỷ trước, thành danh và chiếm lĩnh văn đàn một cách ngạo nghễ. Sự bốc trần một cách hỗn man tách bạch mọi tư hướng trần trụi của bản ngã, xô đẩy cái thực tại sinh tồn dằn xé, đọa đày trong một tâm thức lương thiện còn phảng phất ở kiếp người. Sự xáo trộn giữa hiện thực bản năng và sự trăn trở tâm thức, hình như được Kinh Dương Vương nhào nắn thành một khối duy nhất, đưa đẩy nhị trùng bản ngã trải dài trên sân khấu tranh tối tranh sáng, hầu thể hiện một bi kịch kinh khiếp, được dẫn chứng ở từng câu chuyện sáng tạo trong văn Kinh Dương Vương.

Thời kỳ những năm tháng đã qua, Rừng – Kinh Dương Vương bay nhảy trên những gam màu đỏ rực trong hội họa, bộc phát sự phẫn nộ phản kháng kiêu kỳ của người họa sĩ trước chiến tranh, thì văn xuôi của anh cũng thấm đẫm một lý triết nhân sinh đào xới tận cùng cuộc săn đuổi bản ngã, đưa lên cán cân giữa hiện thực bản năng và tâm thức siêu hình.

Nét nhìn vời vợi của một nghệ sĩ tài hoa cực điểm, giúp người thưởng ngoạn nhìn lại những bóng dáng khuynh khoát của các nhân tài thế giới ở mọi lãnh vực, nhất là hội họa và văn chương. Hầu như, sự ẩn nhập đều đạt đỉnh chiêu hồn trên các tác phẩm sáng hóa một cách huyền diệu.

https://tieulun.hopto.org

Thì, Rừng – Kinh Dương Vương từ nửa thế kỷ nay, bộc phát kỳ vĩ trên những tác phẩm đầy vẻ trí tuệ, tạo lập cho mình một thế giới riêng biệt, đầy sáng hóa không ảnh hưởng ở một trường phái nào khác. Chính vậy, minh định được rằng Rừng – Kinh Dương Vương độc tôn ở cõi riêng mình.

Thời gian gần đây, bắt đầu từ 1988, sự trở lại của Rừng với cuộc triển lãm đầu tiên: *Bình Minh Mới*, bùng vỡ dương tính làm rực rỡ cho mọi ảnh hưởng sâu rộng với tầng lớp bằng hữu văn nghệ miền Nam. Khoảnh khắc của cuộc triển lãm gây ấn tượng lan rộng cho mọi chiều hướng văn nghệ, một giai đoạn *mở* với không khí thoáng rộng giúp cho nhiều tác phẩm đang chìm ngấm trong cơn lốc quê hương, được lần lượt hồi sinh…Ngọn đuốc từ bản thân Rừng cũng bừng cháy mãnh liệt, với sức sáng tạo cuồng tín, đa tâm thức, với quan điểm sáng hóa ngồn ngộn, phát huy tận cùng với nhiều chiều hướng sinh động. Cùng lúc, tranh Rừng biến hóa như trò chơi quỷ ám, bay nhảy giữa những tầng không thanh khí đầy tư hướng siêu hình, một nét biểu tượng mới trong gia tài hội họa dày đặc lý triết. Nét biểu tượng của *Trên Tầng Thanh Khí (2004)*, tinh túy gom trọn vẹn trong một cuộc hóa thân tuyệt diệu mà Lê Khắc Cầm cho là *cuộc phiêu lưu mộng tưởng – ánh sáng và bóng tối*. Đến nay, qua bao nhiêu cuộc triển lãm kế tiếp, phải chăng là những cuộc đầu thai hướng về những cuộc biến hình mới như những không gian sương khói phủ trùm làm ấm áp cội nguồn của sự sống. *Cảm Tạ Người Nữ (2009)*, đưa 7 hình tượng Mẹ rực rỡ màu sắc và linh điển. Sự hiển linh của người nữ đã tuôn đẫm ánh sáng huyền ảo, cháy bỏng trong từng hơi thở tôn vinh và bùng vỡ như cuộc thánh lễ tôn giáo bái hỏa mà 80.000 năm về trước, giữa vũ trụ hoang khai vẫn bùng lên một sức sống kỳ diệu, viễn mộng, đầy ắp tinh hoa mẫu hệ của sơ nguyên cuồn cuộn dâng trào. Năm 2011, Rừng thật sự trầm lắng lại, bằng sự thiền vọng, đưa đẩy chân thức bước qua sự biến dịch vô ngã trong cái tĩnh uyên nguyên. Quan điểm sáng tác mới của họa sĩ Rừng, bước vào một chân nguyên kỳ bí mà Hà đồ Lạc thư xoáy vòng tâm thức Đông phương hằng mấy ngàn năm hóa hiện. Những biểu đồ âm dương, bát quái, ngũ hành…được thu gom trong một

https://tieulun.hopto.org

khung trời hội họa mang nặng tính lý triết, còn âm thầm phân giải đời sống của *thiên, địa, nhân*. Sự biến hóa vũ trụ nằm trên giác ngộ từng người, nên hướng tới của Rừng trên một hoạch diện lý dịch, được người nghệ sĩ bày tỏ bằng nét chấm phá tâm thức hoác ngộ, soi thẳng vào cuộc tìm kiếm cái mới cho người đồng hành, thâm nhập vào tận cùng ý nghĩa của thế giới huyễn tượng và kỳ bí. Chiếc khóa chưa được mở, nên vòng quay âm dương lưỡng nghi biến hóa cùng cực trên nếp áo, phục sinh từng màu sắc trắng, đỏ, đen,… bay lượn huyền bí trong tư tưởng mầu nhiệm của nghệ thuật.

Sự đột phá của Kinh Dương Vương, cũng không phải là bước đi mới của anh trong cuộc lữ hành tìm kiếm bản chất thực của con người. Mà hơn 40 năm qua, sự dâng trào tư tưởng đầy sáng hóa, Kinh DươngVương đã là một trong số ít người viết văn, nói lên được những nét dị thường, phức tạp trong đời sống thường ngày. Nét dị thường đó là bản năng của một kiến trúc đa dạng xấp lốp trong bản thể sinh vật. Họa chăng, chất người còn sót lại là những tiếng nói chân phương bị dằn xé trong cuộc sinh tồn, hay ngôn ngữ chỉ tượng trưng được phần nào cho sự ẩn ức sâu thẳm trong tâm hồn !?...

Tất cả chính kiến, nhà văn Kinh Dương Vương hoàn thành trong những toàn tập Thơ Văn ấn hành gần đây làm sáng tỏ một phương án lý triết được anh lập dựng gần nửa thế kỷ hóa thân trong cuộc sống trăn trở, đọa đày, dằn xé từ một cõi mê cung lộng lẫy của hội họa và văn chương vậy.....

NGÔ NGUYÊN NGHIỄM

Theo tài liệu cũ 2011

https://tieulun.hopto.org

RỪNG – KINH DƯƠNG VƯƠNG

Tên thật NGUYỄN TUẤN KHANH, sinh ngày 14/03/1941, Nam Vang.

Quê cha: Xuân Lũng – Vân Cương – Lâm Thao – Phú Thọ. Quê mẹ: Tịnh Thới – Cao Lãnh – Sa Đéc (Đồng Tháp)

Bút danh Hội họa: Rừng
Bút danh viết Văn: Kinh Dương Vương
Bút danh Thơ: Dung Nham, Cỏ Đồng
Trước 1975: viết các báo Bách Khoa, Văn, Văn Học, Ý Thức, Tân Văn… Sài Gòn

Tốt nghiệp Trường Cao đẳng Mỹ thuật Huế năm 1964, ông là giáo viên hội họa của Trường Sư phạm Quy Nhơn; nguyên hội viên Hội Họa Sĩ Trẻ Sài Gòn.
Đến nay ông đã có nhiều cuộc triển lãm trong nước và nhiều nơi trên thế giới.

Định cư tại Mỹ (California - Los Angeles).
Tác phẩm đã xuất bản (Kinh Dương Vương)

- Những Chiếc Mặt Nạ Cười (tuyển tập truyện ngắn)
- Toàn Tập Văn Xuôi Kinh Dương Vương
- Toàn Tập Thơ Dung Nham
- Trên Tầng Thanh Khí (Tập tranh Rừng)
- Mắt Trời Mù (Truyện dài)

https://tieulun.hopto.org

Tác phẩm hội họa tiêu biểu: RỪNG

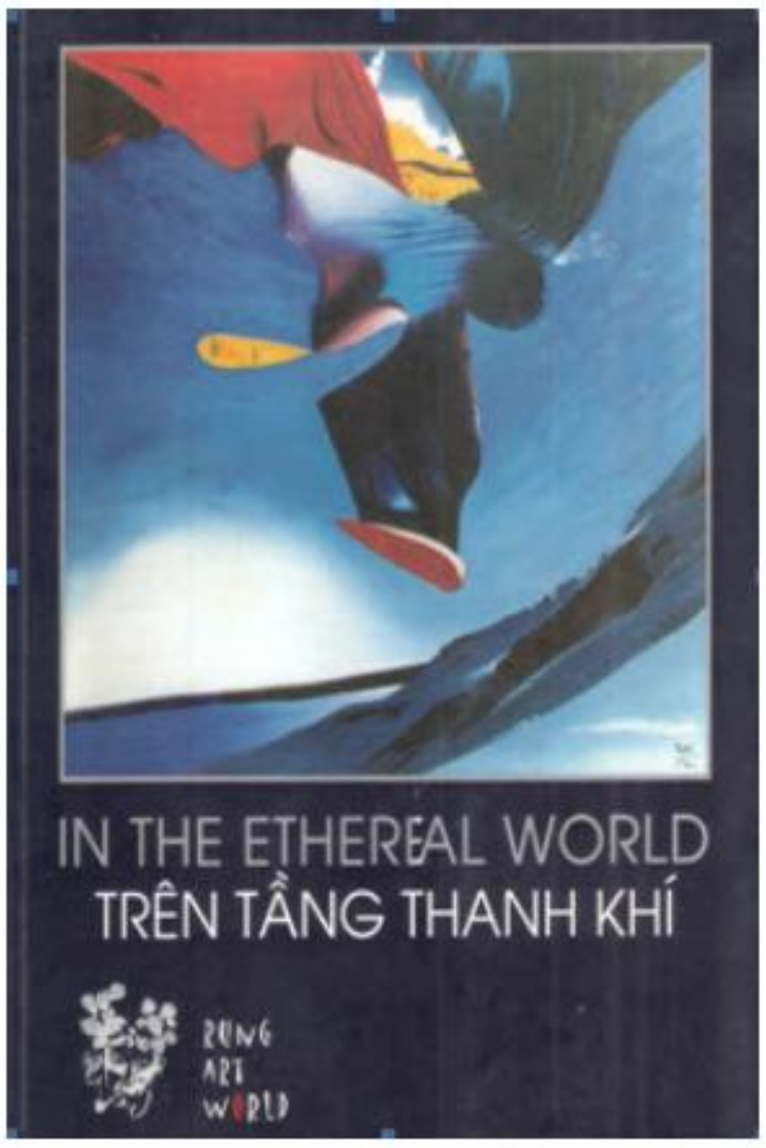

Tác phẩm tiêu biểu: KINH DƯƠNG VƯƠNG

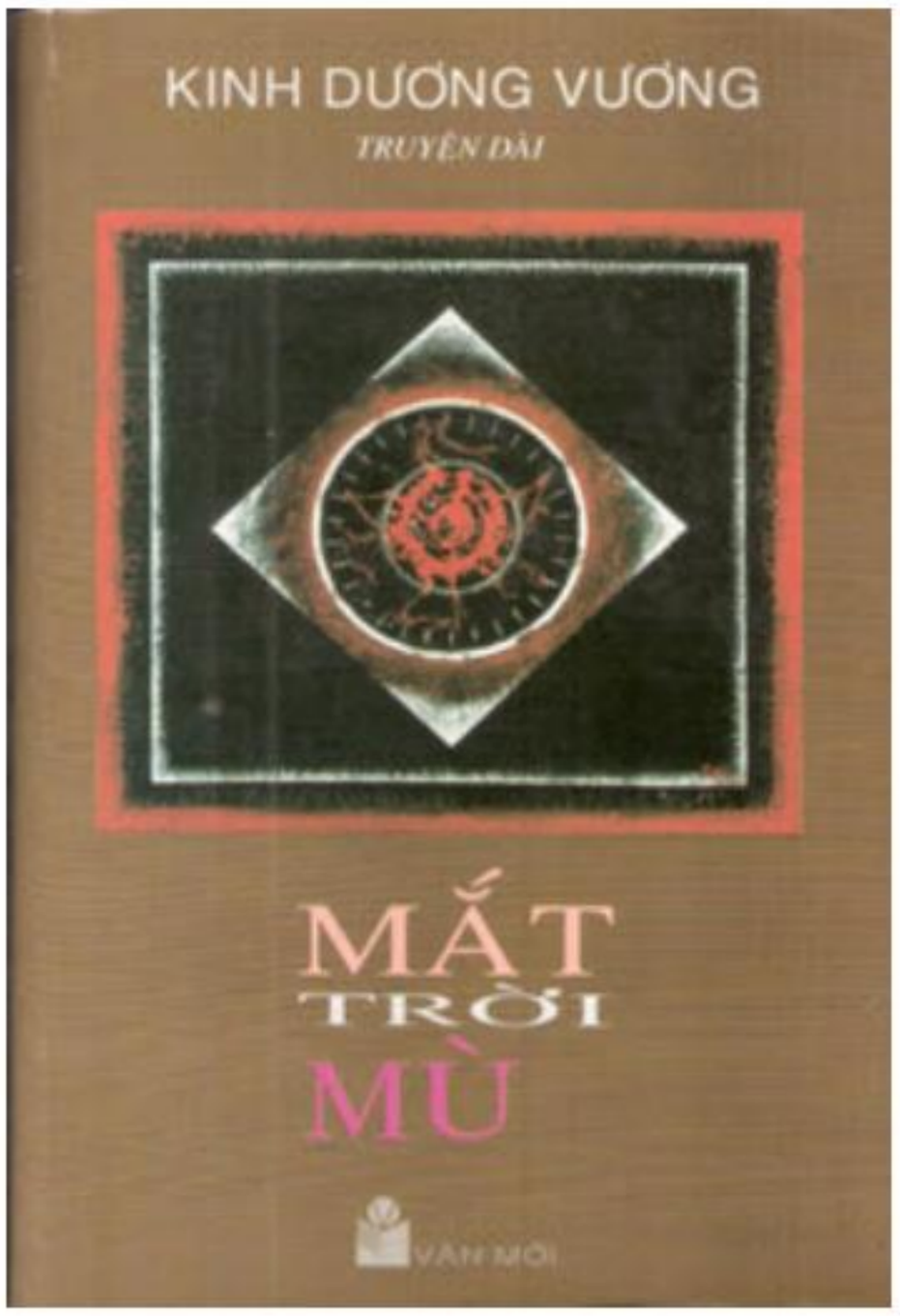

NGÔ NGUYÊN NGHIỄM

https://tieulun.hopto.org

CHU THỤY NGUYÊN

sinh.ra.từ.cỏ.dại

- Chén trà thơm. không được rót mời những. cái xác ướp
- gương mặt của nhiều loài. cá trên vách. đá đã tuyệt chủng
- chúng mỏi. mòn chờ thời khắc phục. hoạt lại biển xưa
- chờ chính trí. não rỗng của các chú lùn tỉnh. thức và phục hoạt
- mùa xuân lại. đến trong khu vườn các. mụ phù thủy đã hóa totem\
- hoa đá sẽ tuôn nước. mắt khi vươn nở và. tỏa hương
- anh sẽ tận hiến bởi lòng chúc. tụng em ngay khi các mầm nụ lóng. lánh tái sinh

Tết? hay.bên.tôi.lại.một.trang.khác?

1.
sao tôi bỗng
dưng bước như kẻ mộng du?
2.
đang đêm sao lại
đi giữa hai lá
phổi của chính mình?

https://tieulun.hopto.org

3.
sao lại là Borges?
và sao lại là lũ đười ươi vĩnh
cửu trong vở kịch người?
4.
chỉ vì một tờ
rơi xuân. ai cậy
dựa vào bóng ma trừ tịch?
5.
góc phố nào vừa
được mừng tuổi. sao bóng
đời ngã xiêu vẹo hơn?
6.
tôi bưng mặt nghe
pháo nổ giòn tan hơn trong não trạng. hay
ai vừa gióng hồi chuông cảnh tỉnh
7.
tôi thấy đêm vừa lén thò
tay lì xì cho gương mặt những
người homeless xanh xao nhếch nhác dưới dạ cầu
8.
cặn rượu lềnh bềnh dưới đáy
chai và lũ gián lùi xùi cùng tụi
virus mới vây quanh các bãi rác người
9.
nhân loại ngái ngủ chắc đã
quên lời chúc hoa hòe vẫn hay dành tặng các
dàn phóng và những đầu đạn vô tình.

CHU THỤY NGUYÊN
(Xuân Tân Sửu)

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN MINH TRIẾT

sơn tinh thủy tinh – mối hận tình truyền kiếp

Hầu như tất cả mọi người Việt Nam đề biết truyện Sơn Tinh - Thủy Tinh. Đó là một truyện huyền thoại lấy bối cảnh thời Hùng Vương thứ 18 "khi rừng mây u ám, sông núi còn vang um tiếng thần". Vua Hùng thứ 18 khi thấy cô con gái yêu là công chúa Mỵ Nương đến tuổi gả chồng, liền ban truyền trong dân gian muốn tìm nhân kiệt để vua kén làm phò mã. Bao nhiêu chàng trai tuấn tú, tài ba, võ nghệ cao cường nô nức kéo về kinh đô ra sức trổ tài, nhưng vẫn chưa được nhà vua ưng chọn.

Một thời gian sau có hai người con trai đến xin hỏi cưới công chúa Mỵ Nương. Đó là Sơn Tinh và Thủy Tinh. Cả hai người đều có nét đặc biệt:

"Sơn Tinh có một mắt ở trán
Thủy Tinh râu ria quặn xanh rì
Một thần phi bạch hổ trên cạn
Một thần cưỡi lưng rồng uy nghi" (1)

Sơn Tinh đến từ vùng núi Ba Vì, là Thần núi Tản Viên , người tuấn tú và tài giỏi khác thường, có thể chỉ tay để biến đồng hoang thành ruộng lúa, hoặc hàng dãy núi cao mọc lên tức thì. Thủy Tinh đến từ mãi tận biển Đông, là Thủy Thần của biển cả, tài giỏi cũng không kém, gọi gió gió tới, gọi mưa mưa đến. Một người là chúa của những miền non cao, một người là chúa của vủng nước thẩm, cả hai đều tài ba khó ai sánh bằng:

https://tieulun.hopto.org

"Hay đâu thần tiên đi lấy vợ!
Sơn Tinh, Thuỷ Tinh lòng tơ vương,
Không quản rừng cao, sông cách trở,
Cùng đến Phong Châu xin Mỵ Nương." (1)

Vua Hùng truyền cho 2 người con trai này trổ tài, ai tài hơn sẽ được Vua gả Mỵ Nương cho. Thủy Tinh liền bắt quyết trổ tài:

"Dứt lời, tay hất chòm râu xanh,
Bắt quyết hò mây to nước cả,
Dậm chân rung khắp làng gần quanh.

Ào ào mưa đổ xuống như thác,
Cây xiêu, cầu gẫy, nước hò reo,
Lăn, cuốn, gầm, lay, tung sóng bạc,
Bò, lợn, và cột nhà trôi theo." (1)

Sơn Tinh cũng không vừa bèn ra phép chỉ tay đến đâu thì rừng núi mọc lên tới đó, voi, hổ, báo, rắn, chim muông đầy đàn...

"Vung tay niệm chú. Núi từng dải,
Nhà lớn, đồi con lổm cổm bò
Chạy mưa..."(1)

Vì cả hai đều tỏ ngang tài ngang sức, cả hai đều rất xứng đáng làm rể vua Hùng. Vua Hùng lúc này băn khoăn không biết nên nhận lời ai, từ chối ai nên nhà vua cho mời các quan lạc hầu vào bàn mà vẫn không tìm được kế hay. Sau cùng nhà vua quyết định cho hai ứng viên biết là ngày mai ai mang được sính lễ đến trước gồm cơm nếp, bánh chưng, voi chín ngà, gà chín cựa, ngựa chín hồng mao, mỗi thứ 1 đôi thì nhà vua sẽ gả công chúa cho người ấy. Nhìn qua các sính lễ của vua Hùng đưa ra, thấy rõ Sơn Tinh được lợi thế hơn vì toàn là những vật phẩm của rừng núi. Cho nên, tờ mờ sáng hôm sau, Sơn Tinh đã đến trước với đầy đủ lễ vật để dâng Vua. Vua Hùng rất hài lòng và giữ lời cho phép Sơn Tinh rước dâu về núi. Công chúa Mỵ Nương bùi ngùi lạy vua cha rồi lên kiệu hoa theo chồng:

https://tieulun.hopto.org

"Quỳ lạy cha già lên kiệu bạc,
Thương người, thương cảnh xót lòng đau.
Nhìn quanh, khói toả buồn man mác,
Nàng kêu: "Phụ vương ôi! Phong Châu!"(1)

Sau đó, Thủy Tinh mới mang lễ vật đến nhưng chậm hơn nên công chúa đã được Sơn Tinh rước về núi mất rồi. Thủy Tinh không lấy được công chúa nổi giận đem quân đuổi theo đòi cướp Mỵ Nương. Thủy Tinh dâng nước lên bao vây núi đánh Sơn Tinh để dành lại người đẹp. Thủy Tinh hô mưa, gọi gió, làm thành giông bão đùng đùng rung chuyển cả đất trời, dâng nước sông lên cuồn cuộn tiến đánh Sơn Tinh. Nước mênh mông ngập đầy ruộng lúa, nước cuồn cuộn ngập khắp đồng bằng, nước hung bạo tràn ngập làng mạc và nhà cửa của dân. Suốt ngày đêm, đất trời đen tối, mưa gió mịt mùng. Nhưng Sơn Tinh không hề thua kém, nước cứ dâng lên tới đâu thì Sơn Tinh dùng phép làm núi đồi, mọc cao lên bấy nhiêu. Hai bên đánh nhau ròng rã mấy tháng trời liền, cuối cùng Thủy Tinh đuối sức đành phải chịu thua và rút quân. Tuy rút quân, nhưng Thủy Tinh vẫn không quên mối hận tình mất Mỵ Nương, nên "năm năm báo oán, đời đời đánh ghen" :

"Thuỷ Tinh năm năm dâng nước bể,
Đục núi hò reo đòi Mỵ Nương.
Trần gian đâu có người dai thế,
Cũng bởi thần yêu nên khác thường!" (1)

Đúng là khác thường vì vậy từ đó đến nay, mỗi năm cứ vào khoảng tháng bảy, tháng tám là Thủy Tinh lại làm mưa bão và gây ngập lụt khắp vùng núi Tản, sông Đà khiến cuộc sống và người dân phải khổ công nhọc xác ra sức chống bão lũ. Do đó, giữa hai chàng "Tinh", dân chúng từ xa xưa đã yêu mến và suy tôn Sơn Tinh nhiều hơn vì Sơn Tinh đã giúp dân trong cuộc chiến chống lại bão lụt do Thủy Tinh gây ra.

Theo cách giải mã thông thường, truyện Sơn Tinh Thủy Tinh là một chuyện huyền thoại được xây dựng dựa vào trí tưởng tượng của người dân Việt xưa dùng yếu tố thần thánh, tâm linh phản ảnh được tính triết lý và khát vọng

https://tieulun.hopto.org

của tổ tiên nhằm giải thích hiện tượng lũ lụt hằng năm xảy ra ở khu vực đồng bằng sông Hồng, sông Đà. Để chiến thắng thiên nhiên và bảo vệ cuộc sống, người dân thời đó đã dũng cảm, mưu trí, bền bỉ tìm cách chống lụt để bảo vệ và phát triển nghề trồng lúa nước lâu đời. Việc đắp đê ngăn nước chánh cũng là biểu hiện của tinh thần đó.

Như vậy, Thủy Tinh là tượng trưng cho hiện tượng mưa gió, bão lụt ghê gớm hằng năm đã được hình tượng hóa thành kẻ thù hung dữ, truyền kiếp của Sơn Tinh. Sơn Tinh là hiện thân của người dân Việt cổ cần cù đắp đê phòng chống lũ lụt, là ước mơ chiến thắng thiên tai của người xưa. Vì là nước nông nghiệp nên dân ta vô cùng coi trọng những yếu tố về thời tiết. Và muốn có thu hoạch thì dân ta đã tìm mọi cách để khắc phục thiên nhiên. Trong câu chuyện này thể hiện được rõ nét khát vọng chinh phục, khát vọng chiến thắng thiên nhiên đó. Tầm vóc vũ trụ, tài năng và khí phách của Sơn Tinh là biểu tượng sinh động cho chiến công của người Việt cổ trong cuộc đấu tranh chống bão lụt ở vùng lưu vực sông Đà và sông Hồng. Đây cũng là những kỳ tích dựng nước của thời đại Hùng Vương.

Qua câu chuyện này ta còn thấy một kỳ tích khác các vua Hùng là huy động được sự đoàn kết của người dân. Mỗi năm khi Thủy Tinh căm phẫn trỗi dậy dâng nước lũ đánh Sơn Tinh để trả mối hận tình xưa, lần nào cũng thất bại vì lần nào Sơn Tinh cũng được sự đồng lòng, đoàn kết giúp đỡ hết sức mình từ dân làng. Qua đó cũng thể hiện niềm tin của người dân vào những điều thiện và lẽ phải. Những ai theo chánh nghĩa, biết sống vì người khác, giúp ích cho những điều thiện thì sẽ luôn dành được chiến thắng. Từ đó chúng ta càng thấy được từ xa xưa giá trị của tinh thần đoàn kết dân tộc đã mang lại những điều tưởng chừng như không thể làm được. Nhưng khi đoàn kết thì vẫn cùng nhau vượt qua và tạo ra được kỳ tích.

Truyền thuyết không chỉ là nơi các tác giả dân gian dùng để lý giải cho hậu thế cũng như cho các độc giả về hiện tượng lũ lụt, cũng như qua đó thể hiện được sức mạnh cũng như khát vọng của người dân trong cuộc chiến với thiên tai, thời tiết. Truyền thuyết còn là nơi mà các tác giả dân gian giải thích các truyền thống, các phong tục tập quán

https://tieulun.hopto.org

cũng như những đặc điểm tự nhiên trong cuộc sống, những đặc trưng về văn hóa của dân tộc ta dưới thời các vua Hùng.

Ngoài ra, câu chuyện Sơn Tinh Thủy Tinh còn cho thấy vào thời Hùng Vương việc hôn nhân, cưới hỏi đã có quy cũ, nề nếp và tục thách cưới là một trong các nề nếp đó. Lễ vật mà Hùng Vương đưa ra cũng thể hiện được phong tục thách cưới của người Việt ta xưa kia, theo đó thì những chàng trai khi muốn lấy cô gái về làm vợ phải làm theo những vật thách cưới mà bố mẹ cô gái yêu cầu. Đẹp biết bao hình ảnh những đoàn người nô nức nối đuôi nhau trong không khí ấm áp còn vương chút hơi lạnh của mùa Xuân cùng sính lễ nào là mâm quả trầu cau, bánh chưng bánh dày, cơm nếp … và của hồi môn – những vật phẩm tươi tốt và quý giá nhất của gia đình nhà trai mang đến gia đình nhà gái sau một năm chắt chiu, làm lụng vất vả. Đó là văn hóa cưới hỏi của dân tộc từ ngàn xưa cũng là điều thể hiện sự tôn trọng và thành ý trong hôn nhân của nhà trai đối với nhà gái. Đó là một truyền thống có từ lâu đời mang đặc trưng của văn hóa của người Việt Nam.

Tất cả các nội dung đó được đan cài vào nhau tạo ra cho câu chuyện Sơn Tinh Thủy Tinh một sự hấp dẫn đến lạ kỳ. Phong tục văn hóa và truyền thống chinh phục thiên nhiên của người Việt được thể hiện một cách tài tình, khéo léo trong một câu chuyện có dung lượng tương đối ngắn, nên dù chưa tìm hiểu tác phẩm mà chỉ nhìn ở phần hình thức thôi ta cũng thấy được sự tài năng của các tác giả dân gian xưa.

Hơn thế nữa, ngoài ý nghĩa huyền thoại như vừa kể các tác giả dân gian còn dựa vào hình thế địa dư, địa danh và địa vật của vùng Sông Đà Núi Tản nơi có ngọn Ba Vì để tạo ra thêm những câu chuyện về Sơn Tinh Thủy Tinh rất đa dạng và kỳ thú. Những núi đồi, sông suối, bờ bãi, đầm hồ; những đình miếu, xóm thôn, con người của vùng nầy đều được gắn kết với truyền thuyết về Sơn Tinh Thủy Tinh. Đặc biệt rất nhiều hình ảnh sông núi, đất nước của cả vùng sông Đà, núi Tản đã được sử dụng như những chất liệu để khắc họa hình tượng Sơn Tinh.

Theo những câu chuyên dân gian, sức mạnh của Thủy Tinh thật là ghê gớm và chỉ có sức mạnh và trí tuệ phi thường của Sơn Tinh mới chống lại được. Thủy Tinh đã xẻ nát những gò đồi phía bắc Ba Vì tạo thành Suối Di, cầy sới

https://tieulun.hopto.org

ruộng đồng phía đông tạo thành dòng sông Tích. Thủy tinh cũng húc nghiêng cả núi Chàng Rể ở phía tây, dâng nước lên tận Ao Vua ở ngang sườn Núi Tản… Để chặn nước lũ của Thủy Tinh, Sơn Tinh đã ngày đêm cùng dân chúng gánh đất đắp nên nhiều đồi núi để ngăn bão lũ như những quả đồi Mòm và dãy gò Choi ở phía bắc núi Ba Vì, như những trái núi vùng Sụ Đá, La Phù và Thạch Khoáng, như hòn núi Chẹ, núi Đá Chèm ở phía tây thuộc mạn Sông Đà…Thêm vào đó còn những sự tích dân gian như sự tích "đồi Đùm đứt quai, đồi Vai lọt sọt" kể chuyện lý do hình thành của hai địa danh này. Đồi Vai là tên ngọn dồi cao nhứt xã Kim Sơn theo truyền thuyết được hình thành do tảng đất rơi vì thủng sọt, còn dãy đồi Đùm san sát kéo dài ở xã Xuân Sơn là do đứt quang gánh nên đất đổ ra nhiều nơi dọc con đường Sơn Tinh gánh đất ngày xưa. Ngoài ra, trên các bãi chiến trường xưa giữa Sơn Tinh và Thủy Tinh vẫn còn đó những địa danh ghi dấu các tàn binh, bại tướng của Thủy Tinh như: rùa, cá sấu ở Vân Sơn; rắn ở Phụ Khang, Sơn Lộc, thuồng luồng ở Cầu Hang, thủy quái ở ghềnh Bợ trên sông Đà…Hầu như tất cả thiên nhiên, sản vật, con người khắp nơi trên đất Ba Vì đều được gắn liền với cuộc đời và những chiến công của người anh hùng bất tử Sơn Tinh. (2)

Núi Ba Vì không chỉ là ngọn núi huyền thoại về Sơn Tinh - Thủy Tinh mà còn là ngọn núi linh của xứ Đoài. Núi Ba Vì không những chiếm một vị trí quan trọng về mặt địa lý mà còn có địa vị độc tôn trong tâm linh người xưa qua thơ ca dân gian:

Nhất cao là núi Ba Vì
Thứ ba Tam Đảo, thứ nhì Độc Tôn.

Sự thực núi Ba Vì chỉ cao 1.226m, núi Tam Đảo lại cao đến 1.281m, nhưng vì núi này là nơi ngự của Thần núi Tản Viên, nên được dân tôn vinh thành ngọn núi cao nhất, thiêng liêng nhất.Núi cao ở đây là cao trong tâm thức, không phải độ cao thấp đơn thuần về mặt địa lý. (3)Thêm vào đó, về mặt phong thủy vùng núi Ba Vì rất đắc địa vì được coi như là đầu rồng dũng mãnh, còn thân rồng là dãy núi chạy suốt tới phương Nam qua dãy Trường Sơn ngày nay.

https://tieulun.hopto.org

Tuy nhiên, theo lẽ biến dịch không phải lúc nào Sơn Tinh và Thủy Tinh cũng là tượng trưng cho hai lẽ Chánh Tà như vậy. Tùy theo hoàn cảnh và thời đại mà hai nhân vật huyền thoại này được giải mã và tượng trưng cho những ý niệm chánh tà khác nhau. Nhưng dù thế nào thì hai biểu tượng này luôn luôn là hai đối cực.

Chuyện Sơn Tinh Thủy Tinh tuy nói về việc chống thiên tai là nạn lụt hằng năm ở châu thổ sông Hồng ngày xưa, nhưng suy rộng ra còn ám chỉ đến sự tranh chấp và oán hận nhau triền miên trong xã hội Việt Nam từ bao nhiêu thế kỷ cho đến tận ngày nay.

Vì tính cách tiêu cực đó, cho nên dù 2 đứa con Sơn Tinh và Thủy Tinh trong bọc trăm con của Mẹ Âu Cơ đều rất tài ba, đáng lý phải được gọi là "Thần", nhưng trong lòng người dân họ mãi mãi chỉ là "Tinh" vì họ thiếu Đức, vì những cuộc chiến giữa họ với nhau từ đời nầy qua đời khác gây ra biết bao là tai ương, bao nhiêu là hoạn nạn, cùng bao nhiêu tàn ph, lụt bão, mất mùa, đói khát cho rất nhiều thế hệ người dân.

Trong chuyện tình tay ba Sơn Tinh – Mỵ Nương - Thủy Tinh, Thủy Tinh là người thua cuộc nên đã ôm mối hận tình to lớn, hận người mình yêu thì ít nhưng hận người đã phỏng mất người mình yêu thì nhiều. Đó là một tình hận thiên thu được truyền tụng trong dân gian. Thủy Tinh si tình đã khóc, khóc ngày khóc đêm, nước mắt Thủy Tinh tuôn trào lai láng thành những cơn mưa dai dẳng, những dòng lũ cuồn cuộn cho thấy tình yêu mà Thủy Tinh dành cho Mỵ Nương to lớn dường nào. Nhưng mối hận tình si dù to lớn vẫn không to bằng mối hận con người đã cướm mất người mình yêu. Vì tính cao ngạo của giống đực nên tự ái của Thủy Tinh vô cùng to lớn. Do đó, Thủy Tinh đã huy động mọi sức lực để đánh Sơn Tinh bất chấp di hại cho muôn người, từ thuộc cấp cho đến muôn dân chỉ để thỏa mãn lòng ghen tị và mối hận tình dằng dặc không bao giờ nguôi của mình. Có phải chăng từ nguyên thủy đàn con của mẹ Âu Cơ và cha Lạc Long đã sinh ra 100 trứng rồi chia lìa hai ngã, 50 lên non cao theo mẹ và 50 ra biển rộng theo cha, trong số ấy có "trứng" Sơn Tinh và "trứng" Thủy Tinh, tính khí khác thường, cùng "gà nhà bôi mặt đá nhau" triền miên

https://tieulun.hopto.org

mà lịch sữ dân tộc Việt đã phải trải qua rất nhiều giai đoạn phân tranh, nhiều oán hận với bao nhiêu là khổ đau và nước mắt đã tuôn tràn qua bao nhiêu là trang sử. Truyền thuyết này cho thấy lòng dân nhiều khi vì tị hiềm, đố kỵ ít khi chịu đoàn kết một lòng, chỉ trừ khi giang sơn thật sự lâm nguy, cha mẹ Âu Cơ- Lạc Long mới "ới nhau" cho con cháu qui tụ về, nối vòng tay lớn mà chống giặc ngoại xâm.

Vì tính khí của những "trứng" khác thường, nên trong dòng chảy của lịch sử dân tộc đã ghi lại nhiều lần phân tranh giữa đàn con của mẹ Âu cha Lạc. Chỉ kể những lần gần đây vài thề kỷ cũng đủ cảm thấy lòng đau, dạ xót. Thời đại nhà Lê, nước Việt bị chia đôi trong 60 năm (1533–1593) thành 2 vùng Nam triều – Bắc triều. Vùng Bắc triều do nhà Mạc thống trị ở vùng Bắc phần Việt Nam, vùng Nam triều do các chúa Trịnh nhân danh phù Lê diệt Mạc làm chủ khu vực từ Thanh Hóa trở vào Nam.

Tiếp theo trong thế kỷ 17 là cuộc phân tranh giữa hai họ Trịnh – Nguyễn kéo dài từ khoảng năm 1600 đến 1788. Giai đoạn đầu đánh nhau ròng rã 7 lần gần 50 năm bất phân thắng bại nên hai bên đồng ý đình chiến, rạch đôi sơn hà lấy sông Gianh làm biên giới của hai vùng lãnh địa, không ai xâm phạm ai trong suốt hơn 100 năm.

Đến cuối thế kỷ 18 đầu thế kỷ 19 lại một cuộc nội chiến khác giữa Nguyễn Ánh và anh em nhà Tây sơn trong 25 năm (1777 – 1802) cho đến khi Nguyễn Ánh chiến thắng anh em nhà Tây Sơn lên ngôi vua lập ra vương triều nhà Nguyễn.

Gần nhứt là cuộc chiến 20 năm từ 1954 đến 1975 giữa 2 miền Bắc cộng sản (Sơn Tinh) và miền Nam tự do (Thủy Tinh) đã gây ra biết bao tan thương, chia lìa, khổ ải cho đàn con của mẹ Âu cha Lạc. Trong cuộc chiến giữa Sơn Tinh và Thủy Tinh này, đàn con của mẹ Âu Cơ từ trên núi đã tràn xuống miền xuôi, cưỡng chiếm miền sông nước phì nhiêu và đày ải những anh em cùng chung bọc hoặc đẩy rất nhiều đứa con của mẹ ra biển lớn đi tìm cha và những anh em cùng một bọc thuở nào đã ra khơi từ thời huyền sử. Từ sự kiện lịch sử này đàn con của mẹ lại phải chia hai: những đứa con ở trong biên vực của đất nước và những đứa con bên ngoài trùng khơi, gây nên bao nhiêu hận sầu và nước mắt vì phải xa lìa quê cha đất tổ:

https://tieulun.hopto.org

"Đàn con nhớ mẹ đau lòng đất
Tình mẹ thương con chất ngất trời
Mẹ Âu Cơ ngóng đợi đàn con
Đàn con yêu tìm lại cội nguồn…"
(Thơ Lưu Nguyễn Từ Thức

Cha Lạc Long và mẹ Âu Cơ của chúng con ở đâu, bận rong chơi chốn nào mà trong bao nhiêu năm, trong bao nhiêu đời, đàn con của mẹ, của cha đã "ới" khan cả cổ mà không thấy cha mẹ lên tiếng hay xuất hiện giúp chúng con nối vòng tay lớn trong trong niềm vui xum vầy của những đứa con cùng chung một bọc mẹ!

Tóm lại, hơn 2000 năm lịch sử với nhiều huyền thoại cho thấy đất nước Việt Nam nhỏ bé được biểu đạt bằng người đẹp Mỵ Nương luôn luôn được (bị) các lân bang dòm ngó, xúi xiểm khiến hận thù nhau đưa đến "nồi da xáo thịt", đặc biệt là anh hàng xóm phương Bắc xấu xí thường hay muốn cướp về làm thiếp. Theo kho tàng huyền thoại những khi Lạc Long Quân hay Thủy Tinh rong chơi biển xa sông dài thì chánh Mẹ Âu Cơ cố thủ ở non cao hoặc Sơn Tinh trấn đóng vùng Núi Tản, Ba Vì là để ngăn chặn hiểm họa tấn công xâm lược từ phía bắc cũng như từ phía tây nam. Hoặc nhiều khi bị giặc tràn vào nhà thì lại xuất hiện những Phù Đổngvới roi thần ngựa sắt hay sau này là Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Nguyễn Huệ… ra tay diệt xâm lăng. Nhờ đó, dù nhỏ bé bên cạnh một giống Hán tộc khổng lồ luôn luôn nuôi mộng 'bình thiên hạ", giống giống Lạc Việt vẫn kiêu dũng tồn tại dưới ánh mặt trời.

Nhưng không phải lúc nào các quân vương Lạc Việt cũng có thể chối từ hay cưỡng lại được lời "cầu hôn" của lân bang nên khá nhiều "mỵ nương" của chúng ta đã gạt lệ ngàn dặm ly hương đến các lân bang làm vợ cho người. Lịch sử và huyền sử hãy còn ghi tên nào công chúa Mỵ Châu, công chúa Huyền Trân, công chúa Ngọc Hân, Ngọc Vạn.v.v.. và nhiều nữa cho mãi tận ngày nay vẫn còn biết bao nhiêu là "mỵ nương" khác phải ly hương, sống kiếp đời vong quốc lầm than nơi xứ xa.

https://tieulun.hopto.org

Sang thế kỷ 19, vì vị trí Việt Nam nằm ngay trên bao lơn Thái Bình Dương rất thuận lợi cho việc kiểm soát hải trình giữa Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương nên Mỵ Nương Việt Nam lại bị một Thủy Tinh từ trời tây xa xôi là anh chàng Pháp Lang Sa dùng võ lực đến cưỡng chiếm. Sau đó, Pháp ra công tô điểm và biến thuộc địa Việt Nam thành "người đẹp Mỵ Nương" ở Đông Nam Á, trong đó Sài Gòn được xem là Hòn Ngọc Viễn Đông để khai thác trục lợi.

Về sau, thấy Mỵ Nương bị Thủy Tinh Pháp tranh đoạt mất, Sơn Tinh Hán Cộng đau lòng nên đã công khai hoặc âm thầm giúp đàn em Cộng Sản Việt Nam đánh phá Pháp để dành lại người đẹp. Sau gần 10 năm mượn tay đàn em đánh nhau bất phân thắng bại, 2 bên đồng ý cắt chia Mỵ Nương làm hai như hai họ Trịnh-Nguyễn đã một lần hành sự . Sơn Tinh bây giờ hiện nguyên hình là yêu tinh giúp đàn em Cộng Việt thống trị miền Bắc và ở miền Nam Pháp chạy dài và Thủy Tinh Hoa Kỳ, cũng là một loại "tinh" khác ra tay trợ giúp VNCH chống lại Sơn Tinh cộng sản. Mối hận tình truyền kiếp vì Mỵ Nương giữa Sơn Tinh và Thủy Tinh lại tái diễn.

Để chiếm hữu trọn vẹn Mỵ Nương, Sơn Tinh Hán Cộng và đàn em đã xua quân đánh cướp Miền Nam. Với sự giúp sức của Thủy Tinh Hoa kỳ Miền Nam đã đánh trả và cuộc chiến kéo dài hơn 20 năm gây nên bao nhiêu khổ đau tang tóc cho dân lành và bao tàn phá cho đất nước. Cuối cùng, Thủy Tinh Hoa Kỳ hiện nguyên hình là một "Tinh" chỉ biết vì quyền lợi riêng đã rút chạy bỏ mặc Mỵ Nương Miền Nam đơn độc đương đầu Sơn Tinh và đồng bọn. Vì ở thế yếu do bị Thủy Tinh bỏ rơi nên Mỵ Nương đã bị Sơn Tinh cộng sản cưỡng chiếm từ tháng 4 năm 1975 khiến cho không ít những đứa con của Mẹ phải tràn ra biển rộng và lưu lạc khắp bốn phương trời.

Sau khi chiếm được trọn vẹn Mỵ Nương, Sơn Tinh và đàn em càng trở nên thâm hiểm, hung bạo cưỡng hiếp Mỵ Nương tơi tả. Nhưng từ khi được các láng giềng Đông Nam Á ra tay giúp đỡ và cho gia nhập tổ chức ASEAN Mỵ Nương phục hồi sinh lực và vóc dáng tuy đã lớn tuổi nhưng những vị trí chiến lược vẫn còn đầy hấp dẫn nên được Sơn Tinh

https://tieulun.hopto.org

cộng sản đem ra mồi chài chàng Thủy Tinh Hoa Kỳ. Thủy Tinh Hoa Kỳ lại động lòng và quên mất thời gian bị Sơn Tinh và đàn em rượt chạy mất dép nên trở lại ve vản Mỵ Nương cho mưu đồ trả mối hận tình đối với Sơn Tinh cộng sản lúc trước, đồng thời để ngăn chặn thói trăng hoa, bá vương của Sơn Tinh thấy người đẹp nào cũng muốn cướp về làm thiếp.

Mối tình tay ba Sơn Tinh – Mỵ Nương – Thủy Tinh lại tái diễn không biết rồi sẽ ngả ngũ ra sao. Hy vọng lần này rút kinh nghiệm lần trước, Thủy Tinh Hoa Kỳ sẽ trả được mối hận tình xưa và không còn là "tinh" để được sống vui vẻ đầm ấm cùng Mỵ Nương. Cũng như các "vua Hùng" tương lai sáng suốt phán đoán không để Mỵ Nương bị lọt vào tay những tên 'đại gia' bất xứng.

NGUYỄN MINH TRIẾT

THAM KHẢO

1.Nguyễn Nhược Pháp – *Thơ Sơn Tinh, Thủy Tin*h, https://www.thivien.net/Nguy%E1%BB%85n-Nh%C6%B0%E1%BB%A3c-Ph%C3%A1p/S%C6%A1n-Tinh-Thu%E1%BB%B7-Tinh/poem-7O-mslBJp5QF-A1RdDJcOQ

2. Đoàn Công Hoạt - *Truyền thuyết Sơn Tinh ở Vùng Núi Tản,* Tạp chí Di Dản Văn Hóa, số 4, 2005

3. _____, *Núi Tản Viên,* http://mobile.coviet.vn/detail.aspx-?key=T%E1%BA%A3n+Vi%C3%AAn&type=A033.

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN VĂN SÂM

giữ tròn lời hứa.

1.

'Ngày mai em lên thành phố làm phụ bếp cho tiệm ăn của dì Sáu. Anh ở đây đừng lộn xộn với cô nào nha. Họ ỏng ẹo, trêu ngươi quá làm em sợ.'

'Đừng sợ! Anh hứa.'

'Mấy con nhỏ đú đởn trong cái quán cà phê võng kia phải tránh xa nha.'

'Ừ! Tránh xa!'

'Tránh xa suốt đời nha. Họ ma quái lắm, vướng vô là chết đó.'

'Hứa là tránh xa tới chết.'

Ừ, phải tự nghiêm khắc với mình mới thành người được.'

'Dặn như Chị Hai người ta nhưng mà hứa sẽ trung thành!'

Nhỏ Liên đưa tay vuốt má bạn, đứng lên:

'Thôi em vô, ngồi đây khuya quá ổng bả nự điếc tai lắm.'

Người thanh niên trẻ nói theo: 'Em vô tỏng đi. Nè xách bịch tái cây vô tỏng cho hai bác. Tái cây tươi mai nên ăn được rồi. Để lâu mất ngon.' Anh ta vẫn ngồi trong bóng tối nhìn bạn gái mình đi về phía ánh đèn. Chép miệng, suy nghĩ.

2 .

Tiếng động ầm ầm chói tai nhức óc của hàng chục máy cạp đất có công suất mạnh đương đào cát ngoài cái cồn giữa sông khiến bà Tư thấy lùng bùng lỗ tai. Khó chịu,

https://tieulun.hopto.org

muốn vô nhà trong cho mau, bà nghiêng nồi gạo, lấy tay quậy gạo hai vòng, thay nước, múc hai lon nước ngọt chứa trong lu, cũng vội vàng như khi vo, đổ vô nồi, bắc lên bếp rồi vừa lau tay vừa ngó mong ra giữa sông. Cặp mắt già nheo nheo đậu trên cảnh sanh hoạt bất thường ngoài xa kia của mấy con quái vật khiến cả xóm ba tháng nay mất ngủ và lo âu, bà buồn bã thở ra thườn thượt. Mấy cái cần cổ sắt dài mà tận cùng là cái miệng có hàm răng với hàng chục chiếc răng lớn bằng bắp chuối của người khỏe mạnh cạp xúc từ bửng cát lớn, quay nửa vòng, đổ lên sàn xà lan chiếc nào chiếc nấy cát chất đống cao như núi mà máy cạp vẫn chăm chỉ cạp múc, không vẻ gì muốn ngừng nghỉ. Gió chiều thổi mát mặt nhưng bà Tư không thấy mát lòng. Sự bực bội đánh tan những cảm giác thoải mái của thân thể do thiên nhiên đem tới khiến cử chỉ bà như là dùng dằng của người làm mày làm mặt. Đằng kia cách mấy căn nhà và cách đám dừa cao nghệu ông Tư trồng hơn chục năm nay hai cái loa phường châu mỏ phát ra tiếng ca réo rắt một bản vọng cổ mùi mẫn cũng không làm bà vui hơn chút nào.

Bỗng cảm thấy đất dưới chưn mình run run nhẹ theo nhịp sóng vỗ từng chập đâu đó ở gò đất bên hè khiến bà chóng mặt như cảnh trước mặt quay quay. Ông Tư ló đầu ra nhà sau hỏi vợ:

'Bà nó có thấy đất run run không? Sao tôi không thấy yên tâm chút nào hết. Sẽ có đất sụp thôi. Kỳ quá, như là cái lo đau đáu lâu nay chất chứa trong bụng giờ muốn trào ra.' Bà ngó ông áy náy:

'Thì đó! Tụi nó cạp cát ngoài cồn miết nên động đất trong nầy. Rồi đây không biết chuyện gì sẽ xảy ra nữa. Chán chết! Làng Phước An nguyên một khúc đường bị nhận chìm xuống nước năm ngoái rồi!' Người đàn bà chấm câu bằng tiếng ứ hự chán chường theo thói quen cố hữu.

'Nghe nói hồi đó có ba người chết lận. Mười mấy căn nhà biến mất. Thiên hạ lối xóm ngủ một đêm sáng ngày thấy chỗ đó trống không. Mất tiêu!'

Bà Tư lỏ mắt ngó chồng như ngạc nhiên. Ông gật gật đầu theo kiểu người biết rành chuyện thiên hạ. 'Ừ mất tiêu. Biệt dạng! Như Tề Thiên Đại Thánh hô biến một tiếng thì mấy cái núi thành bình địa, thầy trò bốn người đi qua dễ

https://tieulun.hopto.org

dàng khác thể lấy đồ trong túi.'

Bà Tư kéo cái khăn vắt ngang cổ lên chùi nước miếng khóe miệng, cười vui:

'Ông giả ngộ hoài. Tề Thiên nào mà làm như vậy.

Thầy Tam Tạng phải chịu cực khổ mới được. Đi thỉnh kinh để thành chánh quả mà sướng quá ai lại chẳng đi.'

'Vậy đó! Bây giờ thiên hạ có phe đảng sướng hơn nhiều mà cũng thành chánh quả cả lũ. Họ hô biến chục tỷ nầy trăm tỷ kia mà vẫn được ngồi trên đầu trên cổ thiên hạ lia chia. Coi thằng cha Phó Trưởng công an xã thì biết. Bồ bịch tùm lum, nhà cao cửa rộng mà có ai động tới lông chưn đâu.'

Người vợ lật đật nắm cánh tay chồng như kềm lại lời phát biểu không cần thiết. Mắt bà ngó thẳng vô mặt chồng như năn nỉ, đổi đề tài:

'Thôi mà! Ờ mà sao con Liên gần cả năm nay không thấy về ha! Tôi nhớ nó nhiều rồi đa. Cái con đi sao đi biệt!

Nó đâu biết mình nhớ nó hụt hơi.'

Ngoài kia vọng vô tiếng chửi bới tục tằn lẫn trong tiếng cười của công nhân tàu xúc khi tranh giành chỗ có cát ngon ở cái cồn nổi giữa sông. Tiếng máy rồ mạnh như những con thú tiền sử giận dữ gầm ghè. Trên bờ vài ba hàng quán 'đột xuất' mọc lên ăn theo với vài ba cô áo quần hở hang nhởn nhơ qua lại. Vài ba chiếc xuồng tam bản cặp vô tàu cát bán hối bả mấy ly cà phê, dăm ba điếu thuốc khiến khúc sông rộn rịp như chợ nhỏ buổi sáng.

'Mẹ họ. Chúng cạp kiểu nầy, mấy chục chiếc tụ lại đây một lần tháng nầy qua tháng khác sông cồn nào mà chịu nổi. Hồi Tết nước ròng tụi trẻ còn rủ nhau ra cồn đá banh, bây giờ thì cồn lài xuống còn có chút híu, bằng bụm tay, rồi sẽ chìm xuống nước thành cồn lún, cồn lụn thôi.'

Bà Tư ngoe ngoảy bước lên nhà trên ngó mông lung ra đường, ngầy ngà:

'Ông sao già rồi mà không nên nết. Luôn luôn tùng dịp để nói bậy bạ trây trúa. Giữ mồm giữ miệng nha. Con nít nghe được nó cười cho thúi đầu.'

Vốn tánh hiền và khéo nhịn, ông Tư cười giả lả, bông lơn:

'Thôi qua không nói kiểu đó nữa, bậu đừng giận. Coi kìa, mõ bậu chu như cá lia thia ngộp nước coi ngộ hết biết!'

https://tieulun.hopto.org

Tư kéo ghế ngồi tréo ngoảy trước mái hiên ngắm cảnh vật. Phong cảnh đã thay đổi nhiều từ mấy năm nay. Đường đất gồ ghề nói nào ngay cũng đã được thay bằng đường trải đá, có những cột đèn đêm tối cũng soi tỏ được một khúc đường. Mấy thửa ruộng trước mặt thì mùa nầy coi bộ thiếu nước nên khô rang nứt nẻ. Mẹ họ, mấy năm trước còn thấy nước xâm xấp, tát cũng kiếm được cả rổ cá non, bây giờ thì chịu phép.

Phía sau nhà, ngoài cồn, tiếng xúc cạp cát vẫn vang vang. Ba đứa trẻ chừng 14, 15 mang đồ nghề bắt cá đi ngang ngó ông già Tư cười cười.

Mình đã nói với tụi nó nhiều lần là bắt cá ở cái lỗ hàm ếch đó rất nguy hiểm mà lần nào chúng cũng trề môi cười ngạo. Hình như trong đó có nhiều cá nên tụi nhỏ hết lớp nầy lại có lớp khác chui vô không sợ chết. Chắc là tiếng ồn của máy móc với máy cạp cát làm động ổ nên cá tôm chạy vô đó núp trốn. Tụi nhỏ ham cá chun vô, chết như không mà có ớn đâu. Thằng Khỏe con của Phó Trưởng Công an xã lại có trong nhóm nầy. Nhà nó đâu có nghèo mà nhập vô bọn đó...

'Tụi bây bắt cá ở đâu cũng được. Đừng có chun vô cái hang hàm ếch đó nha. Nó sụp xuống thì bà hú cả lũ đó.'

Không có tiếng trả lời. Chỉ có những vẻ mặt ngang ngược coi thường. Thằng Khỏe đi thụt lùi, giơ cao cái giỏ, le lưỡi nháy ông già rồi cười lớn.

Mình già rồi. Nói hết linh. Thời buổi nầy tụi nhóc đâu kể số gì tới mấy người già.

Ông Tư ngó theo chúng một đỗi nữa rồi quay qua như nghe ngóng những đối đáp của đám thợ dưới sông và mấy cô quần áo nghèo nàn trên bờ. Ông chỉ đứng dậy xách ghế vô nhà khi bắt gặp khóe mắt hình phi tiêu chết người của bà vợ già.

'Chịu vô nhà rồi hả. Không coi mấy gà móng đỏ nói chuyện trây trúa nữa sao?'

'Mấy cháu nó nghèo bán buôn bậy bạ đắp đổi qua ngày, coi ngó để biết nhân tình thế thái, gì mà ngầy quá thể!'

'Chối hay ha!'

'Xưa chối để khỏi bị bà hành. Bây giờ thì 'vô tư'! Súng ống liệng bỏ từ 30 tháng 4, đạn dược đâu mà ngó mà ham. Hoạn Thơ uống dấm khi khát là bà!'

https://tieulun.hopto.org

Thấy mình quá lời, ông Tư chạy tới nắm tay vợ dắt vô nhà, miệng nói: Nhớ con Liên quá. Thằng Trai nhập vô bọn thợ cạp cát không biết còn giữ sự đàng hoàng tới bao lâu. Cám dỗ quá chừng chừng, họa là thánh mới tránh khỏi. Ngoài kia tiếng máy xúc vẫn ồn ào, điếc tai…

3.

'Anh Tai ơi, lên đây vui vẻ đi! Đâu cần gì phải làm hoài. Hưởng đời chớ. Bịnh sao cữ?'

Tư Trai ngó lên khi nghe tiếng kêu tên bụi đời của mình lanh lảnh vang lên. Nó cúi xuống đống cát tiếp tục công việc, giả như không nghe.

Người con gái trên bờ kêu giựt một giựt hai: 'Anh Tai lên đây mở hàng coi. Ế nhệ nè. Cho thiếu. Cuối tuần chừng lãnh lương trả cũng được.'

Nó mắc cỡ cứ lầm lì tiếp tục công việc mình. Tiếng trên bờ lại vọng xuống chen lẫn trong tiếng cười:

'Cho ghi sổ đó.'

Nó bậm môi đi qua bên phía kia xà lan để khỏi nghe nhưng tiếng chọc ghẹo làm nó vừa mắc cỡ vừa bực bội. Nó nhớ tới người tình. Nhỏ Liên đi lâu thiệt nhưng thường gọi điện về nói nầy nọ nhớ thương, dặn dò. Nó nhớ tới câu nói trong thẹn thùng của người tình: 'Em về rồi muốn gì cũng được, muốn gì cũng cho.'

Nó lấy xuổng. Cố tình hốt thiệt nhiều vô xuổng những đống cát chảy tràn ra gần mé rìa xà lan. Xúc nặng để thở, để khỏi bịt tai trước mấy lời rủ rê dơ dáy, dại hình.

Hai ba người cùng làm việc trên xà lan đi về phía nó, cười cười:

'Tụi nó ngạo mầy nói ngọng kìa.'

Nó ngó người bạn như van lơn đừng ghẹo nó thêm. Bỗng họ áp lại đẩy Tư Trai xuống sông, cười: '

Đi vui vẻ đi mầy. Tụi tao mơ cũng không được mời kiểu đó. Ăn bánh trước trả tiền sau. Mấy đời được may mắn như vậy. Đừng chín hấu mại hơi nữa.'

Nó lội mấy sãi đã tới bờ, lóp ngóp níu đám cỏ leo lên khi thấy chỗ bờ hơi cao.

Bạn bè vỗ tay. Và mấy người con gái móng đỏ xúm nhau kéo nó lên bờ. Nó vùng vẫy nhưng cũng bị đẩy vô một

https://tieulun.hopto.org

cái chòi che tạm bợ bằng những tấm phên thưa dán giấy hai bên ơ hờ, để lộ ra vài lỗ nhỏ bằng ngón tay.

Bốn bàn tay nhện níu chặt thằng Trai đè xuống. Nó bủn rủn. Nằm im vì không biết phải làm thế nào cho đúng, cuối cùng thì nó van lơn nho nhỏ: 'Mấy chị tha cho em. Em đã hứa với con bồ em. Không được là không được mà! Con Liên mấy chị biết đó. Nó sẽ khóc chết được khi biết vụ nầy.'

Trả lời là những tiếng cười dòn của bầy con gái trong phim Tây Du khi Bát Giái lạc vô động nhền nhện.

Im lặng một lát hơi lâu. Tiếng thở dài buồn của thằng Trai nghe rõ hơn khi tấm cửa phên được kéo lên trong tiếng cười khúc khích của hai cô gái trẻ.

Thằng Trai nằm xảy lai trên giường, mắt mở thao láo ngó nóc mùng. Nó suy nghĩ tới bạn tình, nhớ ánh mắt lúng liếng của Liên khi từ giã. Trầm ngâm một lúc nó mở dây kéo túi trên lấy ra ống thuốc cảm, đổ hết vô miệng. Ai rồi cũng chết. Chết chỉ là kết thúc cuộc đời nầy để sang qua một thế giới khác. Nó nhắm mắt nằm im như an ủi mình trong giây phút đó. Ít ra cũng giữ được lời hứa trang trọng với người thương mình.

Thằng Trai còn kịp nghe tiếng ầm thiệt lớn đằng phía cái hầm hàm ếch. Đất sụp đổ trôi ra sông, phần nhà sau của ông bà Tư biến mất trong dòng nước đục ngầu. Trên thành phố, con Liên bỗng nhiên rùng mình rồi ứa nước mắt như có cơn bão cát tạt vô.

(Victorville, CA, Sept 2020)

NGUYỄN VĂN SÂM

https://tieulun.hopto.org

VIÊN DUNG

bâng khuâng hồng

Ai đời thấy thoải mái không?
xuân, xoáy ta giữa ánh hồng
tâm tư em vói bềnh bồng chiêm bao

sinh em phận má đào
tuổi mới vun trăng, mẹ kháo
sắp chồng nhé, rồi khéo con
cửa dậy thì rướn vai còn hoang dại
chưa qua hết thời con gái
cửa vu quy lấp ló mấy vàng mai
sướng, khổ chờ em đoái hoài

cửa lòng ngỡ dang tay
cửa đời ai mở, trao, em ngại
ôi, cổng trời cong huyền ảo
hỏi, còn bao nhiêu cửa đợi
tiếng mời như ai bảo
mà lao xao báo giữa lòng
em làm chủ em mới tự hào

túi kỷ niệm, giấu tuổi thơ
nhỡ tình cờ em buồn nhớ
bây giờ mùa hồng chứ, thở xanh xao

em sờ niềm vui phải đạo

VIÊN DUNG
11082020

https://tieulun.hopto.org

VIÊN DUNG
ta còn đợi em

Hương mai vàng
rất khẽ, lay
em lớn mới
tuổi mơ bay
đâu hay người đợi
vòng tay trăng tròn

dáng nghiêng
oanh giọng cười dòn
má môi luyến láy hồng son
gợn mây che mặt
trăng hờn, thẹn ai
thầm em duyên lấn mộng ngày

thầm ta thao thức một mai
tròn trăng dạm ngõ
trang đài
lắm trai rớt mộng
ngã ngoài trăm năm
mắt xanh : dáng ngọc để dành

VIÊN DUNG
02112020

https://tieulun.hopto.org

HOÀI ZIANG DUY

cửa mở chờ ai

Trước mắt tôi ngoài xa là khoảng trống không. Gió thổi không mạnh lắm. Nếu trước là biển, sao ở đó êm ái như cơn gió thoảng mùa hè ở xứ tôi. Chúng ta chạy đi đâu vậy? Thoát trước đã. Có tiếng đáp. Nhưng chạy đi đâu? Cứ chạy, cứ đi. Đi đâu? Có tiếng người đàn ông. Đi đến nơi sẽ tới.

Đó là câu trả lời khi nghe hỏi. Có tiếng xôn xao. Tôi vẫn còn nhìn về hướng trước mặt, không nghe được tiếng sóng biển, không thấy từng đợt sóng nước đánh dội vào bờ. Vẫn là khoảng trống ngút ngàn, gió thổi suốt.

Tôi ra đi một mình trên chiếc thúng. Trơ trọi với cây dầm bơi trên tay có sẵn. Nhìn quanh. Hình như ai cũng giống nhau. Tất cả là những chiếc thúng nối liền nhau một dảy. Dù nam hay nữ, mỗi người vẫn cách riêng là một, trong mỗi chiếc thúng, thản nhiên ngồi lọt thỏm, không cần quan tâm nhau. Tất cả chuyển động cùng lúc, trên một trục cây gắn chặt cách khoảng. Thanh cây dài nằm ngang một dãy lúc quay nghiêng, tất cả cùng bơi, nhịp nhàng chuyển động.Tôi không biết độ nông sâu. Những cánh tay vẫn nhịp nhàng lui tới. Mặt nước trong vắt, nhìn thấy phiá dưới là mặt cát hột. Một lúc, rồi càng lúc càng xa mênh mông, để thấy biển lặng thinh hiền lành.

- Đến rồi. Có tiếng nói.
- Là đây? Ừ, thì là đây.

Tôi nhìn thấy đông đảo người, nam có, nữ có, trên biển cát mênh mông. Người ta sống gần gũi bên nhau giữa trời đất, không che dấu, khác gì chổ ngồi họp hành tán gẩu ngoài trời. Tôi đã đến điểm, chỗ mà anh ấy bảo cần đế để an thân. Sao ở đây? Một đời sống không giống ai. Không phố thị, không xe cộ văn minh. Tôi có cảm giác một thời cổ đại

https://tieulun.hopto.org

xa xưa. Sao tôi lại đến đây được. Nhìn thấy con người vốn quen biết. Sao bảo ở một thế giới khác. Không ai nhắc nhớ những gì trước đây.

Tôi thì lại khác. Riêng tôi vẫn mang theo hình bóng cũ đầy ấp để biết so sánh thế giới nầy, hoàn toàn khác với thế giới tôi đang sống. Xứ sở một quốc gia hả? Tôi cũng không biết gọi gì cho đúng .Chỉ thấy đất trời bao la.

- Là đâu ? Ở chỗ mọi người muốn đến.
- Khi ra đi thì ai cũng đến chốn nầy?
- Thế giới mới, bắt đầu từ đây.
- Ở chỗ nhân gian cách biệt?

Tôi nghe có tiếng người thì thầm. Chúng tôi sống ở đây lâu rồi. Nhắc cho nhớ. Đừng quên mấy đợt sóng thần ở Ấn độ dương đã trung chuyển hàng trăm ngàn người di dân tới đây? Chúng tôi không chết như đã tưởng. Cuộc di dời hàng loạt sinh linh, người vật, giới tính, xứ sở dân tộc một lúc từng đợt, nhiều nơi chốn. Chúng tôi có một đời sống mới. Tất cả đã sắp đặt an bài. Trước hết nhân loại diệt hàng loạt, cho là dịch cúm heo, cúm bò, rồi cúm gà. Lớn nhỏ đủ cả. Hàng triệu con vật đã bị vùi lấp. Kết quả hội tụ ở đây. Còn nữa, mọi sự biến chuyển dời đổi, chỉ là theo vòng xoay tuần hoàn trời đất. Thế giới văn minh, con người tự sinh cũng phải có lúc trả giá tự diệt.

- Ở đây là đâu?
- Nơi chốn khác .
- Chổ nầy bắt đầu?
- Không. Đã sẵn chờ người, chờ vạn vật đấp bồi .
- Vậy tôi đang sống hay chết ở đây?
- Nếu không có cái chết, sao có sự sống

Câu nói nào cũng ngắn gọn, không tình. không lý giải

Tôi đứng lặng lẽ. Không có ai chia sẻ chung cùng. Trước mắt chạy xa vào trong kía là rừng cây nối tiếp nhau. Có sinh vật như thế giới tôi đang sống? Lạ quá. Tôi ngỡ ngàng tới đây. Tôi là ai vậy? Sao chỉ mình tôi lạc lõng chốn nầy? Không còn ai để hỏi, để nghe nói nữa. Vậy rồi tôi nằm yên, chờ đợi.

Không biết bao lâu. Tôi muốn thức, muốn ngồi lên. Trong mình thấy sung mãn, khí chất khác hơn ngày thường. Đi vào nhà tắm, đánh răng rửa mặt mỗi buổi sáng theo lệ thường. Tôi nhìn đồng hồ tròn nhỏ đặt trên bàn. 11giờ 30

https://tieulun.hopto.org

phút sáng. Muộn rồi, sao hôm nay thức trể quá. Tôi thấy đã bỏ qua phần tin tức từ radio đặt ở đầu nằm. Bước ra ngoài cột màn lên, ở cửa chính basement. Tôi nhìn ra ngoài. Trời còn tối. Thời tiết còn lạnh dù mùa đông sắp hết.Trời còn mù mờ. Tôi thấy lạ lắm. Trở vào phòng ngủ, thấy vợ còn ngủ nằm đó. Tôi nói sáng rồi thức dậy thể dục đi.Vợ cằn nhằn. Nằm đây có ngủ được đâu.Tôi nói gần mười hai giờ trưa rồi. Vợ cải. Gần mười hai giờ đêm nghe.Tự dưng tôi đâm hoảng. Tôi đã ngủ, một giấc dài sung mãn, sao chỉ có hơn một giờ đồng hồ với giấc mơ đã thấy. Sợ quên, lúc nầy tôi kể lại rõ ràng cho vợ nghe câu chuyện đã ghi lại.

Câu chuyện trên có thể bạn không tin. Sự thât tôi nhìn thấy điều đó. Thường khi tôi thức rất khuya, không hiểu sao đêm đó tôi mệt mỏi lạ thường. Hơn 8 giờ tối không chịu nỗi nữa. Tôi đi nằm và khoảng 10 giờ đi vào giấc ngủ. Sau đối đáp nầy, đầu tôi cứ bần thần câu chuyện cũ.

Hôm đó là sáng thứ sáu, thông lệ thứ sáu chúng tôi có hẹn nhau ở quán càphê, gặp nhau mỗi tuần, hơn mười mấy năm qua. Tôi cũng kể lại chuyện nầy. Bây giờ là đầu tháng hai trong năm 2020. Tại quán nước, nhìn trên màn hình Tivi, thấy cảnh cháy rừng bên Úc và tin tức người dân đang bỏ chạy ra biển thoát thân. Tôi nghĩ lại cảnh tượng đã gặp trong giấc mơ.Trong đời tôi làm sao thức dậy ở đêm khuya mà lầm lẫn là trời sáng? Cái đầu tôi có vấn đề? Trời đất đổi thay gì vậy? Không có lời giải đáp lúc nầy. Có phải từ chứng trạng, cái đầu phiêu bồng vào ngưỡng cửa lãng quên, đưa đến hiện tượng nầy? Có phải ba năm nay bệnh chóng mặt không trị dứt, đưa tôi vào ảo giác hoang tưởng.

Mấy tháng sau bệnh dịch COViD 19 xảy đến và hiện nay tình hình nghiêm trọng còn đó. Câu chuyện trong mơ kia báo hiệu một điều gì? Tôi cũng không suy đoán nổi? Có thể cho là chuyện kể của một người điên cũng được. Với tôi là một câu chuyện thật. Còn bây giờ cả thế giới trong cơn đại dịch, khác gì những cơn đại hồng thuỷ. Chiến tranh cũng không thể có số lượng chết người như vậy. Từ đâu? Tôi nghĩ không do con người tạo ra được. Nếu người làm được thì có người bản lĩnh hơn để giải quyết. Không lẽ thế giới nầy khuất phục do có người làm ra như thế. Không chi đưa đến xã hội náo loạn, lòng người ly tán, gây chia rẽ thù

https://tieulun.hopto.org

hằn. Không giải quyết được gì hơn, thì cứ đổ cho tai trời ách nước.

Tôi mang trong người rất nhiều bệnh. Bệnh đến rồi đi như người khách không mời. Bệnh nào cũng thử qua cho biết. Không phải tôi là người ham bệnh. Hơn hai mươi mấy năm qua, hay nói gọn hơn là ba chục năm qua. Bệnh mang nhiều tên, nhiều họ thăm viếng ra vào. Tôi không dám nói tự mãn, nhưng thật tình khó người nào có nhiều bệnh và chịu đựng liên tục tháng nầy năm nọ như tôi. Bệnh tôi là bệnh bác sĩ không định ra chính xác là bệnh gì, nguyên do, Có điều lạ là cứ qua thời gian chịu đưng, bệnh cũng lần tự hết. Hết rồi chuẩn bị chờ tên bệnh khác tới làm khách. Tôi biết điều đó nên mấy chục năm qua. Tôi vui vẻ sống, như thiên hạ thường tình. Tôi ít khi đi xa. Bản thân tôi biết mình hơn ai hết. Tất cả là những bất chợt, cơ thể đổi thay bằng cơn chóng mặt bất chừng, xảy đến không lường được.

Với tôi những giấc mơ thường đến mỗi đêm là lạc đường, không biết đường về. Cứ mãi kiếm tìm lanh quanh, mệt mỏi đến khi tỉnh giấc. Có người nói tôi bị tạp niệm nhiều quá, nên bỏ bớt chuyện viết lách. Cần tập thể dục, thư thả tinh thần, đọc kinh hàng đêm trước khi ngủ. Tôi làm theo và sống trong niềm tin tôn giáo, nhất là khi bệnh chóng mặt bắt đầu xảy đến. Từ chứng trạng vertigal, rồi đến mất thăng bằng, cho đến những cơn choáng bất chợt khi xoay trở không đúng thế. Mười mấy năm trước, xảy ra một lần khoảng bốn năm ngày, Có thể lúc đó còn trẻ, còn chịu đựng được. Lúc còn đi làm thỉnh thoảng xảy ra, nhưng trong ngày, thì hết. Bây giờ sau thời gian nghỉ hưu, nó lại tìm đến, lần nầy dưới nhiều hình thức đối xử.

Bệnh kéo dài ba năm trời, lúc hết lúc trở lại. Ngày thì đi đứng lái xe bình thường, chỉ đêm tối mới xảy ra. Tôi chịu đựng bệnh mình theo thời gian, nhủ lòng cứ chịu vậy đến một lúc nào tự hết, biết sao hơn khi y học ở đây cũng không tìm ra bệnh. Tôi sống lạc quan, với niềm tin ở mình như từ trước đến giờ, nếu không chết, thì giai đoạn chịu đựng cũng phải qua đi, để bệnh khác thay thế.

Nhớ lại. Tôi rất sợ đêm tối, cả tháng trời phải ngủ ngồi cả đêm. Ngủ trong tư thế nầy, mới thấy cơ thể khó chị đến cỡ nào. Nằm xuống thì sợ, lúc tỉnh giấc ngồi dậy đi tiểu tiện, là cơn hãi hùng ập đến. Tôi có cảm giác bị nhấc bổng

https://tieulun.hopto.org

người lên, nắm hai chân quay vòng trên không. Tim thắt lại, mồ hôi vả ra, tựa như mình bị hút sâu vào không gian theo cơn trốt xoáy. Khi muốn ngồi lên, xoay trở phải có người tới bên cho tôi nắm tay để biết mình còn là mình. Đêm nào cũng vậy, ai là người chịu đựng thức ngủ với tôi trong hoàn cảnh nầy? - Vợ tôi. Chỉ có tình nghĩa vợ chồng. Chỉ có đàn bà mới có khả năng thức giấc đêm hôm bất chừng. Trời sanh người nữ với chức năng làm mẹ nuôi con, như bao nhiêu người nữ khác trên cõi đời.

Trải qua hai lần vào bệnh viện điều trị, trở về hôm sau bị lại, chóng mặt theo cách khác. Bác sĩ cứ bảo là bệnh do tai trong, giới thiệu đi bác sĩ tai mũi họng khám, nói là không thấy gì. Đi bác sĩ não, chụp MRI. Bác sĩ nói não trạng tôi còn tốt hơn người cùng tuổi.

Quả là tốt thật, cho đến một hôm buổi sáng thức dậy, tự dưng tay mặt thấy mỏi. Hơn một năm nay, từ lúc tôi còn đi làm, thỉnh thoảng xảy ra vậy. Nếu là trước kia chỉ cần đánh bóp dầu một lát là khỏi. Nhưng lần nầy lại khác.

Ba ngày ở bệnh viện về nhà. Hồ sơ bệnh lý ghi rõ.Tôi bị stroke, bị nghẽn mạch, tổn thương với hai vết ở não trái. Cánh tay một bên không cầm viết chữ, ký tên được.Tôi trong tâm trạng mệt mỏi, cảm thấy hay buồn ngủ và không thiết tha làm việc gì. Một ngày rồi hai ba ngày sau. Cầm sách đọc, bất chợt tôi có ý nghĩ, tại sao mình không viết lại. Tay mình không cầm viết, nhưng gõ còn được.Ý nghĩ đó như một luồng động lực kích thích. Một nghị lực hồi sinh bừng dậy. Trước đây, mỗi lần đêm đi làm về, cứ ngồi xuống bàn là tôi viết được, một trang hai trang. Còn bây giờ. Đầu óc tôi không có trật tự làm sao đây? Hay là sáng tác thơ? Viết thế nào? Mặc kệ. Tôi cứ nghĩ gì viết nấy,và như thế tôi miệt mài ngồi gõ. Trước đây khi sáng tác thơ tôi hay chờ lúc cảm hứng để ghi lại. Còn bây giờ tôi cứ viết, không biết mình viết gì. Cứ như vậy một ngày, tôi hình thành ba bốn bài thơ.

Mấy ngày sau hình như có điều khác lạ. Tôi không cảm thấy buồn ngủ như trước. Chỉ trong một tuần bàn tay tôi cầm viết được, gõ được nhiều ngón hơn. Và như vây tôi viết xong một loạt bốn mươi bài thơ dài ngắn, đủ thể loại, hoàn cảnh sống, gia đình, xã hội, tâm tình, áp bức, đổi thay. Tỉnh tuồng ngồi đọc lại, thấy đề tài cũng lạ, ngôn ngữ thơ không kém

https://tieulun.hopto.org

trước đây. Thần hồn nào nhập để tôi viết được vậy? Tôi đem bốn mươi bài thơ nầy cộng với hai mươi bài thơ còn lại chưa in, sau lần tập thơ trước. Rồi tập thơ "Đứng tựa bên đời" được in ấn và phát hành năm 2019 sau cơn bệnh phục hồi, nội dung sáng tác không bình thường, ở lúc mà tôi khao khát muốn bình thường, trong cuộc sống đời thường. Âu cũng là một kỷ niệm cho cuộc đời cầm bút của mình. Sách in đẹp. Từ sau nầy sách tôi không qua nhà phát hành, chỉ bán qua đường bưu điện, gởi tới nhà. Bạn đã có và đọc chưa? Liên lạc với tôi.

Sau thời gian bị stroke phục hồi nhanh chóng nầy. Bệnh chóng mặt thỉnh thoảng trở lại thăm, nhưng lần nầy dịu dàng và lễ phép hơn, không hành hạ về đêm như trước Thân mình tôi hay bị chao đi khi thay đổi nhanh tư thế. Tôi quả quyết chứng trạng ở tôi không phải là do tai trong, khi có hiện tượng mất thăng bằng thế nầy. Cuối cùng bác sĩ gia đình, người đã theo dõi bệnh tôi, chịu khó lắng nghe, đã tìm ra, chỉ dấu của chứng lãng quên với thuốc uống trị liệu. Nó không phải là thuốc điều trị bệnh mất trí nhớ (Alzheimer), mà chỉ nhằm khôi phục lại chất dẫn truyền thần kinh trong não.

Sau thời gian dài chịu đựng, cái ngày đầu tiên tự biết mình yên ổn, thanh thản với cảm giác sung sướng, lâng lâng trong lòng như ngày nào, biết yêu thương với mối tình đầu. Khỏi lúc nầy là mừng rồi, còn bao lâu trở lại, thì cứ để thời gian trôi, đừng hẹn đến.

Trong đời tôi, tôi tin có ơn trên và những điều may mắn cho mỗi phận người. Với chiến trường may rủi, chết chóc, bất hạnh đến đi nhanh như tia chớp mưa bão, bất chừng xảy ra như gió thoảng chiều hôm. Gần gũi với cái chết không rời, người ở chiến trận là người sống thầm lặng với đức tin ở mình nhiều nhất, để sống dựa vào đó, khi mà hoàn cảnh không có sự chọn lựa nào khác để an thân. Điều nầy trong thực tế đời sống, giai cấp lao động nghèo khó, cơ cực lại càng mảnh liệt hơn với niềm tin tôn giáo, hy vọng một ngày mai tốt hơn, dù không biết cho đến bao giờ.

Với tôi bệnh đến rồi đi, coi như một cái nghiệp trả cho xong kiếp nầy, nghĩ vậy để thấy lòng thanh thản, để sống không hãi sợ. Nhiều khi trong hoàn cảnh hiểm nguy, mưa tuyết bão bùng ở đường sá, đêm đi làm khuya về trên

https://tieulun.hopto.org

đất nước nầy. Đôi lúc tôi tự nhủ lòng, ngày xưa mình không chết thì bây giờ sao phải sợ. Nói với chính mình để đánh thức nhiệt huyết một thời tuổi trẻ, che lấp thực tế ở nửa đời người qua đi, không phải là ta bây giờ.

Kiểm điểm trong nhiều chứng trạng đã qua. Con người mang lấy bệnh nào cũng khổ. Nhưng chán ngán và tuyệt vọng nhiều nhất ở tôi là bệnh chóng mặt, vì nó không rõ ràng để trị liệu. Bác sĩ hỏi là tôi có bị thường ở đầu? Tôi nói là không. Nhưng có thật là không? Sau nầy nghĩ lại, tôi tin mỗi người có một mệnh số an bày. Năm 1971, đêm địch tấn công vào tiểu đoàn, vùng Kiến Thiện, một trái đạn 57 không giật đã cày đất với tiếng nổ qua người hạ sĩ mang máy. Qua làn khói mù bốc hơi, nhìn trái đạn sắt dài cong queo như râu khô mực, nằm bất động dưới ngực mình. Tôi biết mình bị thương với miếng đạn, nhưng còn đủ tỉnh táo với trận đánh đến sáng.

Cho đến thời gian sau chiến trường An Lộc năm 1972. Tôi được điều về BCH/TRĐ hành quân. Một ngày giữa tháng 10, trung đoàn hành quân trực thăng vận tại vùng Long Tiên, Ba Dừa (đông nam Cai Lậy). Máy bay vừa đổ xong hai đại đội xuống thì chạm liền. Bên phi hành đoàn đề nghị ngưng bay, không an toàn vì có phòng không bắn lên, nhưng Đại tá Cẩn quyết định phải đổ hoàn tất cả tiểu đoàn xuống, không thể bỏ nửa chừng. Ông gọi máy về TOC (TTHQ) bảo tôi ra bãi bốc. Mỗi lần tình hình nghiêm trọng vậy, tôi biết có thể ông sẽ xuống với đơn vị trong trận đánh, nếu cần sẽ qua đêm, như các lần trước, ông gọi tôi đi cùng. Lúc nầy trên trực thăng chỉ huy, có đại tá Hồ ngọc Cẩn trung đoàn trưởng, trung tá Johnson cố vấn Mỹ và tôi nhiệm vụ sĩ quan hành quân. Quân vẫn tiếp tục bốc, đổ xuống tăng viện. Chúng tôi trên cao bao vùng chỉ điểm pháo binh, rồi xuống thấp, thấp nữa. Bất ngờ một hoả tiển tầm nhiệt SA7 bắn lên chui tọt vào ống khói. Lúc nầy máy bay bị đứt đuôi sau, quay mòng mòng từ độ cao trước khi rơi, cả thân mình tôi bị tung lên, đầu chạm mạnh trên trần máy bay, và rơi xuống không kiểm soát, ngực đập vào thành ghế sau của pilot. Tất cả mọi người trên máy bay (cửa hai bên đóng kín) bị chổng ngược, đầu trút xuống, bất động như chết trong mấy giây. Tôi rờ mang tai ở đầu, thấy có máu biết mình bị thương.

https://tieulun.hopto.org

Rồi tất cả bị thương nặng, nhẹ. Mỗi người tự thoát ra, trước khi máy bay cháy nổ. Tôi kè đại tá Cẩn chạy… (bài tựa Lần theo nỗi chết với tên tác giả, search Google)…..

Nhắc lại bây giờ, những người năm cũ kẻ còn người mất. Nhưng sự kiện xảy ra mấy mươi năm qua còn đó, chưa quên. Có điều tôi muốn nói chuyện bên lề ở đây, là từ trước tới nay, mỗi lần tôi viết gì về Đại tá Cẩn thì y như rằng có những điều không may xảy ra. Cho rằng dị đoan khó tin, tôi vẫn tin là thật. Nhưng làm sao không nhắc nhớ, tính khí gan dạ của một đại tá trung đoàn trưởng 33 tuổi, sẵn sàng vào chỗ hiểm nguy với một đơn vị đang đụng trận. Một cấp chỉ huy không mang tiếng tham nhủng, bè phái. Một người hùng bị bỏ quên ở chiến thắng sau cùng, bắt tay giải toả An Lộc. Cho nên dù biết là viết về anh thì hay có những trục trặc ở máy computer đang sử dụng, hay bài đang viết bị biến mất, không tìm lại được, những phiền phức lặt vặt chung quanh. Tôi vẫn bỏ quên để sống với tình cảm tháng ngày bên anh, một cấp chỉ huy đáng nể trọng, ở một thời chinh chiến năm xưa.

Nhiều lần xảy ra mấy vụ bất thường kể trên, tôi có than phiền với bạn bè. Riêng Cô (vợ đại tá Cẩn) nói với tôi là ông ấy rất linh thiêng. Một lần tôi biết, gia đình đã không đồng ý cho tổ chức buổi lễ ở nghĩa trang tại Cali, nơi chôn cất tro cốt đại tá ở đó, dù thiệp mời chương trình đã sẵn ngày giờ. Gia đình không muốn ai vinh danh, không rình rang làm lễ tưởng nhớ, không cộng tác thực hiện bộ phim về chồng mình. Tất cả là sự lặng lẽ, sống âm thầm như bao người khác. Đối với gia đình, còn chăng là tình bằng hữu, cá nhân anh em chung cùng đơn vị trung đoàn, thuộc SĐ 9BB, và hội thiếu sinh quân nơi ông xuất thân.

Phải chăng từ năm tháng cũ, di chứng vết thương chiến tranh còn đó. Cho đến lúc nầy, ở xứ người đất nước bình yên, với tuổi đời yên phận an nhiên, hầu như đến lúc chúng ta sống với thuốc men, nói chuyện bệnh tật. Đời người cầm bút vẽ ra bức tranh chữ nghĩa đến với bạn đọc. Nhưng-hôm nay, tôi nói chuyện mình, không tô vẽ hào quang, bên tình yêu đằm thắm, bên cuộc đời qua đi. Hồi cuối kết thúc của ai rồi cũng như nhau, một hoàn cảnh buồn, cuộc sống lẻ loi, khó vẹn toàn vừa ý thuận lòng. Phải chăng bây giờ đã

https://tieulun.hopto.org

khác. Cái tôi năm xưa và con người thật hôm nay còn đó. Trước mắt là vậy, nhưng cái ngày lực bất tòng tâm. Thực tế an bày là điều để chấp nhận. Làm người ai cũng phải đến lúc. Cánh cửa mở ra chờ đón, bạn có dũng mãnh hay âm thầm bước vào, cũng phải đi qua cánh cửa tử sinh. Người ở lại, đọc giả có nhắc nhớ, chỉ còn qua tác phẩm. Người có cảm thương cái tình, chỉ qua nhân cách sống trong đời. Hôm nay còn ngồi viết, đến với bạn. Tương lai là phiá trước, còn sống là còn lạc quan yêu đời, trân quý tháng năm còn lại. Không thể nói là không có mâu thuẩn ở thực tế, khi vui đó, buồn đây thoáng chốc theo ngày, giờ, tháng năm, hôm nay, ngày mai lại khác. Cuộc đời chính vậy. Tôi cũng đang tập tành với chính mình, dỗ dành an ủi để sống thanh thản trong tâm. Được chăng? Chính tôi còn chưa biết. Thì thôi. Chúng ta đang sống với cuộc sống nầy, cứ mặc cho đời trôi. Trôi đi bao xa, đâu có người quay lại để tiếp câu trả lời.

HOÀI ZIANG DUY

Hãy trở thành độc giả dài hạn

Tạp chí **VĂN HỌC MỚI**
Phát hành 2 tháng một số
Một năm 6 số
Liên lạc:
vanhocmoi68@gmail.com
hanguyendu@gmail.com

https://tieulun.hopto.org

LTS:

Trân trong giới thiệu những sáng tác mới về thơ với những cụm từ nối tiếp nhau, nét mới nhất về thơ Tân Hình Thức của nhà thơ Biển Bắc

NHÀ THƠ TÂN HÌNH THỨC
BIỂN BẮC

Bút hiệu: **Biển Bắc.**
Tên thật: *Vũ Nguyên Quang Vũ.*
Sinh quán tại Sài Gòn, Việt Nam
Thế hệ sinh vào thập niên 1970

Tác phẩm:

- Bướm 6 Cánh, Tuyển Tập Thơ Tân Hình Thức, thơ in chung với 5 tác giả. NXB Tân Hình Thức

- Thơ Kể, tuyển tập thơ Tân Hình Thức, Ấn Bản Song Ngữ, thơ inh chung với nhiều tác giả. NXB Lao Động & NXB Tân Hình Thức

- Biển Bắc rời Việt Nam vào cuối thập niên 80 thế kỷ trước, năm lên 12 tuổi, hiện sống tại Hà Lan…

- *Đoạt Giải Thơ Tân Hình Thức lần thứ 2 năm 2007…*

https://tieulun.hopto.org

BIỂN BẮC

Trở Về (I)

Cuối cùng rồi ông Bền
cũng đã công bố điều
mà ông bó chiếu mấy
mươi năm nay chôn chặt

Trong lòng có nhiều thời
khắc khiến ông điên khùng
vì phải đè nén giấu
cha dối mẹ che khuất

Vợ con phỉnh phờ luôn
cả bản thân cố lãng
lờ đi khuynh hướng giới
tính của mình bởi vì

Ông đã và đang sống
trong môi trường định hướng
giới tính được cân bằng
trong cái vòng âm dương1

https://tieulun.hopto.org

Một chiều đặt để làm
nền tảng cho con người
làm người lương thiện cho
tới thời khắc này ông

Quyết định làm người lương
thiện theo đúng nghĩa của
nó bằng sự trở về
với con người chân thật

Của mình vì chính vì
thánh hiền của ông đã
phán: "nhân chi sơ tính
bản thiện2" nên ông sẽ

Từ nay sống thật thiện
với người đàn ông mà
ông yêu thương nhất đời
là người bạn thân thiết

Từ thuở sơ sanh đến
bây giờ vẫn luôn đi
cạnh bên cuộc đời gia
đình hạnh phúc của ông

1: Nhất âm, nhất dương, chi vị đạo (Đạo Đức Kinh, Lão Tử); Hệ Từ thượng, chương V; (Kinh Dịch).
2: con người sinh ra, bản tính vốn thiện lành (Tam Tự Kinh, Khổng Tử)

https://tieulun.hopto.org

Mất Thăng

Nền tảng cho con người sống
cân bằng từ mất thăng bằng đến sụp
đổ khi bố thằng Bôn trong
ngày giỗ tổ toang tủ chú thích về
việc thích chú Lý rồi sẽ
dọn ra sống chung với chú ấy và
để mẹ con nó sống ở
lại căn nhà đang vững vàng hạnh phúc
lúc này với Bôn chỉ là
căn nhà giấy ẻo lả ướn ẹo trên
nền đất ẻo lả chả còn

thứ gì để Bôn nắm bắt được tất
cả đều cắm vắt ngược tất
cả đều giả dối cứ gì là điều
sự thật mà bố Bốn đã
nói thật thà ổng cứ giả dối để
mọi sự thật vẫn còn là
thật sự cho Bôn còn nắm bắt cho
Bôn đừng đánh mất cả khi
cu Biển nhảy cẫng hoan hô Biển có
hai căn nhà có hai bố
thương Biển Đời xô làm Bôn say sóng

Trở Về (II)

Để mẹ con nó sống ở khu
này mình cũng an tâm chàng tự
nhủ như vậy khi vừa đến đầu
ngõ về nhà cũ để lẹ gom

Nốt mớ đồ đem theo về nhà
mới dọn dẹp loay hoay một hồi
loay hoay một đời chàng chợt thấy
ký ức mình loay hoay một thời

https://tieulun.hopto.org

Nơi căn nhà cũ này trong ***căn***
phòng ngủ này với San với những
giây phút … ôi … chàng không dám nhớ
lại nên cố loay hoay tìm kiếm

Chiếc nhẫn cưới bị thất lạc trong
mớ đồ đạc khi lần cuối vừa
… rồi … chàng chợt thấy chiếc nhẫn ấy
đang đeo trên ngón dương vật giả

Ở chiếc tủ đầu giường phía bên
chỗ chàng thường nằm cùng một mảnh
khăn giấy có hàng chữ đều đặn
của San viết: "Bền đang ở thế

Giới nào hãy trở về em bất
cần anh em rất cần anh người
anh hùng ơi mau đến cứu San"
bằng một tiếng thở dài chàng lắng

Xuống cái mớ cảm giác đang lùng
bùng và tự nhủ mình phải trở
về thôi rồi lừng khừng mang cuộc
đời đem đi loanh quanh một vòng

Đến ngã ba chữ T chàng tự
hỏi mai này mỗi khi đến chỗ
này là rẽ trái hoặc ngoảnh phải
là trở về nhà mới hay trở

Về nhà cũ nơi đâu là nhà
ở nơi đây chàng vẫn cắm đầu
loay hoay một hồi loay hoay một
đời đi tới con đường trở về

https://tieulun.hopto.org

San Sát Nhập

Căn phòng ngủ này với San
từ lúc Bền ra đi theo tiếng gọi
đồng tính nguyên sơ vẫn tràn lấp
nguyên hơi hướm nồng nàn của chuỗi

Tháng năm hạnh phúc vợ chồng
đã không ngừng nhận chìm nàng trong đại
dương kỷ niệm thiên đường bằng hàng
con sóng lòng say sẩm tối sáng

Suốt chuỗi ngày qua với San
là địa ngục hành hạ nàng từng lúc
từng lúc từng khúc ruột quặn thắt
rã rời rợi buồn căn phòng ngủ

Làm nàng không ngủ làm nàng
không tự chủ bước chạy trốn thoát ra
cái địa ngục đi lang thang đi
loanh quanh đến ngã ba chữ T

San sát nhập vào khoảng chân
không của lúc này đây nên chân không
biết bước tới khúc nào ở đâu
ở đây hơn lúc nào nhất nàng

Muốn trở về cái căn phòng
ngủ để không ngủ để được mất tự
chủ trong cái thiên đường cũng là
địa ngục cho nàng còn thấy đủ

Khúc Ghép

Từng lúc từng khúc rời của bộ phim
truyền hình về cuộc đời bố mẹ cô
bé được phóng rõ nét hơn lên trên
màn hình ký ức của Bích là những

https://tieulun.hopto.org

Mảnh puzzles rớt xuống tấm thảm cảnh
gia đình Bích ghép lại với nhau thành
một toàn bộ mặt trái của cái khuôn
mẫu đúc ra bộ mặt gia đình của

Cô bé cho Bích sự giải thích hợp
lý lẽ ra cô đã phải nhìn ra
điều khác lạ về bố mình từ khi
tuổi mới lớn chập chững trưởng thành khi

Những khái niệm về tính dục về tình
dục đang dần thành hình mang theo nhiều
lúc nhiều khúc mắc trong đầu sau những
lần Bích bắt gặp chú Lý nhìn bô

Bằng ánh mắt khác hơn ánh sang bạn
bè thân thiết nghĩ như là ánh mắt
Bích tìm Loan và ánh nhìn Loan tìm
thấy Bích gặp nhau trong niềm yêu nhau

Tha thiết ***kế bên tay nắm*** chặt tay
người yêu cô là Hùng là người cô
yêu điên khùng như cô yêu Loan vô
cùng với nỗi niềm kia Bích rất thông

Cảm cho bố mình rồi cũng thương cảm
cho mẹ mình đều bị kẹt trong lưới
tình cảnh thảm gia đình Bích được ghép
lại nhói đau khi cô hy vọng rằng

Bố mình không cố tình tạo ra bộ
mặt gia đình của cô bé thành bức
bình phong cố tình mong che dấu từng
lúc từng khúc mắc trong lòng mọi người.

BIỂN BẮC
(còn tiếp .....bài kế sẽ bắt đầu từ cụm từ:
kế bên tay nắm)

https://tieulun.hopto.org

(Truyện ngắn dưới đây có nội dung về bài nhạc rất nổi tiếng của nhac sĩ Nguyễn Hiền, đó là bài: "Anh Cho Em Mùa Xuân")

NGUYỄN ĐÌNH TỪ LAM

hạnh phúc một ngày

Số là năm Kha và Thư đang học lớp đệ nhị trung học, Kha học ở thị xã Tam Kỳ còn Thư ở thành phố Đà Nẵng. Thời buổi nầy, quốc lộ 1 đoạn Tam Kỳ đi Đà Nẵng bị cuộc nội chiến Quốc-Cọng phá hoại, những trận giặc thường xãy ra ở đây; nên đường sá xa xôi cách trở lắm.

Tết năm ấy, hai đứa hẹn nhau đánh liều cùng về quê Kha ăn tết sum họp một lần. Trót chóng vánh đã sáu năm trời mới nhìn thấy lại nhau, hai đứa mừng mừng tủi tủi, vui buồn hờn giận, trách móc nhau đủ điều.

Giờ đây đứa nào cũng lớn mề. Nhất là Thư con gái đang tuổi dậy thì, chao ôi! đẹp, nét đẹp mỹ miều thanh thoát diệu dàng tựa tiên giáng trần. Kha thì phổng chân trổ mã, không còn xấu trai như khi nhỏ.

Sau ba ngày cúng lễ tết ông bà ở nhà Kha; nó cùng Thư rão bước đi thăm chơi dãy đá Lùng Thùng nơi thắng cảnh Lò Thung của quê Kha.

Hai đứa diện đồng phục học sinh. Kha quần tây dài vải kaki xanh, áo sơ mi trắng ngắn tay, đầu tóc chải lệch rẽ ngôi, chân mang san-đanh đúc Chợ Lớn. Thư mặc áo dài, quần dài trắng vải KT4000, mang guốc kiểu Hồng Kông, trên mái tóc thề xõa bờ vai, cài mấy bông ngọc lan trắng nuốt.

Trước mặt hai đứa, băng ngang dòng sông Tiên là một dãy đá giăng gồm đá là đá đủ dạng đủ cở, màu xám trơn, láng mượt. Có nơi đá cao tựa nóc nhà, có chỗ thủng sâu xuống tận dòng nước sông. Đá là đá chồng chất chen lấn chèn ép nhau tạo nên những hang động, thác nước; vài nơi xuất hiện dăm ốc đảo, trên mặt trải một lớp cát mịn

https://tieulun.hopto.org

cùng đá bải mỏng dính, cây cối mọc lưa thưa nhưng xanh tốt… Đây chính là dãy đá Lùng Thùng. Từ bờ sông Tiên nhìn ra, Lùng Thùng giống như một thành lũy đứng sừng sửng giữa trời mây sông nước.

Kha dắt dìu Thư cùng leo lên được đầu dãy đá, đi ra một ốc đảo nhỏ không cách xa bờ lắm. Hai đứa ngồi trên một khoảnh cát vàng mịn màng dưới một cội sim có cành lá tỏa, che khuất một vạt nắng trời đủ rợp mát cho cả hai.

Kha với Thư dựa lưng vào gốc sim, thả chân thư thái buông xuống phía dòng nước. Sim mùa nầy bông đang nở, đã có một số ít sắp tàn; trên cành đã lưa thưa những chùm trái non cỏn con mơn mỡn nằm rải rác. Kha đứng lên với tay ngắt vài bông hoa vừa chớm nở. Thư ngữa tay về phía Kha, nó đưa cho Thư một cánh.

Vừa ngắm hoa, Thư tươi cười nói:

" Thư từng nghe đề cập nhiều về hoa sim, tưởng chừng như một huyền thoại; giờ mới thấy tận mắt, chẳng còn thích thú nào hơn. Theo Thư, màu tím…"

Nói dở chừng, Thư cuối đầu, nét mặt đăm chiêu một lúc, ngước lên nhìn Kha, tiếp lời:

" Màu hoa sim tím thật óng mượt dịu dàng tươi mát, hương thơm nhẹ nhàng thoang thoảng. Màu tím hoa sim là màu qúi phái vương vất một chút gì hoang dã, thật là tuyệt vời. Thế đấy mà tại sao…"

Kha lên tiếng:

" Thư nói, mà tại sao, là thế nào?"

" Thì, Thư đọc trong văn thơ cũng như nghe bao người kể về những chuyện tình tan tác đều có điềm báo từ màu tím hoa sim."

" Đề cử như chuyện nào thế."

Thư trách đùa:

" Thôi đừng có giả đò, 'ông cụ' của Thư mà sao không biết"

" Kha nói thật, Kha có thích văn chương hồi nào đâu mà để tâm tìm hiểu."

Im lặng một đổi, nàng mới lên tiếng:

" À hả, nghe Kha nói vậy, coi như Thư tin vậy."

Từng cơn gió cứ thay phiên đổi chiều thổi tới, làm se se lạnh; hai đứa ngồi sát lại gần nhau để tránh mấy cành sim sà xuống tấp vào đầu vào vai. Những lọn tóc Thư bay bay,

https://tieulun.hopto.org

vươn vất vào mặt, vuốt nhẹ trên cổ Kha; hơi hám da thịt Thư, hương tóc Thư thoang thoảng, hương của cây trái hoa lá, mùi của sông nước…quyện vào nhau; ai nào chẳng ngây ngây men nồng nàn. Hai đứa ngồi lặng im đờ đẫn trong nổi say sưa đằm thắm. Một đời lứa tuổi trẻ trung sống giữa hai làn đạn chiến tranh chết chóc hận thù, dễ gì có được giờ phút bên nhau an bình đầm ấm trong cảnh đất trời thơ mộng như vầy.

Một đàn chim cồng cộc từ đầu một mõm đá cao đâm bổ nhào xuống vực nước, vừa bơi vừa vỗ cánh đồm độp, làm nước bắn lên tung tóe trắng xóa. Cả hai sực tĩnh, Thư cuối đầu, đôi má hồng lên. Kha đưa mắt nhìn vu vơ xa xa, rồi gợi lại chuyện:

" Thư hãy đơn cử những mối tình tan tác và màu hoa sim tím… cho Kha nghe với, được không?"

Nét mặt Thư rầu rầu, kể lại những tình đầu đầy thương đau ngăn cách ly tán của những đôi tình nhân, trong đó có liên lụy đến màu tím hoa sim như một điềm báo trước nỗi bất hạnh như mối tình đầu của chàng SVSQ Tân và cô giáo Thảo, chuyện tình của chàng Dao người trai vệ quốc đoàn thời đánh Pháp, chuyện anh Đinh Lăng…

Ngồi nghe Thư kể, Kha cũng cảm thấy mình lây lất buồn theo, nhưng rồi cứ cho đây là những câu chuyện chỉ xãy ra trong tiểu thuyết diễm tình, hay trong câu chuyện truyền khẩu dân gian. Họ viết hoặc kể lại lâm ly bi đát để say sưa người đọc, người nghe mà thôi. Chứ thực ra màu tím quả là một màu sắc tươi vui và rất qúi hiếm, trên đời ít có loại cây nở được bông màu tím.

Thế nên Kha phải nói ra cảm nghĩ của mình, hy vọng Thư hết buồn:

" Màu tím, theo Kha là màu của trong sáng, còn tượng trưng cho sự trọn vẹn, có thủy có chung…"

" Vì đâu, Kha nghĩ vậy?" Thư hỏi.

" Vì, như Thư biết đấy, màu tím, đây là màu kết hợp của màu xanh và màu đỏ. Xanh là hy vọng , đỏ là thành đạt toại nguyện. Còn nữa, Thư hãy nhìn kỷ một bông sim thì thấy ở ngoài cùng mỗi cánh hoa đều có một viền trắng nuốt, màu trắng là trong sạch và nguyên vẹn."

Nói đến đây, Kha cuối đầu, một đổi rồi ngước lên

https://tieulun.hopto.org

nhìn vào đôi mắt Thư, lúc nầy tươi tắn long lanh. Kha thấy lòng mình ấm áp khôn tả. Để cho ý mình được trọn vẹn, Kha nói tiếp:

" Thư này, theo Kha thì màu tím trong tình yêu tượng trưng cho mối tình trọn vẹn, chung thủy, trinh trắng của lứa đôi yêu nhau trọn đời, thể như tình của..."

" Của ai vậy?" Thư hỏi.

" Của Kha với..."

" Với người nào thế..."

Kha đỏ mặt tía tai, đánh liều nói lên lòng thật thà của mình:

" Tình của kha thương yêu người ngồi bên cạnh Kha đó mà."

Nghe mấy lời Kha thổ lộ tình cảm. Thư ngồi im lặng cuối đầu, lòng dạ bâng khuâng khôn tả, nghe tim mình đập hổn loạn rối nhịp. Biết phải nói lại với Kha sao đây.

Thư cố dằn lòng bình tâm mà hồi tưởng lại: Kể từ khi hai đứa còn nhỏ dại, chẳng biết vì đâu xui khiến, Thư thấy thương mến Kha, còn Kha về sau lại đổi tính, kết thân với 'con nhỏ' này lắm. Những lúc "con nhỏ" bị bạn trẻ nít cùng lứa xúm nhau ăn hiếp, Kha ra tay bênh vực hết mình. Những khi đi học, lúc bải trường về nhà, có Kha cùng đi cùng về nên chẳng hề lo lắng chi cả... Nhất là bao lần cùng kha rúc hầm trốn tránh tàu bay khu trục Pháp oanh kích, có Kha bên cạnh nên không còn lo sợ điếng hồn như những lúc trước. Rồi từ ấy, sống trong cảnh giặc dã loạn ly, hai trẻ khi bên nhau vui buồn có nhau chia sớt, lúc xa cách thì thương nhớ khôn nguôi. Giờ đây cả hai đã lớn, biết khôn thêm đôi chút; tình cảm hai đứa cũng theo năm tháng, thêm thắm thiết; và hình như đang bước sang một thứ tình... Nghĩ đến vậy, Thư không dám nghĩ bộc bạch thêm. Nhưng điều Thư chắc chắn lòng mình, là bao nhiêu mơ mộng tuổi xuân thì, hy vọng lứa đôi, lâu nay đều dồn hết cho Kha, trao về phía có Kha. Thế nên giờ thấy mình vui hẳn lên. Thư nhủ lòng sẽ đáp lại tình yêu của Kha bằng cả tấm lòng chân thành tha thiết. Hãy nói lời với Kha trong lúc nầy, chứ biết đâu sau nầy, không còn dịp nào khác.

Thấy Thư mãi im lặng, Kha lại lên tiếng :

" Thư nghĩ gì thế?"

Thư vừa cười vui, khẻ nói:

https://tieulun.hopto.org

" Thư nghĩ, là phải hỏi, người ngồi bên cạnh Kha là cô nào và tên gì vậy. Nói cho em nghe với?"

Kha mặt mày đỏ bừng, gắng bình tĩnh đưa tay chạm vào vai Thư, trần tình nổi lòng mình:

" Là..là.à … nàng Thanh Thư của anh ở đây."

Nghe vậy, nàng định nói nỗi lòng mình tha thiết dành cho Kha, vậy mà không sao thốt lên thành lời. Nhưng cuối cùng Thư cũng đơn sơ trãi được lòng cho Kha rõ, Thư nhỏ nhẹ:

" À ra thế…em thấy vui làm sao, Kha ơi!"

Kha đưa tay khẻ nắm tay Thư áp lên ngực mình, một tay ôm choàng Thư vào lòng, Thư nghiêng đầu tựa vào vai nó. Cả hai ngồi sát bên nhau, cùng đưa mắt nhìn xuống, dòng nước sông đang vội vã cuồn cuộn chảy về phương nào… tưởng chừng xa thẳm mù tăm.

Hai đứa ngồi trầm ngâm một lúc. Bỗng nhiên Thư cất giọng hát vui tươi đằm thắm như để trải lòng mình gởi gắm cho Kha, người mình hằng thương cảm. Thư mượn lời nhạc ý thơ tỏ tình yêu cùng Kha:

*"Em cho anh mùa xuân***
Nụ hoa vàng mới nở
. . .

Được Thư yêu thương mình, Kha vui quá, cũng dùng lời nhạc ấy, cất lên tiếng hát đáp lại, để bày tỏ nổi lòng:

"*Anh Cho em mùa xuân*
Nụ hoa vàng mới nở
. . .

Một làn gió nhẹ thổi phất phơ, vài vạt nắng lọt kẻ lá, lổ đổ trên tóc trên mặt Thư làm đôi má con gái thêm hồng, Thư e ấp cuối đầu, trên đôi môi thắm vươn vất nụ cười tươi tắn. Kha nghe lòng rộn lên niềm vui yêu đời khôn tả, nó đưa tay nắm tay người mình thương. Cả hai âu yếm nhìn nhau, nở nụ cười rạng rỡ; rồi cùng đưa mắt nhìn lên không trung, lồng lộng những vầng mây trời trong xanh trôi bồng bềnh trong nắng xuân hồng thắm. Hai đứa cùng nhau hòa đồng cất tiếng hát tiếp bài tình ca quen thuộc:

" Đường lao xao lá đầy

https://tieulun.hopto.org

Chân bước mòn vỉa phố
Mắt buồn vin ngọn cây
. . .
Em cho anh mùa xuân
Anh Cho em mùa xuân
Mù xuân nầy tất cả
Lộc non vừa trẩy lá
Lời thơ thương cỏi đời
Bầy chim lùa vạt nắng
Trong khói chiều chơi vơi
. . .
Em cho anh mùa xuân
Anh Cho em mùa xuân
Nhạc thơ tràn muôn lối."

Ôi!Có hạnh phúc nào hơn lần hội ngộ đôi lứa hôm nay.

Sau bao năm tháng thời tuổi thơ, kha và Thư sống trong tình cảnh nhiều buồn lo trăn trở, từng quyến luyến bên nhau như hình với bóng, có khi xa nhau biền biệt những năm liền; nhưng tình thương trong lòng mỗi đứa dành cho nhau vẫn không suy suyển phai nhạt. Để đến hôm nay, tình yêu lắng đọng của Kha với Thư mới có dịp bộc bạch bày tỏ. Không có hạnh phúc nào hơn, nào đẹp bằng; còn đẹp hơn cả lời nhạc ý thơ mà hai đứa mượn để bày tỏ nổi lòng…

Trời càng về trưa, nắng lên thêm rạng rỡ. Đâu đây tiếng chim hót, tiếng bầy vượn gọi đàn`, tiếng con nước reo, lá cây xào xạc…; tất cả hòa quyện vào nhau, nghe sao mà yên bình, vui thú làm sao.

Nhưng rồi, một cơn gió mạnh đâu từ cánh đồng nà gần bờ sông thổi tạt tới, mấy tiếng súng nổ xa xa vọng về; một đám hoa sim rơi rụng lả tả, mấy cánh rớt xuống sông cuốn theo dòng nước, trôi nôn nã vào một hang động lộ thiên, những cánh sim xoay chuyển theo con nước uốn vòng.. uốn vòng rồi mới thoát ra được vực dưới, từng cánh sim cứ nối nhau quay tròn, quay tròn…, mãi đến lúc bị một dòng xoáy nhận chìm tức tưởi giữa con nước cuống cuồng vội vã.

Không biết nghĩ sao, nàng ngắm những bông sim trôi dạt dưới sông, Thư bần thần sa sầm nét mặt, nước mắt đong đầy, chực khóc.

https://tieulun.hopto.org

Thấy Thư vậy, Kha cầm lòng không đậu, nhưng giả đò phớt tỉnh lo tìm cách giúp Thư khuây khõa nỗi buồn. Kha nghĩ một lúc, đưa tay nắm chặt tay người yêu, giọng nhỏ nhẹ: " Hãy đứng lên, chúng mình đi dạo xem, Kha chỉ Thư thấy những chỗ nầy đẹp và khác thường lắm."

Thư Theo Kha dạo chơi dọc Theo bờ con sông Tiên. Nào là đứng trên cao nhìn khắp thắng cảnh Lò Thung, rồi cùng dìu nhau leo lên một bờ ghành đá, ngắm dấu chân gã khổng lồ; nào là lên đầu con sông đến bên thác Dốc, ngắm những dòng nước nối nhau đỗ ầm ầm đâm vào thành đá, tung bọt nước lên cao, tỏa sáng lấp lánh như bao chùm pháo bông nỗ bung trong những đêm lễ hội,…

Được ngắm nhìn phong ảnh thiên nhiên tươi đẹp, lại gần gủi bên người mình yêu. Thư quên đi nổi buồn ray rứt vừa qua, niềm vui tươi yêu đời lại òa về.

Nắng chiều gần tà, ngày vui qua mau. Hai đứa vui vẻ sánh bước đi về.

Vừa bước vô nhà, chị Hai của Kha nói liền, ngày mai có chuyến bay trực thăng HU1B từ sân trại An Phước đi Tam Kỳ, chị xin được hai chỗ ngồi, thật là may mắn, em với Thư nên trở lại trường đi chuyến đó thì tiện; chứ chờ chơi hết tết, đi đường bộ, giặc dã nguy hiểm lắm.

Đến được Tam Kỳ, trước khi đưa thư lên xe đò về lại Đà Nẵng, hai đứa ghé quán bên đường trước cổng bến xe liên tỉnh, uống ly nước chanh muối, ngồi nghỉ ngơi một đổi. Thấy Kha ngồi im lặng trầm ngâm, Thư hỏi:

" Anh nghĩ gì vậy?"

" Anh nghĩ đầu hè đến, hai đứa mình…"

" Hai đứa mình… thế nào?"

" Thì, sẽ dự thi bằng tú tài."

" Ờ nhĩ, nhớ khi thi xong, có kết quả, nhắn tin vui cho nhau biết với nhé."

" Nhớ, sao quên được."

" Và, khi ấy, may ra hết chiến tranh, anh nhớ nhé, nhớ dẫn em cùng anh đi dạo chơi khắp đó đây như lời anh đã hứa với em khi trước, lúc chúng mình còn nhỏ lắm."

" Chắc chắn rồi, anh giữ lời. Nghĩ đến ngày ấy, ngày chúng mình thi đậu và không còn chiến tranh, thật vui quá đi thôi."

" Kha ơ!"

https://tieulun.hopto.org

" Gì?"
" Trước mắt, hai đứa mình hứa với nhau, cố gắng chăm chỉ học tập, làm sao cuối niên học đệ nhị, không những thi trúng tuyển mà còn đậu cao nữa là khác."
" Ở nhĩ, anh hứa."
" Và Em hứa."

Tràn trề hân hoan và hy vọng, hai đứa âu yếm nắm tay nhau, mặt nhìn mặt, mắt môi nỡ nụ cười thắm tươi, thầm nghĩ đến ngày mai… lòng rộn lên niềm vui khôn tả. Mấy người qua đường nhìn đôi trai trẻ, họ mĩm cười như cùng san sẻ một hạnh phúc bâng quơ.

Tai Vạ

Đúng như ước nguyện, kỳ thi bán phần tú tài năm 1963, Kha với Thư, cả hai đều trúng tuyển hạng bình thứ. Mừng quá đổi, Thư liền viết vài giòng, nhờ tài xế xe đò "rờ-nôn" ông Dẽ, chạy đường Đà Nẵng-Tam Kỳ đem đến nhà trọ Kha báo tin nàng thi đậu. Hai đứa nhắn tin nhau qua lại, cuối cùng hẹn nhau, hai ngày nữa gặp nhau ở Tam Kỳ để theo đơn vị lính Sư Đoàn Hai mở đường lên quận Tiên Phước. Tại quê nhà, Cha mẹ Kha dự định, sẽ làm lễ cúng tạ, sau đó là tiệc ăn mừng hai đứa thi đậu.

Đoàn xe quân đội gồm có năm xe GMC chở quân tiếp vụ đi giữa. Đi đầu là ba trung đội lính mỡ đường. Bảo vệ phía sau, có hai xe GMC và một xe "đốt-cách" chở hai trung đội lính nữa. Kha, Thư và một số người dân về Tiên Phước, được cho đi xe "đốt" của ha trung đội phía sau.

Khi đoàn xe sắp qua khỏi ngã ba đi xã Phước Tân, trung đội lính đi sau bị một đơn vị bộ đội Việt cọng chận đánh. Tiếng kèn thúc quân, tiếng hô xung phong, tiếng la hét vang dậy; tiếng súng, lựu đạn, đạn pháo nổ ầm ầm chát tai… Trong đám bà con xin đi nhờ, ai nấy hoảng sợ xào xáo, tiếng gọi nhau, tiếng than khóc kêu cứu loạn lên giữa hai làn súng đạn thù địch đan chéo, dày đặc.

Kha nắm chặt tay Thư, hai đứa chạy thục mạng, được một lúc, Kha nghe tiếng rèè..rèèè ở cao trên đầu, tiếp theo là tiếng đâm sạạt thật mạnh xuống đất, rồi một tiếng nổ ầm. Kha nghe mình bay bỗng, tê dại… Chẳng biết bao lâu,

https://tieulun.hopto.org

choàng tĩnh, mới biết mình đang nằm bẹp dưới đất, cả người ê ẩm đau nhừ. Cố hết sức mở được mắt; xa xa, thấy Thư nằm sóng sượt bất động trên bờ ruộng. Nó cố chồm dậy bò về phía Thư, nhưng cả thân mình tê điếng không tài nào xoay xở nỗi. Kha đành phải nằm im tại chỗ chịu trận. Nghe trên trời, hình như có tiếng máy bay trực thăng rù rì… Rồi Kha chỉ còn biết bao quanh mình tất cả là một màu đen, chẳng còn gì nữa. Nó thiếp đi…

Khi vừa tĩnh lại, kha thấy mình đang nằm trong bệnh viện thị xã Tam Kỳ. Một thời gian sau, nó tĩnh hẳn. Sau khi ngồi dậy được, không bao lâu, Kha có thể chập chửng đi đứng. Lúc nầy, hỏi ra mới biết mình phải đi cấp cứu vì quả đạn pháo rớt gần và nổ dữ dội làm nó bất tĩnh, thân mình nhiều nơi bị bầm tím vì sự va chạm mạnh… Được bác sĩ chẩn đoán, Kha bị chấn thương nhẹ, nay gần như hồi phục lại như thường.

Từ khi Kha vừa tĩnh lại, nằm trên giường bệnh, nó sốt ruột lo lắng cho Thư. Kha nhớ lại, lúc hai đứa gặp nạn, Kha biết Thư bị thương rất nặng. Than ôi! Giờ nàng đang ở đâu, an nguy thế nào, biết hỏi ai bây giờ!!!

Vĩnh Biệt

Kha bước vào phòng đợi dành riêng cho thân nhân của người bệnh đến thăm. Nhìn qua một lượt, chẳng thấy có ai là thân thuộc của mình hay của Thư cả. Đứng chờ một đổi lâu, chẳng hề động tĩnh. Buồn quá, Kha nhướm bước ra ngoài hành lang, bỗng nghe thấy một cô y tá đi vào, gọi to:
“ Có ai là người nhà của Phạm Thị Thanh Thư không?”

Kha giựt mình, đứng sửng ít giây, nó vụt nghĩ, muốn biết được tin tức Thư thì phải lên tiếng nhận càn:
“Có tôi.” Kha trả lời
“ Anh là gì của cô Thư và tên gì?”
“ Thưa, tôi là người yêu của cô ấy, tên tôi là Nguyễn Đình Kha.”
“ Tôi cần ai là người nhà của cô Thư, chứ không phải anh.”

Vừa nói dứt lời, cô ta đóng cửa, lui vào bên trong. Kha đứng sửng im lặng như trời trồng, lòng dạ lo lắng bấn loạn. Đột nhiên, cô y tá lại mỡ cửa ló đầu vào, nhìn Kha, hỏi:

https://tieulun.hopto.org

" Anh tên Kha phải không?"
" Dạ phải, Nguyễn Đình Kha."
Cô ta mỡ rộng cánh cửa và hối:
" Anh mau đi theo tôi."
Thư nằm thiêm thiếp trên giường, cả người được đắp bằng một tấm vải trắng, mặt mày xanh mướt, hai mắt nhắm nghiền, hơi thở gấp gáp… Hai cái giá trên đầu giường treo hai bình nước biển, đang nhỏ giọt thật chậm chạp, tiếp sức cho Thư. Kha sửng sờ chết lặng. Cạnh giường bệnh, vị bác sĩ trực đứng nhìn người bị thương chăm chăm, đôi chân mày ông nhíu lại dưới cái trán hoi hói mấy giọt mồ hôi rịn ra. Ông cuối xuống nhẹ nhàng giỡ tấm vải đắp, một cảnh thương tâm bày ra: Hai chân Thư bị dập, được tháp giữ bằng những thanh nhựa trong (plastic). Vai trái bị thương nặng, một đầu xương đòn gánh gãy lồi ra, làm lớp vải băng cộm lên. Vòng quanh thân mình phía trên thắt lưng cũng băng kín bịt bùng…
Vị bác sĩ ngước lên, đưa mắt mệt mỏi nhìn Kha, nói:
" Người thân của cậu thương tích có phần nặng, bị mất máu khá nhiều, chúng tôi đang chuyền dịch để cô ta hồi sức phần nào, rồi sau đó sẽ tính chuyện cứu chữa tiếp."
Thấy tình trạng của Thư hiện tại và những lời nhận xét của vị bác sĩ, làm lòng dạ Kha xốn xang đau thắt, Kha run run thưa với ông ta:
" Cầu xin bác sĩ cứu chửa giúp cô ta…"
Kha hai tay ôm đầu, nước mắt rươm rướm, mặt mày xây xẩm. Nó chỉ kịp nghe mơ màng văng vẳng lời ông nói:
" Chúng tôi lúc nào cũng gắng cứu chửa đến cùng."
Kha ngồi sụp xuống bên giường, hai tay nắm lấy bàn tay lạnh ngắt của Thư. Nàng mỡ mắt, gắng sức nghiêng đầu nhìn Kha, miệng mấp máy:
" Kha đó hả, anh có sao không? "
Thấy sự nguy nan của người yêu như thế nầy, nó không nhận ra câu hỏi của Thư, mà vội vàng lên tiếng:
" Em thấy khỏe ra phần nào chưa?"
" Không sao đâu…Em chỉ mệt, mình mẫy không cử động được. "
" Chắc không lâu, em sẽ khỏi, bệnh viện sẽ chữa lành, bác sĩ bảo vậy."

https://tieulun.hopto.org

" Thế thế sao… "

Mặt Thư tái nhạt, đôi môi mấp máy như muốn nói thêm điều gì, nhưng không thành lời. Rồi mắt Thư nhắm lại, thiếp đi.

Nghe giọng nói Thư thều thào yếu ớt, Kha buồn lắm và hết sức lo lắng.

Cô y tá bảo Kha ra lại ngoài chờ, nếu có gì cần, cô sẽ gọi. Nó đánh liều chưa vội trở lại giường bệnh của mình, mà ngồi lì ở phòng đợi, nóng lòng mong biết tình trạng của Thư.

Kha nhìn ra sân bệnh viện, mấy chiếc xe cứu thương vào ra; phần đông chở người bị thương. Mỗi lần xe đậu ở trước thềm phòng cấp cứu, bâng ca khiêng người nối nhau, bận rộn nôn nã… Thỉnh thoảng những chiếc xe lam ba bánh chở người chết xuống nhà xác… làm Kha hốt hoảng. Nhưng rồi Kha sực nghĩ lại, trước nay, có người gặp tai nạn, thương tích rất nặng, bất tĩnh mê man, mạng sống rất bấp bênh khó mà sống sót. Thế mà họ được cấp cứu chữa trị trong một thời gian ngắn, sau thoát chết và hồi phục, như một phép màu nhiệm. Huống gì, Thư tuy bị thương nặng nhưng tinh thần vẫn tĩnh táo, may ra không đến nỗi nào.

Nghĩ đến ngày, Thư lành bệnh, xuất viện. Hai đứa trở lại trường… và, tương lai đang chờ hai đứa trước mặt, ước vọng đời người chẳng bao lăm năm nữa sẽ thành sự thật. Cầu xin Ơn Trên ban điều may mắn cho Thư để nàng qua khỏi cơn hiểm nghèo nầy.

Nghĩ đến thế, Kha lấy lại được hy vọng tin lành sẽ sớm đến với người yêu. Xin trời cao đất rộng đừng gieo rắ
c thêm những oan khiên bất hạnh lên những kẻ vô tội như Thư của Kha.

Tâm trí đang miên man, cô y tá mỡ cửa, gọi giật Kha:
" Cô Thư muốn gặp anh."

Nó vội vàng đi vào, đến đứng bên giường Thư. Cô y tá nói:
" Anh ngồi xuống với người yêu đi."

Thư mỡ mắt nhìn Kha, bàn tay nàng hơi nhúc nhích, những ngón tay nhấc lên hạ xuống yếu ớt. Kha nắm lấy lấy bàn tay xuôi, lạnh của nàng. Hình như Thư gắng sức nắm lại tay Kha, nhưng sức yếu quá, nó chỉ nghe những ngón tay nàng chạm nhẹ bàn tay mình vài lần, rồi bất động. Kha nắm

https://tieulun.hopto.org

chặt bàn tay người yêu, lo lắng hỏi:
" Em không sao chứ, thấy khỏe ra phần nào chưa, Thư? "
Thư nhìn Kha, nét mặt nàng hết sức buồn thảm, từ trong hai mắt mỡ to, vài giọt nước trồi ra lăn xuống má, Thư nói, hơi thở gấp gáp:
" Kha ơ! Em chắc không qua khỏi…"
Kha vội ngăn:
" Đừng nói thế, em không sao đâu."
" Em biết rõ mình mà…"
Ngưng một đổi, Thư nói trong dàn dụa nước mắt:
" Giờ nầy, chỉ còn có anh ở bên, em cũng được an ủi phần nào…"
Thư lại ngưng đổi lâu, đôi hàng nước mắt chảy dòng, rồi nàng tiếp lời, tiếng nói đứt đoạn:
"Nhờ anh nhắn lại với ba mạ và chị Thương. Thư xin có lời tạ lỗi, vì sự gặp ruổi ro của em, làm ba mạ và gia đình đau buồn…"
Đến đây, hơi thở Thư gấp gáp, trên trán, mồ hôi chảy rịn ra làm bết những sợi tóc rối. Nàng cố hết sức tiếp giọng:
" Xin anh đừng nghĩ đến em, nhớ em nữa; mà để lòng lo lắng học tập cho tương lai… Có mấy ai sống đời đời.. Ai cũng một lần, Kha ơi!"
Đến nông nổi nầy, Kha quỵ hai chân xuống, chẳng còn biết mình đang ở đâu, chỉ biết có mỗi mình Thư bên cạnh, Kha ôm chầm lấy người yêu…Khi cô y tá đở Kha ngồi dậy, nó mới sực tĩnh. Nhìn Thư, Kha bật khóc òa. Một bàn tay Thư nhúc nhích, như muốn vói về phía Kha, Thư nói trong hơi thở hết sức yếu ớt đứt đoạn:

" Thôi, … Kh.a ơ.i !" a.anh ở la.ại, anh…."

Nói chưa hết lời, Thư thiếp đi, rồi chợt mở mắt nhìn Kha, lại hai dòng lệ chảy dài, đôi môi nàng mấp máy như muốn nói thêm điều gì…, Thế rồi, đôi mắt Thư từ từ khép lại, nằm bất động. Kha đổ người xuống. Mấy người y tá đở Kha đứng lên và dìu nó ra khỏi phòng.

Thư chết, gia đình không đem Thư về lại nhà được, vì đường đi bị phá hoại, dày đặc giao thông hào, hố phòng thủ…

https://tieulun.hopto.org

Hôm đám táng, chỉ có mạ và chị Thương của Thư cùng với Kha, đưa nàng ra chôn tạm ở nghĩa trang hoang gần bên vườn lài Mai Hạc, thuộc thị xã Tam Kỳ. Suốt buổi chiều đưa đám, trời đổ ập cơn mưa thật lớn, không ngớt. Mưa to đến nỗi, huyệt mộ của Thư bị nước mưa ngập đầy, chôn cất thật khó khăn, tội nghiệp, buồn thảm.

Kha không về lại quê ngay, sau hôm chôn cất Thư. Mấy ngày liền nó ở lại Tam Kỳ, ra ngồi bên nấm đất mới mộ nàng. Quanh nó, trời đất chao đảo, mây trời cuồn cuộn như sắp có giông tố, như biển khơi dậy sóng.

Nước mắt Kha chảy dòng…

Sau này Kha nhớ lại lúc đó, không rõ mình khóc cho ai, cho Thư, cho mình hay là vì thương xót cho cả hai. /.

NGUYỄN ĐÌNH TỪ LAM

*** Một số lời nhạc phẩm "Anh Cho em mùa xuân" của nhạc sĩ Nguyễn Hiền, phổ thơ Kim Tuấn.*

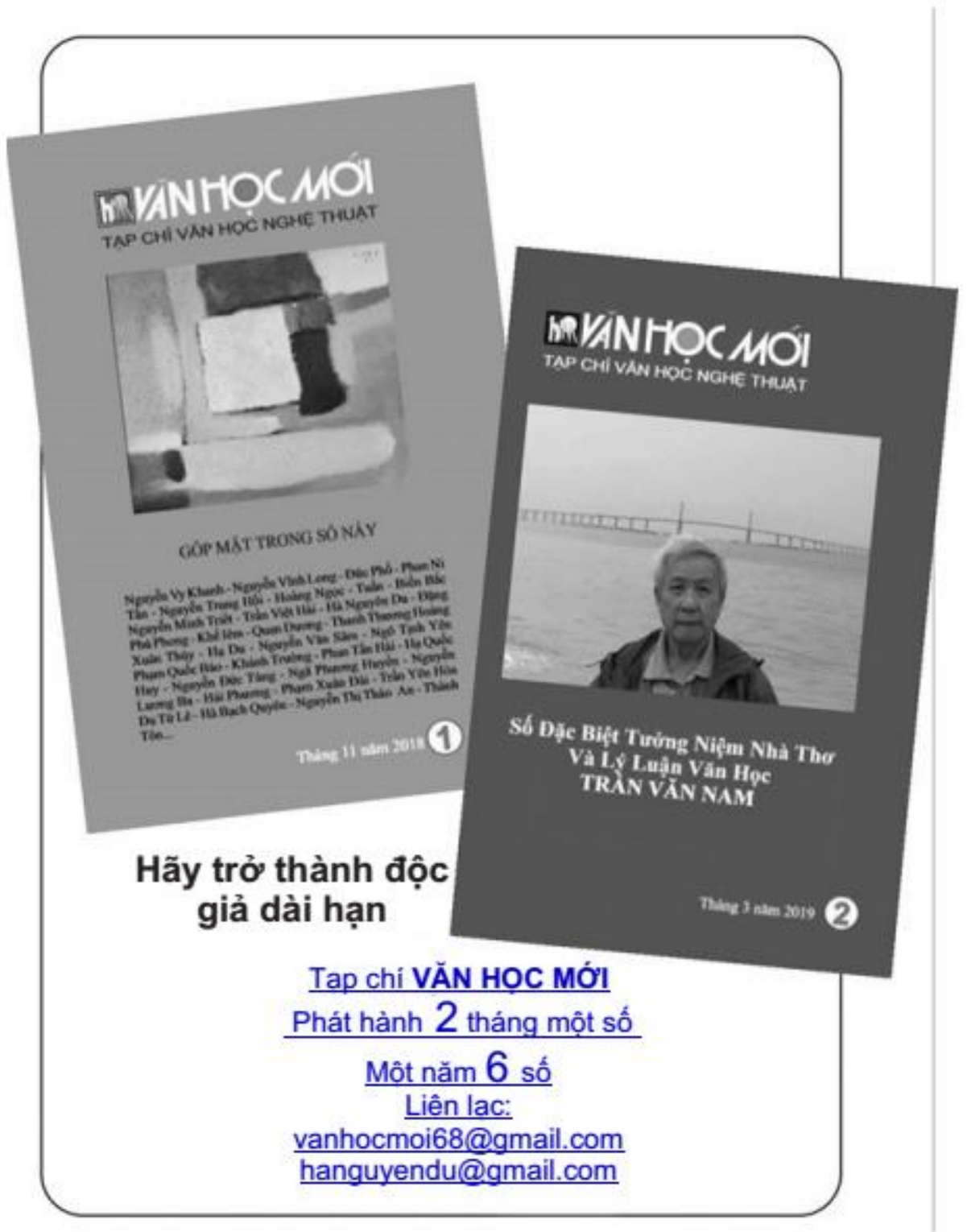

https://tieulun.hopto.org

HOÀNG XUÂN SƠN

một vài điệp khúc

tư liệu

cánh diều sàm sỡ
đám mây sàm sỡ
bầu trời sàm sỡ
mặt đất sàm sỡ
những chuyến đi sàm sỡ
người ở lại sàm sỡ
tất cả chúng ta sàm sỡ
dưới gầm bàn
những bàn tay núm nhau
sàm sỡ

nối đuôi giặc

mình tháp cánh cho nhau đặng bay bổng
mình tháp vàng tháp bạc cho nhau đặng tùng xòe
mình tháp lông cho nhau đặng khoe mẽ
mình tháp tàn ác đặng chia bè
mình tháp u mê đặng tùng đảng
mình tháp đất nước cho nhau đặng bán chác
mình tháp vô cảm đặng thờ ơ
mình tháp cửa nhà cho nhau đúng quy trình

https://tieulun.hopto.org

bài kệ số không

cứ ê a ê a
ruột để ngoài da

chủ nghĩa toàn bích là
một thứ tệ hại trong
đời sẽ không có gì
sẽ không có ai được
hoàn hảo càu nhàu cằn
nhằn làm chi thêm rắm
rối cuộc đời thêm mệt
người trúng trật hơn thua
được mấy chút hơn người
cái mụt cái nhọt hãy
suy nghĩ đặt để sự
vật đơn giản như trật
tự của nó vô ưu
vô tư đừng níu kéo
mình vào chỗ vô vị
như thế cuộc đời sẽ
được vô cùng nhẹ thể
làm gì được cứ làm
không làm cũng không sao

https://tieulun.hopto.org

bình phương

không ai chịu tỏa sáng
chúng ta ạch đụi dưới tàng cây dương áo não
hàng ngày vuốt ve bộ da tắc kè
châu đầu thủ thỉ với lũ còng vô tích sự
không ai chịu tỏa sáng
đại dương vẫn lớn thuyền
bọn ác vẫn cường quyền
chúng ta rêu rong thúc thủ
mọn hèn sống bám loài thuỷ phiêu trôi giạt
bầu trời vẫn rực mây
chúng ta ngồi an phận
với những cây kẹo ngọt mút mát nhâm nhi
không ai chịu tỏa sáng
chúng ta đui mù
những cái hố đã bắt đầu nhân đôi diện tích
chúng sinh thập loại

HOÀNG XUÂN SƠN
24 tháng tư 2019

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN LƯƠNG BA

xuân mai ẩn

Xuân chiều rồi có khi khác
xuân trưa, người lữ thứ nhớ
ngọt ngào ngày ấy mai trinh
vẫn duyên dáng cốt cách kiên

cường diễm lệ xuân triều mai
ẩn trắng xuân về tuyết trắng
tuyết trắng mai trinh vẫn cốt
cách kiên cường diễm lệ xuân

triều mai ẩn một lòng son
tuyết trắng xuân về tuyết trắng
tuyết trắng vương đồi hồng nào
thấy đóa hoa hồng đóa hoa

https://tieulun.hopto.org

hồng nhìn nhớ nhớ nhìn hạ
đến gió hòa mơ Khổng Mạnh
đông lùi mây thuận nhớ Nghiêu
xưa xuân đấy xuân đây đất

ngóng mưa em hỏi anh rằng
sương tuyết dãi dầu tùng cội
xanh xanh lá nõn bao năm
xa cách thành quê cũ Tết

xuân về lại nhớ mai mai
nhà đã nở hay chờ xuân ?
Ra tết mùng năm lại nhớ
Đào cành Đào báo tiệp nhớ

NGUYỄN LƯƠNG BA
*Quang Trung .**

**… Ngày mồng 5 Tết năm Kỷ Dậu (1789) vua Quang Trung đại phá quân Thanh tại gò Đống Đa buộc tướng Tàu là Sầm Nghi Đống phải treo cổ tự tử. Tôn Sĩ Nghị chỉ đem được vài trăm quân chạy thoát về Long Châu (Quảng Tây) …*

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN ĐỨC TÙNG

xập xòe én liệng

Năm đó anh ngoài hai mươi tuổi. Buổi chiều tháng giêng chạy xe honda về Sài gòn từ Xuân lộc, sau khi đi thăm một người em ở đó, thì gặp mưa, sấm chớp. Mưa trái mùa, xuất hiện khi đã vào mùa khô là do bão xa, hầu như mỗi cơn bão đều gây mưa kéo dài hai ba ngày.

Đoạn đường miền Đông có nhiều khúc thật đẹp, bạn nhớ không?

- Nhưng anh nói khúc nào mới được chứ?

- Vừa ra khỏi Xuân lộc, dọc theo đường quốc lộ một, mình gặp rừng đất đỏ, bạt ngàn cao su, trước khi đổ vào Hố nai, dọc đường hàng quán núp trong rừng cây. Mà những cái quán ấy thật thú vị, bán nước trà, nước dừa, cà phê. Hồi ấy buôn cà phê bị bắt , nhưng dân bán lẻ đủ sức cung cấp nhu cầu, ai đó sáng kiến cà phê vợt, uống cũng được, trộn với bắp rang. Cả nước đói khổ, có thứ nước màu nâu sẫm bốc mùi thơm đã may lắm, đòi gì nữa? Anh chạy xe một hồi tóc bay mịt mù bụi đỏ thì trời đổ mưa. Mưa đột ngột đến nỗi không chạy kịp sẽ ướt từ đầu đến chân. Chớp loằng nhoằng. Anh tấp vội vào lề đường, rú ga vọt qua khoảng sân cao, tối, bùn nhão, gần như phóng thẳng vào thềm nhà người ta. Nhà vắng, không ra quán xá, không ra nhà ở. Trước hiên rêu lấm tấm, nhưng bên trong coi sạch sẽ. Một ngọn đèn dầu le lói trên bàn, sáng âm u như đom đóm. Tiếng con tắc kè kêu ngoài cửa.

https://tieulun.hopto.org

Anh đứng thế một lúc, nhìn quanh, hồi hộp, tò mò, lên tiếng hai lần không có ai trả lời. Lạ, anh tự nhủ, cẩn thận đi ra phía sau, nhác thấy ảng nước, cái chạn thức ăn, cái bàn nhỏ, những đồ đạc lặt vặt. Một người từ sau cánh cửa nhẹ nhàng đi đến trước mặt, một cô gái cao, khuôn mặt sáng lên trong tối, rõ ràng cô ta nhìn thấy anh từ lâu nhưng kín đáo quan sát. Anh lên tiếng trước, ngỏ lời muốn trú mưa. Nhìn bộ điệu, tóc ướt, chiếc xe, cô gái tỏ ra tin ngay, chỉ hỏi bâng quơ vài chuyện. Cô mời anh ngồi xuống bên chiếc bàn nhỏ, đi lại phía cái bếp đã tắt lửa nhưng than còn đỏ trong tro tàn. Cô lấy cái que sắt cời ra một lúc thì lửa lại đỏ rực.

- Tụi em vừa ăn tối xong một lúc. Cô gái nói, có lẽ vì không khí quá im lặng.

- Tôi chưa ăn gì, đợi lát về Sài gòn, anh cũng vui miệng đáp.

Tụi em? Vậy là nhiều người. Cô gái bảo anh đây là cơ quan của tổng công ty cao su. Cô giải thích nhiều chi tiết, nhưng sau này anh chỉ nhớ là bộ phận kỹ thuật gì đó của tổng công ty cao su, họ hay di chuyển, thỉnh thoảng mới đến đây. Hình như cô là một kỹ thuật viên hay kế toán viên. Những người khác đi đâu cả? Những người khác ăn xong đều đi chơi đâu đó, để mình cô ở lại, gọi là trực cơ quan.

Mưa mỗi lúc một to. Anh nhìn trước nhìn sau, chẳng có gì khác, thấy ngại, liền ra nhà trước chơi với chiếc xe. Chiếc xe ướt đầy bùn đất đỏ, anh mượn cô gái một cái giẻ lau. Cô đưa một cái khăn cũ nhưng lành lặn. Thấy anh ngần ngại, cô bảo cứ lau, em sẽ giặt. Khi cô quay đi anh nhác thấy đó là một thiếu nữ duyên dáng, mặn mòi. Tóc cô quấn lên thành búi, có cây bút chì xuyên qua. Lông mày dài, mặt lấm tấm nhiều mụn tàn nhang, lưng đầy đặn. Anh cắm cúi lau chiếc xe của mình, nhìn ngắm nó một cách âu yếm. Không phải dân chơi xe, anh chỉ thương xe cộ, từ xe đạp hồi nhỏ đến xe gắn máy rồi xe hơi sau này, coi chúng không chỉ là phương tiện đi lại mà như người bạn đường trường. Càng lau chiếc xe honda đen 67 càng bóng lộn lên, ra vẻ mĩ miều, duyên dáng, anh thích hình dạng chiếc xe này lắm, cứng cáp mà vẫn thanh nhã, máy chạy bền, do gài số chân nên vượt dốc mạnh, không bị trượt bánh trên đường lầy. Đang đứng ngẩn ngơ thì cô gái tới gần, ra dấu mời anh

https://tieulun.hopto.org

xuống nhà dưới. Thì ra cô đã dọn sẵn trên bàn nhỏ một bữa ăn tối giản dị. Không có gì, một nồi cơm nguội hâm lại trên bếp lửa, dĩa cá kho, bát canh mướp lơ thơ. Đang đói bụng, anh chẳng khách sáo gì ngồi ngay vào bàn, sau khi cám ơn qua loa. Anh ăn một mạch thấy ngon đáo để, chẳng biết vì thức ăn ngon hay vì đói bụng. Ăn xong, vì thức ăn chỉ có bấy nhiêu, chứ thực ra anh có thể ăn nhiều hơn nữa, anh mới bắt đầu ngạc nhiên, càng suy nghĩ càng ngạc nhiên. Ở đâu ra một bữa ăn thế này? Mà cô ta chẳng hỏi ý mình gì cả, biết đâu mình từ chối. Từ chối? có họa thằng điên. Phụ nữ hay do dự, có những lúc ngập ngừng, e thẹn, nhưng một khi đã quả quyết, vì một nguyên nhân gì đó, thì họ quả quyết hơn nam giới. Bạn có nghĩ thế?

Trời bắt đầu tạnh mưa, hai người trò chuyện thêm một lúc. Anh mang chén bát ra bến rửa nhưng cô gái giành lấy, để em rửa cho về nhà kẻo tối, anh để ý cô tự xưng là em nhưng tránh gọi anh. Rồi cô quay đi. Thì vừa lúc ấy anh nghe thấy chúng. Tiếng líu lo khiến cho hồn người ta lâng lâng, chúng bay ra từ mái hiên núp mưa, bay dáo dác, đảo mắt nghiêng ngó một hồi. Mới đầu một vài con rồi chập sau cả đàn én bay ra, đuôi chẻ đôi hình mũi tên, chao tới chao lui, như giục giã như mời mọc. Ôi chao những con chim én đã về, trên những nhành cây nẩy chồi đâm lộc, dưới những mái ngói rêu cũ xập xòe liệng qua liệng lại khiến cho người nào có chút tâm sự đều đâm ra bồi hồi. Ai người một cảnh hai quê mà không tưởng chúng bay về từ Nhạn môn quan? Chim én trống bay về trước, làm tổ dưới mái hiên vắng vẻ, làm tổ xong, mới hót líu lo mời bạn. Con mái chọn bạn bằng cách nhìn đường bay lượn của con trống, và nhìn lông đuôi của chúng, lông đuôi càng dài càng được yêu thích. Nghe nói én có mười hai lông đuôi tất cả, chỉ có mười hai cái lông vũ mà tạo ra biết bao kiểu lượn bay huyền ảo.

Trời sắp tối, mưa tạnh nhưng mây đen dày đặc, có lẽ sẽ mưa trở lại. Dạo này xe cam nhông đường trường chạy nhiều, xe chở gỗ lậu từ Định Quán về, chở trà từ Bảo Lộc, chở vải từ miền trung qua Lao Bảo, chúng chạy ẩu, có xe hất trúng người vẫn chạy thẳng, nên anh phải ra đường sớm.

Cuộc trò chuyện không ngắn ngủi lắm, nhưng cũng không lâu. Trên đường về anh ngẫm nghĩ, thấy cái nhà

https://tieulun.hopto.org

không ra cơ quan không ra nhà dân, là lạ. Đội công tác kỹ thuật của công ty cao su chỉ để lại một người. Bữa ăn tối đạm bạc nhưng gọn gàng. Cô bé có cái mũi thanh tú, nụ cười hồn nhiên nhưng mắt nhìn ý tứ, cởi mở mà nghiêm. Chắc chắn trong câu chuyện anh đã kịp hỏi tên cô, và trên đường về hôm ấy, chạy giữa hai hàng cây cao su, anh đã nghĩ đến cái tên ấy vài lần.

Thế rồi sao anh lại quên?

Tệ thật. Không phải khi nào người ta cũng nghĩ tới một người khác. Anh quá bận việc, và thuở ấy mới vào đời, có bao nhiêu là dịp làm quen. Mà mình thì cứ tưởng trên đời có bao nhiêu là người đang chờ mình ở sau khúc đường kia, rồi bạn thấy nó kéo ra mãi mà thực ra chẳng có khúc đường nào cả. Hay có khi sau một khúc quanh thật, anh chỉ gặp mỗi một cái cột đèn khô không khốc. Rồi anh không nhớ gì về nó nữa, cái khúc đường kia. Nhiều tháng sau có dịp đi qua Xuân Lộc để ý coi, lượt đi không nhận ra đâu cả, khi về thì thấy được nó từ xa. Té ra đó là một cái nhà gạch khá lớn có lẽ người chủ đã đi đâu vắng, ra nước ngoài chẳng hạn, con cháu không còn ai, thấy hoang phế tiêu điều, lần ấy chàng đi luôn vì trời sắp tối, mặc dù không mưa. Một lần nọ có dịp thong thả hơn, chàng lái xe vào hẳn trong đó, nhưng gặp những người khác, cả nam lẫn nữ, làm một thứ công việc gì khác, mặc dù cùng công ty cao su, mặt mày lạnh nhạt, vẻ nghi ngờ, hỏi cũng có người biết cô gái, nhưng họ không biết rõ lắm. Có một người nhớ rõ hơn nói rằng cô ấy đã chuyển đơn vị, rồi làm việc đâu đó gần Sài Gòn. Vào lúc ấy có lẽ anh vẫn nhớ tên cô, mới hỏi cặn kẽ như vậy.

Anh thấy hơi tiêng tiếc. Bỏ lỡ cơ hội. Nhưng rồi thôi. Có lần anh thoáng thấy trong chợ An Đông một cô gái đứng sau lưng người đàn bà bán vải mập mạp, có lẽ mẹ cô ta. Cô gái gầy và cao, tóc vấn lên sau gáy, từ xa anh chắc chắn đó là người mình đã gặp, hấp tấp chạy lại. Hóa ra không phải. Cô này bụng bầu đã năm sáu tháng, người cũng cao nhưng chiếc mũi hơi to, da trắng nhưng gò má không lấm tấm tàn nhang. Đặc biệt là giọng nói, giọng nói như thế thì chỉ một người mới nói, không thể bắt chước. Anh quên rằng chẳng có giọng nói của ai mà người khác

https://tieulun.hopto.org

bắt chước được. Tóc cô này cũng vấn cao nhưng không có cây bút chì gài ngang ngẫu hứng như thế. Lại cây bút chì, nó làm phiền anh cũng khá là lâu. Một năm sau, lần đầu tiên anh nhận ra rằng mình nghĩ về cô gái, không phải như người nhân viên cao su ấy, mà nghĩ về cô ta như là nàng. Nàng như Thu trong Đôi bạn của Nhất Linh. Anh mỉm cười với ý nghĩ ngồ ngộ của mình.

Rồi vài năm sau nữa, lúc anh làm thông dịch viên trong trại tị nạn. Công việc của anh còn là giúp việc chuẩn bị hồ sơ của Cao uỷ Liên hiệp quốc cho các phái đoàn xem xét. Một số phái đoàn phỏng vấn thuyền nhân trực tiếp, một số làm việc chung với cao ủy. Công việc của nhóm cao ủy lúc bấy giờ là thuyết phục các nước nhận người. Đất nước xa mù khơi nhưng người vượt biển vẫn tới tập vào trại. Thế mà trong một lần phỏng vấn anh gặp đúng người đàn bà ấy. Lạ thật. Anh nhận ra cô ngay, trước khi cúi xuống đọc kỹ cái tên trên giấy. Lần này thì anh biết cả họ và tên cô và chữ lót. Cô không phải là thiếu nữ. Vì trên tay cô đã bồng một đứa con trai nhỏ lên hai hay ba tuổi, một đứa bé kháu khỉnh, miệng mỉm cười với bất cứ ai nhìn nó. Thì ra cô đã lập gia đình, có con, hôn nhân tan vỡ, và bồng con lên đường vượt biển, để trôi xuôi cuộc đời trong dòng người ào ạt tìm đường ra đi hồi đó. Anh đột nhiên nhớ lại cảm giác nửa hưng phấn nửa cay đắng mà hồi trước không nhận ra, tình cảm ấm áp đối với một thiếu nữ tử tế đã cho mình ăn một bữa tối trong góc nhà kín đáo, khi mưa đổ như thác sau hè, cái chu đáo và tinh tế của nàng, cảm giác nghi ngại hồi đó của anh đối với những cơ quan có vẻ bí ẩn, có lẽ vì thế mà anh không có hứng quay trở lại chốn cũ nữa. Không đi đến cùng cuộc tìm kiếm, anh nghĩ.

Ngồi trong phòng chờ phỏng vấn, người phụ nữ tỏ ra bồn chồn, sợ hãi, cũng như tất cả những người mới đến khác. Anh đọc qua tiểu sử tự khai của nàng. Người phụ nữ rõ ràng không để ý đến anh, không nhớ gì cả, có lẽ vì cô quá lo lắng. Trước sự hiện diện của các đại diện phái đoàn, anh lặng lẽ làm công việc của người phụ tá. Căn phòng hôm ấy ánh điện hơi tù mù, chạy bằng máy phát điện nhỏ, ngoài trời lại mưa, làm anh nhớ ngọn đèn trong căn nhà gạch lọt thỏm trong rừng cao su Xuân lộc. Ngọn đèn ấy,

https://tieulun.hopto.org

đôi mắt ấy. Anh kín đáo để ý xem có thể giúp đỡ được gì cho người phụ nữ với đứa con mọn. Anh biết một số phái đoàn phương Tây rất khó đối với trường hợp làm việc cho chính quyền. Hôm ấy nhóm của anh may mắn hơn vì gặp Tân tây lan. Họ cố thuyết phục các đệ tam quốc gia nhận người, không chú ý nhiều đến yếu tố chính trị mà chỉ cứu vớt nhân đạo. Cuộc phỏng vấn hỗn hợp trôi qua khá êm ả, trừ một lúc được hỏi về thời gian làm việc nhà nước, cô không biết tả công việc của mình ra sao, lúng túng đưa mắt nhìn anh. Tia mắt ấy đối với anh không có gì đặc biệt, chỉ là sự xin giúp đỡ. Nhân viên phỏng vấn, một người đàn ông trung niên râu quai nón rậm, nói giọng rất khó nghe, bắt anh dịch đi dịch lại chữ kỹ thuật viên của cô nhiều lần. Mãi đến khi xong, phái đoàn Tân tây lan đã đóng dấu tiếp nhận vào hồ sơ, khi mọi người đã ra khỏi phòng, đến giữa sân, còn anh thì đứng dừng lại ở cửa, thở phào, cô mới quay người lại. Một tay bồng con bước hẳn qua cái khoảng sân nhỏ, trở lại trước mặt anh, cám ơn. Anh khẽ gật đầu, mỉm cười. Trước khi đi, ngừng một lát nữa, cô nói thêm, giọng nhỏ như hơi thở nhưng điềm tĩnh.

- Em nhớ anh.

Cô nói thế. Chỉ ba chữ đó thôi. Anh giật mình. Mà nhớ là nhớ thế nào? Trong tiếng Việt nhớ nghĩa là nhớ lại, như bạn nhớ lại một sự kiện. Tôi nhớ ngày xưa cô là người bán xôi cho tôi trước thương xá Tax. Tôi nhớ ngày sinh của ông là tháng mấy, Song tử hay Bảo bình. Đó là ký ức. Nhưng có một cái nhớ khác, không phải sự kiện, không khô khan như vậy, nó dằng dặc, nằm vắt vẻo từ bên này qua bên kia cuộc đời.

Bây giờ anh ngồi đây, trong cái quán cà phê hủ tiếu nhỏ xíu này, trong một ngôi nhà gạch cũ, ngã ba Biên hòa, một đường về Sài gòn, một về Xuân lộc, ngọn đèn lơ lửng trên trần nhà. Cơn mưa lớn ấy, mùi đất xông lên, ánh sáng cuối cùng của một ngày, cái bàn ăn xếp gọn gàng một góc, cái khung cảnh ấy bỗng làm anh nhớ lại, nhớ một ngày anh đã để trôi tuột đi, cánh rừng tuổi trẻ đã quên xa lắc. Bỗng nhiên trong một khe hở thời gian rất nhỏ, ở đó anh không có một trách nhiệm gì với ai, trong chớp sáng anh nhớ lại cái họ của cô, nhưng lại quên tên, quên chữ lót, một người

https://tieulun.hopto.org

đã nhớ mình mà mình không nhớ, hay khi mình nhớ lại thì người ta quên. Có lẽ những lần gặp ấy nội dung của chúng lớn quá, át mất cái tên gọi chăng. Cũng như một đời sống phong phú quá khiến bạn sắp chết mà không biết. Khi nó tới, bạn ngẩn người: ủa, ông bạn đây sao?

Được gặp ngoài đời như thế hình như người nào trong chúng ta cũng có một đôi lần, có người giữa rừng cao su chiều mưa lớn, nhưng nhiều khi thì không có rừng có mưa có cao su gì ráo trọi, ngay giữa chợ cá Cầu muối nóng bức, chợ trời Tây lộc bụi bặm, trên hè đường Tự do ở Sài gòn, bên bờ Hồ tây, trên bến đò cũ hay có khi cũng chẳng lãng mạn thế, một cái cầm tay qua hàng rào dâm bụt đỏ lưa thưa, cái va chạm vô tình lúc bạn mười lăm tuổi, ở bên giếng nước phông tên đầu phố, một kẻ nhoẻn môi cười, rồi thì trăng lên, chiếu sáng, làm mấy con én giật mình kêu ríu rít, rồi một bầy chim vù ra, chao qua liệng lại, như trêu cợt, rồi bay biệt dạng. Anh nhớ cái họ của cô, chỉ thế thôi, sau bao nhiêu năm. Tên và chữ lót thì chịu. Như loài chim kia, hay đùa cợt lượn qua trước mặt mà không cách gì anh bắt được chúng để đếm xem ở đuôi có phải có mười hai cái lông vũ không. Mà biết đâu loài chim én mùa xuân bay tưng bừng trống mái đuổi nhau ngoài mái hiên ngày nọ thực ra mới là ký ức của anh, mới là nỗi u hoài thực sự, chứ không phải các nhân vật đi lại nói cười trong ấy đâu.

NGUYỄN ĐỨC TÙNG

https://tieulun.hopto.org

NGÃ PHƯƠNG HUYỀN

trĩu nỗi xót nổi ..!!

1.
Giũ áo rớt bụi nghe
cơn nấc tủi bởi
nổi và *chìm*
2.
Cơn lưu ly điên
với giềng mối cũ tội
cái cổ ưa ngoảnh lại sau
3.
Nhan sắc dắt
hồn bôn chôn như
hồn ma dắt
4.
Cây trổ chùm hoa
hương ngát ta bà
vẫn trĩu nỗi xót NỔI ..!!
5.
Vai kịch tham đóng vụn
như áo khoác rách tủa vì
lũ lũ chơi phỉnh bạo.!!
6.
Tằm đã hóa bướm
cánh vài lỗ thủng
dấu ngón kẻ mọi..!!

https://tieulun.hopto.org

NGÃ PHƯƠNG HUYỀN

mơ em

Trong ta như buông lơi
theo đời lưu ly Nguồn

cơn đen xua tan ngày
xanh xưa Tiếc thương cành

khô sao không đơm nên hoa.?
Gió giông gió giông ngang

nhiên trời thơ mộng cũ.
Lắt lay tình lao đao

Ngất cao ngất tầng đau buồn
Cớ sao trời sinh ta.

Như hạt sương khuya vội
hôn lên cành lá. Và

nắng mai lên.Tình đã
chết theo sương vỡ tan.!!

https://tieulun.hopto.org

Phút giây mà thiên thu
Như nụ hoa xinh nụ

hoa yêu tỏa ngát.Một
thoáng mong manh còn mãi

hương nhớ thương.nhớ thương
Ta mơ em như Thơ trong

nguồn Thi ca. Từ em
thơ say men nồng yêu

thương với hương tình chung.
Vai ly hương ta gánh sương

gió ơi.! Tuôn theo đời
cay nghiệt cay mãi éo le

tình đôi ta vấy đau
mầm chia lìa. Quanh tháng

năm với Dâu và Tơ..!!
Đâu co bung cánh đời bơ phờ.

NGÃ PHƯƠNG HUYỀN

https://tieulun.hopto.org

MỘNG YÊN HÀ

không về hiện thực ..!!

(riêng tặng Sa Chi Lệ- Canada, để nhớ xưa)

Mưa lất phất
Mưa bay chiều phố núi
Ta chờ em
Bên ly cà phê đen…
Em là ai
Vì sao đôi ta quen??
Em tiền kiếp
Có chăng là duyên nợ??

*

Bao nghi vấn
Mặc tình bao thương nhớ??
Ô kìa em đến!!
Ta như chao đò...!?
Ly cà phê bốc khói
Chẳng thơm tho...!!
Bởi có hương em
Ngạt ngào hoa bưởi…

*

Chỉ gặp đầu tiên
Mà ta đắm đuối...!!
Tim ta ơi!
Lý lẽ tim là gì??
Cớ sao người…
Mới gặp đã tình si??
Mưa gió nào kiên
Bão bùng không ngại...!!

https://tieulun.hopto.org

Em là tiên
Hay phàm là con gái??
Cho chân ta
Theo bước lạc đào nguyên…
Đâu đường về
Trở lại chốn oan khiên??
Đâu sông núi
Đâu miền ta khôn lớn??

*

Em nhan sắc
Ví bằng con sóng tợn...!!
Cho ta như say
Buông lái mặc con tàu
Em đóa quỳnh
Ngào ngạt suốt đêm thâu…
Chàng Thi sĩ
Quên đuôi đầu niêm vận...!!

*

Đất bằng con tim
Bỗng như địa chấn...!!
Đêm đêm về
Em hiện giấc mơ ta…
Ới đời nay!!
Không một chút hiền hòa...!!
Ta muốn chết trong mơ ..
Không về hiện thực...!!

MỘNG YÊN HÀ

(Để nhớ ngày xưa gặp nhau ở cà phê Gia Nguyễn và cà phê Đường Lên Trăng- ĐL)

https://tieulun.hopto.org

SA CHI LỆ

đuổi bóng

Đường khua đuổi bóng
Sao ngả chơ vơ
Hun hút truông độc cõi về vô âm
Tìm đâu dòng chữ tượng hình

bay bay
bằng hữu sa mạc
Đèn đường mân mê vạt tóc
Mắt cay cay cuộn tròn meo mốc

trí lửng lơ say nuốt gọn nỗi buồn
ngơ ngơ dừng lại như đợi như quên
phố giăng hoang tưởng
ta hề múa may thế thời phải thế

chống gậy nhai nghiền thời sự man man
giày nhịp khua vang
chim bỗng giật mình chiêm bao vỗ cánh
ý mây bạt ngàn

https://tieulun.hopto.org

xanh xao tuổi nhớ nuối tiếc lên men
trong cơn tình tự
ta hát nghêu ngao gọi người điên hãy tỉnh
trí óc cháy đen khoe khoang quỳ gối

tìm mãi trong mơ lạc dòng suối lạ
bơi vào tiềm thức ngủ kỷ trăng sao
cứ lầm lũi bước
rượt đuổi vô hư mọc nhánh thì thầm

bóng ôm ta khóc rụng rời cánh tay
vỗ về nheo nhóc lớp bụi gian nan
xanh xao tuổi ngọc
khập khiễng hỏi mình còn không cái bóng

gió thổi ù ù mái tình xiêu dột
sóng dạt thời gian một đời mất mát...

SA CHI LỆ
**một đời hư hao cuối tháng 11-2020*

https://tieulun.hopto.org

TRẦN HOÀNG VY

hái lộc

Tay thơm nhành lá
Xin nụ xuân tình
Đợi khuya hái lộc
Sương còn hương trinh!

Nàng xuân vừa đến
Gió gầy lao xao
Bàn tay thỉnh lộc
E ấp hôm nào?

Tự tình từ đất
Thỉnh cây viếng chùa
Quẻ thăm thầy đoán
Lấy chồng. Dạ thưa...

mùi xuân

Gom hết ngàn bông hoa
Nên mùi xuân rất lạ
Bao nhiêu người hối hả
Nâng niu từng nụ hoa?

Khói trầm thơm lối phố
Mang cả mùi vị quê
Bàn thờ nhang thắp đỏ
Gọi người xa xưa về?

https://tieulun.hopto.org

Mùi bánh chưng, bánh tét
Có vị thơm của trời
Có ngọt bùi vị đất
Và bao nhiêu mồ hôi?

Mùi xuân xa sẽ nhớ
Đếm bao lần tha hương
Đêm mùi xuân nhắc nhở
Đất quê và yêu thương...

khúc giao thừa miền viễn tây

Nhạc ngựa hề,
giao thừa viễn tây
cái nóng phập phồng độ F...
tiếng súng dòn,
thay tiếng pháo tết ta!

Cành đêm giăng mắc đèn
pháo hoa
tiếng ai ca
"Con biết bây giờ mẹ chờ, em trông..."*
ẻo uột
rượu Champagne nổ
hoa...

Ly lưng lửng, sóng sánh
người xa quê lăng lắc
uống giao thừa
say...
chạm ngõ nhà xưa!?

TRẦN HOÀNG VY
Mùa xuân Texas
(*) Lời bài hát "Xuân này con không về"

https://tieulun.hopto.org

TRẦN HOÀNG VY

nhớ chợ hoa
NGUYỄN HUỆ SÀI GÒN

Người miền Nam, đặc biệt là người Sài Gòn, mỗi năm Tết đến xuân về, không ai là không nhớ đến chợ hoa đường Nguyễn Huệ, nơi một thuở nào xa lắm, luôn tấp nập, đông vui nam thanh nữ tú và người người đi sắm hoa về chưng Tết...

Theo sách Sài Gòn xưa, đường Nguyễn Huệ, khởi thủy là con kênh dẫn nước từ sông Sài Gòn vào thành Gia Định (còn gọi thành Bát Quái) do Nguyễn Ánh xây dựng năm 1790. Ban đầu, nó có tên là *Kinh Lớn* (nghĩa là "con kênh to lớn") vì là con kênh trọng yếu giúp thuyền bè chạy thẳng vào thành. Thời Pháp thuộc, người Pháp cũng gọi Kinh Lớn với tên tương tự trong tiếng Pháp là *Grand*. Người Việt đôi khi còn gọi *Kinh Lớn* là *Kinh Chợ Vải* vì nơi đây hoạt động buôn bán vải vóc khá nhộn nhịp của người Ấn Độ (còn gọi là Chà Và). Sau đó, *Kinh Lớn* được đổi tên thành kênh *Charner* theo tên đô đốc Charner - người ban hành quy định giới hạn địa phận thành phố này. Hai đường xe chạy hai bên bờ kênh mang tên *Rigault de Genouilly* và *Charner* (mặc dù đường *Charner* cũng được gọi là *Canton* do có nhiều người Hoa gốc Quảng Đông tập trung giao thương).

Vì lưu lượng hàng hóa vận chuyển tấp nập nên Kinh Lớn dần dần trở nên ô nhiễm nặng khiến người Pháp phải cho lấp kênh đào này, cùng với con đường ở hai bờ để trở thành đại lộ rộng lớn mang tên ***Đại lộ Charner*** vào năm 1887, Tuy nhiên, người Sài Gòn khi đó lại thường gọi bằng cái tên dân gian là đường Kinh Lấp (nghĩa là "con kênh bị lấp đất"). Đến năm 1956, chính quyền Việt Nam Cộng hòa đổi tên con đường này thành ***Đại lộ Nguyễn Huệ*** và được sử dụng cho đến ngày nay.

Đại lộ Nguyễn Huệ là một trong những con đường đẹp nhất của Sài Gòn, nằm trải dài từ trước trụ sở Tòa Đô chính (sảnh) trước năm 1975, Dinh Xã Tây Dinh Đốc Lý thời thuộc Pháp – đến Bến Bạch Đằng, với nhiều tòa nhà cao tầng và những trung tâm thương mại mua bán sầm uất, thu hút rất nhiều khách viếng thăm, và trở thành một địa chỉ

https://tieulun.hopto.org

quen thuộc cho những vị khách du xuân. Theo những người dân sống lâu năm ở trung tâm quận I Sài Gòn thì chợ hoa Nguyễn Huệ đã được hình thành từ thời thuộc Pháp. Hàng năm, theo phong tục của người Việt Nam, cứ mỗi dịp Tết đến, sau ngày đưa ông Táo về trời, khoảng 27, 28 âm lịch, thì chợ hoa được phép hoạt động cho đến ngày cúng rước ông bà và đón Tết.

Lúc này hoa ở Đà Lạt đã tấp nập theo các chuyến xe đò, xe tải chở xuống. Hoa ở miền Tây, đặc biệt là ở Sa Đéc, cũng theo các chuyến ghe, thuyền, ghé bến Bình Đông, Hậu Giang để vào nội thành. Thôi thì trăm hoa, nghìn tía được bày bán dài hết một khúc đường, từ công viên bến Bạch Đằng cho tới bùng binh gần thương xá Tax.

Khách du xuân, sắm Tết có thể kiếm cho mình từ những loài hoa giản dị quen thuộc như hoa vạn thọ, hoa mào gà, hoa cúc, đến những lòai hoa sang trọng như hồng nhung, lay-ơn, hoa ly, cùng những cành mai, gốc mai, trĩu nụ, tượng trưng cho sự may mắn, an hòa hay những chậu tắc trĩu nặng quả, tượng trưng cho sự sung túc, đủ đầy... Về giá cả cũng tùy theo loài hoa, tên hoa và công trồng tỉa, chăm sóc, vừa với túi tiền của người mua lúc bấy giờ và cũng chẳng hề có sự nói thách để phải kỳ kèo, tính toán. Người bán, người mua cốt vui vẻ, hòa đồng, bởi câu nói rất bình dị là "Tết mà!" với nụ cười rạng rỡ và sởi lởi trên môi.

Chợ hoa còn là nơi, nam thanh, nữ tú, gặp gỡ, hẹn hò. Mua để tặng nhau một cành hoa, thậm chí... một bó hoa, chậu hoa, cùng nhau chụp chung một kiểu hình để lưu niệm, hứa hẹn một cái Tết nào chung đôi, chung... nhà và chung cả chậu hoa chưng Tết!

Chợ hoa Nguyễn Huệ đã ăn sâu vào tiềm thức của người Sài Gòn và cả miền Nam mỗi lần xuân về Tết đến, nhìn ngắm những màu hoa và nhớ. Cho dù sau này, đến năm 1990, chợ hoa Nguyễn Huệ đã biến thành "Đường hoa Nguyễn Huệ", du khách đến đó để... ngắm, chứ không mua chọn hoa như ngày trước, và cái nhớ đã theo chân những người con xa xứ, tha hương. Bất chợt cuối năm, nhìn ngắm một màu hoa trong các siêu thị quê người rồi nhớ...

TRẦN HOÀNG VY

https://tieulun.hopto.org

MÃ LAM

PHẠM THIÊN THƯ
nhà thơ tình yêu và thiền.

Phạm Thiên Thư tên thật là Phạm Kim Long, sinh ngày 01-01-1940, xuất thân trong một gia đình Đông y. Quê cha: xã Đình Phùng, Kiến Xương, Thái Bình. Quê mẹ: xã Trung Mẫu, Từ Sơn, Bắc Ninh. Sinh quán: Lạc Viên, Hải Phòng. Trú quán: Trang trại Đá Trắng, Chi Ngãi, Hải Dương (1943-1951), Sài Gòn - Tp.Hồ Chí Minh (1954 đến nay).

Phạm Thiên Thư là nhà thơ tình yêu và thiền, Trong tác phẩm Động hoa vàng nhà thơ thể hiện rất đậm đặc tích chất này. Tác phẩm do ông sáng tác vào khoảng năm 1968, khi nhà thơ đã nổi tiếng với tập thơ Đoạn trường vô thanh. Trong tác phẩm nhà thơ sử dụng thể thơ lục bát, bao gồm một trăm khổ, tổng cộng bốn trăm câu thơ.

Nhà thơ dành rất nhiều tình yêu quê hương, tình yêu dân tộc. Nước ta nằm khu vực đông nam châu Á gần đường xích đạo. Đặc biệt Nam Bộ quanh năm hai mùa mưa nắng cây trái xanh tươi. Hình ảnh quê hương được nhà thơ miêu tả hữu tình, Buổi *sáng nghe lan rụng mái nhà… mưa nhẹ núi xa... đường về mù mịt ngàn mây* (93).Và:

Xe lên bụi quán hoa đường
Qua sương trắng dậm phố phường úa thu
Tiếng chim ướt sũng hai mùa
Hạt rơi thêm lạnh hững hờ mây qua(2)
Nhà thơ tả buổi chiều phố phương đìu hiu:
…Vàng con bướm nhuỵ lẫn tà huy bay(5).
…Tường thành cũ phiến bia xưa
Hồn dâu biển gọi trong cờ lau bay(13)

https://tieulun.hopto.org

Buổi tối không gian lành lạnh buâng khuâng khi mùa thu đang chin ửng, nhà thơ cảm nhận: *Qua sương trắng dậm phố phường úa thu* (2). Đêm đêm thì:

…Lòng dục nẻo sầu
Thềm trăng ngỡ tưởng hoa cau rụng thầm(94).

Nhà thơ cảm nhận tình quê hương thiết tha êm đềm tịnh độ như cõi Niết bàn:

…Con khuyên nó hót trên bờ(4)
…Mười con nhạn trắng về tha
Như Lai thường trụ trên tà áo xuân(1).

Bên bờ kênh có *con dế buồn dỗ giấc mù sa*, âm *nao lãng đãng tơ ngà sương bay(3), Xa xa những dãy núi nghiêng suối vắt tơ đàn, nhìn ngoài thạch động mưa vàng lưa thưa*(92) và kìa:

Non xanh khoác áo sương hồng
Con chim điểm tuyết ngoài đồng vụt bay
Tiếng kêu lạnh buốt lòng tay
Ngón buông lại chợt tuôn đầy lòng hoa(82)

Cảnh sắc quê hương tả tuyệt vời, nhà thơ còn miêu tả con người sống trên quê hương đó còn đặc sắc hơn. Nàng thơ ngọt ngào quyến rũ có đôi:

…Vai nghiêng nghiêng suối tơ huyền
Đôi gò đào nở trên miền tuyết thơm(1)
…Có sao nở trên tay
Với hài đẫm nguyệt thêm dài gót mơ(3)
…Nàng có tóc dài cuối nội mây xa(5);

Nàng rất kiêu sa khi *mùa xuân nàng mặc áo hồng đào rơi. Mùa thu áo biếc da trời. Sang đông nàng lại đổi dời áo hoa(8). Áo nàng vạt tím ngàn sim. Nửa nao nức gọi nửa im lặng chờ(75)*. Khuông trăng của nàng rất khả ái:

Đôi mày là phượng cất cao
Đôi môi chín ửng khoé đào rừng mơ

https://tieulun.hopto.org

Tiếng nàng vỡ bạc thành thơ
Tụng dòng kinh tuệ trên tờ khói mây(78)

Hính thể nàng thơ cũng rất hoàn hảo sánh bản nguyện di đà(79):

Tóc em rừng ngát hương say
Tay em dài nụ hoa lay dáng ngà
Mắt xanh bản nguyện di đà
Bước trầm hương nhẹ lẫn tà dương chim(79).

Tâm hồn của nàng càng cao quý khiến chàng say đắm khôn nguôi:

Mắt nàng ru chiếc nôi êm
Ru hồn tôi ngủ ngàn đêm tuyệt vời
Em là hoa hiện dáng người
Tôi là cánh bướm cung trời về sa
(80).

Nhà thơ đã xây dựng trong tác phẩm Động hoa vàng một trai tài gái sắc, họ yêu nhau đăm đuối không cảm nhận được không gian thời gian, họ đã trao nhau khăn lụa nhớ ngày sầu đưa(5):

Tường thành cũ phiến bia xưa
Hồn dâu biển gọi trong cờ lau bay
Chiều xanh vòng ngọc trao tay
Tặng nhau khăn lụa cuối ngày ráng pha (13)

Trên đời ai đâu học chữ ngờ. Tình yêu đội lứa trai tài gái sắc đang thời sung mãn thì gặp trái ngang. Chàng muốn cưới nàng, nhưng không tiền bạc, không công danh sự nghiệp. Gia đình nàng ép gả cho một người trai con nhà giàu, gây cho chàng đau khổ biết bao:

Thôi thì em chẳng yêu tôi
Leo lên cành bưởi nhớ người rưng rưng(9).
Đêm về thắp nến làm thơ

https://tieulun.hopto.org

Tiếng chân còn vọng nửa tờ thơ tôi(10).
Đôi uyên ương trắng bay rồi
Tiếng nghe tha thiết bên trời chớm đông
Nửa đêm đắp mảnh chăn hồng
Lại nghe hoa lạnh ngoài đồng thiết tha (11).

Chàng trai thất tình đau khổ cho số phận tình yêu trái ngang, chàng hờn dỗi ví von rằng tình yêu đôi lứa như chim bị tên bị đạn, trước khi chết gào thét nghe cháy ruột gan:

Con chim chết dưới cội hoa
Tiếng kêu rụng giữa giang hà xanh xao
Mai anh chết dưới cội đào
Khóc anh xin nhỏ lệ vào thiên thu (12)

Chàng nâng cao quan điểm cho bõ ghét con người phụ bạc, ham giàu sang phú quý bỏ ngãi lượm vàng, chàng ví cao hơn nữa:

Đêm dài ươm ngát nhuỵ hoa
Chim kêu cửa mộ trăng tà gõ bia
Em ơi rủ tóc mây về
Nhìn trăng nỡ để lời thề gió bay (15)

Nỗi đau tình lỡ chàng trai đeo nặng ngày đêm tưởng rằng không thể vượt qua nỗi mất mát lớn lao. Nhưng thời gian là phương thuốc thần tiên ru đời quên sầu vắng. Chàng trai đã hoạt động trờ lai, tìm kiếm nguyên do công việc để lưu thông giải sầu:

Xuống non nhớ suối hoa rừng
Vào non nhớ kẻ lưng chừng phố mây
Về thành nhớ cánh chim bay
Xa thành thương vóc em gầy rạc hoa (20).

Chàng tìm chốn thanh bần cày cuốc, trồng trọt, hái lượm, săn tầm động vật để vùi quên tháng ngày, vùi quên hình bóng giai nhân:

Lên non cuốc sỏi trồng hoa

https://tieulun.hopto.org

Xuôi thuyền lá trúc la đà câu sương
Vớt con cá nhỏ lòng đòng
Mải vui lại thả xuống dòng suối tơ(28).
Vào non soi nguyệt tầm rùa
Đọc trên mai nhỏ xanh tờ lạc thư
Thả rùa lại đứng ưu tư
Muốn qua hang động sống như nguyệt rùa(29).
Mùa hoàng cúc nở ướp trà uống đông
Lại đem bầu ngọc ra trồng
Bầu khô cất nậm rượu hồng uống xuân(31).

Cửa Phật đã mở rộng đón chàng thư sinh đa tình sầu mộng, kinh kệ sáng trưa chiều khuya đã phủ lấp khoảng trống trong trái tim nhạy cảm của chàng. Trời mây non nước trên ngàn, rừng sâu núi thẳm trở thành đối tác thương yêu. Chàng gửi tình theo đó, các mùa sương sớm nắng chiều đã ru tâm hồn chàng cho tình yêu cũ ngủ quên:

Người về đỉnh núi sương tây
Ta riêng nằm lại đợi ngày mướp hoa
Bến nam có phố giang hà
Nghiêng nghiêng nậm ngọc dốc tà huy say(36).
Mùa xuân mặc lá trên ngàn
Mùa thu mặc chú bướm vàng tương tư
Động nam hoa có thiền sư
Đổi kinh lấy rượu tâm hư uống tràn(49)

Tiếng ngựa qua ải, tiếng nhạn kêu hoài bãi sông, tiếng ca lạnh thấu, tiếng giục đò xa xa, thuyền sang bến nọ dòng mờ khói vơi, ru chàng nguôi lòng, chàng suy nghĩ, hành động quả quyết hơn:

Ta về rũ áo mây trôi
Gối trăng đánh giấc bên đồi dạ lan
Rằng xưa có gã từ quan
Lên non tìm động hoa vàng ngủ say(41).

Bài học quyền lực của ông quan nọ đã dạy bảo chàng

https://tieulun.hopto.org

rằng không gì là không thể. Con người có thể làm tất cả vượt qua chính mình, dục tham sân si là bể khổ. Nửa đêm dậy ngó trăng tà tiêu tương. Chẳng như cội liễu bờ dương. Tóc xanh mướt giữa vô thường sắc không(47). Tiếng chuông tiếng mõ đã thấm vào cuộc sống thường nhật trong chàng. Hình bóng giai nhân đã thành mờ ảo trong trái tim chàng:

Nến khuya lửa hắt hiu vàng
Trang kinh lác đác đôi hàng nhạn sa
Ý nào hoá hiện ngàn hoa
Chữ nào cẩn nguyệt trên tà áo ni(50).

Chàng gây giàn thiên lý chiều chiều nằm chõng thưởng hương hoa. Chàng lên non cắt cỏ lợp nhà. Cuộc sống của chàng nhàn tản hơn, chàng đố ai uống cạn sương tàng trăng thâu, đố ai tát cạn mạch sầu, thì ta để tóc lên cầu đón ai(53). Chàng đã hiểu được lẽ đời là sắc sắc không không, đời là vô thường, tình là tùy duyên:
Thì thôi tóc ấy phù vân

Thì thôi lệ ấy còn ngần dáng sương
Thì thôi mù phố xe đường
Thôi thì thôi nhé đoạn trường thế thôi(22).

Qua nội dung tác phẩm Động hoa vàng như trên chứng minh ta thấy nhà thơ Phạm Thiên Thư là nhà thơ tình yêu và thiền.

Với bài bình này Mã Lam muốn chấm phá, nêu những góc nhìn đặc biệt của tác phẩm nổi bật lên nhận xét riêng là xin góp một đóa hoa kính chúc nhà thơ Phạm Thiên Thư luôn luôn vui khỏe hạnh phúc./.

*Ghi chú: *Chữ nghiêng trích thơ Phạm Thiên Thư;*
***Số trong ( ) thứ tự khổ thơ tác phẩm Động hoa vàng.*

MÃ LAM

https://tieulun.hopto.org

LÊ HỮU MINH TOÁN

tìm em

Tìm em khắp chốn quê
Giữa đêm dài vô tận
Em ở đâu bây giờ

Tìm về góc phố cũ
Trang đời qua rất nhanh
Đâu người quen kẻ lạ

Giữa chiều mưa tháng hạ
Đứng ven đường nhìn quanh
Hồn chìm theo tăm cá

Ta quay về trường xưa
Lời trần tình bỏ ngỏ
Chói chan những âm thừa

https://tieulun.hopto.org

Mượn trăng treo đầu núi
Soi tìm dấu chân em
Trăng chia nghìn lối rẽ

Ta tìm ra Biển Đông
Sóng sôi trào bọt mặn
Đêm rớt xuống khôn cùng

Giữa khuya em chợt về
Gió lùa tắt ngọn nến
Chập chờn một bến mê

Hốt nhiên ta hụt hẫng
Vết đau chín nửa vời
Như xô chìm đáy mộng

Còn lại chút men cay
Ta vùi quên phiến nhớ
Nhâm nhi giọt đọa đày ..!!

LÊ HỮU MINH TOÁN

https://tieulun.hopto.org

BT ÁO TÍM

sương khói nhạt nhòa

Người đi...
khuất bóng xa rồi
Còn đây một mảng
mây trời quanh hiu
Ngẩn ngơ
chiếc lá vàng chiều
Rơi vào ký ức
bao điều ngỡ quên.

Cuối thu
sót vạt nắng mềm
Tiễn đưa nghe lắm
gập ghềnh bể dâu
Buông tay
bước vội qua cầu
Hoàng hôn nhuộm tím
trong màu mắt nhau.

Ngậm ngùi
khép lại mùa ngâu
Thôi đừng níu nữa
những câu thơ buồn
Sông xưa
nước chảy xa nguồn
Chút hồn kỷ niệm
Khói sương nhạt nhoà...

trở gió

Hình như trời trở gió
Thoảng một chút heo may
Đã cuối thu rồi đó
Nhè nhẹ chiếc lá bay

Thời gian trôi, trôi mãi
Nhuốm vàng tuổi thanh xuân
Ta ngoái đầu nhìn lại
Nghe lòng mình bâng khuâng

Ngậm ngùi qua chốn cũ
Cây già, góc phố xưa
Chừng như xa lạ quá
Tìm đâu những chiều mưa

Về ngang miền kí ức
Lành lạnh chớm vào đông
Thương sao thời son trẻ
Cháy đỏ ngọn lửa lòng

Giờ đây hồn đã cỗi
Cạn nước rồi dòng sông
Nhịp đời đi hối hả
Ôi!Buồn nào mênh mông....

BT ÁO TÍM

https://tieulun.hopto.org

hai mươi năm lẻ

Hai mươi năm lẻ mà cứ ngỡ
Có dấu chân nào mới bước qua
Hồn xanh kỷ niệm thời xanh tóc
Đâu rồi một thuở mộng bướm hoa.

Người đi bỏ lại trời héo nắng
Ta cuộn mình trong chiếc kén buồn
Tơ lòng đan kín thời gian úa
Và ngủ quên đời bên bến thương.

Hai mươi năm lẻ, người đi mãi
Như cánh chim trời bạt gió xa
Người giữ của ta ngày tuổi trẻ
Nhạt tóc, buồn tênh chốn phồn hoa

Chiều đông se lạnh buồn cơn gió
Biết có ai còn vọng tiếng xưa
Lục bình nở tím dòng sông cũ
Hoá đá giọt buồn buổi tiễn đưa...

BT ÁO TÍM

https://tieulun.hopto.org

NGỰ THUYẾT

kẻ hành nhân

Xuống xe tắc-xi đi thêm mấy bước, rời con đường nhựa, ông quẹo trái. Con đường vào khu nhà Thuỷ Tạ hơi nghiêng, lát đá hơi gồ ghề, ông cẩn thận đi chầm chậm từng bước một. Chân yếu, đi đến những nơi lạ, ông thường mang theo cây gậy. Lần này ông quên.

Buổi sáng đầu mùa Đông lạnh. Nhà hàng vắng. Chỉ có một nhóm thanh niên nam nữ đang quây quần quanh một chiếc bàn tròn cuối một dãy bàn ghế ở ngoài trời bên trên có mái che nhưng không có vách tường. Những phòng bên trong ấm cúng, có máy sưởi, thì lại không có một người khách nào. Dù trời lạnh, ông cũng chọn một chiếc bàn ở ngoài trời nhưng cách xa đám thanh niên đó. Ông muốn có tầm nhìn khoáng đãng. Ông muốn tìm lại vài hình ảnh cũ. Của cái Nhà Thủy Tạ này. Của cái khung cảnh chung quanh này. Vào cái thời kỳ còn trẻ trung, lãng mạn trong cuộc sống ngày càng phiền toái của ông.

Trước mặt ông, một cái bàn vuông, nhỏ, chỉ có hai ghế mây đặt bên nhau, có nệm lót cho chỗ ngồi và lưng. Trên mặt bàn, tờ thực đơn nằm cạnh một lọ hoa hồng mới cắt còn lấm tấm mấy giọt nước nhỏ như những hạt sương mai. Ông kéo ghế ngồi xuống chưa biết gọi món gì, thì tiếng cười nói quá ồn ào từ đám thanh niên vang tới. Ông quay nhìn. Quanh chiếc bàn tròn, một nhóm thanh niên nam nữ, nam thì nhuộm tóc vàng, xanh, tím, nữ thì quần rách gối và mông,

https://tieulun.hopto.org

đang nâng cao những chiếc ly nhỏ. Ủa, uống rượu mạnh buổi sáng sớm?

Ông đang muốn yên tĩnh. Thì phải rời đây ngay, ông thầm bảo. Ông chưa phát ra một cử chỉ nào, thế mà, chẳng hiểu sao, cô bán hàng nãy giờ mải chăm chú nhìn đám thanh niên đằng kia bỗng quay người lại bước vội tới ông. Khuôn mặt thanh tú, phấn son không loè loẹt, nhanh nhẹn, gọn gàng, tuổi chừng dưới 20. Cô nghiêng mình, nghiêng thật thấp như ca sĩ trên sân khấu khi hát xong bài hát, rồi nở một nụ cười thật tươi, đôi mắt chớp chớp long lanh. Có một chút dư thừa trong từng điệu bộ. Cô nói tíu tít một tràng:

"Kính chào bác ạ. Bác khỏe chứ. Bác có lạnh không nào? Ối già, hôm nay sao trời lạnh thế. Hay ta vào trong kia đi bác."

Ông lắc đầu từ chối.

"Vâng, thì thôi vậy. Bẩm bác xơi gì? Nhưng trước tiên phải là cà phê nhé, bác nhé."

Cô bé giọng Bắc hơi the thé, rất lễ phép. Có tin đồn rằng chủ quán, và cả người phục vụ, vào thời buổi này coi khách hàng như cỏ rác, "vừa bán vừa la vừa chửi". Vậy đây là trường hợp ngoại lệ? Hay lời đồn sai?

Ông chưa kịp trả lời thì cô bé đã quay ngoắt người đi nhanh về phía đám thanh niên đằng kia đang khua ly gọi cô.

Ông sửa lại thế ngồi và nhìn ra hồ. Một con chim nhỏ, quá nhỏ, không biết từ đâu bay sà tới đậu lên lan can cách ông không quá một mét. Nó tròn mắt nhìn ông trong một tích tắc, hoảng hốt, giật mình bay phóng ra ngoài. Ông nghe tiếng vù, và nhìn theo. Nó bay mãi, nhỏ dần, mất dạng. Không biết nó có thể bay vượt qua khỏi mặt hồ này không, ông ngẫm nghĩ. Hay sẽ mỏi cánh, nó nhỏ quá mà, rơi giữa đường. Ông cầm lấy thực đơn ngắm nghía. Cái thực đơn trông cầu kỳ, chữ viết kiểu cọ, rồng bay phượng múa. Nhiều chữ, nhiều con số kỳ quặc ông không đoán nổi nó muốn nói gì.

"Cà phê ở đây ngon lắm bác ạ." Cô bé đã trở lại. "Ngon nhất. Trên cả tuyệt vời. Trong khi bác chọn món ăn, cháu đi lấy cà phê bác dùng trước cho ấm bụng nhé, bác nhé."

Sau câu nói là một nụ cười thật tình tứ, khá sỗ sàng, chẳng khác gì nụ cười của hai người yêu xa nhau vừa gặp lại nhau, muốn xoắn xít, vồ vập nhau như chỗ không người.

https://tieulun.hopto.org

Nụ cười chưa tắt, cô đã quay người, quay hơi nhanh khiến mái tóc nhuộm vàng chen nâu quay theo để lộ chiếc cổ trắng. Và cô đi nhanh về phía quầy hàng.

Ông chau mày. A, cái cô bé này! Tiếp một người đã "quá đát" nên cô không cần phải e dè chăng? Đùa chút chơi thôi, phải không? Hay muốn thử xem nụ cười đó, cử chỉ đó có tác dụng như thế nào đối với một người lớn tuổi, hay cau có như mình? Nghĩ vậy nhưng ông không cảm thấy bị xúc phạm lắm. Không những thế, ông còn muốn đồng loã. Như một buổi sáng mùa đông lạnh miền núi chợt từ sau đám mây xám nặng nề loé lên những tia nắng yếu ớt kết thành hình rẽ quạt ngắt đoạn, thưa thớt. Chắc không mang lại là bao ấm áp, nhưng cũng dễ chấp nhận.

Ông đảo mắt nhìn quanh. Trước mặt, sóng hồ gờn gợn dưới lớp giá mỏng như đang bốc làn hơi trắng. Có tiếng nước róc rách dưới chân những cây cột đúc xi - măng. Nhìn ra xa, không thấy bóng dáng những chiếc *pédalo* nào như thường thấy vào những mùa khác trong năm. Xa hơn, lác đác những cổ xe ngựa chở du khách dạo trên con đường bên kia hồ. Xa hơn nữa, vườn Bích Câu nằm thoai thoải từ lưng chừng một ngọn đồi thấp rồi tràn xuống mép nước. Ông tự hỏi khu vườn hoa nổi tiếng đó có còn giữ lại tên cũ hay không. Đường bên này hồ xe cộ giao thông nhiều hẳn không tiện cho việc du ngoạn bằng xe ngựa. Quay nhìn phía phải thấy ngay cái tháp trường Yersin ẩn hiện sau những cây thông già, nay nó mang tên gì? Ông có cảm tưởng rằng những cây thông già đó vẫn là những cây thông ngày xưa khi ông còn bé tí nay vẫn trơ gan đứng đó cùng với ngôi trường mang tên một bác sĩ người Pháp đã góp công tìm tòi và xây dựng Đà Lạt, và đã yêu mến Việt Nam như quê hương thứ hai.

Ông cố nhìn xa hơn, tầm nhìn bị chận lại. Nhưng ông hình dung ra ngay. Đây là đường đi ngang qua Nhà Ga Đà Lạt, kia là Hồ Than Thở thông reo vi vu, tiếp đến là khu Saint Benoit sau đổi tên là vùng Chi Lăng nơi đó có Trường Võ Bị của Việt Nam Cộng Hoà trước kia ... Ông xoay hẳn người lại. Chênh chếch lưng chừng đồi là khách sạn Palace danh tiếng nay có tên Dalat Palace – Heritage Hotel.

Cảnh vật quanh đây dường như không thay đổi là bao. Ông có cảm tưởng như gặp lại người bạn cũ thân thương lâu

https://tieulun.hopto.org

đời sau thời gian dài xa cách. Những nơi khác ông để tâm quan sát mấy hôm nay thì có thay đổi. Phố phường san sát; nhà cửa mọc lên nhiều và khá bề bộn; xe cộ chạy trên đường khá tấp nập; vườn trồng rau lộ thiên, hay có nhà kính, hay có mái che bạc trắng, tràn ngập gần khắp các thung lũng. Ông cho rằng đấy chỉ là những chiếc áo khoác bên ngoài nhiều chỗ sặc sỡ, thô lỗ, nhưng bên trong, bên dưới, Đà Lạt vẫn dịu dàng, êm đềm, thơ mộng. Ông chỉ tiếc những hàng thông xanh, loại thông ba lá mượt mà, những cây thông cổ thụ trăm năm ngọn vươn lên cao cách mặt đất vài mươi mét đứng ven các đường phố chính, nay hầu như vắng bóng.

"Đây, cà phê của bác đây." Cô gái đã đứng ngay sau lưng ông mà ông không biết. "Bác dùng với mật nhé? Cháu đã pha sẵn mật trong cà phê."

Ông thảng thốt buột miệng:

"Mật? Sao lại mật?"

"Mật chứ sao lại không mật. Mật ong thật đấy. Lấy từ cánh rừng nằm phía bên trên nguồn của thác ĐaTân La đấy bác ạ. Quý lắm. Bác là khách sang mà. Bác có tham quan thác Đa Tân La chưa?"

Ông không trả lời câu hỏi, chỉ nói vắn tắt:

"Tôi không uống cà phê với mật."

Cô gái hơi nhíu mày:

"Ô, có ít mật trong đó thôi. Bác pha thêm đường vào cũng được."

Ông đáp hờ hững:

"Đường cũng không."

Cô quắt mắt:

"Ô hay. Khó khăn quá nhỉ." Chỉ tay vào chai nước tương trên bàn. "Đấy, đấy, có chai ma-dzi đấy. Bác hãy uống cà phê ma-dzi nhé." Cô hất mái tóc qua một bên vai, lạnh lùng tiếp. "Nhưng tôi phải qua ngay bàn đằng kia, bác cứ ngồi đấy tha hồ kén chọn."

Nói xong cô quay ngoắt người đi nhanh về phía bàn của nhóm thanh niên dù không có tiếng thìa gõ vào ly.

Ông ngẩn người. Mình xưa nay vẫn uống cà phê không đường, chứ có định gây khó khăn đâu. Nhưng thôi, hơi đâu mà đôi co. Ông lấy làm lạ rằng tính mình vẫn cáu kỉnh, nhưng sao bây giờ ông không cảm thấy khó chịu cho lắm. Cái cảm giác bực bội chỉ thoáng qua, và được thay thế bằng

https://tieulun.hopto.org

nụ cười âm thầm. Vâng, chút nắng yếu ớt ban đầu đã tắt, cái đẹp mong manh ban đầu không còn, ông không muốn đang tay vùi giập thêm. Cứ để niềm vui nhỏ trong buổi sáng hôm nay có một chỗ đứng trong tâm hồn. Nhưng mặt khác, ông cũng biết rằng ông không thể ngồi nán lại nơi này thêm một giây phút nào nữa.

Nhìn giá tiền trên thực đơn: Cà phê 120 nghìn. Ông rút ví. Không có tiền lẻ, ông lấy 150 nghìn đặt dưới bình hoa, rồi đứng dậy rời khỏi bàn. Cô gái từ bàn đằng kia vội chạy theo gọi rối rít:

"Ô, ô, cái ông kia. Trả tiền đi chứ?"

Ông hất hàm trỏ tay về phía chiếc bàn. Và cẩn thận đi từng bước một trên đường lát đá lởm chởm. Và đến đứng chờ trên lề đường.

Chờ khoảng 5 phút, một chiếc tắc-xi trờ tới. Và cũng khoảng hơn 5 phút sau, ông đã xuống xe ghé một góc khu Hoà Bình. Nhà Thuỷ Tạ không xa trung tâm thành phố là bao. Đi đâu? Đi đâu bây giờ? Câu hỏi nhảy nhót trong đầu. Còn hơn nửa ngày, không lẽ trở về khách sạn nằm dài chờ ngày mai xuống Sài Gòn để hôm sau lên máy bay về Mỹ.

Thành phố này thật quen thuộc. Phải rồi, là vì mình không được sinh ra nơi này nhưng đã sống ở đây từ bé. Kỷ niệm thời thơ ấu khó quên. Thấy vắng xe, ông vội băng ngang qua dãy phố bên kia đường. Ông nhận ra ngay đây là góc phố ngày xưa. Không chừng dưới mấy viên gạch vỡ vẫn còn những lớp đất, đá, nhựa trải đường của trăm năm về trước.

Mùa đông trời lạnh lắm và mau tối. Trường tiểu học chỉ cách nhà chỉ hơn 10 phút đi bộ, nhưng nó về tới nhà thì đã chạng vạng. Bố mẹ hỏi tại sao, mới đầu nó chối. Nó cũng giấu kín mấy hột dẻ rang cầm ấm cả bàn tay bé nhỏ.

Chiều nào cũng vậy, nó và hai thằng bạn học bé con ở cùng phố, không chịu về nhà ngay, đứng thộn người nhìn người ta rang cà phê ngay trước cửa tiệm Vĩnh Chấn. Vĩnh Chấn bán bánh mì, bánh ngọt và cà phê từng bịch chứ không phải cà phê trong tách, trong ly. Tức là cà phê xay tại chỗ sau khi rang rồi cho vào bịch giấy nhỏ để bán. Tây, đầm, ghé xe hơi tới mua đông hơn người mình.

Cái hột gì đó đổ vào nồi rang kêu rổn rảng, sau nó biết là hột cà phê sống. Nồi rang bằng thiếc hình ống tròn to, lọ

https://tieulun.hopto.org

nghẹ bám đen thui, nằm ngang, có tay quay, đặt bên trên bếp lửa, hay bếp than, nó không rõ. Một chú Tàu bụng bự, ba nó vẫn gọi là chú khách, cầm tay quay quay đều, quay xuôi rồi quay ngược. Chú Tàu thương con nít, thỉnh thoảng cho mấy đứa bé những hột dẻ rang còn nóng muốn phỏng tay. Thường thường rang cà phê xong, nếu còn lửa, chú rang dẻ; nó biết ý đứng chờ. Chỉ một chốc mùi cà phê rang bốc lên, rồi lan ra khắp hè phố. Thơm quá, ấm quá. Mùa lạnh mà được cầm tay quay rang cà phê thì còn gì bằng. Nó còn nhỏ, ba chưa cho uống cà phê, sợ tim con nít đập mạnh, mẹ nói thế.

Mà cần gì uống. Mũi ngửi mùi cà phê rang có trộn bơ thơm tho ngào ngạt trước tiệm Vĩnh Chấn là sướng rồi. Cũng như đối với lỗ tai, lỗ miệng, cần gì học hát, nghe hát ở trường vào cuối tuần khi thầy dạy nhạc tay vung chiếc đũa như nhắp cây roi. Nghe con dế gáy khi nó ngủ, reo to khi nó "thắng trận" khua hai cái râu dài đuổi theo con dế khác, thiệt là hay ho hơn nhiều. Nó ước mơ sau này lớn lên được làm nghề rang cà phê tiệm Vĩnh Chấn. Rang cà phê vào mùa Đông, nhìn con nít đi học về, cho chúng nó hạt dẻ và thêm bánh mì mới ra lò. Mùa mưa tới thì làm nghề trồng rau ở Ấp Hà Tịnh, Ấp Hà Đông, Ấp Thừa Thiên tha hồ bắt dế đá. Mà nghề đánh xe ngựa coi bộ cũng thích. Ngồi trên xe ngựa, hồi đó còn xe ngựa chở người ta đi chợ, và than, củi, "la-ghim", một tay cầm dây cương, một tay cầm cây roi, quất quất. Nhưng ao ước là một chuyện, bố mẹ có chịu hay không là chuyện khác.

Thế mà nó chưa lớn lên để biến mơ ước thành sự thật thì đã phải chạy giặc. Nhớ chiếc xe ngựa chở cả gia đình từ Đà Lạt đổ xuống Cầu Đất, và được chuyển qua xe lửa khác chạy xuống ga Tháp Chàm, rồi chuyển qua xe lửa khác một lần nữa chạy tuốt ra Trung hướng về xứ Huế lạ lùng, huyền bí, âm u, xa xôi ngàn dặm. Hồi đó, Khi chưa rời khỏi ngôi nhà của tuổi thơ dại, mới nghe bố mẹ nói lui nói tới "phải về Huế, phải về Huế", nó đã ngẩn ngơ, hoang mang, sợ sệt.

Ông thì thầm trong lòng chắc mình phải trở lại con đường tản cư hồi nhỏ đó, cũng như mấy hôm nay đã trở lại thăm nhiều nơi trong thành phố "rập rờn kỷ niệm này". Như con cá hồi. Như con chim én.

https://tieulun.hopto.org

Một cơn gió thoảng qua, ông thấy lạnh dù đã mặc hai lần áo len dày. Ông biết, mình đã già yếu, khả năng chống cự với cái lạnh kém xa thời trai trẻ. Và ông thảng thốt "nhận ra ngay đây là góc phố ngày xưa", rằng mình đang đứng trước tiệm Vĩnh Chấn tuy nó được khơi cao thêm vài tầng, không còn bán bánh mì nóng và cà phê bịch, và không giữ bảng hiệu chữ Tàu nữa. Bỗng dưng ông cảm thấy thèm một tách cà phê thật nóng, không đường, không mật, sau khi ăn một tô phở tái gân nạm gầu cũng nóng không kém có thêm hành chần, nước béo. Ông nhớ trước kia, gần khu Hoà Bình này, có một quán phở khá nổi tiếng, lẽ dĩ nhiên có cà phê đi kèm - Cà Phê Tùng hay Phở Đắc Tín - nằm trên đường Hàm Nghi, tên đường vào thời Việt Nam Cộng Hoà trước năm 1975. Ngày xa xưa thời Pháp thuộc nó mang tên Rue d'Annam, sau này chắc hẳn đã có tên khác. Và gần cuối đường là ngôi nhà thờ Tin Lành khá lớn, nay cũng gần 100 tuổi. Đi sâu thêm vài trăm thước rồi rẽ trái sẽ gặp một ngôi chùa cổ, chùa Linh Sơn, nay trên 100 tuổi.

Ông đi thong thả đến đường Hàm Nghi. Chỉ đi một đoạn ngắn, ông gặp một bến xe khá nhộn nhịp. Đứng lại một chốc tại một góc phố nhìn xe đến, xe đi, cũng là một cái thú - ông vẫn thích sinh hoạt của những nơi như chợ búa, nhà ga, bến xe, bến tàu. Bến xe này có những tuyến đường đi Đức Trọng, Tùng Nghĩa hướng về Di Linh, Bảo Lộc rồi về Sài Gòn; hoặc đi Lạc Dương, hoặc Trại Mát, Trạm Hành hướng về Phan Rang, Nha Trang. Một chiếc xe hành khách cố ý chạy chậm ngang qua chỗ ông đứng. Lơ xe kêu to: "Đi Xuân Trường, Cầu Đất, Trạm Hành đây. Chú ơi. Lên xe mau." Ông giật mình, và chẳng hiểu sao, tự nhiên cánh tay đưa cao lên, vẫy. A, đúng rồi, hai tiếng Cầu Đất vừa nghe vang dội mạnh trong lòng. Xe dừng lại, ông lên. Xe chạy tiếp, lại trờ tới những người khác đứng cạnh lề đường. Thêm vài người lên xe. Khi ông đã ngồi yên, anh lơ xe bước tới:

"Chú đi đâu?"

"Đi Cầu Đất. Cầu Đất là trạm cuối, phải không anh?"

"Trạm Hành mới là trạm cuối."

Để được yên tâm ông hỏi tiếp:

"Nghĩa là xe sẽ ghé Cầu Đất rồi mới tới trạm cuối là Trạm Hành?"

https://tieulun.hopto.org

"Vâng." Anh lơ xe trả lời dấm dẳng, rồi định xé vé đưa cho ông. Ông vội nhìn đồng hồ tay và hỏi tiếp:

"Mà chuyến cuối trở về Đà Lạt là mấy giờ?"

"Tùy, khoảng 4 giờ chiều. Còn khách thì 5 giờ."

"Cho tôi 1 vé."

"19 ngàn đồng đi Xuân Trường."

Ông băn khoăn:

"Tôi đi Trạm Hành chớ không phải Xuân Trường."

Anh lơ xe sốt ruột, xé vé, chìa tay đòi tiền, đáp:

"Thì cũng đó đó."

Nhìn vé xe, ông nhẩm tính. 1 tách cà phê Nhà Thuỷ Tạ 120 ngàn, giá cước cho chuyến đi khá xa này chỉ 19 ngàn. Đắt hơn sáu lần.

Trên xe, ngoài một số hành khách buôn bán, hay vô công rồi nghề như ông, còn có mấy đứa học trò nam, nữ, đi những quãng đường dài ngắn khác nhau, chỉ trả 5 ngàn đồng, rồi xuống xe. Hình như 5 ngàn đồng là giá chung cho học trò, khoảng 20 cents Mỹ. Áo màu xanh đồng phục, cũ, nhăn, nhưng trông cũng gọn gàng. Đặc biệt con gái má hồng tự nhiên, không phấn son. Học trò con nít phấn son cái gì, ông bật cười.

Xe vượt qua những phố xá đông đúc, dần dần đổ dốc. Ông thấy một công xưởng khá lớn bên trái con đường, và nhận ra ngay đó là Garage Martinette, tên cũ. Trước kia, quanh vùng này là những đồi thông cây xanh trùm đến ngọn, những thung lũng cũng trùng điệp thông là thông. Nay khác rồi. Nhiều ngọn đồi thưa thớt cây, nhiều thung lũng toàn trồng rau quả. Nhà kính bao trùm kín nhiều nơi. Rải rác hai bên đường mọc lên những khách sạn, nhà hàng. Ông đọc kịp vài tên: Khách sạn Dalat Nature's, Nhà hàng Xiên Nướng –Ăn Vặt, Chả Ram Bà Béo.

Xe tiếp tục chạy về phía Trại Mát. Ông còn nhớ rằng mãi đến cuối thập niên 1960 qua đầu thập niên 1970, vẫn còn đường xe lửa nối liền Đà Lạt (độ cao trung bình là 1,500 mét) với Tháp Chàm thuộc Phan Rang (đồng bằng). Vì cách biệt của độ cao, đường xe lửa phải qua nhiều con dốc rất ngặt nghèo nên ngay giữa hai đường rầy chạy song song còn có đường rầy thứ ba có răng cưa ăn khớp với răng

https://tieulun.hopto.org

cưa của toa đầu máy và những toa khác (do người Pháp thực hiện gọi là *chemin de fer crémaillère*, tiếng Anh: cog-rail). Nhờ thế xe lửa khỏi bị tuột khi xuống dốc, và bám được đường khi lên dốc. Đấy là đoạn đường hỏa xa rất hiếm hoi và quý giá vô cùng chạy qua nhiều đồi, núi, rừng cao nguyên tuyệt đẹp. Hồi nhỏ ngồi trên xe chạy trên con đường này, ông thích nhất khi xe leo dốc quanh co luồn qua những rừng lau sậy, cờ lau quẹt vào thành cửa sổ xe sột soạt, hay bay phất phơ trong gió. Trên thế giới chỉ nước ta và Thụy Sĩ có loại đường xe lửa như thế.

Phải mất 30 năm cực kỳ khó khăn và gian khổ mới hoàn thành con đường sắt ấy với độ dài gần 84 km trong đó đường răng cưa chiếm đến 43 km. Đường răng cưa bên Thụy Sĩ chỉ dài 25 km ở đoạn vượt qua đèo Furka trong rặng núi Alps, và không có nhiều dốc cao bằng đường sắt Việt Nam. Bắt đầu từ năm 1932, con đường được được sử dụng. Sau 40 năm hoạt động, đến năm 1972, chiến tranh tàn khốc đã phong tỏa con đường. Tiếc thay, sau 1975 khi đã có hòa bình, vì tầm nhìn ngắn hoặc vì tham nhũng, nhà đương cuộc cho gỡ bỏ con đường sắt đó, lấy tà vẹt, đường rầy dùng để tăng cường cho con đường sắt Thống Nhất, hoặc đem bán hết sạch làm sắt vụn. Các đầu máy hơi nước cổ xưa qúy báu nay không còn được sản xuất nữa và một số toa hạng nhất, thì mang bán cho công ty DFB (Dampfbaln Furka-Bergstrecke),Thuỵ Sĩ, với giá rẻ mạt, 650 nghìn đô-la Mỹ. Thụy Sĩ đã vô cùng hân hoan sử dụng những đầu máy và toa đó để góp phần phục vụ cho ngành du lịch núi Alps bằng Hoả Xa rất được thế giới hâm mộ.

(Theo Nguyễn Bảo Châu: http://trithucvn.net/van-hoa/chuyen-buon-ve-tuyen-dương-sat-rang-cua-huyen-tho-ai-phan-rang-da-lat-html).

Nay chỉ còn đoạn đường sắt ngắn và ít dốc từ Đà Lạt đến Trại Mát. Lại không có đầu máy hơi nước, buộc lòng phải dùng đầu máy chạy điện kéo mấy toa hạng ba nhỏ và xấu, đưa du khách ít ỏi ngày có ngày không, đi xuống đi lên.

Đường qua khỏi Trại Mát bắt đầu dốc nghiêng nhiều, dài và rất quanh co, hiểm trở, khiến xe phải chạy chậm. Vài dấu vết xưa liên quan đến con đường răng cưa huyền thoại

https://tieulun.hopto.org

xuất hiện đây đó. Đấy là những gì còn sót lại, những kiến trúc hoang tàn, đổ nát, trên đó có những hàng chữ cũ kỹ, hoen ố: Ga Cầu Đất, Hầm Hoả Xa. Mong rằng những dấu xưa đó sẽ không bị bàn tay con người hủy diệt lần chót. Lại cũng gặp những đoạn đường sương mù dày dặc hầu như quanh năm, thì may mắn thay, trước đấy chừng vài trăm mét, có những bảng chỉ dẫn cắm bên đường: Đi Chậm. Đường Nhiều Sương Mù.

Ông tới Trạm Hành thì đã 2 giờ chiều. Chỉ còn một mình ông đến trạm cuối này. Xe đậu tại một khoảng đất trống nhỏ cạnh con đường cái cách quận lỵ không xa lắm. Nhưng muốn đến đó, phải vượt qua một con đường dốc. Thì giờ còn ít ỏi, ông liệu cũng khó cuốc bộ nổi.

"Anh ơi, khi nào trở lại Đà Lạt?"

"Không có ai đi. Chắc phải chờ một vài tiếng nữa," anh tài xế trả lời.

"Đây tới Cầu Đất bao xa?"

"Khoảng 10 cây số."

"Gần đây có quán ăn nào không?"

"Có. Chú chịu khó đi bộ ngược lại độ vài cây số thì tới. Quán bên phải."

Ông vừa đói, vừa thèm một cốc cà phê thật nóng. Xuống xe, theo lời tài xế, ông đi men theo lề bên trái lên dốc. Cái dốc cong queo và thật dài như không bao giờ hết. Đi mới mấy trăm mét đã mệt nhoài. Trời lạnh, và gió, và đói. Gió chạy luồn theo con đèo cao ngút. Đứng nghỉ chân một bên đường, ông nhìn quanh. Mé trái con đường, thung lũng mênh mông, những vườn chè, vườn cà phê, vườn rau. Đây đó những mái ngói đỏ ẩn núp dưới những chòm thông xanh. Có lẽ đó là những dinh thự lớn lao của các "đại gia", hay trụ sở của chánh quyền. Trong khi đó, phía bên phải con đường, trên những ngọn đồi xơ xác, những gò đất đá khô cằn, rải rác những túp lều tranh xiêu vẹo.

Ông tiếp tục leo dốc. Qua khỏi một khúc quanh, một cái gọi là cái quán nằm cheo leo trên mô đất cao hơn mặt đường độ vài ba mét. Ông mừng rỡ bước vào quán. Mấy trái dừa nằm dưới đất, vài nải chuối, hai ba chai nước ngọt, đặt trên cái chõng tre rệu rạo. Thế thôi. Ông nghe tiếng nước sôi sùng sục. Đảo mắt tìm, thấy có cái nồi vung đậy kín nằm trên cái lò đất ở một góc quán. Khói bay lên, mùi thịt

https://tieulun.hopto.org

gà hầm thơm phưng phức. Bụng ông càng cồn cào. Ông gọi chủ quán hai lần. Không có tiếng trả lời. Bước sâu vào. Sau tấm phên mỏng, một người nằm trên ghế bố trùm mền kín đầu.

"Cháo gà đang nấu phải không? Cho tôi một tô."
"Tui cảm nặng. Thằng rể nấu cháo cho tui. Không bán."
"Thế có gì ăn không?"
"Có." Giọng nói thều thào, mệt nhọc. "Có dừa. Tui đau, chặt lấy mà ăn. Để tiền đâu đó cũng được. Mười ngàn một trái."

Ông ngán ngẩm, rời ngay khỏi quán. Chỉ bước thêm được mấy bước, ông ngồi bệt xuống lề đường. Ngồi khá lâu chờ chiếc xe Trạm Hành lúc nãy mà không thấy. Bỗng một xe gắn máy chạy từ dưới xa lên, ông đứng dậy bước ra giữa đường dang hai tay xin đi quá giang tới Cầu Đất. May cho ông, gặp người tốt bụng.

Ông không còn sức lê lết từ con đường cái vào chợ Cầu Đất gần đấy. Hồi bé, nó thường thắc mắc vì cái tên Cầu Đất. Nó biết cầu sắt, cầu xi-măng, cầu gỗ. Nó có nghe nói cầu tre. Nhưng cầu đất? Lấy đất làm cầu cũng được hay sao? Nó xin thua. Trong chuyến đi lần này, ông cũng có ý muốn xem thử cái cầu đó ra thế nào, nhưng liệu có còn đủ thì giờ hay không. Thấy vài quán hàng cũng nằm cheo leo trên gò đất cạnh con đường, ông ráng sức leo lên mấy bậc tam cấp bằng đất lồi lõm, đến gần cái sạp, ngồi phịch xuống chiếc ghế gỗ độc nhất của quán. Cái quán này cũng xiêu vẹo, nhưng chắc chắn "sang trọng" hơn cái quán "cháo gà" gần Trạm Hành. Cô chủ quán trẻ tuổi ân cần chào hỏi:

"Thưa bác mua chi?"
"Ở đây bán chi?"

Cô ta khoảng trên 20 tuổi, quần dài đen, áo bà ba trắng, tóc uốn qua quýt, mặt hiền khô, không cao không thấp, có chút da thịt như những gái quê khác, không đẹp không xấu. Đúng ra, đẹp nhiều hơn xấu nhờ cái vẻ thật thà, hồn nhiên. Thay cho câu trả lời, cô đưa mắt quanh cái sạp hàng nhỏ, ông cũng theo đó mà nhìn. Rổ gạo, rổ đậu xanh, trẹt cá khô, mớ khoai luộc phơi khô, hũ muối, hũ đường, mấy chai nước ngọt, và vài món linh tinh khác. Lại có một chai mật ong đặt cạnh mấy chai nước ngọt. Dưới đất, kế bên sạp hàng, là một

https://tieulun.hopto.org

chùm dừa. Ông nhớ quán vừa rồi cũng có dừa. Ông nghĩ rằng vùng này có trồng dừa chứ không phải chỉ có trà, cà phê, và rau quả.

"Đây có chi ăn không cô? Có chi uống không?"

"Chỉ có mấy thứ bác thấy đó, chớ không bán đồ ăn. Bác chịu khó vô trong chợ. A mà chợ giờ này dẹp rồi, chỉ đông buổi sáng. Uống thì có, có dừa, và nước ngọt."

Ông buột miệng:

"Tôi đói bụng quá."

"Hay là bác uống nước dừa, xong cháu chẻ ra bác lấy muỗng nạo ăn đỡ đói." Lim dim mắt ngẫm nghĩ. "A mà cháu có nồi khoai lang mới luộc để ăn trưa. Bác ăn nghe. Khoai lang đây cũng ngon. Mà cháu không lấy tiền đâu."

Ông thấy vui hẳn lên, tạm quên đói, gợi chuyện:

"Cô bán đây lâu chưa?"

"Lâu lắm. Từ nhỏ. Cháu thôi học sớm. Cái hàng này của má, mà trước đó là của bà. Má tự nhiên yếu đi, thỉnh thoảng ra đây ngồi chơi cho đỡ nhớ hàng họ bà con thôi. Cho nên bây giờ cháu là bà chủ rồi đó." Cô cười vui vẻ. "Nè, cháu đi lấy khoai lang nghe."

Trong khi cô hàng loay hoay duống nồi khoai từ lò bếp để lên mé sạp, rồi đi lấy hai cái tô, và lấy khăn lau cho sạch, ông quay nhìn lui con đường đèo vừa đi qua. Ông có cảm tưởng như nhìn xuống vực thẳm. Bỗng thấy lòng bùi ngùi.

Có những người nghèo nàn sống bám vào góc phố, vỉa hè, mé chợ, con đường, từ đời này qua đời khác. Thời gian cứ việc trôi mãi không ngừng cùng với dâu biển, thăng trầm. Phần họ, họ vẫn bám trụ tại một nơi nào đó, buôn thúng bán mẹt, hoặc mở quán nước, quán hàng be bé, hoặc sạp may, sạp hớt tóc, sạp sửa giày dép nho nhỏ. Lại có người vốn liếng chỉ là một nồi cháo trắng và mấy hột vịt muối, bán từ nửa đêm cho tới sáng. Ngồi, mệt thì nằm xuống ngủ, tại những ngã tư đường dưới cột đèn, hay tại một góc chợ tối tăm, phục vụ cho những kẻ lỡ độ đường. Ai đến, phải chờ năm ba phút, tô cháo sẽ được hâm lên cho nóng.

Họ sống lê la ngày lại ngày, đơn sơ, mộc mạc, thiếu thốn, và tốt bụng. Dường như cả trăm năm đã qua, những người như cô hàng hôm nay, chú khách rang cà phê ngày xưa vẫn không có gì khác, vẫn sống bên lề mọi biến động của lịch sử, không quan tâm đến thời cuộc, không tranh

https://tieulun.hopto.org

giành, mưu mô, lừa gạt, chém giết. Họ cam chịu, không than van, không đòi hỏi.

"Bác ơi, ăn với cháu nghe."

Ông quay lại:

"Cám ơn cô. Thế còn ông già?"

Cô ngơ ngác:

"Bác nói cái chi?"

"Ông già ba của cô ... Ông làm gì?"

"À, à, ba hả. Ba chết khi cháu chưa đẻ."

"Cô được mấy con?"

Cô hàng đỏ mặt:

"Cháu chưa có chồng." Nói xong cô cười nhẹ nhàng.

"Bác đi đâu mà tới đây một mình vậy hả bác?"

Ông không biết trả lời ra sao, đành bịa chuyện:

"Tôi ở Đà Lạt về đây tìm bà ... bà ..."

"Bà nào? Bác nhớ tên không?"

"Bà Thu."

Cô hàng, cặp mắt sáng rỡ, reo lên:

"Ô, bà Thu, cháu biết. Đúng là bà Thu đó rồi. Bả giàu lắm. Giàu nhứt Cầu Đất. Nhà cháu chỉ cách nhà bả có một cái gò cỏ tranh. Mà cả nhà bả đã đi Mỹ hết trọi. Bác có bà con gần gũi, hay thân thiết gì với bà đó không?"

Ông nói đại:

"Thân chớ sao không thân. Thân lắm."

Cô hàng lại có vẻ băn khoăn. Ông nhủ thầm, cô này thích lim dim mắt ngẫm nghĩ. Bỗng cô nhíu mày nói lẩm bẩm:

"Cháu thật không ngờ ..."

Nói chưa hết câu, cô hàng dừng lại. Ông thúc giục:

"Cô cứ nói tiếp đi, tôi đang nghe."

"Dạ, bà Thu trông phúc hậu. Thế mà ... Thôi, cháu không nói nữa."

Ông làm bộ khẩn khoản:

"Cô cứ nói đi, tôi đang muốn nghe thêm. Vì bà và gia đình tôi thân nhau lắm." Nói xong ông cảm thấy ngượng. Người ta chân thật, mà mình quen tính, ưa giở trò.

"Thân thì lẽ ra trước khi đi phải báo cho bác biết chớ. Bác ở xa. Già yếu một mình tìm về đây thăm không gặp. Cháu thấy tội bác quá à."

Ông giở trò thêm, lần này không chủ ý, như ngọn tên

https://tieulun.hopto.org

bay khỏi cung khi chưa hết đà:

"Thời buổi này khó khăn lắm cô ơi. Bà ấy im lặng đi như trốn như thế mới an toàn. Nói cho tôi biết thì có thể người khác cũng biết. Công an cũng biết. Nguy hiểm lắm."

Cô hàng trố mắt nhìn ông, ra vẻ cám ơn:

"Trời đất! Bác không nói cháu chẳng hiểu chi cả. Nghĩ sai cho người ta, tội chết. Cháu cám ơn bác lắm."

Ông làm lơ, nhìn vào nồi khoai đang bốc khói, rồi làm bộ mừng rỡ hỏi:

"A này, cô cũng có bán mật? Mật thật hay mật giả?"

"Dạ mật làm sao giả được."

"Tức là mật đặc biệt Đa Tân La?"

Cô hàng ngơ ngác. Ông ngập ngừng hỏi tiếp:

"Tôi muốn biết cô lấy mật ở đâu?"

"Dạ, ong lúc nào cũng làm tổ trên cây."

NGỰ THUYẾT
12/2020

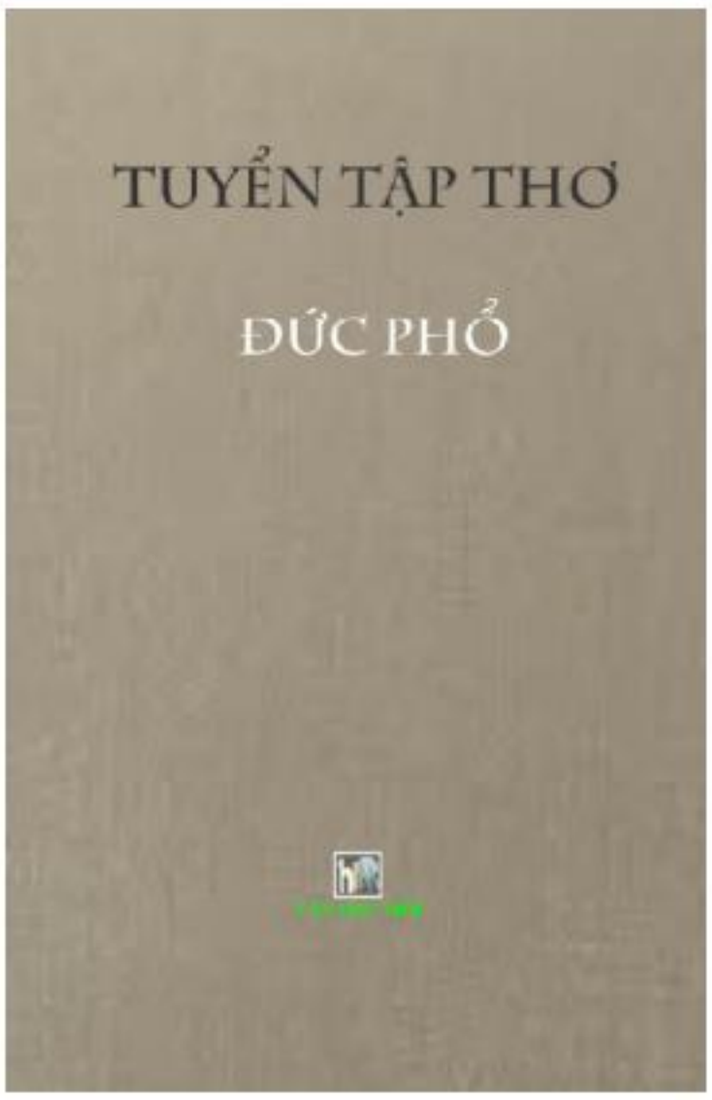

địa chỉ liên lạc:
1/ nxb văn học mới
hanguyendu@gmail.com
vanhocmoi68@gmail.com
điện thoại: 714-723-9652
2/ đức phổ
dducpho@gmail.com
điện thoại: 912-659-1539

Trân trong giới thiệu với quí độc giả
NXB Văn Học Mới vừa qua đã ấn loát và phát hành trên Amazon Tuyển Tập Thơ Đức Phổ, theo Link dưới đây:

https://www.amazon.com/Tho-Tuyen-Duc-PHO/dp/1716385652/ref=sr_1_26?d-child=1&keywords=van+hoc+moi&qid=1608091494&sr=8-26

https://tieulun.hopto.org

HỒ XOA

còn lại phía sau

Phía sau bóng chiều
Là hoàng hôn đổ liêu xiêu
Phía sau ngày xưa
Về nghe tóc đã rụng nhiều

Con đường ngày xưa
Cỏ úa như màu tóc nhuộm
Con chim nào buồn
Kêu hoài nào biết nhớ ai

Em như ve sầu
Chết trong lời thu cầu nguyện
Máu ta ta pha cồn
Vẫn màu tươi thuở trinh nguyên

Phía sau đường về
Có lời khắc khoải ru con
Nghe trong chiều hoang
Tiếng chuông rụng xuống lá vàng

Phía sau địa đàng
Ngổn ngang bên trời cát bụi
Ta như ngọn gió
Về hôn một chút môi người .

https://tieulun.hopto.org

HỒ XOA
với Mẹ mùa xuân

Đất trời vào Xuân sau mùa giông bão
Mà mùa Xuân là mùa giông bão mẹ tôi
Người tả tơi sau những lần Xuân đến
Chúng tôi lớn khôn trên nỗi đau Người

Xuân về mẹ chẳng dám ăn no
Đến tàn hơi vẫn một manh áo cũ
Ngày no đủ mẹ không còn nữa
Ôi làm gì cho lòng mẹ được vui !

Tóc bạc rồi hỡi những mùa Xuân tôi
Chinh chiến, ác gian ngập bờ thế kỉ
Chiều cuối năm mênh mông hồi kinh gọi
Còn ai nghe một tiếng chuông rơi ?

Năm tháng nào phai dáng mẹ tôi
Nước mắt mặn đắng một đời con dại
Mây khóc tóc một đời không buồn chải
Ngó lên trời Xuân mẹ phủ đời con

Em đừng buồn mùa Xuân không tặng hoa
Một đời mẹ chưa dám nhìn hoa đẹp
Ta lặng lẽ muôn hướng đời nhộn nhịp
Mẹ/ Tình yêu của những Tình yêu.

HỒ XOA

https://tieulun.hopto.org

TRẦN HẠ VI

định nghĩa em

Em mang sự dễ tổn thương trên hai tay áo
vui buồn hiện rõ trên khuôn mặt
trong những dòng thơ
nhạy cảm đến bất ngờ
bơ vơ trong rừng cảm xúc
không nơi nương dựa
em sống thật như là em đang nói
em nói thật như là em đang sống
chẳng có gì bí ẩn đâu anh
quả cầu thủy tinh lóng ngóng

hai phần ba cuộc đời
học cách tự xoay
loay hoay
loay hoay
hai tay áo em đầy nước mắt
váy em dệt bằng mây
em ở đây hay em không ở đây
em lý tính hay em mơ mộng
dòng sông muôn ngàn sóng
anh đứng xa ra
khéo lại chết chìm...

TRẦN HẠ VI
30.08.2020/THV

https://tieulun.hopto.org

THÙY AN

xuân Huế, và tuổi thơ tôi…

1. Sau nhà ông ngoại tôi có một khoảng đất nhỏ trồng hoa do chính tay ông bốn mùa bắt sâu, tưới nước. Chỉ là những loại hoa thường thấy trong các ngôi vườn Huế nhưng dưới đôi mắt bé thơ của tôi, bàn tay khéo léo của ông như có phép mầu. Những cánh mộc lan trở nên tím biếc. Khóm nguyệt quế trắng ngần tỏa ngát hương thơm. Thược dược, hồng nhung, cẩm chướng… lung linh những sắc màu huyền ảo. Đặc biệt là mấy gốc hoàng mai, cứ mỗi độ Xuân về, ông chăm sóc kỹ lắm. Những ngày giáp tết, niềm vui của ông là mời bạn bè đến thăm vườn, uống trà thưởng hoa, sau đó tặng mỗi người một nhành mai mang về chưng tết.

Trong khi đó, bà ngoại tôi tất bật làm hàng bán tết. Nào là mứt bánh, dưa món, củ kiệu… lại còn thêm những món cao cấp như nem, tré, chả lụa, chả bông… Bà huy động tất cả các thành viên trong gia đình, không phân biệt nam nữ (dĩ nhiên là phải chừa ông ngoại ra). Hồi ấy, trừ mẹ tôi, các cậu, các dì tôi chưa lập gia đình, nhà đông như kiến. Chủ trương "lớn làm việc lớn, nhỏ làm việc nhỏ", suốt ngày, bà truyền lệnh: "Thằng Ti chở hàng, thằng Tô quết thịt…", rồi thì: "Con Nết in bánh, con Na xên mứt…" Tôi còn nhỏ xíu vẫn không thoát: " Bé Chút ra vườn coi mấy nia củ cải, cà rốt cho mệ làm dưa món." Có lần tôi ham nhảy lò cò, trời mưa không kịp đem vô, bị bà ngoại đánh cho ba roi, còn "mắng vốn" mẹ: "Mi cưng con quá hóa hư".

Bà ngoại tôi khéo tay lắm. Cứ nhìn lọn nem bà gói, miếng mứt bà tỉa, sắc óng mật hũ dưa món bà làm, quả xứng danh là "cao thủ"! Cao –thủ –không –chuyên –nghiệp nên mỗi lần tết đến, bà chỉ nhận "đơn đặt hàng" của bà con,

https://tieulun.hopto.org

bạn bè thôi. Vậy mà các dì, các cậu tôi vẫn than: "Chán mạ quá, nghỉ tết mà không được đi mô, suốt ngày cứ chúi đầu vô mấy cái mứt bánh." Hoặc : "Trai nam nhi mà phải quết thịt, gói bánh. Mạ ác quá." Vậy là bà ngoại nổi cơn tam bành: "Tổ cha bây chớ ác. Không làm thì cạp đất mà ăn à."

Trong các khâu làm hàng tết, tôi thích nhất là nhìn dì Nết in bánh. Tôi thường ngồi cạnh dì, chăm chú nhìn những ngón tay trắng hồng để cái khuôn rỗng lên mâm bột, đẩy qua đẩy về nhè nhẹ, rồi dùng tay kia dồn thêm bột nén vào thật chặt, xong dì đặt lên trên một cái nắp có chạm trổ ở mặt dưới. Tay dì thoăn thoắt xoay vòng, đồng thời hai ngón cái ấn lên nắp khuôn. Rất nhanh, dì đẩy cái khuôn rỗng ra, rồi nhấc nắp lên. Thế là hiện ra trước mắt tôi những chiếc bánh vuông vức khắc hình rồng phụng tuyệt vời. Có lần tôi nói: "Dì Nết dạy cháu làm với." Dì cười hiền lành: "Ừ, nhưng Chút đừng cho mệ biết nghe." Kể ra tôi cũng hơi bị thông minh. Thao tác vài lần, tôi làm nhanh hơn cả dì Nết, có thể đỡ đần được cho dì, tuy bánh tôi in không thể sắc sảo như "tác phẩm" của dì.

Sáng 23 tết, bà ngoại sửa soạn đi chợ mua đồ cúng ông Táo. Tôi níu áo bà: "Mệ ơi, cho cháu đi với." "Không được. Chợ tết đông đúc lắm, lạc đường chừ." Rồi bà hối: "Nết ơi, lo in cho xong mâm bánh để kịp gói sáng mai giao hàng nghe con. Mạ đi công chuyện chiều mới về.". Tội nghiệp dì Nết. Năm đó, dì mới quen chú Vinh học bên Sư Phạm, nhưng cứ bận suốt, không có cả thời gian hẹn hò. Dì ngồi từ sáng đến xế chiều, lưng mỏi cứng đơ. Bỗng mắt dì sáng lên khi thấy chú Vinh xuất hiện sau hàng chè tàu: "Phương, (Phương là tên khai sinh của dì) đi ciné nghe. Châu Tinh có phim hay lắm, anh mua vé rồi.". Dì ngó trước ngó sau rồi ngoắc tôi: "Còn khoảng mười mấy cái, Chút in dùm dì nghe." Tôi chưa kịp gật đầu, dì đã phóc vô buồng thay quần áo. Cả nhà, ai cũng đồng tình để dì Nết đi chơi, trừ bà ngoại. Tôi hét lớn: "Mệ đi vắng rồi, khỏi lo." Không biết tôi lanh chanh thế nào mà khi in, tay nén của tôi không được chặt, đến khi gói, mấy cái bánh sau cùng đều bị móp méo hoặc sứt mẻ. Bà ngoại la dì Nết : "Con gái chi mà vụng về khê thúi." Dì nheo mắt nhìn tôi, tôi le lưỡi nhìn dì, không ai dám hé răng.

https://tieulun.hopto.org

2. Khoảng đầu tháng chạp, đối diện nhà tôi bỗng hiện lên một hiệu uốn tóc mang tên Lệ Túy, khách vào ra khá tấp nập. Dì Na nói với dì Nết: " Cô Lệ Túy này mới tốt nghiệp một khóa Thẩm mỹ ở Sài Gòn đó." "Răng mi biết?" "Em có vô trong tiệm coi, thấy cô treo cái bằng to lắm, sang trọng lắm." Suy nghĩ một lát, dì Na thì thầm: "Em… định uốn tóc, chị thấy được không ?" Dì Nết tròn mắt: "Coi chừng giống Ma rốc keng đó (người da đen xứ Ma Rốc)." "Em tính rồi. Em sẽ dẫn con bé Chút đi trước." Năm đó, tôi mới 8 tuổi, học lớp ba trường dòng Mai Khôi. Vì quá nhỏ, tôi không hề biết mình sắp làm vật "thí nghiệm" cho dì Na. Nghe dì nói chủ nhật tới sẽ cho đi uốn tóc, tôi mừng hết lớn, tối nào cũng mơ mình có mái tóc dợn sóng đẹp như các cô đầm nhỏ in trên mấy tờ chương trình ciné. Nào ngờ, sau hai tiếng đồng hồ bị tra tấn (kẹp uốn tóc nặng như cùm), nhìn vào gương, tôi òa lên khóc. Trước mặt tôi là một con bé lạ hoắc, tóc trên đầu quăn tít như lò xo đang ngó tôi bằng đôi mắt ướt nhèm. Tôi dậm chân thình thịch: "Không biết, đền tóc lại cho Chút." Cô Lệ Túy ôm vai tôi, vỗ về: "Không sao đâu. Nay mai tóc cháu sẽ bớt quăn và rất đẹp cho mà xem." Tôi ráng đi ngủ sớm. Sáng mai thức dậy, tóc vẫn như Ma rốc keng, tôi nhất định không đi học. Cậu Tô cho tôi thỏi chocolat, rồi ấn cặp sách vào tay, dỗ dành: "Chút ngoan, lên xe cậu chở." Đến trường, bạn bè xúm lại xem làm tôi muốn độn thổ, tụi con trai còn hát chọc: *"Ai bảo phi dê (tóc frisé = tóc uốn) là đẹp, phi dê xấu lắm chứ. Đầu phi dê như bãi c… trâu, và như cái ổ rơm."* (nhại theo bài Em Bé Quê của Phạm Duy). Lại khóc. Lại đòi nghỉ học. Cậu Ti an ủi: "Cháu đừng lo. Người xưa thường bảo, xấu mặt thì lâu, xấu đầu mấy tí. Chút của cậu xinh đẹp như vậy, sợ gì chớ."

Cậu Ti nói đúng, cả cô Lệ Túy cũng đúng nữa. Khoảng hai tuần sau, mái tóc tôi trở nên mềm mại không ngờ. Những lớp tóc bớt quăn, xếp so le như làn sóng ôm lấy đầu, làm gương mặt tôi trở nên rạng rỡ khiến dì Nết phải kêu lên: "Bé Chút dễ thương quá." Dì Na được dịp kể công: "Nhờ dì mà Chút mới đẹp đó. Rứa mà chưa chi Chút đã méc mệ làm mệ la dì." Dì Na cũng có lý. Trong buổi liên hoan văn nghệ mừng xuân, nhờ mái tóc đặc biệt, tôi được soeur Thérèse chọn đứng giữa trong đội hình múa của trường. Vũ khúc "Thiếu nữ

https://tieulun.hopto.org

Việt Nam" múa trên nền nhạc của Lưu Hữu Phước: "*Trông hoa xuân thắm tươi trên muôn cành, lòng niên thiếu chan chứa hương xuân…*" đạt được giải nhất.

3.Mấy ngày tết, tôi thường theo ông ngoại đi thăm bà con, bạn bè của ông (để lấy tiền lì xì). Nếu người lớn gây sòng đánh tứ sắc, mạt chược, thì tôi theo đám trẻ con đi đánh bài vụ. Trò chơi gồm một bản vẽ các con vật màu mè sặc sỡ tương tự như bản vẽ bầu cua, nhưng nhỏ hơn, được dán trên một cái bàn thấp, và một cái bông vụ bằng gỗ nhỏ cỡ đốt ngón tay hình lăng trụ tám mặt, mỗi mặt in hình một con vật. Lâu rồi tôi không nhớ rõ, hình như là trâu, heo, ngựa, rùa, tôm, cá, voi, ếch (!?). Người chủ cái xoay vụ quay tít trên dĩa, rồi úp kín cái tô lên, miệng la lớn: "Đặt vô, đặt vô…một ăn sáu… rồi chưa? Cất tay, cất tay…" ồn ào từ đường cái cho đến góc vườn, ngõ hẻm. Đánh một giác (cắc), trúng được chung sáu giác, đánh hai giác ăn một đồng hai.

Tôi thích nhất là đổ xăm hường, đây là trò chơi trong vòng gia đình thân mật. Ông ngoại tôi có một bộ xăm hường bằng ngà rất đẹp. Ông quý lắm, chỉ lấy ra chơi trong ba ngày tết. Bộ xăm hường gồm nhiều thẻ dài ngắn, có những giá trị khác nhau. Người tham gia nắm 6 hột tào cáo (xí ngầu) thả vào cái tô lớn, cứ ra một mặt tứ (bốn nút) là được thẻ "nhất hường", hai mặt tứ thì được thẻ "nhị hường"… Tôi không nhớ bao nhiêu loại thẻ, chỉ nhớ đứng đầu bảng là thẻ "Trạng Nguyên" còn gọi là "Trạng Anh", tiếp đến là hai thẻ "Trạng Em". Đổ được 4 mặt tứ sẽ được "Trạng Anh", tổng số nút trên hai hột còn lại sẽ là tuổi của Trạng. Nếu người phiên sau cũng đổ được 4 mặt tứ, số tuổi Trạng lớn hơn, sẽ giật Trạng của người phiên trước. Nhớ có lần tôi đổ được Trạng 11 tuổi, chắc ăn như bắp. Nào ngờ, cầm Trạng chưa nóng tay đã thấy dì Na đổ được 4 mặt tứ, còn lại là hai mặt lục. Dì reo lên: "A, Trạng của tao 12 tuổi! Đưa đây, Chút!".Thế là tôi ôm chặt Trạng, dụi đầu vào lòng ông ngoại, khóc la ỏm tỏi: "Ôn, coi dì Na tề.". Ông ngoại cười, xoa đầu tôi rồi bảo dì Na: "Thôi, nhường cho cháu, đổ lại đi." Dì Na kí vào đầu tôi: "Đồ ăn gian không biết dị."

4. Ông ngoại cưng tôi, bà ngoại còn cưng tôi gấp bội.

https://tieulun.hopto.org

Tuy tuổi già hơi chướng, nhưng đi đâu bà cũng dắt tôi theo, lại còn đem cả những tấm bảng danh dự của tôi khoe với bạn bè: "Cháu tui học giỏi chưa?"Thích nhất là đi hội chợ với bà ngoại, tha hồ được ăn mặc đẹp lại thêm bánh kẹo rủng rỉnh đầy túi. Hội chợ thường được tổ chức vào những ngày gần tết kéo dài cho đến giữa tháng giêng. Qua mồng năm, mồng sáu, việc nhà rãnh rỗi, chiều nào bà ngoại cũng dắt tôi đi, rong chơi cho đến tối mịt mới về. Hội chợ được hình thành trên một khoảng đất rất rộng (hình như là bến Thương Bạc (?!), gồm những gian hàng treo đèn kết hoa rực rỡ, cùng nhiều trò chơi hấp dẫn du khách như ném vòng đầu vịt, đánh lô tô, quay số… Bà ngoại thường ghé gian hàng du lịch "mua vé" để tìm vận may. Cách chơi cũng đơn giản. Sau khi bán hết vé, chủ gian hàng bấm nút điện điều khiển một chiếc máy bay cất cánh, quay vòng vòng rồi đáp xuống một trong các sân bay được vẽ trên sàn gỗ bóng loáng: Huế, Đà Nẵng, Qui Nhơn, Nha Trang, Sài Gòn, Cần Thơ… nếu máy bay ghé đúng địa danh ghi trên vé, chủ vé sẽ được trúng thưởng. Phần thưởng khiêm nhường thôi, nhưng chủ yếu là vui. Vui nhất là nghe những lời văn hoa sáo rỗng của anh chàng bán vé: "Mua dzô, mua dzô… mời quí vị du lịch một vòng để ngắm nhìn giang sơn cẩm tú. Đây Đà Nẵng với Ngũ Hành Sơn bốn mùa lộng gió, bãi biển Tiên Sa sóng vỗ dạt dào… Đây Qui Nhơn với hàng dương liễu ngàn đời ôm ấp trái tim chàng thi sĩ tài hoa bạc mệnh… Đây Nha Trang, miền quê hương cát trắng…Đây Sài Gòn, hòn ngọc viễn đông…" Có lần bà ngoại đưa tiền cho tôi: " Tay cháu hên, cháu mua vé đi." Tôi chọn mua vé đi Huế và trúng được một cái… bình thủy! Cho nên thích nhất vẫn là câu: "Huế đẹp Huế thơ, Huế mơ Huế mộng, Huế với cầu Trường Tiền 6 vài 12 nhịp, với bến Phu Văn Lâu ai ngồi ai câu ai sầu ai thảm ai thương ai cảm ai nhớ ai trông …"

Hơn nửa thế kỷ trôi qua, nhưng mỗi lần nhắc đến kỷ niệm xưa, lòng không khỏi bùi ngùi …

THÙY AN

https://tieulun.hopto.org

PHAN HẠ DU

chớm đông

Qua màn mưa tầm tã
Phố núi giăng mờ sương
Đông dường như vội vã
Thèm nhớ về người thương

Thổi qua lòng gió rét
Mong tới người phương xa
Thương bông hồng rực rỡ
Run rẫy trong mưa nhoà

Chờ nhau đã sang mùa
Những ngày đông gió rét
Anh mặc đủ ấm chưa
Nỗi đợi chờ da diết

Em bên con dốc nhỏ
Tìm trong nắng ban mai
Ngóng anh như một thuở
Giấc mơ em thêm dài

Qua mùa thu em đợi
Đã sang đông em chờ
Ôi mùa đi rất chậm
Ngóng anh hoài trong mưa

https://tieulun.hopto.org

em sẽ là

Nếu anh là áng mây
Em sẽ là ngọn gió
Đi cuối đất, cuối trời
Lang thang cùng anh đó

Nếu anh là thảm cỏ
Trên phố núi tây nguyên
Em làm con nai nhỏ
Nhấm nháp anh thật hiền

Em mãi là con suối
Róc rách qua đời anh
Anh hãy là rừng biếc
Cho nước thêm mát lành

Mình là đôi chim nhỏ
Không xa núi xa rừng
Cùng xây lên tổ ấm
Mỏi cánh về ủ chung

Em yêu anh như thế
Sao ngốc quá anh ơi
Trong mắt em đã nói
Yêu thương không cạn lời

PHAN HẠ DU

https://tieulun.hopto.org

lặng lẽ chiều đông

Ôi ... thèm vòng tay ấm
Phố núi chạm chiều đông
Sao ngày đi rất chậm

Mơ từng giọt nắng hồng
Nhớ chiều đông quyến luyến
Chẳng muốn rời anh đâu
Chuông thánh đường em nguyện

Mà sao còn xa nhau ?
Nhớ mùa đông năm ấy
Gió run rẫy đầu cây
Sương giăng màu áo tím

Mắt anh nhìn thấy say
Lại mùa đông rồi anh
Vắng nhau buồn theo cỏ
Sương cứ giăng đầy trời

Xoáy em vào nỗi nhớ
Mơ về vòng tay ấm
Em lặng lẽ chiều đông
Sao anh về lại chậm
Để em ru tiếng lòng...

PHAN HẠ DU

https://tieulun.hopto.org

TRỊNH BỬU HOÀI

khúc trăng xưa

Trăng vẫn về
Gác mái hiên xưa
Rượu vẫn nở
Trên vành ly thuở trước
Chiếc ghế lạnh
Bởi một người không đến được
Đêm như sâu
Xuyên thẳm
Thế gian nầy

Ta vẫn về
Dưới mái hiên xưa
Rượu đã cạn tăm
Ly đã đổ
Trăng của trăm năm
Về đây lồ lộ
Người của hôm qua
Hư ảo phương nào

Sương vẫn về
Trắng mái hiên xưa
Ly ghế cũ
Vẫn mang hồn cổ độ
Ta vung tay
Đập trăng
Không vỡ
Ta ném ly
Tan nát trái tim mình…

https://tieulun.hopto.org

mang mang đèo cả

tặng Hoàng Đình Huy Quan

Mây trắng bay qua đầu núi
Mang mang sương khói đèo xa
Sóng vỗ ghềnh sâu hiu hắt
Chiều buông không một mái nhà

Vậy mà ta còn mê mải
Núi sông như nợ với mình
Tuổi đời ngày thêm ngắn lại
Đất trời càng rộng mênh mông

Ngó lên núi cao lồng lộng
Hồn ta hóa biển bên đời
Dẫu biết trăm năm là mộng
Bụi hồng đâu bẩn cuộc chơi

Xuôi Nam rồi lại ngược Bắc
Vẫn chưa đầy một túi thơ
Hơn nửa vai đời kiêu bạt
Vẫn chưa phai nắng giang hồ

Mây trắng bay qua đầu núi
Sẽ không trở lại bao giờ
Ta đi hết vòng nhân thế
Để về lại với tuổi thơ

Ngó lên núi cao lồng lộng
Chợt nghe tóc bạc trên đầu…

TRỊNH BỬU HOÀI

https://tieulun.hopto.org

ĐINH PHỤNG TIẾN

phục hồi bu-gi

Và đây là câu chuyện cũng như tiểu sử của người đàn ông có tên riêng là Bê Hùng Dũng, tạm gọi là Bê. Thật ra mãi sau này anh ta mới có tên Bê Hùng Dũng. Cái tên ấy như một tiền định, và được dùng luôn ở đây cho tiện. Còn lý do vì sao lại có tên Bê, rồi lại là Hùng Dũng thì sẽ giải thích sau. Câu chuyện ấy phải trở lui về qúa khứ, từ ngày xưa rất xa.

Đó là từ thời kỳ "tiêu thổ kháng chiến". Chính sách "vườn không nhà trống" thời ấy, cuối cùng đã làm cho nông thôn miền bắc trở nên tiêu điều. Lúc ấy trận đói tháng Ba năm Ất Dậu mới dứt. Bê, trong ký ức tuổi thơ của mình, là những tháng năm buồn bã ở làng quê ven bờ sông Hồng, phía bắc kinh thành Thăng Long xưa. Trong trận đói năm ấy, Bê chỉ thấy những xác người nằm chết co quắp bên đình làng. Những đứa trẻ khóc đứt hơi ở đầu chợ, dưới thời tiết tháng Ba lạnh giá rồi cũng chết vào sáng hôm sau. Những đứa trẻ ấy, do những bà mẹ không đủ sức nuôi con, mà đành dứt lòng "đem con bỏ chợ" với hy vọng có người thương tình đem về nuôi cho chúng sống. Quê hương Bê, làng Cổ Nhuế, có đầy đủ quá khứ hào hùng và cả những đau buồn. Khi chiến tranh thế giới lần thứ hai kết thúc, lại là lúc Bê phải rời bỏ làng Cổ Nhuế để tản cư tới những miền quê hẻo lánh hơn. Tuổi thơ của Bê là một chuỗi những tháng năm không may mắn. Vì chiến tranh luôn xô đẩy cái gia đình nhỏ bé ấy càng ngày càng đi sâu vào những miền đất xa xôi của đất nước. Khi trở về làng cũ, Bê có một người bạn vong niên: Hà Văn Bá. Hóa ra tình bạn vong niên thêm tình đồng hương, sau này càng thêm gắn bó. Hà Văn Bá hơn Bê sáu tuổi. Nhà nghèo, lại tai trời

https://tieulun.hopto.org

ách nước, lên bẩy tuổi, Hà Văn Bá đã phải chăn trâu, cắt cỏ, và do đó mà Bá đi học rất trễ. Ngồi chung một lớp với Bê nhưng chênh lệch về tuổi tác không phải là trở ngại để họ không thể kết thân với nhau. Mười lăm tuổi, Hà Văn Bá mới học lớp nhì (sau này gọi là lớp bốn), Hà Văn Bá là một "thanh niên" có chí lớn và có lòng… yêu nước nồng nàn.

Tuổi lớn, cùng với sự khôn ngoan và những hành động khác người của Hà Văn Bá từng khiến Bê yêu mến, khâm phục, và tự hào về người bạn vong niên của mình. Thuở ấy, thi thoảng Hà Văn Bá bỏ lớp đi đâu đó một hai ngày, có khi lâu hơn. Những lần ấy học trò trong lớp xôn xao, giống như mặt nước ao bèo bị dao động bởi một cục đất vô tình ném xuống, rồi những mảng bèo ấy khép lại bình yên như chưa từng có chuyện gì xẩy ra, khi Hà Văn Bá trở về lớp học, Bá lại cúi cái đầu trọc nghiêng nghiêng trên trang giấy vở học trò.

Hà Văn Bá có nhiều năng khiếu đáng nể. Anh có một cái ống đồng, với vài cục đất vê tròn phơi khô làm đạn, anh có thể thổi chết một con chim, bắn hạ một con gà. Anh có thể bơi qua sông trong mùa mưa lũ. Anh cũng có thể thả lời bông lơn chọc ghẹo gái làng, khiến các cô đỏ mặt. Nữ thập tam, nam thập lục, sang năm tớ lấy vợ được rồi, anh nói thế. Nhưng cứ để đấy, khi nào cách mạng thành công hãy hay, vẫn lời anh nói. Đó là lần đầu tiên Bê nghe được hai tiếng "cách mạng".

Trong lớp học, Bê ngồi cạnh Hà Văn Bá, và nhờ vậy Bê học hỏi được ở người "thanh niên" này nhiều điều. Kể tử ngày quen biết Bá, trí khôn của Bê như được mở rộng thêm ra. Người bạn vong niên này đã khai mở cho Bê những nẻo đường trí tuệ mới mẻ, cùng những chân trời hiểu biết rực rỡ. Tuổi thơ của Bê in đậm dấu ấn về người "thanh niên" lỗi lạc ấy. Tuổi cao, vóc dáng nhỏ thó, mắt láo liên, học hành chậm lụt vì hình như tâm hồn người "thanh niên" ấy bao giờ cũng hướng ra bên ngoài lớp học, ở tận tít tắp chân trời xa, ở những ước mơ…

Nhà Hà Văn Bá ở tận cuối thôn, chỉ có hai mẹ con. Nghe đâu, ông bố đã qua đời vào những ngày cuối cùng của nạn đói năm Ất Dậu. Sau khi chôn cất, thật ra là vùi lấp ở một rẻo đất hoang, mẹ Bá tiếp tục cuộc đời cấy thuê, bữa đói bữa no. Bá phụ mẹ những công việc lặt vặt để mưu sinh.

https://tieulun.hopto.org

Hai mẹ con làm quần quật mà vẫn chẳng đủ ăn. Tuổi thơ của Bá đầy ắp những tháng năm đói lạnh. Bá đến trường học rất trễ trong hoàn cảnh đó. Vậy mà trong cái thôn nghèo xơ xác ấy, một thời từng âm ỉ những lời đồn thổi, những câu chuyện có vẻ như một thứ hoang đường về một cuộc đổi đời. Cuộc đổi đời đã bắt đầu ở một đất nước xa xôi, nơi không có kẻ giầu người nghèo, nơi chỉ có mùa xuân: Trẻ em thì ca hát, uống sữa trước khi đến trường. Người lớn làm việc trong các xưởng máy, trên những cánh đồng mà ở đó không có cai phu, không có phú hào, địa chủ, làm được bao nhiêu, chia đều lợi tức với nhau.

Có lần Hà Văn Bá bỏ học năm ngày. Khi trở lại lớp, thầy giáo hỏi lý do thì Bá nói anh đi theo lời yêu cầu của chú Thông Núi. Thầy lặng yên, trên nét mặt của thầy một thoáng âu lo. Từ đó, như là một sự mặc nhiên, Bá có thể đến lớp hay vắng mặt bất cứ khi nào. Thông Núi là ai, mà sao thầy có vẻ e dè? Một lần nọ, Bá lại nhắc đến hai tiếng "cách mạng". Bấy giờ, ở nông thôn miền bắc đâu đó cũng có nghe… nhất là sau cái trận đói tháng Ba năm Ất Dậu 1945…

Sau này Bá nói lại, cái nạn đói ấy là do bọn địa chủ, bọn cường hào ác bá, bọn vua quan gây ra, bởi vì chúng đã cướp sạch của mọi người. Cách mạng sẽ lấy lại của cải của chúng để chia cho người nghèo. Người dạy cho Bá biết điều ấy là… chú Thông Núi. Vẫn theo lời Bá, chú Thông Núi đang hoạt động bí mật, và lâu lâu mới về làng một lần để xây dựng phong trào…, năm ấy Thông Núi đã ngoài hai mươi. Chú Thông Núi thường về làng vào ban đêm. Theo lời Bá kể, chú về một cách âm thầm, khi thì với một cây mã tấu trên lưng, lại có khi với khẩu súng ngắn bên hông. Dạo ấy, các thôn làng chìm đắm trong bầu không khí hoàn toàn vắng lặng về đêm. Người ta được lệnh phải giết sạch chó mèo để dành sự bí mật, yên tĩnh cho hoạt động cách mạng. Ban đầu người ta giết chó để ăn thịt rất hào hứng vì chỉ có lý do phục vụ cách mạng mà lại được ăn thịt chó thì không có gì chính nghĩa hơn. Nhưng rồi thì nguy cơ đàn chó sẽ… tuyệt chủng là điều có thật. Chuyện ấy mà xẩy ra thì là một đại họa chứ chẳng chơi. Và dân làng lại lén lút gầy dựng lại đàn chó một cách kín đáo, để mặc cách mạng hô hào giết chó, giết mèo.

Chú Thông Núi tự nhận mình là người Mác-xít.

https://tieulun.hopto.org

Người Mác-xít ấy có lần tuyên bố rằng con người là do loài khỉ mà ra. Chú truyền đạt điều này cho Hà Văn Bá. Nói như vậy thì còn Chúa, Phật gì nữa, mẹ Bá kịch liệt phản đối. Bá cũng cảm thấy khó tin… nhưng đó là chuyện xa vời, cái cụ thể của cách mạng là… sẽ được no bụng cái đã.

Chú Thông Núi, một vóc dáng uy quyền, một tấm gương sáng chói, một cuộc đời phong phú, một đầu óc uyên bác với súng ngắn bên hông… về làng xây dựng phong trào. Chú thuyết giảng về cách mạng, về nguồn gốc của con người. Một mình chú, chỉ một mình chú dám lên tiếng kêu gọi đấu tranh cho một cuộc đời cơm no áo ấm của dân làng. Chú bảo: Chúa, Phật là do bọn bóc lột bịa ra để kìm kẹp dân chúng. Chú bảo chắc chắn như đinh đóng cột rằng, con người đích thực là do loài khỉ mà ra. Cái này chú nói là… triết học Mác-Lênin. Đối với Hà Văn Bá thì triết học Mác-Lênin khó hiểu qúa nhưng những khẩu hiệu như cơm no áo ấm, làm việc theo năng lực, hưởng thụ theo nhu cầu thì dễ hiểu hơn. Chú Thông Núi từng cắt nghĩa rằng, làm việc theo năng lực tức là sức mình làm tới đâu thì làm tới đó thôi. Còn hưởng theo nhu cầu là mình cần bao nhiêu, cứ hưởng theo bấy nhiêu. Theo Bá, cuộc cách mạng này hay qúa sức tưởng tượng. Vậy mà trên đất nước Liên-Xô xa xôi nọ, Lênin đã làm xong cuộc cách mạng ấy rồi. Lênin là ai? Con người mà mồm ngang mũi dọc như thế nào thì Bá không biết, nhưng người đã làm xong cuộc cách mạng như thế thật đáng để mọi người phải biết ơn.

Tuổi thơ của Bê được Hà Văn Bá, một người bạn, một người thầy khai mở những bài học đầu đời về cách mạng, và phái tính. Hà Văn Bá bảo phải có cách mạng, phải có đấu tranh thì đời sống mới tốt đẹp hơn được (điều này Hà Văn Bá chỉ nhắc lại lời của chú Thông Núi mà thôi). Cũng như giống đực và giống cái phải có đấu tranh thì mới sinh sôi nẩy nở (điều này thì chắc là Hà Văn Bá đã bịa ra, nhưng để cho có vẻ đáng tin, Bá cũng nói rằng chú Thông Núi bảo thế).

Lần ấy, Bê và Bá thấy một con chó đực đang "đấu tranh" với con chó cái ở bờ sông. Có lẽ không nên mô tả lại cuộc "đấu tranh" này, nhưng mà việc ấy đã gieo vào đầu óc Bê biết bao nhiêu là thắc mắc. Sau đó hai con chó cứ dính chặt lấy nhau trông rất tội nghiệp. Bá nói: Ở đời phải

https://tieulun.hopto.org

có đấu tranh, phải có âm dương thì mới tiến bộ, chú Thông Núi bảo thế. Đấu tranh cho tiến bộ, đấu tranh để gìn giữ đời sau như ngọn lửa không bao giờ tắt.

Chú Thông Núi đi làm cách mạng. Lâu lâu chú mới về làng, và mỗi lần chú về là có tin vui cho mọi người, cho đại cuộc. Khi thì quân đội đồng minh sắp tiến vào Béc-linh, khi thì những chiến sĩ Hồng quân đang bao vây quân Phát-xít… có khi thì người anh em Liên-Xô đã tìm ra phương pháp nuôi lợn chỉ trong vài tuần có thể to bằng con bò. Béc-linh ở đâu không ai biết, quân Phát-xít là cái gì cũng chẳng ai hay nhưng chuyện nuôi một con lợn to bằng con bò trong vài tuần thì quả là điều phấn khích rất cụ thể. Cái đó là năng suất, Thông Núi nhấn mạnh, và sau đó Hà Văn Bá lặp lại ở bất cứ nơi nào có thể. Thông Núi gào thét giữa đám đông, dưới ánh sáng mờ ảo của những ngọn đuốc hồng, rằng chỉ có cách mạng mới tạo được một năng suất to lớn như thế…

Hà Văn Bá lặp lại, cách mạng là đấu tranh, đấu tranh là năng suất, năng suất là… con lợn to bằng con bò. Như vậy, cứ mỗi lần chú Thông Núi về làng là Hà Văn Bá lại bỏ học mất mấy buổi để đi theo chú trong những kỳ hội họp, mít tinh. Nhiệm vụ của Bá là đến từng nhà để thông báo địa điểm tập họp cũng như làm bất cứ điều gì chú cần. Bá trở thành người quan trọng của phong trào, cho nên việc Bá đi học hay không đã trở thành chuyện bình thường. Chỉ có cách mạng mới dạy dỗ ta nên người, Bá vẫn nói như thế và còn nhấn mạnh, bọn phong kiến chỉ làm ngu dân, nên càng học theo chúng thì càng ngu… Bá đã tìm đúng con đường để Bá đi theo, đường cách mạng của chú Thông Núi mà ít khi hoặc không cần phải đến trường.

Có lần Bá kể cho Bê nghe về cuộc "đấu tranh" trong một bầu không khí rất cách mạng. Tối hôm ấy, Bá kể, khi chú Thông Núi đang nói chuyện với quần chúng về một thành tựu khoa học ở nước Liên-Xô. Đứng cạnh Bá là con Lựu, đứa con gái cùng thôn và lớn hơn Bá hai tuổi. Cả hai đứa cùng đứng trong góc khuất, nơi những ánh đèn không dọi tới. Khi chú Thông Núi đang say sưa nói rằng ở Liên-Xô, người ta đã chế được cỗ máy mà chỉ cần bỏ một đống cỏ ở đầu vào thì ở đầu kia sẽ ra… một con bò. Mọi người ngơ ngác như nghe một câu chuyện thần tiên. Nhân lúc ấy, Bá

https://tieulun.hopto.org

nắm tay con Lựu. Nó để yên, thật ra thì nó có rút tay về nhưng rất nhẹ, không đủ để vuột khỏi bàn tay của Bá. Quần chúng đang say sưa đến chỗ chú Thông Núi bàn về năng suất thì Bá thọc tay vào lưng quần nó. Con ranh con này khôn bỏ mẹ, Bá nói, nó thót cái bụng lại để bàn tay Bá chui qua lưng quần và xuống… dưới háng.

Bản báo cáo tình hình thế giới của chú Thông Núi đến chỗ quân đồng minh tiến chiếm Béc-linh thì bàn tay của Bá đã ướt đẫm… mồ hôi. Cái đó chắc là mồ hôi thôi, Bá qủa quyết như thế, nhưng là mồ hôi… dầu vì nó rất trơn, trơn như mỡ lợn. Chú Thông Núi đang hùng hồn nói về tương lai của cách mạng thế giới, con Lựu bừng bừng trong bóng tối, bàn tay của Bá xông xáo khắp nơi như muốn đưa cuộc đấu tranh từ lượng đến biến thành chất mà chú Thông Núi đang nói. Con Lựu vừa ghì chặt lấy Bá thì chú Thông Núi kết thúc bài nói chuyện bằng một khẩu hiệu được hô rất to và quần chúng đáp trả cũng rất to. Liền đó, quần chúng vỗ tay ào ào, Bá cũng vội rút tay về để vỗ một cách rất "khí thế". Con Lựu giật mình như tỉnh cơn mê, nhưng nó quay nhìn Bá một cách căm hờn ra mặt. Quần chúng xô đẩy nhau ra về như vỡ chợ. Bá cũng lẩn vào đám đông rồi lỉnh mất, để con Lựu đứng đó ngẩn ngơ hụt hẫng bơ vơ…

Sau cái lần ấy, không hiểu sao, con Lựu cứ đi tìm Bá khắp nơi, lần nào Bá cũng thoái thác là phải hoàn tất công tác do chú Thông Núi giao cho đã, cách mạng là nhiệm vụ hàng đầu. Bá khẳng định rằng anh ta không thích cái mồ hôi dầu của con ranh này.

Một lần khác, cũng là đêm chú Thông Núi về làng phát động phong trào, nhưng đêm ấy trời mưa to nên quần chúng đến tham gia không đông. Chú Thông Núi bảo Bá đi vận động đồng bào đến tham dự. Nhiều người trong xóm đã đi theo lời yêu cầu của Bá. Sau cùng, Bá tạt vào nhà mụ Tình. Mụ Tình là một người đàn bà góa chồng đã lâu. Cái chết của người chồng có nhiều bí ẩn. Người thì nói ông ta chết vì buồn bực con vợ lăng loàn nên uống độc dược mà tự tử. Người nói ông ta bị thực dân tra tấn rồi mang bệnh mà chết. Lại cũng có người nói ông ta chết vì bị "thượng mã phong". Thượng mã phong là cái quái gì, Bá không biết nhưng hình như nó có một cái gì đó ghê gớm và bí mật lắm

https://tieulun.hopto.org

vì người ta chỉ xầm xì nhỏ to như đang nói về những hội kín, những phong trào, thì Bá đồ chừng rằng cái này hẳn là phải có liên quan gì đến cách mạng.

Khi Bá tới, thấy dưới chuồng lợn có ánh đèn dầu. Với một sự cảnh giác rất cao, Bá núp sau bụi chuối cách đó chỉ mấy bước để nghe ngóng. Lão Lý hoạn lợn và mụ Tình đứng cạnh nhau. Đêm nay cả lão Lý và mụ Tình đều không đi sinh hoạt hẳn phải có lý do. Lai lịch của lão Lý thì làng này ai mà chẳng biết. Lão sống bằng nghề hoạn lợn và thả lợn giống. Thật tình, hai việc này hoàn toàn khác nhau, có khi lại chửi cha nhau, nhưng phải ôm đồm như thế mới sống nổi, lão thường nói như thế. Lão bảo, lão chỉ hoạn con lợn cho người ta để lấy công. Cũng như lão chỉ thả con lợn giống của lão khi con lợn nái của nhà ai đó đòi đực, cũng chỉ để lấy công mà thôi. Việc này hoàn toàn không bóc lột ai, lão Lý nhấn mạnh, không hề mang tính giai cấp. Lão Lý sống đơn chiếc từ hồi nào ít ai nhớ. Hình như con vợ lão đã bỏ nhà đi theo trai ngay từ khi lão mới cưới về. Ngay sau đám cưới, có người kể lại rằng, con vợ mất nết ấy bỏ lão đi theo trai trước lúc… động phòng. Nỗi niềm uất ức này về sau được lão vận dụng vào công việc hoạn lợn rất thành công… và thả lợn giống cũng rất thành công.

Bá chú ý quan sát, dưới ánh đèn dầu, lão Lý vừa thả con lợn giống vào với con lợn nái trong chuồng. Con lợn nái đang phá phách điên cuồng bỗng đứng lặng yên. Bá nghe rõ tiếng lão Lý: Nhanh nhanh lên mày, đêm nay người ta họp hành mà mày cũng không tha cho ông là làm sao. Tiếng mụ Tình: Ấy chết, cứ từ từ đi ông anh. Nhà em có mỗi con nái này, vội vàng qúa mà nhỡ nó không "đậu" thì chết em thôi. Lão Lý nhấm nhẳng: Chết thế… đếch nào được, không đậu thì làm lại…. Mụ Tình dẫy nẩy: Làm lại, để ông anh lại lấy công lần nữa thì… chết em mất.

Thình lình lão Lý to giọng: Kìa, nâng nó lên hộ một tí đi. Cha mẹ cái con nái nhà này to quá, con giống của tao không tới rồi… Bá thấy mụ Tình hốt hoảng cúi xuống, nâng đít con lợn giống lên cho ngang tầm với con nái. Lão Lý giọng lè nhè: Đằng ấy thạo nhẩy, giúp tớ một tí như vậy được không? Mụ Tình: Rõ nỡm… Một cơn gió nhẹ thổi qua, ngọn đèn dầu chợt bùng lên, khu chuồng lợn sáng thêm

https://tieulun.hopto.org

một tí, Bá thấy lão Lý tay cầm gấu váy mụ Tình kéo lên… mụ hơi hoảng hốt: Đừng… ông anh, người ta thấy thì… Lão Lý lè nhè: Có ai đâu mà thấy với không. Chỉ có đằng ấy với tớ thôi mà… Lão kéo gấu váy mụ Tình lên cao hơn nữa, và vẫn lè nhè: Lẳng lơ thì cũng chẳng mòn, chính chuyên cũng chẳng sơn son để thờ… Mụ Tình lùi lại một tí, tựa lưng vào cây cột chuồng lợn, thoắt cái, mụ ngã sõng xoài trên nền đất ướt… lão Lý đè lên mụ. Mụ Tình rên rỉ: Chết, chết… em mất…

Bấy giờ thì Bá hiểu công dụng của cái váy dân miền bắc:

Cái thúng mà thủng hai đầu,
Bên ta thì có bên Tàu thì không.

Tai Bá nóng bừng bừng… Bá nhìn thấy rõ họ đang "đấu tranh" với nhau kịch liệt, trong lúc con lợn giống và con nái trong chuồng cũng đang "tranh đấu"… kịch liệt không kém.

Cho đến về sau, con lợn nái của mụ Tình thì không đậu thai, mà mụ ta lại có thai. Nhà mụ Tình đã nghèo lại nghèo thêm. Mọi hy vọng về một đàn lợn con đã trôi theo cùng với những nỗi đau buồn khác.

Mùa xuân năm ấy, xóm thôn chợt xôn xao về những tin buồn vui lẫn lộn: Mụ Tình chửa hoang và lão Lý thoát ly đi làm cách mạng.

Con người cách mạng ấy đã ra đi với một mối căm hờn con vợ trắc nết bỏ nhà theo trai… trước đêm động phòng, và với cả một cuộc "đấu tranh" hùng vĩ bên cạnh chuồng lợn ngày nào. Kết hợp mối căm hờn kẻ phản bội, tình yêu thương người đàn bà cô quạnh, lòng yêu thôn xóm nồng nàn và căm phẫn trước mọi bất công, lão Lý ra đi. Lão Lý đi làm cách mạng cũng không quên dắt theo con lợn giống và bộ đồ nghề hoạn lợn. Con đường cách mạng mà lão Lý đi tuồng như đã được vận dụng một cách khéo léo mang mầu sắc quê hương, bản làng thôn xóm.

Về sau, theo lời Bá kể thì chú Thông Núi nói lão Lý mang theo con lợn giống và cả bộ đồ nghề hoạn lợn đi làm cách mạng là phù hợp với chủ trương. Việt Nam ta, chú Thông Núi nói, đang làm một cuộc cách mạng tư sản kiểu mới: Cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân… cuộc cách

https://tieulun.hopto.org

mạng này, Bá nhắc lại lời của chú Thông Núi, nhân dân vẫn còn giữ lại được một số tư liệu sản xuất. Bá nhớ, chú Thông Núi nói rằng sau khi làm xong cuộc cách mạng tư sản kiểu mới thì mọi tư liệu sản xuất sẽ đều được công hữu hóa tức là tịch thu, khi tiến lên cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Con lợn giống, bộ đồ hoạn lợn của lão Lý là tư liệu sản xuất. Nghe chú Thông Núi giải thích, Bá bứt đầu bứt tai lấy làm khó hiểu quá… Tư liệu sản xuất là cái… đếch gì, Bá thắc mắc. Chú Thông Núi giải thích là những công cụ có thể sản xuất ra hàng hóa… Vậy thì Bá hiểu và Bá lẩm nhẩm: Bộ đồ hoạn lợn của lão Lý là tư liệu sản xuất vì nó cho ra những con lợn thịt. Con lợn giống của lão Lý là tư liệu sản xuất vì nó sản xuất ra lợn con. Bá thắc mắc: Vậy thì cái… "củ bin" của lão Lý có phải là tư liệu sản xuất không? Cái "củ bin" này trong thời kỳ cách mạng tư sản kiểu mới, lão Lý còn được giữ lại, nhưng sau này, khi làm cách mạng xã hội chủ nghĩa, Bá nhớ lại lời chú Thông Núi, chắc bị tịch thu… Bá cho rằng cái bi đát của người làm cách mạng là ở chỗ này đây. Hèn gì lão Lý vừa làm nghề thả lợn giống lại vừa hành nghề hoạn lợn. Lão Lý nhìn xa. Phàm là người cách mạng thì phải biết nhìn xa… , lời chú Thông Núi.

Càng ngày Bá càng đến lớp học ít hơn vì Bá có nhiều công tác hơn, chú Thông Núi về làng thường xuyên hơn. Bạn bè trong lớp và cả thầy giáo nhìn Bá với một thái độ trân trọng. Hôm nào Bá đi học, ngồi cạnh Bê, Bá nói cho nghe đủ mọi thứ chuyện. Mà chuyện nào cũng hết sức quan trọng và hết sức mới mẻ. Bây giờ thì không úp mở gì nữa, Hà Văn Bá đã trở thành người của cách mạng. Bá theo chú Thông Núi. Bá muốn thoát ly theo chú nhưng chú bảo hãy khoan đã vì địa phương đang cần Bá. Thì Bá ở lại, nhưng tâm hồn lúc nào cũng hướng về nơi rất xa. Đối với Bá, mỗi lần được làm công tác theo yêu cầu của chú Thông Núi là mỗi niềm vui, và mỗi lần như thế, Bê lại được nghe thêm chuyện kể. Những câu chuyện ấy, khi thì liên quan đến những thành tựu rất to lớn từ một đất nước anh em xa xôi. Khi thì nói về những bước tiến của cách mạng thế giới. Khi thì là những kinh nghiệm bản thân với đám đàn bà con gái… vân vân và… vân vân…

Nhưng câu chuyện mà Bá hay nói tới cùng với những

https://tieulun.hopto.org

tin thắng lợi của cách mạng trên toàn thế giới vẫn là chuyện… con Lựu. Theo lời Bá kể, sau nhiều lần hụt hẫng, cuối cùng thì Bá cũng gặp nó. Hai đứa chỉ nhìn nhau rồi Bá tìm cách phú lỉnh vì ngại ngùng. Con Lựu cũng chẳng vừa, nó bám theo Bá như Bá bám theo chú Thông Núi, như chú Thông Núi bám theo cách mạng. Một lần tình cờ gặp nó ở bờ sông, dưới một tùm cây, mà những cành lá xanh um mọc vươn trên mặt nước lững lờ. Bá ỡm ờ hỏi con Lựu: Đằng ấy đi đâu thế? Nó nói: Bắt cua. Bá bảo: Làm đếch gì có cua ở bờ sông mà bắt. Nó cãi: Bắt ở ngoài đồng chứ, nhưng chẳng có, mới ra đây… chơi thôi. Bá nhấm nhẳng: Chơi cái… đếch gì… Hai đứa nói chuyện vu vơ rồi cùng chui vào dưới tùm cây. Khi ngồi trên một vạt cỏ, con Lựu rụt rè hỏi: Thế… đằng ấy đi… làm cách mạng đấy hử? Bá đáp: Ừ. Nó hỏi: Làm cách mạng có vui không? Bá quen miệng: Vui cái… đếch gì… Con Lựu trách: Đằng ấy đi mãi thôi, không chán sao? Bá đáp: Chán… thế đếch nào được. Con Lựu ngập ngừng: Thế thì đằng ấy đi để làm gì… Bá nói: Chú Thông Núi bảo là… để giải phóng nhân dân, để… đấu tranh giai cấp… Con Lựu hỏi: Đấu tranh là thế nào?

Nói đến đấu tranh là tai Bá thấy bừng bừng. Hình như con Lựu không hiểu mà cả Bá cũng chẳng hiểu mình nói gì. Bá chỉ nhắc lại lời chú Thông Núi. Con Lựu gác chân lên đùi Bá. Cái ống quần đen kéo lên, bắp chân trắng… và cơn gió rì rào thổi nhẹ. Trong khoảnh khắc, Bá nhớ đến buổi tối khi chú Thông Núi nói tới đoạn quân đồng minh chiếm Béc-linh ở một buổi họp mà con Lựu và Bá đứng trong góc khuất…

Bá nhớ tới đoạn lão Lý vén chiếc váy mụ Tình ở cạnh chuồng lợn… mà đến bấy giờ Bá mới thấy rằng nếu con Lựu cũng mặc váy như mụ Tình thì hay hơn là nó mặc quần. Đàn bà, con gái miền bắc đã mặc váy từ rất lâu, từ đời ông tổ "tám hoánh" nào rồi. Mãi sau, lớp trẻ lớn lên thì

Bá đã thấy bọn con gái mặc quần có ống. Cái này, theo Bá hiểu thì chắc là cách mạng đã "tổ chức" cho nhân dân mặc quần để thay cho những chiếc váy. Vì thế cách mạng mới gọi nhân dân là "quần chúng".

Bá nghĩ, cuộc cách mạng ấy rất là… bất tiện. Bá từng thấy có những người đàn bà đứng đái ngay… giữa chợ. Họ đứng dạng chân tại chỗ, hai tay nắm lấy thân váy kéo rộng ra, cứ thế là đứng đái tự nhiên. Sau này, những đứa con gái

https://tieulun.hopto.org

mặc quần tức đám "quần chúng" bây giờ không còn được hưởng những tiện nghi như thế nữa. Lão Lý chỉ việc kéo gấu váy mụ Tình để… "đấu tranh". Chú Thông Núi bảo, nói đến đấu tranh là phải nói tới "phê bình". Một lần chú phê bình chiếc váy đàn bà là cổ hủ. Con mụ mắt toét phản động nào đó phản ứng ngay: Cha bố nó, cách mạng thì cũng chỉ ở trong váy bà mà chui ra, chứ nó ở cái lỗ nẻ nào đây.… "Quần chúng" xúm lại phê bình mụ. Từ đó mụ "câm như hến".

Chú Thông Núi bảo, chú phê bình chiếc váy là cổ hủ, mụ mắt toét nào đó phản ứng lại là mụ ta phê bình sự phê bình của chú. Quần chúng tiến bộ phê bình sự phê bình của phê bình là… biện chứng. Chú bảo, luôn luôn phải có phê bình. Phê bình mới tìm ra sự thật. Biện chứng là vô địch. Chú nhấn mạnh, quần chúng bao giờ cũng sáng suốt. Lẽ phải bao giờ cũng thuộc về quần chúng. Bá không hoàn toàn đồng ý. Bá chỉ thấy rằng "quần chúng" là… rất bất tiện.

Kể đến đây thì dường như Bá có hơi ngập ngừng. Không thấy Bá nói tiếp về vụ "đấu tranh" với con Lựu ở bờ sông hôm ấy. Bê thắc mắc về chỗ… mồ hôi dầu. Bá bảo: Ở gần háng của nó đấy. Bê nhắc lại: Ở ngay trong háng? Thì cũng… loanh quanh gần đó thôi… chắc là bên trên gối chân, Bá khẳng định. Đứa con gái nào cũng có mồ hôi dầu, Bá nhắc lại chắc như đinh đóng cột. Rồi Bá kết luận ngắn gọn: Đếch… chịu được.

Bê cảm thấy hình như có một cái gì đó không ổn, bởi vì khi nói tới chỗ mồ hôi dầu thì Bá phát biểu lung tung, lúc thì ở chỗ này, lúc thì ở chỗ khác… Lần ấy, Hà Văn Bá đã dành rất nhiều thì giờ để nói cho Bê nghe về những chỗ… "nhược" của đàn bà con gái. Bài học ấy, Bê nhớ suốt đời vì nó không đem đến cho mình bất cứ một sự thành công nào về sau. Hôm ấy, Hà Văn Bá lấy một cây que vẽ trên nền cái sân đất nện. Bá vừa vẽ, vừa cắt nghĩa cho Bê nghe về những chỗ… "nhược" của bọn đàn bà con gái. Nói chung, theo Bá thì đàn bà và con gái cũng không khác nhau bao nhiêu. Như con Lựu và mụ Tình, đứa thì mặc váy, đứa mặc quần vậy thôi. "Nhân dân" hay "quần chúng" thì cũng vậy cả, bọn đó rất bồng bột, cả tin và dễ… nổi hứng vặt. Và, đứa nào cũng có… mồ hôi dầu. Mồ hôi dầu thì có mùi táo Tàu và trơn như mỡ lợn, Bá khẳng định như thế. Bản vẽ của Bá trên nền đất được phóng

https://tieulun.hopto.org

to ra cho dễ hiểu. Bá đặt tên cho từng chỗ, từng vùng trên thân thể bọn "quần chúng", bọn "nhân dân" mà về sau, chắc là để củng cố cho khối đoàn kết toàn dân, cách mạng gọi chung là "quần chúng nhân dân".

Vậy thì "quần chúng nhân dân", nó cũng có cái chỗ nhược của nó, Bá xác quyết như vậy. Bá chỉ vào một chỗ trên bản vẽ và giải thích: Chỗ này là chỗ làm cho nó… vui. Đó là vùng nách, Bê cãi: Chỗ nách của người ta, đụng vào chỉ khiến nó phải bật cười, chứ làm sao vui được? Không vui sao lại cười? Bá vặn lại khiến Bê không cãi được nữa. Ừ thì chỗ ấy là chỗ… vui. Bản vẽ của Hà Văn Bá mô tả những chi tiết trên thân thể "quần chúng" rất to nhưng lại rất khó hiểu. Bá nói: Chỗ này là chỗ để… giải phóng. Bá cắt nghĩa tiếp: Mụ Tình có thể đứng giữa chợ mà giải phóng, nhưng con Lựu thì không, vì nó mặc quần có ống. Bá nhấn mạnh: Bọn "quần chúng" bây giờ thiệt thòi hơn bọn "nhân dân", nhưng đã gọi là cách mạng thì phải như thế, Bá khẳng định một lần nữa. Bê phát biểu: Giữa "quần chúng" và "nhân dân" đều là những thứ khó hiểu. Bá giảng giải: Không khó hiểu mà chỉ… bất tiện thôi. Rồi Bá cao giọng: Chỗ này đây… Bá chỉ cây que dựng đứng ngay trên bản vẽ: … là chỗ có mồ hôi dầu…

Theo cây que mà Bá chỉ, thì chỗ ấy ở… trên đầu gối khá xa. Mồ hôi dầu, theo Hà Văn Bá thì có mùi táo Tàu và trơn như mỡ lợn. Bá buông cây que và đưa cánh tay lên cao như khi hoan hô hay đả đảo trong các cuộc mít-tinh: Táo Tàu thơm… đếch chịu được!

Bá còn nói nhiều lắm, nhưng bài học hôm ấy, Bê chỉ còn nhớ đến khu vực có mồ hôi dầu của "quần chúng", và bài học này đã đi theo Bê rất lâu cùng với những thất bại của những sai lạc mà Hà Văn Bá đã chỉ dẫn...

Thế rồi sau bài học vỡ lòng với người bạn vong niên thuở ấy, Bê phải chia tay với Hà Văn Bá. Bá thoát ly đi theo cách mạng. Thôn xóm bỗng thêm tiêu điều. Từ ngày lão Lý ra đi, cách mạng có thêm một người chiến sĩ, nhưng thôn làng mất một con lợn giống và một tay hoạn mát tay. Từ ngày Hà Văn Bá ra đi, cách mạng có thêm một tay… lý luận, thôn làng mất đi một người liên lạc chuyên cần… và con Lựu ôm một mối nhớ thương cho riêng mình, như mụ Tình với cái bào thai trong bụng.

https://tieulun.hopto.org

Từ đó, Bê không biết tin tức gì về lão Lý và người thanh niên tên là Hà Văn Bá. Chiến tranh cứ lan rộng dần. Tiêu thổ kháng chiến ở khắp mọi nơi. Gia đình Bê tản cư hết vùng này đến vùng khác, khiến đời sống rất khó khăn. Rồi một ngày cha mẹ Bê quyết định "hồi cư", bỏ "vùng cách mạng" về với làng Cổ Nhuế khi xưa.

Sau đó, cách mạng tiến tới giai đoạn bãi bỏ quyền tư hữu để tiến lên chủ nghĩa xã hội, là lúc mà những cuộc đấu tố đã lan rộng tới cả thôn làng ngày xưa, nơi mà lão Lý và Hà Văn Bá ra đi. Cuộc cải cách ruộng đất tại miền quê nhỏ bé ấy dường như do chú Thông Núi chỉ đạo, lão Lý về làng với tư cách là đội trưởng cải cách, có Hà Văn Bá đi theo.

Những chuyện ấy, với thời gian đã thành dĩ vãng, nhưng bài học đầu đời mà Hà Văn Bá đã hướng dẫn vẫn làm Bê nhớ như in trong tâm khảm. Ở tuổi mới lớn, Bê đã làm tan vỡ một mối tình do sự hiểu biết lầm lạc mà Hà Văn Bá đã chỉ dẫn. Chuyện ấy không nên mô tả ở đây, nhưng nó đã để lại trong tâm khảm Bê những tiếc nuối và ân hận không cùng… cho đến khi lớn khôn hơn, Bê mới phát giác ra rằng cái bản vẽ và những lời giải thích về những chỗ nhược của bọn đàn bà con gái của Hà Văn Bá là… sai bét. Giống như chú Thông Núi hiểu về triết học Mác-Lênin. Giống như Hà Văn Bá hiểu về đấu tranh giai cấp, hiểu về quần chúng, nhân dân…

Sau hiệp định giơ-ne-vơ 1954, dân Hà Nội, Nam Định, và cả dân làng Cổ Nhuế ùn ùn kéo nhau ra Hải Phòng để đi nam. Người ta bỏ đi nhiều đến nỗi nhà nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa cũng hoảng hốt. Thế là một chiến dịch giữ dân được phát động. Từng toán cán bộ giả làm thường dân "phục kích" trên khắp mọi nẻo đường để ngăn cản, níu kéo, thậm chí bắt cóc người ra đi. Lúc bấy giờ các đợt cải cách ruộng đất ở nông thôn đang ở đỉnh điểm tàn khốc. Những cuộc đấu tố địa chủ, những vụ xử bắn vô tội vạ, những vụ tố khổ lên cao. Con đấu tố cha, vợ đấu tố chồng, anh em trong nhà, hàng xóm láng diềng giết hại lẫn nhau… các "đội cải cách" tác oai tác quái ở khắp nông thôn. Nhất Đội nhì Trời, dân gian nói như vậy. Gia đình Bê không đi, quyết định ở lại vì tin rằng sau đợt "cải cách" ấy, thiên đường xã hội chủ nghĩa sẽ được thiết lập và mọi người sẽ được "làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu".

https://tieulun.hopto.org

Khi cánh cửa ra đi đã hoàn toàn khép lại, thì các đợt đấu tố trở nên khủng khiếp hơn. Cứ y như những đợt sóng gối đầu, lớp này tiếp nối lớp kia. Các đợt đấu tố trên toàn miền bắc chưa kịp kết thúc thì ở thành phố, nhiều người trí thức và văn nghệ sĩ bị bắt, bị thanh trừng trong vụ gọi là nhân văn giai phẩm. Gia đình Bê không hiểu chuyện này là gì, chỉ biết đó là những âm mưu do địch cài lại để phá hoại việc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Ít năm sau đó là những đợt tuyển quân vào chiến trường B, gọi là xẻ dọc trường sơn đi đánh Mỹ. Cứ hết đợt này đến đợt khác, những người đi không thấy trở về. Năm nọ nối tiếp năm kia, những người trai trẻ theo nhau ra đi mịt mù không tin tức. Rồi cũng đến lượt Bê "trúng tuyển", bắt buộc phải viết đơn tình nguyện đi chiến trường B, nếu không thì gia đình bị cắt sổ gạo. Vào quân trường, huấn luyện qua quýt là lên đường. Vừa chiến đấu vừa huấn luyện là phương pháp rèn luyện lính mới. Bê rất sợ. Trên đường đi B, mới vào đến Quảng Bình đã có anh "tụt tạt" rồi. Nghĩa là giả vờ tụt lại phía sau rồi tạt đi đâu mất. Qua Quảng Bình, đường đi khó khăn hết sức gian khổ, rừng cây xơ xác, bom đạn Mỹ cày xới dọc ngang. Bê tính kế, trong ba mươi sáu chước của Tôn Tử binh pháp thì chước thứ ba mươi sáu là "tẩu vi thượng sách". Bê bèn tính đường "B quay".

Bê quay rồi, trở về địa phương thì không dám. Bê bèn đi lên mạn ngược kiếm sống bằng cách phe phẩy lang thang. Lưới trời lồng lộng, chẳng bao lâu sau, Bê bị tóm trong một hoàn cảnh hết sức ngớ ngẩn. Rồi bị tống vào trại giam, cũng gọi là học tập cải tạo. Mãi về sau khi ra khỏi tù, mới biết rằng bạn bè cùng đi một lượt với Bê đã hy sinh gần hết. Tất cả bọn họ đều đã thành những "anh hùng liệt sĩ". Có người chết bệnh, có người chết trong chiến đấu, có người chết vì bom B-52. Sau khi ra khỏi nhà tù, Bê gặp lại một vài người bạn xưa, họ bảo Bê vậy mà khôn. Vừa khôn, vừa anh hùng lại vừa dũng cảm. Cho nên trước đó người ta gọi tên anh là Bê tức đứa "B quay", nhưng sau đổi tên là "Bê Hùng Dũng". Từ đó có tên là Bê Hùng Dũng.

Trở lại với thời gian ở trong tù, Bê lâu lâu lại nhớ tới người bạn xưa mà hoàn cảnh đã chia lìa hai đứa hai nơi. Lịch sử tiếp tục lật qua những trang bi đát trên quê hương.

https://tieulun.hopto.org

Rồi những chuyến dời đổi, Bê qua hết trại giam này đến trại giam khác… Và một lần, trong trại giam ở miền trung du, Bê gặp lại người bạn xưa Hà Văn Bá ở một hoàn cảnh khác, rất khác ngày xưa. Người đàn ông trung niên ấy bấy giờ mang quân hàm trung tá, trông coi một trại giam với trên một ngàn tù nhân và hàng trăm binh lính, cán bộ dưới quyền.

Hôm ấy, Bê được gọi lên văn phòng "Ban Giám Thị". Những vết bụi phong trần của thời gian tạm đủ xóa đi những nét thân quen của người thủ trưởng trại giam. Bê cố lục trong ký ức nhưng không thể nhớ được người đàn ông có vẻ rất quen đối diện với mình là ai. Bê được mời ngồi trên ghế và uống nước trà xanh. Đó là lần đầu tiên và duy nhất của những năm tù mà Bê được đối xử tử tế. Sau khi cạn tách trà và hút gần hết điếu thuốc lá hiệu Điện Biên, viên thủ trưởng trại giam lên tiếng: Anh bạn này… Vâng, tôi nghe, Bê trả lời như trong mọi cuộc thẩm cung mà lòng không hề cảm xúc. Thủ trưởng hỏi: Anh có nhớ tôi không? Bê phải lưỡng lự rất lâu để tìm kiếm trong ký ức mình: Dạ, tôi có ngờ ngợ nhưng thật tình tôi chưa thể nhận ra được cán bộ là ai. Thủ trưởng nói: Anh không nhận ra tôi cũng phải. Chính tôi cũng chẳng nhận ra anh là ai, nếu không xem lý lịch của anh… Bê nói ngay: Vâng. Điều này thì tôi thành thực thấy mình thiếu sót quá. Vẫn người thủ trưởng: Thời gian lâu quá rồi, mình còn gặp nhau phải nói là còn may mắn. Tôi là Hà Văn Bá đây, người học trò ngồi cạnh anh ở lớp nhì ngày xưa…

Như một tấm màn sân khấu mở tung. Trong khoảnh khắc, tất cả những hình bóng cũ trở về. Xóm thôn nghèo nàn. Lão Lý, mụ Tình, chú Thông Núi, con Lựu… và cả mùi mồ hôi dầu của quá khứ… Bất giác, Bê thốt lên: Mùi… táo Tàu… Thủ trưởng nói chậm rãi: Đúng, hôm qua ở Hà Nội gửi lên cho tôi vài lạng táo Tàu. Tôi nghĩ bỏ vài trái vào ấm nước trà mời anh. Bê nói: Tôi nhớ tới bản vẽ cuối cùng, trước khi anh thoát ly đi theo cách mạng. Tôi nhớ tới một loại mồ hôi dầu… Hà Văn Bá xua tay: Bố láo. Bố láo tất. Bê khẳng định: Nhưng tôi nhớ, và tôi tin điều ấy là có thật. Nhất là cái thứ mồ hôi dầu có mùi táo Tàu và trơn như mỡ lợn… Bá bảo: Bố láo luôn. Tôi đã bịa ra chuyện ấy, không phải để đánh lừa anh mà chỉ muốn chứng tỏ mình là người lịch lãm. Bê bảo: Nhưng tôi tin, cái ấy mới rắc rối cho tôi sau này.

https://tieulun.hopto.org

Bá nói một cách nghiêm trang: Lúc ấy anh còn nhỏ tuổi, tiếp thu mà không phê phán nên mới ra nông nỗi. Tôi thì chẳng có ý lừa anh nhưng dù sao thì những cái đó đều là những điều không có thật.

Đó là một buổi gặp gỡ thú vị. Hai người bạn cũ, bây giờ ở vào những vị trí khác nhau, cùng ôn lại những tháng ngày trong quá khứ. Bê trở lại buồng giam, gặm nhấm mãi về "những điều không có thật".

Sau đó không lâu, hình như Hà Văn Bá được điều đi một đơn vị khác, Bê cũng chuyển sang một trại giam mới. Lần gặp lại Hà Văn Bá như một vạt bèo trên sông tụ lại rồi thoắt chia tan, nhưng cũng đã giải tỏa được một điều rằng Hà Văn Bá từng xác quyết về cả những điều mà anh ta không biết chứ không có ý lừa gạt bất cứ ai. Đó là một con người có tâm địa tốt, Bê nghĩ thế. Bèo cứ hợp rồi lại tan. Những mảng bèo trên sông tan rồi lại hợp. Rồi cũng có ngày Bê ra khỏi nhà tù, sau gần mười năm qua các trại giam khắp nước.

Sau ngày… giải phóng miền nam, Bê nghe bạn bè đi theo chiến dịch vào nam về kể lại, mọi chuyện như thể hoang đường. Bê dịp ấy tìm mọi cách vào thành phố. Mới đầu chỉ làm ăn cò con, sau buôn hàng ra bắc kiếm lời. Rồi Bê cũng có hộ khẩu như là công dân thành phố. Bê móc ngoặc được với đơn vị thầu xây cất. Chẳng là trong khu căn cứ Long Bình còn những cái hố rất to, di tích của những cuộc pháo kích năm nào bây giờ cần lấp đầy. Bê nhận chuyên chở đất từ ngoài vào lấp đầy những hố ấy. Bê lái xe đất làm công việc này. Xe qua trạm, chú bộ đội ký tên cho đi. Mỗi lần qua, Bê không quên mời chú điếu thuốc lá có cán hẳn hoi. Xe qua cổng trạm, Bê lái qua cửa sau quành lại, mời thuốc lá, ký tên rồi cứ thế vòng qua, quành lại nhiều lần trong ngày. Thành ra chỉ có một xe đất mà Bê tính tiền cả chục xe trong mỗi ngày. Công việc kéo dài nhiều tháng vẫn không xong. Cơ quan chủ quản cắt hợp đồng. Bê có vốn làm những việc khác.

Trong thời làm ăn ở thành phố, một lần nữa, Bê lại gặp Hà Văn Bá. Người thủ trưởng trại giam ngày xưa đã bị cho nghỉ việc vì những lý do không đâu. Hà Văn Bá lúc ấy hành nghề "phục hồi bu-gi" ở góc đường Lê Văn Tám. Không biết bằng cách nào, sau khi phải thôi việc, Hà Văn

https://tieulun.hopto.org

Bá lặn lội được tới thành phố Saigon để kiếm ăn. Lần này thì họ nói chuyện với nhau thoải mái hơn, không còn có gì ngăn cách nữa.

Thành phố ấy, sau mười năm tiến lên chủ nghĩa xã hội, đã để lại những điêu tàn, xơ xác giống như thời "tiêu thổ kháng chiến", giống như thời triệt hạ địa chủ, phú nông. Theo lời Hà Văn Bá nói lại thì nghe đâu lão Lý cũng vào đến tận Saigon. Cách mạng không dùng lão ta nữa. Thuở ấy, những ngày đầu thoát ly khỏi làng đi theo cách mạng, con lợn giống đã lao động vượt chỉ tiêu qúa sức trong các phong trào thi đua mà chết rất sớm. Nó chết vinh quang như một anh hùng lao động ở nông trường. Con lợn giống ấy đã hy sinh. Bộ đồ nghề hoạn lợn mà lão Lý mang đi theo cách mạng, chẳng bao lâu sau cũng bị bỏ xó vì ít có nơi nào còn lợn để hoạn nữa. Lão Lý bị bỏ rơi sau khi đã cống hiến hết của cải và sức lực cho cách mạng.

Rồi thời cơ đem đến cho lão Lý dịp may để vào nam. Lão vào Saigon với nỗi uất hận con vợ trắc nết đi theo trai… trước khi động phòng cũng như sự uất ức bọn vắt chanh bỏ vỏ. Niềm tiếc thương con lợn giống như gợi lại những cảm giác cháy bỏng với mụ Tình ngày ấy bên chuồng lợn ở quê nhà. Sau này, lão Lý tâm sự rằng đã có lần lão trở lại vùng quê ấy với ý định kết nghĩa với người đàn bà nọ, nhưng mụ Tình đã chết cùng với cái bào thai sau những đợt thi đua trên những cánh đồng năm tấn. Hỏi về chú Thông Núi, Hà Văn Bá nói rằng hình như ông ta đã bị thanh trừng trong vụ án xét lại chống đảng hồi đó. Nghe nói chú Thông Núi trốn qua Liên Xô rồi ở lại xứ này.

Cách mạng bây giờ có thay đổi. Đó là lúc sau khi đã triệt hạ và loại trừ xong bọn đảng viên ít đáng tin cậy. Đó là lúc "đảng ta" đã đưa hết những kẻ phản động vào các trại giam. Đưa đám dân cùng khốn đến các vùng kinh tế mới. Những thành phần còn lại đến các nông trường, công trường sản xuất. Đảng noi gương người anh em, lấy tài sản của toàn xã hội, chia cho đảng viên trung thành.

Cách mạng chống chủ nghĩa bình quân. Người có công nhiều thì được chia nhiều, người có công ít thì được chia ít. Đó là công bằng xã hội. Hà Văn Bá không còn đường sống. Cũng còn may, trong thời kỳ này, cán bộ đảng viên có

https://tieulun.hopto.org

tiền, học đòi đi xe Honda Nhật, đeo đồng hồ nhiều cửa sổ của Thụy Sĩ… mỗi chiếc xe có một cái bu-gi, xe chạy xăng dỏm pha nước lã ắt bu-gi phải nghẹt. Chùi bu-gi cho sạch sẽ thì xe chạy tốt hơn. Hà Văn Bá treo bảng "Phục Hồi Bu-Gi". Bá nói: Bu-gi thằng nào teo, Bu-gi thằng nào hỏng, Bu-gi thằng nào chết… cứ mang đến đây, ông phục hồi tuốt luốt. Khi con người cách mạng xông vào lãnh vực phục hồi Bu-gi thì chắc chắn là phải thành công.

Bê thỉnh thoảng đến thăm "cơ sở" Phục Hồi Bu-gi của bạn mà thấy nghẹn ngào. Có lần Bê gặp Hà Văn Bá. Lần ấy Bá bảo: Hồi xưa tớ bịa ra chuyện mồ hôi dầu là chỉ có ý khoe khoang, bốc phét tí thôi, đâu dè cậu lại tin. Rồi Bá thủng thẳng nói: Dẫu sao, dù cậu tin nhiều hay ít thì cái tai hại của nó cũng chỉ hạn chế trong cái phạm vi… mồ hôi dầu. Nhưng tớ đây, nghe lời Thông Núi thì tai hại hơn rất nhiều. Tôi biết, Thông Núi cũng không có ý định nói dối ai. Cuối cùng ông ấy cũng chỉ là nạn nhân, và ông ta đã trả giá đắt khi biết được rằng mình đã bị lừa.

Đó là quả lừa ngày xưa. Bây giờ khổ quá rồi. Nó đang tính bày chiêu khác, tính lừa cú nữa. Đó là quả lừa ngày nay. Bê nhắc lại: Cái chỗ nhược của bọn "quần chúng nhân dân" là rất bồng bột, cả tin, mau quên và dễ… nổi hứng vặt. Hà Văn Bá nói: Bây giờ sau những quả lừa, "quần chúng nhân dân" tê liệt hết rồi, làm sao phục hồi lại được lòng tin?… Bê gợi ý: Như… phục hồi Bu-gi! Hà Văn Bá bảo: Bu-gi đã chết, phục hồi thế… đếch nào được!. Cơ sở phục hồi Bu-gi của tớ lại chỉ là… bịp bợm ở trên con đường Lê Văn Tám, tên của một thằng nhóc… không có thật…

Khi Bê làm cú "B quay", thì có tên Bê là thế. Sau, người đời bảo thằng Bê "B quay" thế mà khôn, anh hùng mà dũng cảm. Nên có tên Bê Hùng Dũng.

Tóm lại, Bá bảo: Cho đến muôn đời cũng… đéo có chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Câu này, nhiều năm sau đó ông Trọng Lú bắt chước nói lại, nhưng có sửa một vài chữ…

ĐINH PHỤNG TIẾN

https://tieulun.hopto.org

LÊ NGUYÊN

tình hận bến Ô Giang

trời đông

Xưa ngoài sân én liệng
Em biết trời vào xuân
Giờ én bay trước ngõ
Nước mắt chợt rưng rưng

Dấu giày xưa còn đó
Người năm cũ nay đâu
Hoa mai khoe sắc thắm
Phải chăng phép nhiệm mầu

Mấy mươi năm em đợi
Tiếng vó ngựa xa xôi
Từ nơi phía chân trời
Bóng dáng chàng kỵ sĩ

Ngựa chùng chân kiếm gãy
Chỉ còn dưới bóng trăng
Bóng của chàng Hạng Võ
Tình hận bến Ô giang

Gió lạnh
Sương không rơi
Dế không kêu
Cây khô hanh
Buồn hiu

Có người ngồi nhóm lửa
Ngọn lửa cháy bập bùng
Khói quyện vào bóng tối
Leo nóc nhà liêu xiêu

Người đàn bà đứng dậy
Nhìn bầu trời không mây
Trăng mùa đông vằng vặc
Người mùa đông hao gầy

Nỗi nhớ nào thổn thức
Niềm yêu còn đâu đây
Bao nhiêu điều chưa nói
Đong kín mặt trăng đầy

https://tieulun.hopto.org

LÊ NGUYÊN

vọng phu

Có phải anh về không
giữa mênh mông nỗi nhớ
Năm nay đêm trừ tịch
Mình chờ đón giao thừa

Anh ơi anh về chưa
Nhiều năm anh vẫn hứa
Năm này rồi năm nữa
Anh vẫn mãi vô hình

Tiếng kêu giữa thinh không
Con chim nào lạc bạn
Tiếng kêu như khàn giọng
Sao em thấy chạnh lòng

Quê người tận xa xăm
Hay dưới lòng đất mẹ
Có nghe em khẽ khẽ
Câu hát đợi anh về

"Đợi anh hoài em nhé
Sương có rơi dầm dề
Ngày có dài lê thê"

Sầu riêng bảo lượt chín
Trời bao trận gió mưa
Mỏi mòn em hoá đá
Hát lời "về hay chưa",

LÊ NGUYÊN

https://tieulun.hopto.org

NÔNG THỊ HƯNG

đôi cánh thiên thần mang mầu tình yêu

Đi một vòng em
Gặp dấu chân đong đầy ý nghĩ
Mùa chim rời tổ
Mang theo đôi cánh của trời...
Bầy chim thiên di
Nơi nào đẹp hơn cổ tích
Đôi cánh tình yêu dệt bằng tơ trời
Lướt qua tim đau.
Một vòng ký ức
Em đầy thêm sức bật
Khuấy đêm tan đổi màu
Tầng tầng lớp lớp
Mùa thiên di còn mãi trong nhau.

hạt sương bên lề hoàng hôn

Có dấu chân trượt ngã bên lề hoàng hôn
Em khơi nỗi niềm mảnh tình riêng năm cũ
Lích rích tiếng chim làm vỡ những hạt sương mất ngủ
Trái tim bất chợt hiện hình.
Em tròn đôi mươi

https://tieulun.hopto.org

Trời cao có vì sao nào nghiêng trên cỏ
Vi vút cùng gió
Thổi rỗng anh đêm dài.
Chợt nhận ra ngày mai
Vỏ bọc nỗi đau chỉ là ánh sáng
Tình yêu nhuộm màu
Trái tim nhịp trầm thảng thốt trong nhau.

mây trắng
lưng trời không bay

Khước từ đêm bằng ngọn nguồn của gió
Dạt bờ em suối tóc xoáy ngang chiều
Như đã hiểu sức chứa đến bao nhiêu
Trái tim vẫn bình yên và tĩnh tại.
Phút từ giã anh chuốt vòm ngực cũ
Phủ lên em bằng mây trắng ngang trời
Hơi thở quấn bao vòng chưa gục ngã
Bởi lòng mình như ánh sao xa
Trang điểm đêm màu ngọc bích nguy nga
Đời vua chúa chẳng vương cũng nghiêng ngả
Ta bên nhau cả một đời ý nghĩ
Chỉ một lần cất cánh rồi đi.

3/5/2020

ký ức
mang màu cỏ xanh

Có những phút chòng chành long lanh nơi cỏ
Tìm tháng năm rũ bỏ kiếp người
Cây trút lá người nơi xa nhắc ta kỷ niệm
Tim đập dồn khi cỏ vẫn bình yên.

https://tieulun.hopto.org

Ta trong nhau ấp ủ những yêu thương
Khắc tên mình lên rêu xanh đá cuội
Cỏ vuốt ve cỏ một đời đắm đuối
Yêu hết mình cho những tháng ngày xa.
Có bao giờ cỏ thổn thức hờn ghen
Khi người đến hương lẫn vào trong gió
Sắc của rừng lấy đi màu của cỏ
Một phần đời trong ký ức tim tôi.

12/4/ 2020

vầng sáng
nhịp tim bà mẹ

Anh đi rồi dấu rừng xưa gửi lại
Cánh lá còn thổn thức nhịp hành quân
Suối vẫn hát giai điệu ngầm của núi
Chim quẩn quanh hát mãi khúc mùa xuân.
Thư gửi mẹ trên ngực vẫn còn nguyên
Lấp lánh sương đêm ngôi sao còn thức
Ùa vào lòng những tình thương rạo rực
Trái tim nghiêng lần nữa tròn đầy.
Gió đại ngàn viết tiếp những mạch cây
Gùi lên non núi thiêng cất giữ
Tình mẹ vẫn ngày đêm sóng dậy
Ngàn trùng xa không giấu nổi vai gầy.

9/9/2020

NÔNG THỊ HƯNG

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN THỊ NGỌC LAN

người con gái bên kia sông

Trăng, sáng vằng vặc trên cái xóm nhỏ không có điện, không có bụi mịt mù và không có khói xe. Trăng, bàng bạc trên những mái tôn, mái tranh, mái ngói. Trăng, sáng lóng lánh trên những bụi cây, ướt đẫm sương. Trăng, đổ xuống đất xuyên qua những tàng phượng làm thành những vòng sáng loang lỗ. Trăng, sáng đến thấy cả những bóng mình đổ dài trên con dốc, trước sân nhà thờ. Cái bóng nhỏ nhắn, của chị, và cái bóng cao gầy của Luân, chùng áo thâm, chập chờn bên nhau. Chị và Luân, đã đi loanh quanh như thế từ khi trời chập tối. Và kể cho nhau nghe biết bao là chuyện, chuyện vui, buồn, chuyện bạn bè, chuyện xưa nay, chuyện xóm đạo của Luân, chuyện bên kia trời của chị.

Gió thoảng, chị giật mình như ai vừa cấu vào núm ruột, mùi Hoàng Lan và mùi Thiên Lý quyện vào nhau.

"Mùi Thiên lý Luân ạ! Cả mùi Hoàng Lan nữa."

"Cả mùi Thiên Lý lẫn Hoàng Lan từ vườn cô"

Có những mùi hương đưa ta về lại chốn cũ. Đã bao nhiêu lần, chị khao khát được gặp người và cảnh của năm xưa, một lần trước khi chết.

Biên giới giữa thiếu nữ và đàn bà là đau đớn, chị không muốn hồi tưởng.

Nhưng biên giới giữa trẻ thơ và thiếu nữ là đây, nó là hoa,là nhạc, là giấc mơ êm mà không ai muốn quên.

Luân đưa chị về nhà xứ. Và ân cần chăm sóc, một cái áo khoác, một ly cà phê, một tiếng đàn. Đôi khi nhớ về một điều gì, chị nói không dứt, Luân chăm chú nghe, và thưởng

https://tieulun.hopto.org

thức câu chuyện . Đôi khi chị khóc. Luân yên lặng đặt bàn tay lên vai. Lúc muốn yên lặng, Luân cùng yên lặng, rồi Luân đàn cho chị hát, tiếng đàn Luân vững nhưng nghe khô, cứng lạ lùng, dù bài hát mềm như tơ,

Đôi khi nắng qua mái hiên làm tôi nhớ
Đôi khi có mưa giữa khuya hồn tôi bỗng vu vơ

Đôi khi bỗng nghe bước chân về đâu đó của em….(2)

Luân lặng nhìn chị rồi nói:

"Cô phải đổi kiểu hát hay đừng hát nữa, cái láy của cô trong bản nhạc sủng nước mắt, đời sẽ buồn thôi".

"Ừ, có lẽ"

Chị xoay ghế qua hướng bên phải, phía nhà xứ các xơ. Luân cũng xoay ngang ngồi với chị, rồi cười cười:

"Sao, muốn về lại nhà xưa không?"

"Sao nghe dày mặt như Thúy Kiều tái hồi Kim Trọng, Luân ạ."

Căn nhà bên đó, chìm trong bóng đêm, chỉ có khung cửa sổ ánh lên một vùng sáng nhỏ và yếu, trời sắp mưa nên nặng nề, trăng không biết đã lặn đi đâu. Ễnh ương rên rỉ. Lại một bản hòa tấu của côn trùng, đưa ta về chốn cũ.

Mười sáu tuổi, chị nằm đó, cái giường thứ sáu, là giường cuối cùng sát cửa sổ. Những đêm trăng như đêm nay, gió, trăng, trãi lên người trắng lạnh. Ban ngày, chị vẫn là một con bé hồn nhiên. Những đêm xuống, cái mênh mông của đồi núi, cái bãng lãng của đồng quê, và cái khung đời chị đang sống, như một tháp ngà, hình như cô đơn, cô đơn lắm. Và bên ngoài tháp ngà, hình như lung linh sáng, dường có ai đang chờ. Đôi khi chị nhớ, đôi khi tương tư một người nào đó, chưa gặp mặt, có khi quay quắt thèm một vòng tay của ai đó, chưa hình dung ra. Một vòng tay, chỉ thế thôi, con bé, con của Trời.

Có lần người đàn bà trẻ gội đầu xong, đứng chải đầu trước gương, người chồng đi làm về, đứng bên, ôm nhẹ, chải tóc cho vợ, xoay người đàn bà lại, bốn mắt họ xoáy vào nhau, và chị đi vào giường úp mặt vào gối lên cơn sốt. Có đôi mắt nào chờ chị , ở đâu, ở đâu đó, và chị khóc vì nhớ.

Mười giờ ba mươi phút, mỗi đêm, tiếng đại bác vọng

https://tieulun.hopto.org

lại, bình bình… đều đặn, dội sâu, sâu lắm, đến nát cả hồn. Đại bác từ một đồi núi nào đó phía Đông, bắn qua đồi Tây ngang qua xóm đạo, mỗi ngày đều đặn, đúng giờ. Như đúng giờ thì gà gáy, như đúng giờ thì đạn nổ. Và dân làng, vẫn ngủ ngon, không một mảy may trăn trở. Vì họ biết là đạn sẽ không rơi trên đầu họ, nhưng mà dư âm của tiếng đại bác xa xa vọng lại, như nỗi buồn có gai, châm chích mọi ngõ ngách trong hồn , và thấm nỗi buồn của Bích Khê: *"Buồn vương trên thân cây Ngô Đồng"*. Ôi cây Ngô Đồng đầy gai….Ôi chiến tranh như vết thương không bao giờ lành, sần sùi trên da thịt non….

Đại bác xoáy xuống đất, sẽ có vài xác người, bên ta, bên địch, tung lên trời rồi rơi xuống, xác tung tóe cùng mảnh đạn, đất đá. Giờ này, có người mẹ, người vợ đang ngủ ngon, đâu biết xác con, chồng mình vừa nát bấy.

Bao nhiêu là mơ mộng, bao nhiêu là trăn trở, bao nhiêu là bâng khuâng day dứt. Thượng Đế, tình yêu, quê hương bom đạn….bên trong vuông cửa sổ đó.

Và giờ này, bên trong cửa sổ, nơi cái giường thứ nhất, có lẽ, vẫn còn một người con gái, đã chôn một mối tình, đã từ khước chỗ nằm bên người chị yêu, để chọn chỗ nằm đó, một mình, đã ba mươi năm. Cô có từng, và có còn mơ mộng trăn trở như chị không, sao cô còn nằm đó, trong khi chị đã quay mù mịt giữa giòng đời.

Chị trông đến ngày mai để gặp người của dĩ vãng…

"An đó hả - lại đây, lại đây để chị nhìn em, chị cứ tưởng không còn nhìn thấy em nữa." Mắt chị Mai sáng lên, nắm tay chị, bàn tay mát lạnh, nghe như nước cam lồ chảy dọc suốt qua hồn.

"Chị vẫn nhận ra em à !"

"Chị vẫn thường nhớ tới em, vẫn hình dung em cười nói lăng xăng đi ra đi vào trong nhà này."

Nhìn quanh, từ cái bàn, cái tủ, cái móc treo áo, cái ly uống nước vẫn như cũ, không thay đổi, chỉ thấy chị Mai già đi, nhưng vẫn duyên dáng.

Ngày chị đến đây, mười mấy tuổi, chị Mai hai mươi lăm, đã là "xơ".

Đời chị Mai , cũng phẳng lặng như Luân. Mười tuổi đi vào trường dòng, cũng qua từng bước từng bước như chị

https://tieulun.hopto.org

đã đi. Hai mươi ba tuổi chị Mai làm "xơ" và về giúp cho xứ đạo này. Chị Mai duyên dáng, có giọng nói trầm trầm dịu dàng quyến rũ. Buổi chiều, hai người đi dạo quanh sân nhà thờ, nếu có một đứa bé đi ngang qua, hay ngay cả một người lớn, họ đều lễ phép "Con chào "xơ", chào cô". Chị Mai liền kể về họ "Con bé này, con bà Sáu Liễu ở cóm Gò, cha nó chết trận, mẹ nó làm thuê cho ông Hai Vinh, nó bị đậu mùa năm sáu tuổi nên mặt rổ ". Hay là chị Mai kể về người đàn bà vừa chào: "Chị Phiên ở xóm Gò, không có chồng, dù đã bốn mươi tuổi, chị Phiên năm nọ lỡ có bầu, cả làng từ già đến trẻ phỉ báng. Chị ôm bụng bỏ làng đi, nghe đâu đi ăn mày, rồi cuối cùng, ôm con về lại, để tiếp tục chịu người ta khinh khi, nhưng có cái chòi lá hương hỏa để ở, và có rẻo đất để trồng rau".

Chị Mai, có thể nói về cá tính, hoàn cảnh của mỗi người trong xóm đạo, cũng như mỗi người trong xóm đều biết rõ về nhau. Cả cái xóm đạo miền Trung nghèo nàn, xơ xác, hiền lương, bỗng dưng có một người con gái, một xơ, người Bắc, xinh xắn lạc vào, người ta coi chị Mai như một bông hoa xinh xắn, một thánh nữ. Rồi thời gian trôi qua, người ta coi chị như người làng. Riêng với chị, chị Mai như một loài cây quý, lạ, ai đó trồng vào giữa làng, giờ đã thành cổ thụ.

Trong nhà xứ, trong trường làng, chị Mai từ một "xơ" trẻ nhí nhảnh hồn nhiên, rồi trở thành "bà" hiệu trưởng, rồi chị già đi, thay thế chức vụ của "bà Nhất" vừa qua đời, chị trở thành "bà Nhất",đeo kiếng lão, ngồi ngay cái ghế dành cho "bà Nhất", may vá, cầu nguyện, chị Mai có cái dáng lom khom của người già, nghiêm nghị của bề trên. Bỗng dưng chị giựt mình đi soi gương. Ô ! mình cũng không còn trẻ nữa.

Cũng như chị Mai, cuộc đời chị, tuổi nhỏ, tuổi con gái, trôi qua trong nhà dòng, bên các xơ, và một lũ bạn bè cùng khờ khạo như nhau, lúc nào cũng khôn sau tuổi.

Mười bốn, mười lăm tuổi, chị trổ mã, to lớn vạm vỡ như một gã đàn ông, học giỏi, nhưng môn Nữ Công Gia Chánh, lúc nào cũng đứng chót. Bù lại, chị là cầu thủ bóng chuyền số một của trường, cứ vài tháng lại đi đấu với trường khác. Những lúc đấu với trường con trai, đôi khi thắng, có lẽ họ nhường, nhưng đấu với đội banh con gái trường, mười lần, thì đoạt giải nhì cả mười. Có lần tụi nó biểu cầu nguyện

https://tieulun.hopto.org

trước khi đi đấu. Chị cầu nguyện lớn tiếng " Xin Chúa cho chúng con đi buôn chuyến này được huề vốn", nhưng Chúa không nhậm lời, nên đội banh trường chả bao giờ được huề cả.

Ngoài ra, chị cũng còn nhiều tài năng khác, như khi cần một người leo mái nhà, trèo cây, giăng đèn Giáng sinh chẳng hạn, bao giờ chị cũng được sai. Cần một người thợ phụ, sửa nhà, sửa trường, sửa ống nước, khiêng vác, bao giờ cũng là chị cũng là người tình nguyện.

Trong mấy năm liên tiếp, chị vẫn được bầu là người xuất sắc nhất trong vai tì nữ. Ở trường, lúc nào có văn nghệ, cần một người đóng vai ỏng ẹo, ẻo lã như là Điêu Thuyền (tán Lữ Bố), tì nữ (ỏng ẹo với vua), tiên nữ (dâng đào tiên cho Lưu Nguyễn) lúc nào chị cũng được chọn, và diễn, xuất sắc lạ lùng.

Một lần, trường tổ chức hội chợ, vì là trường con gái, trường bà xơ, nên được các trường khác chiếu cố nhiệt liệt. nhóm chị phụ trách gian hàng "bàn tay ngọc", ai ném trúng vòng vào bàn tay của người đẹp, thì thắng. Học trò con trai la ó um sùm. Bên nội trú nam, cũng ùa qua. Xế chiều, Luân và người bạn tên Vinh, tới vòi vĩnh chị:

"Cô ơi, sáng giờ đánh đâu thua đó, thua nhiều quá, giờ cô cho giải an ủi đi".

"Được, hai chú vào đây".

Đám con gái bà xơ, đẩy Luân và Vinh vào hai ghế ngay giữa sân khấu, chung quanh đầy những người là người, đám học trò nhìn sững vào hai chú, chờ một trò gì đó mới lạ, chắc là sắp được xem. Luân, Vinh nhìn xuống, cả trăm đôi mắt đôi mắt đang chiếu lên, có phần sảng hồn, định vùng chạy, nhưng đám con gái đã vội ấn vai xuống:

"Ngồi xuống chờ các cô rảnh sẽ đến an ủi, chưa an ủi hai chú câu nào thì chưa đi được đâu"

Biết bị gạt, Luân và Vinh cố vùng chạy, nhưng bị ấn xuống ghế như tội phạm, và hai thư sinh chết trân trước mấy trăm đôi mắt của đám học trò đang cười nắc nẻ. Câu chuyện hai chú bên Tiểu Chủng Viện, bị hai cô "đệ tử" bắt ngồi tù trên sân khấu đã trở thành một giai thoại rất lâu trong hai nhà dòng con trai, và con gái. Sau đó, Luân cứ tìm cơ hội trả thù, nên, chị và Luân thành bạn thân.

https://tieulun.hopto.org

Dạo đó. Những lần về nghĩ hè, tết. Chị và Luân thường lang thang đi chơi khắp hang cùng ngỏ hẽm. Có lần Luân phóng xe đạp đến nhà chị.

"Ê, có nhiều tiền lắm, đi chơi không?".

Chị phóng lên một xe đạp khác, và hai đứa đi ăn vặt. Ăn từ sáng đến trưa, đến chiều, vẫn chưa hết tiền, nhưng mệt, nên rủ nhau vào rạp xi nê ngồi nghỉ.. Đó là rạp xi nê chuyên chiếu phim hoạt họa cho con nít. Hôm đó hình như đang chiếu phim gì đó hấp dẫn, con nít ngồi chật rạp, và ồn hơn cái chợ. Luân hét lên: "Học sinh im" vài chục cái miệng phản xạ tự nhiên rống cổ hét lại "lặng". Hơn ba trăm cái đầu quay về phía hai cái đầu cao lêu khêu, rồi ba trăm cái miệng rống lên cười vỡ rạp. Hai đứa chui xuống sàn cười lộn cả ruột.

Kỷ niệm vu vơ với Luân nhiều như lá mùa thu, rụng từng chiếc, chiều hôm nay

Vài năm sau, Chị được đưa về xứ đạo này, dạy học. Và mười năm sau, Luân cũng được đưa về đây làm cha phó.

Bây giờ, chị đã đi xa lắm….lang thang khắp nẻo đường trần.

Nhưng đôi mắt, vòng tay nào chờ chị, bên ngoài cửa sổ, tuổi mười sáu, vẫn vời vợi xa xôi…

Xóm đạo nghèo nàn. Học trò học một buổi, còn một buổi phải làm rẫy, hoặc đi đốn củi đem ra chợ bán. Mùa gặt, lớp vắng tanh vì học trò phải đi gặt lúa cho nhà, hoặc đi gặt thuê. Chúng sống lạc hậu, thậm chí phần nhiều chưa bao giờ nhìn thấy cái bàn chải đánh răng.

Chị dạy lớp Một, và lớp Bốn, học trò lớp Bốn có đứa lớn hơn cô, phần nhiều xấp xỉ tuổi cô. Ở đây họ trồng thuốc lá, nên hầu hết hút thuốc, vào lớp mỗi đứa vắt vẽo một điếu thuốc lá ngọn, lớn bằng cái kèn, sau chị cấm tiệt, có đứa vì nghiện thuốc lá ngọn mà bỏ học. Học trò lớp Một, cha mẹ dẫn đến học ngày đầu, ít ai có giấy khai sinh, tên và tuổi rất mơ hồ. Đẻ con ra, đặt một cái tên nào đó như là Dư, Thừa, Thìn, Tỵ, Ngọ, Bé, Gái…Đến khi đến trường, hỏi tên họ, bà mẹ mới giật mình:

"Cha nó họ Trần, thôi thì Trần Thị Ngọ đi"

Hỏi tuổi bà trả lời mau mắn:

https://tieulun.hopto.org

"Dạ, cháu tuổi Ngọ."
"Tuổi Ngọ là mấy tuổi thưa bà?"
"Ờ để tui tính coi Tí Sửu Dần Mẹo Thìn Tỵ Ngọ, ồ vậy là nó tám tuổi."
"Dạ cháu muốn biết ngày tháng năm sinh."
"Ui cha, tui già vậy còn không có nữa huống chi là nó"

Buổi học đầu tiên trời mưa, lớp học dột, nước chảy từng dòng, có đứa cười toe toét cởi phăng quần áo, ra hiên tắm mưa, có đứa khóc đòi về mẹ, gà vịt ngan ngỗng chó heo chạy ngỗn ngang trong lớp, nao cả lòng cô giáo.

Làng mạc nghèo xác xơ, nhưng ngôi nhà thờ thì nổi bật trên ngọn đồi thoai thoải, nguy nga, đồ sộ do Pháp xây từ trăm năm trước, giữa phong cảnh hữu tình. Bụi thời gian đã hằn trên từng phiến đá, từng bờ vôi loang lỡ, một nét cổ kính u hoài rát thơ.

Ngôi làng nhỏ, rất hẻo lánh, chị đã làm khách lạ ở đó một năm, một năm có đủ bốn mùa xuân hạ thu đông, có đủ hai mùa mưa nắng, một năm có ba trăm sáu mươi lăm ngày, có buổi sáng thức dậy bằng những tiếng chim báo thức và đêm ngủ bên cửa sổ có ánh trăng vằng vặc, hoặc một màn đêm, đen thăm thẳm.

Ở thành phố chim cũng hoảng hồn vì những tiếng động cơ nên họa hoằn mới thấy một vài con chim sẻ. Có những lúc lạc vào một khu vườn nhà ai đó, cũng thấy vài loại chim nhưng rất hiếm. Nhưng ở đây, ngồi thật lặng yên ở một góc vườn, sẽ theo dõi được bao nhiêu là sinh hoạt của chim, đủ loại chim, có những loại chim tung tăng từng bầy, đậu từng bầy, rồi bỗng dưng rủ nhau bay vút lên trời, làm hoảng hồn những con chim hàng xóm, những con chim sà xuống tắm, trên vũng nước đọng, hay tắm cát, có những cặp chim lúc nào cũng san sát bên nhau, hôn nhau, rồi trò chuyện bằng ngôn ngữ của nó, có một loài chim nhỏ chút xíu, nhỏ hơn cả cái trứng gà, lúc nào cũng la đà trong những bụi rậm, bắt sâu, con chim nhỏ một mình, thấy bắt thương.

Ở đây không có điện, mà bầu trời lại trong, nên trăng sáng vằng vặc, trăng tràn trên sân nhà xứ, ở đó có từng đám con nít, con gái nấn ná ở lại đùa giỡn trò chuyện với nhau sau giờ kinh chiều, những cô gái cột vạt áo dài vào lưng rồi

https://tieulun.hopto.org

chạy chơi trốn tìm, u mọi.... Những cô thôn nữ , túm ba túm bảy trò chuyện rồi cười khúc khích, hay lân la nói chuyện với các cô, các xơ.

Các cô, các xơ, và nhà xứ, cũng đã trở thành một "huyền thoại đẹp" của xóm đạo này. Các xơ thì đến phục vụ, các cô tập tu thì mỗi năm vài cô đến ở trong nhà xứ để học cách phục vụ, và ngôi nhà xứ đó đã thu hút biết bao trái tim của những cô thôn nữ, và cả một vài anh trai làng nữa.

Mới lớn lên, cô bé nào chả chọn cho mình một thần tượng, mà các cô, các xơ, như những thiên thần, trắng toát từ linh hồn đến dáng dấp, làm sao các cô bé không yêu. Còn những anh trai làng, trái cấm thì thường quyến rũ hơn trái cây trong vườn mình, cho nên cũng lắm anh trồng cây si ở sân nhà xứ, chị cũng có một, và những chuyện tình ngang trái đó, đã trở thành những bài thơ đẹp được in hằn trong lòng người dân xóm đạo.

Ở giữa nhà xứ và nhà cha sở, là ngôi nhà thờ cổ kính nguy nga đồ sộ, ngôi nhà thờ được xây từ hồi Pháp thuộc trên một ngọn đồi thoai thoải, giữa phong cảnh hữu tình, mà bụi thời gian đã hằn trên từng phiến đá, từng bờ vôi loang lỡ, một nét cổ kính u hoài, rất nên thơ. Ngôi nhà thờ đó đã là một niềm hãnh diện cho xóm đạo, tất cả mọi sinh hoạt của cả làng đều ở sân nhà thờ.

Và chị, như chị Mai, trong một đẩy đưa của định mệnh, cũng đã trở thành một phần tử của xóm đạo, mọi người thương yêu ,kính nể, như người làng, và chị cũng đã từng vui buồn với những thăng trầm của xóm đạo.

Chị đến đó vào một buổi sáng đầu mùa thu.

Cửa xe mở toang, chị bước xuống, và đồng một lúc, hồn nở tung như hoa . Trước mặt, một dãy đồi thoai thoải, phơn phớt tím là vì mùa hoa sim nở, rồi những đám ruộng xanh biếc, ở chân đồi, gió lùa, lá lúa gợn nhấp nhô như sóng. Rồi những mái tranh hiền hòa, giữa vườn cây ăn trái, tất cả đều lạ lùng với chị, một đứa con gái thành phố lần đầu về quê. Cả những người đàn ông, đàn bà, con nít, đen đủi, dơ dáy, chất phác, xúm lại xách vali giùm, như là họ đang đón một người thân tới thăm, cũng làm chị cũng thấy ấm áp và yêu họ lạ lùng.

Ngày đầu vào lớp, để dạy học, lòng như tờ giấy mới.

https://tieulun.hopto.org

Và bài học đầu tiên chị phải học (chứ không phải dạy) là dỗ con nít, vì cả nửa lớp khóc tùm lum, quýnh quáng dỗ dành, nhưng làm sao dỗ được mấy chục đứa khóc một lượt, nhưng rồi khóc mãi chán cũng phải nín, có vài anh học trò cao gần bằng cô giáo, thì rất thản nhiên ngồi bỏ chân lên ghế, hút từng điếu thuốc lá ngọn bằng cái kèn. Cô trò tạm vui vẻ bắt đầu bài học, được một lát trời đổ mưa, từng dòng nước rơi lỏm lỏm khắp lớp học, vì mái dột, học trò sợ sệt có đứa khóc thét lên, vài đứa khác khóc òa theo, có đứa cười hả hê vì được vọc nước, vài đứa cởi phăng áo quần bay ra sân tắm, cô giáo ngẩn ngơ, nhìn mưa rơi rồi bỗng buồn, sợ, hoang mang, nên cũng khóc… Hiệu trưởng lại phải đến dỗ cô giáo, và đổi qua lớp khác.

Từ đó chị làm cô giáo lớp Bốn.

Học trò của chị, chỉ trên mười tuổi, nghèo như những mái tranh rách nát, mùa đông tới trường rét run cầm cập vì không đủ áo, mùa hè đôi khi đến trường với bụng cồn cào đói vì chưa bán được củi. Buổi trưa vào lớp (lớp chỉ học một buổi), một dãy đòn xóc dựng đầy trước hiên, vì sáng sớm tinh mơ, học trò đã lên núi đốn một gánh củi, gánh ra chợ bán, rồi trưa ghé trường đi học luôn, bữa nào không bán được củi, không tiền mua đồ ăn, đi học với bụng đói mặt buồn tênh, ra chơi cô giáo phải dẫn về nhà ăn cơm. Trường làng không có trung học, mà học trò nghèo, ít ai đủ phương tiện lên tỉnh học, nên chị yêu chúng đặc biệt.

Cô giáo cũng còn bé bỏng, mà học trò thì rất bé bỏng, cho nên trông như cả đám con nít đang chơi trò dạy học tuy nhiên trong đôi mắt mỗi người, lúc nào cũng ươm ướm sợ chia ly, cô trò yêu nhau như bạn bè thân thiết. Chiều thứ bảy đã buồn, vì một ngày mai cuối tuần xa cách, có đứa Chúa nhật nhớ cô giáo, vờ đến nhà cô mượn cuốn tập, rồi ngồi lân la với cô cả buổi.

Có những cuối tuần cô trò rủ nhau leo núi, hay rong chơi trong từng khu rừng hẻo lánh. Gió hây hây thổi, hoa sim, hoa muông tím nhạt rung trong nắng, cô trò nhìn nhau cười ngặt nghẻo vì miệng ai cũng tím ngắt vì ăn sim. Học trò đan cho cô từng cái võng nhỏ bằng dây leo của những cổ thụ, cô ngồi trong võng cười vui như công chúa nhỏ, chờ đám quần thần tới dâng bao nhiêu là sim, ổi rừng, từng

https://tieulun.hopto.org

chùm trâm mập tròn thơm ngát, rồi hoa, hoa rừng quá quen thuộc với đám học trò tiều phu, nhưng cô giáo thì ngẩn ngơ ngắm, ngưởi. Hoa rừng, hoa dại, lạ lùng lúc nào cũng có cái mùi thơm rất hoang dại. Rừng. Rừng, chỉ nghĩ tới thôi là đã thấy quyến rủ rồi, huống chi được rong chơi với những thiên thần mình rất yêu, nên cô trò đi mãi, quên cả đường về.

Cũng có lúc đang vui, chạnh nhớ đến mùa hè phải chia tay, cô giáo ngồi buồn ngơ ngẩn, cả đám học trò lặng người, có đứa rươm rướm khóc. Nhưng con nít cả, nên rất chóng quên. Có một tổ chim trên ngọn cây, cô trò thi nhau ai trèo lên bắt xuống trước, thế là khô hết nước mắt, lại tung tăng chạy nhảy hát hò. Rồi nằm dài trên những đám cỏ xanh mơ mộng, từng đám mây trắng lang thang, từng đàn chim bay theo hàng lối, từng chiếc trực thăng lượn vòng vòng trên đầu. Một đứa la lên "Cô ơi, mấy ông lính lượn máy bay gần quá xá, họ ghẹo cô đó mà!" Rồi đứa khác rủ rê cô "Cô ơi cô hát đi , em thích nghe cô hát" Thế là cô nằm trên thảm cỏ xanh mướt, hai tay gối đầu, hát từ bài này qua bài khác say sưa. Gió, nắng, mây trời, mùi hoa dại, mùi đất, mùi cỏ, mùi trái trâm, thơm ngát làm ngất ngây say sưa, hát quên hết đất trời.

Bỗng dưng, một đứa la :" Có người kia cô". Xa xa một toán người đang tiến đến, cô trò tái mặt sợ hãi: Việt cộng, cướp rừng, hay là ma! Một lát có tiếng vọng lại "Tất cả đứng nguyên tại chỗ không được di chuyển, ai là cô giáo". "Cháu đây". Thì ra đám lính, ông thượng sĩ già hằm hè sừng sộ cố giáo như muốn phát vào mông cô giáo mấy cái "Có biết đây là cấm địa không hả, có biết mới đánh nhau ở đây hôm qua không, có chỗ mìn gài còn chưa gỡ, đạp phải là tiêu luôn cả đám học trò, biết không hở" "Dạ không biết". Ông thượng sĩ già la mắng thêm một hồi nữa rồi sai lính đưa từng người tới đường mòn an toàn. Cô trò vừa sợ, vừa mệt, nên ngẩn ngơ bên nhau.

Đó là buổi đi chơi cuối cùng.Và rồi biền biệt xa nhau. Hoc trò, xóm đạo, và lòng mới lớn.

NGUYỄN THỊ NGỌC LAN

https://tieulun.hopto.org

VŨ UYÊN GIANG

ẩn dụ cho người

Đời cũng chỉ như cành khô lá mục
Thương cho người mê đắm giữa phù vân
Thương cho người khi tóc trắng đầu sân
Ôm hư ảo chìm dần theo chiếc bóng

Hạnh phúc chỉ là phù du viễn mộng
Đã bay đi theo ngọn gió muôn phương
Cuộc tình tan trong hư ảo hoang đường
Vốn không thật vì đời người không thật

Tình xưa cũ đành đoạn tan đi mất
Nên tình buồn trĩu nặng ở đôi vai
Tàn cuộc vui là tơi tả hình hài
Còn sót lại một vài cơn ảo mộng

Ta mãi vui bên phương trời cao rộng
Nên nhìn đời thanh thản tựa chiêm bao
Ôi niềm tin vỡ vụn tự hôm nào
Thân gió lộng đời ta lồng lộng gió

Người mãi mãi đi tìm trong hoài cổ
Ta quay lưng vui một kiếp sông hồ.

VŨ UYÊN GIANG

https://tieulun.hopto.org

VŨ UYÊN GIANG

chiều trên xứ người

(Nhật Ngân phổ nhạc)

Những giọt nắng đã ngả màu cỏ úa
Phủ đời ta trên xứ lạ quê xa
Nước mắt nào vừa nghẹn đắng trên môi
Bỗng chợt tắt khi hồn ta dãy chết

Một mình ta ôm nỗi buồn trơ trọi
Phố đông vui như mở hội ngày xuân
Chân bước đi lòng vẫn mãi bâng khuâng
Sấu trăm mối nghĩa trang hồn một cõi

Quãng đời ta, ôi! Chuỗi dài xa lạ
Sống lưu đầy trong biển cả hoang vu
Ta bơ vơ phiêu bạt giữa sa mù
Nghe trống vắng âm u như đáy mộ

Ta nhớ em nắng quái chiều quay quắt
Mãi u buồn từ một thuở xa nhau
Giải sông Ngân ta bỡ ngỡ bân cầu
Chờ Chức Nữ xây thành sầu hắt hiu

https://tieulun.hopto.org

VŨ UYÊN GIANG

mai ta về
ghé ngang ĐÀ LẠT

Mai ta về ghé ngang Đà Lạt
Tìm dấu chân xưa trên lối quen
Yersin ngày trước còn nguyên vẹn
Hay cũng tàn phai theo biến thiên?

Khu chợ Hòa Bình vẫn chỗ xưa?
Cà phê Tùng cũ dáng ai chờ
Xuôi theo con dốc Lâm Viên đó,
Tà áo nào cho ta mộng mơ?

Giòng nước Cam Ly chảy lững lờ
Lăng Ông Hào (1) vẫn đứng chơ vơ
Chân ai rón rén trên bờ cỏ
Kinh động hồn ai gieo ý thơ?

Hồ Xuân Hương nắng lặng lờ buông
Dường như ai đó bước bên đường
Vườn hoa cuối phố còn hoa nở
Héo hắt nhạt phai bởi nhớ thương?

Đà Lạt ngày xưa ta ghé qua
Gặp ai trên bãi cỏ tình cờ
Rồi xa, xa tắp theo thời cuộc
Để lại trong lòng bao ước mơ.

VŨ UYÊN GIANG

https://tieulun.hopto.org

HỒNG LĨNH

phan rang một tình yêu

Phan Rang ơi em về miền gió cát
Biển rì rào gió hát giữa trời mây
Ngoài khơi xa thuyên chở cá tôm đầy
Hương muối mặn ngất ngây hoà trong nắng

Em lang thang dọc theo triền cát trắng
Đường chân trời xanh thẳm một màu yêu
Tháp Chàm kia mây phủ bóng trời chiều
Các Chiêm Nữ phiêu diêu theo điệu múa

Dòng sông Dinh êm đềm như thảm lụa
Tóc em thơm hương lúa chín ngọt ngào
Nắng ngả nghiêng vàng lên những khát khao
Như sóng biển dạt dào bao thương nhớ

Chiều Phan Rang dặt dìu Yến về tổ
Gió đưa mây về cuối phố thầm thì
Cho em mơ hạnh phúc tràn lên mi
Đôi mắt biển diệu kỳ trong sâu thẳm

Chiều Phan Rang ru lòng em say đắm
Phượng vào mùa đỏ thắm khoảng trời yêu
Ngày chia tay ai ước hẹn thật nhiều
Vẫn còn đây tình yêu và nỗi nhớ

HỒNG LĨNH

https://tieulun.hopto.org

HỒNG LĨNH

vàng thu đợi chờ!

Nắng chiều
lấp lánh trên sông
Mùa thu vàng
cả cánh đồng đơm hoa
Áng mây phủ
bóng chiều tà
Gần trong giây phút
lại xa nhau rồi

Đong từng
giọt nhớ chơi vơi
Cánh thiên di
mỏi bên đời hợp tan
Bước em về
giữa thu vàng
Hoàng hôn trải nắng
nhuộm ngang chân trời!

Vắng anh ngày cũng buông lơi
Khúc trầm lạc giọng buông lời thở than
Đường tơ lỗi nhịp cung đàn
Vườn xưa thay lá nở ngàn cánh hoa

Đêm thu vằng vặc trăng ngà
Sao khuya lấp lánh sương sa bụi mờ
Ru tình dưới ánh trăng mơ
Gối lòng nhau một đợi chờ nhớ thương!

HỒNG LĨNH

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN THỊ HỒNG HẢI

mọi thứ, đều tình cờ

Giữa khuya, cô choàng tỉnh giấc. Miệng khô và đắng, cô với tay qua đầu giường, tìm công tắc bật đèn. Quờ quạng mấy lần, tay cô chạm phải vật gì đó, như là bình hoa bằng sứ, hay đại loại là chiếc bình bằng thủy tinh, mát lạnh. Cái mát lạnh làm cô giật mình đẩy mạnh, nó văng xuống kêu lạch cạch trên nền thảm. Cô làu nhàu, chồm qua thành giường, một tay chống cùi chỏ, tay kia tiếp tục huơ về phía trước, ở trong tư thế chênh vênh, cái nệm giường lún qua một bên, đầu cô đập vào thành gỗ đau điếng. Cô xoa đầu, ngồi hẳn dậy. Đưa mắt ngái ngủ, cô nhìn quanh.

Lạ quá. Không phải chỗ nằm của cô. Căn phòng này cũng không phải là phòng cô. Miệng khô đắng và cổ rát bỏng, cô bật ho khan, rồi gập người ho dữ dội, bụng quặn thắt như ai vặn xoáy từng vòng, vị đắng trong cuống họng muốn trào ra ngoài. Cô lấy tay bụm miệng và nằm vật xuống giường…

Đầu nặng chình chịch như bị một tảng đá đè nghiến, cô nghĩ mình đang chóng mặt. Không phải nghĩ, mà thật sự, cô đang muốn buồn nôn lần nữa. Cái gì đang xẩy ra đây? Đưa hai tay cào cấu mớ tóc bết rin rích, sợi nọ cuốn qua sợi kia, cô lại bật dậy lần nữa. Rồi lại nằm vật xuống. Rồi bật dậy. Nhã ơi. Mày phải nhớ lại, chuyện gì đang xảy ra. Tại sao mày lại ở đây? Cô kêu thầm, cau có với chính mình, tay nắm chặt từng mảng tóc giật mạnh và cơn ho lại kéo tới, liên hồi hơn. Một đường ánh sáng mỏng kéo lê ngay cửa phòng.

Tiếng đàn ông lạ.

- Are you wake up?

Trời. Tôi đang lọt vào thế giới của người Mỹ. Tại sao vậy nè trời? Miệng, lưỡi cô tê cứng. “Trời ơi. Tôi đã bị bắt cóc.

https://tieulun.hopto.org

Hắn bắt cóc tôi. Ai đó, làm ơn cứu tôi. Cứu tôi…" Mắt cô hốt hoảng đảo quanh. Cái điện thoại ở chỗ nào? Chỗ nào?

Vẫn giọng khi nãy:

- How do you feel?

Tao không feel gì hết. Tao đang sợ mày đây nè. Trời ơi là trời. Cô ngồi sững ở tư thế cũ, toàn thân bắt đầu run. Đầu tiên là mấy ngón chân, rồi cơn lạnh từ từ bò lên bắp đùi bần bật như đánh nhịp. Nó mà di chuyển dần lên cánh tay là mình bị tê liệt luôn. Cô muốn kéo cái mền, quấn quanh người. Nếu hắn lôi mình, mình có thể nắm chặt mí mền rồi nghĩ cách nào đó để vùng ra, sau đó tống mạnh cho hắn một đạp. Có thể bất ngờ, hắn sẽ chúi nhũi, đập mặt vào cái bàn kia. Sau đó, mình -

- Don't worry. I don't do any harm to you. I just want to help…

Giúp tao. Tao cần mày giúp tao sao? Thằng khốn nạn nầy, bắt tao nhốt vào đây mà gọi là just help. Mày đã làm gì tao? Mày xé quần xé áo tao rồi… Mắt cô nhìn nhanh hàng cúc áo, lướt xuống
chiếc váy dài…

- I saw you last night. You drove a silver Honda and…

Hắn nói chầm chậm, từng chữ, từng chữ, từng chữ và cô dần dần nhớ lại…

- Ông mở giùm đèn. Cô nói. Giọng vẫn chưa hết sợ hãi.

Ánh sáng làm chóa mắt cô mấy giây. Người đàn ông Mỹ vẫn đứng ở ngạch cửa. Hắn không có ý bước vào. A, ít ra hắn cũng biết mình đang sợ. Cô vẫn ngồi ở tư thế cũ, hai bàn tay vuốt lại mớ tóc rối. Chắc ngó mình buồn cười lắm. Son phấn trôi hết rồi, lại nghe như mùi nôn mửa đâu đây. Chà, thiệt là trớ trêu.

- Cho tôi miếng nước. Làm ơn.

Bây giờ thì hắn tiến lại phía cái bàn khi nãy, nhặt bình hoa lên, hắn đưa cô ly nước.Mấy giờ rồi ông?

- Khoảng ba giờ sáng.

- Sao tôi…

- Cô cần gì nữa không?

- Không. Cám ơn. Xin… (cô định nói xin ông làm ơn xéo đi giùm). Tôi còn buồn ngủ.

Hắn đi ra, khép nhẹ cửa phòng và không nhìn cô. Tốt. Hắn có vẻ tử tế đây. Nhưng biết đâu chừng hắn sẽ quay trở

https://tieulun.hopto.org

lại, tao làm sao tin mày được. Cô nhào đến cửa phòng. Khóa chặt và như chưa yên tâm, cô đứng áp chặt lưng vào cửa. Hắn nói chiếc Honda màu bạc. Ô, mình nhớ rồi. Xe của Thiện. Mình chạy xe của hắn lúc hắn ngừng ở trạm đổ xăng. Nhưng tại sao lại chạy chiếc xe đó, và tại sao lại ở đây. Hắn nói hắn đã giúp mình, thì cho là như vậy đi. Nhưng tại sao lại ra cớ sự nầy. Tai nạn? Cô xòe hai bàn tay, nhấc thử hai chân. Sao mình chưa thể nhớ lại chuyện gì đã xảy ra hôm qua? Chắc còn mệt và buồn ngủ nên đầu óc mụ mẫm mất rồi. Phải ngủ tiếp một giấc rồi tới đâu thì tới. Có thể sau khi tỉnh dậy, mình sẽ minh mẩn hơn. Ủa, mà sao hơi thở mình lại nồng nặc mùi rượu vậy nè… Rượu. Thôi, chết rồi. Phải gọi cho Tùng, phải gọi cho anh ấy biết rõ ràng chuyện xảy ra lúc nầy. Phải gọi trước khi tên Thiện mách mọi thứ sai lệch với anh.

Đứng dựa cửa, cô nhắm mắt, cố mày mò nhớ lại.

Mà thôi, ngủ đã, may ra đỡ nhức đầu.Cửa khóa chặt thì chắc cũng tương đối an toàn, mà ngộ nhỡ hắn có chiếc chìa khóa phòng riêng thì sao. Nhà của hắn mà. Cái giường nặng quá không thể lê kéo chặn cửa được. Cố ráng sức mấy lần không xong. Dùng cái gì đây? Kéo đỡ cái bàn đêm vậy. Không chắc lắm nhưng ít ra, khi hắn tông cửa vào, tiếng động sẽ báo nguy cho mình. Sắp xếp đâu đó, cô nốc sạch phần nước còn lại và nhảy tót lên nệm. Gì thì gì. Ngủ thêm chút nữa. Không thể gọi ai vào cái giờ quá sớm như vầy. Hơn nữa, đến bây giờ cô cũng khá an toàn. Mai tính.

Nhưng rồi cô không thể nào nhắm mắt được. Bữa tiệc họp bạn. Chiếc Honda màu bạc, rượu, cây xăng. Thiện với chiếc cà vạt màu xanh đậm xộc xệch vừa đi vừa nắn… Cô muốn gạt mọi thứ qua một bên trong trí nhớ lộn xộn của mình. Từ từ mình sẽ nhớ lại hết thẩy. Còn ở đây, căn phòng nầy. Trí tò mò nổi lên. Cô bật dậy, mở đèn. Mọi thứ hiện ra trước mắt. Căn phòng bày biện khá đơn sơ. Ngoài giường ngủ queen size bằng gỗ đậm, một kệ lớn áp sát tường đầy sách, cái bàn đêm, không còn thứ gì khác. Trên tường treo vài bức tranh chụp cảnh rừng thong, cảnh biển. Có lẽ phòng nầy ít khi đượoc xử dụng. Mọi thứ có vẻ phẳng phiu, cô độc. Cô lắng tai nghe tiếng động quanh nhà. Im vắng quá. Chỉ tiếng máy lạnh thỉnh thoảng chạy ù ù và đều đều tiếng đồng hồ ti tách ti tách…

https://tieulun.hopto.org

Hắn ngồi đối diện với cô, dưới chùm ánh sáng vàng nhạt của ngọn đèn bếp. Ly café làm cô tỉnh táo đôi chút, dù vậy, cô vẫn nghe mùi rượu váng vất trong từng hơi thở ra. Quá sức tệ hại.

Người đàn ông trung niên Mỹ, tóc hói màu bắp nâu, ánh mắt xanh nhạt làm đôi mắt sâu có nhiều vết nhăn mang dáng vẻ tử tế, miệng cười rộng hơi chút tin cậy. (Thì cứ cho là vậy đi. Ít ra đến lúc nầy hắn chưa biểu lộ cử chỉ sỗ sàng nào làm cho cô phải thủ thế). Hắn giải thích: "Tôi thấy xe cô đậu ở lề đường trước cổng nhà tôi, đầu gục vào tay lái. Tôi gọi hoài cô không tỉnh, tôi định gọi cấp cứu nhưng không hiểu sao lại xốc cô vào đây. Lúc đó cô say rượu".

- Tôi bất tỉnh à?
- Không, cô say rượu.
- Bất tỉnh chứ?
- Không, say rượu.
- May mà gặp ông, nếu không tôi bị phiền phức với cảnh sát tội say rượu lái xe rồi.

- Tôi chỉ lo cô có vấn đề gì, may là cô không sao. Nếu không, chính tôi cũng bị phiền to". Hắn cười hóm hỉnh. "Khu vực tôi ở vắng vẻ lắm. Buổi tối ít xe cộ chạy qua. Lần đầu tiên tôi thấy một cô bé Á châu lọt vào khu nầy, ban đêm mà lại say rượu".

Mình say rượu. Lạ chưa. Mình uống rượu hồi nào mà say với tỉnh? Hắn có lầm lẫn không đây? Hình như chỉ nhấp một chút bungundy thôi mà. Mầu rượu đỏ chát đẹp mắt mà Thiện còn khen giống màu áo mình đang mặc kia mà. Phải cố nhớ thêm chút nữa, trước và sau đó. Mình làm gì. Tại sao. Chịu. Cô lắc đầu.

- Cô muốn ăn gì không?
- Không. Cám ơn. Tôi… có thể…
- Điện thoại đằng kia. Chỗ bếp đấy.
- Cám ơn ông. (Hắn quả thật tinh tế).
- Gọi tôi là Andy

- Tôi tên Nhã, tiếng Việt, ông cứ gọi là nha, nhá, nhà… gì gì cũng được. Tôi không ngại đâu.

Cô bấm số gọi Tùng. Ít khi (họa hoằn lắm) cô mới gọi anh vào sáng sớm nên có thể, giờ nầy anh mới thức dậy. Hy vọng anh đang thay quần áo hoặc đang uống café. Anh chẳng khi nào nhấc nghe điện thoại khi đang tắm. "Phiền

https://tieulun.hopto.org

nhất là bị gọi khi đang tắm. Mất đi cảm giác ấm áp khi dòng nước tuôn chảy tẩy rửa mọi thứ mệt mỏi trong ngày. Đừng khi nào gọi anh lúc đó nghe". Anh vẫn căn dặn cô như vậy. Hồi chuông reo mấy chặp, sốt ruột quá đi. Chắc phải gọi lại chờ anh tắm xong. Đến lúc cô sắp sửa thất vọng thì bên kia, phone được nhấc lên.

- Hello… nghe đây…

Ủa, sao kỳ vậy nè. Giọng phụ nữ. Ngôi nhà chỉ có mình anh thì lấy đâu ra cái giọng lạ hoắc ở đây? Hay mình gọi nhầm số. Gọi nhầm số rồi, cái con bé bộp chộp nầy. Cô hớn hở.

- Hello. Ai đó?
- Chắc tôi gọi nhầm số. Tôi…. Cô lắp bắp.
- Hỏi anh Tùng hả? Ảnh đang tắm. Chị có gì nhắn không?

Cô buông điện thoại xuống, chết điếng. Bây giờ thì cái xe Honda màu bạc, rượu, người đàn ông tên Andy đã trở thành quá khứ rồi. Tai cô ù ù giọng phụ nữ…anh Tùng hả. Anh đang tắm. Chị nhắn gì…Trời ơi! Nửa căn nhà đó là phần của tôi, tôi đã dành tiền lương hàng tuần để hai đứa gom góp mua nhà chuẩn bị đám cưới sang năm. Tự nhiên một bà nào từ trên trời rơi xuống ở chình ình trong nhà hỏi ai đó, chị muốn nhắn gì…Hay là… Cô muốn ứa nước mắt.

- Sao vậy? Không gặp à? Ông Andy hỏi.
- Không.Thì lát nữa gọi lại.

Ông dọn ra bàn ăn nhỏ bánh sandwich kẹp ham, macaroni và liver. Đẩy đĩa về phía cô, ông rót thêm ly nước cam từ trong hộp giấy, và chuẩn bị phần ăn cho mình. Lấy bánh từ lò nướng, đặt nó ngay ngắn trong đĩa giấy, ông từ từ bóc từng lớp giấy trong các hộp ham, xếp lên phía trên. Sau đó ông rắc thêm muối và tiêu. Có lẽ ông đã quen với việc nội trợ nầy nên mọi thứ đều gọn gàng chậm rãi. Cô lơ đãng nhìn ông, nhìn qua khung cửa sổ mờ mờ sáng phía ngoài, nhìn qua bậc thềm có khung cửa chính màu xám ở đâu đó, đâu đó, cái buồng tắm đứng, hơi nước nóng phả mù mịt, tiếng xối nước và tiếng hát nho nhỏ như thói quen của Tùng. Ngoài phòng ngủ, sát đầu giường, trên bàn đêm đặt chiếc điện thoại. Cô ta nằm đó, nhấc điện thoại ngay giường ngủ đó.

- Cô thích bức hình đó sao? Ông nhìn theo mắt cô,

https://tieulun.hopto.org

tưởng cô đang ngó một bức ảnh phóng lớn phía sau lưng ông.

- Hình nào? Ờ, hình đó… Hay lắm. Cô nói lấy lệ. Thật tình không hiểu hay ở chỗ nào. Ông chụp à?

- Ờ, photography là nghề của tôi mà.

- Sao toàn sa mạc không vậy? Cô cố gắng theo tiếp câu chuyện. Ông ta tử tế thì mình cũng nên làm người lịch sự một chút. Người lịch sự lại lơ mơ. Không biết sa mạc và giường ngủ giống nhau khác nhau chỗ nào.

- Đâu phải sa mạc. Nó là thung lũng chết ở Cali. Cái hòn đá mầu nâu sậm cô thấy đó nặng gần 700 lbs, nó tự di chuyển hàng dặm trong thung lũng, nền đá nhìn giống mấy cái bánh donut khô cứng. Nó là một trong những bức ảnh nghệ thuật mà tôi thích nhất đó.

Giọng hào hứng của ông lây sang cô. Cô nhìn kỹ ông. Thật là thú vị khi người ta có nỗi đam mê để theo đuổi, mình chỉ có một mơ ước tầm thường mà cả đời cũng không bắt được.

- Chắc ông chụp nhiều hình và đi nhiều nơi?

- Tôi thường xa nhà. Tôi thích công việc của tôi. Nhiều hình ảnh tôi phải chờ đợi đúng thời điểm để bấm máy phải hàng tháng trời. Công việc đôi khi làm mình khuây khỏa những buồn bã trong cuộc sống. Nhất là khi người ta gặp những điều quá buồn. Ồ, cô ăn đi. Bánh còn nóng.

- Tôi không đói. Cô đẩy chiếc đĩa ra xa.

- Cô phải ăn chút gì chứ. Hôm qua cô… nôn hết rồi. Ông ta lại đẩy xịch chiếc đĩa về phía cô.

Làm sao tôi có thể ăn được khi mọi thứ rối tinh rối mù, chuyện kia chưa kịp nhớ thì chuyện nọ đã ập tới. Mà chuyện nọ còn ghê gớm hơn chuyện kia. Giọng phụ nữ, cái giường ngủ cứ vang vang trong đầu. Họ đã làm gì ở đó, giờ nầy? Cái giường chính cô lựa chọn và có một phần tiền đóng góp. Chẳng lẽ Tùng đã… Không. Anh đâu phải vậy? Mọi thứ đã sắp xếp tính toán đâu ra đó rồi. Họ sẽ làm đám cưới, một bữa tiệc ra mắt nho nhỏ đơn giản, anh vẫn nói, tổ chức rình rang chi cho tốn kém mà sống với nhau mang nợ nần trả bạc đầu không hết, chưa kể, vài ngày lại bỏ nhau. Cô cũng đâu câu nệ chuyện cưới hỏi. Quan trọng là thật sự yêu nhau và cùng bồi đắp cho cuộc sống chung trước mắt. Cô và anh để dành một số tiền, không nhiều lắm nhưng cũng đủ để đi hưởng tuần trăng mật và sắm sửa mọi thứ tiện nghi cho tổ ấm của họ (Tổ ấm mà cô, nói thẳng ra, góp hơn phân nửa).

https://tieulun.hopto.org

Cơn nhức đầu quay lại lần nữa. Mặt cô nóng bừng, có cảm giác như đang bị hoa mắt. Tay ghì chặt mép bàn, cô cố giữ nước mắt khỏi trào ra bất chợt.

- Cô ăn chút gì đi. Tôi lấy thuốc cho cô uống. Cô bị nhức đầu phải không? Sau khi uống rượu thường bị nhức đầu. Tôi cũng hay bị như vậy.

Cô cúi gằm mặt cố nuốt cho trôi miếng bánh vừa bẻ ra. Tôi nhức đầu, tôi buồn nôn, tôi đủ thứ. Tôi đang muốn đi chết đây. Tại sao điều đó lại xẩy ra vào lúc nầy. Giá khi nãy đừng gọi điện thoại. Ủa, mà nhờ vậy mình mới biết sự thực cơ mà. Nhưng đã chắc gì những điều mình suy đoán là đúng. Ngộ nhỡ là ai đó. Mà ai mới được chứ? Tùng đâu có em gái, đâu bà con gì ở thành phố nhỏ đó, chỗ anh làm việc cách cô một giờ bay? Hay người hàng xóm, hàng xóm cũng chẳng ai nhấc điện thoại ở phòng ngủ người khác vào sáng sớm như vậy.

Ông thu dọn mấy thức ăn còn lại, rời khỏi bàn, không hỏi han gì thêm mặc cô ngồi đó, hai tay ôm đầu dáng thiểu não. Không có gì phải giải thích thêm với cô bé Á châu nầy. Ông nghĩ. Cô có vẻ tiều tụy quá, chắc phải tìm cho cô cái lược chải tóc trước khi ra khỏi nhà. Ông quay lại định với lấy tờ napkin trên kệ, thì vừa vặn, chân ông va phải bánh xe đẩy.

- Ồ, mẹ. Good morning.

Mẹ ông, đã ngoài tám mươi, bị bịnh từ hơn một năm nay. Bà phải ngồi xe lăn sau khi không còn thể tự mình đứng lên được.

Gương mặt bà pha trộn nét thanh tú của người Pháp, nét mặn mà của người Tây Ban Nha nên tuy già, vẫn còn phảng phất vẻ đặc biệt từ đôi mắt hạt dẻ đến mái tóc nâu sậm chải cong trên vầng trán. Bà đưa mắt nhìn cô, phía sau lưng và tia mắt hướng về ông.

- Mẹ. Đây là cô Nha.

Cô quay lại, ngỡ ngàng khi thấy gương mặt cười rạng rỡ của bà. Mắt cười. Miệng cười. Sao bà có vẻ thích thú khi nhìn thấy mình vậy kìa.

Andy. Người làm mới của mẹ à con?

Đến lượt ông cà lăm:

- Mẹ. Cô đây là –

- Mẹ thích người Á châu. Bà Marian có cô bé giúp việc người Á châu giỏi lắm. Bà nói, họ rất chịu khó và thành thật.

https://tieulun.hopto.org

- Cô đứng lên, xoay hẳn về phía bà. Trời ơi, tôi lại là người giúp việc của bà sao? Bà có… điên không vậy? Thật hóa rồ rồi. Có nghèo cũng đâu đến nỗi đi làm công cho gia đình bà. Cô định lên tiếng cải chính thì, hình như, bàn tay của ông Andy kéo nhẹ vạt áo cô. Lòng cô chùng xuống khi nhìn qua ánh mắt của ông.

- Cô bé. Tôi thích cô lắm. Cô đẹp lắm. Người Á châu đẹp lắm. Cám ơn con nhé, Andy. Nào cô bé, chải tóc đi. Lược đây nầy. Lúc nào tôi cũng có sẵn gương lược trong túi. Bà bạn Marian của tôi thường qua chơi mà chẳng bao giờ bà ấy gọi điện thoại báo trước. Tôi gặp khách mà không chút phấn son là bất tiện lắm. Bố của thằng Andy hồi còn sống, lúc nào cũng muốn thấy gương mặt tôi trang điểm như đi chơi, ổng hay càu nhàu nếu tôi để đầu tóc bê bối, không giống ai. Bà nói một hơi và cô cũng muốn hụt hơi. Thật trớ trêu. Chưa khi nào cô rơi vào tình huống dở hơi như thế nầy. Hình như vạt áo của cô vẫn còn bàn tay ông nắm giữ. Cô dịch mạnh qua một bên như muốn dằn mặt ông cái tội đặt cô vào tình thế thật oái oăm.

Bà lấy từ trong túi ra chiếc lược, vẫn cặp mắt vui vẻ, bà nói với cô:

- Ngồi xuống, cạnh đây, để tôi chải tóc cho. Phải xoa chút dầu cho tóc đỡ bị rối. Andy. Lọ dầu trong phòng mẹ ấy. Lấy cái lọ mầu vàng, mùi thơm hơn. Cô bé. Thằng Andy nhà tôi cứ đi hoài, nay chỗ nầy, mai chỗ nọ, không biết cái nghề chụp hình có gì hay mà nó mê mẩn vậy. Tôi nói nó lập gia đình đi mà nó không chịu. Nhưng nó tử tế lắm. Nó kiếm cho tôi người làm để tôi có bạn. Hồi trước tôi cũng có cô bé người làm, nhưng cô ta đi học xa rồi. Có thêm một cô khác nữa, người Ý, nhưng tôi không mấy thích cô nầy. Thằng Andy bảo tại tôi khó tính, không phải vậy đâu. Người già chúng tôi không khó tính đâu. Chỉ là đôi khi không hiểu nhau thôi.

Gương mặt ông cũng khổ sở như cô. Ông nhìn cô ái ngại và cô thì loay hoay không biết phải giải thích như thế nào. Không ai nỡ cướp mất niềm vui hiếm hoi, đơn giản trên khuôn mặt già nhăn nheo kia, trên chiếc xe lăn mà bà tới lui tội nghiệp hàng ngày không người trò chuyện.

- Nhà cô ở đâu? Cô ở lại đây đến tối chứ? Thằng Andy có nói với cô, nếu cô cần thì ở lại nhà tôi. Có một phòng trống không dùng tới. Phòng đó hồi ông nhà tôi còn sống

https://tieulun.hopto.org

dùng làm phòng đọc sách.

- Tôi phải… Tôi định…

- Tôi ngó vậy mà còn khỏe lắm, chỉ đi đứng bất tiện thôi.

Công việc của cô không quá vất vả để chăm sóc cho tôi đâu. Chỉ đi đứng hơi bất tiện một chút. Tôi suy sụp từ sau tai nạn xe hơi của gia đình chúng tôi, ông nhà tôi và…

Ông Andy vội chen vào:

- Mẹ à, bữa khác cô ấy tới. Mẹ đi uống thuốc nhé. Mẹ vào phòng nhé. Ồ, bà Marian sẽ đến lát nữa đây, mẹ thay quần áo đi.

Chọn cái áo màu xanh, mẹ nhé.

- Nhưng cô bé nầy, mẹ muốn…

Bà dùng dằng, cố ngoáy cổ lại nhìn cô khi ông con đẩy vòng chiếc xe về hướng phòng ngủ. "Cô sẽ đến chứ, cô bé".

- Mẹ muốn mua gì không? Lát nữa con chở cô Nha về và ghé chợ luôn. Ông vừa đẩy xe vừa quay lại nhăn nhó với cô. Không tả được gương mặt ông lúc bấy giờ. Vừa buồn cười vừa tội nghiệp. Vẻ tội nghiệp làm cô không nỡ nói gì them. Bà già cũng tội quá, mà ông con cũng quá sức hiếu thảo. Thật hiếm có gia đình Mỹ nào ông con chừng đó tuổi còn săn sóc mẹ thay vì vất vào viện dưỡng lão như đa số con cái bên nầy. Tuổi già thường gây phiền toái cho họ.

- Xin lỗi cô. Tôi thành thật xin lỗi vì điều đó.

- Tôi… giống người làm của mẹ ông lắm à?

- Kìa cô Nha. Chắc mẹ tôi quá cô đơn nên gặp ai cũng tưởng họ đến giúp bà cụ.

- Còn vợ con ông đâu? Ông đừng nói với tôi ông chưa có gia đình nghe.

- Vợ con tôi. Xin lỗi cô…Tôi không thể nói điều đó vào lúc nầy.

Ông quày quả bước đi. Cô không kịp nhìn thấy gương mặt đau đớn của ông lúc đó nên không hiểu, có điều gì làm ông không tiện nói. Kệ ổng đi. Đâu phải việc của mình. Mấy-giờ rồi kìa. Có nên gọi cho anh lần nữa để hỏi cho ra lẽ hay không? Không gọi thì ấm ức mà nếu anh xác nhận thì còn đau khổ hơn, mà anh chối quanh thì cứ mang trong lòng nỗi nghi ngờ, ngày nay qua tháng nọ không làm sao chịu nỗi. Nhưng cũng phải gọi cho anh chứ. Mình có quyền làm vậy mà. Dù gì cũng phải đối mặt với sự thật.

https://tieulun.hopto.org

Phone trên bàn bếp cạnh xâu chìa khóa. Chùm chìa khóa có miếng bảng nhỏ in hình xe hơi viền xanh, cái nọ chồng lên cái kia ngó quen quen. A, cái xe Honda mầu bạc của Thiện. Một tia sáng chớp trong óc cô. Thiện. Hôm qua, trong bữa tiệc họp mặt, cô có uống rượu với bạn bè, một vài ly rượu đỏ không dễ say. Lúc Thiện đến bàn cô ngồi, anh ta lại mời cô ly rượu đỏ khác, mùi rượu nồng, hơi chát, không phải Bungundy, cô chỉ nhấp một hớp, ho sặc sụa và anh ta lại đưa cho cô ly nước chanh mà anh ta nói là giải rượu. Lẽ nào hắn…

- Hello, cho tôi gặp anh Thiện.
- Thiện đây, Nhã hở? Em đang ở đâu đó?
- Em cái khỉ mốc. Anh định giở trò gì với tôi hôm qua?
- Trò gì. Em nói anh không hiểu. Cái tội em lấy xe của anh chạy mất làm anh phải đi taxi về nhà tốn mấy chục đồng còn chưa tính. Còn nói…
- Dẹp anh qua một bên đi. Cô nhớ lại. Lúc ra xe, hắn choàng tay ôm vai cô, dúi cái bản mặt đỏ gay đầy hơi rượu vào tóc cô và phả vào mũi cô cái mùi nồng nặc làm cô muốn ói. Lúc biết hắn giở trò, cô đợi hắn vào cây xăng, mở xe chạy mất. Nhưng giữa đường, chắc một phần say rượu, một phần đói, một phần buồn ngủ, cô tấp xe vào lề đường, định là chỉ chợp mắt một chút là quay xe lại, nào ngờ…
- Anh là bạn của anh Tùng mà. Anh biết rõ tụi nầy sắp làm đám cưới mà, anh sàm sỡ như vậy, nếu anh Tùng…
- Cũng dẹp anh Tùng của em qua một bên luôn đi.
- Sao… Nếu tôi nói với anh Tùng là…
- Tùng, tùng lùng tùng xèng. Em cưng ơi. Thằng Tùng nó nhờ anh mời em uống rượu, nhờ anh chở em về… motel đó. Xui cho anh là em chạy mất… Giọng phụ nữ sáng nay. Căn nhà có phần mình hơn một nửa. Đám cưới sang năm… Mọi thứ lùng bùng trong đầu cô. "Ủa, nó không nói nó muốn chia tay với em rồi sao? Nó muốn… nhường em lại cho anh". Sự việc phơi bày đã quá sức rõ ràng sao cô không nhận ra. Phải rồi, từ mấy tháng trước, Tùng nói với cô anh có công việc mới ở tiểu bang khác, nên chuyện cô xin đổi về gần anh là điều không cần thiết. Căn nhà nên bán càng sớm càng tốt vì cho thuê lắm điều bất tiện. Cô không cần qua bên anh sắp xếp, anh lo liệu xong xuôi hết rồi. Lúc ấy, cô còn khen anh chu đáo, tính toán đâu vào đó.

https://tieulun.hopto.org

Thiện nói thêm lung tung gì gì nữa và cô không muốn nghe. Tay chân rã rời, cô muốn bịnh rồi. Chắc tôi xỉu ngay lập tức, ngay bây giờ. Anh Tùng… sao lại như vậy được. Chúng ta đang yêu nhau mà. Chia tay, chỉ cần thẳng thắn nói với nhau. Thôi mình chia tay. Anh không còn thương em nữa. Em chịu đựng được mà. Đâu cần phải… Uổng công tôi nuôi tình đổ sông đổ biển. Uổng bao năm tôi đã chờ đợi anh.

-Hello, Nhã. Xe của anh đâu. Mang xe…

Cô không còn nghe thêm được chút nào. Căn nhà bỗng tối sầm, từng vòng tròn xanh, đỏ, tím vàng… xoáy binh binh bục bục trong đầu cô, cô nghe như mình đang ngã xuống. Tôi đang ngã đây. Nhã ơi. Mày thua cuộc rồi. Chưa ai ngu ngốc hơn mày. Mày sáng mắt ra chưa. Nước mắt cô trào ra. Ôi, đầu tôi sẽ đập trên nền nhà nầy, óc vỡ toang từng mảng, máu me tuôn lai láng, mắt sẽ trợn trừng trợn ngược, tay chân cứng đơ, mồm méo xệch giật đùng đùng. Tôi sẽ trả thù bằng hết những kẻ phản bội, căn nhà đó, tôi cần gì tiền chia hai cơ chứ, ai trả cho tôi, hằng ba năm trời không dám tiêu xài, có bao nhiêu gom góp cho hạnh phúc đó. Nhà hả, tôi sẽ đốt, sẽ băm thành tro, thành bụi, băm, băm… Ủa, sao nhà cháy hết mà cái giường còn nguyên vậy? Còn nguyên hả, băm nè, băm tiếp nè… cái xe màu bạc, tôi sẽ… Chẳng biết té dập đầu có đau nhiều không? Cầu cho tôi đừng đau đớn, tôi sợ đau lắm. Cha mẹ thánh thần ơi, con sợ đau lắm. Hãy cứu con. Làm ơn cứu con. Mà té dập đầu óc tung tóe cũng dễ sợ lắm. Mặt mũi biến dạng thiệt quá sức khó coi. Ủa, sao té êm ái như vầy nè. Hay mình đã lên thiên đàng rồi và đang nằm trên lớp bông mây? Trời, nếu tôi chết đi mà không nói được một câu nào với anh, hay rủa xả anh, khóc lóc, năn nỉ… thì thiệt thòi cho tôi biết bao nhiêu. Tôi phải thấy tận mặt người đàn bà đó, còn tên Thiện, cái xe của hắn… Ủa, có phải thiệt là lớp bông gòn trên thiên đường không đây?

Sao chẳng đau gì hết…
Cô ngã xuống, té trong vòng tay vững chải của ông…

NGUYỄN THỊ HỒNG HẢI

https://tieulun.hopto.org

MONGHOA VOTHI

khắc khoải vàng xưa

Chiều nay rủ gió về phương ấy
Nối lại môi hôn đã lạc mùa
Làm sao mây trắng đầy bên đấy
Bàng bạc giăng mờ đôi mắt xưa

Chẳng thấy đường hoa trăm cánh bay
Hình như mộng ảo xót xa gầy
Biết dấu thiết tha vào đâu được
Lòng đã bồi hồi đau lãng phai

Em đâu trốn được ngoài thương nhớ
Lối cũ vườn hoang lặng vết thầm
Nghìn dấu gai xuyên từ dĩ vãng
Thương nhớ cạn cùng môi mắt câm

Lỡ viết tình khờ khoe trên giấy
Sau này hối tiếc phải không anh
Có muốn chôn đi vàng son ấy
Vai kề mắt liếc sóng long lanh

Chiều nay rủ chuyện tình đi trốn
Gió cản mưa gàn chẳng dám yêu
Vì đâu không sớm mà không muộn
Một lúc ta cùng tan tác theo

MONGHOA VOTHI

https://tieulun.hopto.org

TRẦN THOẠI NGUYÊN

tâm kinh thơ

Tôi sống cùng nàng Thơ
Một Tình Yêu tôn thờ
Dẫu trần gian cát bụi
Đời vẫn đẹp như mơ!

Khi mặt trời thức giấc
Ban tặng nắng tinh khôi
Giọt sương mai mắt biếc
Lung linh đóa hồng môi

Lá cỏ xanh trải mộng
Miền núi đồi hoa hương
Tóc huyền mây soi bóng
Thơ tôi reo trên đường...

Biển xanh hát tình ca
Sóng nhạc lừng thơ hoa
Đất trời kia mộng ảo
Áo nàng thơ chiều tà!

Đêm vàng mâm trăng sao
Nàng Thơ yếm lụa đào
Tôi lặng hồn sụp lạy
Dương trần tựa chiêm bao!

Tôi cô độc hồn đơn
Liêu vắng đường linh hồn!
Cùng bóng mây tiền kiếp
Bay cuối trời hoàng hôn

Sớm mai phù dung nở
Trưa bóng xế hoa tàn!
Ôi Tình Yêu vĩnh cửu
Sầu đất trời mang mang...

Ôi nàng Thơ muôn thuở
Cứu vớt linh hồn đời
Tôi yêu Em hiền độ
Tâm kinh Thơ rạng ngời!

TRẦN THOẠI NGUYÊN

https://tieulun.hopto.org

PHAN THÀNH MINH

tình đời

Tôi đợi ông phía cuối con tàu
Tàu hạnh phúc đưa ông về hạnh phúc
Tình người tình yêu chung lưng đấu cật
Vì đời sinh tử chẳng từ nan

Một chặng đường gian khó bốn năm
Ông vững đứng trên bàn chân trí dũng
Ngần ngại bước đôi khi hụt hẫng
Sáng như mặt trời lắm lúc cũng mây che

Đường ông đi ghềnh thác vực khe
Thêm ác hiểm bởi lòng người luôn ác hiểm
Đời phẳng lặng đâu cần cung kiếm
Chẳng mất công ông tát cạn đầm lầy

Hoa thơm ngạt ngào sâu bọ vần xoay
Thù địch ghét ghen mưu mô xảo quyệt
Lòng đã quyết đã thành sắt thép
Hạnh phúc dân lành ông hữu tả xung phong

Như phải lòng
Trời cũng đã thăm ông
Sáng sét ba lần xé mù che đêm tối
Tỉ tỉ trái tim cầu mong và đợi
Sao chỉ đường bật thức phía lê dân

PHAN THÀNH MINH
7 – BÙI THỊ XUÂN – ĐÀ LẠT

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN THỊ THẢO AN

người tốt việc tốt

Nói về kinh nghiệm nghề nghiệp ư? Làm sao nói hết một khi tôi đã trải qua 20 năm làm báo? Kể ra thì lâu rồi, từ thời còn bao cấp, cái thời con người chỉ biết đánh vật với cái ăn, còn viết, bài nào cũng na ná, nếu không phải phổ biến những thông tư, nghị quyết thì cũng là tin tức sản xuất đại loại như "lúa nhảy múa", "lúa reo cười" vì trúng mùa hoặc những tin chiến thắng từ xa do cấp trên đưa xuống. Kinh nghiệm thời đó là kinh nghiệm bỏ đi, nghề ra nghề phải kể từ thời đổi mới. Thời đổi mới, xã hội thay đổi với tốc độ chóng mặt. Thành phố đối diện với những vụ tham nhũng truyền kỳ liên quan tới những cán bộ cao cấp, tỉnh ủy, thành ủy, kể cả những thành phần "già tuổi Đảng, sạn tuổi đời" mà đầu mối còn lằng nhằng tới tận Trung Ương. Rồi còn biết bao vụ băng đảng, trộm cướp, sát nhân, mại dâm, ma túy, lường gạt, tiền bạc, ghen tuông...và những sì-căng-đan cỡ lớn.

"Anh thấy không, chưa bao giờ xã hội lại đầy rẫy tội ác như bây giờ."Chủ nhiệm kiêm tổng biên tập nói. "Đổi mới chẳng bao lâu mà mình cứ như là đang sống trong thời kỳ quá độ, ngay cả Paris, New York cũng không bằng."

Tôi không hiểu, ý ông muốn nói quá độ cái gì, Xã Hội Chủ Nghĩa hay Tư Bản Chủ Nghĩa? Tuy nhiên, tôi phụ họa, "Trước khi mưa bao giờ trời chẳng chuyển giông? Cứ coi như mnình đang sống trong thời kỳ tồi tệ đi.

"Rồi mọi thứ sẽ qua thôi". Ông gật gù, "Quan trọng là mình xây dựng một cơ chế thị trường tự do có định hướng, phải không?"

https://tieulun.hopto.org

"Ờ," tôi ậm ừ cho qua, trong đầu mường tượng hình ảnh một đàn cá tung tăng bơi trong một cái rọ. Cả cụm từ này hình như đã là một mâu thuẫn lớn. Nhưng tôi làm thinh vì chủ nhiệm đang cao hứng. "Trong đó nhiệm vụ báo chí phải là một cây kim chỉ nam dẫn đường." Chủ nhiệm tiếp. Tôi ngạc nhiên, không lẽ ông ta muốn lộn lại thời bao cấp. Kinh tế thị trường cạnh tranh khốc liệt như chiến trường, làm báo như cũ, ai mua? Chưa kịp mở miệng, ông ta đã cướp lời. "Tôi đã thấy những thứ như chống giết vợ, con lừa cha, cháu chắt bóp cổ ông bà chỉ vì mấy chỉ vàng. Ông ta nhíu mày, nhìn thẳng như soi vô mắt tôi như thể tôi chính là nạn nhân hay thủ phạm. "Ngày nào cũng toàn những tin cà chớn không à...tôi có cảm tưởng chúng mình đang quậy lên một dòng nước vốn đã đục rồi."

"Nhưng mà...đó là hiện thực." Tôi chống chế, "Mình cũng đâu có bịa mấy thứ đó ra được đâu?" Tự nhiên tôi chợt nhận ra cái giọng mình yếu thấy phát sợ.

Cũng may, chủ nhiệm không để ý. Ông ta rút một điếu thuốc rồi đẩy nguyên cái bao về phía tôi. Trở ngược cán thuốc, ông gõ gõ mặt bàn vài cái trước khi đưa lên môi. Tôi cũng đỡ lấy một điếu, lập bập ngậm. Một đốm lửa từ cái Zippo giả lóe lên kéo hai mái đầu chụm lại. Rít một hơi, cả hai cùng ngửa mặt lên trần, thở ra khói. Lim dim, mơ màng nhưng tôi biết, giờ phút này một quyết định nào đó đã hình thành.

Tiếng máy lạnh dỏm chạy sè sè, hơi không đủ xua khói thuốc đang mù mịt trong căn phòng nhỏ xíu. Nóng, lưng tôi tươm mồ hôi. Giọng chủ nhiệm cũng bắt đầu hấp tấp.

"Bắt đầu từ tháng sau, tôi muốn mình phải có những tấm gương điển hình trong xã hội. Nói chung, cái tốt phải đẩy lui cái xấu. Mình sẽ góp tay xây dựng lại."

"Ờ," tiếng ờ nhẹ hều ai ngờ cũng làm ông ta phấn khởi.

"Này, anh lo mục Người Tốt Việc Tốt, được chứ hả?"

"Úi trời ơi!" mình mẩy tôi giật nẩy. Điếu thuốc mới bật ra khỏi môi. "Trần Thượng Nhân đâu? Hắn vẫn trách nhiệm mục này mà."

Mười trang báo, không có mục nào tôi ghét như mục này. Xã hội nhiễu nhương đầy ắp cả mười trang, duy chỉ có một góc nhỏ trang ruột của Trần Thượng Nhân cứ như là thiên đường. Cả tòa soạn không ai biết hắn đào đâu ra những

https://tieulun.hopto.org

tấm gương Người Tốt Việc Tốt. Vậy mà đều đều, mỗi ngày hắn đẻ một người. Cứ như là thần thoại. Mà nói chi, ngay cả bút hiệu cũng đã hoang đường. Trần Thượng Nhân hay Hà Thiện Nhân cũng là một. Hắn giải thích, Trần Thượng Nhân tức người cao thượng vẫn đang ở trần gian; còn Hà Thiện Nhân (?) đúng ra đó là một câu hỏi người thiện ở đâu (?). Rồi hắn chỉ ngay vô cái mục Người Tốt nở một nụ cười xảo trá, "Thì ở trong đây nè."

Nghe hỏi tới hắn, chủ nhiệm xua tay, "Cứ như hắn mất tích với cái đám Người Tốt của hắn đi." Lật bật dụi đầu thuốc, ông ta than, "Cái thằng...chỉ biết viết mà không đọc lại. Cái mục Người Tốt Việc Tốt mà hắn cứ viết giông giống như mục vui cười." Rồi ông mở ngăn kéo, lấy ra mấy bài bút khoanh đỏ hoét được cắt cẩn thận từ trong trang ruột.

"Tôi cầm tờ giấy dẫn đường vẽ nguệch ngoạc theo cú điện thoại người khách hàng vừa gọi hôm qua. Đây phường 20, quận 6, hẻm 259/79/...Con hẻm dành cho những người dưới quê tràn về thành phố kiếm việc. Lối đi hẹp, ngoằn ngoèo, sâu hun hút. Hai bên, nhà lụp xụp chen chúc dưới những tấm bạt rách bươm. Chân bước thấp bước cao, đôi khi tôi phải phóng qua những thau nước rửa chén người ta bày biện giữa đường. Một con bé độ mười tuổi đang ngồi bệt trước cửa, vừa húp cơm xì xụp, vừa giương mắt hỏi, "Chú kiếm ai?" Tôi nói, tôi kiếm Nguyễn Văn Thiệt, lái taxi...chưa nghe hết con bé đã bỏ tô cơm xuống, reo lên, "A, chú Thiệt Cần Đước phải hông? Con biết rồi, mấy ngày trước có người khách bỏ quên bọc tiền 35 triệu trên xe nên chú phải kiếm người ta trả lại." Tôi hỏi, "Sao con biết?" Con bé nhanh nhảu, "Cả xóm ai cũng biết" Rồi nó tài lanh, "Sau đó, chú được thưởng một triệu đồng nữa nè." Con bé đắc chí nhìn tôi, hất mặt tự tin như nó là người biết hết trơn mọi sự..."

"Có lẽ ở những người dân huyện Long Thành không ai là không biết bác Trần Văn Rõ, người nông dân ròng rã hơn ba năm trời đã cất ba mươi căn nhà tình thương để tặng cho bà con nghèo trong huyện..."

"Những người dân ở miền đất mũi Cà Mau đều gọi chị công nhân Lê Thị Thủy là thiên thần của những người mù trong tỉnh bởi năm năm liền chị đã bảo trợ cho một trăm ca giải phẫu thủy tinh thể thành công, đem ánh sáng đến cho cả trăm cuộc đời tăm tối..."

https://tieulun.hopto.org

"Mấy người này... không có thật à?" Tôi vừa lật sơ thêm mấy mẫu giấy nữa vừa nghi ngờ hỏi. Chủ nhiệm ngã người trên ghế xoay một vòng rồi cười lớn. "Chú nghĩ sao?"

Tôi cười gượng, lúng túng chưa biết trả lời sao thì ông chợt nghiêm giọng, "Thật giả không cần biết, điều quan trọng là phải nhân được điển hình. Muốn vậy phải viết thật sống động, bởi vậy nên mới chọn anh. Thôi, anh nhận cho tôi nhờ."

Nghe khen, lẽ ra mũi tôi đã nở to, nhưng cái viễn cảnh "mò kim đáy bể" để kiếm người tốt trong những ngày sắp tới khiến tôi khó thở.

"Chủ nhiệm..." tôi nằn nì, "Chưa viết mục này bao giờ chỉ sợ tôi viết không đạt. Hay chủ nhiệm cứ để tôi lấy những tin hình sự, băng đảng, xã hội đen...đen cỡ nào tôi cũng săn được những tin giật gân về, như vụ Năm Cam, Hai Chi chẳng hạn."

"Phải, công nhận anh là một ngòi bút sắc bén, một mũi nhọn của tờ báo. Nhưng mà..." Chủ nhiệm ra chiều chăm sóc, "Chúng mình lớn tuổi rồi, còn vợ con chi? Mấy vụ nguy hiểm hãy để tuổi trẻ."

Nhắc tới vợ con là tôi mềm lòng, lẽ ra tôi phải kiên trì dứt khoát, thuyết phục đủ điều ngay thời khắc đó. Rằng thì là tôi có thể lấy tin kinh tế, thể thao, lễ lộc, hội hè...thậm chí những trang hiếu hỉ, ma chay, tìm trẻ lạc hay bất kể những mục linh tinh nào cũng được, trừ Người Tốt. Nhưng mà lúc đó không hiểu sao tôi lại làm thinh. Một sự xuôi xị hèn hèn mà sau này nghĩ lại tôi phải hối hận.

Tôi còn nhớ lúc đó chủ nhiệm đứng lên kết thúc câu chuyện bằng một tiếng thở phào, "Thôi, cho tụi trẻ có cơ hội, để chúng nó ra ngoài lấy kinh nghiệm." Rồi bất chợt ông đổi đề tài, thân mật hất hàm, "Cà phê không?" Và chẳng thèm nghe tôi đáp, ông ta bước vội ra ngoài.

Chúng tôi cùng băng qua phía bên kia đường. quán cà phê Cõi Riêng mới mở mấy ngày nay. Đây là quán thứ tám trên một khúc đường chỉ đúng một trăm mét.

Tôi vốn nghĩ, trời sanh đàn ông đàn bà là đã đặt họ ở hai thái cực. Hễ cái gì tôi cho là khó thì vợ tôi nói dễ, và khi tôi nói dễ thì vợ lại than khó. Bữa tối hôm đó thấy tôi lo ra, vợ tôi phá lên cười. Bả nói như chơi, cả xóm mình ai cũng làm cật lực, sống bằng mồ hôi nước mắt của mình, không

https://tieulun.hopto.org

trộm cắp, tơ hào, tham ô, móc ngoặc, mánh mung, luồn lách, chạy chọt...đều là người tốt cả, tha hồ mà lên báo. Tôi nhăn mặt, "Đó là người lương thiện, không phải là người tốt." Ý tôi muốn nói người tốt điển hình kia nhưng nhất thời cấp bách, giải thích không rõ ràng làm bả nổi sùng. "Bộ người tốt của anh không cần phải lương thiện sao?" Linh cảm cho tôi biết chiến tranh đang châm ngòi và chỉ cần tôi mở miệng là bùng nổ ngay. Mà không khéo thì trước sau tôi cũng là nạn nhân của những cuộc cãi vã tầm phào. Tôi vội lôi mấy bài của Trần Thượng Nhân mà chủ nhiệm đưa. Vợ tôi xem xong, phán "Mấy người này là người khờ đâu phải người tốt." Rồi bả chép miệng, thời buổi này kiếm đâu ra người tốt tới cỡ này. Mà có kiếm được, cho lên báo cũng chẳng ai cảm phục mà bắt chước đừng nói chi tới vụ nhân điển hình. Điểm này tôi hoàn toàn đồng ý với vợ. Tôi không tin những kẻ bịp bợm, xảo trá, hiếp dâm, cướp bóc, giết người khi cầm tờ báo lại dán mắt tới cái mục này.

Mấy ngày sau, tôi bắt tay ngay vào việc. Mục tiêu là những cơ quan, trường học, trung tâm cô nhi viện, trung tâm bảo trợ người cùi, trung tâm nuôi dạy người khuyết tật...Mấy nơi này đón tiếp tôi bằng những nụ cười ảm đạm, tôi biết ngay mình là khách không ai đợi. Người họ mong là các vị Mạnh Thường Quân, những người vai vế có thể tổ chức lạc quyên hay phát động những phong trào toàn dân đóng góp. Phải kiên trì, tôi nhủ thầm, và liên tiếp tôi ròng rã khắp các phường xã quận huyện nội ngoại thành. Những nơi tới được đều đã tới, những nơi xa quá đành gọi điện thoại để giữ liên lạc. Nhiều chỗ người ta lắng nghe như nghe chuyện trăng sao trên trời. Một vị chủ tịch huyện ái ngại bảo tôi, người tốt việc tốt thật ra không thiếu, nhiều người tâm huyết có đề án bắc cầu, làm đường cho dân nhưng huyện nghèo, thiếu ngân sách đành gác lại.Tôi ngẫm ra, người tốt không cần khen, họ cần tiền, cần rất nhiều. Có tiền, người tốt mới làm nên chuyện tốt. Nhưng mà, Nguyễn Văn Thiệt nghèo rớt mòng tơi, Trần Văn Rõ tá túc trong căn nhà (lá bức ảnh do Trần Thượng Nhân đăng cạnh bài báo), Lê Thị Thủy sống với đồng lương công nhân thì tiền ở đâu để cất nhà, tiền đâu trang trải y phí cho dân. Có một điều tôi chợt nhân ra, kể từ lúc giữ mục này hầu như không lúc nào tôi

https://tieulun.hopto.org

đang ôm vợ mà tâm trí cứ quay quắt nhớ Trần Thượng Nhân kinh khủng.

Trong một lúc "cùng tất biến, biến tất thông", tôi phát giác mình ngu dễ sợ. Các bạn hẳn còn nhớ những câu đố bằng hình vẽ trong sách giáo khoa hồi nhỏ. Đại khái là tìm lối ra cho con chuột hay thỏ, kế bên có một sơ đồ vẽ đường ra lối vào trong một hang động ngoằn ngoèo như một tổ ong. Hồi đó tôi đã nhức đầu, hoa mắt cả buổi để dò tìm lối ra, sau cùng mới khám phá câu đố dễ ợt. Bạn cứ chọt bút ngay lối ra rồi kéo ngược thẳng tới hướng vào. Đó là đáp án, nhanh và gọn. Còn bây giờ, thay vì đi kiếm người tốt, tôi kiếm Trần Thượng Nhân, chẳng phải hắn đang nắm trong tay một tấm địa đồ dẫn tới những người tôi muốn kiếm đó sao?

Theo chỉ dẫn, đi tìm Trần Thượng Nhân không khó. Tôi gặp hắn đang phì phèo bên tách cà phê trong quán Mimo-sa. Cái quán này tôi biết, nó đang trong tầm ngắm của công an, báo chí thỉnh thoảng cũng gài người đến đó.

Trong khi tôi kể mọi sự gian nan vất vả từ khi giữ mục Người Tốt Việc Tốt (cốt ý gợi lòng thương hại để hắn chỉ cho vài chiêu) thì hắn cười sặc sụa.

"Ối trời! Tội nghiệp bố tôi quá đi mất,"

Nói xong, hắn vẫn cười đến chảy nước mắt. Tôi im lặng chờ với sự chịu đựng.

"Người tốt thì không có tiền, người có tiền thì không tốt. Bố nhìn xem..." Hắn đảo mắt một vòng. Tôi nhìn quanh, đây là một quán cà phê sang trọng, thiết trí theo kiểu Tây Phương, tường có thác nước lấp lánh, tiếng chảy róc rách reo vui như nhạc, giữa quán có sàn diễn catwalk cho thời trang theo mùa vào cuối tuần. Khách hàng, hai ba bàn là người nước ngoài, số còn lại có vẻ là các bộ, giám đốc, chủ doanh nghiệp, dân môi giới, dân chạy án. Mỗi bàn được trang điểm bằng một hai em "chân dài". Cả quán, nếu tính luôn tiếp viên thì xem ra tôi với Trần Thượng Nhân là nghèo nhất.

"Ê..." Tôi huých nhẹ hắn, "Cà phê ở đây bao nhiêu một ly?"

"Ba mươi lăm ngàn?"

Mắt tôi trợn ngược. "Tiền đâu mà trả?"

Hắn ung dung cười. "Công tác phí chi."

"Cái gì?" Tôi lắp bắp và chợt hiểu. Thì ra hắn chuyển công tác đến đây trong khi tôi phải ôm của nợ do hắn bỏ lại. Chưa

https://tieulun.hopto.org

nhắp một giọt cà phê nào mà tôi đã đắng lòng đắng dạ, nhất thời quên béng mục tiêu tới đây. Nhưng Trần Thượng Nân không quên, hắn nói.

"Đừng ghen bố ạ. Truy lùng kẻ xấu cũng gian nan như đi tìm người tốt vậy." Rồi hắn lắc đầu làm bộ chán, "Bắt hết kẻ xấu, cái xấu vẫn còn."

"Vậy anh có tin nêu gương..." Tôi chưa dứt lời hắn đã ngắt ngang, trở giọng bỡn.

"Bố khỉ ơi...Tới giờ này mà bố và cha chủ nhiệm còn chạy theo mấy vụ nhân điển hình đó hả?" Hắn đâm cười lớn, "Tôi giữ mục ấy 5 năm, đọc đi đọc lại những tấm gương người tốt đến mòn con mắt, đến bây giờ vẫn chưa tốt nổi đây."

Nói xong hắn nâng tách cà phê lên nhắp, cung cách rất sành.

Thời may, tôi sực nhớ ra mục tiêu của mình.

"Quới nhân..." Tôi hạ mình hết cỡ, "Làm ơn chỉ cho tôi làm sao kiếm ra những người như Nguyễn Văn Thiệt, Trần Văn Rõ, Lê..."

"Nguyễn Văn Thiệt nào?" Hắn nhíu mày hỏi.

"Thì Nguyễn Văn Thiệt, người Cần Đước, lái taxi..."

Chưa nghe hết lời hắn đã chận ngang, giọng mềm như bún.

"Thôi, lạy bố. Bố làm ơn xem như những người tốt của con đã chết hết cho con nhờ."

Mấy ngày sau, khi trở về tòa soạn, tôi có tin nhắn của Hội Phụ Nữ. Chị Cao Thị Miệt, ba mươi ba tuổi, bị liệt hai chân, một mình nuôi ba em tốt nghiệp đại học. Một tấm gương thật. Một tấm lòng vàng. Một sự hy sinh cao cả, tận tụy, vô bờ. Như bắt được vàng, tối hôm đó tôi chuẩn bị câu hỏi và phim ảnh để sáng mai qua sông sang quận 8. Đúng, phải sang sông mà không phải phóng xe bon bon qua cầu theo đường bộ. Có cảnh sang sông, bài viết mới sống động, nhân vật của tôi sẽ nổi bật. Chưa gặp Cao Thị Miệt nhưng sự hy sinh của người đàn bà bị liệt hai chân đã đánh động trái tim tôi. Và tôi muốn, độc giả cũng rung động như chính bản thân tôi đã.

Sáng hôm sau, tôi gửi xe trên bến Lê Quang Liêm rồi gọi đò qua sông sang quận Tám. Mới quá chín giờ, nắng đã gắt như sắp đúng Ngọ. Đò trôi lừng lững, chiếc sào đẩy mạnh,

https://tieulun.hopto.org

gió háo hức mơn man thổi lồng trong áo. Bên kia sông, dưới hàng dừa rợp bóng, nắng rọc không gian thành một bức tranh lập thể hai mầu.

Thoáng chốc, đò cập bến. Tôi cẩn thận bước lên chiếc cầu liêu xiêu bắc lỡ. Một phiên chợ nhỏ quanh quẩn bán đồ ăn sáng. Tôi đi dọc bờ sông, dò theo những quán cốc lô nhô bày giữa lối đi. Tay cầm mảnh giấy mà địa chỉ đã thuộc lòng, hẻm 13, nhà số 33B, màu xanh, trước hiên có phơi những bó cói.

Khi tôi đứng trước nhà, mấy chị trong hội Phụ Nữ cũng đến sẵn từ sớm. Trong khi vồn vã chào hỏi, tôi liếc mắt quan sát. Căn nhà nhỏ, vách cây, mà là đủ thứ cây ván tạp nham đóng lại. Dọc theo vách là cói, những bó cói cuộn tròn, dựng men theo hai bên vách. Bàn ghế đơn sơ, nền xi măng bóng lưỡng như được lau chùi kỹ.

Cao Thị Miệt không đứng được nên tất cả cùng ngồi đất. Chị Hội Trưởng bày trà nước và bắt đầu câu chuyện bằng một giọng ngậm ngùi. Khi mới sanh ra, chị Miệt vốn là một đứa trẻ bình thường, đến lúc lên ba thì bị một cơn bệnh thập tử nhất sinh lớn nhất trong đời. Cơn bệnh qua đi, khi hồi phục lại, cha mẹ mới phát giác đứa con gái nhỏ của mình sẽ không bao giờ còn cơ hội đứng lên được nữa. Mọi nỗ lực cứu chữa đều vô vọng trước căn bệnh nan y. Đôi chân mỗi ngày mỗi teo, cơ bắp rút lại, chỉ có đầu gối là to ra. Người đàn bà ba mươi ba tuổi mang đôi chân của một đứa trẻ mười ba.

Kể tới đây, mấy chị giục chị Miệt vén quần lên.Hai ống chân nhỏ xíu, tong teo duỗi ngay ra trông giống như hai khúc củi cong queo, khô đét. Cứ nhìn xương thịt con người ta bị biến dạng thì tôi bị sốc.Trong khi mọi người xuýt xoa thương xót thì chị Miệt che miệng cười miết. Chị nhột vì bị săm soi, hay từ lâu sự bất hạnh lớn nhất trong đời đã biến thành một điều gì đó nhỏ nhoi, bình thường không đáng kể.

Nếu không kể về bệnh tật đã cướp đi quá nửa đời sống thì tôi tin giờ này chị đã có một gia đình khá. Bề ngoài không đẹp lắm, nhưng làn da trắng mịn đã thắp sáng ánh mắt và nụ cười đôn hậu. Một người đàn bà bình dị, dễ chấp nhận mọi nghịch cảnh. Chị kể, khi cha mẹ lần lượt qua đời năm chị mười lăm. Không thể đi đâu được nên chị nhờ bà con trong xóm giúp đỡ xin vào tổ hợp Mây Tre Lá lãnh cói về đan. Chị chống hai tay, lết thụt lùi, xoay trở gọn gàng bằng

https://tieulun.hopto.org

sức mạnh của một nửa người, rồi đem mấy cái khay bằng tre đã đan xong đưa tôi xem. Tôi coi sơ sơ, cái vụ Mây Tre Lá xuất khẩu này tôi biết quá rõ vì con gái lớn ở nhà cũng lãnh về làm trong những dịp hè. Vợ tôi dị ứng với vụ này, bả thấy con làm thì chửi, chửi tổ hợp, chửi cán bộ thu mua rồi chửi luôn nhà nước. Một cái khay đan mất cả ngày mà họ trả chỉ khoảng hai chục ngàn (chỉ đủ mua một chục trứng). Như vậy, không biết Cao Thị Miệt làm sao nuôi nổi gia đình chỉ bằng cái vụ Mây Tre Lá? Nghĩ vậy nhưng tôi không dám hỏi.

Chị nói, cả nhà làm cật lực thu nhập cũng không nhiều. Ba người em tiếp tay nhưng tụi nó mau chán, chỉ có chị đóng trụ là lao động chính. Nhưng cũng chưa có ngày nào được hơn mười cái. Mỗi ngày chị sống với hy vọng, ngày mai rồi sẽ vượt. Và ngày nào cũng có mây tre để làm.

Mười cái? Tôi giật mình, kinh ngạc trước sức làm việc kinh khủng của một người đàn bà tàn tật. Có lẽ khi con người bị đường cùng mới bật ra một sức mạnh phi thường?

Nhưng đã vậy chưa hết, mấy chị trong hội Phụ Nữ tán thêm. Ngoài việc nhà, chị còn tham gia đóng góp nhiều phong trào tại địa phương. Bà hội trưởng ca ngợi không tiếc lời, Cao Thị Miệt còn là một phụ nữ tiên tiến, điển hình của phường, của quận trong năm năm liền. Năm nay, hội dự định đưa chị lên thi đua danh hiệu cấp thành.

Sau đó, chúng tôi mỗi người một câu, tất cả đều ngưỡng mộ và thán phục trước những thành tích của chị. Đang nói chuyện thì người em kế chị về. Một cô gái khá xinh, cao ráo, tương phản với người chị bé nhỏ, choắt cheo. Cô bé không ở lâu, thoắt về rồi đi như một cơn gió. Chúng tôi bắt đầu nói về cô.

"Hết cơn bỉ cực tới hồi thới lai". Tôi nói, bây giờ các em đã tốt nghiệp, có việc làm, chúng nó sẽ chăm sóc chị."

"Con nhỏ đó sắp lấy chồng, tụi nó xin ra riêng sau khi cưới." Chị bật cười, giọng chất đầy mãn nguyện, "Mình cũng mong mấy em lớn lên đều hạnh phúc như vậy."

"Còn hai đứa kia?" Tôi hỏi. Chị thở dài, lo lắng. "Một đứa đang lông bông, còn đứa kia mới kiếm được một chỗ nhưng xa lắm, nay mai còn phải kiếm cho nó một chiếc xe làm chân đi lại."

Buổi tối hôm đó, tôi soạn một bài thật công phu. Chủ yếu làm nổi bật nghị lực phi thường, sự hy sinh vô tận và

https://tieulun.hopto.org

sức làm việc không biết mệt mỏi của chị Cao Thị Miệt. Sáng hôm sau chủ nhiệm đọc, khen nức lời. Chúng tôi vội giao bài cho tổ kỹ thuật, rồi về.

Thường ngày tới khâu này là hết. Nộp bài xong thì tôi quẳng sự việc lên chín tầng mây và kiếm một đề tài mới. Nhưng lần này thì khác. Hình ảnh Cao Thị Miệt cứ lớn vởn trong tôi như một nỗi ám ảnh không rời. Chỗ này thì Cao Thị Miệt đang cúi mặt, hai tay bấu lấy khung mây, mười ngón tay thoăn thoắt. Hình như tôi thấy cả mười ngón cùng đan chứ không phải chỉ có hai ngón trỏ và hai ngón cái. Góc kia thì đầy rẫy hình ảnh Cao Thị Miệt lết, hai tay chống đất như hai cái trụ, nhấc đít lên, cả thân hình tiến thoái tới lui trong bốn góc nhà. Ngươi đàn bà này làm cho người ta vừa thương hại vừa kính nể. Hẳn, khi bài lên báo, cả nước đọc, ắt chị sẽ hãnh diện và tự hào lắm. Nhưng mà điều này giống như một con dao hai lưỡi. Chị sẽ cố gắng không ngừng, và phải phấn đấu liên tục để đạt thành tích hoặc phá kỷ lục của chính mình. Người ta sẽ có cách để những anh hùng lao động, những chiến sĩ thi đua không có chỗ dừng chân. Chế độ không chấp nhận những thành tích thụt lùi. Không có ai vỗ tay hoan hô những người ngưng chạy. Vậy thì Cao Thị Miệt sẽ tới đâu trong cái vòng đua không có đích? Mà chính tôi và bài báo cũng đang góp sức xô Cao Thị Miệt tiến về phía trước. Một con người lẽ ra cả gia đình và xã hội phải có trách nhiệm chăm sóc, thăm nom.

Mấy tuần sau có tin vui từ Đông Hà, Quảng Trị. Lần nầy tôi không phải nhọc tâm vì "đụng" với anh hùng lao động hay chiến sĩ thi đua. Đây là một tấm gương chung thủy. Một túp lều tranh, hai quả tim vàng. Anh tên Phạm Văn Minh, chị là Hà Thị Nguyệt, cưới nhau năm mười tám, hai năm sau chưa kịp có con thì chị bị bán thân bất toại. Anh, với tình yêu vô bờ, hàng ngày vẫn cơm bưng, nước rót, tắm rửa cho vợ mà không một lần than vãn. Trải bốn mươi năm, tình yêu của họ đúng như tên gọi, sáng như trăng rằm.

Bất chợt, trông người mà nghĩ tới ta, tôi xấu hổ. Lấy nhau hai mươi năm, chưa lần nào tôi tặng vợ một món quà ra hồn. Còn vợ tôi cũng vậy, chửi nhiều hơn nói. Không sao, tôi nghĩ mình nghèo. Cái nghèo khiến những lo toan trong đời sống vật vã nhau. Nhưng mà, anh Minh chị Nguyệt, họ đang

https://tieulun.hopto.org

sống ở Đông Hà, một địa danh nổi tiếng trong chiến tranh, cái vực máu và nước mắt của hai miền Nam Bắc. Thời bình thì là xứ "chó ăn đá, gà ăn muối" thế mà họ vẫn yêu nhau thắm thiết đó thì sao?

Chuyến ra Đông Hà, chủ nhiệm cho quá giang bằng xe hơi, lượt về tôi phải đón xe ghé Huế trước khi về thẳng thành phố. Đây không phải là lần đầu công tác xa, tôi đã ra Đông Hà, tới Gio Linh, Vinh, Thanh và Nghệ. Càng ra Bắc, đất nước càng nghèo. Cái nghèo ẩn hiện, bàng bạc khắp nơi, cảnh vật giống như một bức tranh thiếu màu, nhợt nhạt. Tôi đã từng ghé qua, từng hít thở trong cái không gian khô khốc và buồn tênh, từng ngắm nghía những doi đất trơ trụi, những làng cát chạy dài, những thôn xóm xác xơ, những con người nhếch nhác...với một chút niềm thương cảm ơ hờ.

Nhưng mà chuyến đi kỳ này tôi đặc biệt được anh em trong tòa soạn giao "trọng trách". Thứ nhất, năm bắt chiếc chìa khóa tình yêu của anh Minh chị Nguyệt. Thứ hai, giải mã ẩn số của hạnh phúc. Buổi tối hôm qua, Tuấn Kiệt (người đẹp trai và lịch sự nhất tòa soạn), nói như thật.

"Chộp ngay hay cướp lấy đều được cả, bố phải giật cho bằng được chiếc chìa khóa để cứu con."

"Sao phải cứu?" Tôi hết sức ngạc nhiên, vợ Kiệt tôi biết, là con gái đẹp, nhà giàu, làm quản lý ở khách sạn ngoại quốc. Anh em vẫn trêu, hai vợ chồng xứng đôi nhất nước.

Thi sĩ Ớt (một tay chăm sóc Vườn Thơ Cay), ghé tai nói nhỏ, "Chúa Nhật tuần sau là ngày cưới của vợ Kiệt, chú rể mới là Kim-Yung-Yi."

"Tài tử Hàn Quốc à?" Tôi trố mắt hỏi.

"Không phải, Kim-Yung-Yi là chủ khách sạn Đại Hàn."

Tôi vẫn chưng hửng, đưa mắt nhìn quanh tưởng như mình bị gạt. Nếu là đùa, anh em có kẻ đã phá ra cười, nhưng bây giờ ai nấy đều cúi mặt.

Gia Huy, phụ trách mục tư vấn Pháp Luật, nói. "Theo thống kê, bên Tư Pháp báo động, năm rồi có sáu mươi tám ngàn ba trăm đơn ly dị, Kiệt không phải là trường hợp duy nhất đâu, đừng có buồn."

"Hèn gì hồi đám cưới, tôi chả nhận được tấm thiệp nào có ghi *"Trăm năm hạnh phúc" hay "Răng long đầu bạc"*. Con người bây giờ thực tế đến dễ sợ, ở được mười năm thì đã trọn kiếp ba sinh, cònhơn nữa có thể là oan nghiệt tiền duyên,

https://tieulun.hopto.org

tôi cũng không biết nữa."

"Hôm qua", thi sĩ Ớt nói, tôi viết một mẫu chuyện vui mà cười không được: Có hai vợ chồng mới cưới nắm tay nhau đi dạo, ai cũng hiểu, "À, họ hạnh phúc"; Ba mươi năm sau, thấy họ cũng tay trong tay, mọi người đều hỏi, "Ủa, tại sao?" Kể xong, thi sĩ nhìn tôi thở dài, "Anh ra gặp anh Minh chị Nguyệt, hỏi giùm tôi một tiếng, tại sao?" "Tôi cũng muốn biết." Gia Huy lên tiếng.

"Tôi nữa." Bích Ngọc cộng vào.

"Tôi với." Tuấn Kiệt cũng giơ một ngón tay.

Mang trong mình "sứ mạng" của anh em giao phó, lần này đi tôi chăm chú quan sát nhà cửa, người và vật. Xe chạy chầm chậm khi qua những căn nhà tạm bợ, phong phanh dựng sát hai bên bờ quốc lộ. Mắt tôi luồn tuột qua những liếp cửa mở hờ soi mói tận bên trong, làm như thể mỗi một nhà đều có một anh Minh chị Nguyệt. Và trong tâm trí, tôi tưởng tượng ra trăm ngàn hình ảnh của họ. "*Canh tôm nau voi ruot bau, Chồng chan vợ húp, gật đầu khen ngon.*" Nhưng mà bây giờ đập vô mắt tôi là những căn nhà trống hoác, đồ đạc lỏng chỏng, trẻ con ở truồng nheo nhóc, ruồi bu không đuổi. Xa xa, đằng sau những xóm nhà là những doi đất lở lói, khô cằn, cây cỏ héo queo. Mùa Hè, những cơn gió Lào hong tới bừng mặt. Môi tôi khô, mắt nóng ran, cơ hồ tôi đang thấy nhựa đường bốc hơi, không khí như tan loãng qua lần cửa kính. Tôi đã qua đây nhiều chuyến mà chưa lần nào tệ như lần này, không hiểu con người ở đây làm sao bám nổi cái mảnh đất "cày lên sỏi đá". Hoặc không có sự lựa chọn, hoặc người ta phải yêu nơi chôn nhau cắt rốn bằng một thứ tình sâu đậm lắm. Chỉ có sức mạnh mãnh liệt của tình yêu mới làm con người chịu đựng được hoàn cảnh khắc nghiệt để tồn tại. Lý giải như vậy nhưng trong thâm tâm tôi vẫn cảm thấy có điều bất ổn. Nhan nhãn hàng ngày trên mặt báo không thiếu chi những người bỏ làng xóm lấy chồng Đài Loan, Đại Hàn, Singapore để đổi đời. Tối qua khi tiệc tàn, Tuấn Kiệt nói, "Thời buổi bây giờ hôn nhân là phương tiện, tình yêu phải có điều kiện." Nói xong, mắt hắn đỏ hoe. Tôi định nói một lời chi đó để an ủi nhưng cuối cùng vẫn không mở miệng. Có lẽ nghèo tới một mức nào đó thì người ta không chấp nhận nổi hay mỗi con tim đều có một giá biểu riêng?

https://tieulun.hopto.org

Cuối cùng rồi xe cũng bỏ tôi xuống Đông Hà. Thị trấn nhỏ, đi loanh hoanh một hồi tôi cũng tìm được địa chỉ. Họ không nghèo như tôi tưởng. Một ngôi nhà vườn, ngói đỏ, ba gian, chung quanh có rào bao bọc. Đằng sau là là khu vườn rộng, những hàng cau thẳng tắp xen giữa là đám lá trầu xanh mơn mởn. Cơ ngơi này, mấy mươi năm một tay anh chăm sóc. Anh Minh tuy lớn tuổi nhưng trông còn phong độ, chị Nguyệt dáng mảnh khảnh, da mướt xanh, nằm dốc người trên chiếc gối thêu. Cả hai đều tiếp tôi niềm nở. Họ ăn ý tới nỗi mỗi người một câu kể cho tôi nghe chuyện tình của họ. Mà họ tin, duyên nợ là số mệnh, dây tơ hồng đã buộc chặt họ từ năm mười sáu. Thuở ấy anh Minh là học trò nghèo, làm thuê do cha chị mướn về. Vườn cau nhà chị do anh tưới tiêu từ dạo ấy.

"Một trăm cây cau ngoài ấy đều có tên cả anh ạ." Chị cười vui vẻ, "Một trăm cái tên như một trăm đứa con, nhà em thuộc lòng từ tên một đấy."

"Nằm đây cả ngày không thấy mặt 'con' mình có buồn không? Anh Minh bóp nhẹ bàn tay chị, pha trò.

Úi chao! Những lời đường mật như vậy vợ chồng tôi đã quên phứt tự kiếp nào.

Tôi nhìn quanh giữa căn phòng lờ mờ, chị nằm đó trong tư thế bất động, mọi sự sống tập trung trên gương mặt. Quan sát một hồi tôi phát giác, người đàn bà này "đi" bằng đôi mắt. Một cặp đồng tử khô nhỏ và đen, linh hoạt di chuyển trong khi anh Minh đi đứng tới lui. Ánh mắt chỉ "bước" qua tôi khi anh Minh ra ngoài có việc. Nhân tiện tôi muốn hỏi chị nhiều thứ riêng tư trong đời sống, về tình yêu, về hạnh phúc, về bệnh tật, về những bất tiện trong việc ăn uống tắm rửa và những sinh hoạt riêng tư. Nhưng nhìn chị nằm một chỗ tôi lại ngại, không khéo mình khơi trúng vết thương của họ. Rà soát lại những câu hỏi trong đầu, tôi đổi ý. Bốn mươi năm mà phải tắm rửa, sữa sùng, tả tiết cho con cũng đuối huống chi cho vợ. Có lẽ tình yêu của họ là một ngọn lửa mãnh liệt và bền bỉ lắm. Nhưng nhiên liệu của nó là gì? Không có tình dục, tình yêu giống như một ngọn lửa thiêng bập bùng mà không có khói. Suy cho cùng, anh Minh mới là người giữ lửa, điều này chờ có dịp tôi phải hỏi riêng cho ra lẽ.

https://tieulun.hopto.org

Chị Nguyệt hình như đọc được những suy nghĩ của tôi, chị lên tiếng, "Nghĩ tội cho anh Minh, nhiều lần em xin anh ấy kiếm một người đàn bà khác mà anh cứ gạt ngang." Mắt chị rươm rướm xem như mình có tội. "Em cũng chả biết làm sao hơn."

Hình như trong nước mắt có pha lẫn một chút gì kiêu hãnh nên tôi không đưa ra lời an ủi nào.

Cơm trưa hôm ấy, anh Minh tăng cường thêm chai nếp than làm quà khai vị. Nhắp một chút rượu anh Minh huyên thiên kể về sự nghiệp của mình. Một trăm cây cau ngoài kia quả thật là một trăm "đứa con", cây này khô rễ, cây kia vàng lá, anh thuộc làu làu chứng bệnh từng "đứa". Cũng có lẽ anh yêu trầu cau ngang bằng như yêu vợ. Mà "Miếng trầu là đầu câu chuyện", chúng tôi lan man qua những chuyện tình ngang trái bắt đầu từ truyện Trầu Cau. Nhắc những nhân vật xưa tôi mới có dịp thán phục anh, một tấm lòng thủy chung tưởng chỉ có trong cổ tích. "Số mệnh sắp cả, anh ạ."Anh Minh giải thích.Tôi không tin trên trời có một Đấng Cao Xanh nào đó tỉ mỉ sắp xếp số phận buồn vui của mấy tỉ người. Số mệnh ư? Con người vẫn có quyền chọn lựa cơ mà. Ví như như những tuyến đường Đông Tây, bạn có thể chọn hướng nào là tùy bạn. Nếu đi tuyến Đông sẽ gặp mặt trời mọc, đi hướng Tây sẽ gặp mặt trời lặn. Quy luật đã có sẵn nên người ta gọi đó là số mệnh chăng?

Cơm trưa xong, anh Minh rủ tôi ra vườn. Đi giữa hai hàng cau xanh mướt, mà lòng không thấy bình yên, trong đầu ngổn ngang trăm mối. Đang tìm cách gợi chuyện thì anh kêu chỉ cho coi một bộ rễ cau treo hay còn gọi là rễ cau nối, một phần rễ cau còn lơ lửng trên mặt đất. Anh cười, giới thiệu, đây là thuốc Viagra "ta" đấy, "ngon lành" hơn Viagra tây nhiều. Tôi chưa kịp bái phục kinh nghiệm tưới tiêu của anh, lại đi từ ngạc nhiên này tới ngạc nhiên khác. Với một người vợ bại liệt, người chồng sắt son như anh cần chi nghiên cứu những thứ này. Anh Minh vẫn chưa lý gì tới tôi điềm nhiên chỉ vẽ, dùng dao cắt bộ rễ thành từng đoạn, mỗi đoạn cỡ 2 phân, đem sao vàng, hạ thổ, cứ lấy 5 lạng sắc bốn phân còn một,dùng trước khi "hành sự" khoảng ba mươi phút, bảo đảm an toàn và hiệu quả một trăm phần. Nếu lấy rễ lúc trời sắp mưa, đầu mút có màu trắng thì tác dụng sẽ cao hơn.

https://tieulun.hopto.org

Tới đây, không nhịn được nữa, tôi cười lớn. "À há! Thôi, mau mau khai cho tôi nghe những mối tình ngoài luồng của anh đi."

"Tình ngoài luồng?" Anh Minh ngạc nhiên. "Làm gì có?"

Tôi không tin, tôi nói. Vả, chứng cớ nghiên cứu Viagra còn rành rành ra đó.

Anh Minh vẫn chối bai bãi. Anh than, tiêu, trà, cà phê đều xuất khẩu được nhưng trầu cau thì không, sự nghiệp của anh đành dậm chân tại chỗ. Nghiên cứu những vị thuốc là để tìm lối thoát cho cau trầu.

"Thật không?" Tôi gằn giọng.

"Thật." Anh cương quyết, chắc như đinh đóng cột.

"Nhưng đàn ông mà, làm thế nào mà anh 'nhịn' được?" Tôi vẫn chưa hết nghi ngờ, "Chả lẽ, nhịn cả đời à?"

Anh Minh cười cười, "Tôi có bài thuốc nhịn, anh có muốn nghe không?"

Là con nhà nghèo, từ nhỏ tôi đã nhịn đủ thứ, tới tuổi này tôi đã là một thứ "Chúa nhịn" rồi, còn gì?

Hôm ấy,trong chuyến về Nam lòng tôi bất ổn.Tôi viết gì về chuyến đi này? Nhất là làm thế nào trả lời cho đám bạn đã ủy thác ở nhà. Cái cảm giác vào đền không gặp thần, vào cung không gặp vua ám ảnh tôi nặng nề. Anh Minh nói, nhịn gì anh cũng chịu ngoại trừ nhịn đói. Điều này anh đã học từ năm mười sáu. Bỏ vợ ư? Anh không nỡ. Và anh cũng không biết sống ra sao nữa? Anh nói, tình yêu không tồn tại trong xác chết. Trước khi yêu, con người phải sống cái đã. Tôi nghĩ, đó không phải thuần khiết là tình yêu. Khi yêu, người ta mong "cho" hơn là "nhận", cảm thấy hạnh phúc trong sự hy sinh, phải thấy mình nhỏ nhoi, không đáng kể. Nhưng mà, tình yêu là gì?

Tới Huế, tôi đang tìm vé về thì gặp người quen. Một đồng nghiệp làm ở báo Lao Động đang tháp tùng chiếc xe Hội Chữ Thập Đỏ trên đường ra Hà Nội. Tôi hỏi, đi đâu? Anh nói, làm phóng sự. Một thanh niên bị liệt bẩm sinh tự nguyện hiến đôi mắt để tặng ánh sáng cho một người con gái mù nào đó. Tin tức phát sóng mấy ngày nay, làng mù khắp nơi xao động.

Tôi không mù mà cũng bị sốc. Hai con mắt còn quý hơn hai hòn ngọc. Vậy mà có người muốn xả thân để cứu

https://tieulun.hopto.org

người ư? Chao ơi, sao mà cảm động. Ai nói trên đời không có tình yêu, tự thân trước hết không phải nó là tình người với người đây sao? Một niềm cảm xúc dâng trào khiến tâm trí tôi liên tưởng tới hình ảnh Đức Phật xẻ thịt để nuôi sống diều hâu hay Chúa Jesus đang trần mình bị ném đá. Không cưỡng được, tôi cũng nài nỉ xin theo.

Suốt trên đường đi, đầu óc tôi đầy dẫy hình ảnh của Du Thản Chi. Bạn nào đã lớn lên trong Nam trước 75 đã từng đọc truyện Kim Dung phải biết bộ Lục Mạch Thần Kiếm. Đây là một pho kiếm hiệp nổi tiếng được đăng hàng ngày trên báo Tia Sáng thuở trước. Nó nổi tiếng đến nổi đã được chuyển thể thành tuồng cải lương Kiều Phong A Tỷ. Trước khi nhắc đến Kiều Phong A Tỷ, phải nói sơ qua nội dung của Lục Mạch Thần Kiếm.

Lục Mạch Thần Kiếm là tên một pho kiếm pháp tuyệt học bị thất truyền mà cả câu truyện là một cuộc truy tìm, tranh đoạt. Bối cảnh là một nước Tống loạn lạc trước âm mưu xâm lược của người Khiết Đan (Mông Cổ). Vì vậy, Lục Mạch Thần Kiếm trở thành hy vọng chống xâm lăng của người Tống, là hy vọng giữ nước của hoàng gia Đại Lý, và người Khiết Đan cũng bí mật đi tìm thứ vũ khí này. Mượn nội dung đó nhưng tác giả muốn lồng vào một chủ đề lớn hơn, đó là tình yêu muôn đời của nhân loại. Chủ đề này được dàn dựng xoay quanh chữ tình của bốn nhân vật. Kiều Phong, nhân vật chính trong truyện, một chánh nhân quân tử, một đại anh hùng tài ba đảm lược được mọi người tôn kính để trở thành minh chủ trong cuộc chiến chống âm mưu xâm lăng của người Khiết Đan. Nhưng sau này khi biết mình lại chính là người Khiết Đan, Kiều Phong đã trở về Bắc. Chính trên quê hương mình, Kiều Phong mới nhận ra cuộc sống của người Tống hay người Khiết Đan đều cùng khổ như nhau, cả hai dân tộc đều bị đẩy vào cuộc chiến và trở thành vật hy sinh cho tham vọng của bọn vua chúa. Đặc tính nổi bật ở Kiều Phong là tình yêu giữa người và người, tình quê hương, tình bằng hữu. Trong mắt Kiều Phong, Vương Ngọc Yến (đại mỹ nhân trong truyện) không khác gì con số 0, (còn thua bà lão ăn mày). Trong lúc nhân vật thứ hai là Đoàn Dự (thái tử Đại Lý du hành) lại đúng là một anh chàng dại gái. Chàng tôn thờ sắc đẹp đến nỗi bằng lòng đánh đổi giang sơn vì Vương Ngọc

https://tieulun.hopto.org

Yến, (trong khi Vương Ngọc Yến xem chàng như một thứ công tử bột, lông bông, rỗi nghề). Người Vương Ngọc Yến hết lòng yêu thương chính là Mộ Dung Phục(đây là nhân vật thứ ba trong truyện). Mộ Dung Phục là một vị vương gia cuối cùng của tôn thất nước Yên, mang hoài bão phục quốc suốt cuộc đời. Tình yêu của Mộ Dung Phục là sự đam mê quyền lực, tham vọng cuối cùng mơ ước được ngồi trên ngai báu (cho dù phải bán luôn Vương Ngọc Yến). Đối với Du Thản Chi (nhân vật thứ tư), tình yêu là một thứ tình tuyệt đối. Khi yêu, Du Thản Chi tôn thờ người yêu ngang bằng thánh nữ và hạ mình làm kẻ tôi đòi. Vì yêu, Du Thản Chi cam tâm biến mình thành một thứ đồ chơi cho người yêu tiêu khiển. Trong khi A Tử (người yêu của Du Thản Chi, thực chất là một nữ ma đầu, một thứ cùng hung cực ác) suốt ngày chỉ mơ tưởng tới Kiều Phong, và xem Du Thản Chi còn thua súc vật.

Vở cải lương Kiều Phong A Tỷ trích đoạn và xoay quanh mối tình tay ba: Kiều Phong, A Tỷ và Du Thản Chi. Đoàn Hương Mùa Thu trình diễn với Diệu Hiền vai A Tỷ, Tấn Tài vai Du Thản Chi. Tôi nhớ tới đoạn trong trại quân Khiết Đan, Du Thản Chi quần áo tả tơi, bị trói và cột như một con chó. A Tử sai quân quất những trái cầu gai vào người Du Thản Chi. Mỗi lần bị trái
cầu gai xáng trúng đầu, Du Thản Chi thét lên đau đớn, A Tử lại cười ré.

Tới những đoạn này, đám khán giả con nít hồi xưa lết gần tới ti vi, phẫn uất chửi.

"Đồ đĩ ngựa."

"Con đĩ chó."

"Mày mà ra đây, tao xé miệng mày." Một đứa thách thức.

Nhưng Du Thản Chi mấy ngày không thấy bị đem ra làm tấm bia thịt thì lo lắng, chỉ sợ A Tử buồn. A Tử trông thấy "tên tội đồ" đầu cổ máu me te tua quá bèn truyền niền đầu Du Thản Chi bằng một cái lồng sắt cho đỡ gớm. (Trên sân khấu người ta chụp vào đầu kép Tấn Tài một cái cối nhôm sáng loáng). A Tử trông thấy thích chí, gọi là "thằng mặt sắt". Rồi nghĩ ngay ra một trò chơi, bắt "thằng mặt sắt" đút đầu vào chuồng thú cho sư tử nhai. Bị con sư tử (giả) ngoạm lấy đầu cạp cạp, Du Thản Chi kêu rú thất thanh. A Tử khoái trá,

https://tieulun.hopto.org

nhảy lưng tưng, vỗ tay đôm đốp. Từ đó, cứ buồn thì A Tử lại bắt "thằng mặt sắt" ra chơi. Du Thản Chi tuy kinh khiếp và đau khổ nhưng vẫn thấy an ủi vì mỗi ngày đều được gặp mặt A Tử. Chàng hy vọng một ngày nào đó A Tử sẽ động lòng và thay đổi. Mơ ước lớn nhất của chàng là được hôn vào chân của A Tử một lần.

Tới đoạn gần cuối, A Tử bị mù. Du Thản Chi đau đớn và tuyệt vọng. Chàng dẫn A Tử lang thang khắp nơi đi kiếm danh y để hiến đôi mắt cho người yêu. Coi tới đây, bà Hai hàng xóm không nhịn được chửi, "Đồ ngu."

"Thằng bư." Một bà khác phang thêm."Cái thằng đần." Người ta bắt đầu quay ra tấn công nạn nhân. Tới một mức nào đó họ cho rằng thái độ của nạn nhân đồng lõa với thủ phạm.

Khi A Tử sáng mắt, Du Thản Chi bị mù. Tuy cảm động nhưng A Tử vẫn không yêu được Du Thản Chi. Phần đoạn kết, Kiều Phong bị lôi kéo vào cuộc chiến tranh không tránh khỏi. Để không phải tàn sát người dân vô tội, Kiều Phong đã nhảy xuống vực sâu. Quá tuyệt vọng, A Tử cũng lao đầu chết theo. Cảnh hạ màn, khi mọi người lục tục ra về, trên đỉnh núi chơ vơ chỉ còn một mình Du Thản Chi đứng ngửa mặt mà cười. Kép Tấn Tài rất nhập vai ở chỗ này. Tiếng cười thê thiết, chơi vơi. Tôi không hiểu cảm giác của Du Thản Chi lúc đó. Một giọng cười đau khổ, cười phẫn uất hay cười tự ngạo? Mấy chục năm qua nhiều khi nhớ lại tôi cũng chưa diễn tả được.Bây giờ, hơn lúc nào hết tôi muốn gặp người thanh niên có tấm lòng vàng này. Một Du Thản Chi bằng xương bằng thịt, sống thật ngoài đời.

Đoàn Chữ Thập Đỏ dừng chân ở gần con "đê" ven sông Hồng. Nói là "đê" nhưng nhà cửa, tiệm quán đã mọc tràn lan khiến không ai còn nhận ra được nữa. Mùa Hè, mực sông thấp, nước cạn trông rõ cả đáy. Mấy bè rau muống được cắm sào, thả lơ thơ. Đó là tài sản duy nhất của gia đình "Du Thản Chi".

"Du Thản Chi" thật ra không phải là đứa con duy nhất bị liệt bẩm sinh. Nhà có 5 người. Trước cậu còn có một người anh trai cũng liệt, và sau là đứa em gái mới 4 tuổi. Cha mẹ đã ngoài sáu mươi, ngồi trước sân, vừa bó từng bó rau, vừa kể với chúng tôi. Mấy tháng trước, hàng ngày nó cứ bắt ông cõng đi khắp nơi gần xa để tìm vợ. Nó sắm được cái này,

https://tieulun.hopto.org

ông lục trong túi ra một cái khăn gói cẩn thận bỏ trong cái bọc nylon mới tinh. Một cặp nhẫn cưới mỏng dính như sợi chỉ. Với cái này mà đòi mua con gái người ta ư? Ông bật cười khan, bây giờ nó lại nghĩ ra một trò mới cơ đấy. Tặng mắt? Mắt mày có mấy đôi hở?

Từ trong nhà, "Du Thản Chi" lết vọt ra, nói như thét, "Thế sau này bố mẹ chết, ai nuôi chúng tôi?"

"Thế mày tặng mắt, người ta lấy mày à?"

"Tôi giao trước chứ, mà còn phải lựa nữa. Một người con gái phải ngoan, phải hiền, phải siêng năng, và chung thủy nữa."

"Ơ hơ," Ông bố lại cười khan, "Nằm mơ con ơi! Mày tìm người mù chứ có kiếm người ngu đâu?"

"Câm ngay." Trong nhà, một giọng quát dữ dội kèm theo tiếng đồ đạc vỡ loang xoang vang ra. "Câm hết cho tôi nhờ". Cậu con lớn nổi giận.

Chúng tôi lục đục ra về sau khi để những món quà khắp nơi gửi tặng. "Du Thản Chi" có vẻ hể hả tuy rằng người Chữ Thập Đỏ giải thích hy vọng của cậu không thể thực hiện. Cho tới bây giờ y học vẫn chưa ghép mắt được.

Lượt về, xe chạy bon bon xuôi thẳng về Nam, nhưng sao tôi có cảm giác lòng mình đang dạt về một hướng khác.

NGUYỄN THỊ THẢO AN

(Viết theo phóng sự laodong.co.vn)

https://tieulun.hopto.org

NGUYỄN ĐÌNH
PHƯỢNG UYỂN

đón tết

Đi năm non bảy đỗi, theo tôi, chỉ ở nước mình không khí đón Tết mới nhộn nhịp, rõ ràng.

Tết xứ người, nếu không có cây Thông, lấp lánh quả châu xanh đỏ tím vàng, dây kim tuyến đủ màu rung rinh trong gió, những thứ còn lại từ mùa Noel, thì Tết Tây của họ chả có gì đặc biệt, nói gì đến Tết Ta.

An Nam mình, kể từ hai mươi ba tháng Chạp, ngày Ông Táo về Trời, trăm nhà như một, lục tục kỳ kỳ cọ cọ, dọn dẹp trước sau, bàn thờ bàn thánh phủi bụi, đánh bóng lư đồng, hình ông cố bà sơ đem xuống lau lách, bát nhang cũ đổ đi làm bát mới, hoa hòe hoa sói chưng bày…từ nhà mặt tiền đến nhà hóc hẻm bỗng dưng thay da đổi thịt, sáng bừng lên, đúng nghĩa đón Tết.

Mấy chục năm trước, đám bạn tôi ở tuổi con gái thèm ăn Ô Mai, thích viết nhật ký, con trai hiểu được tầm quan trọng của việc đánh răng mỗi buổi sáng, Tết, cả nhóm rủ nhau dọn dẹp nhà " xoay chừng".

Sáu bảy đứa nhưng chỉ cần làm ba căn trong Làng Báo Chí. Mấy thằng bạn bên Tân Cảng, Bà Chiểu ga lăng lục tục đến phụ, không đòi hỏi chúng tôi dọn "trả lễ", sướng!

Nhà tôi bé hin, vỏn vẹn ba cặp cửa sổ cao chừng tám tấc. Diện tích nhà khoảng trăm mét vuông, không bàn thờ bàn thánh, cả đám nhào vào cọ rửa loáng cái là xong.

https://tieulun.hopto.org

Ba thị mẹt ở hai biệt thự trong khu Ngân Hàng, chu choa, rộng gấp năm lần nhà mình là ít. Sân sướng, vườn tược trồng hầm bà lằng chục cây Dừa, bảy cây Xoài, thêm Mít, Na, Mận , Ổi, bông hoa kiểng …Nhà trong, đi vài lần chưa quen, lạc như chơi, rộng phát ngộp. Bốn bề cửa sổ cao ngất, phải đến thước tư, mỗi bộ sáu cánh nhân cho sáu bảy bộ, gần bốn mươi em cần gỡ xuống lau rửa. Chưa hết, cửa cái thêm mấy lố, rồi đánh bóng song sắt đầy hoa văn nữa. Dọn rồi mới thấy, ở nhà nhỏ như mình, hạnh phúc quá xá.

Mấy ông tướng, mười bảy mười tám, chưa đủ lớn,râu mọc lún phún, gầy tỏng gầy teo, hai ba thằng mới gỡ nổi một cánh cửa nặng ì xuống, đem ra sân xịt nước, chà xà bông rồi coi chỗ nào nắng nhất bày ra phơi phóng. Mấy chục cánh cửa chia năm xẻ bảy, đặt để tùm lum, cái nào y như cái ấy nhưng khi treo lên, bản lề chị chịu đúng cánh cửa "gin" thế là mấy ông phải móc thử, không trúng thì mò cái khác, hè nhau đứa trước, đứa sau, đỡ đầu này, nâng đầu kia, chửi thề nhặng xị.

Qua vi la thứ hai, bổn cũ soạn lại, bốn chục cánh cửa tháo xuống cọ rửa, để vung vãi khắp nơi, treo lên không đặng phải mò phải mẫm… Dinh dưỡng từ bé đến lớn coi như bay vèo trong gang tấc. Nào là dập chân dập tay, nào là trầy xước, bầm đầu, bầm đít… lũ con trai được dịp "đù" thoải mái, nghe phát no. Qua mấy năm lao động khổ sai như thế các ngài mới rút kinh nghiệm, đánh dấu từng bộ cửa trước khi hạ xuống.

Đám con gái, dọn bếp thôi đã hết hơi. Thôi thì chai lọ, bao ny lông, thập vật từ đời ông bành tổ chất trong tủ. Em út học cấp hai, cấp ba rồi mà nó vẫn giữ chục cái bình sữa cũ mốc, bảo vứt đi còn tiếc, năm sau lại lôi bình sữa ra dọn.

Bếp xong thì cọ sàn nhà, phòng ốc, lau khô rồi dọn sân trước, sân sau … mồ hôi róc rách.

Phần thưởng cho cả đám là bữa cơm…thân mật cộng thanh đạm, nghèo kiết xác mà lỵ.

Chưa, phần đón Tết của bọn con gái còn nhiều món độc.

Mấy năm liền, chúng tôi rủ nhau làm mứt.

Bốn cô Tấm lọc cọc đạp xe tận chợ Bà Chiểu, tha về một trăm quả Dứa, không đứa nào biết gọt, lấy mắt Dứa thế

https://tieulun.hopto.org

nào, báo hại bố mẹ tôi phải ôm "sô" nguyên ngày. Mấy năm sau khôn ra, bắt bà bán Dứa gọt sạch sẽ mới mua.

Chúng tôi túm tụm tại nhà con Hiền, bếp rộng, cắt Dứa thành từng khoanh, ướp đường sẵn để tối sên.

Nghĩ coi, một trăm quả Dứa, sên bao lâu thì xong khi mỗi mẻ mất hai ba tiếng đồng hồ ?

Đã sao? Bốn năm con vịt giời châu đầu, xuýt xoa, chấm mút, kể lể, tâm sự bên bếp ấm, vui tàn canh ! Chục mẻ mứt từ chiều đến sáng hôm sau là dứt điểm.

Miếng Dứa thấm đường nâu nâu, vàng vàng, xòe ra như hoa Mai có nhụy tròn chính giữa, nhìn vào thấy Tết ngay.

Các nàng xếp mứt ra mâm, đem phơi trên mái nhà cho se mặt. Thành phẩm đến phút này đã vơi khẳm từ bốn cái miệng rả rích suốt đêm qua.

Chúng tôi vừa khoái, vừa hãnh diện, có cái trình làng trong mấy ngày Tết.

Cứ nghĩ đến khách khứa hỏi " Ai làm mứt này ngon và lạ quá?", tụi tôi sướng mê. Đố ai kiếm được mứt Dứa khoanh ngoài chợ đó.

Tết.

Bạn thân phải chúc Tết nhau sớm nhất. Thường, tối mùng Một mấy ông thần rửa cửa sẽ tụ hết tại nhà tôi để đi mừng tuổi " xoay chừng".

Qua nhà con Hiền, nó đem mứt Dứa ra mời. Mình thì ngán từ hôm mới sên, khỏi ăn. Các công tử hoa hoa vài miếng.

Đến nhà con Huyên, cả bọn chĩa mũi dùi vào hộp khô Bò, mặn mặn, cay cay lại bổ dưỡng, nhiều protein, mứt Dứa ế.

Về nhà tôi, chả có gì khác mời bạn ngoài miếng Dứa hoa Mai cùng vị, cùng màu như hai nhà trước. Lũ con trai nhăn nhó " Mỗi một món. Ăn gì kỳ." Anh nào tử tế, chỉ nhả thuốc phì phèo, không đụng đũa, miễn ý kiến ý cò.

Bọn con gái quê độ, mấy năm sau bày vẽ thêm mứt Dừa, bữa nào sang, làm mứt Mãng Cầu lấy le với các công tử, không biết rằng, ăn một nhà là biết hai nhà kia có món gì, vị ra sao, hình dạng thế nào… ngán trước trừ hao nhưng các ngài lớn rồi, lịch sự có thừa, không chê ra mặt.

https://tieulun.hopto.org

Dẫu sao chúng nó vẫn là những người khách quan trọng, tôi mong chờ nhiều nhất vào cái thời bé tí.

oOo

Sống ở nước ngoài, xe cộ làm vương bụi đất ra đường,bị phạt chết. Nhà cửa nhờ vậy đỡ bẩn thỉu, Tết không cần phải lau chùi.

Thật ra, dơ đến đâu, họ lau đến đó, đâu đợi đến cuối năm như mình. Lau rồi, trắng trẻo hơn trước xíu thôi nên Tết nhất khu phố thấy chả có gì đặc biệt.

Một lần, mấy mẹ con đi hội chợ Tết gần nhà, ghé quầy học làm bánh Chưng, hào hứng quá nên tí tởn mua lá Dong khô, thịt, đậu xanh, nếp, khuôn bánh vuông bắt chước. Vui đáo để!

Con mới mười hai mười ba tuổi cũng xếp lá, ép, ấn, rồi cột, rồi gói…Mẹ con í é bể nhà. "Giã hành và tiêu ướp thịt đi chứ." "Đặt dây buộc theo chiều này" "Thêm lá vào góc cho chặt." "Gạo nhiều quá" "Bớt đậu đi" "Bỏ thịt đẫy vào" … Sau một ngày vật vã, mấy mẹ con làm xong ba cặp bánh Chưng nhỏ, nấu làm hai lần trong nồi áp suất, mỗi mẻ chừng ba tiếng đồng hồ. Thành phẩm đem ra lòi ruột lòi gan, chảy chèm nhẹp vì gói chặt tay kiểu con, nghĩa là gói sơ sơ kiểu thiên hạ. Bánh của người ta hình Vuông, bánh mình hình Thang dù đã có khuôn. Tuy xấu nhưng bánh ngon hết sẩy nhờ nhiều đậu và thịt, nhất là ăn bánh mới ra lò, nóng hổi.

Và, đó là lần đầu tiên kể từ khi xa quê hương, gia đình nếm lại mùi vị đón Tết cổ truyền, rộn ràng, nô nức.

Năm hết Tết đến, nhớ quá lũ bạn hồi bé và chảo mứt Dứa cả đám hì hụi gắp gắp, đảo đảo, nếm qua nếm lại. Mấy ông thần nước mặn giờ đã thành ông thành cụ, bảo đi khiêng cửa sổ nhà con Hiền con Huyên còn làm nổi không? Tết này có mứt Dứa hoa Mai mà ăn là phước, hết dám chê rồi há.

Ba con bạn định cư ở xứ cờ hoa, tại ba tiểu bang khác nhau, mấy chục năm rồi chưa gặp lại. May có "phây búc" để chít chét, đỡ xa tít tắp. Hay là châu đầu làm mứt online cho đỡ nhớ cái thời " bẻ gãy sừng Trâu", ăn chưa no lo chưa tới ?

Bao giờ nếm lại được không khí đón Tết nhộn nhịp năm xưa ?

NGUYỄN ĐÌNH PHƯỢNG UYỂN

20/11/20

https://tieulun.hopto.org

Trân trọng giới thiệu đến quí thân hữu, VNS và quí độc giả, một quyển sách đã xuất bản:
108 Nhà Thơ Nhà Văn Việt GiữaThế Kỷ 20, Quyển Thượng,
do Nhà Thơ,
Nhà Biên Khảo
Ngô Nguyên Nghiễm biên soạn
Liên lạc về:
NGÔ NGUYÊN NGHIỄM
21 Hưng Phú P8 Quận 8,
TP/HCM/ Việt Nam
ĐTDĐ: 090 777 9811
VĂN HỌC MỚI

108 nhà thơ nhà văn
VIỆT
GIỮA THẾ KỶ 20
(Quyển thượng)

NHÀ THƠ NGÔ NGUYÊN NGHIỄM

Nhà thơ Ngô Nguyên Nghiễm tên thật là Ngô Tấn Thiến.
sinh ngày 12 tháng 8 năm Giáp Thân tại Châu Đốc (Thất Sơn miền Nam)
Tốt nghiệp Đại Học Dược Khoa Sài Gòn.
Thơ văn được giới thiệu trên nhiều tạp chí văn chương trong và ngoài nước
Đã xuất bản riêng 20 tác phẩm, không kể có mặt trong gần 50 tác phẩm in chung với bằng hữu.
Chủ trương Tạp chí và Nhà xuất bản Khai Phá trước 1975.
Hiện đang sống và viết tại Thư trang Quang Hạnh Tp.Hồ Chí Minh

https://tieulun.hopto.org

PHỎNG VẤN VĂN HỌC
TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU
TẬP SÁCH PHỎNG VẤN 14 VĂN THI HỮU -
PHÊ BÌNH & NHẬN ĐỊNH VĂN HỌC
DO NHÀ THƠ TRIỀU HOA ĐẠI THỰC HIỆN.
NXB VĂN HỌC MỚI ẤN LOÁT VÀ PHÁT HÀNH

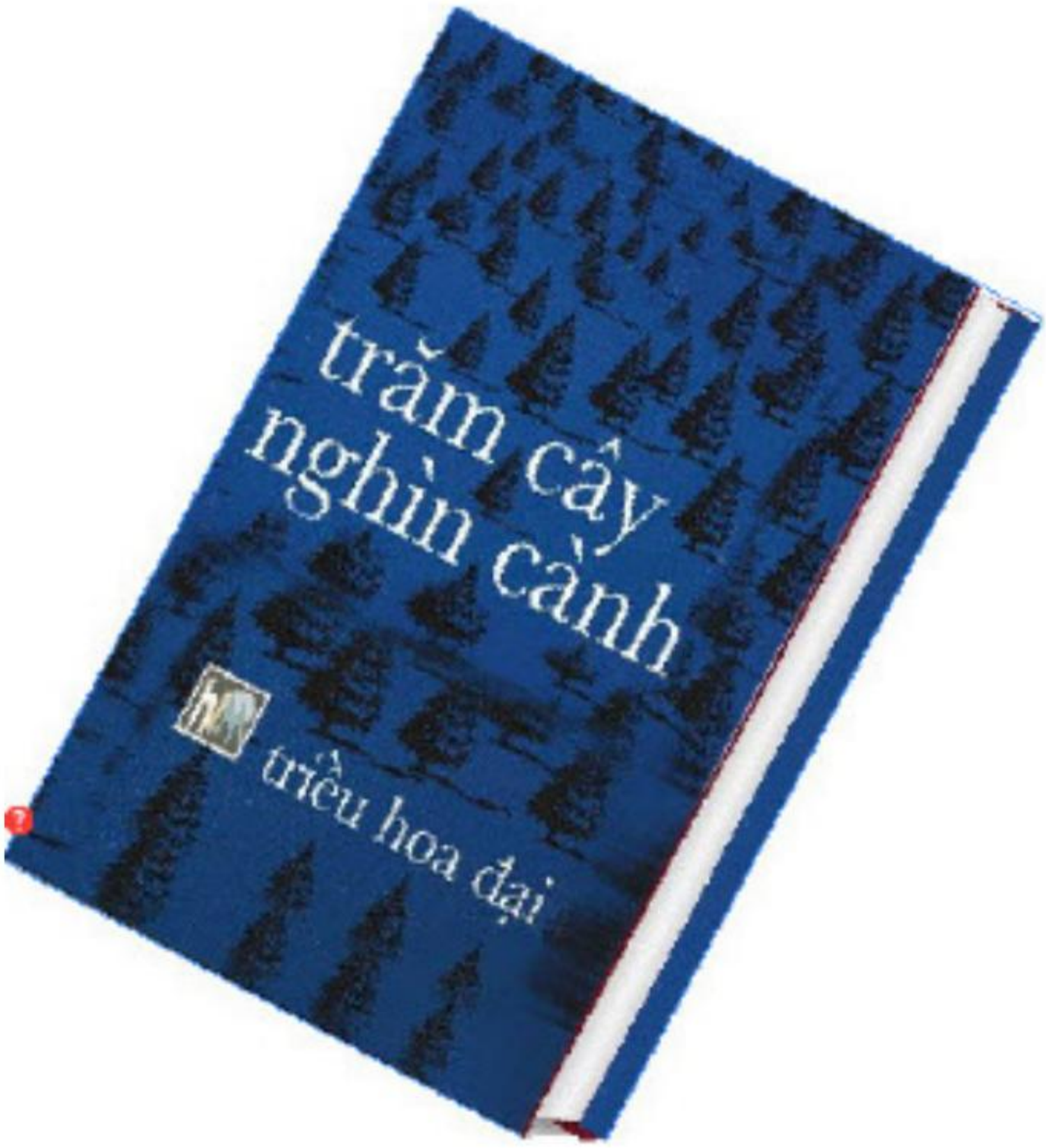

1/ SONG THAO
2/ HOÀNG XUÂN SƠN
3/ HÀ NGUYÊN DU
4/ HỒ ĐÌNH NGHIÊM
5/ NGUYỄN HÀN CHUNG
6/ NGUYỄN VY KHANH
7/ HOÀNG CHÍNH
8/ NGUYỄN THỊ KHÁNH MINH
9/ VŨ HOÀNG THƯ
10/ PHẠM NGŨ YÊN
11/ LÊ VĨNH TÀI
12/ PHAN THỊ TRỌNG TUYẾN
13/ PHÙNG NGUYỄN (nhà văn quá cố).
14/ HOÀI ZIANG DUY.

https://tieulun.hopto.org

Nhà xuất bản Văn Học Mới hân hạnh giới thiệu:

Trăm Cây Nghìn Cành
(Phỏng Vấn Văn Học)
do nhà thơ
Triều Hoa Đại thực hiện.

Một tác phẩm được tập hợp bởi mười bốn
(14) văn thi hữu, nhà phê bình & nhận định văn học
của các tác giả đã thành danh.

Với mười bốn (14) tên tuổi lẫy lừng đã và đang
ở cùng & sống với văn chương qua rất nhiều thập kỷ
đủ đã nói lên tầm mức quan trọng của văn học giữa những thăng trầm
của biết bao nổi trôi theo vận nước.

Đọc Trăm Cây Nghìn Cành
quý vị sẽ cảm nhận được những trải lòng
ở giờ phút "nói thật" của các văn, thi hữu góp mặt trong tác phẩm.

Liên lạc:
NXB Văn Học Mới
10291 Arundel Ave.
Westminter, CA 92683 – 5821
vanhocmoi68@gamail.com
hanguyendu@gmail.com
Cell: 714-723-9652

oOo

Liên lạc với tác giả:
TRIỀU HOA ĐẠI
286 CALLIOPE ST
OCOEE, FLORIDA 34761 - 4616
Cell: 904- 496-6117

https://tieulun.hopto.org

Toàn BBT và quí cộng tác viên
tạp chí VĂN HỌC MỚI :
oOo

Thương tiếc: Nhạc sĩ LÊ DINH *qua đời ngày 9 tháng 11, 2020 tại thành phố Longueuil, Québec, Canada - Hưởng thọ 86 tuổi.*

Nhà văn, nhà báo HOÀNG HẢI THỦY
qua đời 6 / 12 / 2020, tại Virginia Hospital Center, bang Virginia, **hưởng thọ 87 tuổi.**

Nhà thơ HOÀNG THƯỢNG DUNG
qua đời 14 Tháng Mười Hai, 2020, tại bệnh viện Kindred Hospital, West Covina, California, **hưởng thọ 83 tuổi**

Nghệ sĩ CHÍ TÀI
qua đời 9 tháng 12 năm 2020, tại quận Phú Nhuận, Việt Nam
hưởng thọ 62 tuổi

Nhạc sĩ LAM PHƯƠNG
qua đời ngày 22 tháng 12, 2020 tại thành phố Fountain Valley, California, **hưởng thọ 83 tuổi**

Chúng tôi thành kính chia buồn cùng gia đình quí Văn Thi Nhạc sĩ, Nghệ sĩ, Nhà báo. Cầu hương hồn người quá cố an lạc nơi cõi vĩnh hằng.!!

oOo

Nguyễn Thị Thảo An, Thùy An, Nguyễn Lương Ba, Nguyễn Thị Thanh Bình, Phạm Quốc Bảo, Nguyễn An Bình, Hoàng Chính, Lâm Chương, Nguyễn Hàn Chung, Khaly Chàm, Hà Nguyên Du, Quyên Di, Quan Dương, Phan Hạ Du, Viên Dung, Hoài Ziang Duy, Triều Hoa Đại, Phạm Xuân Đài, Đào Trung Đạo, Trần Vạn Giã, Vũ Uyên Giang, Nguyễn Trung Hối, Hạ Quốc Huy, Thái Tú Hạp, Ngã Phương Huyền, Mộng Yên Hà, Phan Tấn Hải, Trần Việt Hải, Nguyễn Thị Hồng Hải, Lê Hữu, Trần Yên Hòa, Trần Nghi Hoàng, Nông Thị Hưng, Khế Iêm, Đỗ Kh, Nguyễn Vy Khanh, Khê Kinh Kha, Doãn Khánh, Sa Chi Lệ, Mã Lam, Khánh Lan, Nguyễn Thị Ngọc Lan, Nguyễn Đình Từ Lam, Nguyên Lạc, Nguyên Lê, Nguyễn Vĩnh Long, Trần Dạ Lữ, Trang Luân, Hồng Lĩnh, Nguyễn Thị Khánh Minh, Miêng, Phan Thành Minh, Chu Vương Miện, Tràm Cà Mau, Nguyên Minh, Phan Thành Minh, Ngô Nguyên Nghiễm, Chu Thụy Nguyên, Cổ Ngư, Mai Ninh, Nguyễn Thị Ngọc Nhung, Huỳnh Liễu Ngạn, Minh Nguyễn, Quang Nguyễn, Phannguyên Psg, Quỳnh Nga, Trần Thoại Nguyên, Nguyễn Quang Nhạc, Gia đình Trần Văn Nam, Nhật Nguyễn, Đức Phổ, NP Phan, Nguyễn Nguyên Phượng, Phan Tưởng Niệm, Bạch Xuân Phẻ, Đặng Phùng Quân, Đỗ Quyên, Hà Bạch Quyên, Lữ Quỳnh, Nguyễn Văn Sâm, Tuệ Sĩ, Hoàng Xuân Sơn, Nguyễn Đình Toàn, Hoàng Ngọc-Tuấn, Nguyễn Minh Triết, Nguyễn Mạnh Trinh, Phan Ni Tấn, Trần Văn Tích, Đinh Phụng Tiến, Trần Hoài Thư, Nguyễn Đức Tùng, Khánh Trường, Thành Tôn, Thu Thuyền, Phan Thị Trọng Tuyến, Quỳnh Thi, Đặng Thơ Thơ, Lê Hưng Tiến, Lê Hữu Minh Toán, BT Áo Tím, Xuân Thủy, Trần Đức Tín, Nguyễn Trí, Huỳnh Viết Tư, Phạm Hồng Thái, Monghoa Vothi, Trần Hoàng Vy, Trần Hạ Vi, Ngô Thế Vinh, Hư Vô, Lưu Diệu Vân, Nguyễn Đình Phượng Uyển, Nguyễn Khôi Việt, Ngô Tinh Yên...

https://tieulun.hopto.org

GIỚI THIỆU SÁCH

NGÃ PHƯƠNG HUYỀN phụ trách

TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU ĐẾN QUÍ ĐỘC GIẢ
SÁCH ÂN HÀNH TRONG NĂM 2018 & 2019 DO NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC MỚI
MỌI SỰ CẦN IN ẤN HAY MUA SÁCH
XIN LIÊN LẠC :
hanguyendu@gmail.com
vanhocmoi68@gmail.com
Sách có bán trên hệ thống toàn cầu AMAZON
https://www.amazon.com/s?k=V%C4%82N+H%E1%BB%8CC+M%E1%BB%9AI&ref=nb_sb_noss

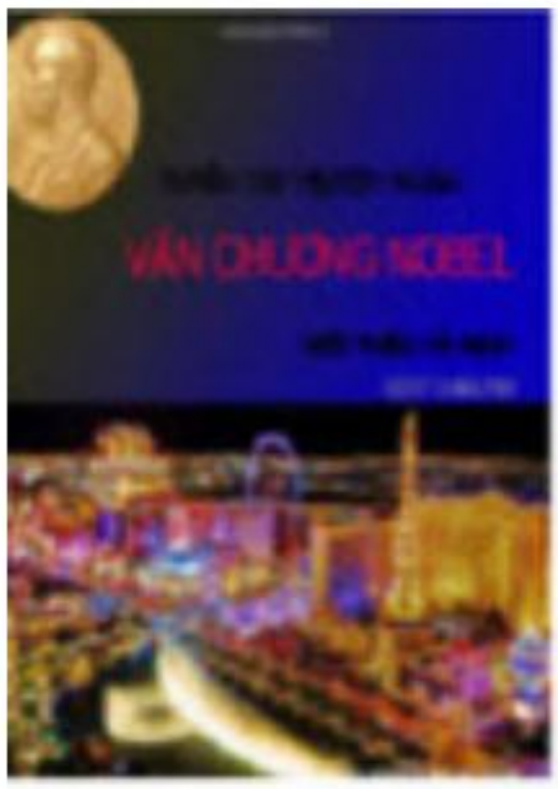

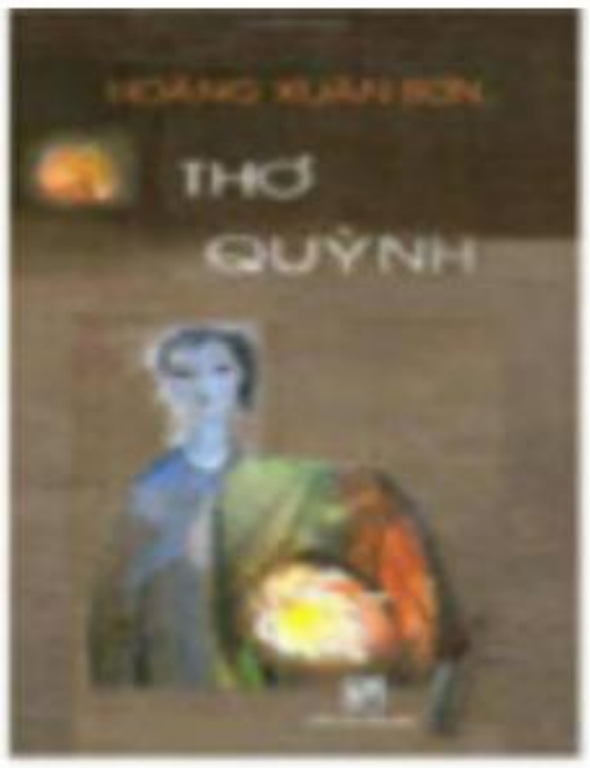

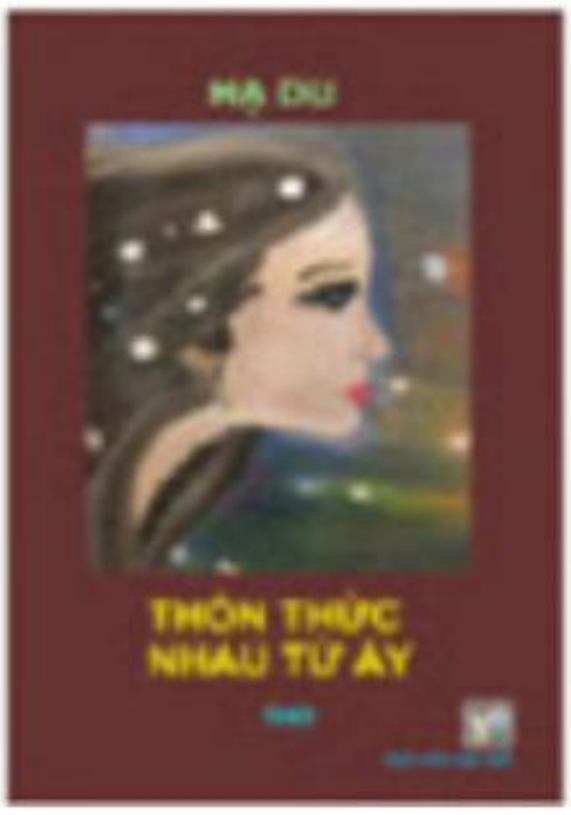

https://tieulun.hopto.org

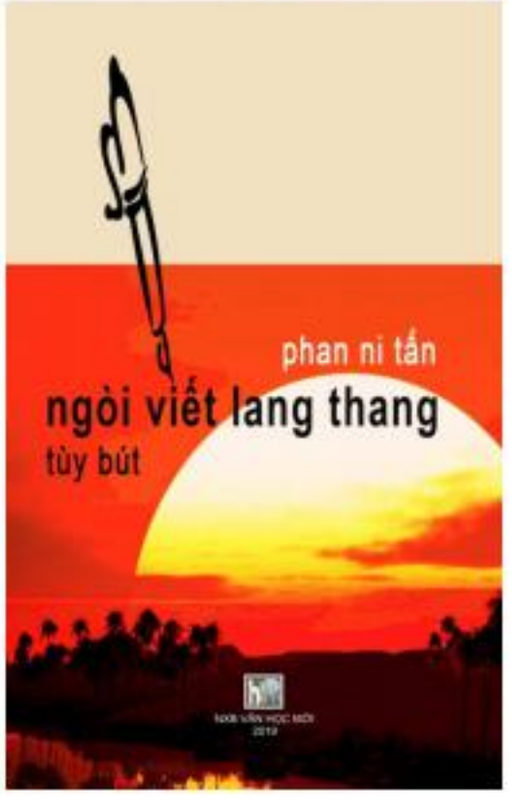

https://tieulun.hopto.org

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC MỚI
TỪ THÁNG 5 ĐẾN 7
ĐÃ XUẤT BẢN 4 CUỐN SÁCH RẤT HAY
DO GIÁO SƯ NGUYỄN TRUNG GIANG
DỊCH TỪ NHỮNG TÁC PHẨM THIỀN CỦA ĐẠO SƯ OSHO...
ĐÃ CÓ BÁN TRÊN AMAZON
NXB / VHM XIN TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU ĐẾN QUÍ ĐỘC GIẢ

https://tieulun.hopto.org

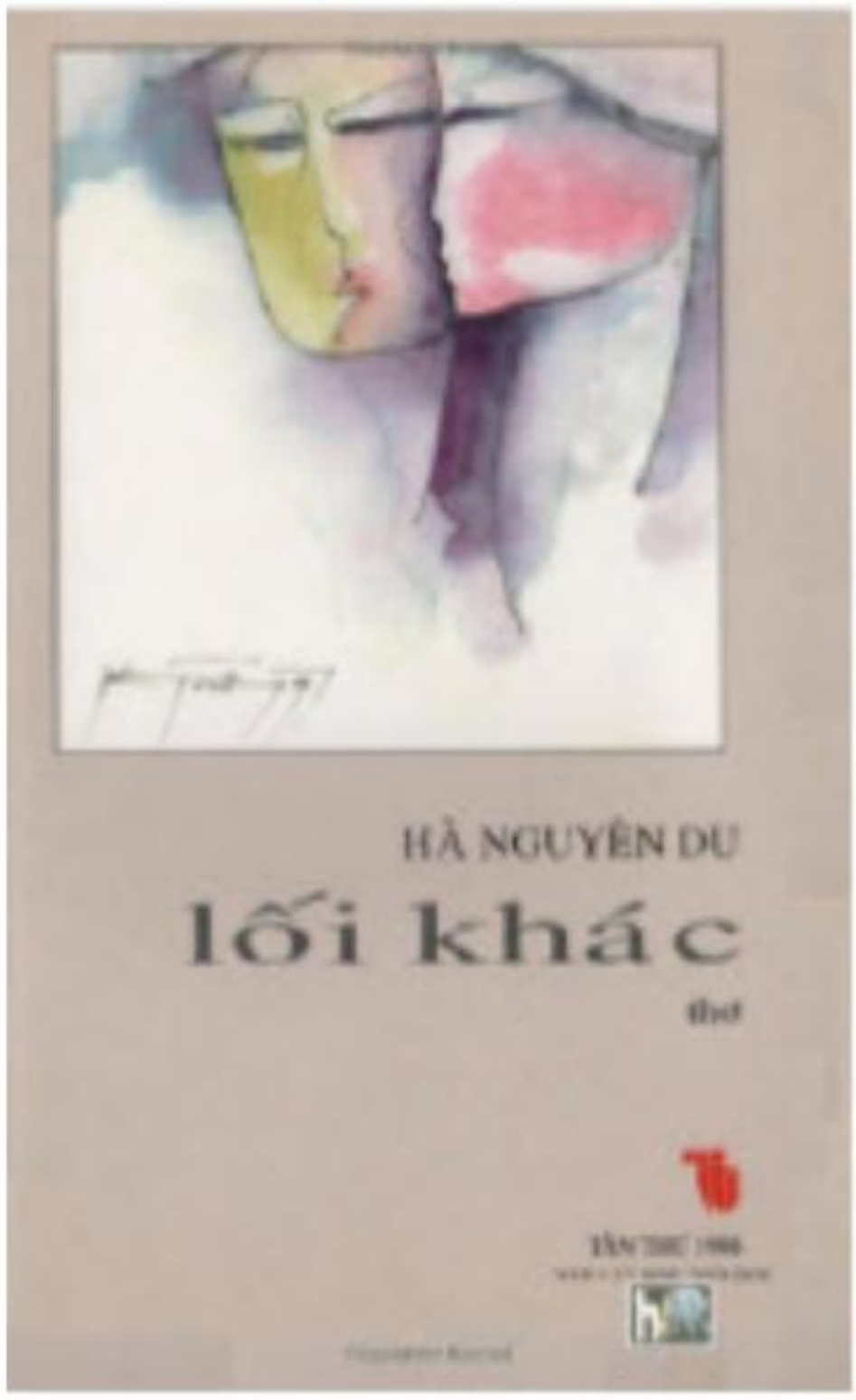

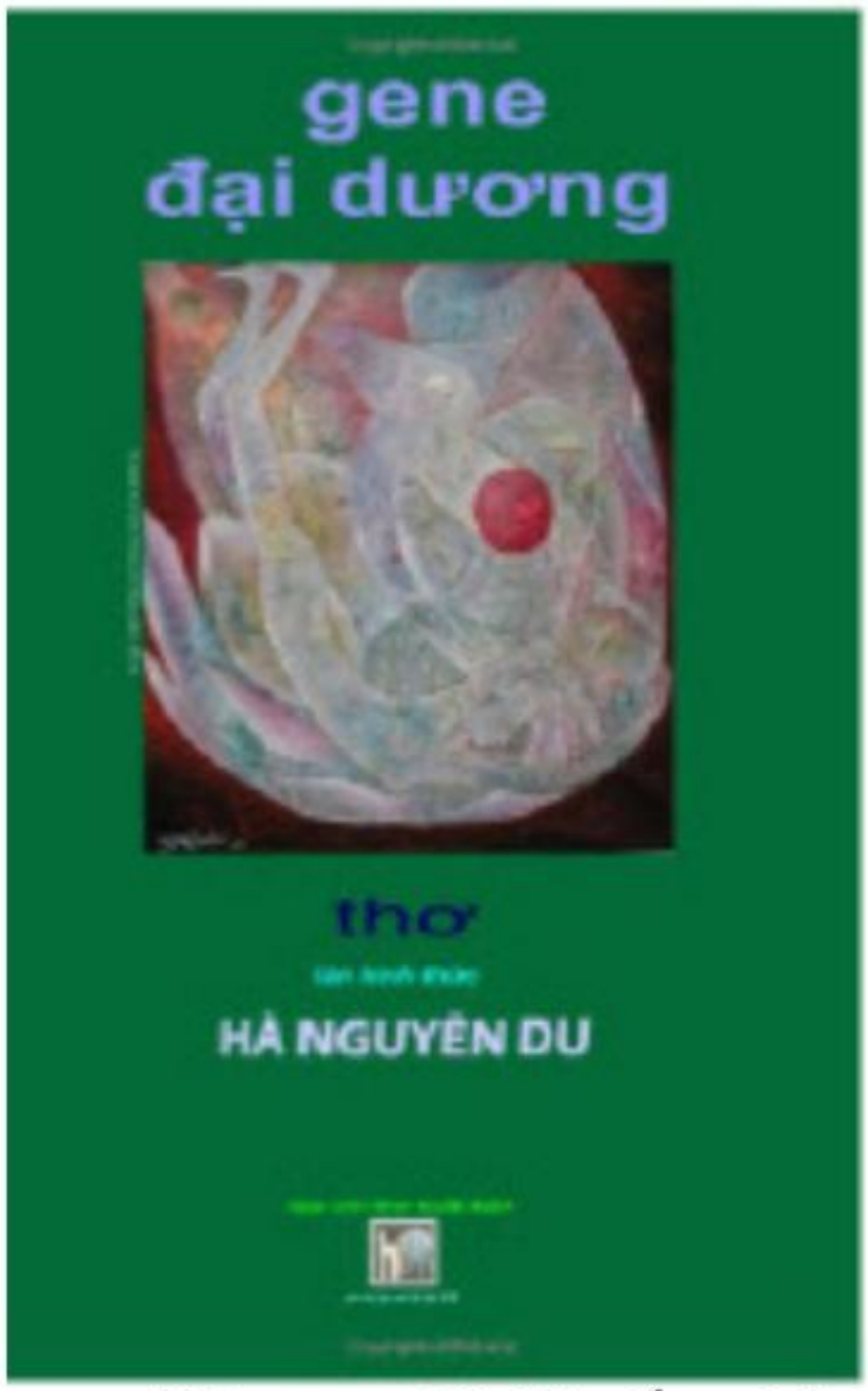

Trân trọng giới thiệu đến quí độc giả 4 tập thơ HÀ NGUYÊN DU
xuất bản những năm 1998 / 2001 / 2003 / 2018. Hiện có bán trên AMAZON

https://tieulun.hopto.org

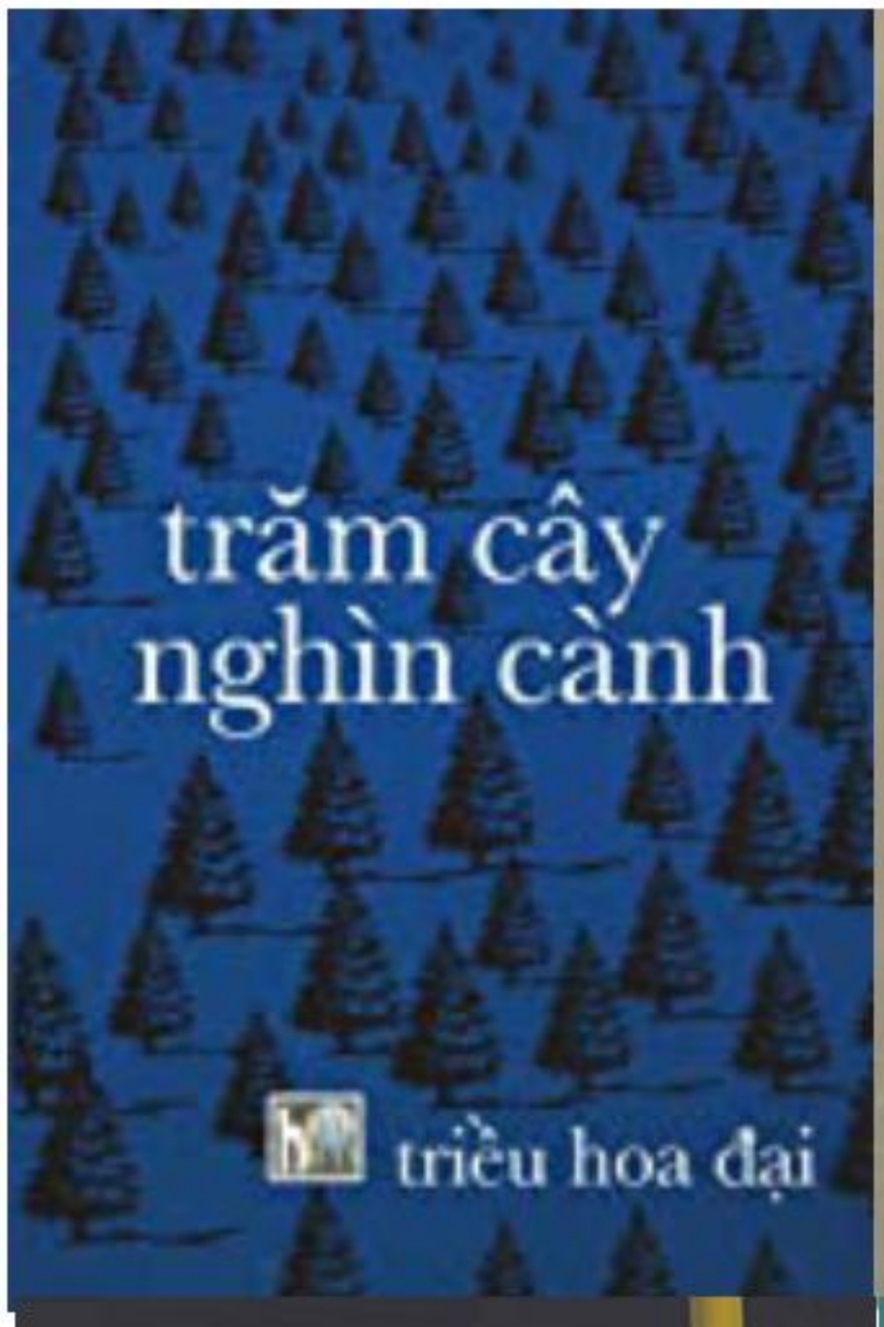

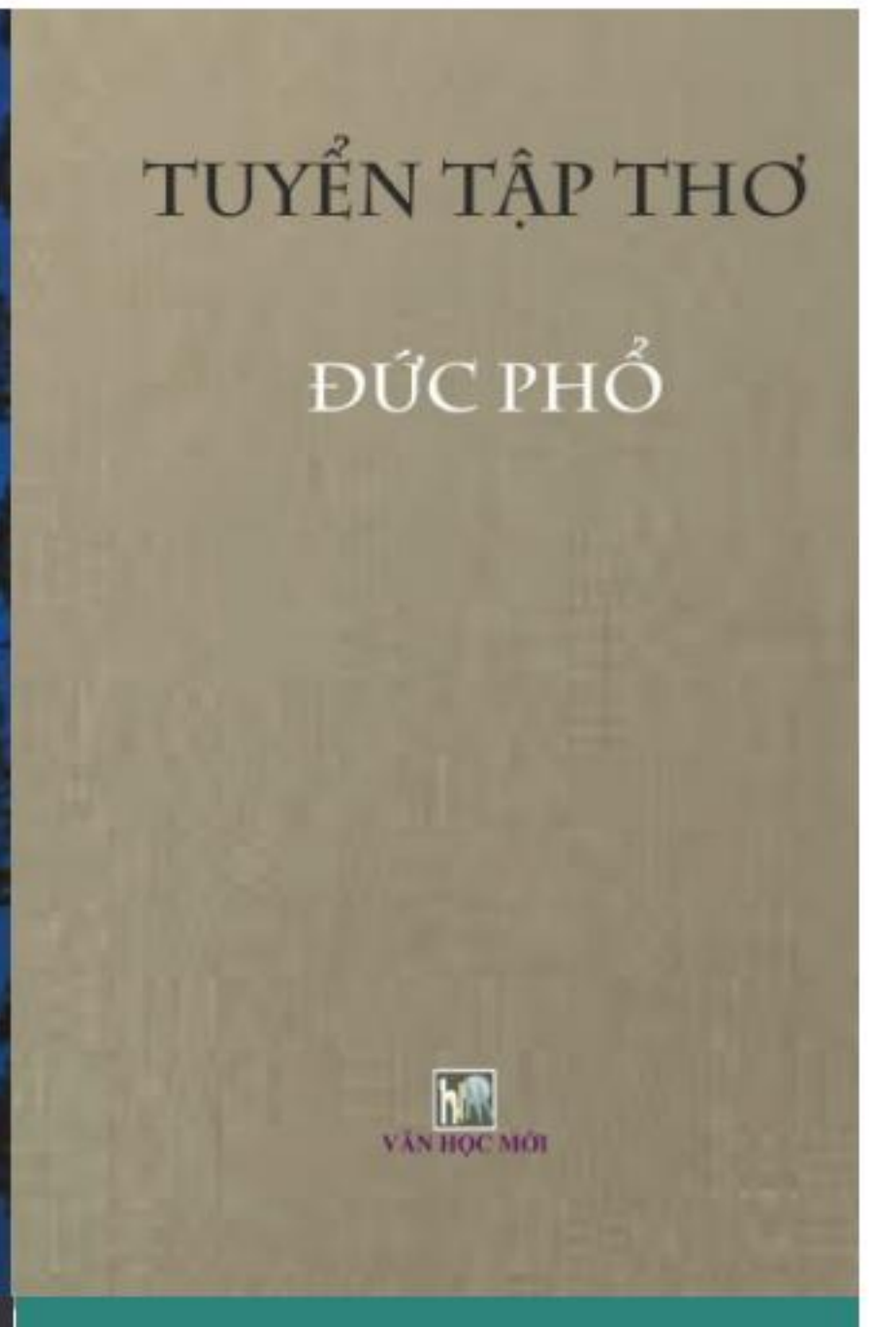

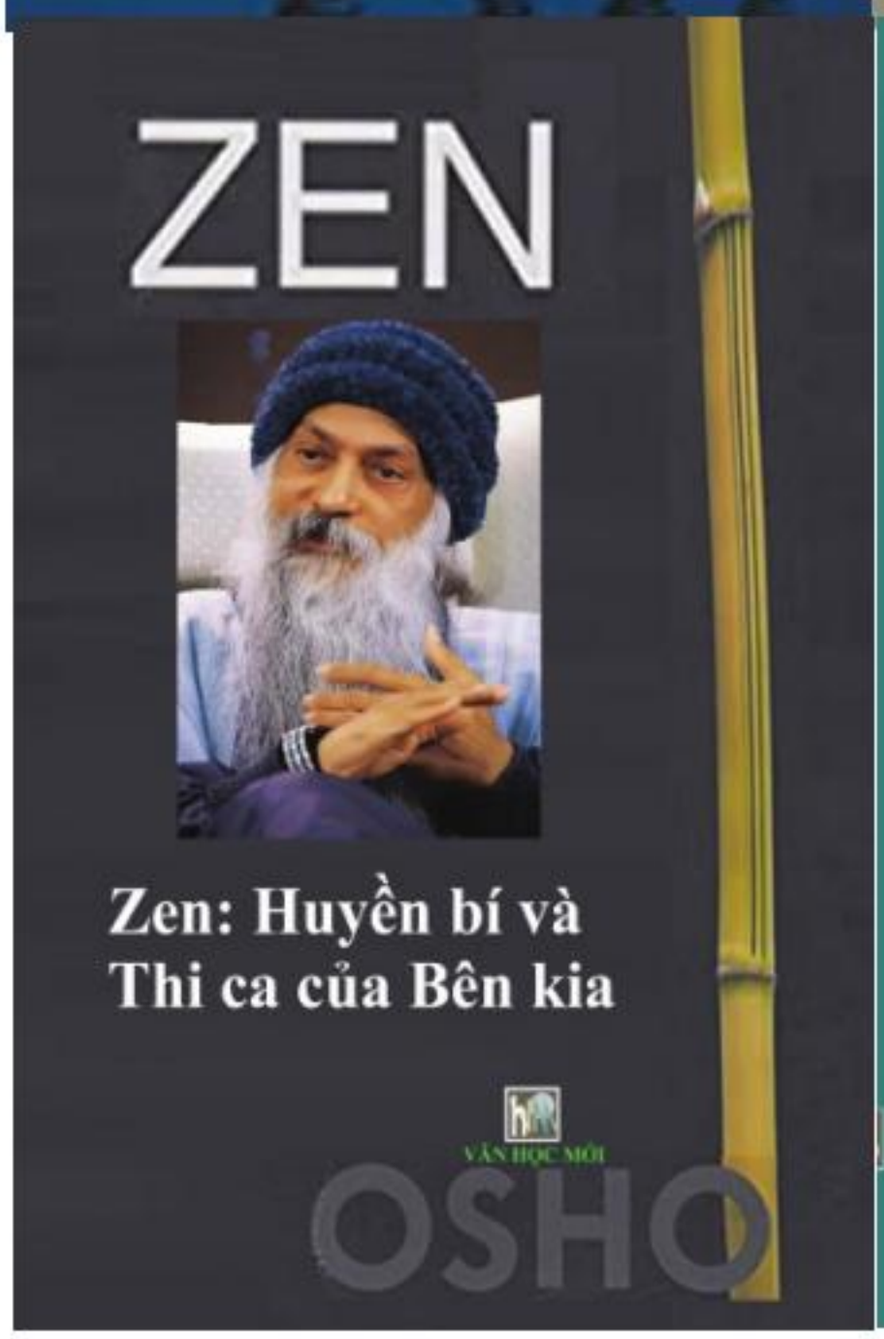

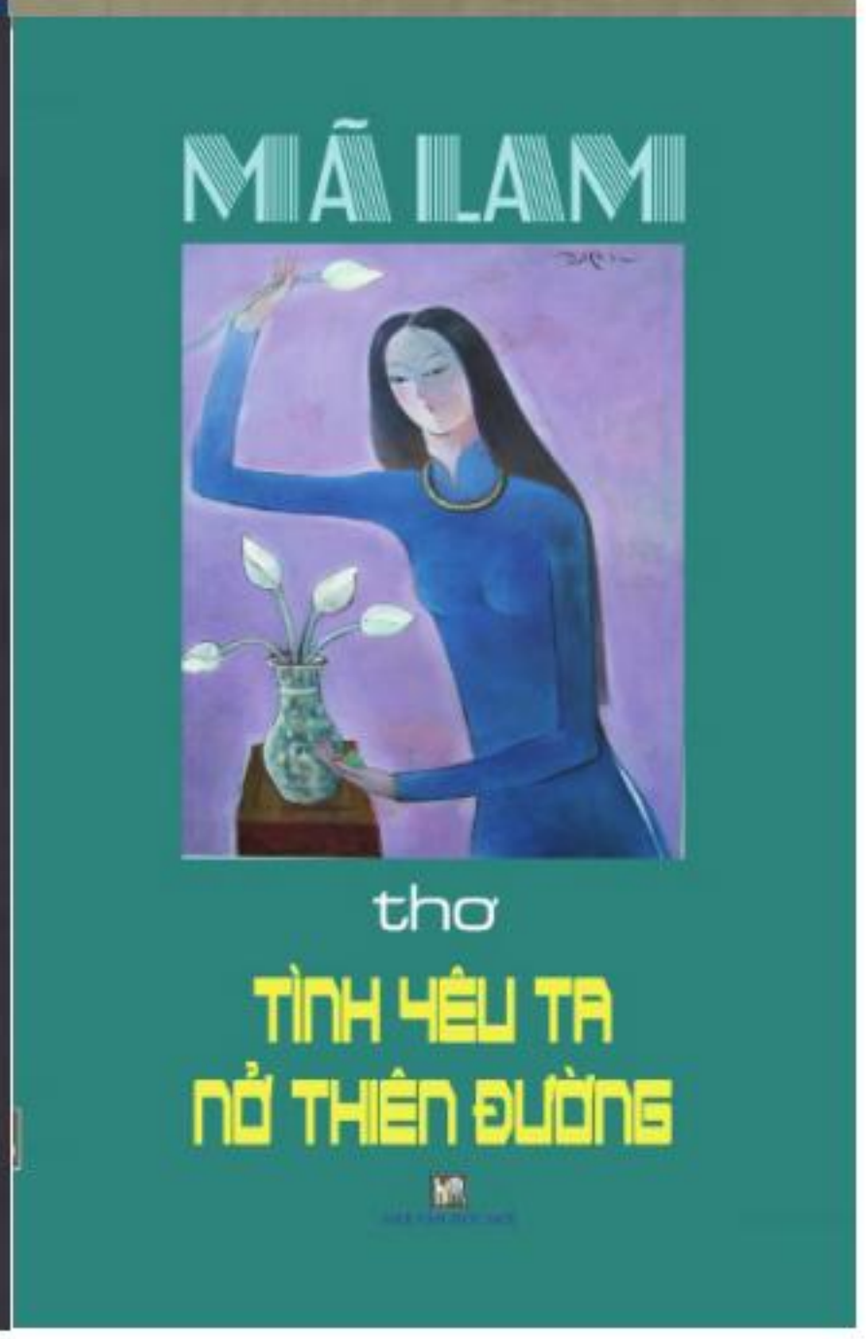

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC MỚI
VỪA QUA ĐÃ XUẤT BẢN 4 CUỐN SÁCH
1. TRĂM CÂY NGHÌN CÀNH
2. TUYỂN TẬP THƠ ĐỨC PHỔ
3. ZEN: HUYỀN BÍ VÀ THI CA CỦA BÊN KIA
4. THƠ MÃ LAM: TÌNH YÊU TA NỞ THIÊN ĐÀNG
NXB / VHM XIN TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU ĐẾN QUÍ ĐỘC GIẢ

https://tieulun.hopto.org

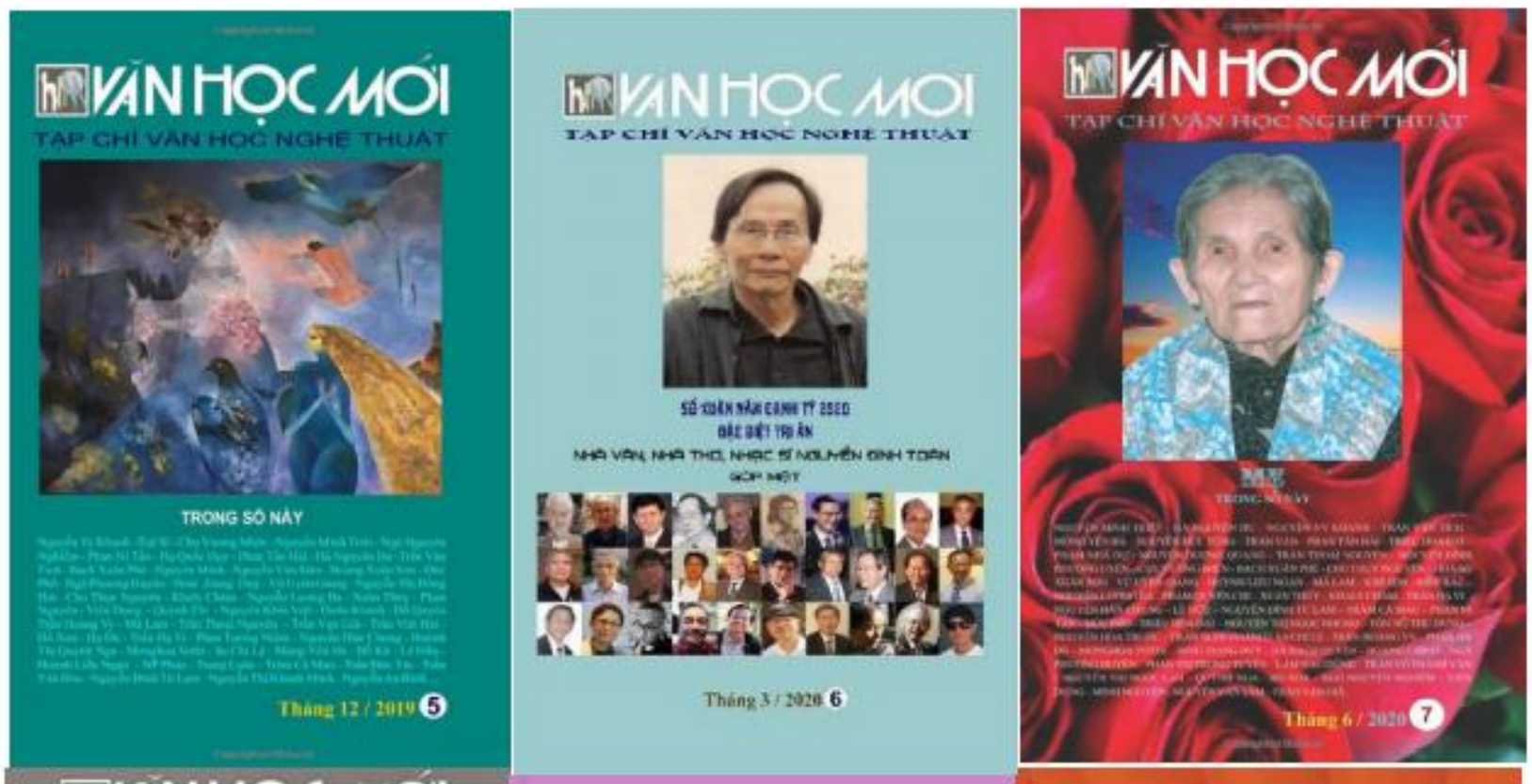

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC MỚI
VỪA QUA ĐÃ XUẤT BẢN 5 CUỐN SÁCH
1. VĂN HỌC MỚI SỐ 5, 6, 7, 8, 9
VÀ KINH HOA VÀNG - CỦA DỊCH GIẢ
GS NGUYỄN TRUNG GIANG
NXB / VHM XIN TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU
ĐẾN QUÍ ĐỘC GIẢ

https://tieulun.hopto.org

NXB VĂN HỌC MỚI
TRÂN TRỌNG
GIỚI THIỆU SÁCH ĐÃ ẤN HÀNH VÀ
GIÁ SÁCH BÁN TRÊN CỬA HÀNG AMAZON

oOo

1. Lối Khác - Thơ Hà Nguyên Du
Giá $ 18.00
2. Anh Biết Em Yêu Dấu - Thơ Hà guyên Du
Giá $ 20.00
3. Gene Đại Dương - Thơ Hà Nguyên Du
Giá $12.00
4. Vầng Thơ Trên Đóa Quỳ Vàng - Thơ Hà Nguyên Du
Giá $20.00
5.,Văn Học Mới số 1
Giá $ 15.00
6. Văn Học Mới số 2
Giá $ 18.00
7. Văn Học Mới số 3
Bìa mềm giá $ 18.00 - Bìa cứng giá $ 35.00
8. Văn Học Mới số 4
Giá $ 18.00
9. Văn Học Mới số
Giá $ 20.00
10. Văn Học Mới số 6
Giá $ 20.00
11. Văn Học Mới số 7
Giá $ 20.00
12. Văn Học Mới số 8
Giá $ 20.00
13. Truyện thơ Thạch Sanh Lý Thông
- Nguyễn Văn Sâm
Giá $ 15.00
14. Thơ Quỳnh- Hoàng Xuân Sơn
Giá $ 18.00
15. Văn Chương Nobel - Scott Nguyen
Giá $ 18.00

https://tieulun.hopto.org

16. Con Đường Tâm Linh - Tập 1
Dịch giả Nguyễn Trung Giang
Giá $ 23.00
17. Con Đường Tâm Linh - Tập 2
Dịch giả Nguyễn Trung Giang
Giá $ 23.00
18. Bóng Tre
Dịch giả Nguyễn Trung Giang
Giá $ 23.00
19. Chính Thân Này Là Phật
Dịch giả Nguyễn Trung Giang
Giá $ 17.00
20. Linh Hồn Cho Vũ Điệu
Dịch giả Nguyễn Trung Giang
Giá $ 28.00
21. Nhịp Đập Trong Nhau -Thơ Phan Hạ Du
Bìa mềm giá $ 12.00_Bìa cứng $20. 32
22. Thổn Thức Nhau Từ Ấy -Thơ Phan Hạ Du
Bìa mềm giá $ 12.00_Bìa cứng $22.00
23. Thương Nhớ Người Dưng-Thơ Phan Hạ Du
Giá $ 12.00
24. Dấu Mốc - Nguyễn Lương Ba
Bìa mềm giá $ 12. 00- Bìa cứng $ 25.00

25. Có Một Thời Ở Quê Hương Tôi - Phan Ni Tấn
Giá $ 18.00
26. Ngòi Viết Lang Thang- Phan Ni Tấn
Giá $ 30.00
27. Người Tôi Yêu- Phan Ni Tấn
Giá $ 20.00
28. Tuyển Tập Thơ Đức Phổ
Bìa mềm giá $ 20.00 - bìa cứng $ 40.00

29. Trăm Cây Nghìn Cành - Triều Hoa Đại
Gía bìa mềm $ 28.00 - bìa cứng $ 45.00

30 . CD Nhạc Thơ Tân Hình Thức
Giá $10.00

https://tieulun.hopto.org

CHUYÊN TRỊ:

- Bệnh Nội Khoa như bệnh tim mạch, cao áp huyết, cao mỡ, tiểu đường, gan, thận, phổi.
- Các bệnh thần kinh, đau nhức, phong thấp.
- Bệnh đường ruột, đường tiểu.
- Yếu sinh lý cùng bệnh nhòai da, nám da...
- Trị thẹo lồi, đốt mụn cóc, thịt dư...
- Có chích ngừa các loại...
- Có máy đo tim, theo dõi tim suốt 24 giờ.
- Máy thử thính lực và máy đo chức năng phổi.
- Có chích thuốc bổ, thuốc trụ sinh, truyền nước biển.
- Chữa trị đau nhức hiệu qủa bằng bấm huyệt, nắn xương, chỉnh gân và bắp thịt.
- Chích thuốc đau nhức, chích thuốc nhờn cho đầu gối.
- Có siêu âm gan, thận, mạch máu và các loại siêu âm khác tại phòng mạch.

Chúc Mừng Xuân Kỷ Hợi
An Khang Thịnh Vượng

Địa Chỉ 1:
1002 N. Fairview Street,
Santa Ana, CA 92703
Tel : (714) 332-1069
Fax : (714) 709-4205

Giờ làm việc:
Thứ Hai, Tư, Sáu:
8:30AM – 5:00PM
Thứ Bảy:
8:00AM – 1:00PM
Chủ Nhật: Đóng Cửa
Giờ Lunch:
1:30PM – 2:00PM

Địa Chỉ 2:
12666 Brookhurst Street, #130
Garden Grove, CA 92840
Tel : (714) 332-1069
Fax : (714)709-4205

Giờ làm việc :
Thứ Ba & Thứ Năm:
8:30AM – 5:00PM
Thứ Bảy:
8:00AM – 12:00PM
chỉ làm hẹn với Bác Sĩ
Kelvin Mai
Chủ Nhật: Đóng Cửa
Giờ Lunch:
1:30PM – 2:00PM

https://tieulun.hopto.org

TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU NHẠC THƠ TÂN HÌNH THỨC
DO HÀ NGUYÊN DU PHỔ 13 BÀI THƠ ...
Của các nhà thơ hải ngoại và cả trong nước...

https://tieulun.hopto.org

TRẢ LỜI THƯ TÍN

1/ Tòa soạn Văn Học Mới, xin chân thành cảm ơn quí thân hữu là Nhà thơ, Nhà văn, Nhà Phê Bình, Biên khảo đã hết lòng ủng hộ..

Rất cảm ơn quí vị đã vì yêu mến VHNT nên không chút lo ngại khi nhiệt tình mua báo dài hạn.

Một niềm hạnh phúc nồng nàn đầy chất khích lệ là gia hạn sự ủng hộ cũng như tiếp tục đóng góp bài vở thường xuyên ... của quí tác giả, quí mạnh thường quân...

Tòa soạn VHM cũng không quên cảm ơn quí vị mua tạp chí của chúng tôi trên Amazon, kể cả mua trong những nhà sách ...

2/ Văn Học Mới số 10 kỳ này xin trả lời về sự góp ý của một số tác giả lớn tuổi cho rằng VHM số 8 kỳ rồi với size 11 làm chữ nhỏ khó đọc. và đề nghị nên giữ size 12 như từ trước...

Trong VHM số 9 vừa qua, chúng tôi có nói rằng sẽ áp dụng đề nghị trên ...Nhưng VHM xin lỗi là không thể đáp ứng theo số ít đề nghị, mà phải tùy thuộc vào số đông mới hợp lý... Nghĩa là VHM vẫn giữ size cũ là size 11...

3/ Văn Học Mới số 10 (Là số Xuân Tân Sửu - Từ tháng 12 đến tháng 2/ 2021) là số báo đặc biệt..."Tưởng niệm" Nhạc sĩ Nguyễn Hiền và Nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng... (Hiện tại có 2 cây bút có tính chuyên nghiệp viết về âm nhạc tham dự: (Lê Hữu và Phan Ni Tấn) Còn có 2 cây bút tham dự bài viết về tưởng niệm là (Thụy Lan và Khánh Lan) Riêng Khánh Lan có thêm 1 truyện ngắn và 1 bài viết đã viết về Nhạc sĩ Nguyễn Hiền ... Đặc biệt, nhà văn Nguyễn Đình Từ Lam có 1 truyện vngan81 trích dẫn ca khúc nổi tiếng của nhạc sĩ Nguyễn Hiền là "Anh Cho Em Mùa Xuân"

4/ Những dự trù, những phương án cho tương lai VHM trong lúc này vẫn không thực hiện được, như thêm vào những tiểu mục cần thiết cho tờ báo có đầy đủ sắc màu ... Nhưng sự thật... vẫn chính là nội dung bài vở đóng góp có tầm cỡ hay giá trị đúng của một tạp chí VHNT hay không??

5/ Văn Học Mới số 11... Hiện bổn báo chưa có dự tính về có chủ đề hay không... Thường là tùy thuộc vào sự góp ý hay đề nghị của quí thân hữu cộng tác... Cho đến giờ này mà chưa có dự tính gì, coi như VHM số 11 không có chủ đề gì...

Trân trọng
VHM

https://tieulun.hopto.org

Thể lệ gởi bài về
Văn Học Mới

Gởi sáng tác, xin kèm theo địa chỉ, tên thật (có thể), số phone và email. Gởi đến Văn Học Mới, xin vui lòng đừng gởi báo khác. Nếu tác phẩm đã từng dùng hay phổ biến dưới dạng thức nào, quí vị nên cho bổn báo hay biết. Nhất là không nhận đăng bài đã đăng trên Facebook và không nhận bài vở viết tay...

oOo

Bài vở, đánh máy một mặt giấy. Xin dùng Microsoft Word với công cụ Uni Code hay Unikey là tốt nhất. Cần theo font chữ Arial hay Time New Roman. Bài không đăng không trả lại. Thời gian không đăng khoảng 2 số liên tiếp, quí vị có quyền gởi báo khác..

TẠP CHÍ VĂN HỌC MỚI:
PHÁT HÀNH 6 SỐ / NĂM
TỨC 2 THANG RA 1 SỐ
Chấm dứt không nhận bài vào ngày 30 của tháng thứ 1
Gởi bài vở cho Văn Học Mới, theo 2 Email :

1/ hanguyendu@gmail.com
2/ vanhocmoi68@gmail.com

oOo

Ngân phiếu / chi phiếu xin đề:

HA NGUYEN
10291 Arundel Ave
Westminster, CA 92683 - 5821- USA

https://tieulun.hopto.org

GIÁ BIỂU BÁO DÀI HẠN 6 số / NĂM

HOA KỲ / MỘT NĂM / $120.00. HAI NĂM $ 235.00

MUA_____/ NĂM

CANADA / MỘT NĂM / $138.00 / HAI NĂM $275.00
$25.00 / 1 số

Á CHÂU, ÂU CHÂU, ÚC CHÂU / MỘT NĂM / $138.00

HAI NĂM $275.00

MUA_____/ NĂM

Giá bán tại các nhà sách ở Mỹ US $20.00 / Cuốn

GIÁ BIỂU BÁO DÀI HẠN 6 số / NĂM

HOA KỲ / MỘT NĂM / $120.00. HAI NĂM $ 230.00

MUA_____/ NĂM

CANADA / MỘT NĂM / $138.00 / HAI NĂM $ 275.00

Á CHÂU, ÂU CHÂU, ÚC CHÂU / MỘT NĂM / $138.00

HAI NĂM $275.00

MUA_____/ NĂM

Giá bán tại các nhà sách ở Mỹ US $20.00 / Cuốn

https://tieulun.hopto.org

GIÁ BIỂU BÁO DÀI HẠN 6 số / NĂM

HOA KỲ / MỘT NĂM / $120.00. HAI NĂM $ 235.00

MUA_____/ NĂM

CANADA / MỘT NĂM / $138.00 / HAI NĂM $275.00
$25.00 / 1 số

Á CHÂU, ÂU CHÂU, ÚC CHÂU / MỘT NĂM / $138.00

HAI NĂM $275.00

MUA_____/ NĂM

Giá bán tại các nhà sách ở Mỹ US $20.00 / Cuốn

GIÁ BIỂU BÁO DÀI HẠN 6 số / NĂM

HOA KỲ / MỘT NĂM / $120.00. HAI NĂM $ 235.00

MUA_____/ NĂM

CANADA / MỘT NĂM / $138.00 / HAI NĂM $275.00
$25.00 / 1 số

Á CHÂU, ÂU CHÂU, ÚC CHÂU / MỘT NĂM / $138.00

HAI NĂM $275.00

MUA_____/ NĂM

Giá bán tại các nhà sách ở Mỹ US $20.00 / Cuốn

https://tieulun.hopto.org

Chúng tôi NHẬN in ấn tác phẩm thuộc VHNT

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC MỚI

Phát hành toàn cầu qua hệ thống Amazon.
Sẽ giao đến tận nhà quí vị. Trên
tinh thần ủng hộ quí Văn Nghệ Sĩ
và thân hữu trong giới sáng tác
Liên lạc Hà Nguyên Du

vanhocmoi68@gmail.com
hanguyendu@gmail.com

văn học mới magazine

Hình bìa: Nhạc sĩ Nguyễn Hiền và Nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng
Bìa: HÀ NGUYÊN DU
Trình bày : HÀ NGUYÊN DU

Copyright © 2021 vanhocmoi magazine.
All rights reserved

ISSN 2690 - 4276

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org